

MAC NGÔN

CHUYỆN CỦA CẬU BÉ
HAY NÓI KHOÁC



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

CHUYỆN CỦA CẬU BÉ HAY NỖI KHOÁC

:

Dịch từ bản tiếng Trung "TỨ THẬP NHẤT PHÁO"
do Nhà xuất bản Văn nghệ Xuân Phong, 2003.
Bản tiếng Việt: Nhà xuất bản Lao Động.

MẠC NGÔN

**CHUYỆN CỦA CẬU BÉ
HAY NÓI KHOÁC**

Người dịch: NGUYỄN THỊ THẠİ

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
NĂM 2005

1.

Buổi sáng sớm cách đây mười năm trước - À, mà khi ấy là năm nào ấy nhỉ? Khi ấy cậu bao nhiêu tuổi? Lan Đại hoà thượng, một người đã từng đi nhiều nơi, hành tung bí hiểm, tạm thời tá túc tại ngôi miếu bỏ hoang mở to mắt, hỏi tôi bằng một giọng âm trầm nghe như vọng về từ một nơi rất xa. Giữa ngày tháng bảy nóng như nung mà tôi bất chợt rùng mình. Đó là năm 1990, khi ấy tôi mười tuổi, thừa đại hoà thượng. Tôi lăm bắm trả lời hoà thượng bằng một giọng khác hẳn. Đây là ngôi miếu nhỏ có tên là Thần Ngũ Thông nằm giữa hai dãy phố sầm uất, đông đúc, nghe nói tổ tiên của Lão Lan trưởng thôn của thôn tôi đã bỏ tiền ra xây ngôi miếu này. Tuy ngôi miếu nằm kế ngay bên đường nhưng hương khói quanh năm lạnh lẽo, luôn toả ra một mùi cũ kỹ ẩm mốc. Chỗ khe tường đổ do người ta treo vào đã thành lối đi, một người phụ nữ mặc chiếc áo màu xanh, xung quanh viền hoa màu đỏ đang gấn như phủ phục ở đó. Tôi chỉ nhìn thấy khuôn mặt to, đầy, trắng như phấn và một cánh tay trần trắng muốt đang chống cằm của người ấy. Chiếc nhẫn trên ngón tay của bà ta ánh lên dưới ánh nắng mặt trời. Người phụ nữ này khiến tôi nhớ đến ngôi nhà ngôi lớn được cải tạo thành trường học của nhà đại địa chủ Lan trong thôn tôi trước thời kỳ giải phóng. Trong nhiều truyền thuyết và nhiều sự tưởng tượng bắt nguồn từ truyền thuyết, người phụ nữ như thế này thường xuyên ra vào ngôi nhà nhiều năm thiếu sự chăm sóc tu sửa và phát ra những tiếng kêu nghe rợn cả tóc gáy vào lúc nửa đêm gà

gáy. Hoà thượng ngồi ngay ngắn trên chiếc bô đoàn cũ kỹ trước bức tượng thần Ngũ Thông bị người đời lãng quên từ lâu, vẻ mặt bình thản, như một con ngựa đang chìm trong giấc mộng. Tay của hoà thượng lẩn theo tràng hạt màu tím đỏ, trên mình hoà thượng là bộ quần áo dường như được dệt bằng giấy bị nước mưa thấm ướt, chỉ cần khẽ chạm vào nó sẽ tan thành mảnh vụn. Đôi tai của hoà thượng bu đầy ruồi, chỉ duy cái đầu trọc lóc và khuôn mặt trơn nhẵn là không có con nào. Phía trước sân là một cây ngân hạnh sum suê, trên cây riu rít tiếng chim, trong tiếng chim hình như còn xen lẫn cả tiếng của một đôi mèo. Đôi mèo này ngủ trong hốc cây và rình bắt những chú chim trên cành. Tiếp theo tiếng kêu vui sướng của con mèo là tiếng kêu thảm thiết của con chim bị bắt và tiếng kêu kinh hoàng hoảng hốt của bầy chim. Tôi ngồi thấy mùi máu tanh, không, chính xác hơn là tôi nghĩ tới mùi máu tanh, nghĩ tới cảnh tượng kinh hoàng sặc mùi máu. Lúc này con mèo đang dùng đôi móng giữ chặt con mồi đầy máu, quay sang phía con mèo cái như muốn khoe chiến công. Con mèo cái bị mất chiếc đuôi trông rất giống một con thỏ. Trả lời xong những câu hỏi của hoà thượng, tôi lại ngồi chờ những câu hỏi tiếp, nhưng tôi chưa trả lời xong thì hoà thượng đã nhắm mắt lại, khiến tôi có cảm giác rằng những câu hỏi vừa rồi chỉ là trong ảo giác của tôi, ngay cả đôi mắt mở to và ánh mắt sáng rực của hoà thượng cũng chỉ là ảo giác của tôi. Dưới đôi mắt nửa nhắm nửa mở của hoà thượng là hai chòm lông mũi đen xì thấp thò trông giống như đuôi của con dế trũi. Nhìn chòm lông mũi của hoà thượng tôi chợt nhớ tới cảnh tượng Lão Lan trưởng thôn dùng con dao lam nhỏ tới mức thâm hại để cắt tỉa chòm lông mũi cách đây mười mấy năm trước. Lão Lan là người đời sau của của gia tộc Lan Thị, tổ tiên của ông có không ít người hào kiệt, thời nhà Minh có người đỗ cử nhân, thời nhà

Thanh có người đồ Hàn lâm, thời Dân Quốc có người làm lên chức Tướng quân, sau giải phóng xuất hiện một loạt phân tử địa chủ phản cách mạng, còn khi không thực hiện đấu tranh giai cấp nữa thì những hậu duệ ít ỏi của gia tộc Lan Thị dần đứng thẳng lên và xuất hiện trở lại, Lão Lan tiếp tục sự nghiệp của tổ tiên, làm trưởng thôn của chúng tôi. Hồi còn nhỏ tôi thường nghe thấy Lão Lan than thở: Mỗi thời mỗi khác! Phong thủy của họ Lan Thị không còn như trước nữa. Lão Mạnh Đầu thời còn trẻ đã từng giữ trâu cho gia tộc này nên rất hiểu về nội tình của họ. Ông ta chỉ vào hòm của Lão Lan nói: Mẹ kiếp, không bằng một sợi lông của tổ tiên! Một hạt bụi ngói rơi xuống chiếc đầu trọc của hoà thượng giống như một sợi tơ giăng của mùa xuân. Lại một hạt bụi ngói nữa, có vẻ như là đông bào của hạt bụi trước, cũng giống như một sợi tơ giăng của mùa xuân từ từ rơi xuống đầu của hoà thượng và toả ra mùi ẩm mốc của thời gian. Trong sự lặng lẽ ấy dường như có một cái gì đó rất khó gọi thành tên. Trên chiếc đầu của hoà thượng có mười hai chiếc sọc sắp xếp theo một trật tự rõ ràng, khiến cho nó mang một vẻ rất trung nghiêm. Đó có thể là tiêu chí vinh quang của một hoà thượng chân chính. Để sớm tới một ngày mà trên đầu tôi cũng có được mười hai chiếc sọc giống như vậy, đại hoà thượng, xin hãy nghe tôi kể tiếp.

Trong ngôi nhà ngói cao to nhưng tối tăm và ẩm ướt của nhà tôi có rất nhiều bông hoa sương tuyết đọng trên tường, trông chúng thật đẹp, ngay cả trong làn không khí mà tôi hít thở trong giấc ngủ cũng chứa đầy hơi sương. Ngôi nhà được hoàn tất vào ngày lập đông, khi lớp vôi quét tường vẫn còn chưa khô hẳn thì chúng tôi đã dọn vào ở. Sau khi mẹ tôi dậy, tôi tiếp tục chui đầu vào đồng chân tránh cái lạnh như dao cắt. Kể từ sau khi cha tôi bỏ chạy cùng với cô Dã La Tử, mẹ tôi một mình xoay xoà, quyết

tám lập nghiệp. Năm năm rồi, ngày nào cũng như ngày nào, mẹ tôi ra sức gom góp nhặt nhạnh từng đồng từng xu để dựng lên ngôi nhà ngói năm gian to đẹp nhất thôn. Nhắc đến mẹ tôi người trong thôn ai ai cũng kính phục, ai cũng khen mẹ tôi giỏi giang, nhưng trong khi khen mẹ tôi mọi người cũng đều không quên chê trách cha tôi. Năm tôi năm tuổi cha tôi đã bỏ đi cùng với một người đàn bà nổi tiếng xấu xa trong thôn tới một nơi nào đó không ai biết.

Đầu đầu cũng chỉ thấy nhân duyên ân oán, đại hoà thượng lẩm bẩm như đang trong mơ, chứng tỏ tuy ông nhắm chặt mắt nhưng thực ra đang rất chăm chú nghe tôi nói. Người đàn bà ăn mặc loè loẹt vẫn đang dừng lại chỗ cửa ra vào, bà ta khiến chúng tôi phải chú ý, nhưng không rõ bà ta có biết điều đó không. Hai con mèo khoẻ mạnh cắp con chim nhỏ màu xanh chạy vụt qua trước cửa miếu giống như những tay thợ săn vác chiến lợi phẩm khoe với đám đồng sau cuộc đi săn. Khi ngang qua cửa miếu dường như chúng dừng lại đôi chút, quay đầu nhìn vào trong miếu một cái, vẻ mặt của chúng rất giống với vẻ mặt của một cậu học trò hiếu kỳ.

Năm năm trôi qua rồi, những tin tức thú thật chẳng thấy đâu, nhưng những lời đồn về cha tôi và người đàn bà như con la hoang ấy cứ truyền về thôn tôi như những xúc thịt được ném xuống đều đặn từ trên một chuyến tàu hoả từ bàn tay của gã lái buôn thịt. Gã đó thường mang hàng tới cho thôn tôi, người thôn tôi phần lớn làm nghề đồ tể, và lời đồn cứ đưa qua đưa lại như một đàn chim xám. Có lúc những lời đồn ấy nói rằng cha tôi và con la hoang của cha đã dựng lên một ngôi nhà trong rừng sâu bằng cây bạch hoa ở vùng Đông Bắc, trong góc nhà là một lò

sưởi. Ngọn lửa từ những thanh củi che ra từ thân cây tùng cháy rừng rực, trên mái của ngôi nhà gỗ phủ đầy những bông hoa tuyết, trên vách treo từng xâu ớt đỏ, dưới hiên treo những bầu nước trong suốt. Ban ngày họ cùng nhau vào rừng săn bắn, đào củ sâm, buổi tối họ cùng nhau luộc thịt béo. Trong trí tưởng tượng của tôi thì khuôn mặt cha tôi và con la hoang bị ánh lửa từ lò sưởi làm cho đỏ rực lên như được quét một lớp phấn hồng. Có lời đồn lại nói rằng, cha tôi đã đưa người đàn bà ấy vào tận vùng Nội Mông Cổ, ban ngày họ cưỡi những con ngựa to lớn, trên mình khoác những tấm áo bào của vùng Mông Cổ, cất tiếng hát những bài ca du mục và đuổi theo những đàn cừu trên thảo nguyên bát ngát; buổi tối họ chui vào trong những chiếc lều Mông Cổ, đốt lên đồng lửa bằng phân khô của gia súc rồi treo những xiên thịt trên đồng lửa, cho những lát thịt cừu béo núc vào trong nồi hầm, khắp lều toả ra mùi thơm ngậy của thịt chín, họ vừa ăn thịt vừa uống những tách trà sữa nóng hổi. Trong trí tưởng tượng của tôi, đôi mắt của người đàn bà của cha tôi sáng rực lên dưới ánh lửa như hai viên ngọc. Có lời đồn thì lại nói rằng, cha tôi và người đàn bà ấy đã cùng nhau trốn qua biên giới tới Triều Tiên và mở một quán ăn ở thành phố đông đúc sát biên giới. Ban ngày họ làm bánh chẻo, cán mì sợi bán cho người Triều Tiên, buổi tối họ đóng cửa quán, đặt trước mặt một nồi thịt chó và bật nắp một chai rượu, rồi mỗi người cầm một chiếc chân chó, hai người hai chân, trong nồi còn vẫn còn lại hai chiếc chân khác đang toả ra thứ mùi thơm quyến rũ chờ hai người ăn tiếp. Trong trí tưởng tượng của tôi hai người họ, mỗi người cầm một chiếc chân chó và một chén rượu trong tay, cứ cán một miếng thịt chó thì lại nhấp một chút rượu... Tất nhiên tôi cũng nghĩ tới chuyện sau khi họ ăn no xong sẽ ôm nhau và làm cái chuyện ấy.

Đôi mắt của hoà thượng sáng lên, chiếc mũi hơi động dấy, rồi đột nhiên hoà thượng cười lớn và lại im bật ngay sau đó, chẳng khác gì tiếng dùi trống gõ mạnh xuống tang trống chỉ một tiếng rồi để cho tiếng ngân của nó cứ âm âm mãi. Tôi chợt thấy sững sờ, ngáy người trong giây lát. Tôi không tài nào đoán được rằng, hoà thượng dùng tiếng cười kỳ quặc đó để khích lệ tôi tiếp tục nói thật hay là báo tôi hãy dừng tại đó. Tôi cứ nghĩ mãi, làm người phải thành thực, trước mặt hoà thượng lại càng phải thành thực. Người phụ nữ ăn mặc loè loẹt ấy vẫn cứ đứng ở chỗ cửa ra vào với dáng điệu như cũ, chỉ có điều là thêm trò chơi thổi nước bọt, bà ta trể mòi để cho dòng nước bọt trào ra qua kẽ môi, rồi thành bong bóng bay ra và tan trong không trung. Tôi tưởng tượng đến mùi vị của dòng nước bọt ấy và tự như mình nói tiếp đi.

Họ hôn lên đôi môi ướt của nhau, và không ngừng ợ hơi để cho mùi của thịt trần đầy chiếc lều Mông Cổ, trần đầy ngôi nhà nhỏ trong rừng sâu, trần đầy ngôi quán ăn ở Triều Tiên. Rồi họ giúp nhau cởi bỏ quần áo, để lộ ra thân hình trần trụi. Tôi rất quen thuộc với thân hình của cha tôi, mùa hè ông thường công tôi xuống sông tắm, còn thân hình của con la hoang của cha tôi, tôi cũng đã từng thấp thoáng nhìn thấy một lần. Nhưng lần này tôi đã nhìn thấy rõ. Thân hình ấy bóng nhoáng, trơn tuột dưới ánh đèn. Ngay cả bàn tay của một đứa trẻ như tôi mà cũng muốn chạm vào và vuốt ve, nếu người ấy không đánh tôi thì tôi cũng muốn sờ vào đó. Như vậy nên gọi đó là cảm giác gì nhỉ? Tôi rất muốn biết, nhưng tôi lại không biết. Tôi không biết nhưng cha tôi biết. Tay của ông cứ sờ mãi trên lưng rồi xuống mông và lên ngực của con la hoang ấy. Bàn tay của cha tôi thì đen, cặp mông và bộ ngực của con la hoang của cha tôi thì trắng, vì vậy mà tôi cảm thấy bàn tay của cha tôi thật là thô bạo, đường

nư bàn tay ấy muốn vắt kiệt hết nước ở mông và ngực của con la hoang. Con la hoang khe khẽ rên lên, đôi mắt và cặp môi của bà ta như rục lên, đôi mắt và cặp môi của cha tôi cũng rục lên. Hai người ôm riết lấy nhau, quán lấy nhau và cùng lăn trên chiếc giường có lò sưởi. Bàn tay họ cùng vuốt ve nhau, cặp môi của họ cùng dính vào nhau, đôi chân của họ cùng gác lên nhau, mỗi thớ thịt, làn da trên cơ thể họ cùng cọ sát vào nhau... mà cọ sát sẽ sinh ra nhiệt, sinh ra điện, cơ thể họ bắt đầu "lên cơn sốt", họ quán lấy nhau như hai con rắn độc. Cha tôi nhắm mắt không lên tiếng mà chỉ trút những hơi thở dài, còn con la hoang của cha thì lại kêu lên bằng một tiếng kêu rất lạ lùng. Bây giờ đương nhiên là tôi đã biết vì sao con la hoang lại kêu lên như vậy, nhưng hồi ấy tôi còn rất trong sáng, không hiểu chuyện giữa đàn ông và đàn bà, không biết cha và con la hoang của cha giờ bài gì. Tôi nghe thấy con la hoang của cha tôi kêu lên bằng một giọng khàn khàn: Anh yêu!...hãy để em được chết... hãy để em được chết!...Tim tôi cứ đập loạn xạ cả lên, không biết tiếp sau đó sẽ xảy ra chuyện gì. Tuy trong lòng tôi không hề thấy sợ, nhưng quả là tôi thấy rất căng thẳng, hoảng hốt, dường như cha tôi và con la hoang của cha, kể cả tôi nữa, đã làm một chuyện rất xấu xa. Tôi nhìn thấy cha tôi cúi đầu, chụp đôi môi của mình lên đôi môi của con la hoang, và thế là tiếng kêu của con la hoang đã bị cặp môi của cha tôi nuốt chửng.

Tôi liếc trộm hoà thượng, muốn biết xem những miêu tả về chuyện đàn ông đàn bà của tôi gây ra những phản ứng như thế nào đối với ông. Nhưng hoà thượng không để lộ một chút biểu hiện nào, trừ sắc mặt có vẻ như đỏ lên đôi chút. Tôi nghĩ tôi cần phải biết điểm dừng, mặc dù tôi đã nhìn thấu tất cả, kể chuyện về cha mẹ mà cứ như kể chuyện của những người cổ xưa xa lắc xa lơ.

Không rõ là do sự thu hút của mùi thịt hay là do tiếng kêu của cha tôi và con la hoang mà có rất nhiều đứa trẻ kéo đến vây quanh chiếc lều Mông Cổ, phủ phục quanh khe cửa của ngôi nhà giữa rừng, chúng chống mõng dán mắt nhìn vào nhà qua kẽ hở. Sau đó, tôi tưởng tượng ra cảnh sói cũng kéo tới, không phải là một con mà là cả bầy. Có lẽ chúng ngửi thấy mùi thịt nên đã kéo đến chẳng? Lũ sói kéo đến, thế là lũ trẻ liền bỏ chạy, đáng người thấp bé, vụng về của chúng loạng choạng trên tuyết, để lại phía sau những dấu chân rất rõ. Lũ sói phủ phục bên ngoài chiếc lều của cha tôi và mài những bộ răng một cách tham lam. Tôi sợ chúng sẽ xé toang chiếc lều, gặm nát cửa của ngôi nhà giữa rừng và xông vào rồi ăn thịt cha tôi và con la hoang của cha, nhưng chúng chẳng hề có ý đó. Chúng đã vây quanh chiếc lều Mông Cổ và ngôi nhà giữa rừng như một đàn chó trung thành...

Bên ngoài bức tường đồ nát của ngôi miếu là một con đường lớn dẫn tới thế giới phồn hoa và người phụ nữ ấy vẫn đang dừng lại ở lối ra vào lúc này, bà ta đang sửa sang lại mái tóc dày, bông hoa màu đỏ được đặt lên bức tường bên cạnh. Bà ta nghiêng đầu để cho mái tóc đỏ về phía trước ngực, rồi chải rất mạnh bằng một chiếc lược đỏ. Động tác nhanh, mạnh của bà ta khiến tôi thấy trái tim như bị bóp nghẹt lại, tôi thấy buồn cho những sợi tóc, thấy cay cay nơi sống mũi, nước mắt như muốn trào ra. Tôi nghĩ, nếu bà ta để cho tôi chải đầu cho thì nhất định tôi sẽ chải rất nhẹ nhàng, rất dịu dàng và với một sự nhẫn nại lớn nhất, tôi sẽ không để cho, dù chỉ là một sợi tóc phải chịu đau và gãy, cho dù mái tóc ấy có rối đến mấy và có nhiều mạng nhện đến mấy. Tôi lại nhìn thấy trên nét mặt bà ta một vẻ rất phiền não, những người phụ nữ có mái tóc dày khi chải đầu dường như đều có những biểu hiện ấy. Nói rằng biểu hiện ấy là phiền não có lẽ sẽ không chính xác bằng nói rằng đó là vẻ hãnh diện. Mùi

thơm an sau trong mắt tôi của bà ta xộc vào mũi tôi, khiến đầu óc tôi thấy quay cuồng, như thể nồng phôi bình rượu ủ lâu năm. Tôi nhìn thấy những chiếc xe qua lại trên đường cái, một chiếc xe cần cẩu màu đỏ lướt qua trước mắt tôi như một bức tranh sơn dầu không lồ, tiếp đó là hai mươi bốn chiếc xe chở nông phu, hình dạng giống như những chiếc xe tăng mìn rửa, loang loáng lướt qua, trông chẳng khác gì bức tranh liên hoàn vẽ một cỗ xe tăng. Tiếp sau đó là một chiếc xe cộ động sơn màu xanh từ từ đi tới, trên nóc xe đặt một chiếc loa, xung quanh xe cắm những lá cờ màu, trên lá cờ đang bay thấp thoáng hình một khuôn mặt trắng toát của một cô gái với hai hàng lông mày con cong và cặp môi đỏ rộng. Trên xe có chừng hơn chục người, tất cả đều mặc bộ đồ thể thao màu xanh, đầu đội mũ màu xanh, họ đang ra sức hát một bài hát truyền thống nào đấy, hình như đó là một đội bóng. Khi xe chạy ngang qua miếu, họ bỗng ngừng hát không hát nữa, chiếc xe được trang hoàng rất lộng lẫy ấy từ từ đi qua trước miếu như một chiếc quan tài đầy hoa đang di chuyển. Bên ngoài bức tường, trên thảm cỏ ở phía đường đôi diện với miếu Ngũ Thông, một chiếc máy xúc đất đang không ngừng phát ra những tiếng kêu inh ỏi, qua bức tường thấp có thể nhìn thấy nóc của máy xúc và gầu xúc mỗi khi được đưa lên cao.

Hoà thượng, tôi không có điều gì giấu hoà thượng đâu, tôi cảm thấy không có điều gì là không thể nói với hoà thượng. Lúc đó tôi là một đứa bé vô tâm vô tính và rất thèm ăn thịt, hễ ai cho tôi một chiếc chân cừ nướng thơm phức hoặc một bát thịt lợn béo ngậy là tôi sẵn sàng gọi người ấy bằng cha, hoặc giập đầu lay họ, hoặc vừa giập đầu vừa gọi bằng cha. Ngay cả bây giờ, nếu hoà thượng đến chỗ tôi và hỏi đến cái tên La Tiểu Thông (La Tiểu Thông là tên tôi) thì người được hỏi chắc chắn mắt sẽ sáng ngời lên. Vì sao lại như vậy? Vì cái tên La Tiểu Thông gắn

liên với tôi và những câu chuyện cũ có liên quan tới thịt thà lại hiện lên trong đầu họ như một bức tranh liên hoàn. Đó còn là vì, câu hỏi của hoà thượng chắc chắn sẽ gợi lên trong tâm trí họ bức tranh liên hoàn về cậu Ba nhà họ Lan với sự từng trải phi phàm đang lưu lạc nơi nào đó ở bên ngoài. Tuy mồm họ sẽ không biết nói gì, nhưng trong lòng họ chắc chắn sẽ thầm kêu lên: Ôi, đứa bé đáng yêu, đáng thương, đáng hận, đáng kính, và đáng ghét... Ôi, cậu Ba nhà họ Lan với những chuyện khó mà tưởng tượng nổi!... Ôi, tên ma vương của thời thế hỗn loạn....

Nếu sinh ra và lớn lên ở một làng nào khác, có lẽ cháu đã không có nỗi thèm khát thịt dữ dội đến thế. Nhưng trời lại để cháu sinh ra ở một làng chuyên nghề đồ tể, suốt ngày chỉ nhìn thấy những khối thịt biết đi và những khối thịt nằm đấy, những khối thịt còn thấm đẫm máu và những khối thịt đã rửa sạch máu, những khối thịt đã được tẩm ướp và những khối thịt chưa được tẩm ướp, những khối thịt được lấy ra từ những con bò, con chó, con lợn, con dê, con cừu, và cả thịt của những con la con lừa... Những con chó hoang trong thôn tôi chỉ cần ăn những thứ thừa bỏ đi mà cũng đã béo tới mức lông bóng mượt cả lên. Còn tôi vì không mấy khi kiếm được miếng thịt nào nên gây tới mức thảm hại. Lên năm tuổi tôi không mấy khi được nếm mùi vị của thịt, không phải vì chúng tôi không kiếm nổi miếng thịt, mà là vì mẹ tôi tiết kiệm. Trước khi cha tôi bỏ đi, cái nồi nấu thức ăn của nhà tôi thường bằm cả một lớp mỡ dày, còn góc tường cũng chất cả đông xương. Cha tôi thích ăn thịt, nhất là thịt lợn, cách mấy ngày cha lại xách về một chiếc đầu lợn còn nguyên cả tai. Vì những chiếc đầu lợn ấy mà cha mẹ tôi đã cãi nhau không biết bao nhiêu lần, sau này cũng vì thế mà còn đánh nhau nữa. Mẹ tôi là con gái của một gia đình trung nông, từ nhỏ đã được dạy cho tính cần kiệm, chăm chỉ chất bó. Sau cải cách ruộng đất, ông bà ngoại tôi moi khoản tích góp bao nhiêu năm chôn ở dưới đất lên

mua hẳn năm mẫu ruộng. Ai ngờ khoản tiền ấy không chỉ bị mất oan uổng mà còn mang lại biết bao điều cay cực, khổ nhục cho gia đình mẹ con tôi mấy chục năm sau đó, còn ông bà tôi, những người đi ngược lại trào lưu lịch sử đã trở thành trò cười cho cả làng. Cha tôi xuất thân từ giai cấp vô sản lưu manh, từ nhỏ đã sớm nhiễm phải thói thích ăn chơi, lười lao động từ ông nội tôi. Phương châm sống của cha tôi là sống ngày nào biết ngày ấy, vui lúc nào biết lúc ấy, không cần lo cho tương lai. Những bài học của lịch sử và những điều truyền dạy của ông nội khiến cho cha tôi làm được đồng nào xào đồng ấy, chỉ cần trong túi có tiền là ông liền nghĩ tới chuyện tiêu xài. Cha tôi thường dạy vợ rằng, mọi thứ trên thế gian này đều là hư vô, chỉ có miếng thịt ăn vào bụng mới là cái có thực. Cha tôi nói, nếu dùng tiền để mua chiếc áo mới mặc lên người, rất có thể sẽ bị người khác cướp đi; nếu dùng tiền để xây ngôi nhà mới, rất có thể ít năm sau sẽ bị đấu tranh, nhà của họ Lan quá nhiều chẳng phải đều bị biến thành trường học sao? Nhà Từ đường của nhà họ Lan vì quá đông hoàng nên chẳng phải đã bị đội sản xuất làm thành xưởng chế biến dưa đỏ sao? Nếu mang tiền mua vàng thỏi, rất có thể vì thế mà mất mạng; nhưng nếu mang tiền đổi thành thịt, ăn vào trong bụng thì chẳng bao giờ phải lo mất gì cả. Mẹ tôi nói, người ăn thịt sau khi chết sẽ không lên được thiên đường, cha tôi cười đáp: chỉ cần trong bụng có thịt thì chuồng lợn cũng là thiên đường. Nếu trên thiên đường không có thịt ăn, thì dù là Ngọc hoàng đại đế có đích thân xuống mời ông cũng chẳng đi. Lúc đó tôi còn rất bé nên chẳng mấy để ý đến những điều tranh luận giữa hai cha mẹ, trong khi họ cãi nhau tôi ăn no thịt rồi nằm lăn ở góc tường ngáy o o. Sau khi cha tôi bỏ đi, để làm được ngôi nhà ngói năm gian, mẹ tôi đã phải bóp mồm bóp miệng, ăn chẳng dám ăn, tiêu chẳng dám tiêu. Làm xong nhà, tôi hy vọng mẹ sẽ thay đổi để món thịt "kiêng" đã lâu ngày xuất hiện trở lại trên bàn ăn. Ai

ngờ tình tiết kiệm của mẹ tôi còn hơn cả khi chưa làm nhà. Tôi biết trong lòng mẹ đang nung nấu một kế hoạch lớn hơn nữa, đó là mua một chiếc xe tải do xưởng chế tạo xe số một Trường Xuân sản xuất, giống như chiếc xe của nhà họ Lan giàu nhất trong thôn. Tôi thả ở trong ba gian nhà lợp cỏ và ngồi trên chiếc máy kéo đi trên con đường đất đầy ổ gà mà ngày ngày được ăn thịt, còn hơn là ở trong nhà ngói, đi xe lớn mà không được ăn thịt. Vứt quách cuộc sống trong ngôi nhà ngói, vứt quách cuộc sống ngồi trên chiếc xe tải lớn, vứt quách cuộc sống đầy hư vinh mà trong bụng chẳng có lấy tí thịt mỡ nào đi! Tôi càng giận mẹ lại càng thấy nhớ tiếc cuộc sống hạnh phúc khi có cha ở nhà. Đối với một thằng con trai thèm ăn như tôi thì nội dung chủ yếu của cuộc sống hạnh phúc là có thể ăn thịt một cách thoải mái, chỉ cần được ăn thịt thì dù cha mẹ có cãi nhau, thậm chí là đánh nhau cũng có vấn đề gì? Những lời đồn về chuyện của cha tôi và cô Dã La Tử - con la hoang của cha truyền đến tai tôi trong năm năm có lẽ cũng tới cả vài trăm. Nhưng tôi không hề quên mà ngược lại thường xuyên nhớ đến, nhất là ba chuyện tôi đã kể trên đây, mỗi chuyện ấy đều có liên quan đến việc ăn thịt. Mỗi khi cảnh tượng hai người bọn họ cùng ăn thịt hiện lên trong tâm trí tôi, tôi lại nghĩ thấy mùi thịt thơm phức đầy hấp dẫn, bụng lại thấy cồn lên vì thèm, nước dãi lại chảy ra ròng ròng. Mỗi khi như vậy nước mắt tôi lại ứa ra, những người trong làng thường nhìn thấy tôi ngồi một mình dưới gốc cây liễu to đầu làng với hai dòng nước mắt, họ thở dài đi qua, cũng có người lẩm bầm mấy câu: chà, đứa bé mới đáng thương làm sao! Tôi biết họ đã hiểu sai về những dòng nước mắt của tôi, nhưng tôi không thể nào thanh minh với họ được, cho dù tôi có nói với họ: Cháu chảy nước mắt là vì thèm thịt thì họ cũng không tin. Họ không thể nào hiểu được có một đứa con trai mà lại thèm thịt tới mức chảy cả nước mắt như vậy.

Một trận sấm rền vọng từ nơi xa đến, hết như tiếng của một đoàn quân kỵ binh đang sấm sập kéo đến. Mấy sợi lông chim mang theo mùi tanh của máu, giống như những đứa trẻ bị thương theo gió, bay vào ngôi miếu tối tăm tối trước mặt chúng tôi, rồi vạt vờ bám vào bức tượng của thần Ngũ Thông. Mấy sợi lông chim đó khiến tôi bất giác nhớ tới cảnh tượng giết chóc xảy ra lúc nãy trên cành cây, và cũng là sự báo trước với tôi về trận gió. Những làn gió ào ào thổi tới mang theo mùi tanh của bùn và mùi của cây cỏ, ngôi miếu bức bối bỗng nhiên mát lạnh, những hạt bụi rơi xuống càng nhiều hơn, chúng đọng thành lớp trên trán của hoà thượng, bám vào những con ruồi trên tai của hoà thượng, nhưng lũ ruồi vẫn không hề nhúc nhích. Tôi nhìn kỹ chúng trong giây lát, thấy chúng dùng những chiếc chân bé tí xúi lau lên cặp mắt bóng loáng. Những con ruồi luôn mang tiếng xấu cũng có những điều thú vị đấy chứ! Tôi nghĩ, có lẽ cũng chỉ có chúng mới có thể dùng chân mà lau lên mắt được. Cây ngân hạnh sừng sừng ngoài sân xào xạc, gió đã thổi rất to, mùi tanh trong gió cũng ngày càng nồng nặc hơn, không chỉ có mùi bùn mà còn có cả mùi của xác động vật bị thổi rửa và mùi tanh của ao hồ. Mưa đang sấm sập kéo đến. Hôm nay là ngày mùng bảy tháng bảy âm, là ngày mà theo như truyền thuyết Ngưu Lang và Chức Nữ gặp nhau. Một cặp vợ chồng ân ái, đang độ tuổi còn trẻ mà chỉ có thể nhìn nhau qua một dòng sông, mỗi năm chỉ được gặp nhau có một lần, một lần chỉ được đoàn tụ trong ba ngày, sao mà họ khổ đến thế! Vợ chồng xa nhau lâu ngày còn hơn cả vợ chồng mới cưới, ba ngày đó chắc chắn là họ sẽ không rời nhau lấy một giây một phút. Hồi còn nhỏ tôi thường nghe thấy phụ nữ trong làng nói như vậy. Trong ba ngày đó chắc chắn là có không ít nước mắt, vì thế ba ngày đó nhất định là sẽ có mưa. Đại hạn ba năm vẫn có ngày bảy tháng bảy, xưa đã từng có

câu như vậy. Một tia chớp bùng loé chiếu sáng cả ngôi miếu. Nụ cười khó hiểu trên khuôn mặt của thần Mã Thông- một trong những bức tượng của thần Ngũ Thông khiến tôi thấy lạnh toát cả người. Đây là bức tượng đầu người mình ngựa, thoạt nhìn có phần giống với hình vẽ trên nhãn hiệu của một loại rượu nổi tiếng của Pháp. Trên chiếc xà phía trên bức tượng, một con dơi treo ngược mình đang ngủ. Tiếng sấm rền truyền từ nơi xa đến nghe như hàng trăm chiếc mâm đồng được gõ cùng một lúc. Tiếp đó lại là một tia chớp chói lòe kèm theo một tiếng sấm chói tai. Tôi thoát hết cả người, tới mức như muốn nhảy chồm lên. Nhưng hoà thượng vẫn ngồi bình thản như cũ. Bên ngoài tiếng sấm càng rền hơn, mưa cũng mỗi ngày một xối xả. Tôi nhìn ra ngoài sân thấy như có những quả cầu lửa xanh lè đang bò trên mặt sân, và thấy như có những móng vuốt khổng lồ từ trên không đang vươn xuống treo lơ lửng trên cửa ra vào, và luôn trong tư thế thò vào bên trong ngôi miếu để tóm lấy tôi, đương nhiên là tóm lấy tôi, lôi đi và giết chết rồi treo trên cành cây, sau lưng tôi là những dòng chữ thông báo cho tất cả những ai thông hiểu về thiên thư mọi tội trạng của tôi. Nghĩ thế tôi bất giác dịch người đến phía sau lưng hoà thượng và rồi chợt nhớ tới người đàn bà chải tóc ở lối cửa ra vào. Không thấy bóng dáng bà ta đâu nữa, chỉ có những dòng nước mưa đang xối tràn trên bức tường, hình như có mấy sợi tóc của bà ta còn vương lại, chúng bị nước mưa cuốn trôi xuống, khiến dòng nước động trong sân thoang thoang mùi hương quế... Đúng lúc đó tôi nghe thấy hoà thượng nói: Nói đi.

2.

Hai hàm răng đánh vào nhau lập cập, nhưng tôi vẫn phải tiếp tục câu chuyện của mình.

Lạnh quá, tôi co người trùm kín chăn, hơi ấm trong lò đã nguội lạnh từ lâu, chiếc chăn mỏng mảnh chẳng thể nào chống lại cái lạnh từ bên ngoài, tôi nằm im không nhúc nhích, chỉ tiếc rằng mình không được là con nhộng nằm trong tổ kén. Tôi nghe thấy tiếng mẹ đang nhóm lại lò, bà đang chẻ củi bằng một chiếc rìu, dường như bà muốn nhân cơ hội này trút nỗi căm giận đối với cha tôi. Tôi mong mẹ nhanh chóng nhóm lò xong, vì hơi ấm từ lò lửa rừng rực sẽ xua tan cái lạnh ẩm ướt trong ngôi nhà, nhưng tôi cũng mong thời gian nhóm lò kéo dài hơn, vì sau khi xong việc nhóm lò mẹ sẽ lôi tôi ra khỏi giường theo cách thô bạo của bà. Câu đầu tiên mà bà đánh thức tôi còn khá dịu dàng, câu thứ hai giọng đã cao hơn và bộc lộ một sự thiếu kiên nhẫn, câu thứ ba dường như là găm lên. Từ trước tới nay chưa khi nào bà gọi tôi tới câu thứ tư, gọi ba câu, nếu tôi vẫn chưa bật ra khỏi đống chăn như một mũi tên, thì bà sẽ kéo tấm chăn trên người tôi bằng một động tác hết sức mau lẹ, rồi vớ lấy chiếc chổi nhằm vào mông tôi mà quất. Nếu sự việc đến mức đó thì rủi ro của tôi là rất lớn. Nếu nhát chổi đầu tiên quất xuống mông tôi, tôi nhảy lên theo bản năng và trèo lên bậu cửa sổ, hoặc chui vào nắp ở một góc lò khiến cơn thịnh nộ của mẹ không được trút hết thì bà sẽ nhảy lên mặt lò với đôi giày dây bùn đất túm lấy tóc hoặc cổ tôi rồi cầm chổi quất tới bởi. Nếu khi mẹ đánh mà tôi không

khóc cũng không kêu, thì bà lại càng đánh dữ hơn, vì bà cho rằng thái độ ấy của tôi là coi thường bà. Bà vừa đánh tôi vừa găm gào, kể lể. Lúc mới đầu chỉ là găm, giống như tiếng găm của mãnh thú, chứa đựng một tình cảm mãnh liệt nhưng không thể nói thành lời. Khi chiếc chổi và móng tôi tiếp xúc với nhau chừng ba mươi lần thì sức mạnh từ đôi tay của mẹ hình như cũng đã giảm hẳn, tiếng găm cũng trở nên khàn khàn, và lúc này mới nghe rõ câu chữ trong đó. Lúc đầu những câu ấy là nhằm vào tôi, bà chửi tôi là "đồ chó tạp", "đồ nhãi nhép", "đồ bỏ đi", sau đó bà chuyển dần mũi nhọn sang cha tôi, nhưng thời gian dành để chửi cha tôi không nhiều lắm, vì những lời chửi cha tôi và những lời chửi tôi chẳng khác nhau là bao, nó cũng nhằm chán và vô vị như nhau. Giống như đường từ làng tôi lên huyện nhất định phải đi qua bến xe lửa, cho dù có vội vàng nhưng nhất định phải đi qua, khi mẹ tôi chửi cha tôi thì cũng chửi luôn con la hoang của cha. Lúc đó tiếng của mẹ cao hẳn lên, những giọt nước mắt khi mẹ chửi tôi và cha tôi đã bị ngọn lửa giận dữ làm cho ráo hoảnh, nếu ai đó còn chưa biết đến hàm ý của câu "như tình địch gặp nhau", xin hãy đến nhà tôi nhìn vào cặp mắt giận dữ của mẹ tôi khi chửi con la hoang của cha thì sẽ rõ. Khi mẹ tôi chửi cha tôi thì chỉ có mấy câu cứ lặp đi lặp lại, nhưng khi chửi đến con la hoang của cha thì tự nhiên lời lẽ trở nên rất phong phú đa dạng. Ví dụ mẹ tôi chửi "Chồng tao là giống ngựa lớn, đề chết mày là con la hoang", "Chồng tao là con voi đầu to sẽ giẫm chết mày là con chó cái". Trong chốc lát cha tôi đã biến thành công cụ rửa mối huyết hận của mẹ, mẹ tôi đã để cho cha tôi trở thành những con thú to lớn hung dữ trút cơn thịnh nộ xuống đầu con vật yếu ớt là con la hoang của cha, dường như chỉ có như vậy mới hả hết cơn căm giận trong lòng mẹ. Khi những lời chửi của mẹ càng chưa ngoa thì chiếc chổi quất xuống móng tôi càng chậm và nhẹ

dần, dường như bà chẳng còn hơi sức để đánh tôi nữa, bà đã quên mất tôi. Đến lúc đó tôi sẽ lặng lẽ trườn xuống, mặc quần áo và đứng ở bên nghe mẹ chửi và trong đầu quay cuồng với biết bao câu hỏi. Tôi cảm thấy những lời mẹ chửi tôi chẳng có ý nghĩa gì cả, nếu tôi là "đồ chó tạp" vậy thì ai là người đã tạp giao với chó? Nếu tôi là "đồ nhãi nhép" thì ai là mẹ của nhãi nhép? Mẹ chửi tôi, nhưng thực ra là mẹ đã chửi mẹ, mẹ chửi cha tôi, nhưng thực ra là mẹ chửi chính mình. Những câu chửi con la hoang của cha ngấm ngấm kỹ cũng chẳng thấy có ý nghĩa gì. Cho dù thế nào cha tôi cũng chẳng thể nào biến được thành ngựa giống lớn, cũng chẳng thể nào biến được thành con voi, và cũng không thể nào giao phối được với một con chó cái. Ngựa qua huấn luyện có thể có quan hệ dục cái với con la hoang, nhưng đối với con la hoang đó, có thể là một chuyện vui không dễ cầu được. Nhưng tôi không thể đem những suy luận và phản bác của mình nói lại với mẹ được, hậu quả của việc đó như thế nào tôi không thể tưởng tượng nổi, tôi không ngóc đến mức tự tìm lấy phiền phức cho mình. Sau khi đã chửi mệt, mẹ tôi bắt đầu khóc, nước mắt mẹ tôi cứ ròng ròng trên má, khóc chán rồi thì mẹ tôi lấy vạt áo lau khô nước mắt đi ra khỏi cửa, tay lới theo tôi và bắt đầu bận rộn với chuyện mưu sinh. Dường như để lấy lại khoảng thời gian bị mất vì chửi rửa, khóc lóc mọi việc làm của mẹ nhanh gấp đôi lúc bình thường, sự giám sát của mẹ đối với tôi cũng chặt chẽ hơn hẳn lúc thường. Chính vì vậy mà tôi không dám lưu luyến với chiếc chăn ấm, chỉ cần nghe thấy tiếng lửa rừng rực trong lò, không cần đợi mẹ gọi là tôi đã phải bật dậy, mặc bộ quần áo lạnh như sắt một cách nhanh nhất, rồi cuộn đồng chăn lại, chờ mẹ sai bảo. Mẹ là người tiết kiệm tới mức keo kiệt, nên chẳng bao giờ có chuyện đốt lò sưởi trong nhà. Vì hơi lạnh của căn nhà ẩm ướt đã khiến hai mẹ con tôi cùng mắc một chứng

bệnh như nhau, đầu gối đỏ lựng lên và đôi chân tê dại đi, phải mất bao nhiêu tiền mua thuốc uống mới đi lại được, các bác sĩ cảnh báo cho chúng tôi, nếu không muốn chết thì phải đốt lò sưởi trong nhà, phải làm cho các bức tường trong nhà khô đi, tiền mua thuốc đắt gấp nhiều lần tiền mua than củi. Trong tình hình ấy mẹ tôi mới đành phải làm một chiếc lò sưởi trong nhà, rồi mua về một tấn than, đốt lò hong cho khô ngôi nhà mới làm xong. Tôi vô cùng mong muốn bác sỹ nói với mẹ tôi rằng: nếu không muốn chết thì phải ăn thịt. Nhưng bác sỹ lại không nói như vậy. Ông bác sỹ chết tiết ấy không những không khuyên chúng tôi ăn thịt mà lại còn bảo chúng tôi phải kiêng những đồ có dầu mỡ, ông ta bảo chúng tôi phải hết sức ăn kiêng, tốt nhất là ăn chay, ông ta còn nói, như thế không chỉ giúp chúng tôi khỏe mạnh mà còn có thể kéo dài tuổi thọ. Đồ chết tiết! Ông ta đâu có biết, từ sau khi cha tôi bỏ đi chúng tôi đã bắt đầu ăn chay, chay tới mức không còn chay thêm được nữa. Đã chẵn năm năm rồi, dạ dày của tôi có bói cũng chẳng lấy đâu ra một chút mỡ động vật.

Tôi đã nói rất nhiều, cảm thấy cổ họng khô rất cả đi, may sao có ba cục nước mưa đá to bằng quả mơ rơi xéo vào trong miếu ở phía trước mặt tôi. Nếu không phải là hoà thượng thần thông quảng đại, nhìn thấu tâm can tôi để cho ba hạt mưa đá ấy rơi vào thì đó cũng là một sự ngẫu nhiên may mắn. Tôi liếc trông hoà thượng, hoà thượng ngồi thẳng, đôi mắt nhắm nghiền, nhưng tôi biết là ông vẫn đang lắng nghe tôi nói. Tôi trưởng thành từ sớm, tình trải cũng nhiều, cũng đã từng gặp không ít người và chuyện kỳ lạ, nhưng người mà trong lỗ tai mọc ra hai chùm lông đen dài như thế này thì chỉ mới thấy có hoà thượng. Chỉ riêng điều này thôi cũng đủ khiến tôi thấy kính sợ, huống hồ hoà thượng lại còn có thêm rất nhiều điều dị thường và tài đặc biệt.

Tôi nhặt một hạt mưa đá đưa lên miệng. Để cho hòn mưa đá đó mau chóng tan ra và làm dịu cơn khô khát ở cổ họng, tôi nhai vội vàng, tiếng hàm răng chạm vào nó nghe lạo xạo. Một con cáo bị nước mưa làm cho ướt sũng cả bộ lông dừng lại, chân chừ bên lối ra vào, đôi mắt ranh mãnh của nó lộ vẻ rất đáng thương, rồi nó chạy vào trong miếu với một tốc độ khiến tôi phải bất ngờ và khuất sau những bức tượng. Tôi không thấy ghét cái mùi của loài cáo, vì tôi đã từng làm bạn với chúng. Sau này tôi có nghe nói, chỗ chúng tôi đã từng lên cơn sốt nuôi cáo, khi ấy thì loài cáo với hành tung luôn được gán cho là bí hiểm đã được phơi bày hết sức rõ ràng, mặc dù khi ở trong lồng chúng vẫn giữ tư thế lăm la lăm lét, nhưng khi chúng bị những tay đồ tể trong thôn giết giống như các loài thú khác, rồi lột da đem treo, lấy thịt ăn, chúng chẳng còn gì để tỏ ra là bí hiểm nữa, thì những thần thoại về loài cáo cũng bị đổ vỡ dần. Một tiếng sấm đình tại như cơn thịnh nộ không thể nào kìm nén nổi vang rền, một mùi khét lẹt xộc vào mũi khiến tôi rung mình nhớ đến chuyện thần sấm chém chết những loài súc sinh và những kẻ gây ra tội lỗi. Con cáo này lẽ nào cũng là loài súc sinh gây ra nghiệp chướng? Nếu đúng như vậy thì việc nó trốn vào trong miếu giống như là trốn vào trong két bảo hiểm, thần sấm có giận dữ đến mấy thì cũng chẳng thể đến mức làm cho ngôi miếu này thành bãi đất bằng. Thần Ngũ Thông thực ra cũng là do năm loại súc sinh hoá thành thất thối, nhưng nếu ông trời đã để cho họ trở thành thần, hơn nữa lại còn để cho xây miếu đúc tượng, được loài người dâng cúng thờ phụng, ngoài thức ăn thơm ngon còn có cả con gái đẹp nữa, thì con cáo kia làm sao lại không thể trở thành thần được? Đúng lúc đó lại có thêm một con cáo nữa chui vào trong miếu, tôi không nhìn rõ con đầu tiên là cái hay là đực, nhưng con này thì chắc chắn là con cái, không chỉ có vậy, nó còn đang có chửa. Vì

tôi nhìn thấy rõ khi nó chui vào, cái bụng và bầu ngực của nó kéo lê qua ngưỡng cửa. Cử động của nó cũng chậm chạp hơn con lúc đầu rất nhiều. Không biết con lúc đầu có phải là chồng của nó không. Phen này thì chúng lại càng được đảm bảo hơn rồi, vì ông trời rất công bằng, ông không muốn giáng hoạ xuống đầu của lũ cáo con đang nằm trong bụng mẹ. Hạt mưa đá cũng đã tan lúc nào không biết. Hoà thượng cũng đã hé mắt nhìn tôi. Thường như ông không để ý gì đến hai con cáo. Tiếng gió, tiếng sấm tiếng mưa ở trong sân cũng không làm ông để ý đến, tôi bỗng phát hiện ra sự khác biệt rất lớn giữa tôi và hoà thượng. Vâng, tôi sẽ kể tiếp.

3.

Đó là một buổi sáng sớm, gió đông bắc hiu hắt, ngọn lửa trong lò phát ra những tiếng xèo xèo, những bông tuyết ở trên tường đã biến thành những giọt nước lấp lánh đang từ từ chảy xuống. Chân tay tôi cóng đến phát ngứa cả đêm, tai cũng chảy cả nước vàng, khắp người toả ra một mùi thật là khó chịu. Mẹ tôi nấu một nửa bát cháo ngô trong nồi sắt nhỏ, rồi lấy một củ cải từ trong làn rau chia cho tôi nửa to, còn bà giữ lại nửa nhỏ, đó là bữa sáng của chúng tôi. Tôi biết mẹ tôi gửi ở trong ngân hàng ít nhất cũng là ba ngàn đồng, nhà ông Thẩm làm thịt quay cũng vừa mượn của chúng tôi hai ngàn đồng, lãi suất hai phần một tháng, lãi mẹ đẻ lãi con. Có nhiều tiền như vậy mà vẫn ăn bữa sáng như thế này thì trong lòng tôi làm sao mà vui vẻ cho được, nhưng lúc đó tôi chỉ là một đứa bé 10 tuổi, không có quyền được phát ngôn. Cũng có đôi lúc tôi thấy ngứa mồm, nhưng mẹ đã nhìn tôi với vẻ mặt đầy đau khổ, tiếp đó mắng tôi là không biết gì. Bà nói bà tiết kiệm như vậy hoàn toàn cũng là vì tôi. Bà làm nhà, mua xe cũng là cho tôi, và nay mai còn cưới cả vợ cho tôi nữa. Bà còn nói rằng:

"Cha con không có lương tâm đã bỏ hai mẹ con mình, chúng ta phải sống cho ông ấy biết, cho dân cả làng này biết, không có ông ấy chúng ta còn sống tốt hơn".

Mẹ còn nói với tôi rằng ông ngoại tôi đã từng không chỉ một lần nói rằng, miệng của con người thực ra chỉ là một con đường, thịt cá cơm rau đi qua thì cũng đều như nhau cả thôi, con người

ta có thể quen với con ngựa, con la, nhưng rất khó quen với chính mình, muốn sống cho tốt thì phải đấu tranh với chính cái miệng của mình. Những lời của mẹ cũng có lý, nếu trong năm năm cha tôi bỏ đi mà chúng tôi vẫn cứ ăn uống thoả thích thì chúng tôi đã không thể xây được ngôi nhà ngói này. Sống trong ngôi nhà tranh, cho dù trong bụng có đầy thịt mỡ thì cũng chẳng có ý nghĩa gì. Lý luận của mẹ ngược lại hoàn toàn với lý luận của cha, chắc chắn cha tôi sẽ nói rằng: trong bụng toàn rau với cám thì dù có ở trong ngôi nhà to cũng chẳng có ý nghĩa gì. Tôi sẽ giơ hai tay tán thành ý kiến của cha, và dùng hai chân đạp lên ý kiến của mẹ. Tôi hy vọng cha quay lại để đón tôi đi, dù chỉ là để cho tôi ăn một bữa thịt no nê rồi sau đó trả tôi lại cũng được. Nhưng cha tôi chỉ nghĩ đến việc hưởng hạnh phúc cùng với con la hoang của mình và quên sạch, chẳng còn nhớ gì đến tôi.

Sau khi ăn hết cháo, chúng tôi dùng lưới liếm sạch xung quanh bát tới mức chẳng cần phải rửa nữa. Tiếp đó chúng tôi chất hàng lên chiếc máy kéo cũ kỹ. Chiếc máy kéo này là của nhà họ Lan thải ra, dấu tay của Lão Lan đã mòn cả chiếc tay lái bằng sắt, chiếc lốp xe cũng đã mòn hết cả răng cưa, chẳng khác gì một cụ già vừa mắc bệnh tim lại thêm chứng viêm phế quản. Khi khởi động máy khói đen cứ bốc ra ngùn ngụt, dầu nhỏ xuống ròng rọc, tiếng nổ của nó cũng thật kỳ quái, cứ như vừa ho vừa hắt hơi. Lão Lan vốn là người hào phóng, mấy năm nay phát tài vì bán thịt, nên lại càng hào phóng hơn. Ông ta đã phát minh ra cách dùng bơm cao áp bơm nước vào con vật đã được giết qua động mạch ở phổi của chúng, nhờ thế mà một con lợn nặng cỡ hai tạ có thể tiếp nhận được cả một thùng nước, trong khi ấy thì theo phương pháp cũ một con bò cũng chỉ bơm vào được có nửa thùng. Những năm qua người dân thành phố khi dùng những đồng tiền mua thịt, đã mua về bao nhiêu nước lã của

làng tôi? Nếu thống kê hết có lẽ đó là một con số khiến mọi người phải giật mình. Lão Lan bụng tròn căng, mặt mũi phượng phi hồng hào, khi nói tiếng cứ sang sảng như chuông, rõ là có tướng làm quan, mà nhà ông thì lại có truyền thống làm quan. Sau khi lên làm trưởng thôn, ông ta đã truyền lại kinh nghiệm dùng bơm cao áp bơm nước vào thịt cho dân làng, và trở thành người đi đầu làm giàu với trái tim đen. Người trong làng kẻ thì chửi, kẻ thì viết báo tường công kích, nói rằng ông ta là giai cấp địa chủ có ý đồ lật đổ vô sản chuyên chính trong làng. Những lời như vậy chẳng còn mấy đất tồn tại. Lão Lan lớn tiếng đe dọa khắp làng: giống rồng lại đẻ ra rồng, giống phượng đẻ ra phượng, còn giống chuột cũng chỉ sinh ra loài chui cống.

Sau này chúng tôi mới biết, Lão Lan cũng giống như một thầy dạy võ cao cường, ông ta không truyền hết kỹ nghệ của mình cho đồ đệ mà vẫn giữ lại cho mình một món riêng. Thịt của Lão Lan cũng bơm nước vào như vậy, nhưng màu thịt vẫn không thay đổi và mùi thịt vẫn thơm, cho dù có để dưới nắng hai ngày cũng vẫn không bị thối, trong khi ấy thịt của người khác nếu không bán được trong ngày thì sẽ bốc mùi thối rữa. Vì vậy thịt của nhà Lão Lan không bao giờ phải lo đến chuyện bán không hết phải hạ giá nữa, mà thực ra thịt của nhà ông ta ngon đẹp như vậy làm sao có chuyện không bán hết. Sau đó cha tôi nói thịt nhà Lão Lan không phải được bơm bằng thứ nước bình thường, mà bằng dung dịch phóc-môn. Sau khi quan hệ giữa gia đình tôi và gia đình nhà Lão Lan được cải thiện, Lão Lan nói, nếu chỉ bơm phóc-môn không thì chưa đủ, muốn giữ màu và để được tươi lâu sau khi bơm nước, phải hun bằng khói lưu huỳnh trong ba tiếng đồng hồ.

Một người phụ nữ trùm đầu bằng chiếc áo khoác đỏ xộc vào làm dứt đoạn những lời kể của tôi. Tôi chợt nhớ tới người đàn bà

đứng lại ở cửa ra vào lúc trước. Không biết bà ta đã đi đâu rồi? Có thể người phụ nữ trùm áo khoác đỏ này là hoá thân của người đàn bà áo xanh? Sau khi vào miếu, người phụ nữ bỏ áo khoác ra và gật đầu chào chúng tôi với vẻ như muốn xin lỗi. Mái của bà ta tím tái, da mặt xanh mét, như con gà trụi lông. Ánh mắt của người phụ nữ toát ra vẻ lãnh đạm, giống như màu nước mưa ở ngoài trời. Tôi nghĩ có lẽ bà ta đã lạnh cóng và cũng đang rất sợ. Bà ta nói chẳng ra lời, cứ lý nhí nhưng có vẻ vẫn rất sáng suốt. Bộ quần áo bà ta mặc phần nhiều là hàng giả kém chất lượng, từ gấu áo những giọt nước đỏ lờm như máu nhỏ xuống đất. Đàn bà, những giọt nước màu đỏ, ánh chớp, tiếng sấm, và rất nhiều điều cấm kỵ cùng kết hợp lại với nhau, lẽ ra phải đuổi bà ta ra khỏi miếu, nhưng hoà thượng vẫn nhắm chặt mắt, còn điềm tĩnh hơn cả bức tượng đầu người mình ngựa phía sau lưng ông, còn tôi thì lại càng không nở lòng đuổi một người phụ nữ còn trẻ và tràn đầy sức sống như vậy ra ngoài trời mưa gió bão bùng. Hướng hồ, cửa miếu mở rộng, ai ai cũng có thể vào và tôi chẳng có quyền gì để đuổi. Người phụ nữ ngồi xoay lưng lại phía chúng tôi, nhô đôi vai ra phía ngoài cửa, nghiêng đầu tránh những giọt nước mưa, và ra sức vắt bộ quần áo ướt sũng. Những giọt nước màu đỏ rơi xuống, hoà lẫn với những hạt nước mưa và tan biến trong giây lát. Lâu lắm rồi mới có trận mưa lớn đến như vậy. Những dòng nước từ trên mái hiên trút xuống như thác nước màu đen, từ phía xa vọng lại tiếng sấm sập như bước chân của hàng ngàn vạn con ngựa. Ngôi miếu nhỏ run rẩy trong cơn mưa, những con dơi giạt mình phát ra tiếng kêu chít chít, trên nóc miếu cũng bắt đầu dột, những tiếng tí tách vang lên mỗi khi có hạt mưa rơi xuống chiếc chậu đồng rửa mặt của hoà thượng. Người phụ nữ đã vắt xong quần áo và quay người lại gật đầu chào chúng tôi một lần nữa. Đôi môi bà ta mấp máy phát ra

tiếng lý nhí như tiếng muỗi kêu. Tôi nhìn thấy đôi môi tím tái của bà ta giống như chùn nhỏ chín mọng ngọt ngào, nó khác hẳn với những cô gái dùng vắt chéo chân, hút thuốc dưới các cột đèn trong thành phố. Tôi còn nhìn thấy chiếc áo lót màu trắng dính chặt vào da thịt, khiến cho thân hình người phụ nữ càng nổi rõ. Bầu ngực rắn chắc giống như một trái lê đông cứng, tôi biết bây giờ chúng đang lạnh cóng. Nếu có thể, tôi mong muốn mình có thể giúp người phụ nữ cởi bỏ chiếc áo lót đã ướt sũng, rồi đặt cô nằm trong chiếc bồn tắm đầy nước ấm để cô được ngâm mình trong đó và tắm một trận thật thoải thích. Rồi tôi sẽ khoác lên mình cô chiếc áo ngủ khô ráo sạch sẽ, để cô ngồi lên chiếc ghế sofa, tôi sẽ pha cho cô một tách trà, tốt nhất là trà đen có thêm một chút sữa, và thêm một lát bánh mì nữa, tôi muốn cô được ăn no, uống đủ trước khi lên giường đi ngủ... Tôi nghe thấy tiếng hoà thượng thở dài một cái, rồi lập tức kìm lại như muốn xua đuổi những ý nghĩ bất chợt khác thường, nhưng ánh mắt của hoà thượng vẫn không giấu nổi cái nhìn lên thân thể người phụ nữ. Người phụ nữ đã quay người lại, một bên vai trái dựa vào phía cửa bên trong, mặt nhìn ra phía cơn mưa đang xối xả bên ngoài, tay phải cầm bộ quần áo khoác ngoài, giống như cầm tấm da vừa lột bỏ trên mình con cáo. Hoà thượng, tôi tiếp tục nhưng giọng không mấy tự nhiên, vì bây giờ đã có thêm một người nghe.

Cha tôi đã từng đánh nhau với Lão Lan một lần, Lão Lan chặt đứt một ngón tay của cha tôi, còn cha tôi thì cắn đứt một nửa tai của Lão Lan, từ sau chuyện đó hai nhà chúng tôi trở thành kẻ thù của nhau. Nhưng kể từ sau khi cha tôi bỏ đi cùng với cô Dã La Tử, mẹ tôi bỗng nhiên trở thành bạn của Lão Lan. Lão Lan đã bán chiếc máy kéo cho nhà chúng tôi với giá của sắt vụn, không những thế ông ta còn dạy chúng tôi lái máy kéo miễn phí. Những

mụ đàn bà lấm mồm đặt điều nói rằng Lão Lan và mẹ tôi có quan hệ với nhau. Với danh nghĩa của một thằng con trai, tôi đảm bảo với người cha đang ở phương xa rằng, những lời của họ là xằng bậy, chẳng qua họ nhìn thấy mẹ tôi học được cách lái máy kéo nên sinh lòng ghen ghét. Lão Lan là trưởng thôn, trong túi có cả vạn quan, lúc nào cũng đính đạc đoàn hoàng, thường xuyên lái chiếc xe tải to đẹp mang thịt vào thành phố, có phụ nữ nào mà ông ta chưa gặp? Sao lại có thể thích một người phụ nữ lúc nào cũng đầu tắt mặt tối, ăn mặc xuềnh xoàng như mẹ tôi? Tôi nhớ mãi cảnh Lão Lan dạy mẹ tôi lái máy kéo như thế nào trong sân đập lúa của làng. Đó là một buổi sáng sớm mùa đông khi mặt trời vừa ló ở phương đông, những giọt sương mai vẫn còn lấp lánh trên thảm cỏ ở bên cạnh sân đập lúa. Một chú gà trống mào đỏ rực đang vươn chiếc cổ dài cất tiếng gáy trên tường, trong làng vang lên tiếng kêu của lũ lợn sắp bị chọc tiết, ống khói của các nhà toả lên những làn khói trắng đục, một đoàn tàu hoả đang từ từ rời khỏi sân ga tiến về phía đông nơi mặt trời mọc. Mẹ tôi khoác trên mình tấm áo khoác màu vàng sẫm mà cha tôi để lại, lưng thắt một sợi dây điện màu đỏ, ngồi lên chiếc máy kéo, hai tay mở rộng nắm lấy vô lăng. Lão Lan ngồi ở phía sau, đôi chân mở rộng, nắm lấy bàn tay mẹ tôi trên vô lăng. Ông ta đang dạy mẹ tôi lái máy kéo thực sự, nhưng cho dù nhìn ở phía trước hay phía sau đều cảm thấy như ông ta đang ôm mẹ tôi vào lòng, mặc dù mẹ tôi ăn mặc chẳng khác gì một tay bốc vác ở bến tàu, và chẳng có tí chút sự hấp dẫn nào của phụ nữ. Nhưng nói gì thì nói, mẹ tôi vẫn là phụ nữ, điều này đã khiến cho một số phụ nữ trong làng càng nổi cơn điên, và cũng khiến cho không ít đàn ông nghĩ này nghĩ nọ. Lão Lan là người có tiền có thế, là một tay háo sắc công khai, những người đàn bà có đôi chút nhan

sắc trong làng đều liếc mắt đưa tình với ông ta, ông ta không thèm để ý xem người khác nói gì về mình, nhưng mẹ tôi thì lại là người phụ nữ bị đàn ông bỏ rơi, những lời đàm tiếu dành cho những người phụ nữ như vậy không phải là ít. Lẽ ra mẹ tôi phải thận trọng, không được để cho người khác có cơ hội dặt điều, nhưng bà đã để cho Lão Lan dạy mình lái xe trong tư thế ấy, hành động ấy chỉ có thể giải thích bằng sự lạnh lợi, sáng suốt lẫn u mê. Tiếng máy nổ của chiếc máy kéo thật chói tai, kết nước bốc hơi ngùn ngụt, ống khói toả ra những làn khói đen xì, khét lẹt mùi dầu. Trên chiếc máy kéo đó, mẹ tôi và Lão Lan vẫn say sưa với những đường vòng chưa mấy thành thục. Trên khuôn mặt tái nhợt của mẹ thoáng ửng hồng, đôi tai đỏ như mào gà trống. Buổi sáng hôm đó quả là rất lạnh, cái lạnh khô hanh không có gió, máu trong cơ thể tôi dường như đông cứng lại, chân tay buốt cóng như có kim châm. Thế mà mặt mẹ tôi vẫn chảy đầy mồ hôi, mái tóc cũng dường như bốc hơi, từ xưa tới nay bà chưa bao giờ làm quen với máy móc, lần đầu học lái xe, dù là chiếc máy kéo đơn giản nhất, nhưng chắc chắn là bà rất phấn chấn và cảm động, nếu không thì trong một buổi sáng mùa đông giá lạnh đến như vậy làm sao có thể đổ mồ hôi được. Tôi nhìn thấy đôi mắt của mẹ toả ra những ánh thật đẹp, từ sau khi cha tôi bỏ đi, ánh mắt của mẹ tôi chưa bao giờ sáng như vậy. Sau khi chiếc máy kéo chạy mấy chục vòng trên sân đập lúa, Lão Lan nhảy từ trên xe xuống, mặc dù ông ta rất béo nhưng động tác lại rất mau lẹ. Khi Lão Lan xuống xe, mẹ tôi cuống cả lên, bà quay đầu tìm ông ta, khiến đầu chiếc máy kéo đâm vào rãnh nước. Lão Lan kêu lên: Vòng tay lái lại! Mẹ tôi nghiêng răng khiến gân ở cằm nổi hết cả lên, nhưng bà cũng kịp thời đưa chiếc máy kéo thoát khỏi rãnh nước. Lão Lan di chuyển trong sân phơi, mắt không

rồi mẹ tôi, dường như có một sợi dây vô hình nối giữa mẹ tôi với ông ta. Ông ta lớn tiếng nhắc nhở: Mắt nhìn thẳng về phía trước, đừng nhìn vào bánh xe, cũng đừng nhìn vào tay. Phải rồi, giống như là đi xe đạp ấy! Cố lên! Đừng sợ! Đứng rồi, cứ như thế, có thể lái về nhà được rồi! Con đường phát triển của nông nghiệp nhất định là phải cơ giới hoá. Có biết ai nói câu này không? Nhóc con. Lão Lan chăm chú nhìn vào tôi và hỏi. Tôi không buồn trả lời ông ta. Trời rất lạnh, môi tôi dường như đã đông cứng. Thôi được rồi, lái về đi, thương cảnh hai người mẹ con cô cút, ba tháng sau trả tiền cũng được. Mẹ tôi nhảy xuống xe loạng choạng, suýt nữa thì ngã. Lão Lan vội đưa một tay ra đỡ, đồng thời nói: Cẩn thận, cô em! Mẹ tôi đỏ bừng mặt, hình như bà định nói vài câu cảm ơn nhưng lắp bắp mãi mà không sao nói lên lời. Niềm vui lớn đến quá bất ngờ đã khiến bà mất đi khả năng đối đáp lưu loát. Việc nhà tôi muốn mua chiếc máy kéo của Lão Lan qua ông Cao văn thư của xã mười mấy ngày trước vẫn chưa thấy hồi âm, là một đứa trẻ nhưng tôi cũng biết chuyện đó rất khó khăn, cha tôi đã cắn đứt cửa người ta nửa cái tai, làm sao người ta có thể bán xe cho chúng tôi? Nếu là tôi, tôi cũng sẽ nói: Nhà La Thông muốn mua xe của tôi à? Hừ! Tôi thà ném xuống biển cũng không bán cho nhà ấy! Nhưng đúng vào lúc chúng tôi thấy thất vọng hoàn toàn thì ông Cao nhắn tin nói rằng, Lão Lan đã đồng ý bán cho chúng tôi với giá của sắt vụn, và bảo chúng tôi sáng sớm ngày mai ra sân đập lúa để nhận xe. Ông Cao nói: Trưởng thôn nói, ông ấy là trưởng thôn cho nên phải giúp mọi người xoá đói giảm nghèo, đích thân ông ấy sẽ dạy cô lái xe. Hai mẹ con tôi đã cảm động tới mức cả đêm không ngủ được, mẹ tôi nói một tràng những lời tốt đẹp về Lão Lan, và một tràng những lời nhiếc móc đối với cha tôi, sau đó chửi con la hoang của cha

một trận tới bởi. Qua những câu chữ của mẹ tôi mới biết, trận ẩu đả thừa sống thiếu chết giữa cha tôi và Lão Lan cũng là vì con la hoang của cha. Tôi không bao giờ quên được cái buổi sáng xảy ra cuộc ẩu đả ấy, đó cũng là một buổi sáng sớm, nhưng là vào đầu hạ.

Đôi mắt của người phụ nữ rất to, khoé miệng có một nốt ruồi đen, trên nốt ruồi là một chiếc lông tơ màu đỏ sẫm cong cong. Tôi cảm thấy ánh mắt của người ấy rất kì quái, nó có vẻ diên diên dờ dờ. Tay bà ta vẫn xách bộ quần áo ướt sũng lúc đầu. Mưa ngoài cửa vẫn không ngừng hắt vào, nước trên người bà ta chảy xuống đọng thành vũng dưới chân. Lúc này tôi mới phát hiện ra rằng bà ta đi chân đất. Đôi chân rất to, có lẽ phải đi giày cỡ bốn mươi, nó hoàn toàn không hợp với thân hình của người phụ nữ. Trên mu bàn chân còn dính mấy phiến lá, các ngón chân héo đi vì ngâm lâu trong nước mưa và đều đã trắng nhợt. Vừa nói tôi vừa đoán về lai lịch của bà ta. Trong một ngày như thế này, vào lúc thời tiết như thế này, một người phụ nữ với bầu ngực rắn chắc vì sao lại xuất hiện ở một ngôi miếu nhỏ hoang vắng như thế này, hơn nữa ngôi miếu ấy lại thờ năm người có khả năng tình dục phi phạm, từng bị giới trí thức thời xưa chửi là "dâm thần"? Mặc dù trong lòng có rất nhiều mối nghi ngờ nhưng tôi cũng cảm thấy ảm áp hơn rất nhiều. Tôi rất muốn bước tới hỏi han người phụ nữ và ôm ấp cô, nhưng hoà thượng đang ngồi trước mặt, còn tôi thì lại đang đứng trước cơ hội được báii ông làm sư phụ, và đang thao thao bất tuyệt kể với ông về những điều mà tôi đã trải qua. Người phụ nữ dường như cũng hiểu được tâm tư của tôi, bà nhìn tôi nhiều hơn, cặp môi khép chặt lúc mới vào giờ đây đã hé mở, để lộ ra hàm răng trắng bóng. Hàm răng của bà ta không đều đặn cho lắm nhưng rất rắn chắc, đôi lông mày rậm và dường như nối liền với nhau, khoảng

cách giữa cặp mắt và đôi lông mày rất gần. Cặp mắt và đôi lông mày ấy khiến cho khuôn mặt người phụ nữ này rất sinh động và có phần giống với người ngoại quốc. Tôi không biết là người ấy cố ý hay vô tình khi đưa tay kéo chiếc quần ướt dính ở cặp mông, nhưng khi bà ta vừa buông tay ra chiếc quần lại dính vào như cũ. Tôi rất biết người phụ nữ rất khó chịu nhưng chẳng nghĩ ra được cách gì. Nếu tôi là chủ của ngôi miếu này thì tôi sẽ chẳng giữ phép tắc mà để cho người phụ nữ được vào hậu đường thay quần áo. Phải rồi, để cho bà ấy thay bộ quần áo nâu xống của hoà thượng và phơi bộ quần áo của mình lên phía đầu giường của hoà thượng. Nhưng liệu hoà thượng có đồng ý được chăng? Đột nhiên người phụ nữ nhăn mũi cau mày hắt hơi. Nữ cư sĩ, cô muốn thế nào thì cứ việc làm như thế. Hoà thượng nhắm mắt nói. Người phụ nữ khom người vái hoà thượng, sau đó mỉm cười với tôi, tay xách quần áo đi qua trước mặt tôi vào phía sau những bức tượng thần Mã Thông.

4.

Buổi sáng đầu hè mọi người thường rất mệt, vì đêm ngắn tới mức chưa kịp ngủ thì trời đã sáng. Tôi và cha tôi bỏ đi tới đường cái mà vẫn nghe thấy tiếng mẹ đang gặm gào ở trong sân. Lúc đó chúng tôi vẫn còn ở trong ngôi nhà tranh ba gian cũ nát, do ông nội để lại. Cuộc sống của chúng tôi vừa bất ổn vừa ổn ỉ. Ngôi nhà tranh ba gian nằm giữa những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi trông thật thảm hại, thật chẳng khác gì một tên ăn mày rách rưới giữa những người mặc lụa là gấm vóc. Bức tường bao quanh sân chỉ cao ngang người, những cây cỏ dại mọc đầy bên tường, bức tường đó đến cả con chó cái đang có chửa cũng không ngăn được, nói gì tới chuyện ngăn lũ trộm. Con chó cái nhà Quách Lục thường nhảy vào trong sân để gặm những miếng xương của nhà tôi, tôi thường xuyên nhìn thấy cảnh con chó cái nhảy vào nhảy ra, những chiếc vú đen của nó chạm vào bờ tường, khi nó nhảy xuống đất vẫn còn lúc lắc. Cha đi trên đường cái, tôi ngồi trên vai cha, từ trên cao tôi vẫn nhìn thấy mẹ tôi vừa chửi rủa vừa mang những thân cây rau chắt đông trong sân, đó là những thứ mà mẹ tôi kiếm được trong đồng rác ở bên tàu. Vì cha tôi ham chơi, lười làm nên cuộc sống của gia đình luôn luôn bất ổn, khi có tiền thì thịt thà cá mú, khi hết tiền thì bếp lửa lạnh tanh. Những lúc bị mẹ tôi đòn, cha tôi thường nói: Sắp rồi, sắp rồi. Cuộc "cải cách ruộng đất" lần thứ hai sắp bắt đầu rồi, đến lúc đó thì cô phải cảm ơn tôi. Cô đừng có mà sùng bái Lão Lan. Kết

cục của ông ta cũng giống như những tên địa chủ cũ mà thôi, sẽ bị những người dân nghèo kéo đổ. Cha tôi đưa ngón tay trở ra giống như nòng súng chỉ vào đầu mẹ tôi miệng hô: pằng pằng! Mẹ tôi sợ hãi ôm lấy đầu, mặt trắng nhợt. Nhưng cuộc cải cách ruộng đất lần thứ hai mãi mà chẳng thấy đến, khiến mẹ tôi ngày ngày cứ phải đi nhặt rau thừa về nuôi lợn. Hai con lợn nhỏ nhà tôi vì không được ăn no nên lúc nào cũng kêu âm ỉ, nghe mà phát chán. Cha tôi từng cáu kỉnh nói: Kêu, kêu cái con mẹ mày! Còn kêu nữa tao đem giết thịt ăn. Mẹ tôi cầm con dao thái rau mắt trừng trừng nhìn cha tôi nói: Anh có giỏi thì giết đi! Hai con lợn này là của tôi nuôi, ai dám động vào một chiếc lông của nó tôi sẽ sống chết với người ấy! Cha tôi cười hì hì mà nói: Nhìn kìa! Hai con lợn này trong xương ngoài da, có cho, tôi cũng chẳng thèm! Tôi quan sát kỹ hai con lợn, đúng là chỗ thịt mà có thể ăn được trên người chúng quả là rất ít, nhưng đôi tai của chúng cũng có thể làm được một đĩa. Theo tôi, thứ ngon nhất trên đầu lợn là đôi tai, chúng không ngấy lại toàn là sụn, khi nhai thấy giòn giòn, nếu đem xào và cho thêm ít tương, ít hành thì lại càng ngon hơn. Tôi nói: Cha, chúng ta có thể ăn tai của nó! Mẹ quắc mắt nhìn tôi và nói: Tao sẽ cắt hai cái tai của mày trước! Mẹ cầm dao và xông lên thật làm tôi sợ hãi nép vào ngực cha. Mẹ tóm lấy tai tôi và kéo ra ngoài. Còn cha thì lại quay đầu tôi về phía sau. Tôi bị đau quá kêu âm ỉ lên, tiếng kêu của tôi hoà lẫn với tiếng những con lợn bị chọc tiết, chẳng ai có thể phân biệt được. Cuối cùng cha tôi vẫn khoẻ hơn, ông giành được tôi từ trong tay mẹ, rồi nhìn vào chỗ sút trên tai của tôi, nói: Cô thật là độc ác! Người ta nói hổ dữ không ăn thịt con, nhưng tôi thấy cô còn ác hơn cả hổ! Mẹ tôi tức giận tới mức mặt càng như sáp, đôi môi tím ngắt và run lên bần bật. Được sự che chở của cha, tôi

thấy không còn sợ nữa liền réo tên của mẹ lên rồi nói: Dương Ngọc Trân! Cuộc đời của tôi đã bị huỷ hoại trong tay bà! Câu nói của tôi làm mẹ khựng lại và nhìn tôi không chớp mắt. Cha tôi cười khan mấy tiếng, rồi dắt tôi đi ra ngoài. Chúng tôi đi tới sân mới nghe thấy tiếng mẹ tôi rên rĩ: Đồ súc sinh, mày đã làm tao tức chết... Hai con lợn nhỏ ngoe nguẩy chiếc đuôi nhỏ rồi gõ đầu lên bức tường thấp trước cửa chuồng giống như hai tội phạm đang định vượt ngục. Cha tôi vỗ vào vai tôi, nói nhỏ: Nhóc, sao con lại biết tên của bà ấy? Tôi ngẩng mặt lên nhìn vào khuôn mặt đen nghiêm túc của cha và đáp: Là con nghe cha nói! Cha nói với con tên của bà ấy là Dương Ngọc Trân bao giờ? Cha nói với cô Dã La Tử đấy thôi. Cha nói: "Cuộc đời anh sẽ bị huỷ hoại bởi bàn tay của mù đàn bà thói tha Dương Ngọc Trân". Cha tôi vội lấy tay bịt miệng tôi lại, thì thào: "Nhóc, im ngay! Cha đối với con không tệ, đúng không? Vậy con chớ có hại cha đấy!". Đôi bàn tay to dày mềm mại của cha tôi toả ra một mùi khét lẹt của thuốc lá. Đôi bàn tay đàn ông như thế này ở nông thôn là không nhiều lắm, bởi vì nửa đời cha chỉ biết đến có chuyện chơi bởi hưởng lạc, hầu như chẳng mấy khi lao động chân tay. Sau khi cha buông tay ra, tôi thở một hơi thật nặng nề và rất lấy làm bất bình trước thái độ ấy của cha. Đúng lúc đó mẹ tôi cầm con dao thái lù trong nhà chạy ra. Hình như mẹ cố ý làm cho mái tóc rối tung chẳng khác gì tổ chim sẻ trên cây. Mẹ tôi thét lên: "La Thông, La Tiểu Thông, hai kẻ khốn kiếp kia, hôm nay mù già này không thiết sống nữa, ta sẽ liêu với cha con nhà các người! Dù sao cũng không thể chung sống được nữa, ta sẽ cùng chết với các người!". Về mặt đáng sợ của mẹ nói cho cha con tôi biết rằng: trong lòng bà đang đầy lửa căm thù, bà không hề cố ý tỏ ra như vậy. Xem ra bà quyết một phen sống mái thực sự. Trong tình

hình này nếu cứ đối chọi với bà thì chỉ có mà tìm đến cái chết, tốt nhất là tránh cho xong. Tuy là người lòng hông nhưng cha tôi cũng là người thông minh, hào hán không nên để ý đến cái thiệt trước mắt, cha cúi xuống xốc tôi lên rồi cặp vào nách chạy vọt qua tường. Cha không chạy về phía cửa là hoàn toàn chính xác, vì tuy nhà tôi chẳng có gì đáng giá nhưng mẹ tôi vẫn tuân theo một thói quen từ hồi còn chưa đi lấy chồng, tối tối khoá cửa bằng một chiếc khoá đồng lớn. Tôi đoán những lúc bị cơn thèm thịt giầy vò cha tôi chắc chắn là đã từng nghĩ đến chiếc khoá đồng ấy, nhưng mẹ tôi quý chiếc khoá ấy như cái tai của mình, vì nó là của hồi môn mà ông ngoại cho mẹ nó là một món quà mang ý nghĩa tượng trưng chứa đựng biết bao tình cảm của ông ngoại. Nếu cha tôi chạy theo lối cửa, cho dù có phá được cửa thì chắc cũng tốn không ít thời gian, mà trong khoảng thời gian ấy con dao trong tay mẹ rất có thể đã làm cho những cái đầu của chúng tôi phải đổ máu. Cha ôm tôi vọt qua tường, để lại mẹ tôi cùng với nỗi tức giận đầy mình. Tôi không hề nghĩ ngờ rằng mẹ cũng có khả năng vượt tường giống như cha, nhưng mẹ không làm như vậy. Sau khi đuổi cho hai cha con chạy khỏi sân thì mẹ dừng lại nhảy chồm chồm bên cạnh bức tường một hồi rồi quay vào trước cửa nhà, vừa băm rau vừa chửi rủa. Đây quả là một cách trút cơn giận dữ rất tuyệt vời, nó vừa không gây ra hậu quả không thể nào khắc phục được để đến mức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, đồng thời lại có được sự hả hê khi băm vằm kẻ thù. Lúc đó tôi đoán, mẹ tôi đã xem những cọng rau vô tội như cái đầu của chúng tôi. Còn bây giờ nhớ lại, tôi thấy có lẽ mẹ đã coi những cọng rau đó là cái đầu của cô Dã La Tử thì đúng hơn. Kẻ thù đích thực trong lòng mẹ không phải là tôi cũng chẳng phải là cha tôi, mà là con la hoang của cha. Mẹ cho rằng, chính

cô ta quyến rũ cha tôi, liệu mẹ có nghi oan cho cô ta không tôi cũng không rõ nữa.

Kể đến đây một cảm giác ảm áp dâng tràn trong lòng tôi, người phụ nữ lúc này thật giống với cô la hoang của cha tôi. Tôi luôn có cảm giác rằng người phụ nữ này rất quen, nhưng lại không muốn nghĩ như vậy. Vì cô la hoang đã chết cách đây cả chục năm rồi. Cũng có thể cô la hoang đó chưa chết? Hay là sau khi chết cô ấy tái sinh? Hay là cô ấy đã bị người khác mượn xác nhập hồn? Tự nhiên tôi cảm thấy trong lòng dấy mối hoài nghi và thấy cảnh vật trước mắt bỗng trở nên bỗng bẽnh mờ ảo...

5.

Cha tôi là một người thông minh, trí tuệ của ông ấy còn trên cả Lão Lan, ông chưa bao giờ học vật lý nhưng lại biết có điện âm, điện dương, ông chưa bao giờ học sinh lý nhưng lại biết tinh dịch và buồng trứng, ông chưa bao giờ học hoá học nhưng lại biết chất phoóc-môn có thể diệt vi khuẩn và chống thời rửa, để từ đó đoán biết được rằng Lão Lan đã bơm phoóc-môn vào trong thịt. Nếu như cha tôi muốn làm giàu, chắc chắn ông sẽ trở thành người giàu có nhất trong làng, tôi tin chắc chắn vào điều đó. Ông là rỗng giữa những con người, mà rỗng giữa những con người thì lại không nghĩ đến chuyện tích góp tài sản. Người ta đã từng nhìn thấy những con thú bé nhỏ như chồn sóc, chuột đào hang tích trữ lương thực, nhưng đã có ai nhìn thấy con hổ, chúa tể của muôn loài đào hang tích trữ lương thực bao giờ? Con hổ lúc thường nằm ngủ trong hang, chỉ khi đói mới đi tìm cái ăn; Cha tôi ngày thường ăn uống chơi bời, chỉ khi đói mới đi kiếm tiền. Cha tôi sẽ không kiếm tiền bằng cách dao trắng thọc vào, dao đỏ rút ra như Lão Lan và những người khác, cha tôi cũng không kiếm tiền bằng cách đổ mồ hôi như những người công nhân bốc vác ở bến tàu, ông kiếm tiền bằng trí tuệ của mình. Thời xưa, có Bào Đình nổi tiếng về giết trâu bò, nay có cha tôi nổi tiếng về đoán trâu bò. Trâu bò trong con mắt Bào Đình chỉ là đồng xương và đồng thịt, trâu bò trong con mắt của cha tôi cũng là đồng xương đồng thịt. Bào Đình chỉ có đôi mắt sắc như con dao, cha tôi không chỉ có con mắt sắc như con dao mà đôi mắt của ông

còn giống như chiếc cân. Có nghĩa là, khi ai đó đặt một con trâu, con bò tới trước mặt cha tôi, ông sẽ đi vòng quanh con trâu con bò hai vòng, nhiều nhất cũng chỉ là ba lần, thỉnh thoảng mới dùng đến ngón tay chạm vào hai bên sườn của con bò, sau đó đồng đặc tuyên bố thịt hơi và thịt móc hàm của con gia súc đó, độ chính xác gần như là tuyệt đối, sai số thường không quá một cân. Lúc đầu mọi người cho rằng cha tôi đoán bừa gặp may, nhưng qua mấy lần như vậy, họ không thể không phục. Sự có mặt của cha tôi đã khiến cho cuộc giao dịch giữa những gã buôn bò và những tay đồ tể trở nên công bằng và bớt đi những rắc rối. Sau khi cha tôi xác lập được vị trí cho mình, đã có không ít lái buôn bò và đồ tể tìm cách lấy lòng ông, hy vọng chiếm được phần hơn khi nhờ ông đoán hộ. Nhưng cha tôi là người nhìn xa trông rộng, ông không bao giờ để mất danh dự vì mấy trò vặt vãnh đó, vì huỷ hoại danh dự của mình cũng chính là làm mất miếng cơm của mình. Những tay buôn bò mang thuốc, rượu đến nhà tôi bị cha tôi ném trả ra ngoài đường, sau đó cha tôi mắng cho một trận như tát nước. Các tay đồ tể đến nhà cũng bị cha tôi ném trả đồ và mắng cho như vậy. Những tay lái buôn và đồ tể đều nói rằng, La Thông là người khó chơi nhưng cũng rất công bằng. Sau khi hình ảnh công bằng chính trực của cha tôi được xác lập thì mọi người lại càng tin tưởng vào ông. Khi hai bên mua bán tranh cãi không đi đến hồi kết thúc, họ thường đưa mắt đến cha tôi và nói: chúng ta đừng tranh cãi nữa. Hãy nghe La Thông nói xem! - Được, thì nghe La Thông. La Thông, anh nói đi! - Cha tôi đi hai vòng quanh con trâu, con bò, không nhìn bên bán cũng chẳng nhìn bên mua, rồi ngửa mặt nhìn lên trời đọc số cân của con vật, đọc ra giá cả và rút một miếng thuốc đưa lên miệng. Hai bên bán và mua cùng đưa tay ra vỗ một cái - Được! Thoả thuận xong! - Chờ cho cuộc mua bán hoàn tất, hai bên

bước tới trước mặt cha tôi, mỗi bên đưa ra một tờ mười đồng cảm ơn cha. Điều cần phải nói rõ là, trước khi cha tôi gia nhập chợ trâu bò cũng đã từng xuất hiện những người trung gian theo kiểu cũ, phần lớn họ đều là những ông già người khô quắt, đen đui. Có người vẫn còn để cả bím tóc sau gáy, họ đã phát minh ra cách ra giá trong ống tay áo, và tạo ra một sắc thái rất thần bí cho cái nghề của mình. Sự xuất hiện của cha tôi đã làm mất đi sự không rõ ràng cũng như những hiện tượng mờ ám trong quá trình giao dịch, những người trung gian mất la mầy lém cũ đã bị cha tôi đuổi xuống khỏi vũ đài. Đó chính là sự tiến bộ lớn nhất trong những phiên giao dịch gia súc, lớn hơn một chút cũng có thể nói rằng đó là một cuộc cách mạng. Con mắt của cha tôi không chỉ giỏi về đánh giá trâu bò, mà khi đánh giá về dê, lợn cũng như vậy, cha giống như một người thợ mộc tài hoa, không những biết đóng bàn đóng ghế, mà còn biết đóng cả quan tài, ngay cả việc đánh giá về lạc đà, với cha cũng không có vấn đề gì.

Kể đến đây, hình như tôi nghe thấy tiếng sột soạt lúc rõ lúc không từ phía sau những bức tượng thần Ngũ Thông. Lẽ nào người phụ nữ ấy là cô Dã La Tử thật sự? Nếu là cô Dã La Tử thật thì mười năm rồi mà mặt cô ấy vẫn không thay đổi? Đó là điều không thể, người ấy không thể là cô Dã La Tử. Nhưng nếu như cô ấy không phải là cô Dã La Tử thì tại sao tôi lại có tình cảm lưu luyến đặc biệt đến như vậy? Có thể, người ấy là bóng ma của cô Dã La Tử chăng? Nhưng theo truyền thuyết thì ma không có bóng, đáng tiếc là vừa rồi tôi không nhìn xem người phụ nữ ấy có bóng hay không. Đang lúc trời mưa tôi tâm không có ánh mặt trời thì chẳng có ai là có bóng cả, cho nên điều mà tôi vừa nghĩ đến cũng chỉ bằng không. Lúc này người phụ nữ ấy đang làm gì phía sau bức tượng nhỉ? Người ấy có sờ vào móng của bức tượng đầu người mình ngựa không? Mười năm trước tôi

đã nghe mọi người nói, một số phụ nữ vì muốn chồng mình có được khả năng tình dục, sau khi thấp hương khấn vái trước tượng thần xong, thường đi vào phía sau và vỗ vào chiếc mông tròn bóng của con ngựa. Tôi biết phía sau của bức tượng có bức tường, bức tường có một cánh cửa nhỏ, đẩy cửa ra sẽ là một căn phòng nhỏ tối om, trong căn phòng đó không có cửa sổ, giữa ban ngày cũng phải đốt đèn mới nhìn rõ mọi thứ trong đó. Trong phòng có một chiếc giường cũ kỹ lung lay, trên giường có một chiếc khăn vải thô hoa xanh và một chiếc gối bằng vỏ cây, trên gối và chân đây mỡ hôi dầu, trong phòng có rất nhiều bọ nhậy. Nếu để người trần bước vào sẽ nghe thấy tiếng của lũ bọ nhậy va vào da thịt tanh tách. Và còn có thể ngửi thấy, nghe thấy tiếng kêu hưng phấn của những con bọ hôi. Chúng kêu lên rằng: thịt đến rồi! thịt đến rồi!. Con người ăn thịt lợn, chó, trâu, bò, loài bọ nhậy và bọ hôi thì ăn thịt người, điều đó được gọi là ăn oán tương báo. Mặc kệ cô có phải là cô la hoang hay không, dù là ai, tôi cũng đều muốn nói: Cô hãy đi ra đi. Đừng để cho những con vật nhỏ bé đáng sợ ấy gặm nát da thịt non nà của mình. Cô càng không nên vỗ vào mông ngựa. Tôi có tình cảm với cô và rất muốn cô đến vỗ vào mông tôi. Mặc dù tôi biết nếu có chính là cô Dã La Tử thì ý nghĩ này của tôi quả là rất tội lỗi. Nhưng tôi không sao đề nên được những ý nghĩ thêm khát của mình. Nếu người phụ nữ này có thể mang tôi đi được, thì dù không được xuất gia cũng đành, hoà thượng, tôi không kể nữa, trong lòng tôi đang rối tung cả lên. Hoà thượng dường như có phép nhìn thấu lòng người, những điều trên tôi chỉ nghĩ thầm trong lòng, nhưng dường như ông ấy đã biết tất cả. Bằng tiếng cười lạnh lùng, hoà thượng tạm thời cắt ngang những ý nghĩ thêm muốn trong lòng tôi. Được. Tôi sẽ kể tiếp...

6.

Cha tôi vác tôi chạy ra sân đập lúa. Sau khi làng tôi chuyển sang làm nghề giết mổ, ruộng đất gần như đều để hoang, trước khoản lợi nhuận lớn do nghề giết mổ và bơm nước vào thịt mang lại chỉ có kẻ ngốc mới tiếp tục nghề trồng cấy. Sau cải cách ruộng đất, sân đập lúa đã trở thành nơi giao dịch thịt gia súc. Chính quyền thị trấn đã từng có ý định xây một cái chợ gia súc phía trước uỷ ban để thu phí quản lý, nhưng mọi người hầu như không nghe theo. Cán bộ thị trấn dẫn các đội viên trong đội quản lý tới chợ gia súc ép mọi người phải chấp hành, thế là xảy ra cuộc tranh chấp với những tay đồ tể trong tay đang lăm lăm con dao, cuối cùng thì xảy ra xô xát, suýt nữa có người mất mạng, bốn đồ tể bị bắt giữ. Vợ của các đồ tể họp nhau lại, người thì khoác tấm da bò, người thì khoác tấm da lợn, người khoác da cừu kéo tới biểu tình trước cửa trụ sở uỷ ban, đồng thời tuyên bố, nếu không giải quyết được thì họ sẽ kéo lên tỉnh, tỉnh không giải quyết được thì sẽ kéo lên trung ương. Nếu để cho một đoàn phụ nữ khoác những tấm da thú như thế này mà kéo nhau đi trên đường Trường An thì hậu quả thật khôn lường. Chẳng ai có thể làm gì được đối với những người phụ nữ như thế này, nhưng chắc chắn quan chức trong huyện sẽ có không ít người phải mất mũ quan. Cuối cùng đương nhiên là những người phụ nữ ấy đã giành chiến thắng, những đồ tể đàn ông đã được trả lại tự do, giấc mộng làm giàu của chính quyền thị trấn bị sụp đổ, sân đập lúa của làng tôi lại nhộn nhịp với các loài gia súc như cũ, nghe nói trường thôn còn bị chủ tịch huyện chinh cho một trận.

Ở sân đập lúa đã có bảy tám tay lái bò đang hút thuốc ngồi đợi các tay đồ tể, những con bò đứng bên cạnh diêm tinh nhai, chúng không hề biết rằng chúng sắp bị đem giết. Những người lái bò phần đông là người huyện Tây, họ nói chuyện lú lo cú như đang diễn kịch. Cứ khoảng mười hôm họ lại đến một lần, mỗi người mang theo hai con bò, nhiều nhất cũng không quá ba con. Thường thì họ đi trong các toa xe chờ hàng của tàu hỏa đến, người và trâu bò ở chung một toa, khi xuống tàu thường vào lúc chiều tối, tới làng tôi thì vào quăng giữa đêm. Chiếc ga nhỏ cách làng tôi chừng trên dưới mười dặm, cho dù là vừa đi vừa ngắm cảnh, nhiều nhất cũng không quá hai tiếng, nhưng những tay lái bò này phải đi trong tám tiếng đồng hồ. Họ dắt những con trâu, con bò bị tàu hỏa làm cho loạng choạng ngất ngư chen qua cửa soát vé để ra ngoài. Người soát vé mặc bộ quần áo màu xanh quan sát rất kỹ cả người lẫn bò, thấy không có gì bất thường mới cho đi qua. Nếu là vào mùa xuân, cùng đi với họ còn là các tay lái gà, lái vịt người cùng huyện. Những tay lái gà, lái vịt quây những lồng gà, lồng vịt được đan bằng các loại tre nứa bằng một chiếc đòn gánh rất dẻo, họ khom người đi qua cửa soát vé và nhanh chóng để những tay lái bò ở lại phía sau lưng. Những người này đầu đội những chiếc mũ rộng vành, vai choàng những tấm vải to màu xanh, bước chân nhanh nhẹn, tư thế phóng khoáng, tạo thành sự đối lập với những tay lái bò ăn mặc nhếch nhác, người đầy mùi phân bò. Những tay lái bò đầu trần, ngực phanh, mắt đeo những cặp kính có viền thủy ngân rất thịnh hành lúc đó, bước chân khệnh khạng lắc lư cứ như những thủy thủ vừa bước chân lên bờ, đi bộ trên con đường dẫn vào làng tôi. Khi đi tới sông Vạn Hà, họ dắt lũ trâu bò xuống mép nước cho chúng uống nước. Nếu như thời tiết không lạnh đến mức không chịu được, họ còn té nước kỳ cọ cho chúng để bộ lông của chúng

được sạch sẽ và trông ra đáng hơn. Tắm cho lũ trâu bò xong, thì họ tắm cho mình, họ nằm trên lớp cát mịn màng sát mép sông để cho dòng nước trong từ từ chảy qua làn da. Nếu có cô gái trẻ đi qua sông, họ sẽ cất tiếng trêu ghẹo như những chú chó đực động tình. Sau khi tắm tấp thoải mái họ lên bờ, quăng cho lũ trâu bò đám cỏ, rồi ngồi quây lại uống rượu, ăn thịt và gặm những chiếc bánh nướng. Họ ăn uống cho đến khi trời đầy sao mới dắt trâu bò ngất ngheo đi về phía làng tôi. Vì sao những tay lái bò lại cứ phải đợi đến khi nửa đêm mới vào làng tôi, đó là một bí mật của riêng họ. Hồi còn nhỏ tôi cũng đã hỏi cha, hỏi mẹ tôi và những cụ già râu trắng như cước ở trong làng điều này, nhưng họ đều trừng mắt nhìn tôi, cứ như thể tôi đã hỏi một câu hỏi vô cùng hiểm hóc không thể nào trả lời được hoặc một câu hỏi đơn giản tới mức không cần trả lời. Khi họ dắt lũ trâu bò về tới đầu làng, lũ chó đồng loạt cất tiếng sủa cứ như theo một mệnh lệnh thống nhất. Mọi người ở trong thôn từ lớn đến bé đều giật mình tỉnh giấc, họ biết những tay lái bò đã vào làng. Trong ký ức tuổi thơ của tôi, những tay lái bò đều là những nhân vật thần bí khó hiểu, cảm giác này có liên quan mật thiết tới việc họ vào làng lúc nửa đêm. Tôi luôn cho rằng việc họ vào làng lúc nửa đêm có một ý nghĩa sâu xa nào đó, nhưng những người lớn lại không nghĩ như vậy. Tôi nhớ vào những đêm trăng sáng vàng vạc, sau khi lũ chó trong làng đồng loạt cất tiếng sủa, mẹ tôi cuộn chân ngồi dậy, ghé sát mặt bên cửa sổ, nhìn ra phía đường cái bên ngoài. Lúc ấy cha tôi vẫn chưa bỏ đi, nhưng đã bắt đầu không về nhà vào ban đêm. Tôi rón rén nhòm người dậy nhìn ra ngoài theo hướng nhìn của mẹ, thấy những tay lái bò đang dắt những con bò của mình lạng lẽ đi qua con đường ở giữa làng, những con bò vừa mới được kỳ cọ sạch sẽ, loang loáng dưới ánh trăng như những bức gốm màu khổng lồ vừa mới được khai quật. Nếu không có tiếng

sủa âm ỉ của lũ chó thì những điều mà tôi nhìn thấy quả thực giống như những cảnh trong mơ vô cùng đẹp đẽ, mà cho dù có tiếng chó sủa thì bây giờ nhớ lại những cảnh tượng mà tôi nhìn thấy lúc ấy cũng thật giống với cảnh trong mơ. Mặc dù trong làng tôi cũng có mấy nhà trọ, nhưng những tay buôn bò không bao giờ vào đó, họ dắt lũ trâu bò đến thẳng sân đập lúa và chờ cho đến khi trời sáng, dù trời gió hay trời mưa, dù khi rét buốt hay nóng nực. Có nhiều đêm mưa gió chủ của các nhà trọ đã từng ra chào mời, nhưng những tay lái bò và đám bò của họ vẫn cứ đứng trong mưa như những bức tượng đá, dù cho chủ các nhà trọ mời đến đã bợt mép, họ vẫn không lay chuyển. Lẽ nào chỉ vì để tiết kiệm mấy đồng tiền trọ? Tuyệt đối không phải như vậy, nghe nói những tay lái bò bí hiểm này sau khi hoàn tất việc mua bán, vào thành phố ai cũng tiêu pha cho đến khi những đồng tiền trong túi chẳng còn là bao thì mới mua chiếc vé tàu chậm để quay về. Thói quen của họ rất khác với những người nông dân mà chúng ta từng quen biết. Cách suy nghĩ của họ cũng khác hẳn với người nông dân. Hồi còn nhỏ tôi không chỉ một lần nghe thấy những người đức cao vọng trọng trong làng thờ dài nói rằng: Những người này không hiểu là thế nào nữa? Trong đầu họ không biết nghĩ những gì? Đúng thế, rút cục trong đầu của những người này nghĩ gì nhỉ? Những con trâu, con bò họ đưa tới đen có, trắng có, đực có, cái có, già có, tơ có, có lần còn có cả một con bò cái vú trắng, to làm cha tôi đã phải do dự mất một lúc trong lúc đoán con bò ấy, vì ông không biết cái bầu vú của con bò trắng ấy nên tính là thịt hay là gì khác.

Những tay buôn bò nhìn thấy cha tôi đều đứng cả dậy. Mới sáng sớm mà họ đã đeo những cặp kính viền, thoạt nhìn cũng có phần dữ tợn, nhưng miệng họ đều mỉm cười cho thấy họ khá tôn trọng cha tôi. Cha dắt tôi xuống đất rồi ngồi xổm cách xa những

tay lái bò mấy chục thước và rút ra một miếng thuốc từ trong chiếc hộp thuốc bệt. Những tay lái bò chìa những gói thuốc thơm của họ ra, có tới cả mười mấy gói. Họ đều nói: Hút đi! Hút đi anh La, mười mấy miếng thuốc làm sao mua chuộc được anh? Cha tôi mỉm cười không đáp, ông vẫn hút hộp thuốc của mình. Những tay đồ tể trong làng tốp năm tốp ba đi đến, họ đều tắm rửa rất sạch sẽ, nhưng tôi vẫn ngửi thấy mùi máu tanh toả ra từ người họ. Có thể thấy rằng dù là máu lợn hay máu bò cũng khó mà tắm rửa cho sạch. Lũ trâu bò cũng ngửi thấy mùi trên người của các tay đồ tể, chúng dồn lại gần nhau, ánh mắt lộ ra vẻ sợ hãi. Mấy con bò tơ chống mõng ra ngoài vãi phân xuống đường, mấy con trâu già vẫn rất bình thản, nhưng tôi biết chúng cố làm ra vẻ bình thản, vì tôi nhìn thấy những chiếc đuôi của chúng co lại để không vãi phân, nhưng các cơ trên đuôi của chúng thì đang run lên. Tình cảm của người nông dân dành cho trâu bò rất sâu đậm, đối với họ giết trâu, nhất là những con trâu già bị coi là trái với đạo trời. Người đàn bà mắc bệnh phong ở trong làng tôi thường chạy ra ngôi mộ lớn ở đầu làng vào lúc nửa đêm kêu khóc và nhắc đi nhắc lại một câu rằng: Không biết tổ tiên đời nào giết trâu già, để con cháu đời sau phải chịu báo ứng như thế này. Trâu bò cũng biết khóc, con bò sữa mà lúc đánh giá cha tôi từng dẫn đi, khi bị giết nó đã quỳ chân trước mặt đồ tể và trong đôi mắt màu xanh của nó nước mắt chan chứa. Nhìn thấy cảnh tượng ấy, chiếc tay cầm dao của người đồ tể bỗng nhũn xuống, những câu chuyện về trâu hiện lên trong tâm trí ông, con dao trong tay ông rơi xuống keeng một tiếng trên đất, đôi chân của ông nhũn xuống và thế là ông ở trong tư thế quỳ đối diện với con bò, rồi ông cất tiếng khóc lớn. Từ đó người đồ tể này buông dao mổ và trở thành hộ nuôi chó chuyên nghiệp. Mọi người hỏi ông vì sao lại quỳ khóc trước con bò, ông nói từ ánh mắt của nó ông nhìn

thấy người mẹ đã mất của mình, có thể con bò ấy chính là hoá kiếp của mẹ ông. Người đồ tể ấy họ Hoàng tên Bưu, từ sau khi đổi nghề vẫn nuôi con bò già ấy và đối xử với nó như một người con hiếu thuận đối xử với mẹ. Vào tiết xuân khi cây cỏ đâm chồi chúng tôi thường thấy ông dắt con bò già ra bờ sông gặm cỏ. Hoàng Bưu đi trước, con bò già đi theo sau, chẳng cần phải dùng đến thừng. Có người đã nghe thấy ông nói với con bò già rằng: Mẹ, đi thôi, ra bờ sông gặm cỏ non nào. Có người thì nghe thấy ông nói rằng: Mẹ, chúng ta về thôi, trời sắp tối rồi, mắt của mẹ không tốt đâu, cẩn thận kéo ăn phải cỏ độc đấy. Hoàng Bưu là người có mắt nhìn, lúc ông mới bắt đầu nuôi chó ông đã bị rất nhiều người cười chê. Nhưng chỉ mấy năm sau chẳng còn ai dám cười chê ông nữa. Ông cho chó bản địa phối giống với loài chó sói của Đức để tạo ra loài chó vừa thông minh vừa dũng cảm, vừa có thể trông nhà, vừa có thể báo tin cho chủ. Các cán bộ huyện tới điều tra những vụ mờ ám hoặc là phóng viên gì đó tới làng cách ba cây số loại chó này đã ngửi thấy mùi và sữa mãi không thôi. Các tay đồ tể được tin lập tức thu dọn hiện trường, xoá mọi dấu vết, khiến những cán bộ và phóng viên này chẳng tìm ra chứng cứ gì. Đã từng có hai phóng viên tờ báo buổi chiều giả làm những tay lái buôn vào làng với mong muốn vạch trần những thủ đoạn làm ăn đen tối của những tay đồ tể ở trong làng tôi, mặc dù họ đã bôi máu bò lên quần áo, đánh lừa cặp mắt của những tay đồ tể, nhưng rốt cuộc họ không đánh lừa nổi lũ chó, mười mấy con chó lại do Hoàng Bưu tạo ra đã đuổi hai phóng viên này chạy từ đầu làng tới cuối làng, cắn nát quần của họ khiến họ làm rơi thẻ phóng viên ở trong túi quần. Sở dĩ những tay đồ tể và buôn thịt trong làng tôi vẫn phát lên và không bị ngăn chặn, ngoài sự bảo trợ của một số cán bộ biến chất ra thì có một phần rất lớn công lao của Hoàng Bưu. Ngoài ra Hoàng Bưu

còn tạo ra một loại chó khác, loài chó này có chỉ số thông minh cực thấp, nhìn thấy chủ nhân cũng vẫy đuôi, nhìn thấy tên ăn trộm hay kẻ cướp cũng vẫy đuôi. Loài chó này vì đầu óc đơn giản, tâm địa lương thiện nên được ăn được ngủ và lớn rất nhanh, chúng trở thành mặt hàng cung không đủ cầu, vừa mới sinh ra thì đã có người đến đặt mua. Cách làng tôi 18 cây có một xóm người Triều Tiên, họ rất thích ăn thịt chó, thích ăn thì tất giỏi làm, họ đã lập ra những quán thịt chó trong phố. Thịt chó trong các quán của họ rất nổi tiếng, và sự nổi tiếng ấy một phần lớn được quyết định ở nguyên liệu đặc biệt do Hoàng Bưư cung cấp. Thịt chó do Hoàng Bưư làm ra không chỉ có mùi thơm của thịt chó, mà còn có mùi thơm của thịt bê. Nguyên nhân là để cho lũ chó mau lớn, sau khi lũ chó đẻ ra được mười mấy ngày, Hoàng Bưư không cho chúng bú sữa mẹ mà bú bằng sữa bò. Sữa đương nhiên là do con bò sữa già cung cấp. Những kẻ xấu bụng trong làng nhìn thấy Hoàng Bưư phát tài thì trong lòng ghen ghét, họ ra sức công kích: Hoàng Bưư ơi Hoàng Bưư, ông nuôi con bò già như nuôi mẹ đẻ, chẳng khác gì con đối với mẹ, nhưng thực ra ông là đồ giả tạo, nếu con bò già là mẹ ông thì ông không nên vắt sữa của mẹ ông để nuôi chó mới đúng chứ? Ông nuôi chó bằng sữa của mẹ mình thì có khác gì ông biến mẹ mình thành con chó mẹ. Mà mẹ ông là con chó mẹ thì chẳng hoá ra ông là đồ chó đẻ hay sao? Mà đã thế thì ông có khác gì một con chó? Những lời này của những người xấu bụng khiến Hoàng Bưư há mồm tròn mắt, ông liền vợ lấy con dao mổ xông vào những kẻ xấu đó, những người ấy thấy thế vội co cẳng bỏ chạy. Nhưng người vợ mới cưới của Hoàng Bưư đã thả những con chó đó ra, những con chó kém thông minh cùng với những con chó lai thông minh rượt đuổi theo những người xấu bụng ấy khiến bọn họ phải kêu ầm ĩ lên, còn cô vợ mới, xinh đẹp của Hoàng Bưư thì

cất tiếng cười ha hả, Hoàng Bưu cũng ngựa cổ cười phụ họa. Người vợ mới của Hoàng Bưu có làn da trắng như trứng gà bóc, còn Hoàng Bưu thì đen như sẫm, hai người đứng bên nhau đen lại càng đen, trắng lại càng trắng. Trước khi Hoàng Bưu lấy vợ ông ta thường tới hát phía ngoài cửa sổ nhà cô Dã La Tử vào lúc nửa đêm. Cô Dã La Tử nói: Người anh em, về đi, tôi đã có người khác rồi. Nhưng nhất định tôi sẽ tìm vợ giúp cho anh... Người vợ của Hoàng Bưu bây giờ chính là người do cô Dã La Tử giới thiệu.

Sau khi những tay đồ tể vào sân thì cuộc giao dịch bắt đầu. Họ đi vòng quanh đàn trâu bò nhưng chưa quyết định được nên mua con nào. Nhưng chỉ cần có một người đưa tay ra tóm lấy sợi dây thừng của một con nào đó, thì tất cả những tay đồ tể khác cũng sẽ lập tức tóm lấy các sợi thừng khác trong vòng chưa đầy ba giây, tất cả bảy trâu bò đã tìm được chủ mua trong chớp nhoáng. Gần như không xảy ra cảnh hai đồ tể cùng tranh mua một con trâu bò, giả thử có xảy ra như vậy thì họ cũng giải quyết rất nhanh chóng. Thông thường những người cùng nghề thường là đối thủ của nhau, nhưng dưới sự tổ chức của Lão Lan thì các tay đồ tể trong làng tôi trở thành một tập thể đoàn kết. Lão Lan nhờ việc truyền cách bơm nước vào thịt cho các tay đồ tể mà đã có được uy tín, lợi nhuận to lớn và hành vi phi pháp đã khiến những người này hợp lại với nhau. Sau khi các tay đồ tể tóm lấy các sợi dây thừng thì những tay lái bò mới lười biếng chụm lại, rồi từng đôi lái bò và đồ tể thảo luận về giá cả, họ tranh cãi mãi không thôi. Kể từ sau khi cha tôi xuất hiện thì cuộc tranh luận giữa họ mới trở nên nhẹ nhàng hơn rồi dần dần trở thành hình thức và thói quen, việc gõ tiếng chuông cuối cùng cũng phải nhờ vào cha tôi. Sau khi tranh luận một hồi, các tay đồ tể và lái buôn từng cặp một dắt trâu đến trước mặt cha tôi như những đôi nam

nữ dắt nhau tới chiếc bàn đang ký kết hôn. Nhưng tình hình hôm ấy có phần hơi khác. Sau khi các tay đồ tể vào trong sân họ không tới chỗ của bảy trâu bò như mọi khi, mà cứ đi đi lại lại. Họ mỉm cười một cách bí hiểm khiến người khác nhìn mà thấy khó chịu. Nhất là khi đi ngang qua mặt cha tôi, những điều ẩn chứa trong cái cười không ra cười ấy càng khiến người ta có cảm giác có gì đó không tốt lành, hình như có âm mưu nào đó đang được nhen nhúm và chỉ còn chờ thời cơ thực hiện. Tôi sợ hãi nhìn trộm khuôn mặt của cha tôi, nhưng ông vẫn bình thản hút thuốc như không. Những gói thuốc được các tay buôn bò mang lại đặt ngay ngắn trước mặt cha tôi, ông không hề động tới một điều. Thông thường ông không động tới những gói thuốc ấy, chờ cho cuộc giao dịch hoàn tất, cuối cùng những tay đồ tể sẽ nhặt những gói thuốc ấy lên vừa hút vừa khen cha tôi công bằng, liêm khiết. Có người còn nửa đùa nói rằng: Lão La này, nếu cả Trung Quốc này ai cũng như anh thì chủ nghĩa cộng sản đã thành công cách đây cả chục năm rồi. Cha tôi cười không đáp. Mỗi khi như vậy tôi lại thấy trong lòng rất tự hào và thường tự nhủ: làm việc phải là như vậy, làm người phải làm người như vậy. Những tay lái bò cũng cảm thấy hôm nay có điều gì đó khác thường, họ dón mắt nhìn cha con tôi, cũng có người thì lặng lẽ quan sát những tay đồ tể đang đi đi lại lại. Mọi người như cùng đang chờ đợi một điều gì đó, giống như những khán giả đang kiên nhẫn chờ màn kịch hay.

7.

Tiếng mưa bên ngoài thưa dần, tiếng sấm và ánh chớp cũng xa dần. Tôi nhìn thấy ngoài sân đọng rất nhiều nước mưa, ngập cả con tường nhỏ xây bằng đá. Trên mặt nước bóng bính rất nhiều lá xanh lẫn lá vàng và cả một đồ chơi bằng nhựa. Mưa mỗi ngày một thưa rồi tạnh hẳn. Một cơn gió từ ngoài ruộng thổi vào khiến cây ngán hạnh rung lên, những chiếc lá xào xạc, mặt nước trên sân xao động lấp lánh. Hai con mèo thò đầu ra khỏi cái hốc ở lưng chừng cây kêu lên mấy tiếng rồi sau đó lại thụt đầu lại. Tôi nghe thấy tiếng mèo con yếu ớt, tôi biết trong lúc trời mưa sấm sập, con mèo mẹ cụt đuôi đã đẻ ra mấy chú mèo con. Khi trời mưa lớn sức vật thích sinh con, cha tôi nói như vậy. Tôi còn nhìn thấy một con rắn đen đốm trắng ngoe nguẩy trên mặt nước, và cả một con cá trắng bạc đang cố gắng vượt lên, cái mình bẹt của nó cong lên trên mặt nước giống như một chiếc liềm vừa đẹp dễ vừa cứng rắn, và khi rơi xuống nước phát ra một tiếng "tôm" một cái. Cá từ đâu tới, điều đó chỉ có cá mới biết được. Con cá bơi khó khăn giữa dòng nước mạnh. Cái lưng màu đen sẫm nổi lên khỏi mặt nước. Một con dơi bay qua đầu chúng tôi ra ngoài cửa miếu, tiếp sau nó là cả một đàn dơi. Hai hạt mưa đã rơi phía trước mặt mà tôi chưa kịp ăn khi nãy giờ đã tan ra. Tôi nói, hoà thượng trời sắp tối rồi. Hoà thượng lặng im không đáp.

Mặt trời đỏ rực như một cục lửa nhô lên khỏi ruộng lúa ở phía đông, nhân vật chính đã bước vào sân diễn. Ông ta chính là Lão

Lan, trưởng thôn của chúng tôi. Đó là một người đàn ông vạm vỡ, cao lớn, lúc ấy ông ta vẫn chưa phát phì, bụng vẫn chưa có nhiều mỡ, chiếc cằm cũng chưa xệ xuống. Ông ta là người có bộ râu màu vàng thẫm, cặp mắt cũng màu vàng thẫm, một người Hán chính cống. Lão Lan sải bước ra sân, mọi người đồ dờn ánh mắt về phía ông ta. Ánh nắng chiếu vào khiến da thịt ông ta bóng nhẫy lên. Lão Lan đi tới trước mặt cha tôi thì dừng lại, nhưng ánh mắt của ông ta lại nhìn qua bức tường thấp ra phía cánh đồng hoang phía bên ngoài, ở đó mặt trời đang từ từ nhô lên cao, ánh nắng vàng rực rỡ đang chan hoà trên mặt đất. Ruộng lúa mạch xanh biếc, những bông hoa dại nở rộ toả ra mùi thơm dịu dàng, những con chim vùn tước bay lượn hót líu lo giữa bầu trời hồng rực. Lão Lan dường như không nhìn thấy cha tôi, và đương nhiên cũng không nhìn thấy tôi. Hay là ánh mặt trời làm ông ta chói mắt? Lúc ấy tôi đã ngây thơ nghĩ như vậy, nhưng tôi đã nhanh chóng hiểu ra rằng, Lão Lan cố tình chọc tức như vậy. Ông ta vừa ngoái đầu nói chuyện với những tay đồ tể và những tay buôn bò, vừa kéo khoá quần lôi cái cửa đen xì của ông ta ra. Một dòng nước vàng, khai nông chảy ra ngay trước mặt hai cha con tôi, dòng nước dãi ấy thật dài, nếu kéo dài ra chắc chắn không ít hơn mười lăm mét. Có lẽ ông ta đã phải nhịn suốt đêm. Ông ta đã âm mưu dùng dòng nước dãi này để làm nhục cha tôi từ trước. Mười mấy gói thuốc trước mặt cha tôi lăn lóc trong dòng nước dãi đó, rồi nhanh chóng trương lên vì bị ướt. Khi Lão Lan lôi cái cửa nợ của ông ta ra, đám đồ tể và buôn bò đã cất tiếng cười kỳ quái, nhưng rồi họ lập tức im bặt, dường như họ đã bất ngờ bị một bàn tay nào đó chẹn ngang họng. Họ há mồm trợn mắt nhìn chúng tôi, nét mặt ai cũng đầy vẻ bàng hoàng. Ngay cả những tay đồ tể biết trước được rằng Lão Lan sẽ kiểm chuyện với cha tôi cũng không thể nghĩ rằng ông ta lại dùng

cách ấy. Dòng nước dãi của Lão Lan bắn cả lên chân cha con tôi, thậm chí là vào cả mặt và miệng tôi. Tôi tức giận tới mức nhảy cả lên, nhưng cha tôi thì vẫn không động tĩnh gì, dường như ông đã hoá đá. Tôi buột mồm chửi: Mẹ nhà ông! Cha tôi vẫn không nói năng gì. Lão Lan mỉm cười, vẫn vối vế khinh khỉnh như thường. Cha tôi nhú mắt lại, giống như người nông dân nhàn tản đang thưởng thức những dòng nước mưa ngoài mái hiên. Lão Lan dãi xong kéo khoá quần lên rồi đi về phía bầy trâu bò. Tôi nghe thấy những tay đồ tể và buôn bò trút những hơi thở dài, tôi không hiểu những hơi thở dài ấy là tiếc nuối hay vui mừng. Sau đó những tay đồ tể bước tới gần bầy trâu bò, mỗi người chọn một con. Những tay buôn bò cũng bước đến tranh cãi với người mua. Tôi phát hiện ra rằng họ không mấy chú tâm vào việc đó, tuy họ không nhìn thẳng vào cha tôi nhưng trong lòng ai cũng đều đang nghĩ đến cha tôi. Còn cha tôi lúc đó, hai tay ôm gối, kể mặt lên đó, trông giống như con chim ưng đang ngủ gật trên cành cây. Tôi không nhìn thấy mặt cha tôi, nên không thể biết được về biểu hiện trên khuôn mặt ông. Tôi thực sự lấy làm bất mãn trước sự sỉ nhục của Lão Lan đối với cha tôi lớn đến mức nào, bất cứ người nào có tí chút máu đàn ông trong người đều không thể nín nhục trước tình cảnh đó, đến một đứa trẻ lên năm như tôi mà còn biết cãi tiếng chửi, ấy thế mà cha tôi vẫn cứ im lặng, ngồi ngây như một hòn đá. Buổi giao dịch hôm ấy đã kết thúc mà không có tiếng chuông gõ của cha tôi. Nhưng cả hai bên mua, bán vẫn đến trước mặt cha tôi và đặt một vài đồng tiền như mọi khi. Người đầu tiên làm việc đó lại chính là Lão Lan. Đồ chó, hình như ông ta vãi nước dãi trước mặt cha tôi vẫn còn chưa đủ hả hê nên lại vút hai tờ mười đồng trước mặt cha tôi như muốn thu hút sự chú ý của ông. Cha tôi vẫn giữ tư thế cũ, giấu khuôn mặt của mình đi. Lão Lan tỏ ra càng thất vọng, ông ta đưa mắt nhìn bốn phía

rồi sau đó cầm hai đồng tiền dí sát vào trước mặt cha tôi. Một trong hai đồng tiền rơi đúng vào vũng nước dãi của ông ta lẫn với mấy gói thuốc lá. Lúc đó, trong lòng tôi, cha tôi đã chết rồi. Ông đã làm mất mặt mười tám đời nhà họ La chúng tôi. Ông không còn là một con người nữa, miễn cưỡng lắm cũng chỉ như gói thuốc lá bị Lão Lan dãi vào mà thôi. Sau khi Lão Lan ném tiền, bọn đồ tể và buôn bò cũng đều bước tới và làm như vậy. Vẻ mặt của họ lộ rõ vẻ thương hại, làm như cha con tôi là những kẻ ăn mày rất đáng thương hại. Số tiền mà họ ném cho cha tôi nhiều gấp hai lần ngày thường. Nhìn những tờ tiền rơi trước mặt chúng tôi như những chiếc lá rơi, tôi bật khóc. Cuối cùng cha tôi cũng ngẩng cái đầu giấu giữa hai đầu gối lên, vẻ mặt của ông chẳng có vẻ phẫn nộ cũng chẳng có vẻ gì đau khổ, nó giống như một miếng gỗ khô. Ông lạnh lùng nhìn tôi, ánh mắt chứa vẻ nghi ngại, dường như ông không hiểu vì sao tôi lại khóc như vậy. Tôi đưa tay tóm lấy cổ ông nói: cha, con không bao giờ gọi cha là cha nữa, con thà gọi Lão Lan là cha chứ quyết không gọi cha là cha nữa! Tiếng của tôi rất to, khiến đám đông lặng đi trong giây lát, sau đó thì đều bật cười ha hả. Lão Lan giơ ngón tay cái với tôi và nói: Tiểu Thông, được lắm! Ta sẽ nhận cháu làm con, từ nay về sau con có thể tới nhà ta ăn ở, muốn ăn thịt lợn thì chúng ta ăn thịt lợn, muốn ăn thịt bò thì ăn thịt bò. Nếu có thể mang mẹ tới cùng thì ta sẽ càng hoan nghênh. Nồi tui nhục của tôi đã đến mức tốt cùng, tôi xông vào đùi của Lão Lan. Lão Lan nhẹ nhàng tránh sang một bên, tôi xông vào người ông ta, môi mím chặt đến bật cả máu. Lão Lan cười lớn và nói: Thằng nhóc, vừa mới nhận cha xong mà đã đánh cha, ai mà dám nhận đứa con như vậy? Không có ai lỗi tôi, tôi đành phải tự mình bỏ đây. Tôi quay về bên cạnh cha tôi và đá vào chân ông để trút hết nỗi bất bình của mình. Nhưng cha tôi vẫn không hề tức giận và cũng không

hể tình ngộ, ông xoa xoa khuôn mặt của mình bằng đôi bàn tay to và mềm mại, sau đó vươn người, ngáp dài một cái. Đó là động tác của một con mèo đực nổi tiếng bậc nhất. Rồi ông cúi đầu, chậm rãi thận trọng, tỉ mỉ nhặt từng đồng tiền lên, kể cả đồng tiền trong vũng nước tiểu của Lão Lan. Cứ mỗi lần như vậy ông lại soi những đồng tiền dưới ánh mặt trời dường như để xem nó thật hay giả. Cuối cùng ông mới đặt đồng tiền mới nhưng đầy bẩn thỉu của Lão Lan lên quần mình và cẩn thận xoa sạch. Sau đó ông kẹp đồng tiền vào bàn tay và đếm từng tờ một. Tôi xông lên giằng lấy đám tiền trong tay cha, tôi muốn xé chúng ra, và ném lên không trung. Tốt nhất là ném vào mặt Lão Lan để trút mối nhục của cha con chúng tôi. Nhưng cha tôi đã cảnh giác nhảy lên, giơ cao bàn tay trái cầm tiền lên, miệng quát: Đồ ngốc! Con làm gì thế? Đồng tiền không có sai lầm, sai lầm là do con người, con trút nỗi bực tức vào đồng tiền là không nên. Nhưng tôi quyết không buông mà vẫn cứ ôm ghì khuỷu tay đang cầm những đồng tiền nhục nhã của cha. Ý đồ của tôi không thể nào thực hiện được trước một người cao lớn như cha tôi. Cuối cùng, tôi chỉ còn biết dùng đầu húc vào mạng sườn của cha. Cha xoa đầu tôi dỗ dành: Thôi nào, thôi nào con trai, đừng gây sự nữa, con nhìn bên kia mà xem, con bò của Lão Lan nó bắt đầu nổi giận rồi đấy.

Con bò của Lão Lan là một con bò Lỗ Tây béo mập. Bộ lông trên người nó mượt như tơ, trông nó đẹp đẽ chẳng khác gì những vận động viên thể hình mà tôi nhìn thấy trên ti vi sau này. Toàn thân nó màu vàng, chỉ có khuôn mặt là trắng dị thường, đây là con bò mặt trắng đầu tiên mà tôi nhìn thấy. Con bò đực này đã được thiến. Hai viên mắt của nó đỏ vằn lên, vẻ mặt của nó khiến người ta nhìn thấy mà sợ hãi. Bây giờ nhớ lại, tôi thấy vẻ mặt của nó giống như vẻ mặt của thái giám. Con người bị hoạn thì tính

tình cũng đổi khác. Bò bị thiện thì tính tình cũng thay đổi. Câu nhắc nhở của cha khiến tôi tạm thời quên đi sự việc về những đồng tiền, tôi quay đầu nhìn con bò, Lão Lan đang dắt nó và đặc ý đi về phía trước. Ông ta nên đặc ý lắm chứ. Ông ta đã si nhục cha con tôi một cách rất nặng nề nhưng không gặp phải sự phản kháng nào, điều này đã nâng cao uy tín của ông ta trong làng và với cả những người buôn bò. Người duy nhất không coi ông ta là gì cuối cùng đã bị ông ta đánh gục, từ nay về sau trong làng sẽ không còn ai dám trái ý ông ta nữa. Nhưng một sự việc xảy ra ngay sau đó đã khiến mọi người sửng sốt, bao nhiêu năm sau khi nhớ lại chuyện này tôi vẫn còn bán tín bán nghi. Con bò vàng Lỗ Tây lười biếng đột nhiên đứng lại, Lão Lan quay đầu ra sức kéo thùng nhưng nó vẫn đứng nguyên tại chỗ. Lão Lan xuất thân là một tay chuyên giết bò, mùi trên người lão đủ khiến cho những con bò nhút nhát thấy sợ, dù là con trâu, con bò ương bướng đến mức nào cũng đều phải ngoan ngoãn chờ chết dưới bàn tay của ông ta. Không lôi được con bò đi, Lão Lan bèn quay lại bên cạnh nó và đưa tay gõ vào cái xoáy trên đầu nó, đồng thời cất tiếng quát nạt, cái gõ và tiếng quát của lão thường khiến cho những con trâu, bò khác phải vãi cả phân ra. Nhưng con bò Lỗ Tây này lại không hề nhúc nhích. Vừa giành chiến thắng trước cha tôi, Lão Lan như một chiến binh kiêu hùng, ông ta quyết không lùi bước trước con bò ương bướng. Ông ta giơ chân đá vào bụng con bò một cái. Con bò Lỗ Tây xoay mông lại găm lên một tiếng rồi cúi đầu lao về phía trước, dường như nó không phải tốn bao nhiêu sức lực nhưng cũng đủ để khiến cho Lão Lan phải rơi xuống như một chiếc chiếu cỏ chẳng được mấy cân. Tất cả những người có mặt ở đó đều ngây ra sửng sốt, không ai thốt ra được câu nào, và càng chẳng có ai chạy lên trước để ứng cứu cho Lão Lan. Con bò tiếp tục xông lên phía trước, Lão Lan rút cuộc

cũng chỉ là người bình thường nên trong lúc nguy nan ông ta cũng lẩn lộn lốc và tìm cách tránh khỏi con bò. Nhưng con bò mắt vẫn lên, vẫn tiếp tục tấn công, Lão Lan cố tránh khỏi những cú húc của nó và cuối cùng thì cũng đã đứng lên được. Xem ra thì ông ta đã bị thương nhưng không có gì là nặng, ông ta đối diện với con bò, người khom xuống mắt không dám chớp. Con bò cúi đầu, mõm sùi bọt mép, thở phì phì luôn trong tư thế tấn công. Lão Lan giơ một cánh tay lên như muốn phân tán sự tập trung của con bò. Cái vẻ của ông ta rất giống một võ sĩ đấu bò, tuy sợ đến chết nhưng vẫn phải cố gắng. Ông ta từ từ nhích về phía trước một bước, con bò vẫn không động đậy, càng cúi đầu thấp hơn, cuộc tấn công mới của nó có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Cuối cùng Lão Lan cũng phải bỏ cái vẻ anh hùng hảo hán, kêu lên một tiếng và bỏ chạy. Con bò tung bốn vó đuổi theo, cái đuôi của nó vung tít lên, giống hệt một chiếc roi sắt, bốn vó phi như bay làm tung toé bùn ra bốn phía. Lão Lan cuống cuống chạy về phía đông người, hi vọng được mọi người bảo vệ. Nhưng lúc đó, ai còn nghĩ ra được việc cứu giúp ông ta, tất cả đều cuống cuống bỏ chạy. May mà con bò cũng rất hiểu tình người, nó chỉ đuổi theo Lão Lan mà không đuổi theo người khác. Trong lúc cuống cuống Lão Lan đâm bổ về phía cha con tôi. Cha tôi nhanh trí một tay tóm cổ, một tay tóm mõng tôi tung lên tường, chính trong lúc ấy Lão Lan chạy tới và trốn ở phía sau lưng cha tôi, cha tôi định tránh nhưng ông ta đã túm chặt lấy áo, thế là cha tôi đã trở thành tấm lá chắn của ông ta. Cha tôi lùi về sau một bước, Lão Lan cũng lùi theo và cuối cùng thì lùi tới chân tường. Cha tôi đưa bàn tay cầm tiền ra phía trước mặt, vẫy vẫy: bò ơi bò à, chúng ta kiếp này không thù không hận, kiếp sau cũng chẳng hận chẳng thù, có việc gì thì chúng ta hãy thoả thuận với nhau...! Bấy giờ kể lại thì thấy chậm nhưng sự việc lúc đó thì rất nhanh,

khi đưa bàn tay có tiền ra trước mặt con bò, đồng thời cha tôi cũng nhanh chóng chụp mạnh lấy đầu nó và túm lấy cái dây thừng ở mũi của nó. Những con bò do những tay lái buôn huyện Tây mang đến gần như đều là bò cày nên đều đã được xỏ mũi, mà mũi bò là nơi yếu nhất trên mình nó. Tuy cha tôi không phải là một nông dân giỏi nhưng sự hiểu biết của ông đối với chúng còn hơn cả những người nông dân lành nghề khác. Tôi ngồi trên tường, nước mắt lưng tròng: cha ơi, con tự hào về cha, trong lúc nguy nan cha đã rất nhanh trí, dũng cảm, cha đã rửa được mối nhục cho mình. Lúc đó, các tay đồ tể, buôn bò mới đến giúp cha tôi vật con bò mặt trắng ra đất. Để tránh việc nó đứng dậy húc người, một tay đồ tể chạy vội về nhà mang đến một con dao mổ đưa cho Lão Lan. Lão Lan mặt vàng như sáp, lùi về phía sau xua xua tay ra hiệu cho người đồ tể đó ra tay. Người đồ tể giơ con dao hết một vòng hồi: Ai có thể giải quyết? Không có ai à? Không có ai thì tôi đành phải làm vậy. Ông ta xắn ống tay, lau con dao vào để giày mấy cái, rồi sau đó ngồi xổm, nheo một mắt, nhắm vào ngực con bò, thọc một nhát. Khi ông ta rút con dao ra, một cột máu vọt ra bắn đầy lên người cha tôi. Con bò đã chết, đám đông cũng từ từ đứng dậy, dòng máu đỏ sẫm của con bò vẫn không ngừng chảy ra từ chỗ của mũi dao đâm vào, trong máu có lẫn cả bọt, một mùi tanh nóng toả ra, làm đục cả không khí của buổi sáng. Cả đám đông bỗng xếp lếp như quả bóng bị xì hơi, ai cũng như trùng xuống, ai cũng có rất nhiều điều muốn nói, nhưng chẳng ai mở miệng trước. Cha tôi rút cổ lại, để lộ hàm răng chắc khoẻ bịt vàng nói: Trời ạ, làm tôi sợ chết khiếp đi được! Mọi người đưa mắt nhìn sang mặt Lão Lan, khiến ông ta không biết giấu mặt vào đâu, ông ta cúi đầu vờ nhìn vào con bò. Bốn chân nó đã duỗi thẳng, bắp thịt non ở bắp đùi cứ giật giật, một con mắt màu xanh của nó cứ mở trừng trừng, như chưa hết

nổi căm giận. Ông ta giơ chân đá vào con bò nói: Mẹ nó, cả đời săn chim ưng, thế mà suốt nửa bị chim ưng mổ mù mắt! Nói xong câu này ông ta ngẩng mặt lên nhìn cha tôi và nói: La Thông, hôm nay tôi đã nợ anh, nhưng chuyện của chúng ta vẫn còn chưa hết. Cha tôi nói: Giữa chúng ta thì có chuyện gì? Giữa anh và tôi chẳng có chuyện gì cả. Lão Lan giận dữ nói: Anh đừng có mà động tới cô ấy! Cha tôi đáp: Không phải là tôi muốn động vào, mà là cô ấy muốn tôi động vào. Cha tôi đặc ý nói tiếp: Cô ấy nói anh là một con chó, cô ấy sẽ không bao giờ cho anh động tới cô ấy nữa. Lúc đó tôi chẳng hiểu mấy về những điều họ nói. Sau này thì tôi biết, người mà họ gọi là 'cô ấy' là cô Dã La Tử, chủ tiệm cơm trong phố. Tôi hỏi cha tôi: Hai người nói gì thế, động cái gì cơ? Cha tôi nói: Trẻ con không được hỏi chuyện người lớn! Lão Lan thì lại nói: Con trai, hãy về nói với mẹ con rằng cha con đã chui vào cái ổ của Dã La Tử, không ra khỏi được nữa đâu. Nghe xong câu ấy, cha tôi xông vào Lão Lan hét như một con bò đực giận dữ. Cuộc xô xát giữa hai người xảy ra rất ngắn, mọi người nhanh chóng lôi hai người ra, tuy nhiên trong cuộc xô xát của hai người ấy, Lão Lan cũng đã chém đứt một ngón tay của cha tôi, còn cha tôi cũng đã cắn đứt một bên tai của Lão Lan. Cha tôi nhổ miếng tai của Lão Lan ra, giận dữ nói: Đồ chó, mày lại dám nói điều đó với con trai tao à!

8.

Người phụ nữ lặng lẽ quay ra và đi qua khoảng trống chật chội giữa tôi và hoà thượng. Chiếc áo rộng của bà ta khẽ chạm vào mũi tôi, đôi chân nhỏ giá lạnh cọ vào đầu gối của tôi. Tôi bỗng thấy trong lòng rối bời không thể nào nói hết được. Người phụ nữ mặc một chiếc áo bông rộng, bề chiếc chạu đồng cũ kỹ mà hoà thượng dùng để rửa mặt ra chỗ bể nước ngoài sân. Khuôn mặt gầy của bà ta đối diện với tôi, trên khuôn mặt ấy thoáng một nụ cười mơ hồ. Những đám mây đen hé ra để lộ một khoảng trời màu hồng. Phía tây là một dải hồng rực, mặt trời đã xuất hiện trở lại. Những con dơi bay lượn trên không, trông giống như những hạt đậu bằng vàng lấp lánh. Khuôn mặt của người phụ nữ sáng rực lên, bộ quần áo mặc trên người được may bằng tay, có một hàng khuy đồng sáng. Bà ta khom người đặt chiếc chạu đồng xuống, chiếc chạu đồng có chứa bộ quần áo nổi bóng bĩnh trên mặt nước. Bà ta vén vạt áo lên để lộ bắp đùi màu nâu và đôi móng trắng toát. Tôi bỗng sốt phát hiện ra rằng ngoài chiếc áo ấy ra, bà ta không mặc một cái gì khác. Có nghĩa là, nếu cởi bỏ chiếc áo đó thì bà ta sẽ loã thể. Chiếc áo khoác đó chỉ có thể là của hoà thượng. Tôi rất rõ về mọi thứ trong nhà của hoà thượng, nhưng chưa nhìn rõ chiếc áo này bao giờ. Người phụ nữ đã tìm thấy nó từ chỗ nào nhỉ. Tôi nhớ lại lúc người phụ nữ ấy đi qua trước mặt tôi, chiếc áo đó toả ra mùi ẩm mốc. Người phụ nữ quay người và đi về phía góc tường. Bà ta đi rất

vội, tiếng nước té sang hai bên cũng rất rõ. Con cá lúc này lại nhảy lên một lần nữa phía sau lưng bà ta rồi lại rơi xuống. Để nước đủ có té lên cũng không làm ướt quần áo, cô càng vèn áo cao hơn, để lộ toàn bộ cặp mông. Đến góc tường, cô đưa tay trái nhấc cao áo lên, giữ chặt rồi khom người, lúi hết những cành lá và cỏ rác chặn ở phía dưới đường để thoát nước rồi ném ra phía ngoài đường. Cặp mông của cô tương phản với những áng mây màu lấp lánh trông như hai phiến đồng. Đường thoát nước đã được thông, cô đứng thẳng người, tránh sang một bên nhìn dòng nước chảy trong tiếng nước xối ào ào. Nước trong sân chảy dồn cả về phía cô, những chiếc lá và con ngựa bằng nhựa trên mặt nước cũng trôi dần tới. Chiếc chậu đồng trong có bộ quần áo nhích về phía trước mấy mét, và dừng lại. Con cá lúc này cũng đã lộ rõ cả thân mình, nó ra sức vẫy vùng để bơi về phía trước nhưng cuối cùng chỉ có thể nằm đó và giãy giụa khiến nước bắn tung toé. Tôi dường như nghe thấy tiếng nó đang kêu gào. Đầu tiên là con đường bằng đá lát hiện ra, tiếp đó là mặt đất màu nâu. Một con ếch nhảy trong vũng bùn, cái cầm của nó cứ rung lên. Trong rãnh nước ở phía ngoài tường, lũ ếch cũng đồng loạt lên tiếng. Người phụ nữ vắt bộ quần áo, rồi dùng bàn tay ướt dầm vuốt vuốt trên áo. Con cá quẫy đến trước mặt bà ta, bà ta nhìn nó một lúc rồi nhìn về phía chúng tôi trong mấy giây. Đương nhiên là tôi không thể nào ra lệnh rằng cô phải xử lý con cá xấu số ấy như thế nào. Bà ta chạy lên mấy bước, chân trượt trên bùn đất suýt nữa thì ngã, rồi dùng cả hai tay, mũi mới tóm được con cá bất kham ấy. Khi bắt được nó rồi, bà ta giữ nó bằng cả hai tay, mắt nhìn về phía chúng tôi. Một lát sau, người phụ nữ thở dài một tiếng, rồi ném con cá ra ngoài với một vẻ không lấy gì làm tự nguyện. Con cá vẫy vẫy chiếc đuôi, vượt khỏi bờ tường

rồi mắt hướng phía bên ngoài. Nhưng cái hình ảnh của một đường cong cong màu vàng lấp lánh đã dè lại trong tâm trí tôi những ấn tượng rất khó phai mờ. Người phụ nữ quay về phía chiếc chậu đồng, cầm bộ quần áo lên giữ mạnh. Bộ quần áo màu đỏ như một đốm lửa trong ánh chiếu. Cái vế của bà ta rất giống với Dã La Tử khiến tôi cảm thấy giữa hai người đó có một mối quan hệ rất đặc biệt và vô cùng gần gũi. Mặc dù tôi đã là một thanh niên gần hai mươi tuổi, nhưng nhìn thấy người phụ nữ này, tôi lại cảm thấy mình vẫn như đứa trẻ lên bảy, lên tám. Nhưng những xúc cảm trong lòng tôi và cái vật giữa hai đùi luôn ngóc đầu lên nói với tôi rằng: Anh không còn là đứa bé đó nữa. Người phụ nữ vắt bộ quần áo lên chiếc lư hương đúc bằng đồng ở phía đối diện với cửa miếu, mấy chiếc còn lại bà ta đành phải vắt lên bờ tường vẫn còn ướt đầm. Rồi bà ta đi tới trước cửa miếu như đang đứng trước cửa nhà mình, bà ta vươn hai vai, căng ngực ra, rồi sau đó đưa hai tay chống nạnh, ngoáy chân, lắc lư cái móng. Đường như cặp móng của bà ta đang cọ sát với một vật vô hình nào đó, tôi khó lòng mà rời mắt khỏi thân hình người phụ nữ, nhưng để có thể trở thành đồ đệ của hoà thượng, một chuyện vô cùng quan trọng đối với tôi, tôi đành phải hi sinh. Trong giây lát, tôi nghĩ nếu người phụ nữ ấy mang tôi cùng chạy trốn giống như cô Dã La Tử đã từng làm với cha tôi thì tôi có cự tuyệt không nhỉ?

Mẹ sai tôi đóng nắp thùng của chiếc máy kéo, còn bà thì tới bê hai sọt xương dê và cừu ở góc tường lại. Một tay mẹ túm lấy miếng sọt, một tay đỡ ở phía đáy sọt. Bà đứng thẳng người lên, đổ sọt xương vào trong thùng của chiếc máy kéo. Chỗ xương này là phế phẩm mà chúng tôi mua về chứ không phải là xương mà chúng tôi ăn thịt bỏ đi. Nếu như chúng tôi được ăn nhiều xương đến như vậy, dù chỉ là một phần trăm, thì tôi đã không còn nhớ

đến cha tôi nữa và sẽ kiên quyết đứng về phía mẹ tôi để cùng bà lên án tội ác của cha tôi và Dã La Tử. Có mấy lần tôi đã từng định đập dập mấy chiếc xương ống bò còn tươi để lấy chút tủy trong đó ăn cho đỡ thèm, nhưng kết quả lần nào cũng thất vọng, vì những người bán xương đã lấy hết tất cả. Sau khi xếp xong xương thì mẹ tôi lại sai tôi xếp sắt vụn vào trong thùng xe. Nói là sắt vụn, nhưng thực ra là những linh kiện máy móc còn nguyên. Trong đó có cả mấy chiếc bánh xe và cả những bộ phận tiếp giáp của một chiếc máy xây dựng, mấy chiếc nắp của cái hố ga... Có một lần chúng tôi còn mua được cả một cái nòng pháo kích do Nhật Bản chế tạo của một ông bà già bảy, tám mươi tuổi bán cho. Lúc đầu chúng tôi còn chưa có kinh nghiệm, nếu đã mua bằng giá sắt vụn thì cũng sẽ bán với giá sắt vụn, chúng tôi chỉ kiếm một chút lời nhỏ trong đó. Nhưng dần dà thì chúng tôi cũng hiểu ra rất nhiều điều. Chúng tôi chia linh kiện máy móc ra làm nhiều loại, sau đó đến bán cho các công ty khác nhau ở trong thành phố, linh kiện của máy xây dựng thì bán cho công ty xây dựng, nắp cống thì bán cho công ty thoát nước... Còn riêng nòng pháo kích thì chưa tìm được nơi nào để bán, tạm thời để lại trong nhà. Cho dù có tìm được công ty thích hợp thì quyết cũng không bán. Tôi cũng giống như những cậu bé khác thích đánh nhau và rất thích các loại vũ khí. Việc cha tôi bỏ đi đã khiến tôi không thể ngẩng đầu lên trước mặt những thằng con trai cùng trang lứa, nhưng kể từ khi có cái nòng pháo kích ấy, tôi đã có thể đứng thẳng người, thậm chí còn mạnh mẽ hơn cả những đứa trẻ có cha khác. Tôi đã từng nghe thấy hai đứa trẻ ngang ngược nhất trong làng nói rằng từ nay về sau không thể tùy tiện bắt nạt La Tiểu Thông nữa, trong nhà nó có một khẩu pháo kích, nếu mà gây sự với nó, nó sẽ mang pháo nhắm vào nhà bắn cho một phát

thì có mà tan tành. Nghe những lời của bọn chúng tôi vô cùng đắc ý. Tuy chúng tôi bán những đồ không phải là sắt vụn cho những công ty chuyên môn với giá thấp hơn hẳn các sản phẩm cùng loại, thì khoảng chênh lệch mà chúng tôi kiếm được so với giá sắt vụn chính cống cũng vẫn nhiều hơn hẳn, đó cũng là nguyên nhân chính vì sao trong năm năm mẹ con tôi xây được nhà ngói. Sau khi xếp sắt vụn xong, mẹ tôi lôi những hộp giấy ra xé rồi trải trên mặt đất và sai tôi lấy nước từ giếng khoan lên. Đây là công việc thường ngày của tôi. Tôi biết nhiệt độ trên tay nắm sắt của cần giếng vào buổi sáng sớm rất thấp, nó có thể làm cồng buốt tay người, tôi dùng đôi găng tay bằng da lợn để giữ cho đôi tay. Đôi găng tay này cũng được chúng tôi mua về bằng giá của đồ phế thải. Mọi đồ vật trong nhà tôi từ cái muôi canh tới cái ruột gối bằng bông đều mua từ đồ phế thải. Có những đồ phế thải thực ra là chưa hề dùng bao giờ. Chiếc mũ được cắt ra từ tấm da cừu cũng chưa dùng bao giờ, hơn nữa nó còn là đồ quân dụng hẳn hoi, ở góc mũ còn ghi rõ thời gian sản xuất, đó là tháng 11 năm 1968. Khi ấy cha tôi cũng mới chỉ là đứa trẻ còn đái dầm, mẹ tôi cũng như vậy, còn tôi thì chưa ra đời. Tôi đeo đôi găng tay vào, bàn tay trở nên rất vụng về. Trời rất lạnh, tôi lóng ngóng mãi mà vẫn chưa lấy được nước lên. Mẹ tôi tức giận quát lên: Nhanh lên! Mày lẩn chần gì mãi thế! Người ta nói, con nhà nghèo sớm biết lo việc nhà, nhưng mày đã mười tuổi đầu rồi mà ngay cả việc lấy một thùng nước mà mãi cũng không lấy được. Nuôi mày chỉ bằng phí! Mày chỉ biết đến có ăn thôi. Lúc nào cũng chỉ có ăn là ăn! Giá mày làm bằng một phần của ăn có phải là tốt hơn không!...Nghe những lời nhiếc móc của mẹ mà tôi thấy trong lòng rất bất bình, tôi chợt nghĩ đến cha, cha ơi, kể từ khi cha ra đi con ăn đồ ăn cho lợn, mặc đồ của kẻ ăn mày, làm

thì như trâu như ngựa, thế mà mẹ vẫn chưa vừa lòng. Cha ơi, lúc cha đi cha cứ mong mỗi cuộc cải cách lần thứ hai, và bây giờ con mong cuộc cải cách ruộng đất lần thứ hai ấy còn hơn cả cha, nhưng mãi mà nó vẫn không đến. Không những thế, những người làm giàu bằng thủ đoạn phi pháp ngày càng nhiều hơn và công khai hơn, chúng chẳng sợ gì. Sau khi cha bỏ đi, mẹ đã được mọi người phong cho là "Nữ vương đồ phế thải". Con là con trai của nữ vương đó về danh nghĩa, nhưng thực ra thì lại là nô lệ của bà ta. Mẹ không chỉ cầu nhàu mà còn giận dữ quát tháo, cơn giận dữ trong lòng tôi bùng bùng dậy. Tôi lột bỏ đôi găng, nắm lấy cần giếng bằng tay không, trong lòng nghĩ: Cứ lạnh đi, cứ cóng đi, cho nó khô nứt bàn tay này đi để cho mẹ tôi chẳng còn con trai nữa, mà không còn con trai thì ngôi nhà ngói và chiếc xe tải của bà sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Thế mà mẹ tôi còn mơ tưởng đến chuyện nhanh chóng lấy về cho tôi một cô dâu cơ đấy, đối tượng thì cũng đã có rồi, đó chính là con gái rượu của Lão Lan. Cô này hơn tôi một tuổi tên tục là Điền Qua, tên khai sinh thì chưa có, cao hơn tôi nửa cái đầu, mắc bệnh viêm mũi nặng, lỗ mũi quanh năm suốt tháng luôn luôn thông hai dòng nước mũi. Mẹ tôi thì cứ muốn với cao còn tôi thì chỉ tiếc rằng không thể mang khẩu pháo kích đến chĩa vào nhà Lão Lan. Mẹ cứ việc mơ đi! Tay tôi giữ chặt chiếc cần giếng, lớp da tay như dính hẳn vào đó, cứ việc dính đi, dù sao thì trước hết đây cũng là đôi tay của con trai bà ấy, sau đó thì mới là của tôi, tôi ra sức ấn chiếc cần giếng và cuối cùng thì nước cũng vọt lên và chảy ào ào vào thùng. Tôi ghé miệng sát thùng uống mấy hớp. Mẹ tôi găm lên không cho tôi uống nước lạnh. Tôi mặc kệ, cứ uống. Tốt nhất là cứ uống cho căng hết cả bụng lên đến mức đau lăn lộn thì thôi. Tôi xách thùng nước đến bên cạnh mẹ, mẹ sai tôi đi lấy gầu

mức. Tôi mang gầu đến, mẹ lại sai tôi dùng gầu té nước xuống các vỏ hộp, nhưng không được nhiều quá hoặc ít quá. Những giọt nước vãi xuống vỏ hộp nhanh chóng đóng lại thành băng, sau đó mẹ lại trải ra lớp vỏ hộp khác, tôi lại té nước lên đó. Những việc này tôi đã làm không biết bao nhiêu lần và phối hợp rất nhịp nhàng, việc này giúp chúng tôi thu thêm không ít tiền. Các đồ tể trong làng bơm nước vào cũng để kiếm thêm tiền về. Sau khi cha bỏ đi, mẹ đã nhanh chóng gượng dậy từ nỗi đau khổ, bà định làm đồ tể và đã dắt tôi tới học nghề ở nhà Tôn Trường Sinh. Vợ của Tôn Trường Sinh và mẹ tôi là chị em họ. Nhưng cái nghề dao trắng thọc vào, dao đỏ rút ra không thể nào hợp với phụ nữ, mẹ tôi là người rất chịu thương chịu khó nhưng không thể nào trở thành Dạ Thoa được. Giết con dê, con lợn thì chúng tôi cũng còn có thể, nhưng khi giết một con trâu, con bò lại là một chuyện khó. Đến con trâu, con bò cũng bắt nạt chúng tôi, chúng nhìn chúng tôi với vẻ coi thường, mặc dù trong tay chúng tôi cũng cầm những con dao sáng loáng. Tôn Trường Sinh nói với mẹ tôi: Di nó ạ, di không hợp với việc này đâu. Thành phố đang đề ra việc bán thịt an toàn, việc bán thịt kém chất lượng này sớm muộn cũng đổ bể, tiền kiếm được là tiền bơm nước, một khi không bơm được nước vào thịt thì chẳng kiếm chác được gì đâu. Tôn Trường Sinh khuyên mẹ tôi làm nghề thu mua phế thải, nói rằng nghề này cơ bản là không mất vốn, chỉ có lãi mà không có lỗ. Qua xem xét, mẹ tôi thấy rằng Tôn Trường Sinh nói rất có lý, thế là chúng tôi bắt tay vào làm nghề này. Chỉ trong ba năm chúng tôi đã trở thành vua đồ phế thải nổi tiếng khắp một vùng ba chục cây số.

Chúng tôi xếp những vỏ hộp giấy đã được té nước lên trên xe rồi dùng dây thừng chằng lại. Hôm nay chúng tôi tới phố huyện. Cứ ba đến năm hôm chúng tôi lại tới đó một lần, mỗi một lần đi là một lần làm tôi thấy đau lòng. Những đồ ăn ngon ở trong phố

huyện có rất nhiều, cách cả hai chục cây số tôi đã ngửi thấy mùi thơm của thịt toả ra, ngoài ra còn có mùi thơm của cá, nhưng tôi chẳng có duyên gì với thịt cá cả. Lương ăn dọc đường đã được mẹ tôi chuẩn bị từ trước, đó là hai chiếc bánh bao lạnh ngắt và một miếng rau muối. Nếu việc mua bán thuận lợi, có nghĩa là qua được mắt của những người mua - bây giờ những ông chủ sắt vụn cũng tỉnh quái lắm, tâm trạng mẹ vui vẻ, tôi sẽ được thưởng thêm một chiếc đuôi lợn. Chúng tôi ngồi ở chỗ khuất gió phía ngoài cửa của công ty thu mua phế thải, mùa hè thì ngồi dưới bóng cây để hít ngửi hàng chục mùi thơm khác nhau của đồ ăn toả ra từ dãy phố đối diện công ty và gặm những chiếc bánh bao lạnh ngắt. Dãy phố trước mặt là phố ăn uống, bán đủ các loại thịt, những chiếc nồi thịt lớn toả hơi nghi ngút, trong đó nào là dê, bò, chó, lợn, cừu, lòng gà, đầu chó, má lợn... rồi cả gà nướng, vịt quay, chim rán. Những người bán thịt cầm trong tay con dao sắc, hoặc những lát thịt đã được thái ra, khuôn mặt họ đỏ hồng bóng nẩy, bàn tay của họ, ngón dài mảnh có, ngón thô ráp có, nhưng đều là những bàn tay có phúc. Bởi những bàn tay ấy có thể sờ vào thịt tùy thích, có thể chạm vào mỡ và chứa đầy mùi thơm. Nếu như tôi có thể biến thành một ngón tay của người bán thịt thì hạnh phúc biết bao. Nhưng đáng tiếc thay là không thể. Đã có mấy lần tôi định thò tay cướp một miếng thịt nhét vào mồm, nhưng con dao sắc trong tay những người bán thịt khiến tôi phải chùn bước. Tôi ngồi gặm chiếc bánh bao lạnh ngắt trong gió lạnh mà nước mắt rơi lã chã. Khi mẹ thưởng thêm cho chiếc đuôi lợn, tôi thấy lòng ngoài được đôi chút, nhưng một chiếc đuôi lợn thì có được mấy tí thịt? Chỉ mấy miếng là hết, ngay cả chút xương nhỏ của nó cũng bị tôi nhai sạch, và còn thèm thịt dường như vì thế mà càng dữ dội hơn. Tôi cứ giương đôi mắt dăm lệ nhìn vào các hiệu bán thịt. Mẹ tôi đã có lần hỏi:

Vì sao con khóc? Tôi đáp: Mẹ, con nhớ cha. Khuôn mặt của mẹ tôi đột nhiên biến sắc. Bà trầm ngâm một hồi rồi cười buồn đáp: Con trai, không phải là con nhớ cha đâu mà là con đang thèm ăn thịt. Con làm sao mà giấu được mẹ? Nhưng bây giờ mẹ chưa thể đáp ứng được yêu cầu ấy của con. Môm con người ta dễ sinh hư lắm, mà một khi đã sinh hư thì phiền phức sẽ rất lớn. Từ xưa tới nay đã có biết bao anh hùng hào hán đều mất hết cả lý tưởng của đời người, hỏng cả sự nghiệp cũng chỉ vì cái môm sinh hư. Con đừng khóc nữa. Mẹ đảm bảo cuộc đời của con sẽ tới lúc được ăn thịt no nê, thoải mái, nhưng bây giờ con hãy kiên nhẫn chờ đợi, đến khi chúng ta xây xong nhà, mua xong xe, lấy vợ cho con xong để cho cha con mở to mắt mà nhìn, mẹ sẽ mua về hẳn một con bò cho con ăn! Tôi nói: Mẹ ơi, con chẳng cần nhà to, chẳng cần xe to, càng chẳng cần lấy vợ, con chỉ muốn ngay bây giờ được ăn bữa thịt no nê. Mẹ tôi nghiêm khắc nhìn tôi nói: Con ạ, con tưởng là mẹ không thèm sao, mẹ cũng là người, mẹ cũng chỉ mong được ăn một lúc cả cái đầu lợn! Nhưng con người ta sống là phải vươn lên. Mẹ muốn để cho cha con thấy rằng, lúc không có ông ấy chúng ta còn sống tốt hơn! Tôi đáp: Tốt cái con khỉ, chẳng tốt một chút nào cả, con thà là theo cha đi ăn mày còn hơn là sống với mẹ như thế này. Những lời của tôi khiến mẹ vô cùng đau lòng, bà khóc, nói: Mẹ nhịn ăn, nhịn mặc, chịu đói chịu khát là vì ai, vì cái gì? Chẳng phải là vì một kẻ hư đốn như con đó sao? Sau đó bà lại vừa khóc vừa chửi rủa cha tôi: La Thông ơi là La Thông, ông đã đẻ ra một đồ mất dạy, cuộc đời tôi đã bị ông huỷ hoại... mẹ già này cũng chẳng thiết sống nữa! Mẹ già này cũng muốn ăn ngon mặc đẹp, cũng muốn vui chơi thoải mái còn hơn cả cái đồ bỏ đi kia nữa cơ! Những lời khóc lóc của mẹ khiến lòng tôi vô cùng xúc động. Tôi nói: Những lời của mẹ rất đúng, mẹ, nếu chúng ta ăn uống thoải mái thì chỉ chưa đầy một tháng,

con đảm bảo mẹ sẽ trở thành một tiên nữ xinh đẹp hơn hẳn Dã La Tử, lúc đó cha con chắc chắn sẽ bỏ rơi Dã La Tử và lại quay trở về bên mẹ. Mẹ tôi ngược đời mắt đầm lệ hỏi tôi: Tiểu Thông, con nói thật đi, rốt cuộc thì mẹ và Dã La Tử ai đẹp hơn? Tôi khẳng định: Đương nhiên là mẹ đẹp hơn rồi. Mẹ tôi lại hỏi: Nếu như mẹ đẹp hơn thì vì sao cha con lại đi tìm mẹ Dã La Tử đáng băm đáng vằm ấy? Không những thế, ông ấy còn bỏ đi theo mẹ ta? Tôi biện hộ cho cha: Con đã từng nghe thấy cha nói rằng, không phải là cha đi tìm Dã La Tử mà là Dã La Tử tới tìm cha con trước. Mẹ tôi giận dữ nói: Cũng đều như thế cả thôi! Chó cái mà không lên con thì chó đực làm sao mà kéo đến; Chó đực mà không động cõn, chó cái có lên con cũng bằng không. Tôi đáp: Mẹ, mẹ cứ nói đi nói lại làm con chả hiểu thế nào nữa. Mẹ tôi lại nói: Mày đừng giả vờ hồ đồ với mẹ nữa. Mày đã biết chuyện của cha mày với Dã La Tử từ lâu rồi nhưng mày đã giấu mẹ. Nếu mày nói cho mẹ biết sớm, thì mẹ đã không để cho ông ấy bỏ đi. Tôi thận trọng hỏi: Mẹ định dùng cách gì để cho cha con không bỏ đi? Mẹ tôi trừng mắt đáp: Mẹ sẽ chặt chân ông ấy! Tôi sùng sốt, trong lòng mừng thay cho cha tôi. Mẹ tôi nói: Con vẫn còn chưa trả lời câu hỏi của mẹ, nếu mẹ xinh đẹp hơn mẹ ta thì vì sao cha con lại đi tìm mẹ ấy? Tôi đáp: Cô Dã La Tử ngày nào cũng có món thịt, cha con đã ngửi thấy mùi thịt mà đến. Mẹ tôi lạnh lùng cười một tiếng rồi nói: Vậy thì từ nay về sau, ngày nào mẹ cũng nấu thịt, liệu cha con có ngửi thấy mùi thịt mà quay trở về không? Tôi vui mừng đáp: Chắc chắn rồi. Con dám đảm bảo chỉ cần ngày nào mẹ cũng nấu thịt chắc chắn là cha con sẽ nhanh chóng trở về, mũi của cha con tinh lắm. Gió ngược thì cách tám trăm dặm, gió xuôi thì cách ba ngàn dặm cũng ngửi thấy mà về. Tôi đã động viên mẹ bằng những lời nói khéo mà tôi có thể nghĩ ra được. Hy vọng mẹ đã quên mất lí trí mà dẫn tôi vào hàng thịt

phía bên kia đường, mua cho tôi một đĩa thịt thật ngon để tôi có thể được ăn no nê thoải mái, cho dù là bị chết ghen cũng là một con ma giấu cốt, trong bụng đầy thịt. Nhưng mẹ tôi đã không mắc lừa sau khi trút cơn tức giận, bà vẫn ngồi ở chỗ khuất gió gặm chiếc bánh bao lạnh ngắt. Nhìn thấy vẻ đáng thương của tôi, bà mới miễn cưỡng bước vào tiệm ăn phía bên kia đường, trao đổi một hồi với anh ta, nói dối họ rằng cha tôi đã chết, để lại hai mẹ con chúng tôi côi cút để cuối cùng mua bằng giá rẻ một chiếc đuôi lợn bé tí rồi dắt tôi ra một chỗ vắng đưa cho tôi và nói: Đây, con quý tham ăn, ăn đi rồi còn làm cho tử tế!

9.

Người phụ nữ ngồi vắt chân ở bậu cửa, vai dựa vào khung cửa, một chân bên ngoài, một chân bên trong, môi mím lại, mắt chăm chú nhìn vào mặt tôi, dường như bà ta cũng đang nghe tôi nói. Đôi lông mày gần như nối vào nhau của bà ta thỉnh thoảng lại nháu lại như đang nhớ về một chuyện cũ rất xa xăm. Những lời kể của tôi khó mà có thể tiếp tục trước đôi mắt đen chăm chú ấy. Tôi rất muốn nhìn vào đôi mắt ấy nhưng không dám. Tôi cảm thấy toàn thân căng ra, đôi môi đông cứng lại dưới cái nhìn của bà ta. Tôi muốn nói với bà ta một câu gì đó, hỏi bà ấy tên gì và từ đâu tới. Nhưng tôi lại không đủ dũng khí.

Đôi mắt của tôi cứ dán vào chân rồi đầu gối của người phụ nữ. Trên đùi của bà ta có mấy vết bầm tím, đầu gối có một chiếc sẹo bóng loáng. Người phụ nữ ngồi rất gần tôi, trên người bà ta toả ra một thứ mùi rất giống với mùi thịt đã được nấu chín, nó phả vào mặt tôi và động tới chỗ sâu kín trong tâm hồn tôi. Tôi khao khát biết bao, đôi tay tôi thấy ngứa ngáy, mồm tôi thấy thêm khát, tôi cố nén để không nhảy vào lòng và vuốt ve người phụ nữ và để được người ấy vuốt ve lại. Tôi muốn được uống sữa của bà ấy, muốn được bà ta cho bú, tôi muốn được trở thành một người đàn ông, nhưng có lẽ muốn được là một đứa bé hơn cả, và vẫn cứ là đứa trẻ năm tuổi ấy. Cảnh tượng của cuộc sống trước kia cứ hiện lên trong tâm trí tôi, đầu tiên là tôi nhớ tới cảnh tôi theo cha đến ăn thịt ở nhà Dã La Tử, nhớ đến cảnh cha tôi nhân lúc tôi vui đùa ăn thịt đã hôn vào chiếc cổ của cô La Tử còn có

La Túc thì ngừng tay thái thịt huyếch vào cha tôi một cái rồi hạ thấp giọng nói: Này, con anh đang nhìn đấy... Tôi nghe thấy cha tôi nói: Nhìn thấy thì sao, hai cha con tôi như anh em... Tôi lại nhớ tới cảnh nồi thịt nghi ngút toả ra mùi thơm quyến rũ... Trời tối dần lúc nào không biết, bộ quần áo màu đỏ vắt trên chiếc lư hương đúc bằng đồng đang dần dần biến sang màu tối sẫm, những cánh dơi cũng hạ thấp dần, cây ngân hạnh đã đổ bóng đen dày xuống mặt đất. Bầu trời tối dần lại, phía xa xa xuất hiện những ngôi sao sớm. Tiếng muỗi và côn trùng bắt đầu vo ve, hoà thượng đưa hai tay bấm xuống đất từ từ dìng dặng. Ông đi ra phía sau các bức tượng. Tôi đưa mắt nhìn người phụ nữ, bà ta đã đi vào bên trong cùng với hoà thượng. Tôi đi theo sau bà ta. Hoà thượng lần lăm chiếc bát lửa, bát lên rồi châm vào một ngọn nến to màu trắng và cầm ngọn nến lên chiếc giá đựng nến. Chiếc bát lửa vàng lấp lánh, thoạt nhìn cũng biết đó là vật quý giá. Người phụ nữ tỏ ra rất quen thuộc như đang ở trong nhà mình. Bà ta cầm nến đi vào căn phòng nhỏ mà tôi và hoà thượng ngủ, trong căn phòng dùng để nấu ăn có một chiếc lò, trên đó đặt một chiếc nồi đen, nước trong nồi đang sôi sùng sục. Bà ta đặt nến trên một chiếc bàn vuông rồi nhìn hoà thượng không nói câu nào. Hoà thượng hất cằm và chỉ lên phía chiếc xà nhà. Tôi nhìn thấy trên đó treo hai túi hạt, dưới ánh nến trông chúng giống như chiếc đuôi của con chồn. Người phụ nữ bước tới trèo lên trên chiếc bàn, lấy chúng xuống rồi đổ ra, xoa xoa trong tay, cho vỏ tách ra rồi đưa lên miệng thổi. Mười mấy hạt vàng lấp lánh trong tay người phụ nữ, bà ta cho chúng vào nồi và đập vung lại, sau đó lặng lẽ ngồi xuống. Hoà thượng cũng ngồi xuống bên cạnh bếp, không nói câu gì. Con ruồi ở tai ông không biết đã bay đi từ lúc nào. Nó trả lại vẻ thật cho đôi tai. Đôi tai của hoà thượng mỏng và trong, nhìn có cảm giác rất không thật. Có lẽ

con ruồi đã hút hết máu ở trong tai của ông rồi chăng? Tôi nghĩ như vậy. Bầy muỗi vo ve mãi trên đầu chúng tôi, cả lũ bỏ nhảy nữa, chúng chạm cả vào da mặt tôi, có mấy con còn nhân lúc tôi mở miệng chui tọt vào trong cổ họng. Tôi giơ tay gạt và thấy có rất nhiều muỗi và bọ nhảy lao vào bàn tay. Tôi sinh ra và lớn lên ở một làng làm nghề giết mổ, nhìn thấy cảnh giết chóc cũng đã nhiều, nhưng nếu muốn trở thành đồ đệ của hoà thượng thì không được sát sinh, đó là điều yêu cầu tối thiểu. Tôi mở lòng bàn tay để cho con nào bay thì bay, con nào nhảy thì nhảy.

Tiếng kêu của lũ lợn sắp chết vang khắp cả làng, các đồ tể đã bắt đầu công việc của mình. Mùi thơm của thịt chín cũng bay đi khắp làng, đó là lúc những nhà bán thịt quay đang chuẩn bị hàng để bán. Sau khi xếp hàng xong, chúng tôi chuẩn bị đi ra đường cái. Mẹ tôi lôi chiếc tay quay từ dưới đệm ngồi và cắm vào cái lỗ hình chữ thập ở đầu xe, hít một hơi thật sâu rồi khom người ra sức quay. Mấy vòng đầu hơi khó khăn, nhưng dần dần thì có vẻ nhẹ nhàng hơn. Động tác của mẹ xem ra chẳng khác gì một người đàn ông, chiếc dây cua roa chuyển động mấy cái, chỗ ống khói phát ra mấy tiếng phạch phạch, nhưng dây cua roa chỉ quay mấy vòng rồi dừng lại. Như vậy lần khởi động đầu đã thất bại. Tôi biết rõ là lần khởi động đầu không thể thành công được, bởi sang tháng chạp thời tiết rất lạnh, khởi động máy luôn luôn là một chuyện khó khăn, với mẹ con tôi thì đó càng là một việc không đơn giản. Mẹ tôi nhìn tôi bằng ánh mắt cầu khẩn, hy vọng tôi có thể quay thay mẹ. Tôi cầm lấy chiếc tay quay, dốc hết sức lực non tơ của mình ra mới làm cho cái dây cua roa nhúc nhích một chút, nhưng chỉ mới như thế mà tôi đã cảm thấy sắp hết hơi, với một người suốt năm không có miếng thịt nào thì lấy đâu ra hơi sức? Tôi buông tay, chiếc quay tay bật trở lại làm tôi ngã lăn

trên đất. Mẹ tôi tái mét mặt vội chạy đến bên tôi hỏi han. Tôi nằm ra đất giả như chết, trong lòng thấy rất khoái. Nếu chiếc tay quay làm chết tôi, thì đầu tiên là làm chết con trai của mẹ tôi rồi sau đó mới đến tôi. Cuộc sống không có thịt thì có gì phải luyến tiếc? Nếu so với cái chết vì không có thịt, thì cái chết do chiếc tay quay gây ra có đáng là gì? Mẹ kéo tôi dậy, kiểm tra khắp người đứa con trai của bà, rồi đẩy tôi sang một bên, nói bằng giọng đầy thất vọng:

"Chết sang một bên đi! Mày chẳng làm được trò trống gì cả!".

"Con không có sức!".

"Thế sức của mày để đâu?".

"Cha con đã nói là, đàn ông mà không ăn thịt thì chẳng lấy đâu ra hơi sức!".

"Phi!".

Mẹ tôi lại ra sức khởi động máy, mái tóc phía sau vung tít như chiếc đuôi bò. Ngày thường khởi động khoảng ba bốn lần thì chiếc máy cũ kỹ cũng khó khăn lắm mới nổ được. Nhưng hôm nay mãi mà không sao khởi động được, có lẽ vì thời tiết rất giá lạnh. Mặt mẹ tôi đỏ phùng phùng, mồ hôi đọng từng hạt trên trán. Bà nhìn tôi với ánh mắt oán hận, làm như máy không nổ được là do tôi. Tôi cố làm ra vẻ đau khổ tuyệt vọng, nhưng trong bụng mừng thầm. Tôi rất không muốn ngồi lên chiếc máy kéo còn lạnh hơn cả băng đá vào một ngày rét mướt như thế này để rồi lác lư trên đó cả mấy tiếng đồng hồ tới một nơi xa tới sáu chục dặm và gặm những chiếc bánh bao lạnh ngắt, cho dù bà thấy phẩn chấn trong lòng và thưởng cho tôi một chiếc đuôi bò tôi cũng không đi. Nhưng nếu mẹ thưởng cho tôi hai chiếc móng giò chấm tương thì sao nhỉ? Nhưng chuyện đó không thể nào xảy ra được.

Mẹ tôi vô cùng thất vọng, nhưng quyết không lùi bước. Những ngày trời đông giá là thời khắc hoàng kim của những tay đồ tể và cả những người thu mua phế liệu. Những ngày trời giá lạnh, bơm nước vào thịt không những nước không bị chảy mất mà thịt cũng không bị biến chất; trời lạnh các nhân viên của công ty sợ lạnh nên chỉ kiểm tra qua quýt, và thế là những hộp giấy được té nước vào sẽ dễ dàng qua mắt họ. Mẹ tôi cởi bỏ sợi dây điện buộc ngang thắt lưng, cởi phăng chiếc áo màu vàng kiểu đàn ông mặc bên ngoài, chuẩn bị tư thế, thở sâu một hơi, rồi mồm môi cắn lấy chiếc tay quay ra sức quay. Chiếc dây cua roa phải quay với tốc độ tới hai trăm vòng một phút, tốc độ ấy tương đương với năm mã lực. Nếu ngay cả với tốc độ ấy mà máy vẫn không nổ thì quả là chiếc máy kéo chết tiệt này khốn nạn tới cùng cực rồi. Đúng là nó khốn nạn tới mức cùng cực. Mẹ tôi gần như kiệt sức, bà ném chiếc tay quay xuống đất, chiếc máy kéo vẫn khinh khỉnh không thèm lên tiếng. Nét mặt mẹ tôi rất mệt mỏi và thất vọng, tôi thấy vẻ mặt ấy của mẹ tương đối dễ mến, tôi có ác cảm và sợ nhất là vẻ mặt đầy ý chí và quyết tâm của mẹ. Người mẹ với dáng điệu ấy, vì dễ có thể kiếm được nhiều tiền hơn đã sẵn sàng để cho tôi ăn không khí uống nước lã. Còn người mẹ với dáng điệu ủ rũ như thế này có thể sẽ buông xuôi tay và đi cán một ít mì sợi, xào một đĩa rau, thậm chí có thể còn cho thêm một ít mắm tôm hôi, mặn tới mức người ta phải nhảy dựng cả lên cho tôi ăn. Sau mười mấy năm điện chiếu sáng đến làng, mà ngôi nhà ngói mới xây của chúng tôi vẫn không có đường dẫn điện vào. Trước kia, trong ngôi nhà tranh do ông tôi để lại chúng tôi đã từng dùng điện chiếu sáng, nhưng nay khi ở trong ngôi nhà ngói mới làm thì chúng tôi lại trở lại thời đại dùng đèn dầu. Mẹ tôi làm như vậy không phải là vì keo kiệt mà là để phản đối hiện tượng tham ô, hối lộ của cán bộ thôn trong

việc bán điện với giá cao. Những khi chúng tôi ngồi ăn cơm dưới ngọn đèn to bằng hạt đỗ, về mặt mẹ tôi mới đắc ý làm sao. Mẹ nói: Tăng đi, cứ tăng nữa lên, làm sao tới mức tám ngàn đồng một số ấy! Dù sao thì mù già này cũng chẳng thêm dùng tới thứ điện chết tiệt ấy của các người! Khi mà trong lòng có điều gì phẩn chấn, khi ăn cơm đến cả đèn mẹ cũng chẳng cần thắp. Nếu tôi có nói thì mẹ lại bảo: Ăn cơm chứ đâu phải thêu hoa, không thắp đèn chẳng lẽ mày lại và cơm vào mũi à? Mẹ nói rất đúng, không thắp đèn quả thực là vẫn không thể và cơm vào mũi. Gặp phải một bà mẹ luôn luôn kiên trì gian khổ phấn đấu như thế này, tôi chỉ còn biết cúi đầu tuân theo mà thôi.

Không khởi động được máy, mẹ tôi thiếu não đi ra ngoài, có lẽ mẹ đi tìm người giúp? Liệu mẹ có đi tìm Lão Lan không nhỉ? Có thể lắm chứ, vì chiếc máy kéo này là của nhà Lão Lan thả ra, Lão Lan chắc chắn rất hiểu tính nết của nó. Một lát sau, mẹ tức tốc quay về, phẩn chấn nói:

"Đốt lửa lên con! Đốt chiếc máy này lên"

Tôi hỏi:

- Lão Lan bảo mẹ đốt lửa lên à?

Mẹ ngạc nhiên nhìn tôi hỏi:

- Con sao thế? Vì sao lại nhìn mẹ như vậy?

Tôi đáp:

- Không có gì, đốt thì đốt!

Mẹ ôm một đồng dây cao su ở góc tường đến, đặt ở phía dưới chiếc đầu máy rồi lấy lửa từ trong bếp ra. Những dây cao su bị đốt bốc lên ngọn lửa màu vàng, khói đen nghi ngút và toả ra mùi khét lẹt. Mấy năm trước chúng tôi đã mua về rất nhiều dây cao su phế thải nhưng phải đun chảy chúng rồi đúc thành bánh vuông, công ty phế liệu mới chịu mua. Lúc ấy chúng tôi vẫn

đang sống ở giữa làng, mùi khét do công việc của chúng tôi gây ra đã bị bà con hàng xóm xung quanh phản đối. Đầu tiên là nhà bà Trương ở phía Đông mang đến một gầu nước múc từ trong vại đến để cho mẹ tôi xem, mẹ tôi hầu như không nhìn, nhưng tôi thì nhìn thấy rõ, trong gầu nước có những thứ nhìn giống như con bọ gây màu đen. Đó chính là những bụi khói từ những dây cao su bị đốt cháy từ nhà tôi rơi xuống. Bà Trương giận dữ nói với mẹ tôi: "Chị Tiểu Thông, chị để cho chúng tôi uống thứ nước như thế này mà trong lòng chị không thấy gì sao? Uống thứ nước như thế này vào thì chỉ có mà sinh bệnh!". Mẹ tôi đáp bằng giọng còn giận dữ hơn cả bà ta: "Tôi không hổ thẹn, dù một chút cũng không. Cả nhà bà bán thịt kém chất lượng thì cũng có sao đâu?". Bà Trương còn định nói gì nữa, nhưng nhìn thấy đôi mắt đỏ vằn lên vì tức giận của mẹ tôi nên đành phải lui về. Sau đó lại có mấy người đàn ông đến nhà tôi cũng là vì chuyện ấy. Họ nói, nếu chúng tôi không chấm dứt việc gây ô nhiễm, ảnh hưởng tới các gia đình xung quanh thì họ sẽ buộc nhà tôi phải chuyển đi nơi khác. Mẹ tôi chạy ra đường cái lớn khóc âm lên nói rằng mấy người đàn ông này vào hùa bắt nạt cảnh mẹ con côi cút, khiến những người qua đường đứng lại xem. Nhà Lão Lan ở phía sau nhà chúng tôi, ông ta là người có quyền quyết định về chỗ ở của mọi người. Lúc đó cha tôi vì luôn bị mẹ tôi cầu nhàu đành phải đề nghị Lão Lan cấp cho một chỗ ở, nhưng ông ta thì cứ chờ xem chúng tôi có tiến cống thứ gì không đã. Cha tôi chẳng muốn làm nhà làm cửa nên tất nhiên cũng không chịu cống tiến. Cha tôi khẽ nói với tôi rằng: "Có thịt thì chúng ta sẽ để ăn, như thế tốt hơn nhiều, việc gì phải cho ông ta?". Sau khi cha tôi bỏ đi, mẹ tôi đích thân sang đề nghị với ông ta và mang biếu ông ta một gói bánh, nhưng khi mẹ tôi vừa ra khỏi nhà ông ta thì cũng thấy gói bánh bị ném xuống mặt đường. Chúng tôi làm nghề dúc dây

cao su chưa được nửa năm thì một hôm gặp ông ta trên đường lên huyện, ông ta đi một chiếc xe mô tô ba bánh màu cỏ úa, tấm kính chắn xe có sơn hai chữ "Công an". Ông ta đội một chiếc mũ sắt màu trắng, mặc một chiếc áo da màu đen, bên cạnh là một con chó to lớn, con chó đeo một cặp kính đen, nó lạnh lùng nhìn chúng tôi khiến tôi thấy sờn cả da gà. Lúc đó chiếc máy kéo của chúng tôi xảy ra sự cố, mẹ tôi vì cuống nên cứ thấy ai là chặn lại nhờ giúp đỡ, nhưng chẳng có ai chịu giúp. Chiếc xe chúng tôi chặn lại lúc đó, không ngờ là xe của Lão Lan, khi Lão Lan bỏ mũ ra thì chúng tôi mới biết là ông ta. Ông ta xuống xe, đá vào cái cần đạp đã hoen gỉ, nói bằng vẻ khinh bỉ: "Chiếc xe này phải thay thôi!". Mẹ tôi đáp: "Tôi định làm nhà xong, sau đó mới góp tiền để mua xe". Lão Lan gật đầu nói: "Được, có ý chí đấy!". Ông ta ngồi xổm giúp chúng tôi sửa xong chiếc xe, mẹ tôi kéo tay tôi cùng cảm ơn ông ta. Ông ta lấy giẻ lau tay và nói: "Có gì mà cảm ơn", rồi lấy tay xoa đầu tôi nói tiếp: "Cha cháu đã về chưa?". Tôi gạt mạnh tay ông ta, lùi về sau một bước và nhìn ông ta với vẻ căm thù. Ông ta cười nói: "Được lắm! Thật ra, cha cháu là một tên đồn mạt!". Tôi đáp: Ông mới là một tên đồn mạt! Mẹ tôi tát cho tôi một cái và giận dữ nói: "Sao lại dám ăn nói hỗn hào với người lớn như thế?". Lão Lan nói: "Không sao, không sao. Hãy viết cho cha cháu một cái thư bảo ông ấy về đi, và nói rằng ta đã tha thứ cho bọn họ". Nói xong ông ta nhảy lên xe, khởi động máy, chiếc mô tô lao vút đi. Nhưng ông ta vẫn còn kịp nói với mẹ tôi thêm một câu: "Dương Ngọc Trân, đừng đốt cao su nữa, tôi sẽ cấp đất cho cô. Tối nay đến nhà tôi mà lấy giấy cấp đất".

10.

Mùi thơm của cháo gạo toả đầy căn phòng nhỏ. Người phụ nữ mở nắp vung. Tôi ngạc nhiên phát hiện ra rằng cháo trong nồi rất nhiều, có thể đơm đầy ba bát. Người phụ nữ lấy ra từ góc tường ba chiếc bát to màu đen, rồi dùng chiếc muôi đã xém cả vành múc cháo, múc xong ba bát mà cháo trong nồi vẫn còn rất nhiều, tôi cảm thấy rất khó hiểu, vừa mừng, lại vừa ngạc nhiên, mười mấy hạt ngũ cốc lẽ nào lại có thể nấu được nhiều cháo như vậy? Người phụ nữ này rút cuộc là ai? Là yêu tinh, hay là thần tiên? Hai con cáo chui vào miếu trong lúc trời mưa to, bị mùi thơm của cháo quyến rũ đã chui vào căn phòng mà chúng tôi đang ngồi, con cái đi trước, con đực đi sau, giữa chúng là ba con cáo con lông còn dựng đứng, chúng lắc lư cái đầu nhìn thật đáng yêu. Trong những ngày gió mưa sấm chớp, súc vật thường hay sinh nở, câu nói này quả là không ngoa. Hai con cáo lớn ngồi xổm ở phía trước cái nồi, thỉnh thoảng lại ngước đầu lên nhìn người phụ nữ, ánh mắt của chúng như cầu xin van nài, thỉnh thoảng chúng lại nhìn vào cái nồi, ánh mắt loé lên những tia tham lam. Bụng lũ cáo phát ra những tiếng sôi ùng ục, đó là âm thanh của cái đói. Ba con cáo con vùi đầu vào lòng mẹ tìm vú, con cáo đực ngước đôi mắt rất sinh động nhìn chúng tôi như muốn nói. Tôi biết rất rõ nếu có thể mở miệng nói, nó sẽ nói điều gì. Người phụ nữ nhìn hoà thượng, hoà thượng thở dài một cái, đẩy bát cháo trước mặt mình về phía con cáo cái, cô gái cũng làm theo, đẩy bát cháo trước mặt mình về phía con cáo đực. Hai

con cáo sau khi gạt đầu về phía hoà thượng và cô gái như cảm ơn xong thì sục mồm vào bát cháo. Cháo rất nóng nên chúng ăn rất thận trọng, mắt chúng như có những giọt lệ. Tôi cảm thấy rất khó xử, nhìn bát cháo đang bốc khói trước mặt không biết có nên ăn hay không. Hoà thượng nói: Cậu ăn đi. Chắc chắn đây là bát cháo ngon nhất trong số những bát cháo mà tôi đã từng ăn, chẳng bao giờ tôi lại được ăn thứ cháo ngon như thế nữa. Tôi và hai con cáo mỗi người ăn ba bát cháo. Ăn xong lũ cáo no nê dắt nhau đi, và lúc này tôi mới phát hiện ra rằng trong nồi đã hết không còn một hạt. Tôi vô cùng áy náy, nhưng hoà thượng đã ngồi lên giường đang tụng kinh và dường như ông đang chìm dần vào giấc ngủ, còn người phụ nữ vẫn đang ngồi trước lò sưởi tay nghịch một chiếc que sắt. Ánh lửa yếu ớt trong lò chiếu lên khuôn mặt bà, nhìn rất sống động và có hồn. Người phụ nữ mỉm cười như đang nhớ tới những chuyện tốt đẹp trong quá khứ. Tôi vuốt ve cái bụng đã no căng, nghe tiếng lũ cáo con đang bú mẹ ở trong miếu, phía bên ngoài. Tiếng lũ mèo con bú mẹ trong hốc cây tôi không thể nào nghe thấy, nhưng dường như tôi vẫn nhìn thấy cảnh tượng chúng đang bú. Tự nhiên tôi cũng thấy nổi thèm khát được bú bình cháo dữ dội trong lòng, nhưng bầu vú của tôi ở đâu bây giờ? Tôi không hề thấy buồn ngủ, để chống chọi lại nổi thèm khát được bú tôi nói: hoà thượng, tôi tiếp tục kể nhé!

Khi đã cầm được giấy quyết định cấp đất, mẹ tôi vô cùng cảm động và cứ lú lo như chim sẻ. Mẹ nói: "Tiểu Thông này, Lão Lan thực ra không hề xấu xa như chúng ta vẫn nghĩ đâu, mẹ cứ tưởng là ông ta sẽ thế nào cơ, nhưng ông ấy chẳng nói gì mà giao ngay giấy cấp đất cho mẹ". Bà giờ tấm giấy có đóng dấu đỏ cho tôi xem, sau đó buộc tôi phải nghe bà ôn lại chặng đường gian nan mà mẹ con tôi đã trải qua sau khi cha tôi bỏ đi. Lời của mẹ buồn bã, nhưng phần nhiều vẫn là chứa đựng sự vui mừng và

niềm tự hào. Tôi buồn ngủ tới mức dúi cả mắt lại, ngói gác đầu và ngủ thiếp đi. Thế mà khi tôi giật mình thức giấc vẫn thấy mẹ tôi khoác áo ngồi dựa vào đầu giường, nói đi nói lại những chuyện cũ ấy. Những lời đó của mẹ lần ấy chưa thấm thía gì, chỉ tới khi ngôi nhà ngói cao to của chúng tôi cất xong vào nửa năm sau đó thì mới là lần chính thức để mẹ ôn nghèo khổ. Hôm ấy chúng tôi vẫn còn ở tạm trong cái lều dựng tạm ngoài sân, ánh trăng đầu đông chiếu sáng ngôi nhà ngói vừa mới cất lên, căn lều bốn bề trống không, hơi lạnh như cắt da cắt thịt, tiếng của mẹ oang oang vọng ra bốn phía, cứ lặp đi lặp lại một điệp khúc, vừa nghe tôi vừa liên tưởng tới cảnh bàn tay của những đồ tể cứ lần đi lần lại trên cổ lòng. "La 'Thông! La 'Thông! Đồ con lai không có chút lương tâm kia", mẹ tôi chửi, "Anh tưởng rằng không có anh thì mẹ con tôi không sống được sao? Hừ, không những chúng tôi vẫn sống mà còn làm được cả nhà ngói nữa đây này! Nhà của Lão Lan cao năm mét, nhà của chúng tôi cao năm mét một, cao hơn nhà ông ta mười xen ti mét! Tường của nhà Lão Lan làm bằng xi măng, tường nhà chúng tôi bằng gạch hoa!". Tôi cảm thấy vô cùng căm ghét trước thói thích hư vinh của mẹ. Tường của nhà Lão Lan bên ngoài bằng xi măng, nóc dùng tấm lợp hỗn hợp, tường lát gạch men cao cấp, nền lát bằng đá hoa cương. Nhà chúng tôi phía ngoài ốp gạch hoa, bên trong tường quét bằng vôi, nền nhà làm bằng xỉ than gỗ ghế. Nhà Lão Lan thì dù bên trong giấu vàng, bên ngoài cũng không ai biết, còn nhà chúng tôi thì dù trong chỉ có phân trâu, bên ngoài cũng làm cho bóng lộn. Một tia sáng của ánh trăng chiếu trên khuôn mặt mẹ tôi, như một cảnh đặc tả trong phim, đôi môi của mẹ cứ nhấp nháy liên tục, hai bên khoé miệng sùi ra hai cục bọt mép to tướng. Tôi kéo chân trùm kín đầu, chìm dần vào giấc ngủ trong tiếng kể lể của mẹ.

11.

Cậu bé, cậu đừng nói nữa. Người đàn bà cất tiếng nói đầu tiên, giữa những âm tiết trong câu nói như có mặt dính. Giọng nói ấy khiến tôi cảm thấy rằng bà cũng đã trải qua rất nhiều cuộc bể dâu. Bà mỉm cười, nụ cười đầy ẩn ý, sau đó lùi về phía sau mấy bước, ngồi lên chiếc ghế hoa bằng gỗ lê màu đỏ không biết xuất hiện từ bao giờ, hoặc là nó vẫn có ở đó từ trước. Bà vẫy tay với tôi, nói tiếp: Cậu bé, cậu đừng nói nữa, ta biết cậu đang nghĩ gì. Đôi mắt của tôi càng chẳng thể nào rời khỏi bà ta. Bà ta chậm rãi, cởi bỏ hàng khuy áo như đang biểu diễn, rồi sau đó kéo hai vạt áo, giang rộng hai cánh tay một cách đột ngột, giống như con đà điểu giữ mạnh hai cánh, để cho tôi nhìn thấy da thịt đẹp để giấu dưới lớp áo vừa mộc mạc vừa cũ kỹ. Tôi như mê đi, lý trí cũng biến mất, đầu tôi ù lên, tim đập thình thịch, khắp người lạnh toát, răng cũng đánh vào nhau lập cập như đang đứng trên tuyết trong lớp băng tuyết. Trong ánh sáng bập bùng của ngọn nến và lò sưởi, mắt của bà ta và hàm răng trắng đều phát ra ánh lấp lánh. Cặp vú như hai quả mãng cầu của bà ta ở đoạn giữa hơi chúc xuống, tạo thành một đường cong tuyệt đẹp, đến đoạn cuối đường cong ấy lại lượn lên một cách rất tao nhã, trông giống như chiếc mồm cong rất đẹp của những loài gặm nhấm như chồn nhím. Chúng thân thiết mời chào tôi, nhưng đôi chân của tôi như mọc rễ, không sao nhúc nhích lên được. Tôi đưa mắt nhìn trộm hoà thượng. Hoà thượng vẫn trong tư thế hai tay chấp trước ngực, ngồi ngay ngắn như đã viên tịch. Hoà

thượng, tôi đau khổ kêu thóc, như muốn tìm từ chỗ hoà thượng một sức mạnh có thể cứu giúp mình, như muốn có được sự đồng ý cho phép của ông, để tôi có thể làm theo sự thôi thúc của những ham muốn đang thiêu đốt bên trong. Nhưng hoà thượng vẫn không hề nhúc nhích, trông ông chẳng khác gì một bức tượng bằng băng tuyết. Cậu bé, người phụ nữ ấy lại cất tiếng nói, nhưng cặp môi của bà ta hình như không phải là đang nói, tiếng nói ấy vừa giống như vọng xuống từ hư không, vừa giống như phát ra từ trọng bụng của bà ta. Tôi tình cờ được nghe chuyện về thuật nói bằng bụng, nhưng những người làm được điều này nếu không phải là những võ lâm cao cường thì cũng là những người trong các gánh xiếc. Những người như vậy đều không phải là người bình thường, ở họ luôn toát ra vẻ thần bí, họ luôn làm người ta liên tưởng đến ma thuật và những vụ án giết trẻ con. Cậu bé, lại đây nào, giọng nói ấy lại vang lên. Cậu đừng làm ngược lại với những điều mình muốn, trái tim cậu bảo cậu làm gì cậu hãy cứ làm theo nó, bởi cậu là nô lệ của trái tim chứ không phải là chủ nhân của nó. Nhưng tôi vẫn cố đấu tranh với bản thân. Tôi biết rất rõ, nếu tôi tiến lên một bước là tôi mãi mãi không thể nào quay lại được nữa. Cậu sao thế? Chẳng phải là cậu rất muốn tôi sao? Vì sao thịt đến miệng rồi lại không dám ăn thế? Kể từ khi em gái chết, tôi hạ quyết tâm không ăn thịt nữa, và quả là từ đó tôi đã không hề ăn thịt. Bây giờ cứ nhìn thấy thịt là tôi lại thấy buồn nôn, lại cảm thấy tội lỗi, lại nghĩ đến những tai hoạ mà nó đã mang lại cho tôi. Nhắc đến thịt, tôi phần nào lấy lại được sự kiểm chế. Bà ta cười một tiếng lạnh lùng, giống như một làn hơi lạnh từ trong hang toả ra, bà ta tiếp tục nói - và lần này tôi nhìn rõ cái miệng mấp máy của bà ta và vẻ chế nhạo trên khuôn mặt, cậu tưởng rằng không ăn thịt thì có thể giảm bớt tội lỗi của cậu ư? Cậu tưởng rằng không bú sữa của

tôi thì cậu sẽ trong sạch như nước suối ư? Tuy mấy năm cậu không ăn thịt nhưng chưa có một giờ phút nào cậu không nghĩ đến thịt; hôm nay cậu có thể không bú sữa của tôi, nhưng từ nay về sau cậu sẽ mãi mãi không quên được bầu vú của tôi. Cậu là người như thế nào, tôi rất rõ. Cậu nên biết rằng tôi đã nhìn cậu lớn lên, tôi hiểu về cậu giống như hiểu về chính bản thân mình. Nước mắt của tôi bỗng nhiên trào ra, tôi hỏi: Cô là cô Dã La Tử ư? Cô vẫn còn sống đó ư? Cô chưa chết thật không? Tôi cảm thấy một cơn gió thần thiết đã thổi tôi tới trước mặt của người đàn bà kia, nhưng tiếng cười lạnh lùng và vẻ mặt chế nhạo của bà ta đã ngăn tôi lại. Bà ta nhếch mép: "Tôi có phải là Dã La Tử hay không thì có liên quan gì đến cậu? Nếu cậu muốn bú sữa của tôi thì đến đây; nếu cậu không muốn thì đừng có nghĩ đến nữa. Nếu bú sữa của tôi là tội lỗi thì việc cậu muốn bú mà không bú thì lại càng tội lỗi hơn. Tôi cảm thấy chẳng còn biết giấu mặt vào đâu trước sự chế nhạo của bà ta", nếu có một tấm da cáo chắc chắn là tôi đã trùm lên che mặt. Bà ta nói: Cho dù cậu có che mặt vào trong tấm da cáo thì đã sao nào? Vì thế nào cuối cùng cậu cũng phải bỏ tấm da cáo ấy ra, cho dù cậu có thể là không bao giờ bỏ nó ra thì nó cũng dần dần bị mục nát, và để lộ bộ mặt vàng như đậu dẫu của cậu ra. Vậy bà nói xem, tôi phải làm gì bây giờ? Tôi chép môi nhìn bà ta bằng đôi mắt cầu khẩn. Bà ta che vạt áo lại, bắt chán chữ ngũ và nói bằng giọng như ra lệnh: kể tiếp đi!

Động cơ của máy sau khi được đốt nóng bằng những sợi dây cao su đã kêu xành xạch, mẹ tôi tiếp tục khởi động máy nhân lúc có hơi ấm, cuối cùng thì chiếc máy kéo cũng nổ được sau khi nhả ra những cụm khói đen xì, tôi vui mừng nhảy cẫng lên- mặc dù tôi rất mong mẹ không khởi động được máy, nhưng cái đầu máy rung lên và làn khói đen sì bốc lên từ ống khói đã nói cho tôi rằng lần này mẹ đã thành công. Trong một buổi sáng nước rơi

động thành băng thể này mà tôi vẫn phải theo mẹ tới phố huyện, và đi trên con đường đầy băng tuyết, hứng chịu những làn gió lạnh cắt da cắt thịt. Mẹ tôi bước vào nhà, khoác lên mình chiếc áo da cừu, thắt một chiếc thắt lưng da bò ngang hông, đầu đội một chiếc mũ da chó màu đen, tay xách một tấm thảm nhỏ màu nâu. Tấm thảm này đương nhiên cũng là đồ phế phẩm mà chúng tôi thu được, chiếc áo da, thắt lưng da, mũ da cũng là đồ phế phẩm. Mẹ ném chiếc thảm lên nóc xe, đó là chỗ ngồi của tôi, tấm thảm là vật chống lạnh cho tôi. Mẹ ngồi xuống trước võ lăng, bảo tôi mở rộng cánh cổng. Cánh cổng của nhà tôi được xem là oách nhất làng, đó là cánh cổng lớn nhất trong làng từ một trăm năm trở lại đây. Cánh cổng ấy được làm bằng sắt ba cạnh dày tới hàng xăng-ti-met, súng máy bắn cũng không thủng được, bên trên được sơn bằng một lớp sơn đen. Những người trong làng nhìn thấy cánh cửa ấy đều kính nể, còn những người ăn mày thì lại càng không dám mon men đến gần. Tôi mở chiếc khóa đồng, ra sức kéo hai cánh cổng, làn gió lạnh từ phía ngoài đường tràn vào khiến tôi run lên cầm cập. Nhưng lúc đó tôi chẳng còn nhớ gì đến cái lạnh vì tôi nhìn thấy một người đàn ông cao lớn dắt một đứa bé gái chừng bốn năm tuổi đang từ từ đi tới theo hướng mà những tay buôn bò thường vào làng. Trái tim tôi đột nhiên đập loạn xạ dù chưa nhìn rõ mặt, nhưng tôi biết là cha tôi đã trở về.

Năm năm không được gặp lại, tôi ngày đêm thương nhớ, tôi đã tưởng tượng ra cảnh cha tôi trở về thật hoành tráng, nhưng sự trở về trong thực tế của cha tôi lại rất đời bình thường. Cha không đội mũ, trên mái tóc đầy mồ hôi dầu còn dính những sợi rơm và cỏ khô, trên đầu của đứa bé gái cũng dính những sợi rơm và cỏ khô, dường như hai người vừa chui từ trong đồng rơm ra. Khuôn mặt cha tôi có vẻ hơi xung, trên tai mọc đầy mụn, dưới

cằm lóm chồm râu, có cả sợi đen, sợi trắng. Trên vai cha khoác một tay nải bằng vải màu vàng căng phồng, lưng đeo một chiếc ca sứ màu trắng. Cha mặc một bộ quần phục kiểu cũ đã bóng lên vì mồ hôi, hàng khuy màu nâu trước ngực thì rơi mất hai cái, nhưng những sợi chỉ đơm khuy vẫn còn, chiếc quần phía dưới không còn rõ là màu gì nữa, còn dưới chân là một đôi ủng da bò đã cũ dính đầy bùn đất. Đôi ủng của cha khiến tôi nhớ lại cảnh vịnh quang của cha ngày trước, nếu không có đôi ủng này thì buổi sáng sớm ngày hôm ấy trong con mắt của tôi hình ảnh của cha sẽ vô cùng ảm đạm. Còn đứa bé đang nắm chặt tay cha, trên đầu đội chiếc mũ bằng nhung màu đỏ, trên chóp mũ đính một quả cầu bông, quả cầu ấy cũng nhảy nhót theo nhịp bước của đứa bé. Đứa bé mặc một bộ quần áo nhung màu đỏ nhạt, vạt áo dài tới tận gót chân, trông nó như một quả bóng da màu đỏ. Da mặt đứa bé rất đen, đôi mắt to, đôi lông mi rất dài, đôi lông mày đen rậm dường như dính vào nhau phía trên mũi, trông rất không tương xứng với tuổi của nó. Ánh mắt của nó làm tôi nhớ đến cô Dã La Tử - người tình thân thiết của cha tôi và là kẻ thù không đội trời chung của mẹ. Tôi không chỉ không thấy căm hận chút nào đối với cô Dã La Tử, thậm chí còn có cảm tình, trước khi cô ấy và cha tôi bỏ đi, tôi rất thích đến chơi trong quán ăn nhỏ của cô, ở đó tôi còn có thể được ăn thịt, đó cũng là một trong những nguyên nhân mà tôi có cảm tình với cô. Một nguyên nhân khác khiến tôi có cảm tình như vậy là vì cô rất gần gũi với tôi, sau khi tôi biết chuyện cô và cha tôi qua lại với nhau thì sự thân thiết đó càng trở nên đặc biệt.

Tôi không kêu lên cũng không lao vào lòng cha tôi, và kể với cha về những nỗi khổ mà tôi đã phải chịu đựng sau khi cha bỏ đi như trong tưởng tượng. Tôi cũng không gọi báo cho mẹ biết rằng cha đã trở về. Tôi chỉ tránh sang một bên cửa, ngáy người, đứng

bất động như một kiêu binh. Mẹ tôi nhìn thấy cổng đã được mở nên ra sức lái chiếc máy kéo như ngọn núi nhỏ về phía cổng. Đúng vào lúc mẹ đang đưa đầu xe nhằm ra phía cổng thì cũng là lúc cha tôi dắt đứa bé gái đi tới cửa. Cha tôi kêu lên một tiếng không được tự tin lắm: "Tiểu Thông?".

Tôi không đáp, đưa mắt nhìn sang khuôn mặt của mẹ. Tôi thấy khuôn mặt mẹ đột nhiên trắng bệch, ánh mắt ngây ra bất động, còn chiếc máy kéo như con ngựa mù đâm sầm vào góc tường, sau đó mẹ trượt khỏi xe như một con chim bị trúng đạn.

Cha tôi đứng lặng trong giây lát, mồm há ra để lộ chiếc răng vàng rồi lại mím chặt môi và cứ như vậy. Cha nhìn tôi bằng ánh mắt áy náy như muốn tìm sự giúp đỡ từ chỗ tôi. Tôi vội nhìn sang phía khác, lảng tránh ánh mắt của cha. Tôi thấy cha đặt tay nài xuống đất, rồi gỡ tay đứa bé gái, do dự đi về phía mẹ tôi, khi đã tới trước mặt mẹ, cha lại đưa mắt nhìn tôi và tôi lại lảng tránh ánh mắt của cha. Cuối cùng thì cha cũng khom người xuống và đỡ mẹ tôi ngồi dậy. Ánh mắt của mẹ vẫn ngây dại, mẹ nhìn lên khuôn mặt của cha như nhìn một người xa lạ. Cha cứ liếm môi rồi lại mím miệng lại, cứ ấp úng điều gì đó. Đột nhiên, mẹ giang tay tát vào mặt cha, sau đó vùng ra khỏi lòng cha, quay người chạy vọt vào nhà. Đôi chân của mẹ như bị rút xương, nó cứ nhũn xuống như một sợi mì, bước đi loạng choạng gần như lết trên đất, mẹ chạy vào ngôi nhà ngói của chúng tôi rồi đóng sầm cửa, vì cửa đóng quá mạnh nên những tấm kính rung lên và rơi xuống đất vỡ tan tành. Trong nhà không một tiếng động, một hồi lâu sau mới nghe thấy tiếng nước nở vọng ra. Cha tôi đứng im tại chỗ, vẻ mặt lúng túng khó xử. Tôi nhìn thấy dưới cằm của cha ba nốt hằn sâu lúc đầu thì trắng bệch, sau đó thì chảy máu, đứa bé gái ngẩng mặt nhìn cha, oà khóc, nó kêu lên bằng một giọng rất khó nghe: "Cha, chảy máu rồi!...Cha, chảy máu rồi!...".

Cha tôi ngồi xuống ôm đứa bé vào lòng. Đứa bé gái ôm lấy cha tôi khóc mãi: "Cha, chúng ta đi thôi...".

Chiếc máy kéo vẫn đang gặm gào, như một con mãnh thú bị thương, tôi bước tới tắt máy.

Sau khi tiếng máy tắt, tiếng khóc của mẹ tôi và đứa bé lại càng chói tai hơn. Có mấy người phụ nữ gánh nước sớm đi qua ngõ đầu nhìn vào trong sân nhà tôi, tôi đứng đây rồi ra đóng cổng lại.

Cha tôi ôm đứa bé, bước tới trước mặt tôi và hỏi một cách từ tốn:

"Tiểu Thông không nhận ra cha nữa à? Ta là cha con đây...".

Tôi nghe cay cay ở mũi, cổ họng nghẹn lại.

Cha đưa một bàn tay vuốt ve đầu tôi và nói:

"Chỉ mấy năm mà con đã cao thế này rồi...".

Nước mắt tôi bỗng trào ra, cha đưa tay lau nước mắt cho tôi và nói:

"Con trai ngoan đừng khóc. Con và mẹ con đều rất cù. Nhìn thấy mẹ và con sống tốt như thế này, cha thấy yên tâm rồi".

Cuối cùng thì tôi cũng bật ra được tiếng gọi cha.

Cha tôi đặt đứa bé gái xuống và nói với nó:

"Kiểu Kiểu hãy làm quen đi, đây là anh trai của con".

Đứa bé nép vào chân cha, nhìn tôi vẻ sợ sệt.

Cha tôi nói với tôi:

"Tiểu Thông, đây là em gái của con".

Đôi mắt của cô bé rất đẹp, nhìn vào đôi mắt của nó, tôi lại nhớ đến người phụ nữ đã cho tôi ăn thịt, tôi rất thích bà ấy, thế là tôi gật đầu với đứa bé.

Cha tôi trút một tiếng thở dài, nhặt tay nải lên, rồi một tay dắt tôi, một tay dắt đứa bé gái bước tới phía trước nhà. Tiếng khóc của mẹ mỗi ngày một nức nở hơn, xem chừng khó mà ngăn lại được. Cha tôi cúi đầu nghĩ một lúc rồi đưa tay gõ cửa nói:

"Ngọc Trân, tôi xin lỗi mình, lần này trở về là tôi muốn chuộc lỗi với mình...".

Hai giọt nước mắt trong khoé mắt của cha từ từ lăn xuống, lòng tôi vô cùng xúc động, nước mắt cũng tuôn trào.

"Lần này tôi trở về là muốn được chung sống trở lại với mình. Thực tế đã chứng minh, con đường sống của họ Dương là rất đúng, còn họ La nhà chúng tôi là sai lầm. Nếu như mình có thể tha thứ cho tôi. Tôi hi vọng là mình có thể tha thứ cho tôi..."..

Những lời kiểm điểm của cha vừa khiến tôi cảm động vừa khiến tôi cảm thấy nuối tiếc. Nếu như cha thật sự nói được và làm được thì dù cha có ở lại chắc cũng không thể ăn đậu lợn như trước được nữa. Đột nhiên mẹ tôi mở cửa ra, đứng ở giữa nhà, hai tay chống nạnh, mặt trắng bệch, mắt vằn đỏ, ánh mắt như thiêu như đốt. Cha tôi lùi về phía sau một bước, đứa bé gái trốn ở phía sau cha, sợ tới mức run lên bần bật. Trông mẹ thật chẳng khác gì một ngọn núi lửa đang tuôn trào nham thạch.

"La Thông, anh là đồ khốn kiếp, không có lương tâm. Anh cũng có ngày hôm nay sao? Năm năm trước anh đã trốn đi cùng con yêu tinh ấy, bỏ hai mẹ con tôi để sống sung sướng với nhau, bây giờ anh còn dám vác mặt trở về sao".

Đứa bé gái cất tiếng khóc to:

"Cha ơi! Con sợ...".

"Được lắm! Còn kịp đẻ ra cả đồ lạc loài này cơ à?". - Mẹ tôi trừng mắt nhìn đứa bé đẩy về cầm thù - Giống hệt như nhau! Đồ

yêu tình con! Sao anh không đưa con yêu tình già ấy cùng đến đây? Nếu nó dám tới đây tôi sẽ băm vằm nó!".

Cha tôi cười ngượng ngùng với vẻ cầu xin.

Mẹ tôi lại đóng cửa lại và chửi vọng từ trong đó ra.

"Hãy mang cái đồ con hoang ấy cắt đi cho khuất mắt tôi, cả đời này tôi không muốn nhìn thấy anh nữa! Con yêu tình ấy bỏ anh rồi, anh mới nhớ đến mẹ con tôi đúng không? Cút đi! Từ lâu trong lòng mẹ con tôi anh đã chết rồi!".

Mẹ tôi chửi xong thì lại tiếp tục nức nở.

Cha tôi nhắm mắt, thở một cách nặng nề như người lên cơn hen suyễn. Một lát sau, khi đã lấy lại được bình thường, cha nói với tôi:

"Tiểu Thông, con và mẹ hãy cứ sống với nhau, cha đi đây".

Cha xoa đầu tôi, ngồi xuống cồng đứa bé gái. Đứa bé rất nhỏ, lại mặc chiếc áo rộng nên treo được giữa lưng chừng lại tụt xuống, cha tôi đưa tay về phía sau, giữ chân nó rồi cồng nó lên. Ông đứng dậy thò đầu về phía trước quan sát, chiếc cổ vươn dài giống như đầu của một con bò, chiếc tay nải ở dưới nách lắc lư như một chiếc dạ dày bò treo trước cửa nhà của những tay đồ tể.

Tôi túm lấy áo cha và nói:

"Cha đừng đi! Con không cho cha đi!".

Tôi đập cửa nói với mẹ:

"Mẹ! Hãy để cho cha con ở lại!".

Mẹ tôi đáp vọng từ trong nhà:

"Để cho ông ấy cắt đi! Cút thật xa".

Tôi thò tay qua chỗ kính bị vỡ, rút then cửa, mở cửa rồi nói:

"Cha, cha vào đi, con để cha ở lại!".

Cha tôi lắc đầu, công đứa bé định quay đi. Tôi túm lấy áo của ông và oà khóc, vừa khóc tôi vừa lúi ông về phía trong nhà. Khi tôi lúi được cha vào trong nhà thì hơi ấm toả ra từ chiếc lò cũng bao trùm lấy chúng tôi. Mẹ tôi vẫn đang chửi rủa nhưng giọng đã bé hơn rất nhiều, cứ chửi một hồi lại khóc một hồi.

Cha tôi đặt đứa bé xuống, tôi mang hai chiếc ghế đặt ở bên cạnh lò sưởi để cha tôi và đứa bé ngồi. Đứa bé dường như đã quen với tiếng khóc của mẹ tôi, nó có vẻ mạnh dạn hơn. Nó nói:

"Cha ơi! Con đói". Cha tôi lấy từ trong tay nài ra một chiếc bánh bao lạnh ngắt rồi đem bẻ ra và nướng trên lò, căn nhà bỗng nhiên tràn đầy mùi thơm của bánh bao nướng. Cha tháo chiếc ca sứ xuống, khẽ hỏi tôi:

"Tiểu Thông, có nước nóng không?".

Tôi mang bình nước nóng từ góc tường đến, rót ra nửa ca. Cha tôi bê lên thử, rồi nói với đứa bé:

"Kiều Kiều, uống nước đi!".

Đứa bé gái nhìn tôi như có ý hỏi tôi, tôi gật đầu với nó. Cô bé đón lấy ca nước tu ừng ực. Mẹ tôi từ trong nhà xông ra, giằng lấy ca nước trong tay đứa bé ném ra ngoài sân, cái ca lăn lông lốc phát ra tiếng loảng xoảng. Mẹ giơ tay tát đứa bé một cái và chửi:

"Yêu tình con, ở đây không có nước cho mày uống!".

Chiếc mũ len trên đầu đứa bé bị cái tát làm cho văng xuống để lộ hai bím tóc cong cong, trên bím tóc buộc hai sợi dây màu trắng. Đứa bé khóc oà nhào vào lòng cha tôi. Cha tôi đứng bật dậy, người run lên, tay nắm thành nắm đấm, tôi đã mong cha tôi cho mẹ một cú đấm như một đứa con bất hiếu, nhưng cha tôi lại buông tay ra, cha ôm đứa bé vào lòng và nói khẽ:

"Dương Ngọc Trân, cô có thể căm thù tôi ngàn vạn lần, có thể dùng dao đâm chém tôi, có thể dùng súng để bắn tôi, nhưng cô không nên đánh một đứa bé đã mất mẹ...".

Mẹ tôi lùi về sau mấy bước, mặt cũng long lanh nước, ánh mắt của mẹ dồn vào đứa bé một hồi lâu mới ngẩng lên nhìn cha tôi và hỏi:

"Cô ta sao rồi?".

Cha tôi cúi đầu đáp:

"Thực ra cũng không có bệnh gì lớn, chỉ là đi ngoài, ba hôm sau thì mất...".

Trên nét mặt mẹ tôi có một chút thay đổi, nhưng bà vẫn nói, vẻ giận dữ:

"Đó là báo ứng. Ông trời đã báo ứng cho các người đấy!".

Mẹ tôi đi vào phía trong, mở tủ rồi lấy ra gói bánh, bóc giấy, lôi ra mấy chiếc đưa cho cha tôi nói:

"Cho nó ăn đi...".

Cha tôi lắc đầu từ chối.

Mẹ tôi có vẻ áy náy đặt bánh trên mặt lò, nói:

"Đàn bà, dù là ai, rơi vào tay anh thì cũng đều không được chết tử tế! Đến bây giờ tôi vẫn chưa chết là vì tôi mạng lớn..!".

Cha tôi nói:

"Tôi có lỗi với cô ấy và cũng có lỗi với mình".

Mẹ tôi đáp:

"Anh đừng nói gì với tôi nữa, anh có nói thì tôi cũng không nghe. Anh có nói khiến trời sập xuống, tôi cũng không sống với anh nữa, con ngựa khôn không nhai lại cỏ thừa. Nếu anh có chí khí thì tôi có giữ đến mấy cũng không thể giữ được anh".

Tôi nói:

"Mẹ, hãy để cha ở lại đi".

Mẹ cười lạnh lùng đáp:

"Con không sợ ông ấy lại mang bán ngôi nhà mới của chúng ta lấy tiền ăn sao?".

Cha tôi cười đau khổ, nói:

"Mình nói rất đúng, con ngựa khôn không nhai lại cỏ thừa".

Mẹ tôi nói:

"Tiểu Thông, đi nào, theo mẹ đi xuống quán, ăn thịt, uống rượu. Mẹ con ta chịu khổ suốt năm năm cũng đã đến lúc hưởng thụ một chút chứ!".

Tôi đáp:

"Con không đi!".

Mẹ tôi nói:

"Đồ hư hốn! Mày đừng có hối hận đấy!".

Mẹ tôi quay người đi ra ngoài, mẹ đã thay chiếc áo da ban nãy, chiếc mũ da chó ở trên đầu cũng đã lột bỏ, bây giờ mẹ mặc một bộ nhung màu xanh, để lộ chiếc áo len cao cổ có kim tuyến. Mẹ vươn thẳng lưng, đầu ngẩng cao kiêu hãnh, bước chân nhanh nhẹn trông giống như một con ngựa cái vừa được thay móng mới. Mẹ tôi đi ra khỏi cổng, tôi cảm thấy trong lòng cũng nhẹ nhõm rất nhiều. Tôi cầm miếng bánh bao đã được nướng trên mặt lò đưa cho đứa bé gái. Nó ngửa mặt nhìn cha tôi, cha tôi gật đầu. Đứa bé đón lấy miếng bánh, ăn ngấu ngiến.

Cha tôi lôi từ trong lòng ra hai đầu mẩu thuốc lá, bóc ra rồi lấy báo cũ cuộn lại, châm bằng lửa trong lò sưởi. Qua làn khói xanh cha tôi nhả ra, tôi nhìn thấy mái tóc bạc và chòm râu lởm đốm của cha tôi, rồi lại nhìn lên những chiếc mụn đang rỉ nước vàng ở tai ông và nhớ đến những giờ phút tôi cùng ông ra sân đập lúa để đoán trâu bò, nhớ đến cảnh tượng theo ông đến ăn thịt ở nhà cô Dã La Tử, trong lòng vô cùng cảm động. Để ngăn

những giọt nước mắt, tôi quay mặt đi không nhìn vào ông nữa. rồi đột nhiên tôi nhớ đến khẩu pháo kích, tôi nói với cha:

"Cha, chúng ta không cần sợ gì nữa. Từ nay về sau không ai dám bắt nạt chúng ta nữa đâu. Chúng ta có một khẩu pháo!".

Tôi chạy vào trong nhà kho, gạt những vỏ hộp giấy, lôi mâm pháo ra và khom người bê nó ra ngoài sân, đặt nó ở chỗ cửa ra vào. Cha tôi dắt đứa bé gái lại gần, nói:

"Tiểu Thông, con kiếm được cái gì thế?".

Tôi không trả lời cha mà tiếp tục chạy nhanh vào nhà kho bê chiếc giá ba chân cũng nặng chẳng kém ra ngoài sân và đặt nó bên cạnh mâm pháo. Lần cuối cùng tôi vác nòng pháo bóng lộn ra. Sau khi dựng chân pháo xong tôi đặt mâm pháo lên, động tác của tôi vừa nhanh vừa thuần thục chẳng khác gì một chiến sĩ pháo binh. Làm xong mọi việc, tôi lùi sang một bên, tự hào nói với cha:

"Đây là loại pháo kích 82 do Nhật Bản chế tạo, nó rất lợi hại".

Cha tôi cẩn thận bước tới trước khẩu pháo, khom người quan sát rất kỹ.

Khi mới mua khẩu pháo này về, nó rất hoen gỉ, tôi đã dùng nhiều mẫu gạch mới cạo sạch lớp gỉ rồi sau đó dùng giấy ráp đánh bóng, không bỏ sót một chỗ nào, đến cả bên trong nòng pháo tôi cũng thò tay vào để đánh, sau đó tôi nhỏ dầu để bảo quản nó. Bây giờ nó đã gần như hồi phục lại vẻ ban đầu, toàn thân toả ra màu thép xanh óng, chiếc nòng vươn dài trông giống như một con sư tử đứng mãnh sẵn sàng gầm lên bất cứ lúc nào. Tôi nói:

"Cha, hãy nhìn bên trong nòng pháo đi"

Cha tôi ghé mắt nhìn vào ổ đạn, một tia sáng chiếu lên khuôn mặt cha. Ông ngẩng đầu, mắt sáng bừng lên, tôi nhìn thấy vẻ xúc động ở ông, ông xoa tay nói:

"Tuyệt lắm! Đúng là rất tuyệt! Con kiếm được ở đâu ra thế?".

Tôi thọc hai tay vào túi, di chân trên mặt đất, làm ra vẻ thùng thảng, đáp:

"Mua được đấy, đó là của một ông bà già chở đến bằng một con la".

"Đã bắn bao giờ chưa?", Cha tôi lại nhìn vào trong ổ đạn nói:

"Chắc chắn là bắn rất kêu. Đây đúng là của thứ thiệt".

"Con chờ sau khi lập xuân sẽ tới tìm ông bà già đó ở thôn Nam Sơn, chắc chắn là họ có đạn, con sẽ mua hết số đạn của họ về, nếu ai dám ức hiếp chúng ta, con sẽ nã pháo vào nhà người ấy!". Tôi ngẩng đầu nhìn cha nói bằng vẻ lấy lòng, "Đầu tiên chúng ta sẽ nã vào nhà Lão Lan".

Cha tôi lắc đầu cười đau khổ không nói gì.

Đứa bé gái đã ăn hết số bánh bao, nó nói:

"Cha ơi! Con vẫn còn muốn ăn".

Cha tôi quay vào lấy mấy miếng bánh bao còn lại đã sắp bị cháy đưa cho nó, đứa bé lắc đầu nói:

"Không đâu, con muốn ăn bánh cơ!".

Cha tôi nhìn tôi bằng vẻ khó xử, tôi chạy vào trong nhà lấy mấy chiếc bánh mà mẹ tôi vớt trên mặt lò, đưa cho nó và nói:

"Ăn đi này, ăn đi!".

Đúng lúc đứa bé chìa tay định đón mấy tấm bánh thì cha tôi ôm chầm lấy nó như chim ưng chộp lấy gà con, đứa bé khóc ré lên, cha tôi dỗ dành:

"Kiều Kiều, con ngoan nào. Chúng ta không ăn đồ của nhà người khác".

Tôi cảm thấy trong lòng mình bỗng lạnh đi.

Cha tôi chuyển đứa bé ra sau lưng công, rồi đưa một bàn tay vuốt đầu tôi và nói:

"Tiểu Thông, con đã lớn thật rồi. Con giỏi hơn cha, lại có khẩu pháo này, cha càng thấy yên tâm".

Cha công đưa bé gái đi về phía cổng. Hai hàng nước mắt tôi bỗng trào ra, tôi chạy theo nói:

"Cha... cha không đi có được không?".

Cha tôi quay đầu nhìn tôi nói:

"Nếu có đạn thì cũng dùng bắn bậy, nhà Lão Lan cũng không được bắn.

Một góc áo khoác của cha tuột khỏi tay tôi, ông khom người công con gái, bước trên con đường rấn và giá lạnh đi về phía ga xe lửa. Khi họ mới đi được chừng mười mấy bước, tôi gọi to theo sau:

"Cha!".

Cha tôi không quay đầu lại, nhưng đứa bé gái trên lưng cha thì quay đầu nhìn lại, khuôn mặt nó vẫn còn đầm nước mắt, nhưng cũng nở nụ cười trên khuôn mặt đầm lệ của nó, khiến vẻ mặt của nó vừa giống như một chùm hoa lan mùa xuân, lại vừa giống như bông hoa cúc mùa thu. Nó giơ bàn tay bé tí vẫy vẫy tôi, trái tim của đứa bé mười tuổi của tôi dậy lên những cơn đau nhói, tôi ngồi xồm xuống trên mặt đất. Sau một khoảng thời gian chừng hút hết hai bao thuốc lá, bóng của cha tôi và đứa bé đã mất hẳn ở chỗ ngoặt trên đường cái; rồi lại qua một khoảng thời gian chừng hút hết hai bao thuốc, mẹ tôi xách một chiếc đầu lợn đỏ lòm từ phía ngược lại với cha tôi vội vàng trở về. Bà đứng trước mặt tôi hoảng hốt hỏi: "Cha con đâu?". Tôi nhìn chiếc đầu

lợn bằng ánh mắt cam hôn, gió tay chu lên con đường cái dẫn tới bến tàu.

Tiếng gà gáy báo sáng từ xa vọng lại rất yếu ớt nhưng cũng rất rõ ràng. Tôi biết ở bên ngoài là những giờ phút đen tối nhất trước bình minh, trời đã sắp sáng rồi. Hoà thượng vẫn bất động như vậy. Tiếng muỗi một mồi o o trong phòng. Ngọn nến cháy lệch sang một bên, những giọt nến chảy xuống chiếc giá, đọng thành một bông hoa cúc màu trắng. Người đàn bà chạm một điều thuốc, khối thuốc xộc vào mắt, bà ta dùng dây vạt vai, chiếc áo khoác giống như lớp vỏ đậu rơi từ trên người xuống. Bà ta xoay gót dẫm lên chiếc áo rồi quay trở lại ngồi trên chiếc ghế, hai chân giang ra, đôi tay đầu tiên là vuốt ve, nhưng sau đó là ép chặt lên đôi vú, những giọt sữa màu trắng chảy ra. Tôi thấy kích động, giống như bị trúng ma thuật. Tôi ngồi nhìn thân thể của mình giống như một cái xác nhưng vẫn giữ nguyên hình dạng của tôi. Còn ở phía chiếc ghế kia là một tôi khác trần trụi đang nhìn những giọt sữa chảy xuống. Những giọt sữa trắng chảy xuống trán của người ấy, chảy vào trong đôi mắt của người ấy, lơ lửng trước mặt người ấy, giống như những giọt lệ bằng ngọc. Những giọt sữa rơi vào miệng người ấy, trong miệng tôi đầy vị ngọt ngào và thơm mát của mùi sữa. Người ấy quỳ trước mặt người đàn bà, gục mái đầu với làn tóc rối bù vào trong lòng bà ấy. Hồi lâu sau, người ấy ngẩng mặt lên và hỏi bà ấy bằng một giọng như trong mơ: "Cô có phải là cô Dã La Tử không?". Bà ta lắc đầu, sau đó lại gật đầu, thở dài một tiếng rồi nói: "Cậu là một đứa bé tốt". Sau đó bà ấy lùi một bước, ngồi lên chiếc ghế tay nâng bầu sữa, ấn núm vú vào trong miệng người ấy.

12.

Một tiếng nổ lớn vang lên trên đầu, một đống ngói vụn và rác rưởi lẫn bùn đất từ trên trời rơi xuống, làm vỡ cả chiếc bát khiến một chiếc đĩa bay vọt lên như một mũi tên và cắm vào bức tường đầy rêu mốc. Người đàn bà đã từng cho tôi ăn hằng bầu sữa căng đầy, người đàn bà ấm áp giống như một củ khoai nướng nóng vừa được lấy ra từ trong lò, đẩy mạnh tôi ra. Khi bà ta lúi núng vù khỏi miệng tôi, tôi bỗng thấy tim mình dội lên một cơn đau, đầu choáng váng và ngã lăn trên đất. Tôi cất tiếng kêu nhưng cổ họng dường như bị một đôi bàn tay rất to, bịt chặt không sao phát ra tiếng. Bà ta đưa mắt nhìn ra bốn phía, ánh mắt hoang mang, rồi sau đó đưa tay xoa lên núm vú còn ướt và nhìn tôi đầy vẻ căm hận. Tôi nhảy lên, nhào tới và ôm chầm lấy bà ta, nghiêng đầu hôn lên cổ của bà. Bà ta tóm chặt lấy bụng tôi, véo rất mạnh rồi đẩy tôi ra và nhổ nước bọt vào mặt tôi, sau đó lắc lư đôi hông đi ra khỏi căn phòng. Tôi đi theo bà ta như một kẻ mất hồn. Nhìn thấy bà ấy dừng bước ở phía sau bức tượng Thần Mã Thông. Bà ta co chân nhảy lên lưng ngựa và bức tượng dần người mình ngựa chờ bà bay lên, tiếng vỗ ngựa vang lên từ phía ngoài miếu. Tôi nghe thấy tiếng chim riu rít chào mừng bình minh và còn có cả tiếng con trâu mẹ gọi con từ phía xa xa, tôi biết đây là giờ lũ trâu mẹ cho con bú. Dường như tôi nhìn thấy những chú nghé con chúi những chiếc đầu nhỏ của mình vào bầu vú trâu mẹ. Nhưng còn bầu vú thuộc về tôi thì đã tan biến mất rồi. Tôi ngồi trên mặt đất ẩm ướt và khóc, không hề

biết xấu hổ. Lát sau ngẩng đầu lên, thấy trên nóc nhà xuất hiện một lỗ to bằng chiếc giành, ánh sáng buổi sớm như dòng nước mờ mờ chiếu qua lỗ hổng xuống mặt đất. Tôi tóp tép miệng như tỉnh dậy từ trong mơ. Nếu nói là tôi nằm mơ thì mùi sữa thơm đầy trong miệng tôi từ đâu ra? Chất lỏng thần kỳ ấy đi vào trong cơ thể tôi khiến tôi lại trở về với thời thơ ấu, ngay cả cơ thể đã trưởng thành cũng như bé lại rất nhiều. Nếu nói rằng không phải là tôi mơ thì người đàn bà vừa giống lại vừa không giống cô Dã La Tử từ đâu tôi, và lúc này đã đi đâu mất rồi?... Tôi ngồi ngậy ra, nhìn hoà thượng giống như một con mãng xà lột xác vừa tỉnh dậy. Trong ánh sáng vàng lấp lánh tràn đầy căn phòng, ông đang gập người và bắt đầu luyện công. Lúc này hoà thượng đã mặc bộ quần áo mặc trong nhà, phải, chính là bộ quần áo mà người đàn bà tốt bụng cho tôi bú sữa của mình đã mặc đêm qua. Hoà thượng có bài tập riêng cho mình, ông gập người miệng ngậm vào "của quý" của mình và lộn trên chiếc giường rộng giống như chơi. Chiếc đầu trục lóc của ông bốc lên một làn hơi nóng, làn hơi ấy có tới bảy màu. Lúc đầu tôi không mấy để ý tới bài luyện công của hoà thượng, vì cho rằng đó là một tiểu xảo, nhưng khi tôi bắt chuyển động tác của hoà thượng thì mới biết rằng, lộn trên giường rất dễ, gập người lại cũng thế, nhưng muốn ngậm "của quý" của mình trong khi lộn thì đúng là một việc rất khó khăn. Sau khi luyện công xong, hoà thượng đứng trên giường, lắc người, giống như con ngựa vừa lăn trên bãi đất xốp. Con ngựa vừa lăn trên đất lắc người để rũ hết đất bụi, còn hoà thượng vừa luyện công xong lắc người là để rũ hết mồ hôi đọng đầy trên mình. Có mấy hạt mồ hôi văng vào mặt tôi, một hạt trong số đó văng vào miệng. Tôi ngạc nhiên khi phát hiện thấy rằng mồ hôi của hoà thượng cũng có mùi thơm của hoa quế. Thế là mùi thơm của hoa quế tỏa ra khắp phòng. Hoà

thượng có thân hình cao lớn, bên ngực trái và ở bụng dưới đều có vết sẹo hình xoáy ốc to bằng chiếc chén. Tuy tôi chưa nhìn thấy vết sẹo do súng bao giờ, nhưng tôi dám khẳng định đó là vết sẹo do súng. Bị trúng hai phát đạn ở những vị trí quan trọng như vậy, phần nhiều là cảm chắc cái chết, nhưng ông vẫn không chết, hơn nữa còn sống rất khỏe mạnh, điều đó chứng tỏ ông là người có phúc lớn. Ông đứng trên giường, chiếc dấu trọc gần như chạm vào mái nhà. Tôi nghĩ nếu cố gắng vươn ra chắc chắn dấu ông sẽ dọi mái nhà từ lỗ hổng vừa mới xuất hiện. Nếu cái dấu có những chiếc sẹo của ông mà chui lên khỏi mái ngói từ phía sau của ngôi miếu thì chắc chắn sẽ là một cảnh tượng khiến nhiều người thất kinh, và không biết nó sẽ mang lại sự sống sót và kinh ngạc như thế nào cho lũ chim ưng đang bay lượn trên không trung nhỉ? Hoà thượng thư giãn gân cốt và quay toàn bộ người đối diện với tôi. Tôi phát hiện ra rằng, cơ thể của ông còn rất trẻ và tương phản với chiếc dấu già nua. Nếu không có cái bụng nổi lên thì nói ông mới ba mươi tuổi cũng không phải quá đáng, nhưng nếu ông mặc bộ quần áo rách nát đó lên người rồi ngồi ngay ngắn trước tượng Thần Ngũ Thông, với tư thế và kiểu cách ấy nói rằng ông đã chín mươi chín tuổi thì cũng chẳng ai nghi ngờ. Hoà thượng vẩy hết những hạt mồ hôi trên người và thả lỏng gân cốt xong, khoác bộ quần áo đó lên người và ra khỏi giường. Tất cả những điều mà tôi vừa nhìn thấy trên cơ thể của hoà thượng dường như đều bị chiếc áo có thể bọc ra bất cứ lúc nào kia che lấp. Tất cả những điều mà tôi vừa nhìn thấy dường như chỉ là trong áo giặc, tôi dụi mắt và cắn vào ngón tay của mình để xem đó có phải là sự thật không. Tôi cảm thấy ngón tay rất đau, điều đó chứng tỏ da thịt tôi là có thật, chứng tỏ tất cả những điều mà tôi vừa nhìn thấy cũng là sự thật. Hoà thượng - lúc này đã là một hoà thượng điên điên dở dở kéo tôi đứng dậy

và hỏi bằng một giọng rất từ bi: Thí chủ có việc gì cần ta giúp đỡ không? Hoà thượng, tôi kêu lên trong tâm trạng không thể nào hiểu nổi: Hoà thượng, những lời của tôi tối hôm qua vẫn còn chưa hết. Hoà thượng trút một tiếng thở dài dường như đang cố nhớ lại chuyện hôm qua. Ông hỏi bằng vẻ thương xót: Vậy thí chủ vẫn còn muốn nói ư? Tôi đáp: Hoà thượng, vẫn còn chưa hết, nếu tôi cứ giấu mãi trong lòng nó sẽ thành độc và sinh bệnh. Hoà thượng lắc đầu nói: Thí chủ hãy theo ta. Tôi đi theo hoà thượng tới tiền sảnh của ngôi miếu và đến trước bức tượng Ngựu Thần, một trong những Thần Ngũ Thông. Dưới ánh sáng chói lòa, hoà thượng ngồi ngay ngắn trên chiếc bồ đoàn mà xem ra còn cũ hơn cả hôm qua, bởi vì sau trận mưa xung quanh nó đã mọc lên rất nhiều cây nấm nhỏ màu trắng. Những con ruồi trông giống với con ruồi đậu vào tai hoà thượng hôm qua, trong chốc lát đã bầu đầy vành tai của hoà thượng, hai con khác bay lượn một hồi rồi đậu xuống trên đôi lông mày của hoà thượng. Đôi lông mày ấy cong cong, hơi động đậy, trông giống như hai cành cây trên có những lũ chim đang hót. Tôi quỳ ở bên cạnh hoà thượng, móng đặt trên hai gót chân, tiếp tục kể về câu chuyện của mình. Nhưng bây giờ mục đích của việc kể lại ấy có còn là vì để được xuất gia hay không, điều đó giờ đây cũng đã trở nên rất mơ hồ. Tôi cảm thấy mối quan hệ giữa tôi và hoà thượng chỉ trong một đêm thôi đã xảy ra sự thay đổi vô cùng to lớn. Cơ thể trẻ trung, khoẻ mạnh và đầy gọi cảm của hoà thượng luôn hiện lên trước mắt tôi, bộ quần áo cũ kỹ kia trở nên trong suốt và khiến cho tâm trí tôi rối bời. Nhưng tôi vẫn phải nói, giống như cha tôi đã từng dạy tôi rằng: "Sự việc có bắt đầu thì cũng cần phải cho nó một kết thúc". Tôi nói.

Mẹ tôi ngẩng người trong giây lát rồi nắm lấy khuỷu tay tôi, chạy về phía bến tàu, một tay của mẹ vẫn xách chiếc đầu lợn.

Trong giây phút mẹ đã nắm lấy tay tôi lôi đi, tôi đã vùng ra định thoát khỏi bàn tay ấy, nhưng bàn tay mẹ rắn chắc đã giữ chặt khiến tôi chỉ còn biết phục tùng, nhưng trong lòng tôi tràn đầy sự bất mãn đối với bà. Thái độ của mẹ khi nhìn thấy cha tôi quay trở về lúc sáng sớm quả thực là rất quá đáng. Cha tôi là người đàn ông đầu đội trời, chân đạp đất. Thế nhưng gặp lúc không phải thời, ông đã phải cúi mái đầu kiêu hãnh của mình trước mặt mẹ, việc ấy dù không khiến cho ông trời sừng sốt thì cũng khiến cho người đời phải rơi nước mắt, thế mà mẹ vẫn không vừa lòng. Vì sao mẹ vẫn cứ dùng lời lẽ độc ác để day nghiến, châm chọc cha? Cha đã dành cho mẹ một lối thoát nhưng mẹ lại không chịu mà ngược lại cứ khóc lóc kể lể, dồn cha vào bước đường cùng. Là một người đàn ông, ai có thể chịu nổi những điều đó, hơn nữa mẹ không nên ra oai đối với em gái của con, cái tát của mẹ đã làm rơi chiếc mũ nhưng trên đầu em, để rồi lộ ra một vành khăn trắng trên mái đầu của nó, khiến nó phải khóc mãi không thôi và khiến cho người anh cùng cha khác mẹ của nó tức là con cũng cảm thấy rất buồn. Mẹ, mẹ hãy thử nghĩ xem trong lòng cha con đang nghĩ những gì. Mẹ, người ta thường nói người trong cuộc thường lú lẫn, người ngoài cuộc thì sáng suốt, con biết chuyện của mẹ đã bị lỡ chính từ cái tát ấy, cái tát của mẹ đã cắt đứt tình nghĩa vợ chồng, cái tát của mẹ đã làm nguội lạnh trái tim cha con. Cái tát ấy cũng khiến lòng con nguội lạnh. Có một người mẹ dữ dằn như vậy thì La Tiểu Thông này từ nay về sau sẽ phải luôn luôn cảnh giác. Mặc dù con mong muốn cha ở lại nhưng rồi lại cảm thấy cha ra đi là phải, nếu con là cha, con cũng sẽ như thế, hễ là những người còn có chút chí khí cũng sẽ ra đi trong hoàn cảnh ấy. Con cảm thấy rằng con cũng nên đi theo cha. Mẹ cứ việc ở lại mà sống vui vẻ với ngôi nhà ngói năm gian của mình đi!

Tôi vừa nghĩ vừa loạng choạng chạy theo mẹ, những người qua đường đều quay đầu nhìn chúng tôi với ánh mắt tò mò hoặc khó hiểu. Trong buổi sáng sớm rất không bình thường ấy, trên con đường tối bến tàu, mẹ cầm tay tôi chạy trên đường, trong con mắt của nhiều người chắc chắn là rất kỳ quặc và chẳng khác gì một cảnh rượt đuổi hay chạy trốn trong phim. Mà không chỉ có người, những con chó trên đường cũng chú ý đến chúng tôi, chúng sủa nhặng lên, có con còn chạy theo cắn chúng tôi.

Sau khi bị cú sốc tinh thần, mẹ tôi không ném cái đầu lợn đi như trong một vài bộ phim nào đó, mà giữ chặt nó trong tay như những chiến binh bại trận không chịu buông rời vũ khí. Mẹ một tay kéo tay tôi, một tay cầm chiếc đầu lợn mà bà đã phá bỏ nguyên tắc, mua về trong ngày cha tôi trở về, loạng choạng lao về phía trước. Tôi nhìn thấy những giọt nước long lanh đọng trên gương mặt gầy gò của mẹ, không biết đó là mồ hôi hay nước mắt. Mẹ thở hổn hển, đôi môi không ngừng mấp máy phát ra những tiếng chửi rủa đứt đoạn. Hoà thượng, mẹ tôi vẫn còn chửi, hoà thượng nói xem có nên đưa bà tới nhà giam để cắt lưỡi đi không?

Một người đàn ông đi xe máy vượt qua chúng tôi, phía sau xe ông ta chở đầy ngan trắng, những chiếc cổ hỗn loạn lắc lư như những chiếc đầu rắn. Lũ ngan cất lên những tiếng kêu đau khổ, những cặp mắt màu đen lộ đầy vẻ tuyệt vọng. Tôi biết trong bụng chúng toàn là thứ nước bẩn, những thứ ra đi từ làng tôi, dù sống hay chết đều được bơm đầy thứ nước bẩn. Trâu bò bơm nước, lợn dê bơm nước, đến cả gà vịt cũng bơm nước. Làng tôi có một câu đố: ở làng Đổ Tế, có thứ gì là không bơm nước? Câu đố đó đưa ra cả hai năm mà chẳng có ai giải được, nhưng tôi lập tức đoán được ngay. Hoà thượng, hoà thượng có đoán được không? Hà, hà, hoà thượng cũng không đoán được đâu, nhưng

tôi thì đoán được đây. Tôi nói với người đưa ra câu đố: đó là nước, trong làng của chúng ta chỉ có nước là không thể bơm nước vào được.

Người đàn ông đi xe máy quay đầu lại nhìn chúng tôi. Đồ khi gió, chúng tôi có gì mà phải nhìn? Tôi vừa tức giận với mẹ, vừa tức giận người đàn ông kia. Mẹ tôi đã nói từ lâu rằng, những kẻ nào cười cảnh mẹ con côi cút, kẻ ấy sẽ bị trời trừng phạt. Quả nhiên là như vậy. Đúng vào lúc người đàn ông kia quay đầu nhìn chúng tôi thì xe của ông ta đâm sầm vào cây phi lao bên đường, người ngã vật ra phía sau, hai gót chân mắc vào cây tre treo lồng ngan một lúc, mấy chục cái đầu ngan quần lấy đuôi của ông ta, sau đó ông ta ngã lăn vào rãnh nước bên đường. Người đàn ông ấy mặc một chiếc áo da bóng lộn, đầu đội một chiếc mũ phớt bằng len thô đang rất thịnh hành, đeo một cặp kính đen to tướng. Kiểu ăn mặc này trông chẳng khác gì những trùm xã hội đen. Một thời gian có tin đồn là thường có kẻ cướp ngang đường, để tránh rủi ro mẹ tôi cũng kiếm cho mình một bộ đồ như vậy, thậm chí bà còn học hút thuốc, tất nhiên là chẳng bao giờ bà hút những loại thuốc đắt tiền. Hoà thượng, nếu ông nhìn thấy mẹ tôi mặc áo da, đầu đội mũ phớt, mắt đeo kính đen, mồm ngậm thuốc lá đang ngồi ngay ngắn trước vô-lăng của chiếc máy kéo, chắc chắn hoà thượng sẽ không thể nào nghĩ được rằng đó là một người đàn bà. Khi người đàn ông ấy lái xe vọt qua, tôi không nhìn rõ mặt của ông ta, ngay cả khi ông ta quay đầu lại nhìn cũng thế, chỉ khi ông ta đã ngã chổng kỉnh trong rãnh nước bên đường thì tôi mới rõ mặt ông ta. Ông ta là nhóm trưởng nhóm nấu ăn kiêm tiếp phẩm của uỷ ban thị trấn, là khách quen của làng chúng tôi. Từ nhiều năm nay, hễ là những món ăn có dính tới thịt mỡ mà cán bộ và khách khứa ra vào uỷ ban sử dụng đều lấy từ làng tôi. Những người làm công tác phục vụ ăn uống này

đều là những người rất đáng tin cậy về mặt chính trị, nếu không thì sự an toàn tính mạng của các cán bộ lãnh đạo thị trấn sẽ nguy hiểm to. Người này là bạn rượu của cha tôi, họ Hàn, gọi là Hàn sư phụ, cha tôi bảo tôi gọi là chú Hàn.

Mỗi lần lên thị trấn uống rượu cùng với chú Hàn, cha tôi thường dắt tôi đi cùng, có lần cha quên không cho tôi đi, tôi đã chạy cả chục cây số tới tìm họ trong quán ăn "Văn Hương Lai" (ngủi hơi là đến). Hình như lúc đó hai người đang bàn chuyện gì đó, vẻ mặt họ đều rất nghiêm túc. Trên chiếc bàn giữa hai người đặt một nồi thịt chó bốc hơi nghi ngút đang toả ra mùi thơm nức mũi. Vừa nhìn thấy họ tôi liền bật tiếng khóc. Không, nói đúng hơn là vừa ngửi thấy mùi thịt chó là tôi bật khóc. Tôi thấy cha tôi có vẻ hơi ngượng, tôi đã rất trung thành với ông, đã cùng ông đứng về một phía để đối đầu lại với mẹ tôi, tôi còn giữ kín cả chuyện ông qua lại với cô Dã La Tử, thế mà cha lại đi ăn thịt một mình và bỏ rơi tôi, như thế làm sao tôi không tủi thân cho được? Nhìn thấy tôi cha hỏi với vẻ rất lạnh lùng: Trẻ con đến đây làm gì? Tôi nói, cha đi ăn thịt, sao lại không cho con đi cùng? Chẳng lẽ con không phải là con trai dút ruột của cha sao? Cha tôi nói với chú Hàn bằng vẻ hơi ngượng: Anh Hàn thấy thằng con tôi nó tham ăn tới mức nào chưa? Tôi nói: Cha đi ăn thịt một mình để con và mẹ ở nhà ăn dưa muối mặn, thế mà cha còn nói là con tham ăn, cha như thế mà gọi là cha được à? Nói ra những điều không phải của cha, tôi lại càng thấy tủi thân hơn, mùi thơm của thịt chó xộc vào mũi tôi càng nhiều hơn, và nước mắt chảy ra càng chan chứa hơn. Chú Hàn cười nói: Cậu bé này hay đáo để. Lão La này, con trai anh trông được lắm! Sau đó chú Hàn còn gọi tôi: Này cháu, ngồi xuống đi! Cứ việc ăn cho thoải mái nhé. Chú đã nghe nói cháu rất thích ăn thịt, những đứa trẻ thích ăn thịt thường là những đứa trẻ thông minh. Nếu sau này muốn ăn

thịt thì cứ đến tìm chú, chú đảm bảo sẽ cho cháu ăn thoả thích. Bà chủ, cho cậu bé này một bộ bát đũa nữa đi!...

Món thịt chó hôm đó quả là rất ngon. Tôi mặc sức ăn, bà chủ quán thỉnh thoảng lại phải thêm thịt, thêm nước vào nồi. Tôi chúí đầu vào bát, đến nỗi không còn nhớ đến việc phải trả lời chú Hàn. Tôi nghe thấy cha tôi nói với bà chủ quán: Thằng con tôi một lần có thể ăn hết nửa con chó. Tôi nghe thấy chú Hàn nói: Lão La, anh làm thế nào để thằng con anh ra nông nổi thế này? Anh nhất định phải cho nó ăn thịt, đàn ông mà không ăn thịt là không được. Thể lực của người Trung Quốc vì sao lại kém, suy cho cùng là do ăn ít thịt. Hay là anh cho thằng Tiểu Thông làm con tôi đi, tôi sẽ cho nó mỗi ngày ba bữa thịt.

Tôi nuốt một miếng thịt và ngẩng đầu lên, trong lòng vô cùng cảm động và nhìn chú Hàn bằng đôi mắt ngấn lệ và cảm kích. Tiểu Thông, cháu thấy làm con chú được không? - chú Hàn vỗ đầu tôi nói tiếp: Làm con chú đảm bảo cháu sẽ được ăn thịt. - Tôi gật đầu đồng ý ngay...

Chú Hàn đang nằm trong rãnh nước, giương mắt nhìn chúng tôi chạy qua chiếc xe máy của mình. Chiếc xe máy đổ kênh bên cạnh gốc phi lao nhưng vẫn còn đang nổ máy. Bánh xe của nó quay tít lên. Tôi nghe thấy tiếng chú gọi từ phía sau:

"Dương Ngọc Trân, mẹ con chị đến thị trấn phải không? Hãy nhắn mọi người đến gặp tôi với!..."

Tôi đoán mẹ tôi không hề nghe thấy chú Hàn nói gì. Trong lòng mẹ chắc chắn lúc đó chỉ có nỗi phiền muộn và giận dữ, cũng có thể là hối hận và hy vọng. Tôi không phải là mẹ nên chỉ có thể đoán như vậy. Cũng có thể mẹ cũng không biết trong lòng mình đang nghĩ gì. Tôi rất cảm động trước việc chú Hàn mời tôi ăn thịt chó, tôi rất muốn chạy tới rãnh nước đỡ chú dậy, nhưng tôi không thể nào giằng ra khỏi bàn tay của mẹ.

Một người đi xe đạp vượt qua chúng tôi, hình như ông ta rất sợ bị chúng tôi nhìn thấy. Tôi nhận ra ngay người ấy là Thẩm Cương, người đang nợ nhà chúng tôi hai ngàn đồng, thật ra là hơn hai ngàn đồng. Ông ta mượn tiền của chúng tôi đã hơn hai năm, với lãi suất hai phần một tháng, lãi mẹ đẻ lãi con, tính đến bây giờ theo như lời mẹ tôi nói, thì đã là hơn ba ngàn đồng rồi. Đã mấy lần tôi theo mẹ đến nhà ông ta đòi tiền, lúc đầu ông ta còn nhận và nói sẽ gom tiền trả ngay, nhưng sau đó thì ông ta cứ cù nhầy, ông ta trợn mắt nói với mẹ tôi rằng: Tôi chẳng khác gì lợn chết không sợ nước sôi. Đòi tiền, đây không có! Đòi mạng thì đây cũng chẳng còn! Tôi cũng đã đánh bạc mạng sống của mình rồi. Chị nhìn xem có gì đáng tiền thì cứ lấy đi. Nếu không thì cứ mang tôi đến chỗ công an, may ra tôi có được chỗ kiếm cơm, càng tốt! Tôi đưa mắt nhìn nhà ông ta, ngoài chiếc nồi dính đầy lông lợn, và một chiếc xe đạp cũ rích ra, trong nhà chẳng có vật gì đáng tiền cả. Vợ ông ta đang nằm trên giường rên hừ hừ, hình như bà ta mắc phải bệnh gì rất nặng. Vào trước tết năm kia ông ta tới vay tiền chúng tôi và nói rằng ông dự định nhập khẩu một lô hàng lap xưởng Quảng Vị rất đắt tiền, có thể kiếm được một món lợi lớn trong dịp tết. Mẹ tôi đã tin vào những lời nói khéo ấy, đưa tiền cho ông ta vay. Tôi nhìn thấy mẹ rút những đồng tiền dính đầy dầu mỡ từ trong chiếc túi áo mặc sát người rồi lấy tay thấm nước bọt đếm, sau đó đưa tiền cho ông ta, trịnh trọng nói: Thẩm Cương, anh nên nhớ là hai mẹ con côi cút chúng tôi kiếm ra những đồng tiền này vô cùng cực nhọc. Thẩm Cương đáp: Nếu chị thấy không tin tưởng ở tôi thì đừng cho tôi mượn nữa, những người chạy theo nhét tiền vào tay tôi không phải là hiếm. Chẳng qua tôi thấy cảnh hai mẹ con chị đáng thương nên mới dành cho cơ hội kiếm tiền này... Sau đó quả thực ông ta có kiếm về một xe tải lap xưởng và bốc xuống xếp đầy trong sân

thật. Người trong làng đều nói: Phen này thì Thảm Cương phát tài to rồi! Còn Thảm Cương thì miệng ngậm một điều thuốc trông như xì-gà, đặc ý nói với những người đến xem: Đúng thế, khi vận đã đến thì dù có đóng cửa lại nó vẫn cứ đến. Chỉ có Lão Lan khi đi ngang qua đó mới cho ông ta một bát nước lạnh: Này, người anh em, đừng có mà đặc ý sớm, hãy mau đi liên hệ với kho đông lạnh đi, kéo trời ấm lên một cái là người anh em chỉ còn đường khóc thôi. Trời hôm ấy vẫn đang rất lạnh, đến lù chó chạy trên đường cũng phải cụp đuôi. Thảm Cương cầm một chiếc lap xường lạnh cứng như đá, nói với Lão Lan bằng vẻ coi thường: Ông chỉ là trưởng thôn xấu bụng! Sao ông lại không muốn cho dân trong làng trở nên giàu có hả? Nếu tôi mà phát tài, tôi sẽ tới cống tiến cho ông kia mà! Lão Lan nói: Thảm Cương, đừng có hiểu sai lòng tốt của tôi. Chớ có vui mừng sớm, sẽ có lúc anh khóc mà cầu xin tôi đấy. Chủ nhiệm của kho đông lạnh là anh em kết nghĩa của tôi đấy. Thảm Cương đáp: Cảm ơn, xin rất cảm ơn. Dù cho đám hàng này của tôi có thối ra, tôi cũng chẳng thèm đến nhờ ông đâu! Lão Lan nói: Được! Có chí khí lắm! Họ nhà Lão Lan chúng ta luôn khâm phục những người có chí khí, năm xưa khi gia đình chúng ta phát tài, mỗi năm vào dịp tết thường đặt hai chiếc vại trước cửa nhà, một chiếc vại đựng gạo tẻ, một chiếc vại đựng mì trắng. Hễ nhà nào nghèo khó không kiếm được gạo ăn tết thì đều có thể đến đó mà xúc gạo, mì về. Duy chỉ có một người ăn mày nghèo cùng cực là ông nội của La Thông chỉ đến đứng trước cửa, réo tên ông nội ta lên mà chửi rằng: Này, Lan Vinh! Ta thà chết đói cũng không thèm động đến một hạt gạo của nhà ông! Ông nội ta cho gọi các chú, các bác của ta lại và nói: Tất cả nghe thấy rồi chứ? Người đang chửi ở ngoài đường kia mới chính là con người, người khác cứ việc đặc tội cũng không sao, nhưng với người này thì đừng bao

giờ. Nếu có gặp ông ấy, chúng mày phải cúi đầu, khom người xuống, rõ chưa? Thẩm Cương ngắt lời Lão Lan: Thôi đi, Lão Lan, đừng có mà khoe khoang về tổ tiên của mình nữa. Lão Lan đáp: Xin lỗi, đứa cháu bất tài thường không bao giờ quên được về vang của tổ tiên. Chúc anh phát tài.

Sự việc sau đó đúng như lời Lão Lan. Thời tiết đang giá lạnh, thế mà chỉ trong một hôm ẩm hân lên. Kho đông lạnh của thị trấn chật cứng, chẳng còn chỗ nào cho lô hàng của nhà Thẩm Cương. Ông ta đành ngày ngày vác chiếc thùng lạp xưởng và một chiếc loa đi trên đường cái, vừa đi vừa ra sức rao bằng cái giọng gằn như khóc: Bà con xin hãy giúp đỡ, mua giúp một ít lạp xưởng về ăn đi! Có tiền thì bà con trả tiền, nếu không có thì coi như tôi biếu bà con vậy! Nhưng chẳng mấy người thèm để ý tới thứ lạp xưởng đã lên men bốc mùi ấy, chỉ có lũ chó là không chê, chúng cắn nát hòm, lôi ra từng chùm chạy rong ăn. Khắp làng đâu đâu cũng thành bãi tụ tập đánh chén lạp xưởng của lũ chó, khiến cho làng tôi vốn đã đầy mùi thum thum, giờ đây lại thêm một mùi xú uế đặc biệt. Từ sau khi xảy ra sự việc ấy, mẹ tôi thường kéo tôi tới đòi nợ, nhưng cho đến tận bây giờ vẫn chưa đòi được đồng nào...

Có lẽ việc cha tôi lại bỏ đi một lần nữa quan trọng hơn cả việc đòi nợ, nên mẹ tôi chỉ trừng mắt giận dữ nhìn ông ta mà không nói lời nào. Tôi nhìn thấy trên giá treo hàng của chiếc xe đạp của Thẩm Cương có đặt một chiếc hòm sắt hình chữ nhật. Chiếc hòm đầy nhồm mỡ, toả ra một thứ mùi khiến tôi phát thèm. Tôi biết trong hòm chở gì rồi, đó là thịt lợn quay. Trong đầu tôi bỗng hiện lên hình ảnh của những miếng thịt quay chín đỏ và những móng giò nướng thơm phức, còn có cả những khúc dồi và lòng lợn vừa mới luộc xong, tôi cứ nuốt nước bọt ừng ực. Mặc dù trong buổi sáng hôm ấy nhà tôi đã xảy ra một chuyện lớn như

vậy, nhưng cũng chẳng thể nào làm mất đi nỗi thèm khát thịt của tôi, thậm chí còn làm cho nó mãnh liệt hơn. Cha mẹ có thần thiết gần gũi đến mấy cũng chẳng bằng thịt, trên thế gian này thứ tốt đẹp nhất chính là thịt, trên thế gian này thứ khiến cho tôi ngày mơ đêm tưởng chỉ có là thịt. Lẽ ra ngày hôm nay tôi đã được ăn thịt thoải mái, nhưng vì cha tôi lại bỏ đi, nên chuyện tốt đẹp đó đã không trở thành hiện thực, hoặc ít nhất cũng làm nó chậm lại, mong sao đó chỉ là chậm lại.

Chiếc đầu lợn vẫn đang ở trong tay mẹ, tôi có thể được ăn nó nếu như cha tôi trở về, nếu như cha tôi kiên quyết ra đi trong lúc tức giận, mẹ tôi sẽ đem nấu chín cho tôi ăn hay là đem bán đi để tôi mừng hụt một phen nhỉ? Hoà thượng, quá thực tôi là một đứa trẻ không ra gì, vừa mới rồi tôi còn suy nghĩ về việc cha tôi lại bỏ đi, thế mà vừa ngửi thấy mùi thịt, trong đầu tôi lập tức toàn nghĩ đến thịt. Tôi biết những người giống như tôi chắc chắn sẽ chẳng có tiền đồ, nếu tôi sinh ra trong thời kỳ cách mạng, và lại làm quan ở phía kẻ thù thì chỉ cần những người cách mạng cho tôi một đĩa thịt chắc chắn tôi sẽ không do dự dẫn quân kéo cờ trắng đầu hàng. Ngược lại nếu phía kẻ thù chỉ cần cho tôi hai đĩa thịt tôi cũng sẽ mang quân tôi đầu hàng. Đó là những suy nghĩ thô thiển hẹp hòi của tôi lúc ấy, sau này khi cuộc sống gia đình tôi đã có những thay đổi, tôi có thể ăn thịt một cách thoải mái thì tôi mới biết rằng trên đời này còn có rất nhiều thứ quý giá hơn thịt nhiều lần.

Lại có một người khác đi xe đạp vượt qua chúng tôi và quay đầu lại hỏi:

"Chị Dương, chị đi đâu thế? Đi mua đầu lợn à?".

Người này tôi cũng biết, ông ta là người làm thịt quay, phía sau xe ông ta cũng chở một chiếc hòm đang toả ra mùi thơm của

thịt. Ông ta là em vợ của trưởng thôn Lão Lan, tên cúng cơm là Tô Châu, tên khai sinh là gì thì tôi quên mất, có lẽ vì tên cúng cơm của ông ta kêu quá nên tôi đã quên mất cái tên khai sinh. Tô Châu, Tô Châu, khi đặt cái tên này, không biết cha mẹ ông ta đã nghĩ gì, ông ta là một trong số rất ít những người không làm nghề giết mổ ở làng tôi. Có người nói ông ấy theo Phật, không sát sinh, nhưng ông ấy lại quay nướng thịt để bán cho người ta ăn. Đôi môi và cái cằm của ông ta lúc nào cũng bóng nhẫy, từ chân đến đầu toàn thấy mùi tanh, chẳng có gì là vẻ của một Phật tử. Tôi biết khi chế biến thịt quay, ông ta thường cho thêm bột màu và gia vị vào, cho nên thịt của ông ta và thịt của Thẩm Dương đều có một màu đỏ rất không thật và một mùi thơm cũng rất khác thường. Nghe nói những thứ ấy đều rất có hại với sức khỏe, nhưng tôi thà ăn những thứ có hại ấy còn hơn là ăn củ cải. Dù sao thì ông ta cũng vẫn là một người tốt trong suy nghĩ của tôi. Là em vợ của Lão Lan, thông thường những người khác thường tỏ vẻ vênh váo giống như anh rể, nhưng ông lại hoàn toàn không hợp với Lão Lan. Ông ấy vừa đạp xe vừa quay đầu lại nói với mẹ tôi:

"Chị Dương, nếu đi bán đầu lợn thì không cần phải mang ra chợ đầu, cứ mang đến nhà tôi là được, chợ bán giá nào thì tôi mua của chị giá ấy".

Mẹ tôi không đáp mà vẫn cứ lúi lúi tôi chạy. Tôi nhìn lên khuôn mặt đầy nước và mồ hôi của mẹ, những giọt nước có thể là mồ hôi lẫn nước mắt, đang chảy xuống làm ướt chiếc cổ áo len cao cổ mà mẹ vừa mới thay xong. Mẹ, mẹ đúng là người phụ nữ vừa khiến cho con thấy cảm hận lại vừa thấy thông cảm đồng tình. Đột nhiên tôi nhớ tới khuôn mặt bầu hồng hào của cô Dã La Tử. Trên khuôn mặt ấy, đôi lông mày màu đen gần như nối liền vào nhau, dưới hàng lông mi là một đôi mắt đen, một chiếc mũi dài

nhọn, một chiếc miệng tròn. Vẻ mặt của cô thường khiến tôi nghĩ đến một loại động vật nào đó, nhưng là loài động vật gì thì không rõ, mãi cho tới khi có người đến bán giống cáo đặc biệt trong làng, nhìn thấy những con vật bị những người buôn cáo nhốt trong những chiếc lồng với khuôn mặt giống như lũ thỏ nhà, tôi mới tìm ra câu trả lời.

Mỗi lần tôi theo cha đến quán của cô Dã La Tử, cô thường mỉm cười đưa cho tôi một miếng thịt bò hoặc thịt lợn nóng hôi hổi và nói: "Ăn đi, ăn đi, ăn cho thoải mái, ăn hết lại có nữa!". Tôi cảm thấy đằng sau nụ cười của cô gần như ẩn chứa một cái gì đó gian dối và xấu xa, dường như cô đang dung túng tôi làm một việc xấu, còn cô sẽ đứng xem, nhưng tôi lại rất thích. Đừng nói là cô chưa bao giờ bảo tôi làm một việc gì xấu, cho dù cô bảo tôi như vậy, tôi cũng sẽ không chân chừ do dự. Sau này chính mắt tôi nhìn thấy cha tôi và cô ấy ôm nhau, không giấu gì hoà thượng, trong lòng tôi cảm thấy vừa hạnh phúc lại vừa cảm động, thậm chí chảy nước mắt. Lúc ấy tôi vẫn còn chưa rõ lắm về chuyện giữa đàn ông và đàn bà, tôi cứ hỏi vì sao đôi môi của cha lại dính liền với đôi môi của cô Dã La Tử, đồng thời lại phát ra những tiếng chụt chụt cứ như họ đang hút lấy một thứ gì đó từ miệng của đối phương. Bây giờ thì đương nhiên tôi lại biết thế nào là hôn, nói theo kiểu nói văn minh thì là "thơm". Lúc ấy tôi không biết mùi vị của cái hôn thế nào nhưng từ vẻ thể hiện và động tác của cha và cô Dã La Tử, tôi đoán đó là một việc khiến người ta rất cảm động nhưng cũng rất có thể là một việc rất đau khổ, vì tôi nhìn thấy khi mà hai người hôn nhau đến quên cả đất trời, trong mắt của cô Dã La Tử long lanh những giọt lệ.

Mẹ tôi gần như đã kiệt sức, sau khi Tô Châu vượt qua chúng tôi, bước chân của mẹ chậm lại. Bước chân của mẹ chậm lại hoàn toàn không phải vì trong lòng mẹ xuất hiện trở ngại gì.

Không, trong lòng mẹ không có bất cứ trở ngại nào, mẹ muốn mau chóng tới bến tàu đưa cha quay trở lại, mong muốn ấy không hề thay đổi dù chỉ một chút. Tôi dám đảm bảo như vậy, vì mẹ là mẹ tôi, tôi rất hiểu mẹ, nhìn lên khuôn mặt mẹ, thậm chí nghe tiếng mẹ thở, tôi biết mẹ đang nghĩ gì. Nguyên nhân chính khiến mẹ chạy chậm lại là vì mẹ gần như đã kiệt sức. Trời chưa sáng, mẹ đã dậy, nấu lửa nấu cơm, xếp hàng lên xe, nhân khi trời lạnh té nước vào hàng, rồi sau đó là cú sốc tinh thần của cuộc trùng phùng bất ngờ như trong kịch với cha tôi, sau đó, mẹ đi mua dầu lợn, thậm chí mẹ còn tắm nước nóng nữa, vì sắc mặt hồng hào, mái tóc ướt đầm, vẻ phấn chấn trên khuôn mặt của mẹ đã nói lên điều đó, nhưng tôi hoài nghi không hiểu mẹ đã thực hiện những điều đó vào lúc nào. Mẹ đã thực sự trở về với niềm hạnh phúc và hy vọng tràn trề, sự ra đi lần nữa của cha đối với mẹ quả là một cú sốc rất lớn, nó giống như tiếng sét trên đầu khiến mẹ lạnh toát từ đầu đến chân. Trong hoàn cảnh ấy, nếu là người phụ nữ khác chắc chắn họ hoặc là sụp ngã, hoặc là khóc lóc âm ỉ lên, nhưng mẹ chỉ đứng lặng trong một lúc rồi trở lại tỉnh táo hay lập tức. Mẹ biết điều quan trọng nhất lúc đó đối với mẹ không phải là ngã lăn ra đất giả như ngất đi hoặc ngồi đấy mà nhỏ những giọt nước mắt sùi sụt, mà là nhanh chóng chạy ngay ra bến tàu, giữ người đàn ông, tuy giờ đây đã rất xa cách với mẹ song vẫn còn một chút gắn gũi máu thịt ở lại trước khi tàu chuyển bánh. Từ sau khi cha bỏ đi, trong một thời gian dài, không hiểu mẹ học được ở đâu một câu: "Mát-xơ-va không tin vào những giọt nước mắt", từ đó mẹ thường xuyên nói câu này và coi nó như một khẩu hiệu thể hiện nguyên tắc sống của mẹ. Điều đó nói lên rằng, mẹ hiểu rất rõ, trong những giờ phút gay cấn, nước mắt chẳng thể giúp ích được gì. "Mát-xơ-va không tin vào những giọt nước mắt", làng Đố Tể cũng không tin vào nước

mắt, muốn thay đổi chỉ có thể trông chờ vào việc làm và hành động cụ thể.

Hai mẹ con tôi thờ hồn hển đứng trước cửa của nhà chờ. Đây là một ga xếp nhỏ, chỉ có mấy toa tàu chờ người lẫn hàng hoá đang đứng trong sân ga, bên ngoài của phòng chờ có một khoảng trống, gió thổi hiu hắt, ở giữa khoảng trống có xây một băng thông báo, trên đó vẫn còn những dấu vết của những tấm bìa cũ, có cả những khẩu hiệu của những kẻ thù giấu mặt viết bằng phấn trắng, nội dung của nó phần nhiều là chửi những người lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước, địa phương. Phía trước băng tin là một quán bán lạc rang của một người đàn bà quán một chiếc khăn màu tím hồng, bên cạnh bà ta là một người đàn ông đang đứng, hai tay khoanh trước ngực, miệng ngâm một điệu thuốc cuộn, vẻ mặt vô cảm, phía trước họ là một chiếc xe đạp, bên trên là một cái chậu sắt, trong chậu có một ít thịt, trên đây một tấm vải màn. Người ấy không phải là Thảm Cương, cũng không phải là Tô Châu, giờ đây hai người ấy đã đi tới đâu? Những miếng thịt màu mè, thơm phức của họ đã được những ai ăn vào trong bụng? Làm sao mà tôi biết được. Tôi vừa nghĩ thì biết ngay rằng thịt trong chậu của người đàn ông kia là thịt bò và các loại thịt vụn, chúng cũng được cho thêm rất nhiều phẩm màu và gia vị vào, khiến cho nhìn bên ngoài thấy rất tươi và ngon. Ánh mắt của tôi xuyên vào trong chậu thịt bò như muốn lấy ra từng miếng một giống như người ta câu cá, nhưng bàn tay mẹ cứ lôi tôi đi.

Vẫn là chiếc cửa sắt nặng chình chịch mà muốn mở được phải tốn rất nhiều hơi sức, khi đẩy, nó phát ra những tiếng kêu xùng xoảng, nhưng khi buông tay ra thì nó lại bật trở lại một cách nhanh chóng, và nếu như không tránh kịp, chắc chắn sẽ bị nó va vào người đau điếng. Tôi đẩy cửa để mẹ bước vào, sau đó tôi mới

nhanh chóng lách người vào bên trong, khi cánh cửa bật lại như mọi khi thì mẹ con tôi đã vào đến giữa phòng chờ.

Thoáng nhìn tôi đã thấy cha tôi và em gái - đứa bé xinh đẹp do cha tôi và cô Dã La Tử tạo ra. May có ông trời phù hộ, họ vẫn chưa đi mất.

Một bộ quân phục thắm máu và đầy mùi tanh không biết ai đó ném vào rơi trên khoảng trống giữa tôi và hoà thượng. Tôi kinh ngạc nhìn vật mang theo diêm dữ đó, trong lòng dậy lên nỗi nghi ngại. Trên ngực áo có một lỗ thủng to bằng đồng tiền to, dường như xen lẫn mùi tanh của máu, ở đó còn có cả mùi thuốc súng và cả mùi phấn son. Ở miệng túi áo thò ra một vật gì đó trắng như tuyết, tôi đoán đó là một chiếc khăn mùi xoa bằng lụa. Tôi tò mò đưa tay định lấy ra xem, bỗng nhiên một loạt mảnh ngói vụn lún cò rác, bùn đất từ trên cao rơi xuống vùi lấp chiếc áo có dính máu, thế là trong chốc lát giữa tôi và hoà thượng xuất hiện một đồng lùm lùm trông như một ngôi mộ nhỏ. Tôi ngẩng đầu nhìn nóc miếu, một khoảng trời sáng lộ ra giữa khoảng tối âm u. Tôi rất sợ ngôi miếu nhỏ dường như bị mọi người bỏ quên từ lâu sụp xuống, vì thế rất bồn chồn, nhưng hoà thượng vẫn ngồi yên thở đều đều như cũ. Sương bên ngoài đã tan, ánh mặt trời chiếu chan hoà trên mặt đất, chiếc sân ướt bốc hơi mù mịt dưới ánh mặt trời. Những chiếc lá ngân hạnh xanh mướt, tràn đầy sức sống. Một người đàn ông cao lớn mặc chiếc áo da màu vàng, và chiếc quần len kiểu quân phục, chân đi đôi ủng da bò màu đỏ thẫm, đeo đôi kính mắt màu đen, nhỏ, tròn, miệng ngậm một điếu xì-gà to tướng xuất hiện trong sân.

13.

Người đàn ông lưng thẳng, làn da nâu, bóng, khoẻ mạnh khiến tôi liên tưởng đến hình tượng những viên sĩ quan Mĩ cao ngạo và quả cảm trong một số bộ phim đã từng xem. Nhưng ông ta không phải là sĩ quan Mĩ, ông ta là một người Trung Quốc chính cống, hơn nữa, khi ông ta cất tiếng nói tôi biết ngay ông ta là người ở vùng chúng tôi, ông ta cũng nói thứ tiếng giống như tôi, nhưng cách ăn mặc và động tác giờ tay, giờ chân của ông nói lên rằng lai lịch của ông ta rất bí hiểm, xuất thân không phải hạng tầm thường. So với ông ta thì nhân vật Lão Lan nổi tiếng của làng tôi chẳng khác một con cua đồng chính cống (vừa nghĩ đến đây, dường như tôi lại nghe thấy tiếng Lão Lan nói: Ta biết những thị dân trong thành phố coi thường chúng ta, họ cho rằng chúng ta chỉ là những con cua đồng. Hừ, ai là con cua đồng? Chú Ba ta là phi công của quân đội, là anh em thân thiết với đội trưởng đội Phi Hổ, Trần Nạp Đức. Khi mà nhiều người Trung Quốc còn chưa biết trên thế giới này có nước Mĩ, thì chú Ba của ta đã từng nói chuyện yêu đương với một cô gái người Mĩ. Thế mà họ lại dám bảo chúng ta là cua đồng). Người đàn ông bước vào cửa miếu, miệng mỉm cười, nét mặt ấy của ông ta khiến tôi thấy rất gần gũi như đã từng quen biết từ trước. Sau đó ông ta kéo khoá quần, quay đứng vào cửa miếu dài tổ tổ. Những giọt nước dãi bắn lên văng cả vào bàn chân trần của tôi. Tôi cảm thấy ông ta đang sỉ nhục chúng tôi, nhưng nhìn sang hoà thượng, hoà thượng vẫn không hề nhúc nhích, thậm chí trên mặt của hoà

thượng đường như còn phảng phất một nụ cười rất khó hiểu. Khuôn mặt của hoà thượng gần như tạo thành một góc xéo với cái của quý ấy của người đàn ông kia. Đối diện còn chẳng tức thì xéo góc có là gì? Bàn quang của người đàn ông ấy quả không thường, bãi nước dãi của ông ta đủ chìm chết một gốc cây nhỏ, dòng nước dãi với những bong bóng như bọt bia chảy vòng quanh chiếc bồ đoàn mà hoà thượng đang ngồi. Sau khi dãi xong ông ta vẩy vẩy của quý với vẻ miệt thị, nhìn cảnh chúng tôi không thêm để ý đến ông ta rồi quay người bước đi, hai tay giang rộng, ngực căng ra, miệng phát ra tiếng găm giữ khe khẽ. Tôi nhìn thấy chiếc tai phải của ông ta bị ánh nắng chiếu vào đỏ rực lên như một bông thược dược. Một tốp phụ nữ ăn mặc theo kiểu phụ nữ trong các cuộc giao tiếp của những năm ba mươi thế kỷ trước, mình mặc những chiếc áo dài bó sát người để lộ thân hình đầy gợi cảm, tóc cuốn thành búp to búp nhỏ, sức nức mùi ngọc ngà phấn son, nắm tay nhau chạy xộc vào vây lấy người đàn ông kia. Khi ngửi thấy thứ mùi vừa cũ kỹ vừa cao quý của họ, tôi bỗng thấy trong lòng vô cùng xúc động, dường như những người phụ nữ này và tôi có một mối quan hệ họ hàng thân thiết nào đó. Tốp phụ nữ như đàn chim lông sặc sỡ, người thì kéo vạt áo, người thì tóm lấy thắt lưng, người thì ngấm véo vào đùi người đàn ông, có người thì nhét mảnh giấy vào túi ngực, người thì lại mớm kẹo cho ông ta. Một cô gái còn rất trẻ nhìn có vẻ danh giá và rất gợi cảm, môi dùng loại son có nhũ, mặc một chiếc áo dài bằng lụa trắng phía trước ngực thêu một bông hồng đỏ mà thoạt nhìn giống như một con chim nhỏ bị trúng đạn đang chới với, bước lên, nhún người một cái, đôi chân đi giày cao gót nhấc khỏi mặt đất, tay tóm lấy chiếc tai đỏ của người đàn ông, mắng bằng một giọng khàn khàn nhưng rất dỗi ngọt ngào: Tiểu Lan Tử, anh là đồ vong ân bội nghĩa! Người đàn ông có tên là Tiểu Lan Tử

kêu lên bằng một giọng rất cường điệu: Ôi! Mẹ nuôi! Quên ai thì quên, dẫu dẫu quên mẹ nuôi! Đâu dám vong ân bội nghĩa! Còn dám nỏ mồm nữa à, cô gái xiết chặt tay. Người đàn ông ngheo cổ, miệng không ngừng xin được tha: Mẹ nuôi! Mẹ để đi! Khế tay thôi nào, Tiểu Lan không dám nữa mà, Tiểu Lan mời mẹ nuôi đi ăn đêm chuộc tội được chưa? Cô gái buông tay ra, vờ giận dữ nói: Nhất cử nhất động của anh, dây đều rõ như lòng bàn tay, nếu anh dám đùa giỡn với tôi, tôi sẽ sai người cắt cái của quý của anh ngay lập tức! Người đàn ông gơ tay vờ như che lấy của quý, miệng kêu lên: Xin mẹ nuôi tha cho, Tiểu Lan chỉ có cái này để nối dõi tông đường thôi! Nối dõi tông đường cái con khỉ! Cô gái quát lên, nói, nể mặt mấy chị em đây, cho anh một cơ hội lập công chuộc tội, anh định mời chị em tôi tới đâu ăn đêm? Đi "Thiên Thượng Nhân Gian" nhé? Người đàn ông hỏi. Không tới đó! Ở đó vừa có một tên quỷ gác cửa mới, người hăn toàn mùi hôi, ngửi thấy mùi trên người hăn là tôi thấy buồn nôn rồi! Một cô gái mất to, để tóc mai nhọn kêu lên bằng giọng the thé. Người này mặc một bộ áo dài hoa tím, trên đầu thắt một chiếc nơ bằng lụa màu trắng, trang điểm rất nhẹ nhàng, nhìn có vẻ nhã nhặn. Vậy thì theo ý kiến của chị Ngọc đi. Một người phụ nữ béo dậm nói bằng một giọng chàm biếm rất rõ, chị Ngọc đã từng đi ăn với Tiểu Lan ở hầu hết các nhà hàng trong thành phố này rồi, chỗ nào ăn ngon nhất, chắc chị ấy rất rõ. Chị Ngọc bĩu môi nhưng miệng vẫn mỉm cười, nói: Món ăn ở trang viên của Hoàng Gia tà ngon nhất, Thẩm phu nhân, chị thấy thế nào? Chị Ngọc hỏi ý kiến người phụ nữ vừa nãy cấn vào đùi của Tiểu Lan. Nếu chị Ngọc đã nói, vậy thì đi đến trang viên của Hoàng Gia vậy. Thẩm phu nhân thủng thẳng đáp. Đi nào! Người đàn ông mặc áo da gơ tay phải lên hươ hươ trên đầu, thế là cả tốp phụ nữ ấy tìm lấy người đàn ông rồi cùng đi ra. Tôi nhìn thấy hai tay của người

dàn ông ấy đặt lên hai quả mông tròn của của hai cô gái. Trong giây lát đã không còn thấy bóng dáng của họ đâu nữa, nhưng mùi thơm mà họ để lại cứ phảng phất mãi trong sân, hoà quện với mùi nước dãi của người đàn ông mặc áo da, tạo thành một thứ mùi nhức mũi kỳ lạ. Bên ngoài vọng vào tiếng khởi động máy và tiếng xe rời bánh. Ngồi miếu và chiếc sân trở lại vẻ yên tĩnh, tôi nhìn hoà thượng, biết những việc mình cần phải làm, đó là tiếp tục câu chuyện của mình. "Sự việc nếu đã bắt đầu thì sẽ phải có kết thúc". Tôi nói:

Vì những người chờ tàu không đông nên nhà chờ rất trống. Cha tôi và con gái của ông co ro trên chiếc ghế kê sát bên lò sưởi ở giữa phòng chờ, xung quanh họ có chừng hơn chục người cũng đang ngồi chờ tàu. Cha tôi cúi đầu, ánh nắng mặt trời ấm áp chiếu qua tấm cửa kính khiến tóc của cha ánh lên như bạc. Cha đang hút thuốc, những làn khói đen từ miệng cha bay lên quện mãi trên mái đầu của cha, hồi lâu vẫn chưa tan. Dường như chúng không phải được nhả ra từ miệng cha, mà là được nhả ra từ mái đầu của cha. Mùi khói đó rất khó ngủi, có lẽ nó được đốt lên bởi những miếng vải cũ. Cha tôi đã rơi vào cảnh phải đi nhặt những mẩu thuốc thừa để hút, đúng là chẳng hơn gì một kẻ ăn mày. Không, còn không bằng một kẻ ăn mày. Tôi biết, có một số kẻ ăn mày cũng sống cuộc sống xa xỉ, họ hút thuốc thơm, uống rượu ngon, ban ngày họ mặc bộ quần áo rách rưới đi khắp xó xỉnh cầu xin bố thí, nhưng đêm về họ khoác lên mình những bộ comlê đắt tiền, ra vào những nơi đèn xanh đèn đỏ, quán karaoke, hát chán họ đi chơi gái. Viêm Thất ở làng tôi là một ăn mày cao cấp kiểu ấy, dấu chân của ông ta có thể nói có ở khắp các thành phố lớn trên cả nước. Ông ta đi nhiều biết nhiều, kinh nghiệm đương nhiên rất phong phú, ông ta có thể nói được mười mấy thứ tiếng địa phương, thậm chí còn nói được mấy câu tiếng Nga.

Ngay cả Lão Lan là người có uy quyền nhất trong làng cũng phải kính nể, không dám ra oai trước mặt ông ta. Ông ta có cô vợ mặt mũi cũng dễ coi, có một đứa con trai đang học cấp hai và học rất giỏi, theo lời ông ta nói thì ông có người thân ở mười mấy thành phố lớn, tới đâu ông ta cũng được sống cuộc sống thoải mái, hạnh phúc. Viêm Thất ném đủ sơn hào hải vị, uống rượu Mao Đài, hút loại thuốc Ngọc Khê Đại Trung Hoa! Ăn mỳ như vậy thì dù có đổi cả chức Tri huyện cũng chẳng bằng. Nếu cha tôi có thể trở thành một người ăn mỳ như vậy thì đó cũng là niềm vinh quang của nhà Lão La chúng tôi. Đáng tiếc, cha nghèo đến mức dờ sống dờ chết, tới cảnh phải nhặt mẩu thuốc ven đường để hút.

Trong nhà chờ rất ấm áp. Những người chờ tàu phần lớn đều cúi đầu xuống trước ngực, trông thật giống những con gà đang ngủ. Trước mặt họ có đủ các loại túi to túi nhỏ, và cả những chiếc bao xác rắn căng phồng. Chỉ có hai người đàn ông là phía trước mặt không có hành lý, bên cạnh họ đặt những chiếc xác màu đen giả da, và hai đôi giày bóng lộn. Họ ngồi đối diện qua một chiếc ghế, trên đó đặt một tờ báo, trên báo là những miếng tai lợn đã được thái mỏng vẫn còn thơm phức mùi thịt. Tôi biết đây là thịt của con lợn đã chết, cũng có nghĩa là sau khi con lợn đó bị bệnh chết rồi thì người ta mới giết lấy thịt của nó để chế biến. Ở chỗ chúng tôi dù là lợn bị chết dịch, hay là bò chết vì lở mồm long móng, mọi người đều có cách chế biến thành những món ăn sẵn trông rất hấp dẫn. Tham ô không phải là tội lớn, nhưng lãng phí thì lại là tội rất lớn - đây là những lời phản động mà Lão Lan trưởng thôn chúng tôi đã phát biểu, chỉ dựa vào câu nói này thì cũng đủ để xử bắn đồ chó chết ấy. Họ đang uống rượu và ăn thịt. Thứ rượu mà họ uống là rượu trắng được cất tại vùng này và có nhãn hiệu là Liễu Công Gia Tửu. Liễu Công là ai? Tôi không rõ. Nhưng tôi biết nhà Liễu Công không hề nấu

rượu mà là người đời sau đã mạo danh của họ để làm như vậy, hai người ấy dùng tay để bốc thịt và chuyển tay nhau chai rượu, cứ nhấp một hơi họ lại "khà" một tiếng. Người mặt gầy còn cố ý ngửa đầu lên để cho miếng tai lợn rơi tuột vào trong miệng, hình như ông ta cố ý làm cho tôi thêm thì phải. Ông ta cố ý làm cho tôi thêm, đồ xấu xa, đồ gian xảo, xem ra thì đây là một người buôn thuốc lậu, hoặc là một tay ăn trộm bò, nhất định không phải là người tốt. Nay, đừng có mà ra vẻ! Cũng chỉ là ăn thịt uống rượu chứ gì! Nếu nhà tôi muốn ăn nhất định sẽ còn ngon hơn các người. Chúng tôi là người ở làng Đồ Tế chuyên nghề giết mổ nên phân biệt được đâu là thịt lợn chết, đâu là thịt lợn sống, chứ đâu có nhai thịt lợn chết cũng ngon lành như thịt lợn sống giống như các người. Tất nhiên nếu không có thịt lợn sống thì cũng có thể ăn tạm một chút thịt lợn chết. Lão Lan đã từng nói, trên cơ thể của người Trung Quốc có một khả năng tiêu hóa thịt thiu thối rất phi thường. Tôi nhìn chiếc đầu lợn trong tay mẹ nuốt một miếng nước bọt thêm thưởng.

Cha tôi hình như cũng cảm thấy có người đang đứng trước mặt, nhưng có lẽ ông không đoán biết được đó là ai. Ông ngẩng đầu lên mặt thoát tím tái, chiếc răng vàng chìa ra, một vẻ mặt ngưng ngưng và khó xử. Em gái tôi, cô bé Kiều Kiều đang dựa vào cha ngủ cũng tỉnh giấc, đôi mắt của cô bé ngơ ngác trông thật đáng yêu, nó dựa sát vào người cha và nhìn trộm chúng tôi qua kẽ hở dưới nách cha.

Mẹ tôi hắng một tiếng vờ như ho.

Cha tôi cũng giả vờ hắng một tiếng như ho.

Kiều Kiều ho một tiếng, khuôn mặt đỏ bừng.

Tôi biết em tôi đã bị cảm.

Cha tôi dùng bàn tay thô ráp vỗ lên lưng của Kiều Kiều như muốn ngăn cơn ho của nó lại.

Kiểu Kiểu nhổ ra một bãi dờm, sau đó thì bật khóc.

Mẹ tôi đưa chiếc đầu lợn cho tôi và cúi người xuống bế Kiểu Kiểu. Kiểu Kiểu khóc thét lên và càng rúc sâu vào dưới nách cha, làm như tay mẹ tôi có gai, làm như mẹ tôi là người chuyên bắt bán trẻ con. Mẹ đứng thẳng người lên lùi về sau một bước, hai tay đưa về phía trước ngực và cứ vò vào nhau, mẹ ngó quanh bốn phía như muốn tìm một sự giúp đỡ, sau đó ánh mắt của mẹ dừng trên khuôn mặt tôi, chừng ba giây mới rời đi. Về mặt không tìm được nơi nương tựa của mẹ khiến lòng tôi thấy chua xót. Suy cho cùng mẹ vẫn là mẹ đẻ của tôi. Mẹ thôi xoa tay, ánh mắt cúi xuống nhìn lên mặt đất, cũng có lẽ mẹ nhìn vào đôi ủng tuy dính đầy bùn đất nhưng vẫn còn rất oách của cha tôi. Đó là vật duy nhất chứng tỏ sự phong độ của cha tôi thời trai trẻ. Mẹ tôi hạ thấp giọng, dường như là nói với chính mình:

"Sáng sớm nay tôi có quá lời...Trời lạnh việc nhiều nên mệt, tâm trạng cũng không vui...Tôi tới để xin lỗi mình..."

Cha tôi vội nhích người cứ như thể bị chấy cắn. Ông xua tay lấp báp nói:

"Xin cô đừng nói như vậy. Cô đã chịu rất đúng, chịu rất phải, làm cô giận dữ, người phải xin lỗi là tôi..."

Mẹ đón lại chiếc đầu lợn từ trong tay tôi và đưa mắt cho tôi một cái, nói:

"Còn đứng ngây người ra đó làm gì? Mau giúp cha con cầm đồ đi, chúng ta về nhà!"

Mẹ nói xong câu này trừng mắt nhìn tôi một cái rồi quay người đi về phía cổng. Trong tiếng kêu rín rít bật trở lại của cánh cổng sắt, chiếc đầu lợn loáng một cái không còn nhìn thấy đâu nữa. Tôi nghe thấy khi kéo cánh của mẹ tôi còn chửi một câu:

"Cái cửa chết tiệt này".

Tôi nhảy đến trước mặt cha như một con chim sẻ, giằng lấy chiếc tay nài bằng vải bố trong tay cha. Cha tôi đưa tay giữ lại, mắt nhìn thẳng vào tôi và nói:

"Tiểu Thông, hãy về sống với mẹ cho tử tế, cha không muốn liên lụy đến hai người".

"Không! - Tôi giữ chặt lấy chiếc tay nài, ương bướng nói: "Cha, con muốn cha trở về!".

"Buông tay ra - Cha tôi nói bằng giọng nghiêm khắc, nhưng ánh mắt cha trở nên rất buồn - Con trai, con người cần có thể diện giống như cây cối cần phải có vỏ. Tuy cha rơi vào cảnh ngộ này, nhưng dù sao cha cũng là một người đàn ông, mẹ con nói đúng, con ngựa khôn không bao giờ nhai lại cỏ thừa".

"Nhưng mẹ con cũng đã xin lỗi cha rồi".

"Con trai - Cha nói với một vẻ ủ rũ, - Con người sợ nhất là bị làm tổn thương, cái cây sợ nhất là bị đứt rễ - Cha giằng lấy chiếc tay nài trong tay tôi sau đó xua tay về phía cổng và nói với tôi, - Về đi, hãy cố gắng hiếu thuận với mẹ con"

Nước mắt tôi bỗng trào ra, tôi nức nở nói:

"Cha, cha thật sự không cần đến con và mẹ nữa phải không".

Cha cũng nhìn tôi bằng đôi mắt đầy lệ và nói:

"Con à, không phải là cha không cần đến mẹ và con, không phải như vậy đâu. Con là một đứa trẻ thông minh chắc con rõ điều đó".

"Không! Con không rõ!".

"Về đi! - Cha tôi nói quả quyết - Về đi, đừng ở đây làm phiền cha nữa! - Cha đeo tay nài, kéo Kiều Kiều rồi đưa mắt nhìn bốn phía xung quanh như muốn tìm chỗ yên thân. Những người xung quanh đều nhìn chúng tôi bằng ánh mắt tò mò.

Cha tôi như không nhìn thấy gì. Ông nhắc Kiều Kiều lên và dịch đến một chiếc ghế gậy sát bên cửa sổ. Trước khi ngồi xuống ông còn trừng mắt nhìn tôi và gầm lên: "Sao con còn không đi đi!".

Tôi sợ hãi lùi về sau một bước, trong ký ức của tôi chưa khi nào cha đối xử với tôi bằng thái độ dữ dằn như vậy. Tôi quay đầu nhìn ra cổng hy vọng nhận được chỉ thị từ phía mẹ, nhưng cánh cửa sắt đã đóng lạnh lùng, chỉ có gió kèm theo những bông tuyết nhỏ từ đó lọt vào.

Một người phụ nữ mặc bộ chế phục màu xanh, đầu đội một chiếc mũ cứng tay cầm một chiếc loa bước ra cất tiếng nói:

"Soát vé nào, soát vé nào! Hành khách đi chuyến tàu 384 tới Đông Bắc, đề nghị xếp hàng soát vé!".

Những người trong nhà chờ nhốn nháo túm lấy hành lý tranh nhau tiến đến trước cửa soát vé. Hai người đàn ông kia vội vàng dốc nốt chỗ rượu, và ăn nốt chỗ tai lợn còn lại rồi chúi mép ngật ngưỡng chạy tới cửa soát vé. Cha tôi bế Kiều Kiều chạy theo sau hai người đàn ông ấy.

Tôi nhìn như đóng đinh vào lưng của cha, hy vọng cha quay đầu lại nhìn tôi lấy một lần. Mãi cho đến lúc ấy tôi vẫn còn mơ tưởng, tôi không tin là cha tôi lại bỏ đi tuyệt tình đến như vậy. Nhưng cha tôi đã không quay đầu lại, chiếc áo khoác cũ kỹ bản thủ bóng lên vì dầu mỡ, giống như một bức tường lạnh lùng của một gia đình làm nghề giết mổ. Chỉ có Kiều Kiều ngược khuôn mặt nhỏ bé của nó trên vai cha nhìn trộm tôi. Cánh cửa sắt chỗ bậc lên xuống ở cửa soát vé vẫn còn đóng. Người phụ nữ mặc bộ chế phục màu xanh hai tay khoanh trước ngực đang đứng chờ với vẻ lãnh đạm.

Tiếng còi tàu từ phía xa vọng lại, dường như mặt đất cũng rung lên. Tôi nhìn thấy chiếc đầu tàu đang bóc khỏi ngùn ngụt từ từ tiến vào ga qua hàng rào sắt.

Người phụ nữ mặc chế phục mở rào sắt bắt đầu soát vé. Đám đông chen chúc, giống như một cục thịt chưa nhai kỹ đã vội tuồn xuống cổ họng. Chỉ trong phút chốc cha tôi đã tiến đến bên cạnh người soát vé. Tôi biết tất cả thế là hết, chỉ cần cha tôi đi qua rào sắt ấy là mãi mãi ông sẽ biến mất khỏi cuộc đời tôi.

Chính vào phút cha tôi chìa chiếc vé nhàu nát trong tay trước mặt người soát vé, tôi đang đứng cách chỗ cha tôi chừng năm mét, bỗng cất lên tiếng gọi thăm thiết:

"Cha..."

Đôi vai của cha khựng lại như trúng một viên đạn từ sau lưng, nhưng cha vẫn không quay đầu nhìn lại.

Người soát vé quan sát cha tôi bằng ánh mắt nghi hoặc, rồi lại nhìn tôi bằng vẻ tò mò. Bà ta nheo mắt lật đi lật lại tấm vé mà cha tôi vừa đưa như đó là vé giả.

Sau này tôi thường nhớ lại nhưng không thể nào nghĩ ra được rằng mẹ tôi đã xuất hiện trước mặt tôi và sau lưng cha như thế nào. Tay trái của mẹ vẫn xách chiếc đầu lợn, tay phải vươn ra trông giống như một nhân vật lớn đang đưa tay chỉ về phía sông núi, mẹ tôi chỉ về phía tấm lưng lắc lư của cha tôi. Tôi cũng không biết mẹ đã cởi chiếc khuy áo khoác màu xanh, để lộ chiếc áo len cao cổ màu đỏ rực như lửa cháy từ bao giờ. Hình ảnh mẹ giống như một nữ anh hùng, cho mãi đến bây giờ hình ảnh ấy vẫn hiện lên rất rõ trong tâm trí tôi, khiến mỗi lần nghĩ đến tôi lại thấy trong lòng dậy lên cảm xúc thật khó tả. Mẹ tôi chỉ vào sau lưng cha và thét lên bằng một giọng chói tai:

"La Thông, anh là đồ chó! Anh bỏ đi như vậy liệu có còn là một con người nữa không?"

Nếu nói tiếng kêu của tôi như một viên đạn bắn vào sau lưng cha thì những câu rủa của mẹ giống như một tràng súng máy bắn vào ông cả trăm phát. Tôi nhìn thấy đôi vai cha rung lên, còn cô em gái Kiều Kiều này giờ vẫn trong lòng cha nhìn tôi bằng đôi mắt đen cũng đột nhiên rụt đầu xuống.

Người soát vé đưa chiếc kìm lên ấn một lỗ vào chiếc vé của cha, và đưa trả chiếc vé vào cho. Ở chỗ bậc lên xuống, những hành khách tới bến đang vội vã xuống tàu, còn những hành khách lên tàu thì đang kiên nhẫn đứng chờ ở hai bên. Người soát vé hơi bĩu môi về mặt nửa cười nửa không đưa mắt nhìn mẹ tôi, nhìn tôi rồi lại nhìn cha tôi. Chỉ có bà ta mới có thể nhìn thấy mặt cha tôi.

Cha tôi nặng nề nhích về phía trước, chiếc tay nải trên vai tuột xuống khiến cha phải nghiêng đầu lệch vai để kéo nó lên. Mẹ tôi chớp lấy thời cơ, miệng phát ra những lời cay độc:

"Anh đi đi, đi đi! Anh chẳng là cái thứ gì cả! Nếu anh có chí khí thì phải đi cho đường hoàng, việc gì phải chui lủi như một con chó thế. Tưởng gì, cũng chỉ là chạy theo một mục đàn bà thôi tha. Nếu anh có chí khí thì việc gì còn quay trở về? Quay trở về rồi việc gì lại phải xin lỗi mẹ già này, chỉ mới nói một vài câu mà anh đã không thể chịu được, vậy sao anh không nghĩ xem mấy năm qua hai mẹ con tôi sống như thế nào? Hai mẹ con tôi đã chịu biết bao tủi nhục, anh có biết không? La Thông, anh là đồ súc sinh vô lương tâm, bất cứ người đàn bà nào rơi vào tay anh đều có kết cục chẳng ra gì..."

"Đừng nói nữa!". Cha tôi quay ngoắt người, mặt xám lại, giọng cha run run, "Đừng nói nữa!".

Từ phía cửa lên xuống một tiếng còi vang lên, người soát vé như sực tỉnh và lên tiếng thông báo:

"Tàu sắp chạy rồi! Có đi hay không đây? Ông làm cái gì mà không lên tàu đi!".

Cha tôi quay người một cách khó khăn, bước chân loạng choạng lao về phía trước, chiếc tay nải trên vai ông lại rơi xuống một lần nữa, nhưng ông cứ để nó kéo theo đôi chân mà không nâng nó lên. Người soát vé lại giục cha một lần nữa bằng vẻ độ lượng:

"Chạy mau đi!".

"Khoan đã!", mẹ tôi kêu lên, "Làm xong thủ tục ly hôn rồi muốn đi thì đi! Tôi không thể cứ làm quả phụ sống mãi cho anh được!". Mẹ nói bằng giọng khinh miệt, "Tiền vé tôi sẽ trả".

Mẹ kéo tay tôi, ngẩng đầu đi về phía cổng. Tôi biết mẹ tôi đã khóc, vì tôi nghe thấy tiếng nấc của bà. Khi mẹ tôi buông tay tôi để mở chiếc cửa sắt nặng nề, tôi quay đầu lại thì thấy cha tôi đang từ từ ngổl ngó xuống bên cạnh hàng rào sắt, phía trước mặt ông người soát vé đang giận dữ kéo hàng rào sắt. Qua những song sắt của hàng rào tôi nhìn thấy đoàn tàu đi lên Đông Bắc đang từ từ chuyển bánh, nước mắt tôi bỗng trào ra trong tiếng bánh tàu kìn kít và trong làn khói tàu mờ mịt.

Tôi dụi mắt, hai giọt lệ long lanh trên mu bàn tay. Tôi cũng xúc động với chính những lời kể của mình, thế mà ở khoé miệng của hoà thượng lại thấp thoáng một nụ cười đầy vẻ chế nhạo. Sao ông lại không thấy cảm động thế, tôi chửi thầm, nhất định tôi phải làm cho ông cảm động, việc tôi có xuất gia hay không sẽ không còn quan trọng nữa, nhưng nhất định tôi sẽ làm cho ông cảm động bằng câu chuyện của tôi. Ánh nắng trong sân càng trở nên gay gắt, nhìn vào bóng cây tôi biết vị trí của mặt trời đã

đang chuyển về phía Đông Nam, và nói theo cách nói của những người dân quê tôi thì mặt trời đã lên cao tới hai cây sào rồi. Bức tường ngăn tầm nhìn của chúng tôi có tới mười mấy lỗ hổng bị nước mưa làm cho ướt đẫm, đêm hôm qua đã đổ mất một nửa, nửa còn lại lung lay, dường như chỉ một cơn gió nhẹ thổi qua cũng làm nó đổ. Hai con mèo ngày thường rất ít khi rời cây Ngân Hạnh, lúc này đang cùng nhau leo trên bờ tường, con mèo cái đi trước con mèo đực đi sau. Một con ngựa tơ rất đẹp, lông màu táo đỏ, óng mượt đang cọ lông bên bờ tường. Bức tường sắp đổ nhưng vẫn chưa tìm được lý do, lúc này đổ kênh trên mặt đất. Phần lớn bức tường đổ xuống rãnh nước, khiến nước bắn tung toé, tạo ra một thác nước long lanh cao tới ba thước so với mặt nước. Chỉ thấy con mèo cái mình ướt sũng chui lên khỏi rãnh nước, còn con mèo đực lại chẳng nhìn thấy đâu nữa. Con mèo cái gào lên một cách thảm thiết và cứ đi đi lại lại bên rãnh nước. Con ngựa tơ thì đã bỏ chạy. Mặc dù đối với con mèo đực thì lạnh ít dữ dội, nhưng bức tường đổ lại khiến người ta phấn chấn, những thứ càng cao to hùng vĩ mà bị đổ sập xuống thì lại càng khiến cho người ta thấy phấn chấn. Bây giờ, một khoảng trống thông thoáng đã hiện ra trước mắt tôi. Tôi nhìn thấy trên cánh đồng cỏ mênh mông đối diện với con đường lớn dựng lên một chiếc khán đài đất cao, xung quanh cắm rất nhiều cờ màu, phía trước khán đài căng một tấm biển ngữ lớn. Một chiếc máy phát điện màu vàng đang hoạt động, phát ra những tiếng nổ đình tai nhức óc, một chiếc xe màu xanh xen lẫn màu trắng đậu bên bãi cỏ, có mười mấy người mặc bộ quần áo màu vàng đang kéo sợi dây điện màu đen chạy trên thảm cỏ. Mười chiếc xe mô tô xếp thành hình tam giác đang lướt tới từ phía mặt trời mọc với tốc độ năm mươi cây số một giờ. "Đoàn mô tô trông rất oai phong!". Tôi đã nghe câu nói này ở trong một bộ phim nào đó,

trong một thời gian dài nó rất gần bó với tôi, mỗi khi vui mừng cũng như khi ử rữ tôi đều bất giác thốt lên: "Đoàn mô tô này trông rất oai phong!". Đứa em gái cùng cha khác mẹ đã hỏi tôi rằng: Anh ơi! "Đoàn mô tô trông rất oai phong nghĩa là gì vậy?". Tôi trả lời nó, "Đoàn mô tô rất oai phong" có nghĩa là "Đoàn mô tô rất oai phong chút nghĩa là gì". Nếu bây giờ có em gái đáng yêu đang ở bên tôi thì tôi đã có thể chỉ vào đoàn mô tô phía bên đường và nói với nó rằng: Kiểu Kiểu, "đoàn mô tô trông rất oai phong" chính là như thế này đây! Nhưng em gái của tôi đã mất, nó mãi mãi cũng không thể hiểu rằng "đoàn xe mô tô trông rất oai phong" là như thế nào. Trời ơi lòng tôi đau xót biết bao! Ai là người có thể hiểu được điều này?

14.

Doàn xe mô tô giữ vững đội hình cứ như thể có một sợi dây sắt vô hình đang buộc chúng lại với nhau. Những người lái xe đều đội mũ sắt màu trắng mặc bộ chế phục màu trắng, ngang hông thắt một chiếc thắt lưng to bản có dải vũ khí màu đen. Phía sau đoàn xe cách khoảng chừng ba mươi mét là hai chiếc xe con màu đen, đầu xe lắp những chiếc đèn hiệu to tướng, ánh đèn xanh đỏ liên tục chiếu qua chiếu lại, còi báo động thì không ngừng phát ra những âm thanh gay gắt. Phía sau của xe cảnh sát là ba chiếc xe con đen bóng khác. Hoà thượng, đó là loại xe mec-xe-det đúng không? là loại xe dành cho cán bộ cao cấp. Hoà thượng hé mắt nhìn những chiếc xe rồi nhắm mắt lại. Phía sau của những chiếc xe mec-xe-det là hai chiếc xe cảnh sát khác, nhưng trên xe không gắn còi. Tôi đưa mắt nhìn theo đoàn xe có một không hai, trong lòng phấn chấn tới mức chỉ muốn cất tiếng kêu to lên, nhưng vẻ lãnh đạm của hoà thượng đã ngăn tôi lại, tôi khẽ nói: Nhất định là một nhân vật có tầm cỡ. Hoà thượng như không thèm để ý đến tôi. Tôi tự nói một mình: Hôm nay không phải là ngày tết ngày lễ, không biết nhân vật quan trọng này đến đây làm gì nhỉ? À, tôi nhớ ra rồi. Rõ chán cho cái trí nhớ của tôi, tôi tệ quá mức đi. Tôi nói, hoà thượng, hôm nay là ngày tết ăn thịt, là ngày tết do làng Đồ Tế chúng tôi đặt ra. Mười năm trước, chúng tôi - chủ yếu là tôi đã phát mình ra ngày này, sau đó thì bị cả thị trấn cướp mất quyền tổ chức. Thị trấn tổ chức được một lần thì lại bị thành phố tranh mất. Hoà thượng,

mặc dù sau khi chúng tôi nã pháo vào nhà Lão Lan và phải bỏ chạy đi nơi khác, nhưng những tin tức có liên quan tới quê hương, cũng như những câu chuyện có liên quan tới chúng tôi vẫn được truyền tới tai tôi liên tục. Hoà thượng, nếu hoà thượng đến quê tôi hỏi bất kỳ một người nào đang đi trên đường rằng: Anh có biết La Tiểu Thông không? Thì người đó sẽ lập tức kể cho hoà thượng nghe những câu chuyện có liên quan đến tôi. Tôi phải công nhận rằng rất nhiều chuyện qua miệng của mọi người đã được thổi phồng lên rất nhiều, thậm chí chúng gần như không phải là những chuyện về tôi nữa, nhưng dù thế nào La Tiểu Thông này hoặc là La Tiểu Thông của mười năm trước, là một nhân vật không tầm thường thì cũng chẳng khiến người ta cảm thấy có gì đáng nghi ngờ. Tất nhiên còn có một nhân vật lớn mà tiếng tăm cũng nổi như tôi. Đó là chú Ba của nhà Lão Lan, một người trong một ngày có thể giao hợp với 41 người đàn bà, tạo ra một kỷ lục Ghi-net mới của thế giới. Đó là lời từ miệng của Lão Lan chó chết, người nói thì cứ nói bừa, người nghe thì cứ nghe bừa. Hoà thượng, tôi hiểu về quê hương như hiểu về bàn tay của mình. Ngày tết ăn thịt phải kéo dài trong ba ngày, trong ba ngày ấy các loại thịt được bày ra ẽ chế; các loại dụng cụ giết mổ, cũng như các sản phẩm thịt được chế biến, gia công đều được đem ra bày, ở đây họ còn tổ chức cả một hội nghị thảo luận về thức ăn của gia súc, cách gia công chế biến cũng như dinh dưỡng của các loại thịt. Đồng thời các buổi yến tiệc với đủ các món ăn được chế biến từ thịt mà người ta có thể nghĩ ra được cũng được tổ chức tại các nhà hàng lớn nhỏ trong toàn khu vực. Trong ba ngày ấy thịt được chất thành núi, mọi người cứ việc ăn cho thật dã, thật thoải mái, bụng chứa được bao nhiêu thì ăn bấy nhiêu. Tháng bảy lại còn có cả một cuộc thi ăn thịt được tổ chức ở quảng trường, thu hút những cao thủ ăn thịt khắp

mọi nơi. Người giành giải nhất sẽ được thưởng ba trăm sáu mươi tờ phiếu thịt, với mỗi một tờ phiếu ấy họ sẽ được ăn một bữa thịt no nê thoả thích tại bất cứ nhà hàng nào trong thành phố. Tất nhiên người thắng cuộc cũng có thể dùng ba trăm tám phiếu này đổi lấy ba ngàn sáu trăm cân thịt trong một lần. Trong thời gian diễn ra ngày tết ăn thịt, thi ăn thịt là một hoạt động lớn, nhưng vui nhộn nhất vẫn là lễ diễu hành tạ ơn thịt. Cũng giống như bất cứ một hoạt động lễ hội nào, ngày tết ăn thịt cũng phong phú dần theo thời gian. Hai khu vực thành phố được nối liền với nhau bởi một con đường nhỏ. Đoàn người diễu hành trong lễ tạ ơn thịt sẽ đi qua con đường nối giữa hai khu. Người ở khu vực Tây thành sẽ đi sang khu vực Đông thành, còn người ở khu vực Đông thành sẽ đi sang khu vực Tây thành, rồi sau cùng tập hợp lại ở một đoạn nào đó ở con đường giữa hai khu vực. Hoà thượng, tôi dự cảm một cách chắc chắn rằng, hôm nay hai đoàn người ấy sẽ họp nhau lại ở khu đất trống ở phía trước miếu, chỗ đối diện với con đường lớn kia, việc bức tường bao quanh ngôi miếu đổ xuống, dường như là để chuẩn bị cho tầm mắt của đoàn người ấy không còn bị che chắn gì nữa. Hoà thượng, tôi biết công pháp của hoà thượng rất lớn, tất cả những điều này đều là do hoà thượng sắp xếp cả... Tôi đang lầu bàu một cách phấn chấn thì nhìn thấy một chiếc xe Ca-di-lắc màu bạc lướt rất nhanh từ phía Tây thành tới dưới sự yểm trợ của hai chiếc xe mec-xe-det màu đen. Tuy không có đoàn mô tô cảnh sát dẫn đường, nhưng nó vẫn tỏ ra rất oai phong lẫm liệt và tràn đầy uy lực. Đoàn xe tới phía trước miếu thì quay ngoắt một vòng và dừng lại trên khoảng đất trống trước miếu, tất cả đều rất nhanh chóng khẩn trương và chắc chắn, nhất là chiếc xe mang nhãn hiệu Ca-di-lắc, trông nó giống như một con báo đang đột ngột trên đường chạy. Những chiếc xe ấy và cách đỗ xe ấy tạo ra một

chấn động lớn trong lòng tôi. Tôi cất tiếng kêu nhỏ nhỏ: Hoà thượng, hãy mau mở mắt ra mà nhìn đi, nhân vật chính, quan trọng đã xuất hiện thật rồi. Hoà thượng ngồi ngay ngắn, trông còn điềm tĩnh hơn cả bức tượng thần Ngũ Thông phía sau lưng. Tôi thực sự lo lắng hoà thượng sẽ hoá đá trong tư thế ấy, nếu vậy ai sẽ là người nghe tôi nói bây giờ? Nhưng tôi không muốn mất thời gian nhìn hoà thượng, cảnh tượng bên ngoài đang rất hay. Đầu tiên là bốn người đàn ông chui ra khỏi hai chiếc xe Mec-xe-det, họ đều mặc những chiếc áo gió màu đen, đeo kính đen, mái tóc màu đen trông như lông nhím, trông họ chẳng khác gì những hình người bằng than đen. Ngay sau đó là một người khác bước xuống từ chiếc xe Ca-di-lắc, cũng với một chiếc áo khoác gió, cũng giống như một hình người bằng than. Người ấy vội bước tới bên cạnh xe, kéo cánh cửa xe, một tay đưa lên giữ ở phía trên khung cửa xe, để một người khác động tác cũng rất nhanh nhẹn, nhưng vẫn không kém phần trịnh trọng bước ra khỏi xe. Người này cao hơn hẳn những người khác một cái đầu, đôi tai to trông chẳng khác gì được làm bằng thuỷ tinh màu đỏ. Người đó cũng mặc trang phục màu đen, nhưng có một điểm khác với mọi người là, cổ ông ta quấn một chiếc khăn màu trắng hình như được dệt bằng lụa, và miệng ngậm một điếu xì gà Quảng Vị to bằng miếng lap xường. Chiếc khăn trông giống như lông thiên nga, chỉ thổi một hơi nhẹ là bay lên trời, còn điếu xì gà, tôi tin chắc là được nhập từ Cu Ba về, nếu không phải thế thì cũng là từ Philippin. Một làn khói xanh được thổi ra từ miệng và lỗ mũi của người đàn ông ấy, tạo thành một đường rất đẹp dưới ánh sáng của mặt trời. Một lát sau, ba chiếc xe con được chế tạo từ Mỹ cũng từ phía Đông thành lốt tới, phía trên nóc xe phủ một lớp nguy trang màu cỏ xanh, trên đó còn cắm mấy cành cây to. Từ trên xe, bốn người đàn ông mặc comlê màu trắng từ từ bước xuống,

họ đang vây quanh một người phụ nữ mặc bộ váy áo màu trắng tinh. Váy của người phụ nữ ấy ngắn tới mức chỉ cần hơi cử động là để lộ ra chiếc quần lót có điểm xuyết một vài bông hoa, cặp đùi thon dài trông như ống ngọc thoáng dỏi chút màu nâu hồng. Đôi bốt màu trắng cao tới tận phía dưới đầu gối. Trên cổ của người phụ nữ quấn một chiếc khăn nhỏ màu hồng, trông linh hoạt giống như một ngọn lửa nhỏ. Người phụ nữ ấy có khuôn mặt nhỏ nhắn linh lợi, chiếc cằm hơi nhọn, khoé miệng phía bên trái có một nốt ruồi màu đen to bằng hạt đỗ, mái tóc màu vàng bông bênh buông xoắn xuống vai, mắt đeo một cặp kính lớn màu đen. Người phụ nữ ấy đứng dọc bước tới chỗ cách người đàn ông cao lớn chừng ba thước, bốn người đàn ông mặc bộ đồ màu trắng đi theo sau họ về. Người phụ nữ gỡ đôi kính để lộ ra đôi mắt u sầu buồn bã nói: Lan Lão Đại, tôi là Thẩm Dao Dao con gái của Thẩm Công Đạo. Tôi biết nếu hôm nay cha tôi đến đây thì chết là cái chắc, tôi đã cho thuốc ngủ vào trong rượu của ông. Tôi đến để nhận cái chết thay cha tôi. Anh Lan, anh có thể giết chết tôi, nhưng tôi xin anh hãy tha cho cha tôi. Người đàn ông đứng yên, vì cặp kính đen che khuất nên không nhìn thấy vẻ mặt của ông ta. Nhưng tôi đoán ông ta đang ở vào một tình cảnh khó xử. Người phụ nữ mặc bộ đồ trắng có tên là Thẩm Dao Dao vẫn đứng điểm tĩnh trước mặt ông ta, ngực vươn về phía trước sẵn sàng đón nhận một viên đạn. Lan Lão Đại ném điếu xì gà và nhìn về phía ba chiếc xe kiểu Mỹ một cách rất lơ đãng, rồi đi về phía chiếc xe Ca-di-lắc của ông ta. Người lái xe vội chạy lên trước mở cửa xe. Chiếc Ca-di-lắc lùi nhanh về phía sau, điều chỉnh xong phương hướng rồi chạy vọt ra phía đường lớn. Bốn gã đàn ông mặc áo đen rút súng từ những chiếc áo gió. Một loạt tiếng súng vang lên găm hàng ngàn lỗ thủng trên ba chiếc xe kiểu Mỹ. Hai chiếc Mec-xe-đet chạy vọt ra đường lớn, đuổi theo

chiếc Ca-di-lắc. Khói và mùi khét lẹt của thuốc súng tràn vào trong miếu. Tôi bật tiếng ho, trong lòng dấy nổi kinh hoàng. Cảnh tượng vừa rồi giống hệt như một đoạn trong bộ phim kinh điển diễn ra trước mắt tôi. Hoàn toàn không phải là một giấc mộng, bởi vì bu chiếc xe kiểu Mỹ bẹp lóp, chảy dầu là bằng chứng, và cả bốn người đàn ông mặc áo trắng đứng ngầy như tượng gỗ vẫn đang còn ở đó, cả người thiếu nữ mặc bộ váy áo trắng với một phong độ khác thường cũng vẫn đang còn đứng ở đó. Tôi nhìn thấy hai hàng nước mắt từ từ chảy trên khoé mắt của cô. Cô đeo kính lên che mắt. Một sự việc khiến tôi vô cùng phấn chấn diễn ra ngay sau đó: Cô đi thẳng về phía cửa của ngôi miếu. Dáng cô đi thật đẹp. Có những người phụ nữ rất xinh đẹp nhưng dáng đi lại không đẹp, có những người phụ nữ dáng đi rất đẹp, nhưng khuôn mặt lại không hề xinh đẹp. Cô gái này dáng người, dung mạo, cho đến dáng đi cũng đều rất đẹp, những người như vậy không nhiều, đến nỗi một người lạnh lùng cứng rắn như sắt đá là Lan Lão Đại cũng không nhẫn tâm bắt cô. Từ dáng đi có thể đọc thấy sự việc kinh hoàng mà cô đã trải qua mấy phút trước đây. Bây giờ thì tôi đã nhìn thấy rõ, thật ra cô có mặc một chiếc quần tất trong suốt, và cặp đùi khua dưới chiếc quần tất trong suốt ấy càng khiến tâm trí tôi rối bời. Phía ngoài của đôi bốt da cừu cao cổ đính hai nụ hoa cũng được kết bằng da. Tôi ngẩn dẫu nhìn về can đảm ở cô nhưng chỉ nhìn thấy phần phía dưới của cặp mông. Cô bước ra ngưỡng cửa, mùi hương thoang thoảng khiến lòng tôi chợt dấy lên một nỗi buồn man mác. Cảm giác này chưa bao giờ có, nhưng nay nó đã xuất hiện trong lòng tôi. Tôi nhìn đôi gót chân xinh xắn của cô mà đôi môi thềm khát đến mức run lên. Tôi mong muốn biết bao được phục xuống mà hôn lên đôi gót chân ấy, nhưng tôi không có dũng khí ấy. Hoà thượng, La Tiểu Thông này đã từng là một

dứa tre lưu manh không sợ trời cũng chẳng sợ đất, chỉ cần có thể chạm được vào bầu ngực của vợ vua tôi cũng không từ, thế mà giờ đây tôi lại vô cùng nhút nhát. Cô gái xoa lên đầu của hoà thượng. Trời ơi! Kỳ quặc, hoang đường biết bao nhưng cũng thật hạnh phúc biết bao, cái đầu của hoà thượng. Thế mà cô lại không hề xoa đầu của tôi. Khi tôi ngước đôi mắt đắm lệ hy vọng cô cũng sẽ sờ lên cái đầu của mình thì chỉ nhìn thấy chiếc lưng làm người ta đến hoa mắt của cô. Hoà thượng, bây giờ hoà thượng có còn nghe tôi nói tiếp được nữa không?

Buổi trưa, khi mà cha tôi ôm em gái tôi xuất hiện trở lại trong sân, mẹ tôi tỏ ra vô cùng bình tĩnh, cứ như thể cha tôi chưa rời khỏi nhà bao giờ, mà chỉ là bé con sang chơi hàng xóm rồi trở về. Vẻ của cha cũng làm tôi kinh ngạc, ông cũng rất điềm tĩnh, rất tự nhiên, hình như ông không phải là người đàn ông thất thủ quay trở về nhà lần thứ hai sau một cuộc đấu tranh tư tưởng quyết liệt, mà là một người chồng trung hậu bé con đi chơi chợ trở về.

Mẹ cởi áo khoác ngoài, đeo đôi găng tay màu nâu nhanh nhẹn rửa nồi đồ nước, lấy củi gây bếp. Tôi vui mừng phát hiện ra mẹ không gây bếp bằng những dây cao su bỏ đi nữa mà là bằng gỗ tùng chẻ ra. Những thanh gỗ tùng đó là vật liệu làm nhà còn thừa lại, mẹ tôi đã chẻ ra nhưng đem cất đi như để dành cho một ngày lễ trọng đại. Trong nhà giờ đây đầy mùi khói thơm của gỗ tùng, ánh lửa khiến lòng tôi vô cùng ấm áp. Mẹ tôi ngồi trước bếp, vẻ mặt tươi tỉnh, hết như vừa bán xong một lô hàng phế liệu có kèm những đồ giả mà không bị nhân viên kiểm tra chất lượng của công ty phát hiện ra.

- Tiểu Thông tối nhà ông Chu mua ba cân lòng lợn luộc về. -
Mẹ tôi lấy từ trong túi ra ba tờ mười đồng đưa cho tôi và dặn dò

với giọng rất vui vẻ - Là loại vừa mới luộc xong đây! Tiện thể mua thêm ba cân mỳ ở quán nữa.

Đến khi tôi xách cổ lồng lợn béo hồng và túi mỳ trở về thì cha tôi đã cởi bỏ chiếc áo khoác ra, Kiều Kiều cũng đã bỏ chiếc áo nhung dài đến gót chân. Mặc dù cha tôi vẫn mặc chiếc áo bông bông lên vì mồ hôi đã bị đút khuy, nhưng khi bỏ chiếc áo khoác ra nhìn cha có vẻ khoẻ khoắn nhanh nhẹn hơn rất nhiều. Lúc này Kiều Kiều mặc một chiếc áo bông hoa và một chiếc quần bông, đôi tay nhỏ thò ra dưới ống tay áo rộng, trông em thật xinh xắn và ngoan ngoãn, chẳng khác gì một con cừu bông, trong lòng tôi dậy lên một nỗi yêu thương vô bờ. Một chiếc bàn ăn chân thấp, sơn màu đỏ bày ra trước mặt cha và Kiều Kiều. Trước đây chỉ trong những dịp lễ tết mẹ tôi mới cho dùng đến chiếc bàn này, còn ngày thường bà chỉ cho dùng một tấm ni lông trải ra, dùng xong lại cuộn lại. Bà gác chiếc bàn lên xà nhà như một báu vật. Trên bàn có hai bát nước sôi đang bốc khói. Mẹ lấy ra một chiếc hộp được bọc trong một tấm ni lông kín, mở túi lấy chiếc lọ ra, trong lọ là những hạt trắng tinh, tôi hít mũi một cái biết ngay đó là đường trắng. Mặc dù tôi là một đứa bé tham ăn hiếm thấy, bất cứ thứ gì ăn được mẹ để ở đâu tôi cũng đều phát hiện thấy và lấy ra ăn vụng, thế mà tôi lại không hề phát hiện ra lọ đường này. Không biết bà đã mua nó hoặc nhặt được nó về từ khi nào? Có thể thấy, mẹ còn tinh quái hơn cả tôi, tôi thấy nghi ngờ không biết mẹ còn giấu tôi những thứ gì ăn được nữa.

Mẹ tôi không hề tỏ ra ngượng ngùng vì đã giấu tôi lọ đường trắng, như thể đó là một việc rất quang minh chính đại, mẹ lấy một chiếc thìa nhỏ còn mới tinh xúc đường cho vào bát nước đặt trước mặt Kiều Kiều rồi ngoáy lên với vẻ rất rộng rãi phóng khoáng, đúng là mặt trời mọc lên ở phía tây, gà trống đẻ trứng. Kiều Kiều nhìn vào mẹ tôi bằng đôi mắt rất sáng và thích thú, rồi

lại quay sang nhìn cha tôi. Mặt của cha cũng bừng sáng lên, cha đưa tay bỏ chiếc mũ trên đầu Kiều Kiều, một cái đầu nhỏ nhón tròn tựa giống như đầu một con cừu lông lỏ ra. Mẹ xúc tiếp một thìa đường định cho vào bát nước của cha nhưng nghĩ sao lại dừng lại, đôi môi mẹ mấp máy, gò má thoáng ửng hồng. Phụ nữ thật là kỳ lạ! Mẹ đẩy lọ đường lại gần chỗ cha, lăm bắm mấy câu:

- Anh tự lấy đi, kéo lại nói tôi thế này thế khác!

Cha nhìn mẹ vẻ không hiểu, mẹ quay mặt sang chỗ khác tránh ánh mắt của cha. Cha lấy chiếc thìa từ trong lọ đường ra cho vào bát nước của Kiều Kiều, day nấp lọ lại với vẻ rất trịnh trọng, nói:

- Người như tôi ăn đường mà làm gì!

Cha vừa dùng thìa ngoáy đường trong bát nước của Kiều Kiều, vừa nói:

- Kiều Kiều, cảm ơn mẹ cả đi!

Kiều Kiều bẽn lẽn nói mấy câu cha vừa dạy. Mẹ đáp bằng vẻ không vui:

- Uống đi, cảm ơn cái gì chứ!

Cha múc một thìa nước đưa lên miệng thổi rồi đưa tới miệng của Kiều Kiều. Đột nhiên ông đổ trả thìa nước trở lại bát, đưa mắt nhìn bốn phía, rồi cầm bát nước của mình lên uống ừng ực, nước nóng khiến cha cứ đưa lưỡi liếm, mồ hôi vã cả ra trên trán. Cha xẻ đôi bát nước đường của Kiều Kiều, rồi đặt hai chiếc bát cạnh nhau như để so xem bát nào nhiều hơn. Tôi vẫn chưa đoán ra ý đồ của cha, nhưng rồi tôi lập tức hiểu được tình cảm trong lòng ông. Cha đẩy bát nước lại gần chỗ tôi và nói với tôi bằng vẻ xin lỗi:

- Tiểu Thông, bát này là của con.

Tôi vô cùng cảm động, nổi thèm khát lập tức bị những ý nghĩ cao thượng lấn át kiểm chế, tôi đáp:

- Con lớn rồi mà cha, để cho em Kiều Kiều uống.

Cổ họng của mẹ tôi lại phát ra những tiếng tắc nghẹn, mẹ quay lưng đi cầm lấy chiếc khăn mặt lau mắt, nói bằng giọng giận dữ:

- Đều uống cả đi! Thứ khác thì không có chứ chẳng nhẽ nước uống mà cũng không lo cho chúng mày uống đủ hay sao?

Mẹ đá một chiếc ghế sang một bên, nói nhưng vẫn không nhìn vào tôi:

- Còn đứng ngây ra đó làm gì? Cha bảo uống thì uống đi!

Cha giúp tôi dựng chiếc ghế lên, dựng ghế xong tôi ngồi xuống.

Mẹ mở gói lòng luộc, bày ra trước mặt chúng tôi và lấy ra một khúc to nhất đưa tận tay Kiều Kiều nói:

- Ăn ngay đi cho nóng! Để tôi đi nấu cho mọi người bát mì.

15.

Tiếng trống phách rộn ràng trên con đường lớn, từ đông sang tây, rồi lại từ tây sang đông. Đội diễu hành trong ngày Tết ăn thịt đang tới gần. Trên con đường lớn có chừng hơn ba chục con thỏ hoang màu vàng, sợ hãi chạy vọt lên từ những ruộng hoa màu hai bên đường rồi dón lại trước cửa miếu, chúng ghé sát vào nhau, con nọ thì thắm với con kia. Trong đó có một con mà chiếc tai trái dựng lên như một chiếc lá, râu đều đã trắng, xem ra có vẻ là con đực đầu. Nó phát ra một tiếng kêu chói tai rất kỳ lạ. Tôi rất hiểu loài thỏ. Thường thì thỏ không phát ra tiếng kêu như vậy. Bất cứ loài động vật nào khi gặp hoàn cảnh bất thường cũng đều phát ra những tiếng kêu kỳ lạ như vậy để truyền đạt với đồng loại những thông tin bí mật. Quả nhiên, những con thỏ khác như nhận được mệnh lệnh đều nhất tề kêu lên rồi nhào vào cửa miếu, động tác của chúng đẹp tới mức khó mà miêu tả lại được. Lũ thỏ thì nhau chạy vào phía sau tượng Thần Ngũ Thông, rồi thỏ hỗn hển và như đang tranh luận với nhau điều gì đó. Tôi chợt nhớ, phía sau tượng thần Ngũ Thông có một ổ cáo, lũ thỏ chạy vào đó thì có khác gì đến nộp mạng. Nhưng chẳng có cách nào có thể ngăn chặn việc đó cả, thôi cứ mặc chúng. Nếu tôi mà lại báo cho lũ thỏ thì con cáo chắc chắn sẽ rất tức giận. Âm nhạc được phát ra từ hai chiếc loa trên khán đài đất phía bên kia đường dội lại nghe thật chói tai. Đó là một bản nhạc vui, tiết tấu rộn rã, khiến người ta nghe mà cứ muốn nhảy lên. Hoà thượng, tôi đã từng lau lặt bên ngoài cả chục năm, đã từng làm

cho một sàn nhảy có tên là "Sàn nhảy Ê-va". Tôi mặc bộ đồng phục màu trắng, trên môi nở một nụ cười giả tạo, đứng bên cạnh cửa vào phòng vệ sinh, chuyên mở vòi nước cho những vị khách mặt mũi đỏ phừng phừng, bụng căng lên vì bia rượu hoặc đang lên cơn thèm khát muốn được "giải quyết nỗi buồn" hoặc rửa tay, để chờ đưa khăn cho họ lau tay. Bọn họ có người đón lấy khăn, lau xong đưa trả lại và nói một lời cảm ơn. Có người lấy ra một đồng xu ném vào chiếc chậu để trước mặt tôi khiến nó kêu keng một tiếng. Có người thì lại ném cho tôi một tờ mười đồng. Cũng có người còn hào phóng hơn, ném cho tôi cả một tờ một trăm đồng. Tôi nghĩ những người như vậy chắc chắn là làm ăn rất phát đạt, trong lòng đang rất vui nên mới có thể phóng khoáng như vậy. Có người thì lại chẳng hề để ý gì đến tôi, rửa tay xong dùng máy sấy treo trên tường hơi khô tay. Trong tiếng máy u u tôi nhìn lên khuôn mặt dờ dẩn của người ấy, biết ngay rằng đó là một người đang gặp đen đui, có thể trong buổi tối hôm đó có một nhóm người chuyên lợi dụng kéo tôi và anh ta là người phải chịu mọi chi phí cho cuộc gặp gỡ đó. Những người mà anh ta phải tiếp đãi phần lớn là những kẻ đón mặt, trong tay có quyền có thế, tuy trong lòng anh ta vô cùng căm họ nhưng bề ngoài vẫn phải tỏ vẻ tươi cười. Đối với những kẻ thiếu may mắn ấy tôi chẳng hề thấy cảm thông một chút nào, bởi vì anh ta cũng chẳng tốt đẹp gì. Người tới tiêu tiền ở những chôn đèn xanh, đèn mờ phần lớn không phải là những người tốt đẹp, cứ để cho chú Ba của Lão Lan dùng súng bắn chết họ đi. Nhưng những người keo kiệt tới mức không thèm ném vào trong chiếc chậu trước mặt tôi dù chỉ một đồng xu cũng không phải là tốt, nhìn những khuôn mặt xanh xám có, đỏ gay có mà tôi phát ghét, dù có để chú Ba nhà Lão Lan dùng súng bắn họ cũng vẫn chưa vơi hết nỗi tức giận, căm ghét của tôi. Nhớ lại lúc đầu La Tiểu Thông này là

một nhân vật tiếng tăm lấy lòng, thế mà nay rơi vào cảnh khôn
khô chẳng khác gì chim phượng hoàng phải biến thành con gà
nhép. Háo hán không nhắc đến chuyện anh hùng khi trước, con
người ta ở hoàn cảnh thấp hèn mấy ai mà chẳng phải cúi đầu.
Hoà thượng, "thiếu niên đắc chí, già môn bất hạnh", câu nói này
đã rất đúng với tôi. Trong khi phải phục vụ những kẻ đồn mạt ở
nhà vệ sinh, tôi luôn nhớ lại thời huy hoàng cũng như những khi
khốn khó của mình, và mỗi khi phải đưa một chiếc khăn vào tay
bọn họ, tôi lại thầm rủa: đồ chết tiệt! mong sao cho người chết
trong lúc đi đường, chết khi uống nước, chết khi nằm ngủ, chết
khi đang ăn! Khi không có ai tới nhà vệ sinh, tôi nghe thấy tiếng
nhạc khi thì rùng rục như bốc lửa, khi thì lãng mạn mềm mại
như nước chảy vọng ra từ phía sàn nhảy, trong lòng tôi dậy lên
nỗi thèm khát muốn làm một việc gì thật lớn, và tôi mơ thấy
mình đang trong sàn nhảy, tay đặt lên bờ vai để trần của một cô
gái xinh đẹp có mái tóc xõa ngang vai, tôi và cô gái ấy cùng áp
sát vào nhau và du đưa theo tiếng nhạc đều đặn. Có lúc tôi chìm
dắm trong giấc mơ ấy khá lâu và đôi chân bất giác cũng rậm
rịch lắc lư theo tiếng nhạc, nhưng rồi cuối cùng bị cắt đứt bởi
một trong những vị khách đồn mạt cần phục vụ. Hoà thượng có
biết lúc ấy tôi cảm thấy bị sỉ nhục thế nào không? Có hôm tôi đã
đốt một ngọn đuốc bên trong nhà vệ sinh, nhưng rồi ngay sau đó
tôi lại dùng vòi cứu hoả dập tắt. Thế mà lão chủ Hồng béo ị vẫn
giải tôi đến đồn cảnh sát, để trị tôi về tội phóng hoả bừa bãi. Tôi
đã nhanh trí nói với nhân viên thẩm vấn rằng, việc đó là do một
người say gây ra còn tôi là người đã dập lửa. Như vậy tôi là
người dũng cảm đã dập tắt ngọn lửa, ông chủ phải thưởng cho
tôi mới đúng, hơn nữa lúc đầu chính ông ta cũng đã nói rằng sẽ
thưởng cho tôi, vậy mà cuối cùng ông ta đã thay đổi. Ông ta là
kẻ béc lét, là con quỷ hút máu của người làm, là kẻ ăn mĩa nhai

cả bãi. Ông ta giải tôi đến đồn cảnh sát như vậy chẳng những bớt được khoản tiền thưởng lễ ra phải mất, mà còn quýt luôn ba tháng lương của tôi. Tôi nói, các chú cảnh sát, các chú là Bao Thanh Thiên, mong các chú hãy minh xét, đừng mắc lừa lão chủ Hồng. Các chú có biết không, ông ta thường xuyên vào nhà vệ sinh vừa đi tiểu vừa chửi các chú đấy...cứ như vậy, cuối cùng cảnh sát đã thả tôi ra và kết luận là tôi vô tội. Tôi làm gì có tội? Lão Lan mới là người có tội, nhưng bây giờ Lão Lan đã là ủy viên thường trực của chính quyền thành phố, thường xuyên xuất hiện trên truyền hình và nói những lời hết sức đẹp đẽ mỹ miều. Mỗi lần nói chuyện, ông ta đều nhắc đến chú Ba của mình, nói rằng ông ta là Hoa kiều yêu nước, đã từng mang lại niềm vinh quang cho dân tộc, còn nói chú Ba của ông ta sắp về góp tiền ủng hộ xây lại miếu Ngũ Thông, để đề cao chí khí dương cương của dân ông trong khu vực. Những lời khoe khoang, tâm huyết này của ông ta lại được đám đông tán thưởng. Phải rồi, tôi chợt nhớ đến người đàn ông có hai chiếc tai to mà chúng ta vừa nhìn thấy (tôi đoán hồi trẻ chắc chú Ba của Lão Lan cũng thế) thường xuyên xuất hiện ở sân nhảy Ê-va. Chính ông ta là người đã ném vào chiếc chậu của tôi tờ tiền màu xanh. Sau này tôi mới biết đó là tờ một trăm đô la Mỹ còn mới cứng, đến nỗi nó làm cho ngón tay tôi chảy cả máu. Ông ta mặc bộ âu phục màu trắng, cổ thắt chiếc càvát màu đỏ, người cao lớn như một cây bạch dương màu trắng. Ông ta mặc bộ âu phục màu xanh đen, cổ thắt cà vạt màu vàng tươi, cao to vạm vỡ, trông chẳng khác gì một cây tùng đen. Ông ta mặc bộ âu phục màu tím đỏ, cổ thắt chiếc cà vạt màu trắng tinh, trông hết như một cây sam đỏ. Tôi không có cách nào để nhìn được dáng điệu của ông ta trong sân nhảy, nhưng tôi có thể tưởng tượng được ra rằng khi mà ông ta ôm trong tay người phụ nữ đẹp nhất trong sân nhảy có bờ vai để trần trắng như ngà,

có đôi mắt ướt long lanh, khoe miệng có một nốt ruồi đen, mang dây đỏ trang sức dắt tiền trên người và cùng nhau du đưa theo điệu nhạc thì tất cả mọi ánh mắt đều đổ dồn vào ông ta. Tiếng vỗ tay, rượu ngon, gái đẹp, hoa tươi đều thuộc về ông ta. Tôi mơ ước có một ngày trở thành người như ông ta, để có thể lúc nào cũng được coi là hào phóng, tiêu tiền như nước, được rất nhiều phụ nữ xinh đẹp vây quanh, khi đi đường trông như một con báo hoa, có lúc thì lại rất bí hiểm khiến người khác thấy khó hiểu như một bóng ma. Hoà thượng, hoà thượng có còn nghe tôi nói nữa không?

Chập choạng tối tuyết rơi đã nhiều hơn và phủ một lớp dày trong sân, mẹ tôi cầm chổi quét tuyết, nhưng chỉ vừa mới quét được vài ba nhát thì cha tôi đã giăng lấy chổi.

Cha tôi ra tay, động tác nhanh nhẹn, mạnh mẽ. Điều này khiến tôi nhớ đến những lời bàn tán của dân làng về cha: La Thông là một tay rất thạo việc, chỉ đáng tiếc là không chăm chỉ. Trong ánh chiều ảm đạm, trên nền trắng của tuyết, hình ảnh của cha trông càng nổi rõ. Rất nhanh sau đó, một lối đi dẫn từ cửa nhà ra ngoài cổng đã xuất hiện phía sau lưng cha.

Mẹ đi theo con đường nhỏ mà cha vừa dọn xong tới bên cánh cổng và đóng lại. Tiếng cổng sắt va vào nhau nghe rất rõ, làm chấn động cả hoàng hôn tuyết xuống. Bóng tối trùm dần xuống, nhưng đồng tuyết trắng trong sân và những bông tuyết đang rơi vẫn phát ra những ánh trắng mờ ảo. Cha và mẹ dừng lại giậm chân, giữ tuyết dưới hiên nhà, hình như họ còn dùng khăn mặt đập lên người, giữ tuyết cho nhau. Tôi ngồi ở góc tường, nơi cách chiếc đầu lợn chỉ khoảng nửa bước chân, vừa ngửi mùi tanh của thịt, vừa cố mở to mắt vượt qua bóng tối để nhìn về mặt của cha, nhưng tôi chỉ nhìn thấy cái bóng lay động của cha. Tôi nghe

thấy tiếng thờ hồn hén của đứa em gái đang ngồi trước mặt tôi giống như một con thú nhỏ giấu mình trong bóng tối. Buổi trưa tôi ra sức ăn thật nhiều, đến nỗi tối chiều rồi mà vẫn còn một ít lòng lợn chưa tiêu hết đang cuộn lên trong bụng. Tôi nhai lại chúng rồi nuốt đi, đây là một việc người khác nghe mà đã thấy buồn nôn, nhưng tôi tiếc rẻ không nhổ chúng đi. Cha tôi quay trở về, có thể sẽ tạo ra những thay đổi cho việc ăn uống của tôi, nhưng thay đổi như thế nào thì bây giờ vẫn còn là một câu hỏi còn bỏ ngỏ. Nhìn vẻ nhần nhục cam chịu của cha, tôi dự cảm giấc mơ gần những bữa được ăn thịt thoải mái với sự quay trở về của cha thật viễn vông. Nhưng dù sao ngay trong ngày đầu cha trở về tôi cũng đã được ăn một bữa lòng no nê, tuy không có được nhiều chất, nhưng dù sao lòng lợn cũng vẫn có tí chút gì đó dính dáng tới thịt mỡ, hơn nữa bây giờ vẫn còn cả một chiếc đầu lợn nữa kia mà, nó đang ở rất gần tôi, chỉ cần với tay là có thể sờ vào nó. Nhưng bao giờ thì nó vào bụng tôi nhỉ? Liệu mẹ có đem bán nó đi không?

Trong bữa cơm trưa, cha tôi không khỏi sùng sốt trước vẻ hùng hục và tham lam của tôi. Sau này, mẹ cũng nói lại với tôi rằng, mẹ cũng thấy sùng sốt với kiểu cách ăn của Kiều Kiều. Lúc ấy tôi không có thời gian và cũng không có hơi sức để ý tới cách ăn của đứa em gái. Nhưng tôi có thể tưởng tượng được rằng khi mà hai anh em chúng tôi ăn như những con ma đói thì chắc chắn trên mặt của cả cha và mẹ tôi đầy những vẻ đau khổ. Vẻ tham lam của chúng tôi không làm cho họ thấy ghét bỏ mà làm cho họ thấy buồn và thấy tự trách mình. Tôi nghĩ, rất có thể trong những giây phút ấy cha tôi đã quyết định không ly hôn nữa. Họ sẽ phải sống tốt hơn, và cùng nhau xây dựng một cuộc sống hạnh phúc, có đầy đủ cơm ăn áo mặc cho tôi và em gái tôi.

Khi mà tôi ngồi trong bóng tối ợ chua và nhai lại những thức ăn còn thừa thì cũng nghe thấy tiếng ợ chua của đứa em gái. Tiếng ợ của nó nghe thành thục và lão luyện, nếu không biết trước được rằng có nó ngồi trong góc thì dù thế nào tôi cũng không thể nghĩ được rằng, một đứa bé gái mới bốn tuổi mà lại có thể ợ to như vậy.

Không nghi ngờ gì, chính trong cái đêm tuyết rơi ấy, cái bụng no với những khúc lòng lợn và mấy bát mỳ đã khiến bộ máy tiêu hoá của tôi làm việc hết công suất và đã làm giảm bớt nỗi thèm khát thịt của tôi, nhưng chiếc đầu lợn treo vẫn khiến cho tôi nghĩ tới rất nhiều thứ. Tôi tưởng tượng ra cảnh nó bị bỏ làm đôi và được bỏ vào trong nồi nước sôi sùng sục, mũi tôi hình như cũng ngửi thấy mùi thơm ngon đặc biệt của thịt lợn nấu chín. Tôi còn nghĩ ra cả cảnh bốn người trong gia đình tôi quây quần bên một chiếc mâm lớn, trong mâm là chiếc đầu lợn đã được nấu chín đang bốc khói nghi ngút và toả mùi thơm ngào ngạt. Cảnh tượng ấy khiến lòng tôi ngây ngất như tỉnh dậy giữa giấc mơ đẹp tuyệt vời. Tôi nhìn thấy mẹ tôi với khuôn mặt rạng rỡ và trịnh trọng cầm lên một chiếc đĩa màu đỏ tươi chọc thẳng vào chiếc đầu lợn rồi nhấc lên giũ giũ xuống, trong chốc lát cả thịt và xương của chiếc đầu lợn được hằm kỹ tan ra. Rồi mẹ nhặt những miếng xương bỏ sang một bên nói với chúng tôi một cách hào phóng: Ăn đi các con, cứ ăn cho thoải mái, hôm nay cho các con ăn một bữa thật đã!..

Mẹ thấp ngọn đèn dầu có chiếc bóng thuỷ tinh, việc làm khác thường ấy khiến cho căn nhà của chúng tôi tràn đầy thứ ánh sáng mà từ xưa tới nay chưa thấy bao giờ. Tôi nhìn thấy bóng của chúng tôi được phóng to trên bức tường màu trắng, trên tường vẫn còn treo một xâu ớt và một chùm tỏi.

Trải qua một ngày đầy những sự kiện, đứa em gái của tôi cũng có vẻ hoạt bát hơn hẳn, nó bắt chéo hai bàn tay nhỏ, trên tường lập tức xuất hiện hình dạng của một chiếc đầu chó, nó phấn khởi nói:

"Chó! Cha ơi, chó kìa!".

Ánh mắt của cha lướt nhanh qua khuôn mặt mẹ, sau đó ông nói phụ họa với Kiều Kiều bằng một giọng buồn bã :

"Phải rồi, đó là một con chó, là con chó đen của Kiều Kiều".

Kiều Kiều đổi tay trên tường lập tức xuất hiện hình dạng của một con thỏ.

"Đây không phải là chó", Kiều Kiều nói, "Là con thỏ, là một con thỏ con".

"Đúng, là một con thỏ, Kiều Kiều thông minh lắm". Sau khi khen Kiều Kiều xong, cha quay sang nói với mẹ với một vẻ như muốn xin lỗi: "Trẻ con chẳng biết chuyện gì cả".

"Nó mới bằng ngón ấy, anh muốn nó phải hiểu cái gì mới được?", mẹ nói bằng vẻ độ lượng, rồi mẹ cũng đưa hai tay lên trên bức tường trắng, lập tức trên đó xuất hiện hình dáng của một con gà trống, miệng mẹ cũng bắt trước tiếng gà gáy cú cù cu. Việc làm hiếm hoi ấy của mẹ làm tôi thấy sững sốt. Bao nhiêu năm qua tôi chỉ quen nghe thấy tiếng mẹ mắng nhiếc, cầu nhàu và quen nhìn thấy vẻ cau có, khổ hạnh trên mặt mẹ. Tôi không biết được rằng mẹ cũng biết làm trò, cũng biết bắt trước tiếng gà gáy, nói thực lòng lúc đó trong lòng tôi một lần nữa lại dậy lên rất nhiều ý nghĩ chông chéo phức tạp, kể từ buổi sáng sớm khi cha tôi cũng em xuất hiện trước cổng nhà cho đến lúc đó, đã có mấy lần tôi thấy mình ở trong tâm trạng phức tạp như vậy. Ngoài sự chông chéo phức tạp, tôi không biết phải dùng từ gì để diễn tả tình cảm của mình trong ngày hôm đó.

Em tôi cất tiếng cười, khuôn mặt cha tôi cũng nở một nụ cười đau khổ.

Mẹ tôi nhìn Kiều Kiều bằng ánh mắt ôn tồn một hồi rồi thờ dài nói:

"Tội lỗi đều là do người lớn, trẻ con không có tội gì".

Cha tôi cúi đầu nói:

"Mình nói rất đúng, trăm ngàn tội lỗi đều là do tôi cả".

"Đã đến lúc này rồi còn nói những lời như vậy để làm gì?". Mẹ tôi đứng dậy nhanh nhẹn xắn ống tay áo lên rồi cao giọng nói với tôi, "Tiểu Thông, mẹ biết là con hận mẹ năm năm rồi, đến một bữa thịt cũng không cho con ăn, đúng không? Hôm nay, mẹ sẽ đãi con, chúng ta luộc đầu lợn lên để khao thưởng cho con, để con ăn một bữa no nê thoải thích!".

Mẹ đặt chiếc thớt lên trên bệ bếp rồi mang cái đầu lợn đến, cầm con dao ngắm một lúc rồi bỏ mạnh.

"Bữa trưa vừa mới ăn lòng luộc xong...", cha tôi vội đứng dậy ngăn: "Hai mẹ con mình kiếm được mấy đồng tiền đâu có dễ dàng gì, chiếc đầu lợn này cứ đem bán đi. Con người ta miệng ăn núi lở, ăn rau ăn cỏ cũng thế, và ăn thịt ăn cá cũng thế cả thôi...".

"Những lời này mà lại là của anh sao?", mẹ hỏi bằng một giọng nhạo báng, nhưng lập tức đổi giọng và nói tiếp một cách rất nghiêm túc: "Tôi cũng là con người, cũng bằng da bằng thịt, cũng biết ăn thịt là tốt cho sức khỏe, trước đây tôi không ăn là vì tôi nghèo, vì tôi không hiểu lẽ đời. Con người ta sống, suy cho cùng thực ra cũng chỉ vì cái miệng".

Cha tôi liếc mắt, xoa tay như muốn nói gì đó nhưng không nói ra được, chân lui về sau mấy bước rồi lại tiến lên mấy bước, cuối cùng đưa tay ra và nói với mẹ tôi: "Để tôi".

Mẹ tôi do dự một chút rồi đặt con dao lên thớt và tránh sang một bên.

Cha tôi xắn tay áo, cầm con dao lên, dường như ông chẳng cần ngấm cũng chẳng tốn mấy hơi sức, chỉ một lát chiếc đầu lợn đã được bỏ làm đôi.

Lúc này mẹ tôi đã lùi sang một bên nhìn cha tôi một lượt từ đầu đến chân, vẻ mặt mẹ có gì đó rất đặc biệt, đến cả tôi là người luôn cho rằng mình rất hiểu mẹ, rất hiểu cách suy nghĩ của mẹ cũng không thể nào đoán được mẹ đang nghĩ gì. Tóm lại, kể từ giây phút cha tôi cầm con dao bỏ đôi chiếc đầu lợn, tâm trạng của mẹ tôi đã có sự thay đổi rõ ràng. Mẹ múm môi, đổ nửa thùng nước vào trong chiếc nồi. Do dùng sức quá mạnh, nước bắn từ trong nồi ra làm ướt cả một nửa bề bếp và làm tắt một góc bếp. Mẹ ném chiếc thùng sang một bên, nó kêu keng một tiếng làm tôi giật nảy mình. Cha tôi đứng bên cạnh, vẻ mặt khó xử, không biết làm gì, dáng vẻ của cha khiến người ta cảm thấy thật khó chịu. Mẹ xách tai, nhấc một nửa chiếc đầu lợn ném vào trong nồi rồi lại xách tai ném nốt nửa chiếc đầu lợn còn lại vào đó. Tôi rất muốn nhắc mẹ, muốn làm cho mùi vị của chiếc đầu lợn luộc thơm ngon thì trước khi đập vung cần phải cho thêm hồi hương, gừng tươi, hành, tỏi, quế...v...v và phải cho thêm một ít dấm trắng, đây là bí quyết mà cô Dã La Tử đã từng làm. Năm xưa, tôi thường xuyên theo cha trốn đến quán của cô ăn thịt, có mấy lần tôi tận mắt chứng kiến toàn bộ quá trình luộc đầu lợn của cô, hơn nữa tôi cũng tận mắt nhìn thấy cảnh cha tôi giúp cô bỏ đầu lợn, chỉ một, hoặc hai nhát, nhiều nhất cũng chỉ là ba nhát, chiếc đầu lợn đã được chẻ đôi. Cô Dã La Tử nhìn cha tôi bằng ánh mắt tán thưởng, tôi nhớ cô từng nói: "La Thông! La Thông ơi! Bất cứ là chuyện gì anh cũng đều tự mình mày mò lấy!".

Dầu lợn mà cô Dã La Tử lược có mùi vị rất đặc biệt, không chỉ nổi tiếng ở trong thôn, mà tiếng tăm của cô còn được các thực khách truyền tụng đến những vùng khác, cách quan viên trên thị trấn cũng cứ dăm ba ngày lại đến quán cô một lần, lần nào cũng chưa vào cửa thì đã kêu lên: "Cô Dã!". Cô Dã La Tử vội vàng chạy ra, miệng kêu lên: "Anh Hàn!". Hai người đều tỏ vẻ rất thân thiết. "Đã lược xong chưa? Để lại cho nửa cái". "Lược xong rồi! Lược xong rồi! Xong ngay đây! Anh cứ uống trà, chờ một chút". Cô Dã La Tử vừa nhanh tay pha trà châm thuốc, nét mặt luôn tươi cười: "Người trong thành phố họ khen món của cô làm lắm. Thị trưởng Hoa còn nói muốn đến để xem cô làm. Cô Dã, vận may của cô sắp đến rồi, nghe rõ chưa? Vợ của Thị trưởng Hoa mắc bệnh hiểm nghèo, chẳng còn được bao lâu nữa, đợi bà ấy nhắm mắt xong chưa biết chừng người ta lại đón cô về thay chỗ đấy. Đến lúc cô phát tài, trở thành bà Thị trưởng đừng có mà nói rằng không quen lão Hàn này đấy nhé!". Cha tôi ho một tiếng nặng nề dường như muốn nhắc nhở sự chú ý của lão Hàn, quả nhiên lúc này lão Hàn mới nhìn thấy cha tôi, ông ta ngược đôi mắt vàng lồi lên nói: "La Thông, là anh đấy sao? Sao lại là anh được nhỉ?". "Sao lại không thể là tôi?". Cha tôi đáp lại bằng một giọng khinh khỉnh. Lão Hàn thay đổi nét mặt, cười nhe hàm răng trắng như đá vôi, ồm ồm nói: "Anh để ý chuyện đấy à? Dã La Tử là một miếng thịt thơm ngon biết bao nhiêu người mơ tưởng. Anh mà độc chiếm hoa khôi thì những người khác sẽ cắt cái cổ của anh đi đấy". Cô Dã La Tử tức giận nói: "Này các anh, im cả đi cho tôi nhờ. Đừng có lấy tôi ra làm trò đùa. Các anh mà chọc giận tôi, tôi sẽ cho mỗi người một nhát đấy!". "Đúng là một bà đánh đá". Lão Hàn nói: "Vừa rồi còn một câu đại ca, hai câu đại ca ngọt như mía lùi thế mà trở mặt ngay lập tức được, cô không sợ đắc tội với khách quen sao?". Cô Dã La Tử dùng chiếc

muối sát với đầu lợn đã luộc chín ra khỏi nồi. Trên chiếc đầu lợn phủ một lớp màng màu đỏ như tương ớt và toả ra một mùi thơm ngào ngạt. Tôi dán mắt vào chiếc đầu lợn, nước miếng chảy cả xuống cằm. Cô Dã La Tử đặt chiếc đầu lợn lên trên bàn ăn, cầm một con dao sáng loáng, chỉ một lát đã cắt ra một miếng thịt to bằng nắm tay. Cô lấy đĩa sắt xiên nó rồi nhấc nó lên, gọi tôi: "Tiểu Thông, cho này. Con mèo tham ăn, cái cằm của cháu sắp rơi đến nơi rồi!". "Cô Dã, cái đầu lợn đấy không phải để lại cho tôi sao?". Lão Hàn cuống lên: "Thị trưởng Hoa đã nói rồi, ông ấy muốn ăn món thịt của cô". "Thị trưởng Hoa, bí thư Thảo gì đấy có thể quản được anh nhưng họ không thể quản được tôi!". "Cô thật là lợi hại, lợi hại quá! Tôi đầu hàng. Tôi xin thua, được chưa nào? lão Hàn nói và vội vàng lấy mấy chiếc lá sen gói lại, "Tôi không nói dối cô đâu, Thị trưởng Hoa đến thật mà!". "Thị trưởng Hoa của nhà anh làm sao sánh được với con trai nuôi của tôi, có đúng không, con trai?", cô Dã La Tử hỏi tôi bằng vẻ thân thiết, nhưng tôi làm gì có thời gian để trả lời một câu hỏi vô vị như vậy. "Thôi được rồi, chẳng là cái thá gì, chẳng là cái thá gì, đã được chưa?", lão Hàn nói, "Cái ông Thị trưởng họ Hoa ấy chẳng là cái thá gì, chúng ta chẳng cần để ý tới ông ấy, được chưa nào? Bà cô ơi, tôi xin mà, mau làm cho tôi đi!". Lão Hàn lấy chiếc đồng hồ trong túi áo ra xem rồi cuống quýt giục, "Cô Dã, dù sao thì chúng ta cũng có mối quan hệ bao nhiêu năm nay chắc cô cũng không nỡ đập mất bát cơm của tôi, cả nhà tôi từ lớn chí bé chỉ còn biết trông chờ vào cái công việc này của tôi mà thôi!". Chỉ loáng một cái cô Dã La Tử đã lọc bỏ cái xương của nửa chiếc đầu lợn còn lại nhưng vẫn giữ nguyên hình dạng của chiếc đầu lợn, cô dùng lá sen gói lại, bên ngoài buộc bằng dây mã đơn thảo, rồi đẩy ra phía ngoài nói: "Biến mau đi! Đi mà phục vụ lão Thị trưởng chết tiệt của anh đi!",...

Nếu mẹ tôi cũng muốn nấu được một chiếc đầu lợn giống như của cô Dã La Tử thì còn phải cho thêm một thìa quế đã được nghiền thành bột, đây cũng là một bí quyết của cô Dã La Tử. Cô Dã La Tử đã không cần giữ bí quyết với tôi. Nhưng mẹ tôi không cho thêm một loại gia vị nào mà đã đẩy vung lại, mẹ chỉ luộc bằng nước không, như thế làm sao mà ngon cho được, nhưng dù gì thì đó vẫn là món đầu lợn luộc, còn tôi vẫn là đứa trẻ rất thích ăn thịt và bao nhiêu năm nay chưa được một bữa nào.

Bếp lửa cháy rừng rực, ánh lửa chiếu lên khuôn mặt mẹ tôi đỏ hồng. Củi bằng gỗ tùng có chất dầu dễ cháy lại lâu tàn do đó không cần phải thêm củi luôn luôn. Mẹ hoàn toàn có thể rời bếp để làm những việc khác nhưng mẹ không làm như vậy. Mẹ ngồi lặng yên bên bếp, hai tay đặt lên đầu gối đỡ lấy cằm, mắt chăm chú nhìn vào ngọn lửa biến hoá khôn cùng, ánh mắt của mẹ lấp lánh mơ màng.

Nước trong nồi hình như đã bắt đầu sôi, những tiếng ùng ục đứt quãng dường như vọng về từ một nơi nào xa lắm. Tôi ngồi trên ngưỡng cửa, nghe tiếng hát của đứa em gái bên cạnh rồi lại nhìn thấy cái miệng nó há ra cùng hàm răng nhỏ trắng bóng.

Mẹ tôi không quay đầu lại, nói với cha tôi bằng vẻ lạnh lùng:

"Cho nó đi ngủ đi".

Cha tôi bế Kiều Kiều lên, đẩy cửa đi ra ngoài sân, khi cha tôi quay vào thì Kiều Kiều đã gục trên vai cha và cất tiếng ngáy khe khẽ. Cha đứng phía sau mẹ, hình như đang chờ đợi điều gì đó. Mẹ tôi nói:

"Chân và gối đều xếp ở đầu giường, đắp cho nó chiếc chăn hoa màu xanh. Ngày mai sẽ làm thêm cho cha con anh!".

"Đúng là phiền phức quá..."., cha tôi nói.

"Anh nhiều lời gì thế?", mẹ tôi nói lại. "Đừng nói là nó, dù là đứa trẻ anh nhặt được trên đường thì cũng không thể để nó nằm ngủ trong đồng cỏ được". Cha tôi bế Kiều Kiều đi vào phía trong, mẹ đột nhiên cầu cả với tôi: "Còn mày sao không đi tiểu rồi đi ngủ đi, còn ngồi ở đó làm gì nữa? Đầu lợn phải hầm bằng lửa nhỏ, mày định đợi đến khi trời sáng chắc?".

Mi mắt tôi cũng như dính lại, đầu óc cũng ở trạng thái mơ màng. Chiếc đầu lợn mang hương vị đặc biệt mà cô Dã La Tử chế biến ra dường như cũng đang lơ lửng trên không. Chỉ cần tôi nhắm mắt là nó vọt ngay trước mắt tôi. Tôi đứng dậy hỏi: "Con ngủ ở đâu?".

"Mày còn ngủ ở đâu được nữa?", mẹ đáp, "Ngày thường ngủ ở đâu thì bây giờ ngủ ở đấy!".

Tôi mắt nhắm mắt mở đi ra ngoài sân, những bông hoa tuyết rơi xuống mặt làm tôi gần như tỉnh hẳn. Ánh lửa trong bếp chiếu sáng một khoảng sân, hình dạng của những bông tuyết đang rơi nhìn rất rõ, rất đẹp, chẳng khác gì trong mộng- trong giấc mộng tuyệt đẹp ấy, tôi nhìn thấy chiếc máy kéo chứa đầy hàng của nhà tôi đứng xiêu vẹo ở góc sân, lớp tuyết trắng đã phủ lên những món đồ phế cũ khiến chiếc máy kéo mang một hình thù kỳ quái. Tuyết trắng còn bao phủ cả lên khẩu pháo kích của tôi, nhưng vẫn giữ nguyên hình dạng của khẩu pháo với chiếc nòng vươn thẳng lên trời đêm đen thẫm. Tôi tin tưởng rằng đây là một khẩu pháo có cơ thể khoẻ mạnh, tinh thần dồi dào, chỉ cần có đạn là có thể gầm lên bất cứ lúc nào.

Tôi vào nhà, trèo lên giường, do dự một lát, nhưng rồi vẫn cời bỏ quần áo giống như một chú khỉ và chui vào đồng chăn. Đôi chân giá lạnh của tôi chạm vào cơ thể ấm áp của em gái, nó co người lại, tôi vội rút chân về. Mẹ tôi nói vọng từ phía bếp:

"Ngủ cho ngon, sáng sớm mai dậy ăn thịt!".

Nghe giọng của mẹ, tôi biết tâm trạng của mẹ đã khá lên nhiều. Ánh đèn mờ dần, chỉ còn lại ánh lửa từ phòng bếp lay động nhảy nhót trong căn phòng. Cánh cửa phòng cũng khép lại, nhưng ánh sáng vẫn lọt qua khe cửa chiếu rọi lên chiếc tủ trong phòng. Một câu hỏi mơ hồ cứ len lỏi vào trong đầu tôi: Mẹ và cha tôi sẽ ngủ ở đâu? Chẳng lẽ họ thức suốt đêm để hầm đầu lợn? Câu hỏi này khiến tôi mãi cũng không sao ngủ được. Không phải là tôi cố ý nghe trộm, mà bởi vì tôi không sao ngủ được, nên dù tôi có kéo chăn che kín đầu thì tiếng nói chuyện của cha mẹ vẫn lọt vào tai tôi không sót một từ nào.

"Tuyết rơi dày như thế này, sang năm sẽ được mùa...", cha tôi nói.

"Anh cần phải đổi cách suy nghĩ đi...", mẹ tôi lạnh lùng nói.

"Những gia đình làm nghề trồng trọt không giống như trước nữa rồi!. Ngày trước người ta chỉ biết trông vào trông cây kiếm ăn, lúc nào cũng phụ thuộc vào ông trời, mưa thuận gió hoà, ngũ cốc bội thu, trong nồi mới có cái nấu, trong bát mới có cái ăn; mưa chẳng thuận gió chẳng hòa, thất bát mất mùa, trong nồi chỉ có canh xương, trong bát chỉ có cám hấp. Nhưng bây giờ hể là người không ngốc nghếch, điên dại, chẳng có ai lại chịu cái cảnh khốn khó ấy. Mổ hôi đổ trên chực mầu đất chẳng bằng một chuyến đi buôn... Thực ra khi anh bỏ đi thì cũng đã như thế rồi, tôi có nói với anh điều đó cũng chẳng làm gì!".

"Chẳng còn ai làm ruộng cũng không phải là chuyện hay..." , cha hạ giọng lẩm bầm "Là nông dân trồng cây mới là bản phận...".

"Đúng là mặt trời mọc ở đằng Tây thật rồi!". Mẹ tôi nói bằng vẻ chế nhạo. "Mấy năm trước khi anh ở nhà, anh cũng có mấy

khi bước chân xuống ruộng dâu? Lần này quay trở về chắc định sẽ cải tà quy chính làm nông dân đây!".

"Ngoài gieo trồng ra, tôi không biết mình còn có thể làm được việc gì", cha tôi nói với vẻ ngượng ngùng. "Đoán trâu bò bảy giờ chẳng còn cần thiết nữa. Nếu không, tôi sẽ cùng hai mẹ con mình đi thu mua phế liệu".

"Không thể để cho anh đi thu mua phế liệu được", mẹ tôi nói, "Anh không phải là người có thể làm công việc này được, làm việc này cần phải mặt dày một chút, phải vừa ăn trộm vừa ăn cướp mới được...".

"Tôi đã gây ra chuyện như vậy, làm gì còn thể diện mà lo? Hai mẹ con làm được thì tôi cũng làm được".

"Tôi không phải là loại đàn bà hồ đồ", mẹ nói, "Anh cũng đã về rồi, nhà cũng có rồi, tôi và Tiểu Thông cũng không đi thu mua phế liệu nữa. Nếu anh muốn đi, tôi cũng không giữ nữa, giữ được người chứ đâu giữ được lòng, mà không giữ được lòng thì chẳng thà là không giữ".

"Những lời tự đáy lòng, tôi đã nói với mình trước mặt lũ trẻ sáng nay rồi", cha tôi nói, "Ngựa gây lòng dài, người cùng hóa quần. Tôi đã phải chịu cảnh khốn đốn do chính mình gây ra, đành ôm mặt dày quay trở về, may sao mình vẫn còn chấp nhận tôi, tôi vô cùng cảm kích. Dù sao thì chúng ta cũng vẫn là vợ chồng của nhau...".

"Có vẻ tiến bộ gớm nhỉ!", mẹ tôi nói, "Mấy năm không gặp, anh đã học cách nói ngọt ấy từ bao giờ thế?".

"Ngọc Trân", giọng của cha tôi càng hạ thấp hơn, "Tôi đã nợ mình, từ nay về sau tôi sẽ làm trâu làm ngựa cho mình".

"Vẫn chưa biết ai là trâu ngựa đâu", mẹ nói, "Chưa biết chừng một ngày nào đấy anh lại chẳng theo con la hoang ngựa lạc nào đó".

"Mình đừng chọc vào nơi đau nhất của tôi nữa!", cha tôi nói.

"Anh mà cũng biết đau à?", mẹ giận dữ nói, "Trong lòng anh tôi đau có bằng ngón chân của cô ta...". mẹ nức nở nghẹn ngào, "Biết bao lần tôi đã buộc dây thừng lên xà nhà, nếu không có Tiểu Thông giữ lại thì đã có tới cả chục Dương Ngọc Trân chết treo rồi".

"Tôi biết! Tôi biết mà", cha tôi chua chát nói, "Tôi là kẻ gây ra tội lỗi to lớn, là kẻ đáng chết cả ngàn vạn lần".

Có thể là bàn tay cha đã động vào người mẹ, tôi nghe mẹ nén giọng nói :

"Anh đừng động vào tôi!".

Nhưng chắc chắn là cha đã không rời tay, nếu không thì mẹ đã không nói:

"Anh đi mà sờ vào cô ấy, sờ vào mẹ vợ già như tôi mà làm gì?".

Mùi thịt chín thơm lọt qua khe cửa tràn vào như dòng nước thủy triều.

16.

Dẫn đầu đoàn diễu hành của khu vực Đông thành là một chiếc xe ca được trang trí thành xe hoa, phía dẫn xe là một chiếc đầu trâu đang cười màu lửa vàng. Bỗng nhiên tôi nhận ra vẻ hoang đường của bức tranh đó. Tất cả những hình tượng động vật xuất hiện trong ngày tết ăn thịt đều tượng trưng cho sự dâm giết tanh tưởi. Tôi đã nhìn thấy vẻ ai oán của rất nhiều súc vật bị giết mổ, tôi nghe thấy tiếng kêu bi thảm của chúng trước lúc chết. Tôi biết những con người hiện đại chú ý tới việc giết mổ văn minh, họ tắm cho những động vật sắp bị giết bằng nước nóng, họ mở băng nhạc, thậm chí còn mát xa toàn thân cho chúng, ru chúng ngủ, rồi đột nhiên dâm cho chúng một nhát, và lấy đi sinh mạng của chúng. Tôi thấy truyền hình đang tán dương kiểu "giết mổ văn minh" này, nói rằng đó là một tiến bộ quan trọng của loài người. Loài người đã mang nhân ái tới cho cả động vật, nhưng vẫn không ngừng phát minh ra những vũ khí có sức sát thương khủng khiếp khiến con người chết không được nguyên vẹn. Những vũ khí càng có sức sát thương lớn, càng làm cho con người chết đau đớn, lại càng được coi là vũ khí hiện đại và càng bán được nhiều tiền. Tuy tôi chưa bước vào cửa của nhà Phật, nhưng tôi cũng đã ý thức được rằng, nhiều lời nói và việc làm của con người đã đi ngược lại một cách nghiêm trọng với tinh thần của nhà Phật. Hoà thượng, tôi nói có đúng không? Mặt hoà thượng có vẻ như muốn cười, không rõ là đang khẳng định sự giác ngộ của tôi hay đang cười sự nông cạn của tôi. Trên

chiếc xe hoa có hình con trâu có hơn hai chục người mặc quần ống rộng màu đỏ và áo vest màu trắng, đầu quần khăn, lưng thắt dải lụa màu đỏ đang đứng. Mặt họ đều bôi đỏ, họ đứng vây quanh một chiếc trống cái, tay vung những chiếc dùi trống to như những chiếc vỗ đập quần áo, ra sức gõ xuống mặt trống, làm vang lên những nhịp điệu hết sức phấn chấn, rộn ràng. Hai bên sườn xe là dòng chữ: "Tập đoàn thịt Ken ta- hồ" viết bằng thứ chữ mô phỏng chữ Tống. Phía sau họ là đội thu ca gồm các thiếu nữ xinh đẹp mặc áo đỏ quần trắng, lưng thắt dải lụa màu xanh. Họ vừa đi vừa nhảy múa, lưng họ uốn éo, hông lắc theo nhịp trống, phía sau họ là một chiếc xe màu có hình dạng con gà trống lớn, thân xe có hai con gà, một trống một mái. Cứ mấy phút con gà trống lại lắc lư cái đầu và phát ra những tiếng kêu rất kỳ lạ, cứ mấy phút thì con gà mái lại cho ra một quả trứng lớn từ phía đuôi và phát ra tiếng kêu cục ta cục tác. Những chiếc xe hoa này được trang trí rất cẩn thận, trông giống như thật, chắc chắn sẽ giành được kết quả bình chọn tốt đẹp sau ngày tết, giải nhất cũng là hoàn toàn có thể. Tôi biết trong bụng con gà trống và con gà mái có người, tiếng gáy của con gà trống và của con gà mái đều là do họ tạo ra. Chiếc xe có hình con gà mang tấm biển ngữ: "Công ty liên hợp gia cầm Dương Cô Tô". Phía sau xe là tám mươi thanh niên nam nữ xếp thành bốn hàng dọc, trên đầu họ đội những chiếc mũ màu gà, hai bên sườn đeo bộ cánh gà giả, họ vừa đi vừa vỗ cánh, miệng hô "Muốn có sức khoẻ không thể thiếu thịt gà", trống gà của Dương Cô muốn năm!". Đi đầu đoàn diễu hành khu vực phía Tây thành phố là một đoàn lạc đà, lúc đầu tôi cứ ngỡ đó là lạc đà giả, mãi khi họ tới gần mới phát hiện ra đó là lạc đà thật. Tôi đếm sơ qua, có tất cả bốn mươi con, chúng đều mang hoa, trông giống như những anh hùng vừa nhận phần thưởng. Phía trước chúng là một người

dàn ông nhỏ bé nhanh nhẹn, cứ đi mấy bước thì người ấy lại lộn một vòng. Tay ông ta múa một chiếc gậy màu treo rất nhiều tiền xu bằng đồng. Mỗi khi ông vung gậy, những đồng xu lại phát ra những tiếng leng keng rất vui tai. Đây là đội nghi thức lạc đà từng được rèn luyện một cách rất bài bản, nên dưới chiếc gậy chỉ huy của người đàn ông, chúng thay đổi bước đi tạo ra những hình dạng hoa rất đẹp, cổ lắc lư những chiếc chuông bạc. Trên lưng của một con lạc đà mặt trắng buộc một cây sào cao, trên sào treo một lá cờ phướn thêu chữ, không cần nhìn những chữ đó tôi cũng biết đó là đội quân của Lão Lan. Trên cơ sở của xưởng chế biến liên hợp các loại thịt mà tôi từng làm ở đó 10 năm trước, Lão Lan đã thành lập ra Công ty giết mổ động vật quý hiếm. Ông ta đã cho ra sản phẩm thịt lạc đà và trứng đà điểu, mang lại cho nhân dân một nguồn dinh dưỡng phong phú. Tiếng tăm các sản phẩm của ông ta nhanh chóng được truyền đi, nhờ thế nguồn hàng dồn về cho công ty của ông ta ngày càng nhiều. Nghe nói chiếc giường của lão già chết tiết này làm bằng nước, chiếc xí bệt của lão cũng được mạ vàng, thuốc lão hút có cả nhân sâm, mỗi ngày lão ăn hai chiếc móng lạc đà và hai chiếc móng đà điểu, thêm một quả trứng đà điểu. Phía sau của đội lạc đà là đội đà điểu, gồm hai mươi tư con xếp thành hai hàng dọc. Trên lưng mỗi con đà điểu là một đứa bé, hàng bên trái là con trai, hàng bên phải là con gái. Những đứa bé trai mặc áo ngắn tay màu trắng, quần soóc màu xanh da trời, đi giày thể thao màu trắng, tất trắng cao cổ có hai đường viền màu đỏ, cổ thắt những chiếc nơ màu đỏ. Những đứa bé gái đều mặc những chiếc váy liền áo màu xanh da trời, trước ngực thắt chiếc nơ hình con bướm màu vàng óng, chân đi đôi giày da đỏ màu trắng cổ thấp, để lộ ra đôi tất trắng dài phía ngoài điểm xuyết hai quả cầu nhung nhỏ màu đỏ. Những đứa bé trai đầu để chỏm, trông giống

như vườn quả cầu da nhỏ. Những đứa bé gái đầu tết đuôi sam, có thắt nơ băng lụa đỏ. Bọn trẻ ngồi trên lưng đà diều, người vươn thẳng, ngực ưỡn về phía trước. Lũ đà diều vươn những cái đầu hình tam giác, con nào cũng có vẻ rất hưng phấn, rất tự hào. Lông của lũ đà diều màu nâu, nhìn thật giản dị, trên cổ của chúng thắt những chiếc nơ màu đỏ tươi, dường như chúng không quen với việc đi chậm nên cứ sải những bước lớn về phía trước, mỗi bước của chúng dài hơn cả một mét, nhưng đội lạc đà chậm chạp đã cản trở bước đi của chúng, khiến chúng có vẻ bồn chồn, chốc chốc chúng lại vươn những chiếc cổ dài cong cong về phía trước. Sau khi hai đội diều hành từ hai phía gặp nhau, cả đội hình dừng lại, tiếng loa, tiếng trống, tiếng mõ, tiếng hò hét lúc trầm lúc bổng hoà lẫn vào nhau, tạo thành một cảnh tượng rất nhộn nhịp nhưng cũng rất hỗn loạn. Mấy chục phóng viên vai vác máy ca-me-ra đang chọn góc quan sát để chụp lấy cảnh quay. Một phóng viên vì để nhanh chóng chụp lấy một cảnh quay cận cảnh về lũ lạc đà đã làm kinh động đến chúng, thế là chúng nhe răng gầm lên làm bắn cả nước dãi, làm mờ cả ống kính, và làm mờ cả mắt người phóng viên. Người phóng viên ấy kêu to lên một tiếng, nháy sang một bên, cúi người lấy vật áo chùi lên mắt. Một người phụ trách diều phối trong tay cầm một chiếc cờ nhỏ, lớn giọng hướng dẫn đội diều hành tiến vào bãi mít tỉnh. Chiếc xe trâu và xe gia cầm chậm rãi rời đường lớn tiến vào bãi cỏ phía trước khán đài, phía sau xe còn cả một đội diều hành dài dằng dặc đang nhích dần từng bước. Dưới sự chỉ huy của người đàn ông nhỏ thó trông không khác gì một võ sinh, đoàn lạc đà của Tây thành nhanh chóng bước lên bãi cỏ, trên nét mặt của người đàn ông rạng rỡ một nụ cười. Bên cạnh đường, người phóng viên không gặp may cất tiếng chửi rủa, nhưng không có ai để ý đến anh ta. Đội lạc đà được coi là có trật tự.

còn đội đà diều không hiểu là do sự cố gì mà đội hình nhón nhào cả lên và chạy như ong vỡ tổ tới trước cửa miếu. Lũ trẻ hét lên sợ hãi, có đứa tụt xuống khỏi lưng đà diều, có đứa thì ôm chặt lấy cổ chúng, khuôn mặt nhỏ dăm dĩa mồ hôi. Lũ đà diều chen chúc chạy lung tung trong sân miếu. Đột nhiên tôi phát hiện thấy, bộ lông của lũ đà diều vốn chẳng có gì đặc biệt, lúc này bóng ánh lên rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời. Đó là một vẻ đẹp rực rỡ mà giản dị, trông giống như gấm vóc thời nhà Tần. Máy người trong Công ty giết mổ động vật quý hiếm tức giận đuổi theo lũ đà diều, nhưng sự cố gắng của họ chỉ càng làm cho lũ đà diều thêm buồn bực. Tôi nhìn thấy những đôi mắt nhỏ tròn của chúng dấy vẻ căm thù. Những chiếc mõm rộng của chúng phát ra những tiếng kêu khàn khàn. Một nhân viên của công ty của Lão Lan bị một con đà diều tức giận mổ vào đầu gối. Người ấy kêu lên và ngồi phịch xuống đất, tay ôm lấy đầu gối, mặt vàng như sáp nến, trán vã mồ hôi hột. Tôi thấy những chiếc móng sắc nhọn của lũ đà diều gõ lộp cộp xuống mặt sân. Tôi biết sức mạnh ở đôi chân của chúng rất lớn, chẳng kém gì móng ngựa. Nghe nói, những con đà diều trưởng thành dám đánh nhau cả với sư tử. Quanh năm chúng chạy trên sa mạc, móng chân sắc nhọn như sắt thép. Người đàn ông ngồi ôm đầu gối kêu rên kia chắc là bị thương rất nặng. Hai đồng sự tới đỡ anh ta đứng dậy, nhưng anh ta cứ rũ xuống, mãi cũng không đứng lên được. Phần lớn lũ trẻ đã tụt khỏi lưng đà diều, chỉ còn một bé trai và một bé gái vẫn ngoan cường bám chặt vào cổ của hai con đà diều. Mặt hai đứa căng ra, mồ hôi làm trôi cả lớp phấn trên mặt trông giống như những chiếc đĩa màu. Đứa bé trai hai tay tóm chặt lấy đốt xương ở phần cánh con đà diều, móng nhấp nhóm theo nhịp chạy của nó, mặc dù móng của thằng bé đã trượt khỏi lưng con đà diều, nhưng tay

nó vẫn không rời khỏi cánh dè diều. Con dè diều càng chạy nhanh hơn, khiến cậu bé tụt xuống bên sườn của nó. Mấy người đứng quanh đó chỉ còn biết há mồm tròn mắt nhìn mà không một ai dám chạy ra giải cứu. Cuối cùng cậu bé ngã lăn trên đất với hai túm lông trong tay, một người bước tới đỡ cậu bé dậy. Cậu bé cắn chặt môi, nước mắt lăn dài trên má. Con dè diều được giải thoát cuối cùng, chạy nhập vào với đàn dè diều, miệng há ra thở gấp gấp. Còn đứa bé gái ôm chặt lấy cổ của con dè diều không chịu buông ra. Con dè diều giãy giụa tìm cách thoát khỏi, nhưng đứa bé trong lúc nguy khốn đã dùng một sức mạnh khiến người khác phải sửng sốt. Cuối cùng con dè diều kiệt sức đành chúi đầu, chống mõng, hai chân ra sức đạp xuống đất, khiến đất văng tứ tung.

Bụng tôi rất nặng, những miếng thịt chưa tiêu hoá hết cứ cuộn lên, giống như bụng con lợn mẹ đang mang con. Nhưng tôi không phải là lợn mẹ nên không biết khi mang con thì lợn mẹ sẽ như thế nào. Con lợn mẹ đang mang con của nhà Diều Thất kéo lê chiếc bụng sát đất, thở hổn hển tìm ăn bên cạnh đống rác bị tuyết che phủ trước cửa cửa hàng làm tóc "Mỹ Lệ" mới khai trương gần đây. Dáng điệu nặng nề dùng đỉnh của nó vừa nhìn đã biết ngay là con lợn mẹ hạnh phúc, khác hẳn với hai con lợn con gầy nhọn như chó sói, ánh mắt đầy vẻ căm thù loài người mà nhà tôi từng nuôi. Nhà Diều Thất chuyên sản xuất món Lạp Xường bằng thứ ruột lợn béo mà đến chó cũng không thèm ăn cùng với bột dưa và vỏ đậu phụ có nhuộm phẩm màu. Ngoài ra ông ta còn cho thêm các loại hoá chất mà rất nhiều người không biết để tạo ra loại Lạp Xường màu sắc rất hấp dẫn, mùi thơm điếc mũi, bán rất chạy. Ông ta nuôi lợn là vì yêu thích chứ không phải để kiếm lợi, càng chẳng phải là để kiếm chút chất béo như trước đây người ta vẫn làm. Do vậy có thể khẳng định rằng, con lợn có

chứa của nhà ông ta, sáng sớm đi ra ngoài không phải là để tìm cái ăn cho no bụng mà chỉ để tìm vui, đi bộ để rèn luyện sức khỏe. Tôi nhìn thấy ông ta đứng trên bậc thềm phía sau ngôi nhà mà nhìn bề ngoài không đẹp bằng nhà tôi nhưng lại kiên cố như một pháo đài, tay phải kẹp một điếu thuốc, mắt nheo nheo nhìn con lợn với vẻ say đắm. Ánh mặt trời rực rỡ khiến khuôn mặt to vuông của ông ta như một miếng thịt quay. Sau buổi sáng được ăn bữa thịt no nê ấy, hẳn cứ nhìn thấy lợn là trong lòng tôi lại dậy lên một nỗi ghê sợ. Hình ảnh con lợn mẹ xấu xí cứ lởn vởn trước mắt tôi, mùi của rác thải cứ cuộn lên trong bụng. Ôi, những con người có răng, vì sao các người lại nghĩ đến chuyện ăn thịt lợn nhỉ? Lợn ăn phân rác mà lớn lên, ăn thịt lợn cũng có nghĩa là ăn phân rác một cách gián tiếp. Khi nào có quyền lớn trong tay, tôi sẽ đuổi những người tham ăn thịt lợn vào trong chuồng lợn, để họ biến thành những con lợn bản thủ. Ôi! Tôi hối hận biết bao! Tôi thật ngu xuẩn. Sao tôi lại tham lam ăn những miếng thịt toàn mỡ với bì từ chiếc đầu lợn mà mẹ tôi hăm không một chút gia vị nào như thế được nhỉ? Đó là thứ bản thủ và vô sỉ nhất trên đời, chỉ đáng dành cho những con mèo hoang sống trong lỗ cống. Oẹ...oẹ...từ nay tôi quyết không làm những việc ngu ngốc như thế nữa, oẹ... tôi không nén được thở ra tuyệt cả một tiếng những thứ cuộn lên trong bụng. Tôi đã thấy dễ chịu hơn một chút, nhưng nhìn thấy những thứ vừa thở ra tôi lại thấy buồn nôn, ruột lại lên cơn quặn thắt mới. Một con chó cứ đứng bên cạnh chờ đợi. Cha tôi và Kiều Kiều đứng phía sau lưng tôi, cha đưa tay vỗ nhẹ lên lưng tôi, muốn giảm bớt nỗi đau khổ của tôi.

Sau khi nôn đến lúc bụng xẹp lép, cổ họng đau rát thì mới cảm thấy dễ chịu hơn, chắc hẳn khi con lợn mẹ vừa xổ ra một lũ lợn con xong cũng sẽ có cảm giác như vậy. Nhưng tôi không

phải là lợn mẹ nên không biết được cảm giác thực sự của nó sau khi sinh con ra sao. Tôi ngược nhìn cha bằng đôi mắt đầy nước mắt, cha đưa tay lau mặt cho tôi nói:

- Nôn được ra là tốt rồi.

- Cha, sau này con không ăn thịt nữa đâu. Con thề đấy.

- Tuyệt đối không nên thề một cách tùy tiện. Cha nhìn tôi bằng đôi mắt đầy thương xót - Hãy nhớ cho kỹ, con trai ạ, bất cứ lúc nào cũng không nên thề, kẻ không thì lại "gây ông đập lưng ông đấy".

Sự thực sau đó chứng minh lời của cha là vô cùng chính xác. Sau hôm ấy khoảng ba ngày, tôi lại bắt đầu thấy nhớ thịt, hơn nữa nỗi nhớ ấy kéo dài rất lâu. Thậm chí tôi nghi ngờ, buổi sáng hôm ấy người tỏ vẻ căm ghét thịt là một người nào đó chứ không phải là tôi.

Chúng tôi đứng phía ngoài cửa của tiệm làm tóc "Mỹ Lệ" theo mệnh lệnh của mẹ tôi. Sau khi ăn một bữa sáng no nê chán ngấy tôi tận cổ, mẹ bảo chúng tôi tới cắt tóc ở cửa hiệu mới mở này.

Lúc ấy mẹ tôi mặt đỏ hồng, phấn chấn, xem ra tâm trạng đang rất vui vẻ, ném bát dưa vào chiếc nồi xong, mẹ quay sang nói với cha tôi, lúc ấy đang định đưa tay ra giúp mẹ rằng:

- Tránh ra, những việc này không cần anh phải mó tay vào. Tết sắp đến rồi, Tiểu Thông, hôm nay là ngày bao nhiêu? Hai bảy hay là hai tám?

Tôi chưa kịp trả lời mẹ thì thịt đã dâng lên cổ họng, tôi cứ phải há mồm ra để thở. Hơn nữa tôi cũng đâu có biết đến ngày tháng, nên dù muốn thì cũng không trả lời được. Trong những ngày tháng đen tối trước khi cha tôi quay trở về, ngày tháng hầu

như chẳng có quan hệ gì với tôi, dù ngày lễ tết có quan trọng đến mấy thì tôi cũng không được nghỉ ngơi, tôi là một tên nô lệ từ đầu tới chân.

- Anh đưa chúng nó đi cắt tóc đi - mẹ vừa nói vừa nhìn cha bằng ánh mắt thoát nhìn thì tưởng oán hận, song thực ra lại chứa đựng tình cảm rất sâu sắc - Soi gương đi, xem có đứa nào còn ra dáng người nữa không? Cứ như vừa chui từ ổ chó ra vậy! Mọi người không sợ mất mặt, nhưng tôi thì có đấy!

Vừa nghe mẹ nói đến hai chữ "cắt tóc" mắt tôi tối sầm lại, suýt nữa thì ngã lăn ra đất.

Cha tôi lắc đầu nói:

- Việc gì phải tốn tiền như vậy? Đi mua một chiếc tông đơ về đây. Mình tự gặm lấy là được.

- Tông đơ thì nhà có - mẹ lấy ra mấy đồng tiền đưa vào tay cha - Hôm nay cứ đi tới tiệm cắt tóc đi đã, Phạm Triều Hà cũng khéo tay lắm, giá cũng rẻ.

- Ba cái đầu này - cha tôi đưa tay chỉ vào ba cái đầu của chúng tôi, hỏi: Cắt tóc cho ba cái đầu này hết bao nhiêu?

- Ba cái đầu của bố con nhà anh đáng để người ta cắt lắm rồi - mẹ nói: Theo tôi ít ra thì ta cũng phải đưa cho người ta 10 đồng.

- Sao, mười đồng? Mười đồng mua được cả một bao tải lương thực đấy!".

- Chẳng giàu nghèo gì ba cái đầu - mẹ nói: Anh đưa chúng nó đi.

- Việc này... Cha áp ứng: Đầu của những người như thế này không đáng mất khoản tiền ấy đâu.

- Nếu để tôi cắt cho mọi người thì anh hãy hỏi Tiểu Thông xem nó có đồng ý không? - Mẹ nhìn tôi nói.

Tôi lấy hai tay ôm bụng lắc đầu chạy ra sân kêu lên:

- Cha, con thà chết ngay chứ không chịu để mẹ cắt tóc cho đâu...

Điều Thất lặng lẽ đi tới bên, đầu tiên ngó quanh quan sát khuôn mặt của cha tôi lúc đó đang cân nhắc giá cắt tóc, sau đó đưa tay ra đập mạnh lên cổ cha tôi và kêu to:

- Lão La!

- Gì thế? - Cha tôi quay người lại, bình tĩnh nói.

- Là anh à?

- Không phải là tôi thì là ai?

- Anh thật là... Điều Thất phẫn chấn nói: Quay về rồi à? Dã La Từ đâu?

Cha tôi lắc đầu nói:

- Anh hỏi tôi, tôi hỏi ai?

Cha tôi kiên quyết đẩy cửa, kéo chúng tôi bước vào tiệm cắt tóc.

- Anh khá lắm! Điều Thất vẫn đứng phía ngoài kêu lên: Một thê, một thiếp, một con trai một con gái, đàn ông trong cái làng Đồ Tể này, chỉ có mình anh là phong độ nhất đấy!

Cha tôi đóng cửa để mặc Điều Thất đứng ngoài. Điều Thất đẩy cửa, một chân trong, một chân ngoài, tiếp tục gào lên:

- Mấy năm không gặp, tôi cũng thấy nhớ anh ra phết!

Cha tôi mỉm cười đau khổ, không đáp, kéo hai anh em tôi ngồi xuống chiếc ghế băng trên vớt mấy tờ báo cũ bản thủ, nhàu nát mà không biết bao nhiêu người đã từng lật qua. Chiếc ghế băng này giống hệt như chiếc ghế băng ở bến tàu, nếu không phải là do cùng một xưởng mộc đóng ra thì là do người chủ của tiệm cắt tóc đã tới nhà ga lấy trộm về. Trong tiệm đặt một chiếc ghế da có giá để chân chuyên dùng để cắt tóc, trên mặt da đen của chiếc ghế có một lỗ thùng lớn, hình như ai đó đã dùng dao

dâm vào đó. Trên bức tường phía trước chiếc ghế có treo một tấm gương hình chữ nhật, lớp kính của gương đã bị hoen ố, nhìn không rõ mặt, chiếc giá phía dưới tấm gương đặt đủ loại nước gội đầu, keo xịt tóc, ghim cài, và cả một chiếc tông đơ điện. Xung quanh chiếc gương là mấy chục bức tranh có in hình các nam nữ thanh niên với đủ các kiểu tóc. Nền nhà được lát bằng những viên gạch vuông màu đỏ, nhưng những sợi tóc vương vãi cùng dấu chân người đã khiến lớp gạch biến thành một màu đen xỉn. Trong phòng nồng nặc một thứ mùi rất khó nói là thơm nhưng cũng không thể nói là hôi thối khiến mũi người ta phát ngứa cả lên, ngay cả tôi cũng phải hắt hơi liên mấy tiếng. Đường như chịu sự lây truyền từ tôi, Kiều Kiều cũng hắt hơi liên ba cái, cô bé khịt khịt chiếc mũi nhỏ nhắn trông thật đáng yêu, nó chớp chớp mắt hỏi cha tôi:

- Cha ơi, có phải là ai đang nhớ đến con không? Chắc là mẹ phải không cha?

- Đúng thế - Cha tôi nói: Là mẹ con đấy.

Diêu Thất cũng trở nên nghiêm túc hẳn lên, nhưng ông ta vẫn giữ tư thế một chân trong, một chân ngoài hỏi cha tôi:

- Lão La, anh trở về là tốt rồi. Mấy hôm nữa, tôi có việc quan trọng muốn bàn bạc với anh.

Diêu Thất quay người bước đi, cánh cửa tự động của hiệu cắt tóc cũng tự đóng lại, không khí trong lành sau đêm tuyết đã bị ngăn cách ở bên ngoài, trong phòng càng trở nên nồng nặc. Sau khi hắt hơi một trận tôi và Kiều Kiều đã dần dần thích nghi được với mùi của tiệm cắt tóc. Chủ tiệm không có mặt, nhưng rõ ràng là bà ta vừa mới rời khỏi nơi này, vì khi mới vào cửa tôi đã nhìn thấy bà ta. Trong một góc của tiệm cắt tóc có một chiếc bức hình bán nguyệt trông giống như một cái ca bin điện thoại mà tôi đã

từng nhìn thấy trên thành phố. Một người phụ nữ mặc chiếc áo khoác màu tím ngồi ở chiếc bục đó, cổ vươn thẳng để giữ chiếc đầu có rất nhiều chiếc kẹp màu xanh đỏ, trông bà ta vừa giống như một phi hành vũ trụ lại vừa giống như mẹ của Bì Đậu. Có lẽ đúng là mẹ của Bì Đậu thật, cha của Bì Đậu là ông đồ tể Tai To, do đó mẹ của Bì Đậu chính là vợ của Tai To. Sở dĩ lúc đầu tôi chưa nhận ra được bà ta là mẹ của Bì Đậu vì đã lâu không gặp, đôi lông mày vốn dĩ như hai chiếc chổi xể, trông giống như Tang Môn Thần trước kia, giờ đây đã được cạo sạch và thay vào đó là đôi lông mày mảnh như một sợi chỉ có màu đen đỏ trông giống như hai con sâu đang ăn lá vừng. Người đàn bà ấy ngồi chễm chệ trên bục, hai tay cầm tờ hoạ báo đưa ra xa chúng tôi mắt bà ta đã rất kém. Từ lúc chúng tôi bước vào tiệm đến giờ bà ta chưa hề ngẩng đầu lên lấy một lần, cao ngạo, kênh kiệu cứ như thể một phu nhân cao quý không thèm để ý đến kẻ ăn mày. "Hừ! Mụ đàn bà khắp người sặc mùi thịt tanh dù có chỉnh trang tô vẽ đến mấy, dù có nhổ sạch cả lông cả tóc đi thay bằng thứ khác, dù có lột da, thay da, dù có bôi thứ son còn đỏ hơn cả máu lợn lên môi thì vẫn cứ là mẹ của Bì Đậu, vợ của đồ tể Tai To. Bà không thèm để ý đến chúng tôi thì chúng tôi lại càng chẳng thèm để ý đến bà. Tôi nhìn trộm cha tôi, vẻ mặt của cha lại càng lạnh lùng hơn, càng thanh cao hơn, thanh cao như khoảng trời không có mây, thanh cao như hoà thượng trong Thiếu Lâm Tự, thanh cao như con hạc cổ đỏ giữa bầy gà, thanh cao như con lạc đà giữa bầy dê. Trên chiếc ghế chuyên dùng cắt tóc còn đang trống chỗ vắt một chiếc khăn quàng màu trắng, chiếc khăn choàng loang lổ dính đầy tóc. Nhìn thấy những sợi tóc dính trên đó, tự nhiên tôi thấy cổ ngứa hằn lên. Những sợi tóc này rất có thể là của mẹ Bì Đậu, nghĩ vậy tôi lại càng cảm thấy ngứa ngứa hơn.

Từ nhỏ tôi đã hay có tật ôm đầu, chuyện này thì cha tôi cũng biết. Nguyên nhân của nó là vì sau mỗi lần cắt tóc những sợi tóc rơi xuống khiến khắp người tôi ngứa ngáy còn hơn cả bị chấy cắn. Trong quãng thời gian mà tôi đã từng sống, số lần bị cắt tóc có thể tính trên đầu ngón tay. Từ khi cha bỏ đi, trong nhà tôi không chỉ có tông đơ, có kéo chuyên dùng để cắt tóc, mà còn có cả một con dao cạo. Những dụng cụ cắt tóc này tất nhiên cũng được chúng tôi mua về cùng với đồ phế liệu sau khi cha tôi bỏ đi để đỡ tiền và cũng để đỡ phiền hà khi phải nhờ người khác, mẹ tôi đã dùng những thứ hoen gỉ này cắt tóc cho tôi, mỗi lần như vậy tôi chỉ còn biết vừa kêu trời vừa nhả nhục chịu đựng...

Hoà thượng, bây giờ tôi sẽ kể cho hoà thượng nghe về một lần cắt tóc đáng sợ nhất mà tôi đã trải qua cho hoà thượng nghe, có thể hơi khuếch trương một chút. Lần ấy, để tôi đón năm mới với một kiểu đầu mới, mẹ tôi đã trói tôi vào ghế, vì trước đó tôi ra sức giãy giụa quyết không chịu để mẹ cắt cho, nhưng cho dù tôi cố gắng thế nào cũng không thoát khỏi bàn tay của mẹ. Trong lúc co kéo giành giật hình như tôi đã cắn vào cổ tay của mẹ. Mặc dù vậy, mẹ tôi trói tôi xong mới quay sang lo cho mình. Mẹ dùng tay phải đỡ tay trái và nhìn mãi vào hai lỗ sâu hoắm đang rỉ máu và mười nốt nốt răng bằm tím trên cổ tay, vẻ buồn đau dần dần hiện lên trên khuôn mặt mẹ. Tôi vừa cảm thấy ân hận, vừa thấy sợ nhưng cũng cảm thấy một chút khoái chí. Tôi nghe thấy tiếng khò khè trong cổ họng của mẹ và tiếp đó là hai hàng nước mắt từ từ lăn xuống trên đôi gò má của mẹ. Tôi lớn tiếng kêu khóc, làm như không biết tay mẹ bị thương, làm như không biết rằng mẹ đang đau buồn. Tôi không biết sự việc sẽ ra sao nhưng biết rõ một điều rằng sẽ không có chuyện tốt lành đến với tôi.

Quả nhiên mẹ không chảy nước mắt nữa, vẻ đau buồn trên mặt cũng tan biến, mẹ cười lạnh lùng và chửi rằng: "Đồ hư đốn! Giỏi lắm! Mày dám cắn tao, dám cắn mẹ đẻ của mày! Đồ hỗn láo!". Trời ơi, mẹ ngửa mặt kêu lên: "Trời ơi, ông hãy nhìn mà xem, tôi đã đẻ và nuôi một thằng con như thế nào! Nó là một con chó. Một con chó mắt trắng! Tôi đã vất vả để nuôi nó thành người, thế mà bây giờ nó lại cắn tôi. Vì nó tôi đã phải chịu đựng biết bao cay đắng khổ ải, thế mà rút cục lại như thế này đây! Bây giờ mày vẫn còn chưa mọc đủ răng, vẫn chưa đủ lông đủ cánh mà đã có thể há miệng cắn tao, đợi đến khi đủ lông đủ cánh, chắc là mày sẽ ăn thịt tao! Tao thà đánh chết mày chứ không chịu để mày ăn thịt tao đâu!". Mẹ tôi găm lên, cầm một cây củ cải to bằng cổ tay vừa mới nhổ từ vườn lúc sáng sớm đập lên đầu tôi. Tôi cảm thấy đầu mình bị va chạm rất mạnh, tiếp sau đó là nửa chiếc củ cải bay vèo trước mắt tôi, và sau đó là một trận mưa củ cải tới tấp nện xuống đầu tôi. Tôi cảm thấy hơi đau, song không nghiêm trọng lắm, đối với một đứa trẻ rác rưởi như tôi thì việc chịu đựng nỗi đau này giống như Trương Phi ăn giá đỗ, một đĩa lớn - chẳng bỏ bèn gì mà dân gian thường nói. Nhưng tôi vẫn ngoẹo đầu sang bên giả vờ như bị đánh ngất đi, tôi nghe thấy mẹ tôi nói: "Mày đừng có giả vờ, cái trò đó của mày tao biết tỏng đi rồi! Còn phải méo mồm, sùi bọt mép nữa cơ, còn trò gì nữa thì cứ trở ra hết đi! Có giả vờ chết cũng không xong đâu. Dù mày có chết thì tao cũng vẫn cứ phải cắt cho xong cái đầu này. Hôm nay Dương Ngọc Trân này mà không cắt xong cái đầu này thì thế không làm người nữa!". Nói xong mẹ bê tới đặt trên chiếc ghế đối diện một chậu nước nóng và ra sức ấn đầu tôi xuống đó. Chậu nước nóng vốn dĩ dùng để cạo lông lợn khiến tôi không còn im lặng được nữa. Tôi há miệng trong nước kêu lên rằng:

Dương Ngọc Trân! Rồi bà sẽ biết! Tôi sẽ bao cha tôi xử lý bà! Hình như câu nói này của tôi đã đâm vào chỗ đau nhất của mẹ, tôi nghe thấy mẹ rít lên, rồi sau đó là một trận đấm tới tấp như mưa đá nện xuống đầu tôi. Tôi lấy hết sức gào khóc, hy vọng bằng cách đó sẽ làm cho yêu quái ma quỷ hoặc thiên công địa mẫu gì đó xuất hiện để giải cứu tôi khỏi khổ hình. Nếu lúc đó ai mà giải thoát cho tôi, tôi sẽ giập đầu lay người đó ba cái, sáu cái, chín cái rở kêu, thậm chí sẽ gọi người đó bằng cha thật to. Mẹ, mẹ gì đâu, là bà Dương Ngọc Trân độc ác bị cha tôi bỏ rơi, ngang lưng thắt một miếng vải ni-lông màu vàng, tay áo xắn cao đang cầm một con dao, mày nhú lại đang đi về phía tôi. Đó đâu phải là cắt tóc mà rõ ràng là định giết người. Sợ quá tôi kêu tướng lên: "Cứu với! cứu với!...Giết người, Dương Ngọc Trân định giết người này!". Có lẽ do tôi kêu thảm thiết và to quá, nên mẹ tôi đang trong cơn giận dữ cũng cực cũng phải phì cười. Mẹ nói: Đồ súc sinh! sao mày lại cuống lên thế! Lúc đó tôi nhìn thấy một đám trẻ con hạnh phúc đang thập thò ở cổng nhà tôi, tò mò ghé mắt vào xem. Bọn chúng là Phong Thu nhà Diêu Thất, Bình Độ nhà Trần Cán, Bi Đậu nhà Tai To, Phượng Nga nhà Tống Tứ Cố... Từ ngày cha bỏ đi, tôi gần như không qua lại chơi bởi với bọn chúng nữa, đó không phải là vì tôi không muốn, mà là, cha ơi, con lấy đâu ra thời gian, Dương Ngọc Trân đã cướp mất quyền đi học của con, khiến con mới tí tuổi đầu đã phải chịu đọa đầy chẳng khác gì những đứa trẻ chăn trâu cho địa chủ thời xưa, thậm chí còn khổ hơn cả chục lần, bà ta như thế liệu có còn là mẹ của con nữa không? Cha ơi, có phải hai người nhặt được con ở lò gạch bỏ hoang không? Nếu không phải như vậy thì làm sao một người mẹ dè dặt có thể đối xử với đứa con dút ruột đẻ ra như thế? Được rồi, con cũng chịu khổ quá đủ rồi, bây giờ con sẽ để

cho bà Dương Ngọc Trân giết chết trước mặt bọn trẻ kia đi! Tôi cảm thấy con dao lạnh lạnh của mẹ đặt lên đầu tôi, ôi, cái đầu của tôi, nguy đến nơi rồi. Tôi bất giác rụt cổ lại, giống như con rùa khi gặp nguy hiểm. Bọn trẻ đã có vẻ táo tợn hơn, chúng bước qua ngưỡng cửa vào trong sân, rồi tiến dần về phía chính giữa nhà tôi tò mò xem cảnh mẹ tôi cắt tóc cho tôi. Mẹ tôi nói, cứ khóc đi, to vào! Không sợ người ta cười à? Phong Thu, Bình Độ, Bì Đậu, lúc cắt tóc các cháu có khóc không? Bình Độ và Bì Đậu nói: chúng cháu không khóc, sao chúng cháu lại phải khóc? Cắt tóc chẳng phải là rất dễ chịu sao? Nghe rõ chưa? Mẹ tôi gơ cao chiếc tông-dơ nói, hổ dữ không ăn thịt con, có bà mẹ nào lại hại con như thế không cơ chứ!...Hoà thượng, đúng vào lúc tôi đang nhớ lại câu chuyện chưa xót có liên quan đến việc cắt tóc thì bà chủ tiệm cắt tóc Phạm Triều Hà đi ra. Bà ta mặc một chiếc áo bông trắng, hai tay cho vào túi áo, trông giống như một bác sĩ sản khoa. Phạm Triều Hà có dáng người cao gầy, tóc màu đen, da trắng, mặt nổi rất nhiều nốt mụn. Tôi biết bà ta có mối quan hệ đặc biệt với Lão Lan, đầu của Lão Lan đều do bà ta sửa sang cho, tôi nghe nói bà ta còn cạo cả râu cho Lão Lan nữa, mà mỗi một lần tôi cả tiếng đồng hồ. Có người còn nói rằng khi cạo râu cho Lão Lan, Phạm Triều Hà ngồi lên đùi ông ta, còn ông ta thì ngủ ngon lành. Tôi rất muốn nói cho cha tôi biết chuyện giữa Lão Lan và Phạm Triều Hà, nhưng cha tôi cứ cúi đầu xuống mà không hề nhìn tôi.

"Triều Hà, gần được rồi chứ?", mẹ của Bì Đậu đặt cuốn hoa báo xuống, ngược mắt lên hỏi người phụ nữ mặt mộc mụn, vẻ mặt lạnh lùng. Phạm Triều Hà đưa tay nhìn chiếc đồng hồ mạ vàng nói: "Đợi thêm hai mươi phút nữa!".

Ngón tay của Triều Hà đều nhọn, móng tay sơn đỏ, trông rất ma quái. Mẹ tôi gọi tất cả những ai bôi sơn môi, sơn móng chân đều là yêu tinh, và mỗi lần nhìn thấy họ, bà đều nghiêng răng, thâm chửi rủa họ, cứ như thể là có oán thù với họ. Chịu ảnh hưởng của mẹ nên tôi đối với bọn họ cũng không hề có ấn tượng gì tốt đẹp, nhưng bây giờ thì cách nghĩ của tôi cũng đã thay đổi. Hoà thượng, tôi rất lấy làm xấu hổ vì bây giờ mỗi khi nhìn thấy những phụ nữ tô sơn môi, sơn móng chân, tim tôi cứ đập rồi cả lên và cứ muốn nhìn họ. Phạm Triều Hà cầm chiếc khăn choàng phủ trên ghế cất tóc lên, mở ra và phúi mấy cái rồi hỏi: "Ai trước đây?".

"Tiểu Thông, con cất trước đi!", cha tôi nói.

"Không đâu, cha cất trước cơ!".

"Nhanh lên!", Phạm Triều Hà giục.

Cha nhìn tôi một cái, vội vàng đứng dậy, hai tay đan vào nhau, bước tới chiếc ghế với vẻ gò bó và ngồi xuống, lò xo của chiếc ghế kêu kệt kệt..

Phạm Triều Hà gấp cổ áo của cha lại rồi quàng chiếc khăn quàng vào cổ cha. Tôi nhìn thấy khuôn mặt của chị ta trong chiếc gương đối diện. Bà ta nhếch môi, lông mày nhíu lại, trông thật dữ tợn. Khuôn mặt của cha xuất hiện ở phía dưới mặt của bà ta, nó bị biến dạng bởi tấm gương mờ nên nhìn rất xấu.

"Cất thế nào đây?", Phạm Triều Hà hỏi.

"Cất trực!", cha tôi đáp, tiếng to như lệnh võ.

"Ôi sao?", mẹ của Bì Đậu ngạc nhiên kêu lên, làm như giờ mới nhận ra cha tôi, "Đây có phải là...?".

Cha tôi đằng hàng một tiếng rồi ngồi ngay ngắn lại, không trả lời bà ta và cũng không quay đầu lại.

Phạm Triều Hà nhắc chiếc tông đơ điện, ấn nút, chiếc tông đơ rờ rờ chạt lướt qua những lọn tóc của cha. Phạm Triều Hà ấn đầu cha thấp xuống, trong giây lát trên đầu cha đã xuất hiện một đường trống trắng, những lọn tóc rối của cha rơi lã tả xuống đất như những sợi len của một tấm thảm mục.

Trong khi đầu tôi đang hồi tưởng lại cảnh những lọn tóc của cha rơi lã tả trên đất, thì mắt tôi lại nhìn thấy một cảnh tượng như sau: người đàn ông phóng khoáng họ Lan cứ coi như là chủ ba của Lão Lan đi (vì những cảnh sau đó mà tôi nhìn thấy giống hệt những điều mà Lão Lan đã kể) đang cùng với cô gái có nốt ruồi đen, phải chính là Thẩm Dao Dao, tổ chức hôn lễ theo kiểu Tây tại một căn phòng lớn của một nhà thờ nguy nga. Ông ta mặc một bộ comple màu đen, bên trong là chiếc áo sơ mi màu trắng, cổ thắt một chiếc nơ con bướm cũng màu đen, trước ngực, phía trên túi áo cài một bông hoa màu tím. Còn cô dâu thì mặc một bộ váy trắng tinh, đuôi váy dài lê thê được hai đứa trẻ hài đồng đẹp như thiên sứ nâng ở phía sau. Sắc mặt cô dâu như hoa đào, mắt long lanh, niềm hạnh phúc từ khoé mắt tràn ra như dòng nước mát. Ánh nến, âm nhạc, hoa tươi, rượu thơm... Tất cả tạo ra một bầu không khí lãng mạn đến vô cùng. Nhưng chỉ trước lúc đó chừng mười phút, trên con đường dẫn vào nhà thờ có một người già tóc bạc phơ đã bị một viên đạn bắn vỡ ngực trong xe của ông ta. Mùi thuốc súng khét lẹt xộc thẳng vào tiền sảnh của ngôi miếu. Hoà thượng, có phải là ngài giờ phép thuật không? Tiếp sau đó tôi nhìn thấy người con gái ấy phủ phục trên xác cha, khóc lóc thảm thiết. Những dòng nước mắt màu đen chảy dài trên gò má của cô. Người đàn ông phóng khoáng đứng bên cạnh, mắt chẳng có biểu lộ gì. Rồi tôi lại nhìn thấy, trong một căn phòng lộng lẫy, người con gái ấy cắt từng lọn tóc rất

đẹp của mình đi. Qua chiếc gương có viền xung quanh treo trên tường, tôi nhìn thấy khuôn mặt có xanh xao, khoẻ miệng trề xuống đầy những vết nhăn. Tôi còn nhìn thấy, khi cắt tóc cô gái ấy đang nhớ lại những hồi ức xa xăm: ở một nơi mà bối cảnh không rõ, người con gái xinh đẹp ấy và người đàn ông hào phóng kia đã ân ái với nhau hết sức nồng nàn với đủ các tư thế mà họ có thể nghĩ ra. Khuôn mặt bị tình dục kích động của cô ấy đối diện thẳng với tôi. Nó bị va mạnh vào mặt gương và biến thành vô số những mảnh vụn. Tôi còn nhìn thấy, cô ấy mặc bộ quần áo màu đen, đầu trùm một chiếc khăn nền xanh hoa trắng quỳ trước mặt một vị cô lớn tuổi, giống như tôi đang quỳ trước ngài, thưa hoà thượng. Người vị cô lớn tuổi đã thu nhận cô ấy, mà đến tận ngày hôm nay hoà thượng vẫn chưa chịu chấp nhận tôi. Hoà thượng, tôi muốn thỉnh giáo ngài, có phải người đàn ông phóng khoáng là kẻ đứng sau vụ ám hại cha của cô gái xinh đẹp ấy không? Tôi còn muốn thỉnh giáo hoà thượng rằng, rút cuộc thì họ đang tranh giành nhau cái gì vậy? Tôi biết hoà thượng chẳng bao giờ trả lời những câu hỏi của tôi, nhưng khi tôi nói ra những nghi vấn trong lòng với hoà thượng thì tôi cũng đã quên chúng đi rồi, nếu không thì chúng làm tôi đau đầu đến phát điên lên mất. Hoà thượng, tôi còn phải nói với hoà thượng rằng, một buổi trưa mùa hè cách đây mười mấy năm, khi mà mọi người trong làng giết mổ đang chìm trong giấc ngủ mê mết, tôi đi trên đường như con chó hoang, hít chỗ này, sục chỗ kia. Khi tới bên ngoài cửa tiệm cắt tóc Mỹ Lệ, tôi đã dán mắt vào lớp kính để nhìn vào bên trong. Đầu tiên tôi nhìn thấy một chiếc quạt treo tường đang quay tít, chủ tiệm Phạm Triều Hà mặc một chiếc áo màu trắng đang cười trên nửa người sau của Lão Lan, trong tay cầm một con dao cạo. Lúc đầu tôi cứ tưởng là bà ta định giết Lão Lan

nhưng quan sát kỹ thì mới biết họ đang làm chuyện ấy. Phạm Triều Hà giờ cao bàn tay cầm con dao cạo, sợ làm xước mặt Lão Lan. Tôi nhìn thấy hai chân của Phạm Triều Hà giang ra đặt lên hai bên tay vịn của chiếc ghế, khuôn mặt bà ta co rúm lại vì kích động. Mặc dù vậy bà ta vẫn không làm rớt con dao cạo, hình như bà ta có ý lấy đó để nói với những người nhìn trộm bên ngoài rằng: tôi đang cạo râu cho ông ta. Nhưng dường như không có lấy một bóng người, chỉ có một con chó đen đang phủ phục ở gốc cây ngô đồng thè lưỡi thở hổn hển. Tôi lùi về sau mấy bước tìm một hòn gạch ném mạnh, rồi quay người bỏ chạy. Tôi nghe thấy tiếng cửa kính bị đập vỡ phía sau lưng. Hoà thượng, hành động lau mạnh cùng cực ấy khiến tôi không thể hé răng nói ra, nhưng tôi nghĩ, nếu tôi không nói với ngài thì có lẽ tôi đã không trung thực với ngài. Mặc dù mọi người gọi tôi là "đứa trẻ nói khoác", nhưng đó là trước kia, còn bây giờ, mỗi một lời tôi nói với hoà thượng đều là sự thật.

17.

Doàn điều hành Đông thành và Tây thành vẫn đang tập hợp trong bãi cỏ. Xe hình lợn, xe hình dê, xe hình lạc đà, xe hình thỏ... các loại xe mang hình thù các loại động vật đáng thì thể mình cho loài người ăn, đang tiến vào vị trí đã bố trí trước dưới sự vây quanh của đám đông, rồi xếp thành những khối hình vuông, chờ đợi nhân vật lớn đến điều duyệt. Chỉ có đội đà điểu của Lão Lan là vẫn đang chạy đi chạy lại trong sân. Hai con đà điểu đang tranh nhau một chiếc áo màu tuyết đỏ dính đầy bùn đất, cứ như đó là một món ăn ngon không bằng. Tôi chợt nhớ tới người phụ nữ xuất hiện trong trận mưa hôm qua, trong lòng dậy lên một niềm chua xót. Thịnh thoảng có một con đà điểu vọt cổ vào cửa miếu, đôi mắt tròn nhỏ phát ra những ánh nhìn hiếu kỳ. Những đứa bé trai, bé gái ngồi trên nền của bức tường đổ đứu nào trông cũng ủ rũ, ngược hẳn với lũ đà điểu hoạt bát. Mấy người của công ty Lão Lan, đang liên hệ với một người nào đó bằng điện thoại di động. Lại có một con đà điểu nữa thò đầu vào, nó mở lên chiếc đầu trục lóc của hoà thượng bằng chiếc mỏ to tướng. Tôi nhấc một chiếc giày ném về phía con đà điểu, hoà thượng dường như không mấy để ý, đưa tay lên đỡ, làm cho chiếc giày rơi xuống đất. Hoà thượng mở mắt, nhìn con đà điểu với vẻ rất tươi tỉnh, thích thú, ánh mắt của hoà thượng hiền từ như một người ông nhìn đứa cháu nội yêu quý đang chấp chững tập đi. Một chiếc xe màu đen sang trọng rú còi chạy tới từ phía Tây thành đến. Nó hớt qua tất cả các chiếc xe hoa rồi đột ngột dừng

lại phía trước cửa miếu. Từ trên xe bước xuống một người bụng to bệ vệ. Ông ta mặc một bộ comlê màu tro có hai hàng khuy, thắt một chiếc cà vạt kẻ đồ to tướng, nhãn hiệu trên ống tay áo cho thấy đây là bộ comlê của một hãng rất nổi tiếng. Nhưng cho dù ông ta trang bị cho mình bằng vẻ ngoài như thế nào thì vừa nhìn đôi đùi to màu vàng của ông ta tôi cũng nhận ra ngay đó là Lão Lan - kẻ thù của tôi. Hoà thượng, nhiều năm trước đây, tôi đã từng nã 41 phát đạn pháo; tôi đã từng tận mắt nhìn thấy phát thứ 41 phanh đôi lưng của Lão Lan, vì vậy mà sau đó tôi đã phải mai danh ẩn tích, bỏ chạy đến quê người. Sau này tôi được biết ông ta không chết, không những thế sự nghiệp lại càng huy hoàng, sức khoẻ lại càng tốt hơn. Người phụ nữ béo dậm cùng chui ra khỏi xe với Lão Lan mặc một chiếc váy màu tím, chân đi một đôi giày cao gót màu đỏ sẫm, tóc uốn cong, một lọn tóc trên đỉnh đầu được nhuộm màu đỏ rực, trông giống như chiếc mào gà. Tay của người phụ nữ đeo sáu chiếc nhẫn, ba chiếc nhẫn vàng, ba chiếc bạch kim, cổ đeo hai sợi dây chuyền, một chiếc bằng vàng, một chiếc bằng ngọc. Mặc dù người phụ nữ đã trở nên giàu sang, nhưng tôi vẫn nhận ra đó là Phạm Triều Hà, người phụ nữ tay cầm con dao cạo trong khi ân ái với Lão Lan. Trong những ngày tôi phiêu dạt đây đó, nghe nói bà ta đã lấy Lão Lan. Những việc trước mắt đã chứng minh những lời truyền miệng ấy là sự thật. Vừa xuống khỏi xe bà ta đã giang hai tay chạy về phía lũ trẻ, đứa bé gái từng vật lộn với con đà điểu và cuối cùng đã quật ngã nó trên đất cũng chạy tới. Phạm Triều Hà bế cô bé đó lên, áp chiếc miệng to rộng lên má cô bé, hôn lấy hôn để, kêu lên không ngớt: "Con cưng của mẹ!". Tôi nhìn cô bé xinh đẹp, trong lòng dậy lên một tình cảm rất phức tạp. Không ngờ Lão Lan chết tiệt lại có thể tạo ra một cô bé tuyệt như thế. Cô bé làm tôi nhớ đến Kiều Kiều, đứa bé cùng cha khác mẹ của

tôi. Nếu còn sống thì bây giờ Kiều Kiều đã là một thiếu nữ 15 tuổi rồi. Lão Lan lớn tiếng chửi rủa mấy người làm công đang cầm mặt củi dầu dưng trước mặt, một người trong số họ vừa định mở miệng giải thích thì đã bị ông ta nhổ vào mặt. Đội dà diều của ông ta lẽ ra phải biểu diễn một điệu nhảy múa trong lễ khai mạc ngày tết ăn thịt hôm nay, và chắc chắn đó sẽ là một tiết mục có tiếng vang không nhỏ, để lại những ấn tượng sâu sắc cho các vị lãnh đạo và khách thập phương, nhờ thế mà những lời khen ngợi, phần thưởng và đơn đặt hàng sẽ liên tiếp đến với công ty của ông ta. Thế mà tất cả chưa bắt đầu thì đã bị những người dưới quyền làm hỏng hết cả. Lễ khai mạc sắp bắt đầu đến nơi rồi, trán Lão Lan toát đầy mồ hôi. Ông ta nói: Nếu các người không lùa được đàn đà diều vào sân thì tôi sẽ làm thịt các người như thịt đà diều đóng hộp. Mấy nhân viên nghe xong vội chạy đi lùa đàn đà diều, nhưng lũ đà diều chốc chốc lại giơ những chiếc móng to sắc như vó ngựa lên khiến họ phải lùi bước. Lão Lan xắn ống tay áo lên, đúng lúc đó chân ông ta giẫm phải một đồng phân đà diều, ông ta bị trượt ngã chổng bốn vó lên trời. Mấy nhân viên vội chạy tới đỡ ông ta dậy, họ muốn cười mà không dám, trông ai cũng thật buồn cười. Lão Lan nhìn họ, tức giận nói: Đáng cười lắm phải không? Cười đi! Các người cứ cười đi! Vì sao lại không dám cười? Một nhân viên trẻ nhất không nín được, cuối cùng phì cười thật. Những nhân viên khác thấy thế cũng cười theo. Lão Lan cũng bật cười. Nhưng chỉ sau mấy tiếng, ông ta đột nhiên ngưng bật lại và găm lên: Cười cái con mẹ chúng mày! Đứa nào còn dám cười nữa sẽ biết tay tao! Mấy nhân viên vội im bật. Lão Lan ra lệnh: Quay về lấy súng ra, bắn chết lũ súc sinh này đi!

Buổi tối thứ ba trong dịp tết, cả nhà tôi quây quần xung quanh chiếc mâm tròn kiểu gập lại, chờ Lão Lan đến. Đó chính là Lão

Lan xuất thân danh giá, có chú Ba nổi tiếng khắp thiên hạ và có mối thù với cha tôi; đó chính là Lão Lan đã chặt đứt một ngón tay của cha tôi và đồng thời cũng bị cha tôi cắn đứt nửa bên tai; đó chính là Lão Lan đã phát minh ra việc bơm nước có chứa phóc-môn vào thịt lợn, đảm nhận chức trưởng thôn, lãnh đạo bà con dân làng đi lên con đường xoá đói làm giàu, quyền hành nổi tiếng trong làng, nói một là một, hai là hai; đó chính là Lão Lan đã dạy mẹ tôi lái máy kéo, là Lão Lan đã định bắn chết cả đàn đà điểu, là Lão Lan mà mỗi khi nghĩ đến lòng tôi lại thấy bấn loạn lên, thừa hoà thượng kính mến.

Ngồi trước bàn tiệc đầy thịt thà cá mụ mà không thể ăn, mắt nhìn thấy các đĩa thức ăn thơm phức, bốc hơi nghi ngút nhưng không được ăn, đó là việc khiến người ta đau khổ nhất, phiền muộn nhất, phẫn nộ nhất, đáng ghét nhất. Đúng là tôi đã thề rằng: Nếu tôi có quyền trong thiên hạ, tôi sẽ tiêu diệt toàn bộ những người muốn ăn thịt. Nhưng đó chỉ là những lời sau khi tôi ăn quá nhiều thịt thủ dẫn tới viêm tiêu hoá cấp tính mà thôi. Con người là động vật tuỳ cơ ứng biến, tuỳ lúc mà nói cười, đó là chân lý mà mọi người đều biết và đều chấp nhận. Trong tình hình lúc ấy nghĩ đến thịt lợn là tôi thấy buồn nôn và thấy đau thất bụng, tiện mồm ca cẩm mấy câu cũng là điều bình thường. Huống hồ lúc đó tôi chỉ là một đứa trẻ mười tuổi, chẳng lẽ mọi người lại đòi hỏi miệng một đứa trẻ cũng phải như miệng vua, lúc nào cũng thốt ra lời vàng ngọc, đã nói ra là không thể thay đổi? Hôm ấy, sau khi từ tiệm cắt tóc Mỹ Lệ về nhà, mẹ tôi lại bê đĩa thịt thừa bữa sáng không ăn hết ra, tôi cố nén cơn đau bụng, thề với mẹ rằng:

"Con không bao giờ ăn thịt nữa. Nếu con ăn nữa thì con sẽ là một con lợn".

Mẹ thùng thảng hỏi lại: "Thật không? Con trai tôi cạo trọc đầu, kiêng ăn thịt, có phải con định đi tu không?".

"Mẹ cứ chờ đấy mà xem", tôi nói, "Nếu con còn ăn thịt nữa thì con sẽ đi tu".

Chỉ chưa đầy một tuần sau, lời thề còn chưa ráo thì con thêm thịt của tôi lại trở dậy. Tôi không chỉ thêm thịt lợn mà còn thêm thịt trâu, thịt bò, thịt lừ, thịt gà... tôi thêm tất cả các loại thịt trên thế gian này. Từ sau bữa cơm trưa, cả cha và mẹ tôi đều bận tít tít. Mẹ tôi đem thái tất cả các loại thịt mua về thành những miếng nhỏ rồi cho vào các đồ sứ Cảnh Đức mượn được của nhà Tôn Trường Sinh. Cha tôi lau đi lau lại chiếc bàn trà kiểu gập lại cũng mượn được từ nhà Tôn Trường Sinh.

Vì vợ của Tôn Trường Sinh là chị họ của mẹ tôi, cho nên những dụng cụ ăn uống và bày biện để mời khách lần này chỉ có thể mượn được từ nhà ông ấy. Tôn Trường Sinh không nói gì, mặc dù vẻ mặt chẳng có gì là vui vẻ, chị họ của mẹ tôi còn thậm tệ hơn, bà ta tỏ thái độ rất rõ khi cha và mẹ tôi tới chỗ đồ. Người chị họ này của mẹ tôi mới gần 40 nhưng tóc đã rất thưa thớt, thế mà bà ta lại không biết điều đó, còn tết thành hai bím buông thẳng sau gáy, nhìn mà thấy phát chán, bà ta làu bàu, giọng mỗi ngày một cao;

"Ngọc Trân này, tôi thấy chẳng nhà ai như nhà dì. Cái lớn chẳng nói làm gì, chẳng nhẽ mấy thứ bát đĩa mà cũng không lo được hay sao?".

Mẹ tôi cố giữ vẻ tươi tỉnh nói: "Tình hình nhà em thì chị cũng biết đấy, chúng em chỉ mới kịp lo xây xong cái nhà...".

Bà chị của mẹ tôi liếc nhìn cha tôi một cái, nói bằng vẻ không vừa lòng: "Ở nhà mà sống cho yên ổn. Cái gì cần sắm sửa thì lo mà sắm sửa, đi mượn chẳng tiện chút nào".

Mẹ tôi đỡ lời: "Thì cũng mới nghĩ ra thôi. Chúng em định tạo mối quan hệ cho tốt đẹp. Gì thì gì, người ta cũng là trưởng thôn quản lý mình".

"Không biết Lão Lan sẽ nghĩ gì, chứ đừng có tát bật cả ngày rồi lại mình làm mình ăn", bà chị họ của mẹ tôi lại nói, "Nếu tôi là Lão Lan tôi sẽ không sang đâu. Thời buổi nào rồi, ai thèm khát gì một bữa cơm nhà dì? Muốn tốt chẳng thà làm một cái phong bì kha khá là xong!".

Mẹ tôi đáp: "Em đã cho Tiểu Thông sang mời ba lần, lần cuối cùng ông đã nhận lời và nói là sẽ sang".

"Đã mời thì phải làm cho tử tế, chứ đừng qua quýt, canh suông rượu nhạt mà người ta cười cho. Sợ tốn tiền thì đừng có mời, mà đã mời thì đừng sợ tốn tiền. Tôi biết rõ tính dì, lúc nào mà chẳng buộc cho chặt mấy đồng tiền vào thắt lưng".

"Chị này, con người ta đâu có phải là núi mà ngàn năm không thay đổi", mẹ tôi đỏ mặt, xem ra có phần tức giận.

"Chỉ sợ là "Giang sơn dị cải, bản tính nan di", bà chị họ của mẹ tôi vẫn không chịu buông tha. Ngay cả Tôn Trường Sinh cũng thấy khó coi, ông quát lên:

"Thôi đi! Nếu ngứa mồm thì tới cọ vào tường kia kìa! Giúp cho một việc thì kẻ lẽ một hồi, việc tốt còn ít hơn việc xấu! Cứ như vậy thì cho mượn mấy cái bát đĩa lại phải tội với họ hàng!".

"Thì tôi cũng chỉ muốn tốt cho gia đình dì ấy!", bà chị họ của mẹ tôi cũng quát lại.

Mẹ tôi vội vàng nói: "Xin lỗi anh rể. Em biết tính khí của chị em. Nếu không phải là họ hàng thân thích thì em cũng chẳng đến đây mượn làm gì, mà nếu không phải là họ hàng thân thích thì chị em cũng không nói như vậy".

Tôn Trường Sinh rút ra một điều thuốc thơm đưa cho cha tôi, nói bằng vẻ thân thiết: "Cũng đúng thôi. Núp dưới mái hiên người ta, ai mà chẳng phải cúi đầu?".

Cha tôi gật đầu không phủ nhận.

Tôi cố nhớ lại toàn bộ quá trình cha mẹ tôi đi mượn đồ từ đầu chí cuối, để nhằm quên đi khoảng thời gian chờ đợi khó chịu. Ngọn đèn dầu đã cạn một phần và ngọn nến mà tết năm ngoái thấp chưa hết chảy xuống cả một đồng sáp rồi mà Lão Lan vẫn chưa sang. Cha nhìn mẹ tôi một cái rồi cẩn thận hỏi:

"Hay là tạm tắt nến đi đã?".

"Cứ để thế đi". mẹ tôi đáp chẳng mấy chốc mà rồi dùng ngón tay búng hoa đèn một cách rất chính xác. Chiếc hoa đèn bắn đi, ngọn đèn bùng lên khiến căn nhà sáng hơn hẳn, khiến cho các đĩa thức ăn trên mâm, nhất là lớp bì đỏ sậm của món thịt gà quay càng toả ra một thứ ánh sáng quyến rũ.

Khi mẹ bày món thịt gà quay, tôi và Kiều Kiều đứng bên cạnh, chăm chú nhìn vào bàn tay mẹ đang khéo léo gỡ những miếng thịt gà ra. Một chiếc đùi, rồi hai chiếc đùi gà được gỡ xong, tôi hỏi mẹ:

"Mẹ ơi có con gà nào có ba chân không?".

Mẹ tôi buồn bã cười: "Có lẽ cũng có? Có điều mẹ chưa nhìn thấy bao giờ. Mẹ mong sẽ có con gà bốn chân, như vậy sẽ đủ cho mỗi người một chiếc đùi gà, để các con hết cơn thèm".

Đó là món thịt gà quay của nhà họ Đồng, nguyên liệu mà nhà này làm là giống gà quê chứ không phải là loại gà công nghiệp, ăn thức ăn tăng trọng, tuy béo núc mà thịt thì bở, xương cũng chẳng khác gì củi mục. Đó là loại gà ăn ngô khoai, còn trùn, rắn chắc nhanh nhẹn, loại gà này thịt ăn rất thơm ngon lại nhiều chất dinh dưỡng.

"Nhưng con nghe thằng Bình Độ con trai của Bình Sơn Xuyên nói, gà của nhà họ Đồng là loại gà nuôi nhốt, cũng cho ăn cám tăng trọng và khi giết xong cũng cho hoá chất vào", tôi nói.

"Hoá chất với chả hoá chiếc gì, bụng của người nhà quê không quen với những thứ ấy", mẹ tôi vừa nói vừa lấy những miếng thịt vụn chẳng ra hình dạng gì nhét vào mồm Kiều Kiều.

Kiều Kiều đã lấy lại vẻ hoạt bát vốn có, trong quan hệ với mẹ tôi cũng thay đổi rất nhiều. Nó há miệng nhai rau rầu những miếng thịt mà mẹ tôi dứt cho, mắt không rời khỏi bàn tay mẹ. Mẹ cắt một miếng thịt lần da trên lưng con gà nhét vào mồm tôi. Tôi há miệng nuốt ngay chẳng cần nhai, cứ như thể miếng thịt ấy tự trôi vào trong bụng tôi chứ không phải là tôi ăn nó. Kiều Kiều thè chiếc lưỡi đỏ hồng ra liếm môi. Mẹ lại xé một miếng thịt gà trắng dứt cho Kiều Kiều. Mẹ nói:

"Các con ngoan, cố chịu một chút nhé. Chờ khách ăn xong rồi phần còn lại là của các con".

Mắt Kiều Kiều vẫn dán vào tay mẹ. Cha tôi nói:

"Được rồi. Đừng chiều nó nữa. Trẻ con phải có nề nếp, không thể chiều được".

Cha đi ra sân một vòng rồi quay lại nói:

"Có lẽ không sang thật. Hồi trước tôi đã có lỗi với ông ấy".

"Không thể đâu", mẹ tôi nói, "Nếu ông ấy đã nhận lời thì không thể không tới. Lão Lan vẫn là con người nói lời giữ lời", mẹ quay đầu lại hỏi tôi "Tiểu Thông, ông ấy nói sao?".

Tôi đáp trong trạng thái chẳng có gì là vui vẻ: "Chẳng phải con đã nói mấy lần rồi còn gì? Ông ấy bảo: được, ta nhận lời, nề mặt mọi người ta sẽ tới".

"Hay là để Tiểu Thông sang mời lần nữa", cha tôi nói, "Có lẽ ông ấy quên mất".

"Không cần đâu", mẹ tôi nói. "Chắc là không quên đâu".

- Nhưng thức ăn đã nguội cả rồi - tôi tức giận nói - Chỉ là một trường thôn bé tẹo, có gì đâu nào!

Cha và mẹ nhìn tôi, cả hai đều cười buồn.

Lão đồn mạt đó bây giờ không chỉ là một trường thôn. Nghe nói các làng giết mổ của chúng tôi đã được Thành phố đưa vào khu quy hoạch phát triển kinh tế thu hút rất nhiều đầu tư nước ngoài. Ở đó sẽ xây dựng rất nhiều nhà máy và nhà cao tầng, còn đào cả một chiếc hồ lớn nữa. Trong hồ sẽ là những du thuyền hình con bướm hoặc con thiên nga đang bồng bênh. Xung quanh hồ là những biệt thự kiểu mới, được xây dựng rất công phu, trông đẹp như thế giới trong mơ. Những người dân ông sống trong đó là những người đường bộ, đi trong những chiếc xe hơi sang trọng phóng vùn vụt, tiêu tiền một cách không tính toán. Những người phụ nữ sống trong đó đều dắt những con chó cao quý, như chó Quý phi, chó Sa-pi, chó Hồ điệp... và cả những con chó thoát nhìn giống hệt như cừu, hoặc những con chó to lớn dữ tợn như một con hổ. Có một phụ nữ da mỏng mịn như da trẻ, trông rất điệu đà được hai người giúp việc đưa đi dạo quanh hồ. "Bà hai" đáng yêu này người ngã về phía sau trong tư thế vừa hơi giống như đang khoát nước trong hồ, vừa giống như đang đi cày trong ruộng. Hoà thượng, trong xã hội này, những người cần lao chỉ có thể gọi là phát tài một chút, thậm chí có người chẳng bao giờ có thể phát tài nổi, cùng lắm may ra chỉ có thể giải quyết được vấn đề ăn no mặc ấm, chỉ có những kẻ lòng dạ đen tối, táo tợn mới có thể trở nên giàu có nhanh chóng. Giống như Lão Lan khôn kiếp kia, cần tiền có tiền, cần danh có danh, cần địa vị có địa vị, ngài nói xem có còn công bằng, đạo lý nữa hay không? Hoà thượng mỉm cười không nói. Tôi biết sự phẫn nộ của tôi là rất rõ

tiền, đúng thực là "ăn mày kêu với đầu gối răng nghèo", nhưng trình độ của tôi cao như vậy, có thể đợi tới khi tôi xuống tóc làm tăng ni, tu luyện trong ba năm thì sẽ tinh tâm hơn chăng? Tôi là người thật thà có gì nói nấy, hoà thượng, chỉ riêng điểm này thôi cũng đáng để hoà thượng thu nhận tôi rồi. Nếu sau khi vào cửa Phật mà tôi vẫn cứ không giác ngộ thì hoà thượng có thể dùng gậy thiền đuổi tôi ra khỏi. Ngài mau nhìn kìa, hoà thượng, Lão Lan thổ phỉ đã mang súng ra thật, chẳng lẽ ông ta định nổ súng, biến miếu Ngũ Thông mà người xưa tôn tạo thành nơi giết chóc máu me thật sự? Tôi biết rõ là ông ta dám làm như vậy, con người này tôi rất hiểu. Ông ta nhận một khẩu súng từ tay của một thuộc hạ trẻ, mặt mày đang đầm đìa mồ hôi. Khẩu súng này gọi một cách chính xác thì phải là pháo đất, tuy trông nó thô kệch nhưng uy lực lại rất lớn. Tôi nhớ ngày trước cha tôi đã từng sử dụng nó. Miệng ông ta chứa lửa, dòi mắt cứ như quả cầu mạ vàng, tuy ông ta mặc comlê dài hoàng, nhưng thực ra là một tên thổ phỉ chính cống. Ông ta nhắm vào lỗ đờ điều đang ngoẹo đầu nhìn bọn họ một cách hiếu kỳ, bóp mạnh cò súng. Nhưng đúng lúc đó, một bãi phân chim rơi đúng vào mũi ông ta. Ông ta rụt cổ lại, nâng súng chứa lên cao, lửa toé ra kèm theo một loạt mảnh đạn vung vãi rơi xuống mái ngói phía trên cổng miếu. Những mảnh ngói vỡ phát ra tiếng kêu loảng xoảng lẫn trong tiếng nổ chát chúa rơi xuống bên ngoài ngưỡng cửa, cách chỗ chúng tôi chỉ khoảng hai bước. Tôi thất kinh, cổ họng bất giác thối ra những tiếng kỳ lạ. Nhưng nhìn sang, hoà thượng vẫn cứ điềm tĩnh như không. Lão Lan kêu oai oái, ném khẩu súng xuống đất rồi vô lấy mấy chiếc khăn giấy từ tay thuộc hạ, lau phân chim trên mặt. Ông ta ngửa mặt nhìn trời, một đàn chim như một đám mây đang lướt qua, chỗ không bị đàn chim che khuất để lộ ra một khoảng trời xanh như màu mực. Đàn hỉ tước bụng trắng

ang của ông kêu rú rú bay rơi loạn từ phương Bắc về phương Nam. Bãi phân chim trên mũi Lã Lan chính là tác phẩm của chúng. Tôi nghe thấy tiếng một bộ hạ của Lã Lan nói: Tổng giám đốc, đây là phân của chim hỉ tước, phân của hỉ tước là điều đại hỉ. Lã Lan cười: Mẹ kiếp, nịnh cái con khỉ. Phân của hỉ tước thì cũng là phân chim! Nạp đạn mau! Tao sẽ bắn hết lũ chim này! Một thuộc hạ quỳ chân phải xuống đất, nòng súng gác lên đầu gối trái, lấy đạn từ một hộp đạn bóng loáng nạp vào nòng súng. Lã Lan rit lên: Nạp nhiều vào, cho đầy hộp đạn đi! Mẹ kiếp! Hôm nay ông mày đang gặp đen đây, ông phải bắn cho hết cái đen đi! Tên thuộc hạ mồm môi mồm lợi cố làm theo mệnh lệnh. Phạm Triều Hà bế đứa trẻ đi tới, cất tiếng mắng Lã Lan: Ông cứ lo mãi chuyện chim chóc gì đấy, để Kiều Kiều phải chịu cực khổ rồi thế này à? Tôi nghe mà giật mình, cơn giận dữ và buồn thương từ đầu bỗng dâng lên, con gái của họ cũng tên là Kiều Kiều, giống như tên của em gái tôi. Tôi không biết là họ vô tình hay cố ý, tôi không biết họ cố ý tốt hay ý xấu, khuôn mặt đáng yêu của Kiều Kiều và vẻ mặt đau đớn co rút lại của em trước lúc chết cứ hiện lên trong tâm trí tôi. Một thuộc hạ trẻ tuổi, trông khá bảnh bao của Lã Lan bước lên phía trước nói một cách khiêm tốn, lễ độ nhưng khá kiên quyết: Tổng giám đốc Lan, phu nhân, đừng tốn thời gian ở đây nữa. Chúng ta nên vào trong sân mít-tinh để chuẩn bị cho đội lạc đà biểu diễn, nếu đội lạc đà biểu diễn tốt chắc chắn sẽ có những lời đánh giá tốt, còn đội đà điểu chúng ta sẽ huấn luyện thêm, chuẩn bị cho sang năm. Phạm Triều Hà nhìn người thanh niên đó bằng ánh mắt tán đồng và quay sang nhếch mép Lã Lan: Vẫn cái tính nết cứ như thổ phỉ ấy! Lã Lan cũng tròng mắt nói: Tính nết thổ phỉ thì sao nào? Không có tính nết thổ phỉ ấy thì làm gì có ngày hôm nay? Tú tài muốn thay đổi 10 năm cũng chẳng xong, thổ phỉ muốn thay đổi,

một phát pháo là xong! Cậu còn lễ mễ gì nữa đấy? Ông ta gam lên với tên thuộc hạ đang nạp đạn - Nạp xong mang súng lại đây! Tên thuộc hạ hai tay nâng khẩu súng, cẩn thận đưa cho Lão Lan. Lão Lan nói với Phạm Triệu Hà: Em bé Kiều Kiều tránh ra xa đi, bịt tai nó lại kẻo làm điếc tai nó! Phạm Triệu Hà lườm bàu: Anh có chết cũng chẳng chừa, nói rồi bế Kiều Kiều lui ra phía sau. Cô bé xinh đẹp thò một bàn tay ra, thét lên: Ba! Con cũng muốn bắn súng! Lão Lan nhấc súng, nhắm thẳng vào đàn đà điểu, miệng lườm bàu: Lũ súc sinh, chúng mày là đồ không biết điều! Bào chúng mày nhảy múa, chúng mày lại không chịu, vậy tao sẽ cho chúng mày đi chầu Diêm Vương! Một cột lửa màu vàng đột nhiên bùng lên phía trước ngực ông ta, tiếp sau đó là một tiếng nổ lớn và một cột khói đen xịt. Khẩu pháo đất bị toé ra, bắn tung toé khắp nơi, Lão Lan cao to dờ người trong giây lát rồi từ từ đổ về phía sau. Phạm Triệu Hà kêu thét lên một tiếng, Kiều Kiều tuột khỏi tay rơi xuống đất. Đám đông đứng ngây như tượng gỗ, rồi đưa mắt nhìn nhau không biết làm gì trong giây lát, rồi tất cả như sực tỉnh và nhào lên kêu cuống quít: Tổng giám đốc Lan! Tổng giám đốc Lan!...

18.

Thuộc hạ khiêng Lão Lan với hai bàn tay nát không còn hình dạng và khuôn mặt cháy đen. Ông ta vừa giãy giụa vừa kêu cuống cuống: *Mắt của tôi! Mắt của tôi! Mắt của tôi không nhìn thấy được nữa! Chú Ba ơi! Cháu không nhìn thấy được chú nữa rồi!....* Lão khốn kiếp này chẳng ngờ lại có tình nghĩa sâu sắc với chú Ba của lão đến thế! Cũng đúng thôi, những tiền bối của nhà họ Lan phần lớn đã bị bắn chết, một số ít cũng bị chết trong những năm tháng khó khăn, chỉ có chú Ba mà ông ta chưa nhìn thấy mặt là toả sáng trong tâm trí ông ta như một vị thần. Các thuộc hạ khiêng đặt ông ta nằm vào ghế sau của chiếc xe con, Phạm Triều Hà bế con ngồi ở chiếc ghế cạnh chỗ lái xe, chiếc xe từ từ trườn ra đường lớn, thối ra làn khói đen xì rồi phóng thẳng về phía Tây thành phố. Một đội di càn kéo đang từ phía trước đi ngược lại, bị chiếc xe làm cho rối loạn cả đội hình. Một người đàn ông đi đôi càn kéo cao nhảy vội sang bên đường, chiếc càn kéo gỗ rơi xuống lớp bùn nhão bên đường loạng choạng. Mấy người cùng đội vội hò nhau chìa tay đỡ, mãi mới lôi được anh ta lên. Điều này khiến tôi nhớ đến chuyện Tết trung thu 10 năm trước. Khi ấy tôi và em gái đi bắt châu chấu đang cắn đuôi xuống mặt đường cứng để trứng, lúc đó mẹ tôi đã qua đời, cha thì bị bắt giải đi, tôi và em gái trở thành những đứa trẻ mồ côi. Tôi tới Nam Sơn tìm pháo kích, lúc đi trên đường nhìn về phía Tây thì mặt trời đỏ đang lặn xuống, còn phía Đông thì mặt trăng trắng như bạc đang nhô lên. Khi ấy bụng của hai đứa đều đói,

trong lòng cũng rất buồn thảm. Tôi và em gái cùng bắt những con châu chấu với những cái bụng dài căng ra. Chúng tôi vơ cỏ khô đốt lên rồi ném lũ châu chấu vào đồng lửa, chúng co người lại rồi toả ra một mùi thơm rất quyến rũ, chúng tôi đã ăn những con châu chấu đó. Hoà thượng, tội lỗi của tôi rất nặng, tôi biết ăn một con châu chấu mẹ đang có chứa có nghĩa là đã ăn hàng mấy trăm con châu chấu con. Nhưng nếu chúng tôi không ăn chúng thì chúng tôi sẽ chết đói. Vấn đề này cho đến giờ tôi vẫn không sao nghĩ cho sáng tỏ được. Hoà thượng liếc nhìn tôi một cái, ánh mắt sắc nhọn không rõ hàm chứa điều gì.

Đội cà kheo là của ông chủ tiệm ăn Phạm Trang Mãn Hương Lầu. Những người này mặc bộ chế phục màu trắng, đầu đội mũ đầu bếp có chóp cao, có in tên của tiệm ăn. Hoà thượng, Phạm Trang là tên cũ, có thể làm được đủ loại món ăn của dân tộc Mãn Hán. Đầu bếp chính của tiệm là người được Hoàng quan ngự trù của triều Thanh truyền nghề cho, tài nghệ rất cao nhưng tính khí cũng không tầm thường, một nhà hàng lớn của Hồng Kông dùng mức thù lao tới 20 ngàn đô la Hồng Kông cũng không mua được. Mỗi năm có một nhóm khách người Nhật Bản và một nhóm khách người Đài Loan tới ăn tiệc đã đặt trước toàn bộ món ăn Mãn Hán. Những lúc như vậy ông ấy mới đích thân vào bếp, còn ngày thường ông ấy chỉ ngồi bên một chiếc bình gốm màu tím uống trà Ô-long. Ông uống nhiều tới mức mà cả hàm răng đều đen kịt lại. Số của đội cà kheo này cũng không may mắn, họ vừa vào đến bãi cỏ thì những chiếc cà kheo đều lún xuống đất, đội hình vốn thẳng chỉnh trong chốc lát đã trở nên rối loạn. Tương xứng với đội cà kheo là đội diễu hành của công ty Bít-tết Lạc Khẩu Phú ở Đông Thành. Đội của họ có chừng ba mươi người, mỗi người đều cầm trong tay một sợi dây thừng đỏ, một đầu dây nối với một quả bóng bay có hình miếng bít tết màu

đỏ. Sức nâng của quả bóng bay rất lớn, nhìn những người ấy cứ phải nhón chân đi tôi có cảm tưởng rằng họ sẽ bị quả bóng bay kéo lên lơ lửng bất cứ lúc nào.

Khi tôi vâng theo lời cha mẹ sang mời Lão Lan lần thứ nhất là vào buổi trưa khi mặt trời đang gay gắt trên cao. Lớp tuyết phủ trên mặt đường tan dần tạo thành một thứ nước bắn dục, chỉ có hai vết bánh xe vừa chạy qua mới để lộ lớp nhựa đen trên mặt đường. Kinh phí làm đoạn đường này không phải là do đóng góp của bà con dân làng mà do một mình Lão Lan bỏ ra. Nhờ có đoạn đường này mà việc vào thành phố của dân làng thuận tiện hơn rất nhiều, uy tín của Lão Lan cũng nhờ thế mà lên như điều gặp gió.

Tôi bước trên con đường mà Lão Lan đặt tên là đường Hàn Lâm, nhìn thấy nước từ những mái ngói quay về phía mặt trời đang thi nhau nhỏ xuống, trông giống như chuỗi ngọc dài. Trong tiếng nước chảy liên tiếp, mùi tuyết tan tanh tanh xen lẫn mùi đất và lạnh lạnh xộc vào mũi tôi, khiến đầu óc tôi rất tỉnh táo. Tôi nhìn thấy trên những lớp tuyết bị khuất ánh mặt trời ở phía sau những ngôi nhà, hoặc trên những đồng rác bị tuyết bao phủ có những dấu chân của lũ gà và chó đi lại trong đó, không biết là chúng đã làm gì. Tiệm cắt tóc Mỹ Lệ người ra người vào, ống khói nhô ra dưới hiên nhà toả ra những làn khói vàng sậm, những làn khói đen lọt ra theo mép của chiếc ống khói làm bắn cả lớp tuyết dưới mái hiên. Diêu Thất đứng trên bậc thềm nhà, vẫn với kiểu hút thuốc như cũ, mặt nghiêm trọng cứ như đang tính toán điều gì đó rất hệ trọng. Ông ta nhìn thấy tôi, liền đưa tay vẫy tôi lại. Vốn dĩ tôi định không thèm để ý đến ông ta, nhưng do dự một lát rồi tôi cũng bước tới gần và ngửa mặt nhìn ông ta, trong bụng nhớ tới chuyện ông ta đã sỉ nhục tôi. Sau khi

cha tôi bỏ đi, ông ta từng nói với tôi trước mặt mấy người rồi hơi rằng: Tiểu Thông, về nói với mẹ mày tối nay để cửa chờ tao nhé! Đám người rồi hơi cười ha ha, tôi tức giận trả lời ông ta: Ông Diêu Thái! Tôi nhờ vào tám đời tổ tiên của ông. Tôi đã chuẩn bị rất nhiều lời bắn thiu sẵn sàng đáp trả lại sự khiêu khích của ông ta, không ngờ ông ta lại hỏi tôi với vẻ rất tươi tỉnh:

"Ôi cháu Tiểu Thông, cha cháu đang làm gì ở nhà thế?".

"Cha tôi làm gì ở nhà, chẳng lẽ phải nói cho ông biết sao?", tôi trả lời lạnh lùng.

"Thằng nhóc, có khí phách đấy!", ông ta nói: "Về nói với cha, bảo ông ấy tới nhà ta một chuyến, ta có việc muốn bàn với ông ấy".

"Xin lỗi", tôi đáp, "Tôi không có nghĩa vụ phải truyền đạt lại với cha tôi. Cha tôi cũng không đến nhà ông đâu".

"Giỏi lắm!", ông ta lại nói, "Cũng lại là một kẻ còn đồ".

Tôi bỏ mặc ông ta đứng đó, rẽ vào ngõ nhà họ Lan rộng rãi, cái ngõ này thông với đoạn đường Hàn Lâm trên bờ sông Ngũ Long phía sau làng. Qua cầu Hàn Lâm là đường quốc lộ đi ra phố huyện. Tôi nhìn thấy một chiếc xe hơi đang đỗ trước cửa nhà Lão Lan, người lái xe đang ngồi trong xe nghe nhạc. Mấy đứa trẻ đang vây lấy trước đầu xe, thỉnh thoảng chúng lại đưa ngón tay sờ sờ vào lớp vỏ xe bóng lộn. Phía đuôi xe đầy bùn đất đen bẩn. Tôi biết nhất định có vị cán bộ nào đó đang ở trong nhà Lão Lan, bây giờ họ đang ăn cơm, uống rượu. Đứng trong ngõ có thể ngửi thấy mùi thơm đặc mùi của những món ăn từ nhà Lão Lan bay ra. Qua mùi thơm tôi có thể đoán được từng loại món ăn giống như tận mắt đang nhìn thấy. Tôi nhớ đến lời dạy của mẹ tôi: khi nhà người khác ăn cơm, nhất định không được đi

vào, nếu không sẽ làm người ta khó xử và mình cũng khó xử. Nhưng rồi tôi lại nghĩ, không phải là tôi đến nhà người ta kiếm miếng ăn, mà là đến để mời ông ta tới nhà tôi ăn cơm. Thế là tôi quyết định xông vào để hoàn thành nhiệm vụ mà mẹ giao phó.

Đây là lần đầu tiên tôi bước vào cổng nhà Lão Lan. Đúng như tôi đã nói, bề ngoài nhà Lão Lan không oách bằng nhà chúng tôi, nhưng vừa vào cổng là sẽ thấy ngay sự khác biệt giữa nhà ông ta với nhà tôi. Nhà chúng tôi giống như chiếc bánh bao bên ngoài làm bằng loại bột trắng ngon còn bên trong là loại nhân tạp pí lù, còn nhà Lão Lan thì bên ngoài là bột đen, bên trong là nhân thịt ngon. Loại bột đen bên ngoài ấy là loại bột tổng hợp của nhiều loại lương thực quý, có chất dinh dưỡng phong phú, không hề lẫn chút bột đen bẩn thỉu nào, loại bột trắng vỏ ngoài của nhà tôi, nhìn thì thấy rất trắng, nhưng thực ra thì có lẫn cả phẩm trắng trong đó, là loại bột rác rưởi có hại tới sức khoẻ. Loại bột này được chế biến từ các loại tiểu mạch, để trong kho lâu ngày đã mất hết các chất dinh dưỡng. Dùng bánh bao để so sánh hai nhà quả là có phần khập khễnh, điều này thì tôi biết, nhưng xin hoà thượng lượng thứ, trình độ văn hoá của tôi có hạn, không thể nghĩ ra cách so sánh nào tốt hơn. Tôi vừa bước vào cổng thì hai con chó béc giê to tướng xù lông sủa âm ỉ về phía tôi. Nhưng chúng đã bị những sợi xích có mạ vàng xích giữ trong những chiếc chuồng rất đẹp. Tôi nép mình vào tường, chuẩn bị đối phó với sự tấn công của chúng. Nhưng hai con chó cao ngạo đó không hề để ý gì đến tôi, nó sủa cũng chỉ là để chấp hành phận sự mà thôi. Tôi nhìn thấy trong chiếc bát để phía trước chúng có rất nhiều món ăn ngon còn thừa lại và thêm cả một khúc xương, trên khúc xương vẫn còn dính những miếng thịt đỏ. Mãnh thú nhất định phải ăn thịt sống mới giữ được bản tính hung dữ, cho

dù là một con hổ dữ mà ngày nào cũng ăn khoai lang thì lâu dần cũng trở thành lợn. Câu này là Lão Lan nói ra rồi được truyền tụng khắp làng. Lão Lan còn nói, "Chó ăn phân khắp thiên hạ, sói ăn thịt khắp nơi, chủng tính là thứ bất biến, là thứ khó thay đổi". Câu nói này của Lão Lan cũng được truyền đi khắp làng.

Một người đàn ông đầu đội chiếc mũ nhỏ màu trắng xách một hộp cơm từ căn phòng phía đông nhà Lão Lan bước ra, suýt nữa thì va vào tôi. Tôi nhận ra đó là lão Bạch, đầu bếp của quán thịt chó Hoa Khê, một người rất giỏi chế biến món thịt chó, họ hàng xa của con dâu út nhà Hoàng Bưu chuyên nuôi chó thịt. Lão Bạch bước ra từ căn phòng phía đông, có nghĩa là khách nhà Lão Lan đang ăn uống ở đó, chắc chắn Lão Lan đang tiếp họ. Nghĩ vậy tôi mạnh dạn đẩy cửa căn phòng phía đông.

Đi kèm với món thịt chó thơm tới mức làm người ta ngây ngất là chiếc nồi đồng vàng đang bốc hơi nghi ngút trên chiếc bàn xoay. Máy người, trong đó có cả Lão Lan ngồi vây xung quanh đang vừa ăn vừa nói cười vui vẻ. Mặt ai cũng bóng nhẫy lên, phần do mồ hôi, phần do mỡ. Từng miếng thịt chó được gấp ra khỏi nồi và đưa vào miệng của từng người, họ xuýt xoa vì nóng rồi tợp một hợp bia lạnh to tướng để giảm bớt nhiệt của miếng thịt chó. Đó là loại bia Thanh Đảo thượng hạng, đựng trong những chiếc ly trong suốt nên có màu vàng hổ phách, những lớp bọt khí li ti nổi dần lên miệng ly. Một người phụ nữ to béo, mặt như ngọc tím, nhìn thấy tôi đầu tiên, nhưng bà ta không nói gì mà chỉ ngừng nhai, hất cằm nhìn tôi.

Lão Lan quay đầu lại, ngây người trong giây lát, sau đó giãn lông mày, mỉm cười hỏi: "La Tiểu Thông, ai cho mày ăn một bữa thịt no, mày sẽ gọi người ấy bằng cha, có đúng không?".

"Đúng thế", tôi đáp, "Đúng là cháu từng nói như vậy".

"Vậy thì, con trai, hãy vào chỗ đi. Hôm nay ta sẽ cho con, mà là loại thịt chó của Hoa Khê hẳn hoi, trong nồi còn có hẳn ba mươi loại gia vị, ta dám chắc con chưa được ăn bao giờ".

"Lại đây đi cháu", người phụ nữ nói bằng giọng nơi khác, người ngồi bên - chắc chắn là cấp thấp hơn bà ta, cũng phụ họa:

"Lại đây đi nào!".

Tôi nuốt nước bọt, nói:

"Đó là chuyện trước kia. Còn bây giờ cha cháu về rồi, cháu không còn nhu cầu gọi người khác bằng cha nữa".

"Người cha đồn mạt của mày, sao ông ta lại quay về?", Lão Lan hỏi.

"Đây là nơi cha cháu đã sinh ra, mộ của ông bà cháu đều chôn cất ở đây, vì thế đương nhiên cha cháu có thể quay về", tôi dùng hết mọi lý lẽ chính trực biện hộ cho cha.

"Giỏi lắm! Mới tí tuổi đầu đã biết đấu lý cho cha rồi. Làm con phải nên như vậy. La Thông là kẻ đồn mạt, nhưng con trai của lão lại không như vậy". Lão Lan gật đầu, tợp một ngụm bia rồi hỏi: "Nói đi, có việc gì?".

Tôi đáp, "Không phải là cháu muốn tới đâu, mà là mẹ cháu sai, mẹ cháu bảo sang mời bác tối nay tới nhà cháu uống rượu".

Lão Lan cười đáp:

"Đây quả là chuyện lạ. Mẹ mày là người keo kiệt nổi tiếng thế giới, xương mà chó gặm thừa còn mang về hầm lên làm canh ăn, sao lại mời ta đến uống rượu?".

"Thế thì bác càng nên tới", tôi đáp.

"Thằng bé này tên là gì nhỉ?", người đàn bà béo phốp vừa nhai một miếng thịt chó vừa hỏi, "À, phải rồi, La Tiểu Thông. Cháu mấy tuổi rồi?".

"Cháu không biết", tôi đáp.

"Nếu đã không biết tuổi của mình, thì chắc cũng sẽ không nói cho chúng ta biết đâu", người đàn bà nói. "Cháu kiêu ngạo quá đấy, dám ăn nói như thế trước mặt trưởng thôn à? Đã học lớp mấy rồi, tiểu học hay trung học?"

"Vì sao cháu lại phải đi học?", tôi nói bằng vẻ khinh miệt. "Cháu thù ghét việc đi học".

Người phụ nữ cười không hiểu, bà ta cười đến nỗi bắn cả nước bọt ra. Tôi chẳng thèm để ý đến người đàn bà có tướng ăn xấu xa này, cho dù bà ta là vợ Thị trưởng, cho dù bà ta là vợ của tỉnh trưởng, hoặc cho dù bà ta chính là Thị trưởng, tỉnh trưởng hay cấp gì cao hơn nữa. Tôi nói với Lão Lan:

"Tối nay mời bác sang nhà cháu uống rượu. Mong bác đừng quên".

"Thôi được, ta đồng ý. Nể mặt mọi người ta nhận lời", Lão Lan nói.

Hai đội diễu hành cuối cùng gặp nhau trên đường lớn. Đoàn diễu hành của khu vực phía Tây thành là của một công ty thời trang nổi tiếng chuyên may các bộ trang phục bằng da, có tên là "Mondanna". Có được một chiếc áo da cao cấp của công ty này là giấc mộng của rất nhiều thanh niên nam nữ tuổi trưởng thành. Đội diễu hành này gồm hai mươi người mẫu nam và hai mươi người mẫu nữ. Giữa mùa hè mà những người mẫu này vẫn phải khoác lên mình những bộ trang phục bằng da do công ty sản xuất để đi từ phía Tây thành tới. Khi vào tới gần khán đài, người dẫn đầu ra hiệu tay một cái, thế là tất cả đội người mẫu liền thay đổi tư thế đi bình thường chuyển sang kiểu đi của người mẫu. Những người mẫu nam đầu để tóc cắt cao, vẻ mặt lạnh

lùng. Họ đều nhuộm tóc thành các màu xanh đỏ, cặp mắt toát ra vẻ lạnh lùng, như không nhìn thấy ai, họ khoác trên người những bộ đồ bằng da, uốn éo lắt mông, cứ như thể một bầy động vật quý hiếm. Trong một ngày nóng nực và ẩm ướt như thế này họ phải mặc những bộ đồ da ngược lại hẳn với thời tiết, thế mà vẫn không có một giọt mồ hôi nào. Hoà thượng, tôi nghe nói có một loại hoá long đan, sau khi ăn vào thì dù là thời tiết giá lạnh tới mức băng đóng cứng như đá, người ta vẫn có thể tắm được ở các hố băng. Bây giờ xem ra lại có một loại băng tuyết giúp con người sau khi uống vào vẫn có thể mặc được áo da di tản bộ giữa trời nóng nực.

Đoàn diễu hành của khu vực phía Đông thành là một chiếc xe màn của tập đoàn y dược An Khang. Chiếc xe được trang trí thành hình một viên thuốc khổng lồ, trên đó có khắc dòng chữ kiểu chữ Tống "Hoá nội đan". Điệu lạ là một tập đoàn lớn như vậy mà lại chẳng có đội nghi thức của mình, mà chỉ có một chiếc xe đơn độc, nhìn từ xa giống như một viên thuốc lớn đang tự lăn đến. Năm năm trước tôi đã biết đến "Hoá nội đan", lúc đó tôi đang lang bạt ở một thành phố nổi tiếng, tôi đã nhìn thấy những lá cờ quảng cáo của "Hoá nội đan" bay phấp phất trên những cột đèn hai bên đường của những tuyến phố chính. Tôi cũng nhìn thấy quảng cáo của "Hoá nội đan" trên một chiếc ti vi lớn màn hình tinh thể lỏng ở quảng trường lớn nhất thành phố đó. Hình ảnh quảng cáo rất đặc sắc - một chiếc dạ dày căng phồng lên vì bị nhét vào quá nhiều các loại thức ăn, thế mà chỉ cần đưa vào một viên "Hoá nội đan" lập tức chỗ thức ăn ấy biến thành làn khói trắng tuôn ra đằng miệng. Song lời lẽ của quảng cáo lại hết sức dung tục: "Cho dù bạn có ăn hết cả một chiếc đầu trâu thì một viên linh đan cũng sẽ giải quyết được nỗi sầu cho bạn".

Người viết ra lời quảng cáo này chắc chắn là một kẻ đốn mạt không hiểu gì về thịt. Mối quan hệ giữa con người và thịt phức tạp biết bao, người hiểu rõ nhất về mối quan hệ phức tạp ấy ngoài tôi ra, hỏi có còn được mấy người? Theo tôi thì người phát minh ra "Hoá nội đan" cần phải kéo đi tới bãi cỏ bên ngoài cầu Ngũ Thông - nơi xử bán ở phía đông thành phố, để xử lý ngay tại chỗ. Con người ta đau khi ăn nơ thịt thì sẽ ngồi tĩnh tại để thưởng thức việc tiêu hoá thịt của dạ dày, đó là việc thưởng thức của hạnh phúc, thế mà những kẻ đó lại phát minh ra "Hoá nội đan". Sự sa đọa của con người từ đó có thể thấy được phần nào. Hoà thượng, ngài nói xem tôi nói có đúng không?.

19.

Tất cả các đội diễu hành cuối cùng cũng đều tiến vào địa điểm chỉ định. Trên con đường lớn phía trước miếu tạm thời trở nên vắng lặng. Một chiếc xe công vụ màu trắng lướt nhanh từ phía Tây thành phố đến, rồi rẽ khỏi con đường lớn dừng dưới gốc cây ngân hạnh. Từ trên xe nhảy xuống ba gã đàn ông cao lớn, một người trong số đó mặc một bộ quân phục cũ kỹ bạc phếch, tuổi tầm trung niên, nhưng động tác vẫn còn rất nhanh nhẹn, tay chân xem chừng cũng không phải hạng tầm thường. Tôi vừa nhìn là đã nhận ra ngay Hoàng Báo, một tùy tùng của Lão Lan, người này đã từng qua lại nhà tôi không ít lần nhưng luôn khiến tôi cảm thấy bí hiểm. Bọn họ khiêng một tấm lưới từ trên xe xuống rồi mở ra, hai người đỡ hai đầu và tôi gần gũi đà diễu. Tôi biết, giờ phút bất hạnh của lũ đà diễu đã đến. Hoàng Báo đã được Lão Lan phái đến, bây giờ có lẽ ông ta đã là đội trưởng đội vệ sĩ của Lão Lan. Lũ đà diễu vẫn không hay biết chuyện gì xảy ra với chúng nên cứ điêm nhiên xông về phía có lưới giăng. Đã có ba con bị kẹt đầu vào mắt lưới. Những con khác thấy thế mới quay đầu bỏ chạy. Những con bị vướng vào lưới ra sức giãy giụa, cất tiếng kêu khàn khàn. Hoàng Báo lấy từ trên xe xuống một chiếc kéo to mà người thợ cắt tỉa cây thường dùng, đâm vào chỗ mỏng nhất trên cổ ba con đà diễu mắc lưới. "Xoẹt", "xoẹt", "xoẹt", ba chiếc đầu đà diễu rơi ra khỏi lưới. Mấy cái thân đà diễu không đầu chạy loạng choạng mấy bước rồi đổ kênh ra đất, đúng lúc đó thì khắc tinh của Hoàng Báo xuất hiện.

Đúng thực là "ác giả ác báo". Năm người mặc áo đen, xé mặt lạnh lùng từ phía sau cửa miếu đi ra. Người đeo kính đen, miệng ngậm xì gà, dáng người cao to chính là Lan Đại quan bí hiểm. Bốn thuộc hạ của ông ta xông tới trước mặt Hoàng Báo, nhanh nhẹn rút những chiếc gậy cao su màu đen, không nói câu nào, quật tới tấp vào mặt, vào đầu Hoàng Báo. Tiếng gậy vùn vút chạm mạnh vào da thịt, một dòng máu tươi bật ra từ chỗ bị quật. Tôi cảm thấy toàn thân lạnh toát. Suy cho cùng Hoàng Báo cũng là chỗ bà con cũ của tôi. Hoàng Báo ôm đầu kêu to: Các anh là ai? Tại sao các anh lại đánh tôi? Máu từ kẽ tay Hoàng Báo nhỏ xuống. Những người đánh vẫn không nói câu nào, họ chỉ chú ý tới việc giơ cao gậy quật xuống đầu Hoàng Báo. Ông ta tỏ ra cũng rất hiểu câu "hào hán không chấp chuyện thiệt thòi trước mắt" miệng vừa kêu lên: "Bọn chó, chúng mày hãy đợi đấy", vừa ôm đầu bỏ chạy loạng choạng về phía đường lớn. Những việc trên đây không rõ là vì sao nhưng chính mắt tôi nhìn thấy. Lan Đại quan ngồi xổm trước một cái đầu đà điệu, đưa một ngón tay sờ vào những chiếc lông ngấn vẫn còn đang giật giật. Ông ta đứng dậy lấy ra một chiếc khăn tay lụa màu trắng lau ngón tay bị bẩn rồi vứt chiếc khăn tay đi. Chiếc khăn kia bay theo làn gió như một cánh bướm lớn, qua nóc miếu rồi mất hút trước mắt tôi. Lan Đại quan bước tới trước miếu, đứng sững trong giây lát, gỡ kính xuống như để tôi nhìn rõ mặt ông ta. Tôi nhìn thấy dấu vết của thời gian để lại trên khuôn mặt ấy, nhìn thấy rất rõ đôi mắt u uất của ông. Từ phía hội trường truyền đến một tiếng rít chói tai, thì ra đó là tiếng loa phóng thanh gặp sự cố, tiếp sau đó là tiếng hô đồng loạt uy nghiêm của một người đàn ông: Nghi thức tế miếu Nhục Thần của Lễ khai mạc ngày Tết ăn thịt lần thứ hai của hai khu vực thành phố bắt đầu!

Cuối cùng Lão Lan mặc bộ quân phục bằng len, bên ngoài là chiếc áo da màu vàng, vừa đi vừa hắt hơi ẩm ỉ cũng xuất hiện trước ánh đèn và ánh nến của nhà tôi. Bộ quân phục ông ta mặc là quân phục thực sự, trên ve áo và cổ vai vẫn còn dấu vết của quân hàm. Chiếc áo khoác của ông ta là của sĩ quan cấp tá, những chiếc khuy kim loại sáng chói cả mắt. Mười mấy năm trước ở chỗ chúng tôi, mặc quân phục len chúng tôi là cán bộ của huyện xã, giống như mặc bộ Tờn Trung Sơn màu xám chúng tôi là cán bộ công xã của những năm 70 theo lời mọi người kể lại. Tuy Lão Lan chỉ là một cán bộ thôn nhưng ông ta dám mặc bộ quân phục bằng len đi nghênh ngang đây đó, có thể thấy là ông ta không phải là một cán bộ thôn thông thường. Bà con trong làng đồn nhau, Lão Lan và Thị trưởng là anh em kết nghĩa, nên ông ta chẳng coi xã trưởng là gì. Ngược lại, những cán bộ xã đó để được thăng quan tiến chức lại phải thường xuyên đi lại với Lão Lan.

Lão Lan bước vào gian giữa sáng ánh đèn của nhà tôi, so vai một cái là chiếc áo khoác da rơi ngay xuống tay của Hoàng Báo, tùy tùng thân cận, thoát nhìn có vẻ như người khuyết tật song thực tế lại là người rất mưu trí của Lão Lan. Hoàng Báo đón chiếc áo, đứng ngoan ngoãn phía sau Lão Lan như một cột cờ. Ông ta là em họ của Hoàng Bư chuyên nuôi chó thịt, tất nhiên cũng là chú họ của cô con dâu xinh đẹp của Hoàng Bư. Người này rất giỏi võ công, biết bắn súng múa gậy, biết nhảy rào treo tường, về danh nghĩa ông ta là đại đội trưởng dân quân của thôn, nhưng thực chất là vệ sĩ cho Lão Lan. Lão Lan bảo Hoàng Báo:

"Ra ngoài chờ đi".

"Sao lại ra ngoài?", mẹ tôi đơn đáp: "Ngồi xuống đi! Ngồi xuống đi"!

Nhưng Hoàng Báo né người đi ra khỏi gian giữa, biến mất trong bóng tối ngoài sân.

Lão Lan xoa tay, nói bằng vẻ áy náy:

"Xin lỗi đã để mọi người chờ lâu. Tôi phải tới thị uỷ có chút việc, về muộn quá. Đường lại có tuyết không thể lái xe nhanh được".

"Trường thôn phải lo nhiều việc quan trọng mà vẫn nề tình đến đây, chúng tôi thực tình rất lấy làm cảm động...", cha tôi đứng một bên bàn, tay chân lúng túng, nói từng chữ một.

"Ha... Ha, La Thông này". Lão Lan cười nói, "Mấy năm không gặp, anh thay đổi thật rồi!".

"Già rồi", cha tôi bỏ mũ, xoa xoa chiếc đầu cạo trọc, nói "Tóc bạc trắng cả rồi".

"Tôi không nói chuyện đó", Lão Lan tiếp, "Mọi người cũng đều già cả mà, ý tôi muốn nói là, mấy năm không gặp, anh đã trở nên biết ăn nói, không còn vẻ hoang dã nữa, lời lẽ văn vẻ hẳn lên, cứ như là một trí thức vậy!".

"Anh đừng đùa tôi nữa", cha tôi nói, "Mấy năm trước tôi đã làm không ít chuyện hồ đồ. Mấy năm sóng gió, tôi cũng đã nhận ra những điều không phải của mình, mong anh bỏ quá...".

"Anh nói gì thế?", Lão Lan làm như vô tình sờ lên chiếc tai bị rách, nói một cách độ lượng, "Con người ta sống ở đời, ai mà chẳng có những chuyện hồ đồ, đến thánh nhân và hoàng đế cũng đâu có ngoại lệ".

"Thôi, không nói những chuyện đó nữa. Mời trường thôn ngồi!", mẹ tôi dọn dĩa sắp xếp.

Lão Lan và cha tôi nhường nhau rồi cùng ngồi xuống chiếc ghế gỗ mẹ mượn được từ nhà bà chị họ.

"Chúng ta cùng ngồi", Lão Lan nói, "Mọi người ngồi cả đi. Dương Ngọc Trân, cô cũng đừng bận nữa, ngồi xuống đi!".

"Thức ăn nguội cả rồi, để tôi rán thêm cho các anh quả trứng", mẹ tôi nói.

"Cứ ngồi xuống đi đã", Lão Lan nói, "Tôi bảo cô rán cô hãy rán".

Lão Lan ngồi giữa, ở hai chiếc ghế băng hai bên, lần lượt là tôi, mẹ tôi, Kiều Kiều và cha tôi.

Mẹ tôi vặn nút một chai rượu, rót đầy các chén rồi nâng lên, nói:

"Trường thôn, xin cảm ơn ông đã nể mặt, đến với gia đình nghèo khó chúng tôi".

"Nhân vật lớn La Tiểu Thông đích thân đến mời, tôi làm sao dám không tới". Lão Lan uống cạn chén rượu nói, "Ta nói có đúng không, đại nhân La Tiểu Thông?".

"Nhà cháu xưa nay không mời khách", tôi đáp, "Mời ai, có nghĩa là rất coi trọng người ấy".

"Không được nói bừa", cha tôi lườm một cái, sau đó nói bằng giọng áy náy, "Trẻ con ăn nói không biết giữ gìn, mong anh đừng chấp".

"Nó nói rất phải đấy chứ?", Lão Lan đáp, "Tôi thích những đứa bé biết tự trọng như thế, nhìn bé mà biết lớn, tiền đồ của La Tiểu Thông không được xem thường".

Mẹ tôi gấp một chiếc đùi gà cho vào bát của Lão Lan, nói:

"Trường thôn, ông đừng có khen nó. Trẻ con không nên khen, nếu không chúng sẽ không biết cao thấp, trên dưới là gì cả".

Lão Lan gấp chiếc đùi gà trong bát của mình đặt vào bát tôi rồi gấp chiếc đùi gà còn lại cho vào bát của Kiều Kiều. Tôi nhìn thấy mắt của ông ta ánh lên vẻ thương hại và buồn bã.

"Mau cảm ơn người lớn đi!", cha tôi giục.

"Cám ơn bác!", Kiều Kiều nói.

"Cháu tên gì?", Lão Lan hỏi cha tôi.

"Kiều Kiều", mẹ tôi đáp. "Nó là một đứa bé rất hiểu chuyện".

Lão Lan gấp cho tôi và Kiều Kiều rất nhiều thịt cá, sau đó nói:

"Ăn đi, trẻ con muốn ăn gì thì cứ việc ăn".

"Ông xoi đi", mẹ tôi nói. "Ông là trưởng thôn, danh hiệu về vang có cả đồng, là người quan trọng cả trên thành phố trên tỉnh, có gì trên đời này mà ông chưa nếm. Mời ông đến cũng là để bày tỏ một chút tấm lòng".

"Cho tôi chén rượu", Lão Lan đẩy chén rượu đến bên cạnh mẹ tôi nói.

"Rất xin lỗi..."., mẹ tôi đáp.

"Rót cả cho ông ấy đi!", Lão Lan chỉ về phía chiếc chén của cha tôi.

"Xin lỗi," mẹ tôi lại nói. "Từ xưa tới nay chưa tiếp khách bao giờ, nên không biết tiếp đãi ra sao".

Lão Lan nhắc chén rượu lên trước mặt cha tôi nói:

"Lão La, trước mặt bọn trẻ, những chuyện cũ không nói nữa. Từ nay về sau, nếu anh coi trọng Lão Lan này thì chúng ta hãy cạn chén rượu này đi".

Cha tôi tay run run, nâng chén rượu lên, nói:

"Tôi chỉ là con gà trống trụi lông, con cá trảy vảy chẳng có gì đáng nói cả".

"Không có chuyện đó đâu", Lão Lan đặt mạnh chiếc chén xuống bàn, mắt dồn vào mặt cha tôi, nói, "Tôi biết anh là ai, anh là La Thông".

20.

Trong tiếng nhạc hùng tráng, mấy ngàn con bọ cẩu thịt béo nức, vỗ cánh bay lên bầu trời thảng bầy. Cũng bay lên với lũ chim bồ câu còn có cả những quả bóng bay đủ màu sắc. Lũ chim bay qua nóc miếu, những chiếc lông chim màu xám rơi xuống, lẫn cả vào những chiếc lông đà điểu còn dính máu. Những con đà điểu chưa gặp rủi ro dồn lại cả dưới gốc cây lớn, như thể tán cây là chiếc ô che chở cho chúng. Xác của ba con đà điểu bị Hoàng Báo đâm chết ngổ ngang trước miếu, nhìn mà thấy kinh hoàng. Lan Lão Đại đứng trước cửa miếu, ngửa mặt nhìn những quả bóng bay bị gió thổi về phương nam, rồi thở dài một tiếng về đây bị ai. Một ni cô già, sắc mặt đỏ hồng, tóc trắng như tuyết đang chậm rãi bước ra từ phía sau miếu dưới sự trợ giúp của ni cô còn trẻ. Khi tới trước mặt Lan Lão Đại, vị ni cô già đó hỏi bằng một giọng từ tốn: Thí chủ gọi lão ni ra là có việc gì. Lan Lão Đại hai tay nắm lại trước ngực, lay một lay với về đây tôn kính, đáp: Thừa sư thái, vợ tôi là Thẩm Dao Dao, tạm thời nương náu ở quý am, mong sư thái chăm sóc giúp cho. Vị ni cô già đáp: Thí chủ, nữ sĩ Dao Dao đã xuống tóc làm ni cô, pháp hiệu là Tuệ Minh. Mong thí chủ đừng làm phiền Tuệ Minh nữa, đó cũng là ý nguyện của Tuệ Minh nhờ lão ni nói với thí chủ. Lão ni xin cáo từ. Lão Lan rút ra một tờ chi phiếu nói: Sư thái, tôi thấy quý am nhiều năm chưa được tu sửa, nay quén một món để

sửa sang miếu đường, mong sư thái nhận chơ. Người ni cô già chấp hai tay trước ngực đáp: Thí chủ có lòng quyên góp, công đức vô lượng. Bồ tát sẽ che chở cho thí chủ phúc thọ an khang! Lão Lan đưa tấm chi phiếu cho người ni cô trẻ đứng ở phía sau, vị ni cô này mỉm cười nhận lấy, cúi đầu xem con số trên đó, ngạc nhiên tới mức nhướn cả lông mày lên. Tôi thấy người ni cô này có đôi mắt lá rằm, chiếc cằm tròn, môi đỏ, răng trắng, mái tóc đen toả ra sức xuân dào dạt. Ni cô trẻ thứ hai có cặp lông mày đen như vẽ, làn da mịn màng như ngọc, cặp môi hồng căng mọng. Tôi rất lấy làm tiếc khi nghĩ rằng họ là ni cô. Hoà thượng, tôi biết cách suy nghĩ này rất thô tục, tầm thường, nhưng tôi phải nói hết những điều suy nghĩ trong lòng, kẻo tội lỗi của tôi càng thêm chồng chất, ngài xem có đúng không? Hoà thượng gật đầu tỏ ý không phản đối.

Đã đến tiết mục thứ năm của buổi lễ. Màn trình diễn thể dục tập thể bắt đầu, chiếc loa trong hội trường chính vang lên, chương một, phượng hoàng đến, trăm loài nhảy múa. Hội trường ồn ào một lát rồi yên lặng. Chiếc loa lại tiếp tục truyền đi một bản nhạc cổ xưa. Tôi thấy Lan Lão Đại nhìn theo bóng ba vị ni cô với vẻ gần như si mê. Chiếc áo tu hành màu xám, chiếc cổ áo màu trắng, mái tóc bạc trắng nhìn mà thấy thanh cao nhẹ nhõm. Hai con chim phượng hoàng màu bay lượn trên khoảng trời của khán đài, tạo ra một không khí cao quý thần bí. Tôi đã nghe nói từ lâu rằng đây là kỳ tổ chức ngày Tết ăn thịt lần thứ mười nên rất long trọng, sẽ có những tiết mục rất đặc sắc trong lễ khai mạc. Hai con phượng hoàng kéo theo chiếc đuôi dài đang bay lượn trên không trung do các nghệ nhân làm điều lành nghề tạo ra chính là một chi tiết đặc sắc trong đó. Còn màn trăm loài nhảy múa, tôi tin đó sẽ

là do những con thú thật và những con thú giả cùng biểu diễn. Ở hai đầu thành phố này, loài thú nào cũng có, duy chỉ có thiếu một loại kỳ lân, loài chim nào cũng có, duy chỉ thiếu phượng hoàng. Tôi còn biết đội múa lạc đà Hoa Xương của Lão Lan phải làm thật nổi trong màn múa này. Thật là đáng tiếc đội múa đà diểu của Lão Lan đã bị phá sản trước khi mở màn.

Mấy câu nịnh của Lão Lan khiến tôi vô cùng đắc ý, lòng vui như mở cờ, người cũng căng lên, trong chốc lát tôi đã có được cái quyền ngồi ngang hàng với người lớn. Do vậy mà khi mọi người nâng chén, uống rượu, tôi cũng đưa chiếc bát trống đến chỗ mẹ nói:

"Cho con xin chút rượu!"

Mẹ tôi ngạc nhiên nói:

"Sao? Con mà cũng đòi uống rượu?"

Cha tôi nói:

"Trẻ con không được học theo tật xấu của người lớn!"

Tôi đáp:

"Con đang rất vui. Rất lâu rồi con mới thấy như vậy, hơn nữa con cũng thấy rằng mọi người cũng rất vui. Cho nên, để chúc mừng chúng ta, con cũng muốn uống một chút".

Lão Lan mắt sáng lên nói:

"Tuyệt lắm! Hiền đệ! Tiểu Thông! Nói có lý lắm! Người mà có thể nói ra những điều như vậy, dù là người lớn hay trẻ con cũng đều có quyền uống rượu. Nào để ta rót cho cháu..."

Mẹ tôi nói:

"Trường thôn, xin ông đừng chiều cháu, nó không uống được đâu!"

"Đưa chai rượu đây cho tôi", Lão Lan nói, "Theo kinh nghiệm của tôi, trên đời này có hai loại người không thể đắc tội được. Một loại là những hảo hán giang hồ, họ thuộc về giai cấp vô sản lưu manh. Họ rất trọng nghĩa, sẵn sàng san sẻ với người khác. Họ tới đâu thì đó là nhà, ngã đâu thì đó là giường. Những người có cơ có nghiệp, có tiền có thế, có danh có tiếng đều không dám so với họ. Còn một loại là những đứa trẻ còn thò lò mũi, mặt mũi lem nhem, bị người đời đá đi đá lại như một con chó ghê. Những đứa trẻ như vậy có khả năng trở thành thổ phỉ, kẻ cướp, quan lớn, tướng to hơn hẳn những đứa trẻ lễ độ, lịch sự, ngoan ngoãn, áo quần chỉnh tề sạch sẽ". Lão Lan rót rượu vào bát tôi nói tiếp:

"Nào, La Tiểu Thông, La tiên sinh, Lão Lan xin chúc tiên sinh một chén!".

Tôi hân hoan nâng chén lên chạm vào chén rượu trong tay Lão Lan, đồ sứ và thủy tinh chạm vào nhau phát ra một thứ âm thanh rất khác thường, nó rộn rã và rất vui tai. Lão Lan uống cạn một hơi, nói: "Uống trước thể hiện sự tôn kính!", rồi dốc ngược chiếc chén xuống cho mọi người thấy rằng đã uống hết, "Tôi đã cạn rồi, xin mời tiên sinh".

Khi môi tôi còn chưa chạm vào rượu thì tôi đã thấy một mùi cay nồng, một làn hơi nóng xộc vào mũi, cảm thấy không mấy dễ chịu nhưng tôi vẫn uống một ngụm lớn với tâm trạng cực kỳ hưng phấn. Tôi cảm thấy như bụng có lửa đốt bên trong, ngọn lửa đó dần dần bốc lên cổ họng, rồi sau đó lan xuống dạ dày. Mẹ tôi giằng lấy chiếc bát trong tay tôi nói:

"Được rồi, nếm thử để biết mùi như thế là được rồi. Lớn lên hãy uống".

"Không, con muốn uống", tôi đưa tay lên đòi lại bát rượu.

Cha tôi nhìn tôi vẻ lo lắng, nhưng vẫn không tỏ thái độ gì. Lão Lan đón lấy bát rượu, đổ chỗ rượu còn lại sang cốc của mình, nói:

"Hiền diệt, biết bắt đầu biết kết thúc mới là khí phách của đàn ông. Ta sẽ bớt một chén, chỗ còn lại phần cháu".

Lần thứ hai bát rượu của tôi lại chạm vào chén rượu của ông ta, "cạch" một tiếng, cả hai uống cạn.

Rất dễ chịu, tôi nói với họ như vậy, tôi cảm thấy rất dễ chịu, chưa bao giờ tôi thấy dễ chịu như thế. Tôi cảm thấy muốn trôi, không phải là trong gió, trôi trong gió là lông gà, tôi muốn trôi trong nước, tôi như một trái dưa hấu đang trôi trên sông... Mắt tôi tự nhiên bị đôi bàn tay dính đầy mỡ của Kiều Kiều thu hút. Lúc đó tôi mới nhớ ra, trong lúc những người lớn chúng tôi chạm chén chúc rượu đã quên mất đứa em gái xinh đẹp, trong suốt như thủy tinh. Nhưng em gái tôi đã rất thông minh, thông minh như người anh La Tiểu Thông của nó. Trong lúc người lớn huyên náo, nó lẳng lặng làm theo đúng như những lời dạy cổ xưa: "Tự mình ra tay, cơm no áo đủ", nó không dùng đũa mà là dùng tay liên tiếp tấn công vào tất cả các đĩa thịt cá trên mâm. Hai bàn tay nó đầy mỡ, cầm cũng đầy mỡ. Khi thấy tôi chăm chú nhìn nó, nó mỉm cười, trông thật xinh xắn đáng yêu. Trong lòng tôi thấy vô cùng ấm áp, ngay cả đôi chân luôn phát cước vào mùa đông cũng thấy như đang được ngâm trong nước nóng. Tôi gặp một con cá phượng vĩ đẹp nhất trong bát cá, gơ lên trước mặt em gái và bảo nó: "Há miệng ra!". Kiều Kiều ngửa mặt lên, há miệng ngoan ngoãn, đón lấy con cá như một con mèo. Tôi nói: "Ăn cho thoải mái đi em gái, ngày hôm nay là của chúng ta. Chúng ta đã thoát ra khỏi vũng bùn khổ ải rồi...".

Mẹ tôi ngược ngùng nói với Lão Lan: "Thằng bé này, say rồi".

"Con không say", tôi nói, "Con không say thật mà".

"Có dám không...", tôi nghe Lão Lan nói bằng giọng mũi vang vang, "Kiếm một chút dấm cho nó uống. Nếu có canh cá diếc thì càng tốt".

"Kiếm đâu ra canh cá diếc bây giờ?", mẹ tôi hỏi bằng giọng bất lực, "Ngay cả dấm cũng không có. Thôi cho nó uống bát nước nguội rồi đi ngủ vậy".

"Làm sao như thế được?", Lão Lan vỗ tay mấy tiếng, lập tức Hoàng Báo mà chúng tôi quên mất, vọt vào nhanh như một con báo và không một chút tiếng động, đứng trước mặt chúng tôi. Nếu không có làn gió lạnh lùa vào theo cánh cửa bị mở ra thì chúng tôi có cảm tưởng như ông ta từ trên trời rơi xuống, từ dưới đất chui lên. Mắt ông ta rục lên, chăm chú nhìn vào miệng Lão Lan chờ đợi mệnh lệnh. "Đi kiếm một bát canh cá diếc về đây", Lão Lan nói hạ giọng nhưng đầy uy quyền, phải nhanh lên. Bảo họ làm thêm một ít sủi cảo nhân thịt cá, mang canh cá về trước, sủi cảo sau".

Hoàng Báo vâng một tiếng rồi biến mất như khi xuất hiện. Trong khoảnh khắc khi ông ta mở cửa, cơn gió lạnh của đêm mùa ba tháng một năm một chín chín một mang theo hơi của đất có tuyết bao phủ và hơi của trời đêm đầy ánh sao, xộc vào trong nhà khiến tôi cảm nhận được vẻ thần bí trang nghiêm trong đời sống của những nhân vật lớn. Mẹ tôi nói bằng vẻ hết sức áy náy: "Sao lại như thế được? Vốn là chúng tôi mời khách, sao lại có thể để ông phải bỏ tiền ra?".

Lão Lan cười một cách thoải mái, nói: "Dương Ngọc Trân ơi, sao cô lại chưa nhìn thấy nhỉ? Đó là vì tôi muốn nhân cơ hội này lấy lòng con trai và con gái của cô. Chúng ta đều đã trên dưới bốn mươi rồi, liệu còn bay nhảy được mấy năm? Thế giới là của chúng nó, mười năm nữa thôi sẽ là lúc để chúng thể hiện tài năng rồi".

Cha tôi rót một chén rượu, trình trọng nói: "Lão Lan, trước đây tôi không phục anh, nhưng bây giờ thì tôi phục thực sự. Anh hơn tôi. Từ nay về sau, tôi sẽ làm theo anh".

"Hai chúng ta", Lão Lan dùng ngón tay trỏ, chỉ vào cha tôi rồi lại chỉ vào mình nói, "Hai chúng ta, cũng một loại cả mà".

Trong buổi tối khó quên ấy, cha mẹ tôi và Lão Lan uống rất nhiều. Sắc mặt của họ đều thay đổi, Lão Lan càng uống mặt càng xám, cha tôi uống mặt càng bệch, mẹ tôi càng uống mặt càng đỏ.

21.

Đến chiều, đoàn diễu hành của Đông, Tây thành phố đến giải tán, ra về hết cả, trên bãi cỏ, trên đường lớn, còn vương vãi rất nhiều vỏ chai nước uống và mảnh cờ màu, có cả những bông hoa giấy và những chiếc túi phân dành cho súc vật đã được dùng. Máy chục công nhân vệ sinh mặc áo vàng đang cầm cuì thu dọn "chiến trường". Cùng lúc đó, các loại xe như máy kéo tay, xích lô, xe ngựa chở những chiếc lò nướng, bếp quay điện, nồi lẩu điện,... đang vội vã tiến vào. Để không làm bẩn môi trường trung tâm thành phố, trong thời gian diễn ra ngày Tết ăn thịt, chợ đêm bán các loại thịt chế biến sẵn cũng được dựng tại đây. Chiếc xe có máy phát điện to dùng vẫn chưa chuyển đi mà ở lại cung cấp điện cho chợ đêm. Đêm nay ở đây chắc chắn sẽ rất đông vui náo nhiệt. Tôi đã nói cả một ngày, nhìn thấy rất nhiều cảnh tượng kỳ lạ, phải dùng đến không ít tinh lực, mặc dù tối qua tôi đã được ăn mấy bát cháo tuyệt ngon có nhiều năng lượng hơn hẳn các loại thức ăn bình thường, nhưng cho dù ngon thế nào thì đó cũng vẫn cứ là cháo, kể từ khi mặt trời chệch về phía tây, dạ dày của tôi đã bắt đầu sôi réo, cảm giác đói đã đến. Tôi nhìn trộm hoà thượng, hy vọng hoà thượng thấy được sự chuyển dịch của thời gian để người dẫn tôi vào gian phòng nhỏ phía sau nghỉ ngơi, ăn uống. Có thể, lúc đó tôi lại được gặp lại người đàn bà kỳ lạ hôm qua và bà ấy lại cởi bỏ áo quần, nuôi dưỡng thể xác và tâm hồn tôi bằng dòng sữa ngọt ngào. Nhưng hoà thượng

vấn nhắm nghiền mắt, những chiếc lông đen trong tai rung rung, chứng tỏ hoà thượng đang rất tập trung nghe câu chuyện của tôi.

Trong cái đêm khó quên ấy, sau khi ăn xong bát canh cá diếc, và bát sủi cảo thịt cá, em Kiều Kiều ngáp đôi đi ngủ. Lão Lan cũng đứng dậy cáo từ. Cha mẹ tôi vội vàng đứng dậy tiễn khách ra cửa.

Hoàng Báo lại tiến vào nhà một cách hết sức kịp thời và khoác chiếc áo khoác lên vai Lão Lan, rồi bước thật nhanh tới bên cửa, mở cửa để Lão Lan bước ra. Song Lão Lan không có gì vội vàng, dường như ông ta còn có chuyện gì đó muốn nói với cha mẹ tôi. Ông ta bước sang phía cha tôi cúi đầu xuống nhìn khuôn mặt của Kiều Kiều đang gục trên vai cha tôi, nói bằng vẻ xúc động:

"Quả là giống như cùng một khuôn...".

Lời khen có ẩn ý mơ hồ, tự nhiên khiến mọi người thấy nặng nề. Mẹ tôi húng hắng ho, còn cha tôi ngoảnh đầu đi về ngưỡng ngưỡng như muốn nhìn vào mặt Kiều Kiều rồi nói một câu không mấy rõ ràng:

"Kiều Kiều, chào bác đi nào! Chào bác đi!".

Lão Lan rút từ trong túi ra một phong bao màu đỏ, nhét vào khe giữa Kiều Kiều và cha tôi, nói:

"Lần đầu gặp mặt. Cho cháu may mắn...".

Cha tôi vội lấy chiếc phong bao đó ra, nói:

"Không được. Lão Lan, nhất định là không được!".

"Tại sao lại không được?", Lão Lan nói, "Không phải là tôi cho anh, tôi cho cháu bé mà".

"Cho ai cũng không được", cha tôi nói bằng một giọng run rẩy nghe thật đáng thương.

Lão Lan lại rút một phong bao đỏ khác đưa cho tôi, nháy mắt một cách gian xảo rồi nói:

"Chúng ta là bạn cũ, thế nào, nể mặt nhau một chút chứ?".

Tôi không hề từ chối, đón ngay lấy chiếc phong bao đỏ.

"Tiểu Thông...", mẹ tôi kêu lên một cách đau khổ.

"Tôi biết tâm sự của mọi người". Lão Lan đưa hai tay vào ống tay của chiếc áo khoác, nói một cách trang nghiêm, "Tôi nói để mọi người biết, tiền chẳng là cái thá gì cả! Khi sinh ra cũng không mang tới, lúc chết cũng chẳng mang theo".

Câu nói ấy của ông ta nặng như một viên chì ném xuống dưới nước. Cả cha và mẹ tôi đều ngây ra như gỗ, dường như trong chốc lát họ không hiểu ẩn ý trong câu nói của Lão Lan.

"Dương Ngọc Trân, đừng chỉ nghĩ đến việc kiếm tiền", Lão Lan đứng giữa cửa gian chính nhà chúng tôi, nói với mẹ tôi bằng một giọng hết sức nghiêm túc, "Phải cho bọn trẻ đi học".

Tôi cầm chiếc phong bì trên tay, cha tôi và Kiều Kiều cũng kẹp chiếc phong bì ở giữa, trên thực tế chúng tôi đã nhận phong bì của Lão Lan, thực ra chúng tôi không có khả năng từ chối nó. Chúng tôi tiễn Lão Lan ra cửa mà trong lòng còn nhiều áy náy. Ánh sáng từ ngọn đèn và ngọn nến trong nhà lọt qua khe cửa hắt ra sân, khiến tất cả chúng tôi đều nhìn thấy chiếc máy kéo của mẹ và khẩu pháo kích mà tôi chưa kịp tháo ra cất giấu đi. Khẩu pháo với một mảnh vải bố trên nòng súng trông giống như một chiến sĩ với ý chí sắt thép, đang nguy trang phủ phục trong lùm cỏ, chờ mệnh lệnh của cấp trên. Tôi nhớ đến lời thể sẽ nã pháo vào nhà Lão Lan mấy hôm trước, trong lòng chợt cảm thấy một nỗi áy náy bất an. Sao tôi có thể nảy ra những ý nghĩ kỳ quặc ấy được nhỉ? Con người Lão Lan hoàn toàn không xấu, thậm chí còn là hảo hán đáng để tôi sùng bái, sao tôi lại có thể sinh lòng

thù hận ông ấy như thế được nhỉ? Tôi càng nghĩ càng cảm thấy hồ đồ, tôi không muốn nghĩ tiếp nữa. Có thể đó chỉ là một giấc mơ kỳ quặc của tôi, mơ thường hay ngược lại, mẹ tôi nói như vậy, nhằm để lý giải những cơn ác mộng của tôi và cả những cơn ác mộng của mẹ. Ngày mai, không ngay sau khi tiễn Lão Lan về xong, tôi sẽ chuyển khẩu pháo vào trong kho. Xưa đã có câu "Thương đao nhập kho, mã phóng Nam Sơn" (cất gươm đao vào trong kho, thả ngựa về với núi Nam) thì nay từ đó sẽ thái bình.

Lão Lan đi rất nhanh, mặc dù tôi phát hiện ra rằng khi đi Lão Lan cứ lắc lư người, nhưng quả là Lão Lan đi rất nhanh. Cũng có thể không phải là Lão Lan đi lắc lư mà là bước chân của tôi không vững. Đây là lần đầu tiên tôi biết được cảm giác sau khi uống rượu, và cũng là lần đầu tiên tôi giành được quyền "bình đẳng" với người lớn, hơn nữa lại là ngồi ngang hàng với Lão Lan tiên sinh phi phàm. Đó thật là một niềm vinh dự to lớn. Tôi cảm thấy mình đã bước vào thế giới của người trưởng thành, và bỏ lại sau lưng ngưỡng cửa của tuổi thiếu niên với những đứa ngốc nghếch như Phong Thu, Bình Độ, Bì Đậu.

Hoàng Báo đã mở cửa, vẻ cảnh giác mưu trí, bước chân nhanh nhẹn, động tác mau lẹ, chính xác của ông ta khiến tôi vô cùng khâm phục. Trong cái đêm dài dằng dặc ấy, chúng tôi ngồi quây quanh lò sưởi cùng uống rượu, thế mà ông ấy đứng ngoài gió lạnh, trong đêm tuyết chưa tan hết, thần kinh căng ra như một sợi dây cung, mắt quan sát mọi phía, tai động nghe bốn phương, ngăn chặn kẻ xấu lẻn vào, ngăn chặn thú dữ mò tới để bảo vệ an toàn cho Lão Lan, ngay cả những người cùng uống rượu với Lão Lan như chúng tôi cũng được hưởng sự bảo vệ ấy. Tinh thần hy sinh ấy đáng để chúng ta học tập. Không những ông ấy phải đảm đương nhiệm vụ bảo vệ mà còn phải đồng tai, không lơ lửng, dù

chỉ một chút để nghe tiếng vỗ tay của Lão Lan. Tiếng vỗ tay vừa vang lên, ông ấy liền xuất hiện ngay bên cạnh Lão Lan, không một tiếng động, như một bóng ma, đón nhận nhiệm vụ mà Lão Lan giao cho, rồi bất chấp mưa gió hoàn thành nhiệm vụ một cách trọn vẹn, triệt để và kiên quyết. Ví dụ, Lão Lan yêu cầu ông ta phải đi kiếm bát canh cá diếc về, trong tình hình không hề có chuẩn bị như vậy mà ông ta chỉ cần nửa tiếng đồng hồ đã mang ngay bát canh cá diếc đặt trên bàn của chúng tôi. Cứ như thể có một nồi canh cá diếc luôn được đun nóng trên một chiếc bếp gas đây, ông ta chỉ việc tới đó bê về, khi về đến nhà tôi bát canh cá vẫn còn bốc hơi nóng hổi, nếu húp vội không khéo còn bỏng cả lưỡi. Đặt bát canh xuống, ông ta lại quay người đi, và khi bát canh cá vẫn còn chưa nguội thì ông ta đã bê về một bát sủi cào đang bốc hơi nghi ngút như vừa mới múc ra khỏi nồi. Tất cả những việc này không khỏi khiến tôi thấy kinh ngạc, và không thể lý giải nổi bằng những kinh nghiệm của bản thân. Nó giống hệt như những phép biến hoá mà tôi thường nghe kể trong các truyện cổ tích. Khi ông ấy bê bát sủi cào bước vào, vẻ mặt hết sức bình thản, tay chẳng hề run, cũng chẳng thở gấp gáp. Cứ như chỗ đặt bát sủi cào chỉ cách chúng tôi chỉ một bước. Đặt bát sủi cào xuống ông ấy quay người đi, đến bất chợt và đi cũng bất chợt, chẳng khác gì một pháp sư giỏi phép tàng hình. Lúc đó tôi đã vô cùng cảm kích nghĩ rằng, nếu tôi cố gắng, tôi có thể trở thành một người như Lão Lan. Hoàng Báo là một vệ sĩ hồi sinh, nếu thời gian kéo trở lại hai trăm năm, thì ông ta đã là Ngự tiền đối đao thị vệ của Hoàng đế Đại Thanh, là cao thủ đại nội thực sự, đáng tiếc ông ấy đã sinh không gặp thời. Sự tồn tại của ông ấy chính đã làm thức dậy tình cảm xưa cũ trong chúng ta, nhắc chúng ta nhớ lại lịch sử đã trôi qua, và làm cho chúng ta thấy tin tưởng vào những truyền kỳ và truyền thuyết trong lịch sử.

Lúc đứng bên cổng tôi mới phát hiện ra, có hai con ngựa to lớn màu đen buộc ở cột điện bên đường. Vầng trăng khuyết, mờ ảo phía dưới chân trời còn ánh sao đêm thì lại rất sáng. Lưng ngựa phản chiếu ánh sao, mắt của chúng lấp lánh như những viên dạ minh châu. Nhìn cái bóng to cao của chúng, tôi cũng có thể biết được chúng không phải là những con ngựa bình thường, mặc dù tôi không rõ tư thế hùng dũng của chúng, chúng không phải là những con ngựa bình thường thì sẽ là những con thiên mã. Tôi cảm thấy máu trong cơ thể tôi nóng lên, tim đập rộn rã, rất muốn chạy tới tóm lấy cổ, nhảy lên mình ngựa. Nhưng Hoàng Bảo sau khi đỡ Lão Lan lên mình ngựa cũng tung người lên con ngựa còn lại, hai người không tầm thường cuối trên hai con tuấn mã đi trên con đường Hàn Lâm ở giữa làng. Đầu tiên chỉ đi nước kiệu, sau đó thì lao vút đi như những ngôi sao băng, trong chốc lát đã khuất ra khỏi tầm mắt của chúng tôi, chỉ còn lại tiếng vó ngựa vang lên trong đêm khuya.

Đặc sắc! Thật là đặc sắc! Đêm nay quả là một đêm diệu kỳ, là một đêm đáng để nhớ lại kể từ khi tôi có mặt trên đời đến nay. Ý nghĩa quan trọng lớn lao của nó đối với những năm tháng sau này của gia đình tôi càng ngày lại càng thể hiện rõ rệt hơn. Tôi đứng ngáy người ở đó, như những gốc cây bị giá lạnh giữa mùa thu vàng rực rỡ.

Những cơn gió mùa đông bắc lướt qua mặt tôi. Có hơi nóng của rượu nên tôi cảm thấy rất dễ chịu. Cha tôi liệu có cảm thấy dễ chịu như tôi không? Lúc đó tôi không rõ, nhưng sau này thì tôi đã rõ. Sau này tôi mới biết mẹ tôi là người có máu nóng, nếu là mùa đông, bà sẽ vừa uống rượu vừa đổ mồ hôi, vừa uống rượu vừa lột áo quần, cởi áo khoác, cởi áo len xong thì cởi áo sơ mi. Sau này tôi cũng mới biết, cha tôi uống rượu vào thì sợ lạnh. Ông càng uống người càng co lại, càng uống mặt lại càng trắng bệch

ra, trắng tối mức giống như lớp giấy dán trên cửa, giống như lớp vôi vừa quét trên tường. Thậm chí tôi còn nghe thấy cả tiếng hai hàm răng của ông đánh vào nhau. Do vậy mà tôi đoán rằng, cơn gió mùa đông bắc thổi tới trong cái đêm có một ý nghĩa rất trọng đại với gia đình tôi sau này, vào lúc mà chúng tôi cùng nhau tiễn Lão Lan ra cửa, cũng là cơn gió ấy khi nó mơn man trên mặt, nó đã khiến mẹ tôi thấy vô cùng dễ chịu, cũng là cơn gió ấy khi nó tấp vào mặt cha tôi đã khiến cha tôi rất khó chịu, giống như bị dao cắt, giống như bị roi quất. Còn cảm giác của Kiều Kiều thế nào, tôi không rõ, vì em gái tôi không uống rượu.

Mặt trời đã tắt hẳn và bóng đêm đã ủa ra từ lúc nào không rõ, phía khán đài và khoảng trống đối diện miếu đã rực rỡ ánh đèn. Những chiếc xe sang trọng qua lại không ngớt, đèn trong xe sáng trưng, tiếng hát từ trong loa không ngừng phát ra, đúng là cảnh tượng của sự giàu sang. Những người bước từ trên xe xuống là những tiểu thư dài tóc hoặc những quý ông tôn kính. Phần lớn họ đều mặc những bộ trang phục dễ chịu, thoải mái, thoạt nhìn tưởng rất bình dân, nhưng thực ra đều là những đồ đắt tiền. Miệng tôi thì kể lại những chuyện cũ, nhưng mắt thì không bỏ sót một cảnh tượng nào bên ngoài. Tôi nhìn khuôn mặt dường như được phủ một lớp vàng của hoà thượng, cảm thấy trong khoảnh khắc ánh sang của chùm pháo hoa loé lên, nó giống như một pho tượng sơn son thiếp vàng. Những chùm pháo hoa thi nhau chiếu sáng trên bầu trời, tiếp ngay sau những tiếng nổ đì đùng. Những người đứng xem ngửa mặt lên nhìn với vẻ hân hoan và không ngớt lời trầm trồ. Hoà thượng giống như chùm pháo hoa.

Những giây phút làm say lòng người thường trôi qua rất nhanh, còn những giây phút đau khổ thì trôi đi rất chậm. Đó là một cách lý giải thứ nhất. Còn cách lý giải thứ hai lại được biện luận là giây phút làm say lòng người có thể kéo dài vô tận, nó

được người trong cuộc thường xuyên và nhiều lần hỏi tường lại, khi hỏi tường lại được bổ sung và làm phong phú thêm, phức tạp thêm, để cuối cùng trở thành một mê cung mà vào thì dễ, rút ra thì khó. Giấy phút đau khổ thì lại khác, người ta tránh nó như tránh ôn dịch, nếu không tránh được thì cũng cố ngay quên lãng nó, làm cho nó nhạt đi, cuối cùng làm cho nó trở thành một làn khói mỏng mơ hồ, chỉ một hơi nhẹ là có thể thổi bay. Như vậy tôi đã tìm ra được căn cứ cho sự miêu tả thường xuyên, nhiều lần và không nhàm chán cho cái đêm đó. Tôi không muốn đi tiếp về phía trước.

Tôi lưu luyến bầu trời đầy sao, lưu luyến làn gió mùa đông bắc vờn nhẹ trên má, lưu luyến con đường Hàn Lâm được ánh sao chiếu sáng, càng lưu luyến hương vị tuyệt vời để lại trên con đường trống vắng của hai con ngựa trong đêm ấy. Tôi như người trong mơ thể xác tôi thì ở trước cửa nhà mình, nhưng tâm hồn tôi thì đã bay theo cùng con ngựa của Lão Lan và Hoàng Bảo. Nếu không có mẹ kéo vào thì có lẽ tôi sẽ đứng ở đó đến khi trời sáng. Tôi thường nghe người ta kể chuyện hồn lìa khỏi xác, lúc đầu tôi cứ cho rằng đó là mê tín, là nói bậy, nhưng sau bữa tiệc đó, trong giây phút con ngựa ấy lao vút đi, tôi đã thực sự cảm nhận được cảm giác của chuyện hồn lìa khỏi xác. Tôi cảm thấy mình từ từ rời xa thể xác mình, giống như gà con chui ra khỏi vỏ trứng. Tôi cảm thấy tâm hồn yếu ớt, nhẹ như lông hồng, dường như sức hút của Trái Đất không có tác dụng đối với tôi. Chỉ cần mũi chân của tôi chạm đất là tôi sẽ nổ tung như quả bóng bay. Trong mắt của một tôi mới, gió bắc có hình dạng của nó, giống như giọt nước từ trên trời rơi xuống, tôi có thể ngả người nằm trên gió một cách dễ dàng, rồi bồng bềnh theo gió, đi tới khắp nơi mong muốn. Có mấy lần tôi thấy mình sắp va vào gốc cây nhưng ý niệm của tôi vừa xuất hiện, gió liền đỡ tôi lên cao. Có mấy lần

tôi thấy mình không thể nào tránh được bức tường trước mặt, nhưng ý niệm của tôi vừa xuất hiện, thì tâm hồn tôi đã co lại thành một tờ giấy mỏng trong suốt xuyên qua kẽ hở trên tường mà mắt thường khó mà phát hiện được...

Mẹ lôi tôi vào nhà, trong tiếng loảng xoảng của cái cổng sắt khi bị khoá, tâm hồn tôi mới trở về vị trí cũ một cách không tự nguyện. Tôi có thể nói một cách không quá rằng, khi mà hồn tôi quay về, tôi cảm thấy đầu lạnh toát. Cảm giác này giống như một đứa trẻ đứng lâu ngoài trời gió lạnh chui vào trong chăn ấm, đây cũng là bằng chứng chứng minh cho sự tồn tại của linh hồn.

Cha tôi đặt Kiều Kiều đã ngủ say vào giường, sau đó đưa cho mẹ tôi chiếc phong bì. Mẹ tôi mở phong bì ra, trong đó có một tập tiền một trăm đồng, đếm cả thấy có mười tờ. Mẹ tỏ ra áy náy bất an, quay sang nhìn cha tôi, rồi lại nhắm nước bọt đếm lại, vẫn là mười tờ, một trăm đồng.

"Quà gặp mặt mà lại lớn thế", mẹ nhìn cha và nói, "Như thế này thì làm sao chúng ta có thể nhận được?".

"Chỗ Tiểu Thông cũng vẫn còn", cha tôi nói.

"Đưa ra đây", mẹ tôi tức giận nói.

Tôi đưa phong bì cho mẹ một cách miễn cưỡng. Mẹ tôi lại nhắm nước bọt đếm một cách cẩn thận, cũng là mười tờ một trăm đồng, cả thấy một ngàn đồng.

Trong thời gian đó, hai ngàn đồng đã là một khoản lớn. Nên chỉ cần nghĩ đến mức tiền hai ngàn đồng cho Thẩm Cương vay không có khả năng lấy lại mẹ đã mất ăn mất ngủ, một ngàn đồng thì có thể mua được một con la kéo xe. Cũng có nghĩa là tiền mà Lão Lan cho anh em tôi mua được hai con la. Trong những năm của "cách mạng văn hoá" nếu trong nhà

có nuôi hai con la thì sẽ bị quy kết là thành phần địa chủ, mà một khi đã bị quy kết là địa chủ thì cánh cửa khổ ải sẽ rộng mở ngay trước mắt.

"Làm thế nào bây giờ?", mẹ tôi nhú mồm, ca cẩm cứ như một bà cụ bảy tám mươi. Hai cánh tay của mẹ vươn về phía trước, sống lưng cũng nhô lên, hai tay dường như không phải là đang cầm tiền mà là đang bê những hòn đá.

"Hay là", cha tôi nói, "Trả lại".

"Trả bằng cách nào?", mẹ tôi hỏi bằng giọng phiến não, "Anh sang trả à?".

"Đề Tiểu Thông đi trả", cha tôi nói, "Tiểu Thông có nói gì thì ông ấy cũng không trách...".

"Trẻ con thì cũng phải có thể diện...".

"Minh quyết định đi, tôi nghe mình...".

"Chỉ còn cách tạm để lại", mẹ tôi nói với vẻ sượng sùng. "Chúng ta có mời khách đâu? Người ta mang canh cá, mang sủi cào đến, lại còn tặng cả một khoản lớn như vậy...".

"Điều ấy chứng tỏ, ông ấy cũng thật lòng muốn tạo dựng quan hệ tốt với chúng ta...".

"Thực ra thì người ta cũng đâu có như anh nghĩ", mẹ tôi nói. "Khi anh đi vắng, ông ấy đã giúp mẹ con tôi rất nhiều. Chiếc máy kéo ấy cũng là của ông ấy bán cho với giá sát vụn, đến cả cấp đất ở ông ấy cũng đâu có đòi hỏi quà cáp gì. Bao nhiêu người mang quà cáp đến mà cũng đâu có được chỗ đất như mong muốn. Không có ông ấy ngôi nhà này của chúng ta cũng chẳng làm lên được.

"Tất cả chỉ tại tôi", cha tôi thở dài. "Từ nay về sau tôi sẽ làm trâu làm ngựa cho ông ấy. Ông ta có ơn, chúng ta sẽ trả ơn".

"Số tiền này cũng sẽ không tiêu bữa bãi, trước hết cứ gửi vào ngân hàng đã" mẹ tôi nói, "Đợi ăn tết xong, phải cho Tiểu Thông và Kiều Kiều đi học".

Pháo hoa sáng rồi tắt, tạo ra huy hoàng và bóng tối. Trong lòng tôi thấy đôi chút bàng hoàng, như đang đứng giữa cái sống và cái chết, giữa âm gian và dương thế. Trong ranh giới của sự huy hoàng ngắn ngủi, tôi nhìn thấy Lan Lão Đại thường xuyên xuất hiện và lại gặp người nì cô già lần nữa trước cửa miếu. Người nì cô già đưa cho Lan Lão Đại một túi vải, nói: Thí chủ, trần duyên của Tuệ Minh đã hết, thí chủ hãy tự sắp xếp lấy. Pháo hoa vụt tắt, tất cả mọi thứ trước mặt đều chìm vào bóng đêm. Tôi nghe thấy tiếng khóc của trẻ hài nhi. Pháo hoa lóe sáng, tôi nhìn thấy khuôn mặt bé xù của hài nhi với chiếc miệng nhỏ đang há ra, rồi lại nhìn thấy khuôn mặt vốn dĩ rất lạnh lùng của Lan Lão Đại. Tôi biết trong lòng ông ấy đang trào dâng một tình cảm thật mãnh liệt, vì tôi nhìn thấy trong mắt ông ấy có gì đó đang long lạnh.

22.

Lại một chùm pháo hoa nữa chiếu sáng trên bầu trời, đầu tiên là bốn vòng màu đỏ xoay tròn, sau đó chúng biến thành bốn chữ lớn "Thiên hạ thái bình" màu xanh, "Thiên hạ thái bình" tan ra trong chớp lát và biến thành mấy chục ngôi sao bằng màu xanh kéo theo những vết đuôi dài rồi dần dần biến mất trên bầu trời đêm. Một chùm pháo hoa nữa lại bùng lên, chiếu sáng cả những vết khói mà chùm pháo hoa trước để lại, không gian nồng nặc mùi khói thuốc, cổ họng tôi thấy phát ngứa cả lên. Hoa thượng, trong những ngày tôi lang bạt trên thành phố lớn cũng đã gặp những buổi lễ lớn, ban ngày là diễu hành hoá trang, ban đêm là bắn pháo hoa, nhưng loại pháo hoa toả ra thành hình chữ như thế này thì đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy. Thời đại phát triển, xã hội tiến bộ, kỹ thuật làm pháo hoa cũng tiến bộ hơn hẳn lúc trước. Không chỉ có kỹ thuật làm pháo hoa, kỹ thuật làm thịt quay cũng khác hẳn. Lùi về mười năm trước, ở chỗ chúng tôi chỉ dùng than củi để nướng thịt dê, nhưng bây giờ có đủ các kiểu quay nướng của Hàn Quốc, Nhật bản, Brazil, Thái Lan, Mông Cổ... cứ như thế trên thế giới này chẳng có gì là không thể đem quay, nướng được. Lễ hội bắn pháo hoa kết thúc trong tiếng hoan hô của đám đông. Bữa tiệc nào cũng đến lúc tàn, cuộc vui nào cũng đến hồi kết thúc, nghĩ đến đây lòng tôi không thấy khỏi bồi hồi. Chùm pháo hoa cuối cùng, kéo theo một vết lửa dài, bay lên khoảng không cách mặt đất tới cả 500 mét sau khi nổ biến thành chữ "thị". Những người đứng xem, ngửa

mặt lên nhìn, mắt mở to còn hơn cả mồm, mồm há to còn hơn cả nắm tay, cứ như thể họ đang chờ miếng thịt trên trời ấy rơi xuống mồm. Mấy giây sau, chữ "thịt" đỏ tan ra, biến thành mấy chục chiếc dù nhỏ màu trắng mang theo những dải lụa tua rua cũng màu trắng. Pháo hoa tắt, mọi thứ trước mắt tôi tối đen lại, phải một lúc mới trở lại bình thường. Tôi nhìn thấy trên khoảng đất trống đối diện, đèn của mấy trăm quầy thịt quay nướng cùng bừng sáng. Các ngọn đèn đều mang những chiếc chụp màu đỏ, ánh đèn rực rỡ tạo ra bầu không khí vô cùng thần bí. Tự nhiên tôi thấy đó như một khu chợ ma, với những bóng ma dật dờ, mắt mũi không trông rõ, răng nhọn hoắt và móng vuốt xanh lè, tai trong suốt, phía sau lộ ra những chiếc đuôi. Ở khu chợ ấy hoặc là kẻ bán thịt là ma, kẻ ăn thịt là người, hoặc kẻ bán thịt là người, kẻ ăn thịt là ma hoặc là kẻ bán thịt là người, kẻ ăn thịt cũng là người; hoặc là kẻ bán thịt là ma, kẻ ăn thịt cũng là ma. Vào đó, người ta sẽ thấy rất nhiều những chuyện phi lý khó mà tưởng tượng nổi, sau này nhớ lại tuy thấy sợ, nhưng lại có rất nhiều để mà kể mãi. Hoà thượng ơi, ngài là người đã thoát khỏi bể khổ của hồng trần, chắc chưa bao giờ nghe nói tới câu chuyện về chợ ma. Tôi là người lớn lên từ một làng giết mổ nên đã được nghe nói về truyền thuyết chợ ma. Chuyện kể, có một người đi nhăm vào chợ ma, nhìn thấy một người đàn ông to lớn đem chân mình nướng trên than, vừa nướng vừa cắt ăn. Người ấy kinh ngạc kêu lên: Cẩn thận kẻo cháy hết chân! Người nướng chân vĩa con dao, cắt tiếng khóc, vì chân của ông ta đã bị nướng cháy thật. Nếu người ấy không kêu lên như vậy, thì chiếc chân của người kia đã bị cháy hết. Còn một người khác, sáng sớm đạp xe vào thành phố bán thịt, ông ta cứ đi mãi, cuối cùng lạc mất phương hướng, nhìn thấy có ánh đèn rực rỡ phía trước, bước lại gần thì thấy đó là một chợ thịt rất nhộn nhịp, khói lửa nghi ngút.

mùi thơm ngào ngạt, người bán thịt lớn tiếng chào mời, những người ăn thịt mỡ hơi nhỏ nhẹ, việc mua bán rất thuận lợi. Người ấy trong lòng rất mừng, vội dựng lều, đặt bàn bày những tảng thịt còn nóng hổi ra. Người ấy vừa rao một tiếng đã có cả một đám đông vây lấy, họ không hề hỏi giá, người thì mua một cân, kẻ thì mua hai cân. Người bán thịt cắt không kịp, những người mua cũng không kịp chờ, họ ném tiền tới tấp vào trước mặt người bán và vội lấy thịt ăn. Họ ăn mãi, ăn mãi, tới lúc mặt mũi đỏ ửng và mắt phát ra những tia xanh lè. Người bán thịt thấy không ổn, vội ôm bọc tiền và quay người bỏ chạy. Ông ta cứ vừa chạy vừa ngã, ngã xong lại chạy cho tới tận lúc gà gáy trời sáng. Đến lúc đó ông ta mới phát hiện ra rằng mình đang ở chỗ đông không móng quanh, ông ta xem lại túi thì thấy trong đó toàn là tro giấy. Hoà thượng, chợ thịt quay nướng này là một phần quan trọng của tết ăn thịt ở đây, nó không thể là chợ ma, nhưng nếu là như vậy thì có trở ngại gì? Hoà thượng, con người bây giờ rất thích kết giao, làm bạn với ma quỷ. Con người bây giờ, ma quỷ nhìn thấy cũng phải sợ. Những người bán thịt đó đều đội những chiếc mũ chóp cao màu trắng, họ đứng ở quầy thịt bán luôn chân luôn tay, miệng lớn tiếng rao với những câu mời mọc ngọt ngào nhất để dụ khách hàng. Mùi của than củi và thịt nướng hoà quyện với nhau, tạo thành một thứ mùi rất cổ xưa, mùi của hàng vạn năm trước, bao trùm cả một khu đất rộng hàng ki-lô-mét vuông. Những làn khói đen và làn khói trắng quyện vào nhau tạo thành một thứ khói màu bay lên cao, khiến những con chim đi ăn đêm vội quay mình đổi hướng bay. Những người đàn ông và phụ nữ với đủ mọi sắc màu đang ăn thịt với vẻ phần chán đặc biệt. Một người trong số đó, một tay cầm chai rượu, một tay cầm xiên thịt cừu, cứ vừa ăn một miếng thịt lại tu một hớp rượu. Có một cặp nam nữ ngồi đối diện nhau, người con gái bón cho người con trai

một miếng, người con trai lại bòn cho người con gái một miếng. Có đôi còn thân thiết hơn, họ ngồi đôi diện nhau và cùng ngoạm chung một miếng thịt, cứ miếng một, miếng một cho tới lúc hết, để rồi cuối cùng đôi môi của họ dính chặt vào nhau, những người dùng vây quanh xem hò hét cổ vũ. Hoà thượng, tôi rất đói và cũng rất thèm, nhưng tôi đã thể độc, không ăn thịt nữa. Tôi biết tất cả những gì trước mắt đều là những thử thách của hoà thượng đối với tôi. Tôi phải chống đỡ lại thử thách đó bằng việc tiếp tục kể câu chuyện của mình.

Trước và sau tết, gia đình tôi đã xảy ra rất nhiều việc quan trọng. Đầu tiên phải kể đến ngày mừng bốn tết, cũng chính là buổi sáng ngày hôm sau bữa tiệc mời Lão Lan, chúng tôi vẫn còn chưa kịp rửa sạch bát đĩa bàn ghế đi mượn về, lúc đó cha và mẹ tôi vừa dọn rửa vừa nói chuyện phiếm. Gọi là chuyện phiếm, nhưng thật ra lại không phải như vậy, vì chỉ vài ba câu sau là câu chuyện của họ lại quay lại việc có liên quan đến Lão Lan. Tôi nghe đủ mọi lời phàn nàn kể lể của họ nên chạy ra ngoài sân, bỏ tám vài che khẩu pháo xuống rồi lấy đầu nhòm ra bảo dưỡng trước khi đem vào cất trong kho. Cùng với việc quan hệ giữa nhà tôi với Lão Lan được khôi phục, thì kẻ thù của tôi cũng không còn nữa. Nhưng cho dù kẻ thù không còn nữa, thì vũ khí của tôi vẫn phải được giữ gìn thật tốt. Vì tôi nghe được trong câu chuyện của cha mẹ tôi trong mấy ngày ấy cứ nhắc đi nhắc lại một câu: "Không có kẻ thù vĩnh viễn, và cũng không có bạn bè vĩnh viễn". Cũng có nghĩa là kẻ thù của hôm nay rất có thể sẽ là bạn trong ngày mai, và bạn của ngày hôm nay rất có thể sẽ là kẻ thù của ngày mai. Kẻ thù từng là bạn sẽ nguy hiểm hơn gấp trăm lần kẻ thù bình thường. Cho nên tôi phải giữ gìn khẩu pháo của tôi thật tốt, một khi cần đến, kéo ra là có thể chiến đấu ngay được, tôi nhất quyết không bán nó cho công ty thu gom phế liệu.

Tôi lấy bông lau hết lớp dầu mỡ cũ đã dính đất cát trên khẩu pháo, từ nòng đến giá pháo, từ giá pháo đến dụng cụ ngắm, từ dụng cụ ngắm đến đế chân. Tôi lau rất cẩn thận, không để sót chỗ nào. Ngay cả nòng pháo là chỗ khó đưa tay vào nhất tôi cũng dùng que đưa vào ngoáy đi ngoáy lại. Khẩu pháo sau khi lau chùi đã sáng ánh thép. Mặc dù vậy dấu vết của lớp han gỉ sau mấy chục năm vẫn còn để lại lỗ chỗ trên cổ pháo. Đây là điểm đáng tiếc lớn nhất, tôi chẳng có cách nào. Tôi đã định lấy gạch vụn và cát sỏi mài bằng những chỗ lỗ chỗ đó, nhưng lại sợ ảnh hưởng đến sự an toàn khi phát hoả. Lau hết lớp dầu cũ, tôi lấy ngón trỏ chấm vào dầu mới bôi đều lên thân pháo, tất nhiên không để sót một chỗ nào. Lọ dầu bôi này là tôi mua được ở một làng gần sân bay. Người trong làng đó, ngoài việc không ăn trộm máy bay còn lại thứ gì họ cũng dám ăn trộm. Họ nói lọ dầu này dùng để bôi cho động cơ của máy bay. Tôi tin họ không nói dối. Dùng dầu bảo dưỡng động cơ máy bay để bảo dưỡng cho khẩu pháo của tôi, đó có thể nói là một phúc lớn cho khẩu pháo.

Trong khi tôi bảo dưỡng cho khẩu pháo, em gái tôi cứ bám theo sau lưng. Không cần quay đầu lại tôi cũng biết đôi mắt nó tròn xoe, chăm chú theo dõi mỗi động tác của tôi. Nó còn đưa ra những câu hỏi hết sức ngây thơ trong những phút tôi ngời tay để buộc tôi phải trả lời. Ví dụ, đây là cái gì, đại pháo dùng để làm gì, khi nào thì nổ pháo. Vì tôi rất quý em, nên đã cố gắng trả lời tất cả những câu hỏi của nó. Trong khi trả lời, tôi cũng có được niềm vui khi được làm thầy giáo cho người khác.

Đúng lúc tôi bảo dưỡng xong và đang chuẩn bị trùm cho khẩu pháo thì có hai công nhân điện bước vào sân nhà tôi. Họ ngạc nhiên, mắt loé lên, rồi nhích dần đến trước khẩu pháo. Mặc dù cả hai đều đã hơn hai mươi tuổi, nhưng vẻ mặt họ thì lại ngây thơ và đáng yêu như đứa trẻ ngơ ngác trước mọi sự việc. Những câu

hỏi mà họ đưa ra chẳng khác gì những câu hỏi của Kiều Kiều, thậm chí còn không sâu sắc bằng. Có thể thấy họ cũng chỉ là hai kẻ ngốc nghếch chẳng hiểu gì về vũ khí. Nhưng tôi không thể kiên nhẫn giải thích và trả lời câu hỏi của họ như đối với câu hỏi của Kiều Kiều, thậm chí còn cố ý trả lời khác đi. Ví dụ họ hỏi khẩu pháo này bắn xa được bao nhiêu, tôi trả lời không xa, nhưng bắn đến nhà các anh thì chẳng có vấn đề gì, có tin không? Nếu không tin thì bắn thử xem? Tôi đảm bảo chỉ một phát là san bằng nhà các anh. Trước những câu trả lời độc địa của tôi họ không hề tức giận chút nào. Họ thay nhau khom người, nghiêng đầu, nheo mắt ghé nhìn vào ổ đạn, cứ như thể ở trong đó giấu bí mật gì không bằng. Tôi vỗ vào nòng pháo, hét to: Chuẩn bị, bắn! Cả hai người này vội nhảy sang bên như những con thỏ, vẻ mặt của họ sợ hãi. Tôi nói: Hai người nhất như cây! Em gái tôi cũng nói theo như một con vẹt: Nhất như cây! Thế là hai người đó đều cười hì hì...

Đúng lúc đó cha và mẹ tôi đi ra. Cả hai người đều xắn tay, để lộ cả khuỷu tay. Khuỷu tay của mẹ thì trắng, còn khuỷu tay của cha thì đen. Nếu không có khuỷu tay đen sì của cha tôi để mà so sánh thì tôi không thể biết được rằng khuỷu tay của mẹ tôi lại trắng như vậy. Bàn tay của họ ngâm trong nước nên bị đỏ cả lên. Cha tôi cứ lấp bắp, hình như ông không nhớ ra được tên của hai người đó. Mẹ tôi thì gọi tên hai người đó và mỉm cười nói: "Đồng Quang, Đồng Huy. Hai người đúng là khách quý!", mẹ quay sang nói với cha tôi: "Đây là hai anh nhà Lão Bành, là công nhân điện của làng, mình không nhận ra họ à?".

Hai anh em nhà Lão Bành cúi đầu, khom lưng tỏ vẻ cung kính trước mẹ tôi và nói: "Thưa thím, trường thôn sai chúng tôi tới để kéo điện vào nhà mình".

Mẹ tôi đáp: "Nhưng chúng tôi đâu có yêu cầu kéo điện?".

"Đây là nhiệm vụ mà trưởng thôn giao cho chúng tôi", Đồng Quang nói. "Trưởng thôn nói việc gì thì việc, cứ phải kéo điện vào cho nhà thím đã".

Cha tôi hỏi: "Có phải mất nhiều tiền lắm không?".

Đồng Huy đáp: "Chuyên ấy chúng tôi không biết. Chúng tôi chỉ biết kéo điện vào thôi".

Mẹ tôi do dự trong giây lát, nói: "Nếu trưởng thôn đã bảo mọi người kéo thì cứ kéo đi".

Đồng Quang nói: "Thím quyết định thế là phải. Trưởng thôn đã sắp xếp như vậy chắc cũng chỉ lấy mấy đồng vốn của mọi người thôi".

Đồng Huy thì nói: "Có khi vốn cũng chẳng lấy. Là chuyện do trưởng thôn lo liệu mà".

Mẹ tôi nói: "Tiền cần nộp, tất nhiên chúng tôi sẽ nộp. Chúng tôi không phải là những kẻ tiểu nhân chuyên chiếm của công".

"Thím La phóng khoáng nổi tiếng cả làng", Đồng Quang cười, nói. "Nghe nói thím còn đem những miếng xương thu mua được cùng đồ phế liệu về đem nấu lại để cậu em Tiểu Thông ăn".

"Câm ngay miệng lại!", mẹ tôi quát lên, "Muốn kéo thì nhanh nhanh lên. Nếu không thì mau cút đi!".

Hai anh em nhà Lão Bành cười hì hì rồi vội chạy ra đường cái, mang hòm dụng cụ gồm kìm điện, thang gấp, dây điện, đồng hồ điện, phích cắm... Họ đeo thắt lưng to bản bằng da bò màu nâu, thắt lưng gài kìm, kéo, đinh vít...nhìn rất oai. Mẹ tôi và tôi đã từng nhặt được một bộ như thế ở trong ngõ nhỏ phía sau Nhà máy phân hoá học của thành phố, nhưng rồi mẹ đã bán sang tay ở phố Ngũ Kim phía sau toà nhà Bách hoá, kiếm ngay mười ba đồng. Lúc đó mẹ tôi rất vui nên đã mua một chiếc bánh nhân thịt

thường cho tôi. Hai anh em nhà Lão Bành mang dụng cụ, kéo dây điện, đầu tiên là treo lên treo xuống ở hiên nhà, sau đó là vào trong nhà. Mẹ tôi cũng đi theo họ vào nhà. Cha tôi ngồi xồm, quan sát kỹ khẩu pháo của chúng tôi và nói:

"Đây là pháo kích 82, do Nhật Bản chế tạo. Thời kỳ kháng Nhật nếu thu được một khẩu pháo như thế này thì coi như lập được công lớn rồi".

"Không ngờ cha cũng biết điều đó", tôi vui mừng nói, "Viên đạn pháo như thế nào, cha đã nhìn thấy chưa?".

"Cha đã từng là dân quân, đã từng tập trung huấn luyện ở huyện", cha tôi nói, "Lúc đó đại đội dân quân ở huyện được trang bị bốn khẩu pháo như thế. Cha là pháo thủ số hai, chuyên phụ trách việc chuyển đạn pháo".

"Cha mau nói cho con biết đi", tôi phấn chấn nói, "Cha nói cho con biết đạn pháo có hình thù như thế nào đi!".

"Nó giống như, nó giống như...", cha tôi cầm chiếc gậy vạch lên mặt đất hình một vật bụng to đầu nhọn, nói: "Giống như thế này này".

"Cha đã bắn chưa?".

"Cũng có thể nói là đã bắn," cha tôi nói, "Cha là pháo thủ số hai, có nhiệm vụ chuyển đạn vào tay của pháo thủ số một, pháo thủ số một sau khi nhận đạn xong, sau đó", cha tôi khom người bắt chéo chân đứng ở phía sau nòng pháo, hai tay như đang bẻ một viên đạn pháo có cánh, nói, "Đặt xuống dưới như thế này này, viên đạn pháo sẽ nổ ầm một tiếng và bay vọt đi".

23.

Mấy người từ đầu đến chân loang lổ dầu mỡ, đẩy một chiếc xe hai bánh, xuất hiện trước cửa miếu. Bọn họ ở ngoài khoảng sáng, chúng tôi ở trong bóng tối, nên họ không nhìn thấy chúng tôi, còn chúng tôi thì nhìn thấy họ rất rõ. Một ông già dáng người cao lớn, miệng lẩm bẩm: Những người này, ăn đến lúc nào mới thôi đây? Một người đàn ông nhỏ bé nói: Thịt rẻ như vậy, tất nhiên là họ phải ăn cho đã. Theo tôi ngày tết ăn thịt nên gọi là ngày tết tán tài của dân chúng. Một người đàn ông cầm nhon nói, lần sau to hơn lần trước, lần sau tốn tiền hơn lần trước, kéo dài cả mười năm rồi, mà chưa thấy mời được nguồn dầu tuc nào, thu hút được nhà kinh doanh nào. Ngược lại năm nào cũng chỉ thấy kéo về toàn những con sói tham ăn. Hoàng sư phụ, chúng ta mời "Thần Thịt" đến đâu bây giờ? Người đàn ông nhỏ bé quay sang người đàn ông cao tuổi lưng còng xin ý kiến. Bốn người này có lẽ là những người của làng làm tượng cách làng Đồ Tế chúng tôi không xa lắm. Những người trong làng ấy, từ xưa xưa đã nắm rất chắc kỹ nghệ về nghề làm tượng. Không những họ có thể làm tượng bằng đất sét và dày dầy rồi, mà còn có thể tạo ra các bức tượng bằng gỗ trạm trổ rất công phu. Tượng thần Ngũ Thông trong miếu này, có lẽ là do tổ tiên của họ làm ra. Sau này thực hiện xóa bỏ tệ mê tín, người của làng này mời tàn nát đi khắp nơi, người thì làm thợ gạch ngói, người thì làm thợ mộc, người thì làm thợ sơn dầu, có người thì làm thợ vẽ. Bây giờ khắp nơi xây đền xây miếu, họ lại có đất dụng võ. Người

dàn ông hương công quan sát một vòng, nói: "Cứ đặt tạm trong miếu đã, để ông ấy làm bạn với thần Ngũ Thông vậy. Một người là thần Đại Kê Ba, một người là Thần Thịt, cũng đều là thần tiên cả". Người đàn ông hương công cười hà hà nói. Người đàn ông cảm nhận hỏi: "Như thế có được không? Nhất Sơn bắt dung nhị hổ, nhất tào bắt dung nhị mã, một chiếc miếu nhỏ e khó chứa nổi hai vị thần". Người đàn ông nhỏ bé nói: "Đấy đều không phải là những vị thần dòng dõi. Thần Ngũ Thông chuyên vờn những phụ nữ xinh đẹp, còn Thần Thịt, nghe nói là một đứa trẻ thích ăn thịt nhất và giỏi ăn thịt nhất của làng Đồ Tế. Sau khi cha mẹ người xảy ra chuyện, người tôi khắp nơi giả ma giả quỷ, đến đâu cũng thì ăn thịt với người khác. Nghe nói có lần người đã ăn tới tám mét lòng, hai chiếc đùi chó, mười chiếc đuôi lợn. Nếu không như thế thì làm sao thành thần được?". Mấy người đó cứ vừa nói chuyện vừa kéo Thần Thịt cao tới hai mét đang được đặt nằm thẳng trên xe. Họ dùng hai sợi dây thừng, một sợi buộc vào cổ, một sợi buộc vào chân của bức tượng, dùng một chiếc đòn khênh xuyên qua, hô một tiếng chiếc đòn khênh được đặt lên vai, bốn người nghiêng người nhấc bức tượng lên mang đặt vào trong miếu. Vì sợi dây thừng quá dài, người đi trước bước vào trong cửa thì đầu của bức tượng liên tiếp va vào ngưỡng cửa lộc cộc. Tôi cảm thấy đầu nhức, mắt hoa, dường như không phải là bức tượng kia bị va mà đó chính là tôi. Người đàn ông hương công phát hiện ra nguyên nhân của sự việc, ông ta lớn tiếng kêu lên: "Đặt xuống, đặt xuống đã! Đừng có lười đi nữa! Hai người đi trước bỏ đòn khênh trên vai xuống, Thần Thịt rơi trên đất. Người đàn ông cảm nhận cầu nhân: Cái ông Thần Thịt này, chỉ được cái nặng! Một người khác lên tiếng: Này, ăn nói cho cẩn thận kéo Thần Thịt lại hiện ra bây giờ. Người đàn ông cảm nhận đáp: Hiện cái gì mà hiện? Chẳng lẽ lại có một miếng thịt rơi vào

miệng chúng ta bây giờ chắc?. Người đàn ông hàng công rút ngắn sợi dây thừng lại, hô một tiếng, chiếc đòn khênh lại được nâng lên vai, bốn người thẳng hàng, nhấc Thần Thịch lên khỏi mặt đất, gậy của bức tượng quét qua ngưỡng cửa nhích dần vào bên trong. Trong giây lát đó tôi nhìn thấy, chiếc dấu của Thần Thịch gần như dẹt vào chiếc dấu tròn trọc lóc của hoà thượng, may sao hai người đi trước kịp thời quay người. Tôi nghĩ thấy trên mình của những người đàn ông đó toàn mùi đất sét, mùi sơn và mùi gỗ. Máy thanh niên nam nữ tay cầm đèn pin, vừa đi vừa tranh luận tới trước cửa miếu. Qua lời họ tôi đã biết được nguồn gốc của sự việc. Lễ hội ăn thịt lần này vốn được tiến hành đồng thời với lễ tế Thần Thịch. Chợ đêm nhộn nhịp, phía đối diện, cũng chính là nơi đặt miếu đặt Thần Thịch trong kế hoạch. Nhưng hôm nay một vị cán bộ cao cấp tới dự ngày tết ăn thịt, đã đưa ra những lời phê bình đối với việc xây dựng miếu Thần Thịch. Một nữ cán bộ để tóc ngắn trông giống như một chàng trai tuấn tú khôi ngô, bốt bình nói: Ông ta quá là bảo thủ. Nói chúng ta làm tượng thần là bảo thủ. Làm tượng thần thì sao nào? Tất cả các bức tượng chẳng phải đều do con người làm ra đó là gì? Ai mà không mê tín? Tôi còn nghe nói ông ta thường xuyên tới Văn Đài Sơn rút thẻ, và cứ quỳ gối đầu trước tượng Phật. Một cán bộ khác tuổi trung niên, nhìn dáng vẻ rất điềm đạm nói: Tiểu Kiều, bốt lời đi. Người nữ cán bộ lăm lăm vẻ không phục vẫn tiếp tục nói: Theo tôi nguyên nhân chính là phong bì đưa cho ông ta ít quá. Người cán bộ trung niên vỗ vai người nữ cán bộ đó, nói: Đây đồng chí, bốt một vài câu đi, đừng chuốc phiền hà cho bản thân. Nhưng người kia vẫn cứ lăm lăm, song giọng nói đã hạ thấp xuống. Ánh đèn pin của họ chéo nhau chiếu vào trong miếu, ánh sáng chói loá rọi qua mặt của Ngũ Thông, mặt của hoà thượng và mặt của tôi, cuối cùng dừng lại trên mặt của Thần

Thịt đang dật nằm trên đất. Người cán bộ trung niên tức giận nói: Sao lại thế này? Sao lại dật tượng Thần Thịt dưới đất như thế này? Dựng ngay lên! Dựng ngay lên! Bốn người đàn ông lúc này dật đòn khênh sang bên cạnh, cá sợt dây thừng buộc trên thân của bức tượng, rồi tập trung sức dỡ bức tượng đứng thẳng dậy. Chỉ khi ấy tôi mới nhìn thấy bức tượng rất cao to. Bức tượng được làm bằng gỗ của một thân cây. Tôi biết trước đây rất nhiều bức tượng có lịch sử lâu đời được làm từ loại gỗ đàn nổi tiếng, nhưng trong thời đại coi trọng môi trường, yêu quý cây cối như ngày nay, chẳng thể kiếm đâu ra cây gỗ đàn to như thế, cho dù có tìm được một thân cây to như thế trong rừng sâu thẳm cũng không được phép chặt. Không hiểu bức tượng Thần Thịt này được làm từ loại gỗ gì nhỉ? Trên những chỗ trạm trổ sơn đầy sơn màu, không thể nào biết được màu sắc vốn có của cây gỗ, do đó không còn những căn cứ quan trọng để phán đoán và kết luận, lớp sơn mới bên ngoài toả ra mùi hắc lạ cũng làm mất mùi vốn có của thân cây gỗ. Vì vậy, nếu không có những lời của người cán bộ kia thì có lẽ tôi không bao giờ biết được tượng Thần Thịt có mối liên quan chặt chẽ với tôi kia làm bằng thứ gỗ gì. Người cán bộ hỏi: Đây là gỗ đàn à? Người đàn ông lưng gù cười đáp: Kiếm đâu ra gỗ đàn bây giờ? Nếu không phải là gỗ đàn thì là gỗ gì? Người cán bộ chất vấn. Người đàn ông lưng gù đáp: Gỗ cây liễu. Người cán bộ hỏi lại: Gỗ cây liễu? Gỗ liễu dễ sinh một bậc nhất. Mấy năm nữa có mà một chẳng ăn rồng hết à? Người đàn ông lưng gù nói: Gỗ liễu đúng là không thể điêu khắc được, nhưng muốn tìm được một thân cây to như thế này đâu có dễ. Để chống mọt, trước khi làm bức tượng chúng tôi đã ngâm qua nước thuốc. Một cán bộ trẻ đeo kính nói: Đứa trẻ này làm không cán, dẫu to quá. Người đàn ông lưng gù nói một cách lạnh lùng: Đây không phải là đứa trẻ. Đây là thần, dân của thần đương nhiên

phai khác với dấu của người bình thường. Cũng giống như Thần Ngũ Thông, dấu người mình ngựa, trên trái đất này làm gì có loại động vật nào như thế? Ánh đèn pin chói mắt lướt qua lướt lại trên bức tượng dấu người mình ngựa, từ mặt tượng - một khuôn mặt khiến người ta thấy mê say, xuống cổ - ở chỗ ghép rất khéo léo giữa mặt người và mình ngựa, rồi sau đó chuyển đến phía dưới, và cuối cùng dừng lại ở bộ phận sinh dục được tạo ra một cách cường điệu quá mức - búi dái giống như một quả đu đủ chín, dương vật lộ ra một nửa giống như chiếc đuôi dấu trong ống tay áo màu đỏ. Trong bóng tối có tiếng cười sảng sặc của đàn ông. Người nữ cán bộ chuyển đèn pin lên mặt Thần Thệt, tức giận nói: Qua năm trăm năm sau, đứa trẻ này chắc chắn sẽ trở thành Thần Thệt. Người đàn ông đã chiếu ánh đèn vào bức tượng dấu người mình ngựa nói bằng giọng như một nhà khảo cứu: Bức tượng này cho chúng ta những dấu vết của việc con người và động vật thông dâm với nhau thời cổ xưa. Mọi người đã nghe chuyện Vô Tắc Thiên và Thái tử Mao Lạt (Thái tử Lật) chưa? Một cán bộ nói: Đây, người anh em, biết học vấn uyên bác rồi, vẽ mà viết văn đi, đừng ở đây khoe khoang nữa. Người cán bộ trung niên nói với bốn người thợ: Các anh phải trông nom bức tượng Thần Thệt này, miễn Thần Thệt vẫn sẽ xây. Đó không phải là mê tín, đó là mong muốn vươn tới cuộc sống tốt đẹp của quần chúng nhân dân. Ngày nào cũng có thịt ăn là một tiêu chuẩn quan trọng của xã hội giàu có. Một lần nữa ánh đèn pin của họ lại giao nhau và chiếu dồn lên mặt của Thần Thệt. Tôi cố gắng tìm hình ảnh của mình 10 năm trước, dấu của đứa trẻ quá là to quá kích cỡ, nhưng càng nhìn lại càng thấy mờ dần. Đầu của bức tượng ấy tròn, mặt cũng tròn, đôi mắt dài và nhỏ nheo lại, chiếc cằm nhô ra, khoe miệng còn có cả hai lúm đồng tiền, hai chiếc tai to xòe ra như hai bàn tay nhỏ, nét mặt rất vui vẻ. Đây đâu phải là tôi? Trong kỷ ức

của tôi, những ngày xưa của mười năm trước đau khổ và phiền muộn nhiều hơn hẳn niềm vui và hạnh phúc. Người đàn ông hàng gù nói với người cán bộ trung niên: Giám đốc sở, đưa Thân Thập tới địa điểm coi như nhiệm vụ của chúng tôi đã xong. Ông muốn chúng tôi tiếp tục bảo quản thì phải trả tiền công cho chúng tôi. Người cán bộ trung niên nói: Trông nom bảo quản Thân Thập là việc tu nhân tích đức, tính tiền công làm gì? Cả bốn người thợ đều lên lên: Không có tiền công chúng tôi sống bằng gì?

Buổi chiều ngày 30, trên đường vọng lại một hồi còi của xe mô tô. Tôi dự cảm thấy tiếng xe mô tô ấy có liên quan đến nhà tôi. Quả nhiên, tiếng mô tô dừng lại bên ngoài nhà tôi. Tôi và Kiều Kiều chạy như bay ra ngoài mở cửa, nhìn thấy Hoàng Báo như một con báo nhanh nhẹn đang bê một bao xác rắn đi về phía chúng tôi. Tôi và Kiều Kiều tránh sang hai bên cửa, như những Kim Đồng Ngọc Nữ, đón Hoàng Báo vào. Mũi của tôi lập tức ngửi thấy mùi tanh từ chiếc bao xác rắn. Hoàng Báo khẽ mỉm cười với chúng tôi với vẻ vừa thân thiện vừa lạnh lùng, vừa khiêm tốn nhã nhặn vừa kiêu ngạo, tóm lại là rất có phong độ. Chiếc mô tô màu xanh đồ nghiêng bên đường với vẻ cũng vừa thân thiết vừa lạnh lùng, vừa nhã nhặn vừa cao ngạo giống như người cỡi nó. Hoàng Báo đi vào tới giữa sân nhà tôi thì mẹ tôi từ trong nhà chạy ra đón. Cách phía sau mẹ chừng hai mét là cha tôi. Mẹ tôi tươi cười niềm nở:

"Là anh Hoàng Báo. Mau vào nhà đi".

"Chị La này", Hoàng Báo nói một cách rất lễ độ, "Trường thôn bảo mang tới nhà ta ít quà tết".

"Sao lại như vậy được...?", mẹ tôi nói với vẻ áy náy và cảm động, "Chúng tôi chẳng có công đức gì, làm sao có thể cứ nhận mãi quà của trường thôn được?".

"Đây là mệnh lệnh của trưởng thôn". Hoàng Bảo đặt chiếc bao dưới chân mẹ tôi nói, "Tôi đi đây, chúc mọi người ăn tết vui vẻ".

Mẹ tôi giang hai tay như muốn giữ Hoàng Bảo lại, nhưng Hoàng Bảo đã ra đến cổng.

"Đúng là khó nghì quá".

Hoàng Bảo quay đầu lại vẫy tay với chúng tôi, sau đó cũng đi đột ngột như lúc đến. Tiếng mô tô nổ giòn trên đường. Chúng tôi chạy ra đến cổng thì chỉ thấy chiếc xe phụt ra một làn khói trắng rồi nhảy tung tung trên mặt đường phía tây, sau đó rẽ vào nhà họ Lan.

Cả nhà tôi đứng ngây ở cổng đến năm phút thì nhìn thấy Tô Châu bán thịt quay đạp xe từ bến tàu đi tới. Về mặt ông ta rất vui, chắc là hàng của ông ta bán rất chạy. Ông ta kêu lên:

"Chị Dương, Tết rồi, sao không mua ít thịt quay đi?".

Mẹ tôi không thèm để ý đến ông ta. Ông ta càng nói bằng giọng to hơn:

"Để tiền mua đất xây mộ à?".

"Cút mẹ nhà anh đi! Có nhà anh mới cần mua đất xây mộ!", mẹ tôi chửi lại Tô Châu một câu rồi kéo chúng tôi vào trong, đóng thời đóng cửa lại.

Khi vào tới gian giữa, mẹ mở cái bao ướt đầm đẫm, bên trong lộ ra những món đồ hải sản trắng trắng, hồng hồng, ướt ướt. Mẹ tôi nhắc từng thứ một ra, vừa nhìn vừa trả lời những câu hỏi của tôi và em gái tôi. Những hiểu biết của mẹ về sản phẩm biển rất phong phú, mặc dù trước đó tôi chưa bao giờ thấy những thứ đó. Xem ra cha tôi cũng vậy, cũng rất biết về chúng, nhưng cha tôi không làm người thuyết minh. Cha ngồi bên chiếc lò sưởi giữa

nhà, dùng kim gấp một viên than ra châm một điều thuốc rồi đưa lên miệng rít.

" Nhiều thứ thế này... Lão Lan đó..." , mẹ tôi xóc xóc đấm tôm và cá, nói với vẻ do dự, "Ăn của người ta nhiều, sẽ đến lúc há miệng mắc quai".

"Nếu đã đem cho thì cứ ăn", cha tôi nói bằng giọng quá quyết, "Tôi sẽ làm cho ông ấy là được".

Buổi tối, ánh đèn chiếu sáng trong ngôi nhà ngói của chúng tôi, những năm tháng dùng đèn dầu tối tăm đã bị đẩy lùi về phía sau. Dưới ánh đèn điện, trong tiếng kể lể về ơn đức của Lão Lan của mẹ, và nét mặt ngày càng trở nên dăm chiêu của cha, chúng tôi đã đón một năm mới về. Đó là một cái Tết thịnh soạn mà trong ký ức của tôi chưa bao giờ có. Trên mâm cỗ tất niên của chúng tôi, lần đầu tiên có món tôm kho-những con tôm càng to bằng chiếc gậy cán mì, lần đầu tiên có những con cua bể to bằng móng ngựa. Lần đầu tiên có cá hồng còn to hơn cả bàn tay cha tôi. Ngoài ra còn có cả mấy món hải sản khác mà tôi chưa ăn bao giờ như ngao, mực. Lần đầu tiên tôi biết, trên đời này, còn có rất nhiều thứ khác cũng ngon bằng, thậm chí còn hơn cả thịt.

24.

Bốn người thợ ngồi ăn trên chiếc xe ba gác. Trải một tờ báo lên sàn xe, thế là chiếc xe trở thành bàn ăn của họ. Tôi không nhìn rõ những miếng thịt trên báo, nhưng tôi ngửi thấy mùi thịt. Tôi biết họ đang ăn hai loại thịt, một là loại thịt xiên nướng bằng than củi, có ướp rất nhiều gia vị; hai là thịt nướng kiểu Móng Cổ, có rất nhiều váng sữa. Chợ đêm phía đối diện vẫn còn rất tấp nập, nhộn nhịp, hết tốp khách này đi thì tốp khác đến. Người thợ cầm nhon đột nhiên ôm má kêu lên. Mọi người hỏi anh ta làm sao, anh ta đáp đau răng. Người thợ lưng gù cười một tiếng lạnh lùng. Người thợ nhỏ bé nói: Bảo anh đừng có nói bậy, anh đâu có tin. Bây giờ thì tin rồi chứ? Đó là Thần Thịt thử cho anh biết đấy. Những đòn lợi hại còn ở phía sau cơ. Người thợ cầm nhon ôm miệng kêu càng não ruột hơn: Ôi! Mẹ ơi! Đau quá!.. Người thợ lớn tuổi rút một hơi thuốc, lửa ở đầu diều thuốc rực lên soi sáng cả những sợi râu quanh miệng. Người thợ đau răng cầu cứu: Sư phụ! Cứu con với!..Người thợ lưng gù nói với vẻ không hào hứng: Cậu phải nhớ cho kỹ, cho dù là thân cây gì, nhưng một khi đã làm thành tượng thì không còn là gỗ nữa. Người thợ đau răng nói: Sư phụ! Đau quá! Người thợ lưng gù đáp: Còn ngồi ở đó làm cái gì? Mau vào miếu quỳ trước mặt thần và vá vào miệng mình đi, đến lúc nào không thấy đau nữa thì thôi. Người thợ cầm nhon tay ôm má, loạng choạng đi vào trong miếu và quỳ trước mặt Thần Thịt, khóc lóc kêu: Thần Thịt ơi Thần Thịt, từ nay con không dám như thế nữa,

xin người rú lòng thương cho con.. Xong đưa tay và liên tiếp vào miệng mình.

Sáng ngày mừng một. Thẩm Cương, người luôn lẩn trốn chúng tôi chủ động đến nhà. Sau khi vào cửa, ông ta quỳ và dập đầu một cái trước bài vị của tổ tiên nhà tôi theo tục lệ cũ. Sự xuất hiện của ông ta khiến cả nhà tôi ngạc nhiên, mẹ tôi hỏi không chút nể nang:

"Sao lại là anh?".

Ngày thường khi nhìn thấy chúng tôi Thẩm Cương luôn tránh mặt, nếu buộc phải gặp thì bất chấp tất cả như lợn chết không sợ nước sôi, thế mà hôm nay cũng có vẻ biết điều, cúi đầu hạ mũ rồi lúi từ trong lòng ra một chiếc phong bì dày cộp, ngượng ngùng nói:

"Chị Dương, người anh em này không có tài, buôn bán thô lỗ, mượn tiền của chị mà mãi không trả được. Năm ngoái bạn suốt cả một năm mới kiếm thêm được ít đồng. Tiền vay của chị dù thế nào cũng phải trả. Đây là ba ngàn đồng, chị đếm đi...".

Thẩm Cương đặt chiếc phong bì trước mặt mẹ tôi rồi lùi ra phía sau ngồi xuống chiếc ghế băng phía trước giường của chúng tôi và rút ra một bao thuốc, lấy ra hai điếu, khom người đưa mời cha tôi lúc đó ngồi ở mép giường. Cha tôi đón lấy một điếu. Điếu còn lại ông ta đưa cho mẹ tôi. Mẹ tôi không nhận. Mẹ mặc chiếc áo len màu đỏ cổ cao, màu của chiếc áo phản chiếu khiến mặt của mẹ đỏ hồng, trông rất trẻ. Những viên than trong lò cháy rừng rực, trong nhà rất ấm áp. Kể từ sau khi cha tôi trở về, có thể nói những chuyện tốt đẹp liên tiếp đến với gia đình chúng tôi, trong lòng mẹ vui vẻ, vẻ dữ tợn trên nét mặt cũng dần dần biến mất, ngay cả giọng nói cũng thay đổi hẳn. Mẹ tôi hoà nhã nói:

"Thẩm Cương, tôi biết anh làm ăn thua lỗ, nếu không anh đã chẳng dầy dụa lâu như vậy. Lúc đầu tôi dám đem số tiền có được bằng mồ hôi nước mắt cho anh vay là vì tôi biết anh là người rất biết mình. Anh chủ động đến trả tiền, quả là điều tôi không nghĩ tới, đến nằm mơ cũng không nghĩ tới. Anh đã làm tôi rất cảm động. Vì chuyện tiền nong mà có lúc tôi đã nói những lời khó nghe, anh cũng đừng để bụng làm gì. Chúng ta vẫn là hàng xóm tốt của nhau, nhà tôi cũng đã về, từ nay về sau chúng ta phải thường xuyên qua lại. Nếu có việc gì cần đến chúng tôi, anh đừng có khách sáo. Qua chuyện này tôi càng thấy anh là người đáng tin cậy...".

"Chị Dương, chị cứ đếm lại đi", Thẩm Cương nói.

"Thôi được", mẹ tôi nói, "Chiêng trống phải gõ, tiền vay trả phải đếm, có thiếu một tờ cũng chẳng sao nhưng nhờ thừa một tờ thì không được".

Mẹ tôi lôi tiền từ trong phong bì ra đếm, sau đó đưa lại cho cha tôi và nói: "Anh đếm lại lần nữa xem".

Thẩm Cương đứng dậy, liếm môi, vẻ ngại ngùng:

"Chị Dương, chị cho tôi xin lại tờ giấy vay nợ được không?".

"Anh không nói thì tôi cũng quên thật", mẹ tôi đáp, "Nhưng không biết tôi để tờ giấy đó ở đâu mất rồi? Tiểu Thông con có biết tờ giấy ghi nợ đó ở đâu không?".

"Con không biết!".

Mẹ tôi nhảy xuống khỏi giường, lục tìm trong hòm và trong túi, cuối cùng cũng tìm ra tờ giấy ấy.

Thẩm Cương nhận tờ giấy, xem cẩn thận, thấy không có gì sai mới đem cất vào túi áo và chào ra về.

Trong tiếng tự vả vào mặt của người thợ cầm nhon, tôi tiếp tục hạ thấp giọng kể cho hoà thượng nghe chuyện của mình. Tôi

cứ tưởng những lời kể của mình sẽ thu hút bốn người thợ kia đến nghe, nhưng niềm say mê thật của họ còn hơn cả niềm say mê đối với tôi. Tôi đã định nói cho họ biết tôi là nguyên mẫu của Thần Thịt, nhưng định mở miệng rồi lại thôi. Tôi nghĩ hoà thượng sẽ không thích tôi nói như vậy, hơn nữa cho dù là tôi có nói ra thì họ cũng sẽ không tin.

Buổi tối ngày mùng hai, Diêu Thất, người tự cho rằng không phải hạng xoàng và thường xuyên muốn đối đầu với Lão Lan, xách một chai rượu Mao Đài đi tới nhà tôi. Lúc đó cả nhà tôi đang quây quần ăn cơm quanh chiếc bàn vuông mới sắm được. Việc xuất hiện của Diêu Thất cũng khiến chúng tôi thấy bất ngờ vì ông ta chưa bao giờ xuất hiện ở nhà chúng tôi. Mẹ tôi nhìn tôi bằng ánh mắt phê bình, tôi biết mình đã không thực hiện nhiệm vụ đóng cổng trước khi ăn cơm, kết quả đã để cho ông ta xông vào nhà. Diêu Thất vươn dài cổ nhìn bàn ăn của chúng tôi, rồi nói bằng một giọng khiến tôi cũng thấy tức giận:

"Chà, thịnh soạn gồm nhỉ!".

Cha tôi mím môi định nói câu gì đó nhưng rồi lại không nói.

Mẹ tôi nói: "Nhà chúng tôi làm sao so được với nhà anh? Cơm cà mắm muối cốt sao no bụng là được".

Diêu Thất nói: "Nhưng bây giờ đâu có còn cơm cà mắm muối nữa".

Tôi nói xen vào: "Đó là những thức ăn còn lại của tối qua. Hôm qua chúng tôi đã ăn tôm, cua, mực...".

"Tiểu Thông!", mẹ ngắt lời tôi, trừng mắt nhìn tôi một cái, rồi nói: "Cơm không chặn được họng con à?".

"Nhà cháu đã ăn tôm", Kiều Kiều vừa nói vừa giơ tay vẽ vào không khí "To như thế này này".

"Trẻ con bao giờ cũng nói thật", Diêu Thất nói, "Bà em, làn này La Thông về chắc nhà sẽ có nhiều thay đổi đấy".

"Trước đây chúng tôi như thế nào thì bây giờ cũng như thế", mẹ tôi đáp, "Anh ăn no rồi rồi hơi đến nhà chúng tôi kiểm chuyện phải không?".

"Đúng là có chuyện muốn bàn bạc với chú em La Thông đấy", Diêu Thất trịnh trọng nói.

Cha tôi đặt đĩa xuống nói: "Vậy thì vào trong nhà nói chuyện".

"Có chuyện gì sợ người khác nghe thấy mà phải vào bên trong?", mẹ tôi lườm cha tôi một cái, ngẩng đầu nhìn lên bóng đèn điện nói, "Thắp thêm một chiếc đèn nữa chẳng phải là sẽ tốn thêm tiền hay sao?".

"Mấy câu này đã tỏ rõ tính anh hùng của bà em đấy", Diêu Thất châm biếm, "Không có chuyện sợ người khác biết, Diêu Thất này sẵn sàng ra đường cái nói bằng loa cho cả làng biết". Ông ta đặt chai rượu Mao Đài lên chỗ bàn nấu, rồi lôi từ trong bọc ra một xấp giấy đưa tới trước mặt cha tôi, nói, "Đây là những tài liệu mà tôi viết để tố cáo Lão Lan, chú hãy ký tên vào đó, chúng ta cùng liên kết lật đổ Lão Lan, không thể để cho đời sau của tên địa chủ ác bá này tiếp tục hoành hành làm bậy".

Cha tôi không nhận xấp giấy đó mà ngược nhìn mẹ tôi một cái. Mẹ tôi cúi đầu gấp một miếng thịt cho vào bát. Sau một hồi im lặng, cha tôi nói:

"Anh Diêu sau một lần gây chuyện ra đi bây giờ lòng tôi cũng đã nguội lạnh, tôi chẳng muốn gì cả mà chỉ muốn được sống yên ổn. Anh hãy đi tìm và bảo người khác ký vào, còn tôi, tôi không ký đâu".

Điều Thất cười lạnh lùng nói: "Tôi biết Lão Lan kéo điện cho nhà chú, còn sai Hoàng Bảo mang tới cho nhà chú một bao tôm cá. Nhưng mà La Thông này, chú không đến nổi nông cạn, thiên cận như thế chứ? Một chút ân huệ của Lão Lan chẳng lẽ đã mua chuộc được chứ?

"Anh Điều Thất này," mẹ tôi gấp một miếng cá vào trong bát của Kiều Kiều, và nói bằng vẻ lạnh lùng, "anh đừng đến lôi kéo La Thông nhảy vào lò lửa nữa. Năm năm trước anh ấy theo anh chống đối lại Lão Lan kết cục thì đã chịu hậu quả như thế nào? Anh chỉ đứng sau lưng làm quân sư chó má, xúi giục La Thông ra mặt. Nói toạc ra, chẳng phải anh cũng muốn lật đổ Lão Lan để nhảy lên chức trưởng thôn là gì?".

"Bà em này," Điều Thất đáp: "Tôi cũng đâu có chỉ vì mình tôi mà là tôi vì tất cả mọi người. Lão Lan kéo điện cho nhà bà em, mang hải sản đến, một chút tiền ấy đối với ông ta cũng chỉ là một cái móng tay. Hơn nữa, số tiền ấy cũng đâu có phải của ông ta mà là của tất cả mọi người. Năm nay ông ta đã lên lút bán đất của làng cho một cặp vợ chồng lừa đảo, nói là để làm một vườn nghiên cứu khoa học để trồng cây hồng sam của Mỹ, nhưng cặp vợ chồng ấy cũng lại lên lút bán hơn hai trăm mẫu đất cho lò gạch Đại Đồn, chú hãy nhìn mà xem, họ đã đào sâu tới cả ba thước mà toàn là đất trống trơn màu mỡ. Qua cuộc giao dịch này Lão Lan đã kiếm chác được bao nhiêu, chú có biết không?".

Mẹ tôi nói: "Đừng nói là Lão Lan bán hai trăm mẫu đất toàn cỏ hoang, cho dù ông ta có bán cả làng đi thì chúng tôi cũng mặc kệ. Ai có bản lĩnh thì cứ việc đi mà đấu, dù sao anh La Thông nhà tôi cũng không xuất đầu lộ diện đâu".

"La Thông, chẳng lẽ chú đã trở thành con rùa rút đầu thật rồi?". Điều Thất đập đập lên xếp giấy nói: "Ngay cả Tô Châu cũng đã ký tên vào đây rồi".

"Ai thích ký thì ký, còn chúng tôi thì không ký". Mẹ tôi nói như dao chém đá.

"La Thông, chú làm tôi thất vọng quá!". Diêu Thất nói.

"Anh Diêu Thất," mẹ tôi nói, "Anh đừng giả vờ nữa, anh mà lên làm trưởng thôn chắc đã làm tốt hơn Lão Lan? Anh là người như thế nào chẳng lẽ chúng tôi còn không biết? Lão Lan tham, chỉ sợ anh còn tham hơn cả Lão Lan. Dù nói gì đi nữa thì Lão Lan vẫn là một người con có hiếu, chứ không giống người khác, mình thì ở nhà ngói to cao, nhưng lại để mẹ ở trong lều cỏ".

"Cô nói ai? Dương Ngọc Trân, nói thì phải có trách nhiệm với lời của mình". Diêu Thất tức giận.

"Tôi chỉ là một mụ đàn bà nhà quê, muốn nói gì thì nói, tôi chẳng cần gì phải chịu trách nhiệm!".

Mẹ tôi lấy lại vẻ vốn có của mình, nói một cách không hề khách sáo, "Tôi nói con người ngu dốt đó là anh đấy, ngay cả với mẹ đẻ mà cũng còn đối xử chẳng ra gì, với người ngoài liệu có tốt được không? Anh biết điều thì xách chai rượu của anh về đi, nếu không cứ ở lại đây thì tôi sẽ còn nói nhiều điều khó nghe hơn thế nữa!".

Diêu Thất cầm xấp giấy tờ lên đi ra khỏi nhà chúng tôi. Mẹ tôi nói theo:

"Anh cầm rượu của anh về đi"

Diêu Thất quay đầu lại đáp: "Rượu đấy là tôi cho La Thông, chẳng có liên quan gì đến chuyện ký tên cả".

"Nhà tôi cũng có rượu". Mẹ tôi đáp.

"Tôi biết nhà cô có rượu. Theo Lão Lan, cái gì cũng có, đừng nói là rượu". Diêu Thất nói, "Nhưng tôi khuyên mọi người mở to mắt một chút, "sông có khúc người có lúc". Lão Lan làm nhiều chuyện phi đạo lý, rồi cũng sẽ có ngày".

"Chúng tôi chẳng theo ai cả," mẹ tôi đáp, "Ai làm quan cũng mặc, chúng tôi chỉ biết làm dân. Các anh có giỏi thì đi mà đấu, chẳng có liên quan gì đến chúng tôi cả".

Cha tôi cầm chai rượu đưa cho Diêu Thất, nói:

"Lòng tốt của anh chúng tôi xin nhận, nhưng còn rượu anh hãy cứ cầm về".

"La Thông, chú cũng coi thường tôi như vậy sao?". Diêu Thất giận dữ nói: "Chú ép tôi đập vỡ chai rượu này trước mặt mọi người phải không?".

"Anh đừng giận nữa. Tôi giữ lại là được chứ gì?". Cha tôi cầm chai rượu tiễn Diêu Thất ra ngoài cổng nói, "Anh Diêu, tôi thấy anh cũng đừng tự chuốc lấy phiền hà nữa. Chẳng phải anh vẫn sống rất tốt đấy thôi? Anh còn muốn gì nữa nào?".

"La Thông, chú cố mà sống tốt với vợ con. Tôi đã quyết rồi, nếu không lật đổ được Lão Lan, tôi không phải là Diêu Thất nữa". Diêu Thất nói, "Chú có thể báo cho Lão Lan biết, nói rằng Diêu Thất này sẽ quyết đấu đến cùng với ông ta. Tôi không sợ".

Cha tôi nói: "Tôi cũng chưa đến mức ấy đâu!".

"Cũng khó nói lắm!" Diêu Thất châm biếm, "Chú em, chuyến đi Đông Bắc của chú hình như bị người ta lừa mất rồi". Diêu Thất cúi đầu nhìn xuống phía hạ bộ của cha tôi, nói "Vẫn còn tốt đấy chứ".

25.

Nửa đêm, bốn người thợ dựa vào cây ngân hạnh, gục đầu xuống đầu gối, ngáy khò khò. Con mèo cái cô đem chuỗi từ trong hốc cây ra, ngoạm mấy miếng thịt mà mấy người thợ ăn không hết tha vào để trong hốc cây. Mặt đất bốc lên một làn sương mờ màu trắng, ánh đèn của chợ đêm càng trở nên thâm bí. Ba bóng người cầm bao tải và những tấm lưới chụp có cán cứng dài sắt, người sặc mùi tỏi, mồ mẫm lấm lét. Nhờ ánh đèn nhợt nhạt hắt sang từ phía bên kia đường, tôi nhìn thấy những ánh mắt vừa gian xảo vừa sợ sệt của họ. Hoà thượng, mau nhìn xem kia, bọn ăn trộm mèo đang đến đấy! Hoà thượng không thêm để ý đến lời của tôi. Tôi nghe nói, trong thời gian diễn ra ngày tết ăn thịt, có tới mấy nhà hàng đem ra những món ăn thịnh soạn mà nguyên liệu chủ yếu là thịt mèo để đáp ứng khẩu vị tao nhã của các vị khách phương Nam. Trong những ngày tôi lang bạt trên thành phố, cũng đã từng rất quen thuộc với những kẻ chuyên bắt trộm mèo, vì thế chỉ vừa nhìn những dụng cụ của họ, tôi đã biết ngay là họ làm gì. Hoà thượng, nói ra cũng thật là xấu hổ, khi ở thành phố, chẳng có nơi nào nương tựa, tôi cũng đã từng tham gia một số lần bắt mèo. Tôi biết những con mèo mà người thành phố nuôi không phải là loại mèo bình thường, nó là những con vật nuôi yêu quý được chiều chuộng hết như con cái. Những con mèo ấy thường không mấy khi đi ra ngoài vào ban đêm, chỉ vào những kỳ động dục chúng mới rời khỏi những chiếc ổ cao quý ra ngoài tìm bạn. Con người trong khi yêu thường quên mất lý trí,

những con mèo đang yếu cũng là lũ hổ đói. Hoà thượng, lúc đó tôi theo ba người khác đêm đêm mò đến phục ở những chỗ mà lũ mèo thích tụ tập. Khi nghe thấy những tiếng mèo kêu như tiếng quý khóc và nhìn thấy những con mèo béo mập như những con lợn khiến lũ chuột nhìn thấy run cầm cập, đang dần dần sát lại với nhau, chúng tôi chuẩn bị hành động. Đúng lúc lũ mèo đang quần vào nhau, người cầm lưới phải chụp nhanh và chính xác xuống đầu chúng. Những con mèo bị chụp trúng giẫy giụa trong lưới, người cầm dùi sắt tiến lên, nhằm thẳng đầu chúng bổ xuống, "bộp", "bộp", hai con mèo không kịp kêu lên một tiếng, ngã lăn ra. Người thứ ba tay không, nhấc hai con mèo đã rũ rượi lên, ném vào chiếc bao tải do tôi căng ra. Sau khi xong xuôi, chúng tôi lại lặng lẽ nép sát vào tường rồi khởi hiện trường để đến một chỗ có hai con mèo khác đang làm bạn tình của nhau. Đêm nhiều nhất chúng tôi phải kiếm được đầy hai bao tải. Bán cho nhà hàng được khoảng bốn trăm đồng. Vì tôi không phải là người chính thức trong bọn họ, nên họ chỉ cho tôi 50 đồng. Tôi cầm năm mươi đồng đến một quán ăn nhỏ ăn một bữa thật no nê. Khi tôi tới đường hầm bí mật dưới lòng đất tìm họ thì cả ba đều đã biến mất tăm. Ban ngày không tìm thấy, ban đêm tôi tới chỗ họ thường hay bắt mèo để tìm. Khi tôi vừa tới nơi thì bị ngay những người bảo vệ trật tự trị an đường phố tóm lấy. Họ không chờ phân giải lập tức cho tôi một trận, sau đó giải tôi đến một nơi có mấy chục chủ nhân của những con mèo bị mất tích. Những người này có người già tóc đã bạc phơ, có bà lớn quý phái, có cả những đứa bé đang chùi nước mắt. Vừa nghe nói đã bắt được kẻ ăn trộm mèo, họ liền xông ra như lũ hổ. Họ vừa khóc vừa kể tội, vừa trút nỗi căm thù xuống người tôi. Đàn ông thì đá bằng chân, họ đá vào bắp chân, đá vào hạ bộ là những chỗ đau nhất trên người tôi. Ôi, mẹ ơi! Sự trả thù của đàn bà thì

còn đáng sợ hơn nữa, họ véo tai tôi, cầu mắt tôi, véo mũi tôi, một bà cụ ngón tay co quắp chen vào giờ tay tát hai cái vào mặt tôi, như thể vẫn chưa hả giận, bà ấy còn cắn một miếng vào da đầu tôi. Tôi không biết mình đã ngất đi lúc nào. Khi tỉnh lại tôi thấy mình đang nằm trên một đống rác cao. Tôi dùng hết sức kéo lấp rác phủ trên người, chui dần ra thở mấy hơi để lấy lại sức, rồi sau đó lẻ ra khỏi đống rác. Tôi ngồi trên đống rác nhìn xuống thành phố phồn hoa mà khắp mình đau đớn, bụng thì đói, tôi cảm thấy mình như đã cận kề cái chết. Tự nhiên tôi thấy nhớ tới cha mẹ và em gái, thậm chí còn nhớ cả Lão Lan, nhớ đến những ngày tháng làm chủ nhiệm trong phân xưởng bơm nước và mặc sức ăn thịt, mặc sức uống rượu, ai ai cũng phải kính nể, nước mắt bỗng tuôn trào như suối. Tôi cảm thấy không còn chút sức lực nào và có lẽ sẽ chết trên đống rác của thành phố đỏ mắt. Trong giây phút nguy cấp, hoà thượng có biết không, tay tôi đã chạm vào một vật mềm nhũn, mũi tôi cũng ngửi thấy một mùi quen thuộc của thịt lừa kiêng đã lâu ngày. Tôi túm lấy nó, xé túi bên ngoài và nhìn ngay thấy vẻ đáng yêu của nó. Tôi nghe thấy tiếng nó nói với tôi với giọng tử thần: La Tiểu Thông, nhờ anh phân giải giúp cho, họ nói rằng tôi đã quá dốt, thế là ném ngay tôi vào thùng rác. Thực ra tôi vẫn còn rất tốt, các chất dinh dưỡng vẫn còn, mũi thơm vẫn phương phức. La Tiểu Thông, anh hãy ăn tôi đi. Nếu anh ăn tôi thì có nghĩa là tôi sẽ được gặp phúc lớn trong rủi ro. Thế là tôi cầm nó lên, miệng cũng tự nhiên há ra, hàm răng thì mừng tôi mức cứ lập cập mãi không thôi. Nhưng khi miếng thịt lừa chạm vào môi tôi, thì tự nhiên tôi lại nhớ đến lời thề của mình. Ngày mà em gái tôi chết vì trúng độc trong thịt, tôi đã thề với vầng trăng trên cao rằng không bao giờ ăn thịt nữa, nếu không tôi sẽ chết không được toàn thây. Nhớ tới lời thề tôi đặt trả miếng thịt xuống đống rác. Tôi đói qua, đói tới

mức phải giàng giật với cả cái chết. Thế là tôi lại cảm miếng thịt lên, và rồi lại nhờ đèn khuôn mặt trắng bệch của em khi bị ánh trăng đêm ấy chiếu vào. Lúc ấy miếng thịt lại cười lạnh lùng nói với tôi: La Tiểu Thông, anh là người biết giữ lời thề. Chẳng qua là tôi thử anh mà thôi. Một người sắp chết dỗi đến nơi mà vẫn còn tự giác giữ lời hứa trước một miếng thịt thơm ngon quả là hiếm thấy và đáng quý! Chỉ riêng điểm này thôi, tôi có thể dự đoán: Anh sẽ có một tương lai rất tốt, nếu có cơ hội thuận lợi, thậm chí anh còn có thể trở thành vị thánh để lại tiếng tăm muôn đời! Nói thật để anh biết, tôi chẳng phải là thịt lừa gì đâu, tôi là một miếng thịt nhân tạo mà thần Mặt Trăng sai tôi xuống để thử anh. Thành phần chính của tôi là chất đạm của đậu, có thêm bột và thành phần phụ gia. Cho nên anh cứ việc ăn cho thoải mái đi. Tuy tôi không phải là thịt, nhưng nếu được anh - Thần Thịt ăn thì cũng là phúc ba đời của tôi rồi. Tôi nghe những lời đó của miếng thịt nhân tạo, nước mắt một lần nữa lại rơi chứa chan. Đúng là trời vẫn còn thương tôi. Tôi đã ăn miếng thịt nhân tạo mà chẳng có gì khác với thịt lừa ấy và nghĩ về rất nhiều vấn đề. Mà một trong số đó là, đợi đến khi thích hợp tôi phải thoát ra khỏi cái thế giới đầy những tham muốn, dục vọng này. Có thể trở thành Phật thì thành Phật; nếu không trở thành Phật được thì trở thành Tiên; không thành được Tiên thì thành Ma thành Quỷ.

Cho đến bây giờ tôi vẫn không sao quên được buổi tối cùng cha mẹ tối chúc Tết nhà Lão Lan. Mặc dù sự việc đã qua gần 10 năm rồi, mặc dù tôi đã trở thành người lớn, và mặc dù tôi cố gắng hết sức để quên đi buổi tối hôm đó, nhưng tất cả mọi chi tiết của nó thì không cho phép tôi được quên, tất cả như những mảnh đạn găm vào trong xương tôi, không có cách nào gắp ra cho được, và nó ngày đêm chứng minh sự tồn tại của mình bằng những cơn đau nhói buốt.

Sự việc xảy ra vào buổi tối ngày thứ hai sau khi Diêu Thất đến nhà tôi, và cũng chính là buổi tối ngày mừng hai tết. Sau khi ăn vội bữa cơm tối, mẹ giục bố tôi lúc đó đang trầm ngâm hút thuốc:

"Đi đi thôi. Đi cho sớm để còn về".

Cha tôi ngẩng đầu lên trong làn khói thuốc mờ ảo, hỏi lại với vẻ khó khăn:

"Vẫn đi à?".

"Anh làm sao thế?", mẹ đáp bằng giọng không vui, "Buổi chiều vừa mới nói đâu vào đấy xong, sao bây giờ lại giờ que rồi?".

"Chuyện gì thế ạ?". Tôi hỏi bằng giọng hiếu kỳ.

"Chuyện gì thế ạ?". Em gái tôi cũng hỏi theo.

"Không phải chuyện của trẻ con!". Mẹ đáp.

Cha nhìn mẹ bằng ánh mắt trông thật đáng thương, nói:

"Hay là tôi không đi nữa... Nếu không mình dắt Tiểu Thông đi cùng, hai mẹ con chuyển ý của tôi cho ông ấy là được mà".

"Đi đâu cơ?". Tôi phản kích hỏi, "Con đồng ý".

"Đừng có xen vào!", mẹ nạt tôi một tiếng, sau đó quay sang nói với cha tôi: "Tôi biết anh muốn giữ thể diện, nhưng đến chúc tết không thể không có anh. Người ta là trưởng thôn, chúng ta là dân làng, dân làng đến chúc tết trưởng thôn là một việc rất bình thường".

"Nhưng sẽ bị người ta nói!", giọng của cha đã có vẻ cứng hơn, "Tôi không muốn để người ta nói tôi chạy theo liêm gót giày cho ông ta".

"Tôi chúc tết mà là liêm gót giày à?", mẹ chất vấn, "Vậy thì Lão Lan sai người đến kéo điện, mang đồ tết cho nhà chúng ta, cho con gái, con trai chúng ta tiễn cũng lại là liêm gót giày cho anh?".

"Chuyện đó thì không phải như vậy...".. cha tôi nói.

"Những lời mà anh đã hứa với tôi đều là giả dối". Mẹ ngồi trên ghế, mặt xanh xao, nước mắt vòng quanh, nói với giọng đau khổ. "Xem ra anh không muốn sống yên ổn cùng mẹ con tôi rồi".

"Lão Lan là người không nên xem nhẹ!", mặc dù tôi không mấy yêu quý mẹ, nhưng nhìn thấy những giọt nước mắt của bà, tôi không sao chịu nổi. Tôi nói: "Cha, con đồng ý đi. Lão Lan đã có lòng thì chúng ta cũng nên làm bạn với ông ấy".

"Ông ấy có coi Lão Lan là gì đâu?", mẹ tôi tiếp lời, "Ông ấy muốn qua lại, bạn bè với lão Diêu Thất khốn kiếp kia cơ!".

"Cha, Diêu Thất không phải là người tốt đâu", tôi nói: "Khi cha vắng nhà ông ta đã chửi cha đấy".

"Tiểu Thông, chuyện của người lớn, con chớ có xen vào" cha tôi nói với vẻ rất khách sáo.

"Tôi thấy Tiểu Thông nó còn hiểu hơn anh", mẹ tôi tức giận nói, "Sau khi anh bỏ đi, người đối xử thực sự tốt với mẹ con tôi chỉ có Lão Lan. Còn những người như Diêu Thất thì chỉ có đứng ngoài vỗ tay mà thôi. Có ở hoàn cảnh ấy mới biết ai tốt ai xấu".

"Cha, con cũng muốn đi", Kiều Kiều nói.

Cha tôi thở dài một tiếng, nói:

"Được rồi, đừng có nói nữa. Tôi đi là được chứ gì".

Mẹ tôi lấy từ trong tủ ra một bộ quần áo kiểu Tôn Trung Sơn bằng dạ màu xanh đưa cho cha tôi, nói bằng một giọng như ra lệnh:

"Thay đi".

Cha tôi mở miệng nhưng rồi lại không nói gì. Cha cởi bỏ bộ quần áo loang lỗ dầu mỡ và cũ nát đang mặc trên người ra mặc bộ quần áo mới vào. Mẹ giúp cha cài khuy áo, cha gạt tay mẹ ra. Mẹ chuyển đứng ra phía sau, giúp cha kéo áo cho phẳng phiu, cha không phản đối nữa.

Cả nhà bốn người chúng tôi đi trên đường Hàn Lâm vừa mọc ra mấy ngọn đèn đường nhân dịp Tết Nguyên đán. Ánh đèn chiếu sáng suốt cả con đường. Rất nhiều trẻ em đang chơi đuổi bắt ở đó. Có một thanh niên đang đọc sách dưới cột đèn đường, một vài người đàn ông khác thì đang tán gẫu ở gần bên. Bốn gã thanh niên choai choai cười trên những chiếc xe máy đang thi nhau trở tài nghệ. Họ cố ý rồ ga hết cỡ, khiến chiếc xe cứ như đang gầm lên. Trong làng thỉnh thoảng lại vang lên một tiếng pháo nổ. Trước cửa của nhiều nhà treo hai chùm đèn lồng, trên nền đất phủ một lớp xác pháo hồng dày cả phân. Đêm giao thừa cha tôi nói: Pháo đốt nhiều quá, cứ như thể xảy ra chiến tranh thế giới vậy. Còn mẹ tôi thì nói: Tiền nhiều thì pháo nhiều. Điều đó chứng tỏ nhà ai cũng kiếm được nhiều tiền, chứng tỏ Lão Lan đã làm lãnh đạo rất tốt.

Chúng tôi đi trên đường Hàn Lâm, cảm thấy Lão Lan quả là đã làm lãnh đạo rất tốt. Trong một cái làng có chu vi trăm dặm mà làm được đường nhựa, hai bên đường đều có đèn điện, điều đó chỉ có thể có được ở làng Đồ Tế của chúng tôi. Các nhà trong làng hầu hết đều nhà xây lợp mái ngói, nhiều nhà bên trong bài trí rất đẹp với những đồ dùng ngày càng đắt tiền.

Cha tôi dắt tay Kiều Kiều, tôi cũng dắt tay em, còn mẹ tôi thì dắt tay tôi. Đi trên đường với tư thế ấy, đó là lần đầu tiên, đồng thời cũng là lần cuối cùng của gia đình tôi. Tôi đã có được cảm giác gần như tự hào và hạnh phúc. Em gái tôi rất vui. Cha tôi có phần hơi thiếu tự nhiên, còn mẹ tôi lại rất thản nhiên. Hễ gặp ai chào chúng tôi là cha tôi lại lúng búng đáp lại, trong khi mẹ tôi thì ngược lại, bà chào, đáp trả với vẻ rất thoải mái, tự nhiên. Khi chúng tôi rẽ vào ngõ rộng nối với đường Hàn Lâm của nhà Lão Lan, cha tôi lại càng thiếu tự nhiên hơn. Chiếc ngõ ấy cũng có lắp đèn đường, chiếu sáng cả những cánh cửa sơn đen có dán câu

đôi đũa của các nhà hai bên đường. Trên chiếc cầu Hàn Lâm phía xa lấp lờ mây ngọn đèn, làm nổi rõ cả hình của chiếc cầu. Phía đối diện sông là cơ quan của thị trấn lại càng sáng rực rỡ hơn.

Tôi hiểu tâm trạng của cha. Cha sợ những ngọn đèn và ánh sáng đó. Cha mong cho con ngủ tối om để che khuất hình bóng của bốn người nhà chúng tôi. Cha mong chúng tôi sẽ hoàn thành nhiệm vụ chúc tết Lão Lan trong bóng tối, và không muốn cho ai biết được. Tôi biết, tâm trạng của mẹ hoàn toàn ngược lại, mẹ lại muốn cho mọi người nhìn thấy và biết rằng chúng tôi tới chúc tết nhà Lão Lan, nhà chúng tôi đã có mối quan hệ bạn bè thân thiết với nhà Lão Lan. Điều đó chứng tỏ chồng của mẹ, cha của chúng tôi đã cải tà quy chính, từ một người phong lưu lang bạt đã trở thành một người chồng tốt, một người cha tốt. Tôi biết trong những ngày đó, khi bàn tán về chuyện nhà chúng tôi, nhiều người đã tỏ vẻ khâm phục mẹ tôi. Họ nói, cái cô Dương Ngọc Trân ấy không phải tầm thường, kiên trì chịu khổ, biết nhìn xa, hiểu biết sự đời và luôn đặt cho mình những mục đích để phấn đấu. Họ còn nói, cứ chờ sẽ thấy nhà cô ấy phát tài một cách nhanh chóng cho mà xem.

Cổng của nhà Lão Lan không có gì đặc biệt và khác so với cổng của những nhà khác, thậm chí có phần còn kém hơn. Còn so với cổng nhà tôi thì lại không oách bằng. Chúng tôi đứng trên bậc thềm trước cửa nhà ông ta và nhấn chuông. Mấy con chó trong sân nghe tiếng cất tiếng sủa, những tiếng sủa trầm và đầy vẻ uy nghiêm. Kiều Kiều vội nép vào tôi, tôi an ủi em:

"Đừng sợ Kiều Kiều, chó nhà họ không cắn chúng ta đâu".

Mẹ tôi tiếp tục nhấn chuông cửa, nhưng ngoài tiếng chó sủa chẳng nghe thấy tiếng người nào cả. Cha tôi nói nhỏ:

"Thôi quay về đi. Chưa chắc người ta có ở nhà đâu".

Mẹ đáp: "Nhưng nhất định phải có người trông nhà". Nói xong mẹ vẫn bưng bình nhấc chuông, ý như muốn nói, nếu không ra mở cửa, mẹ sẽ nhấn chuông mãi.

Sự cố gắng của mẹ cuối cùng cũng đã được báo đáp, hình như có tiếng ai đó mở cửa, rồi sau đó là tiếng của một đứa bé gái quát con chó: "Chó, đừng sủa nữa". Tiếng chân kéo lê đôi dép loẹt quẹt tiến dần đến phía cổng, sau đó là một giọng nói đầy vẻ thiếu kiên nhẫn:

"Ai đấy?".

"Là chúng tôi", mẹ tôi đáp. "Cháu là Điền Qua phải không? Cô là Dương Ngọc Trân, là mẹ của La Tiểu Thông, cô đến chúc tết gia đình cháu".

"Dương Ngọc Trân?". Chúng tôi nghe thấy tiếng đứa bé gái hỏi lại đầy vẻ nghi ngờ.

Mẹ thúc vào người tôi, có ý bảo tôi lên tiếng. Tôi biết Điền Qua là con gái độc nhất của Lão Lan, nó đã rất lớn, mẹ nó hoàn toàn có thể sinh đứa con thứ hai, nhưng vẫn chưa sinh. Tôi nghe mọi người đồn rằng rằng, vợ Lão Lan có bệnh nên quanh năm suốt tháng hầu như không ra khỏi cửa. Tôi biết con bé Điền Qua này. Nó là một đứa bé tóc vàng, lúc nào cũng chảy nước mũi, còn lười hơn cả tôi. Nó kém xa Kiều Kiều, em gái tôi, tôi chẳng thích nó một chút nào. Sao mẹ lại bảo tôi lên tiếng nhỉ? Chẳng lẽ thể diện của tôi còn lớn hơn của mẹ? Nghĩ thế tôi cất tiếng:

"Điền Qua, mở cửa đi. Tớ là Tiểu Thông đây".

Điền Qua thò đầu qua khe cửa hé mở. Tôi thấy nó không còn chảy nước mũi nữa, hơn thế trên người còn mặc một chiếc áo bông, hoa rất đẹp. Mái tóc hình như cũng không rối như trong trí nhớ của tôi nữa. Tóm lại, nó xinh hơn hẳn đứa bé trong ấn tượng của tôi lúc trước. Nó nhú mắt nhìn tôi, vẻ mặt rất lạ. Mái tóc

vàng và đôi mắt nhũn lại của nó làm tôi nhớ tới bầy cáo mà tôi nhìn thấy trước đó không lâu - lại là bầy cáo rồi, quả tình rất xin lỗi, thưa hoà thượng. Tôi không muốn nhắc tới cáo nữa, nhưng cáo lại thường đến tìm tôi, những con cáo mà lúc đầu được coi là loài động vật quý hiếm và sinh sôi rất nhanh, sau đó thì không bán được và phải tổng tháo với giá rẻ cho làng giết mổ chúng tôi, để những tay đồ tể giết xong đem trộn lẫn với thịt chó bán cho người ăn. Khi giết những con cáo ấy, các tay đồ tể làng tôi cũng không quên bơm nước vào, mặc dù bơm nước vào cáo khó hơn bơm nước vào lợn và chó rất nhiều. Trong khi tôi đang nhớ lại cảnh những tay đồ tể bơm nước vào những con cáo thì Điền Qua nói:

"Cha tôi không có nhà".

Theo sự dẫn dắt của mẹ, chúng tôi lách qua khe cổng, đẩy Điền Qua sang một bên và đi vào trong, không phân giải bất cứ một lời nào. Tôi nhìn thấy mấy con chó béo núc nhảy chồm lên, vẻ dữ tợn, mắt long lên, hàm răng trắng nhòm nhe ra, khiến cho sợi xích sắt ở cổ kêu loảng xoảng. Trông chúng chẳng khác gì những con sói, nếu không có những sợi dây xích thì chúng đã chồm tới cắn xé chúng tôi ra rồi. Trước đó ít ngày, khi một mình xông vào nhà mời Lão Lan tới nhà tôi, tôi chưa thấy vẻ đáng sợ của lũ chó sói, nhưng buổi tối hôm ấy khi đi cùng cha mẹ và em gái, tôi đã cảm thấy điều đó rất rõ. Khi vào gần tới nhà của Lão Lan, mẹ tôi mới nói:

"Điền Qua, cha cháu không có nhà cũng không sao. Chúng tôi vào thăm mẹ cháu và cháu một lúc rồi về cũng được".

Điền Qua chưa kịp trả lời thì chúng tôi đã nhìn thấy Lão Lan với dáng người cao to đứng trước cửa gian nhà phía đông.

26.

Ba tên trộm mèo tỏ ra lão luyện và rất mạnh tay. Họ tung lưới chộp lấy con mèo cái, rồi dùng dùi gỗ cho nó gục xuống, sau đó tóm lấy tai nhấc lên ném vào trong bao tải. Tôi kêu to: Đó là con mèo mẹ vừa mới đẻ một lũ mèo con. Hãy thả nó ra! Tôi cảm thấy giọng của mình sắc như dao, nhưng bọn họ hình như vẫn không nghe thấy. Họ nhìn thấy lũ đà điểu dồn lại góc tường đang ngủ, vui sướng chồm tới như ba con sói đói khát. Lũ đà điểu bị đánh thức cất tiếng kêu rối rít và cùng vật lộn với những tên trộm mèo. Một con đà điểu nhảy lên đá trúng sống mũi của gã cầm lưới. Lũ đà điểu vươn cổ ra, lúc đầu chạy nháo nhác, mỗi con một nơi, bước chân nghiêng ngả chệnh choạng, nhưng sau đó thì chúng dồn lại, bước chân sải rộng và chắc chắn chạy thẳng ra phía đường cái. Tiếng chân lộp cộp của chúng truyền đi trong bóng đêm và yếu dần cho đến khi mất hẳn. Gã cầm lưới bị trúng cú đá của con đà điểu đục, ngồi xuống đất, tay ôm mũi, máu chảy từ kẽ tay nhỏ xuống đất. Hai gã còn lại đỡ bạn dậy, an ủi. Nhưng hễ họ buông tay ra là người kia lại rũ xuống, cứ như thể gã không còn xương nữa. Hai gã kia cứ an ủi, dỗ dành mãi, còn gã bị thương thì cứ khóc sướt sướt, chẳng khác gì đứa trẻ bị đòn đau. Đột nhiên một trong hai gã không bị thương phát hiện thấy 3 con đà điểu chết, gã vui sướng nhảy lên, quên hết tất cả, kêu to lên: Anh Cả, đừng khóc nữa. Có thịt rồi! Gã bị thương nín bật, bàn tay đang ôm mặt cũng bỏ ra. Sáu con mắt của ba gã trộm mèo nhìn như dính vào xác của ba con đà điểu,

ngảy ra trong giây lát. Sau đó cả bọn nhảy cẩng lên, họ dốc con mèo trong bao tải ra. Con mèo loạng choạng chạy vòng quanh, miệng kêu meo meo, xem ra nó đã bị đập vào đầu khá mạnh. Bọn trộm mèo định nhét xác của những con đã đuối vào bao tải, nhưng vì đã đuối quá to, bao tải quá bé nên không nhét nổi, bọn họ đành vứt bao tải, mỗi người một con, tóm lấy hai chân chúng kéo lê trên đất như kéo xe bò đi về phía đường cái. Tôi đưa mắt nhìn theo họ, thấy bóng họ đổ dài trên con đường.

Trong gian phòng phía đông nhà Lão Lan đặt hai chiếc lò sưởi điện. Trong mấy năm theo mẹ đi mua phế liệu tôi đã học được rất nhiều điều, trong đó bao gồm cả tri thức về điện. Tôi biết loại lò sưởi điện này tốn rất nhiều điện, những gia đình bình thường không bao giờ dám sử dụng. Trong phòng rất ấm, Lão Lan chỉ mặc một chiếc áo len, sợi thô cổ hình trái tim, chiếc áo sơ mi cổ trắng bẻ ra ngoài, cổ thắt một chiếc cà vạt kẻ màu đỏ. Bộ râu hung vàng ở cằm đã được cạo, tóc cắt ngắn, chiếc tai thiếu mất một nửa lại càng lộ rõ. Trông ông ta chẳng có vẻ gì của một nông dân mà rõ ràng là vẻ của một cán bộ ăn lương nhà nước. Cách ăn mặc và vẻ biểu hiện của ông ta càng khiến cho cha tôi cùng với bộ Tôn Trung Sơn ông mặc trên người trở nên quê mùa. Xem ra Lão Lan hoàn toàn không có vẻ gì là không vui trước những người khách không mời mà đến là chúng tôi. Ông ta mời chúng tôi ngồi xuống với vẻ lịch sự và còn vỗ khế vào đầu tôi. Ngồi trên chiếc ghế sa lông màu đen, tôi cảm thấy dễ chịu thực sự. Nhưng dễ chịu thì dễ chịu thật, song vẫn không thấy có cảm giác thật mà cứ thấy bồng bênh như đang ngồi trên mây. Kiều Kiều cũng khoái trí nhấp nhòm mông trên ghế sa lông và còn cười thích thú. Cha và mẹ tôi thì lại ngồi xuống mép ghế với vẻ gò bó. Cách ngồi của họ khiến họ không sao cảm nhận được sự dễ chịu của những chiếc ghế sa lông. Lão Lan lấy một chiếc

hộp sắt rất đẹp từ một chiếc tủ đặt ở góc tường, mở ra và lấy những chiếc kẹo sôcôla bọc bằng giấy màu vàng đưa cho Kiều Kiều. Kiều Kiều cắn một miếng rồi nhỏ ra nói:

"Thuốc!".

"Không phải thuốc mà là sôcôla!", tôi sửa lại cho em, và cũng muốn khoe những hiểu biết có được của mình từ việc theo mẹ đi thu mua phế liệu với em gái, "Ăn đi, loại này có rất nhiều chất dinh dưỡng, nhiệt lượng cũng rất cao. Các vận động viên thường ăn nó đấy!".

Tôi thấy Lão Lan nhìn tôi bằng ánh mắt tán thưởng, trong lòng rất lấy làm đắc ý. Thực ra những điều tôi biết còn nhiều nữa. Phế liệu là một cuốn bách khoa toàn thư, quá trình thu mua và phân loại phế liệu là quá trình đọc cuốn bách khoa toàn thư ấy. Cùng với sự lớn lên về tuổi tác, tôi càng ngày càng cảm thấy, mấy năm theo mẹ đi thu mua phế liệu đã giúp cho tôi có được những thu hoạch rất quý cho cuộc đời, nó là trường tiểu học, trung học, và đại học của tôi.

Kiều Kiều vẫn không ăn sôcôla. Lão Lan lại lấy từ trong tủ ra một hộp có nhiều ngăn, trong đó đựng hạt điều, kẹo khai tâm, hạnh nhân...đặt lên chiếc bàn trước ghế sa lông. Sau đó ông ta ngồi xổm trước mặt chúng tôi, lấy một chiếc đũa nhỏ đập vỡ hạt điều, cẩn thận lấy nhân ra và đưa cho Kiều Kiều.

Mẹ tôi nói: "Trường thôn, ông chớ chiều chúng quá!".

Lão Lan đáp bằng một câu không đầu không cuối:

"Dương Ngọc Trân, cô quả là rất có phúc...".

"Phúc đức cái gì, người mặt dài cằm nhọn như tôi thì có phúc gì được?", mẹ tôi đáp.

Lão Lan đưa mắt nhìn mẹ tôi một cái, mỉm cười nói:

"Những người tự hạ thấp mình, đều nên nhìn họ bằng con mắt khác."

Mẹ tôi đồ mặt nói:

"Trường thôn, nhờ có sự quan tâm của ông, cả nhà tôi đã có một cái tết vui vẻ. Hôm nay chúng tôi đến chúc tết gia đình ông. Tiểu Thông, Kiều Kiều, hai anh em giập đầu lạy bác đi!".

"Ấy đừng, đừng!" Lão Lan cuống quýt đứng dậy, xua tay nói, "Dương Ngọc Trân, sao cô lại nghĩ ra chuyện ấy, lẽ lớn như vậy, tôi không dám nhận đầu! Cô có thấy hai đứa trẻ nhà cô như thế nào không?". Lão Lan cúi đầu, vỗ khề lên đầu tôi và Kiều Kiều, khen một cách hơi quá". Đây đúng là một đôi Kim Đồng, Ngọc Nữ, tương lai rất rộng mở. Những người như chúng ta, cho dù có giãy giụa thế nào cũng vẫn chỉ là những con lươn dưới đáy sông, không sao thành rồng được. Nhưng chúng thì lại khác. Lão Lan này không biết xem tướng ngựa, nhưng lại biết xem tướng người", Lão Lan dùng hai bàn tay to đỡ khuôn mặt của hai anh em tôi lên, nhìn cha mẹ tôi nói, "Hai người nhìn xem, mặt mũi chúng như thế này, sai làm sao được. Hai người chuẩn bị mà hưởng vẻ vang của chúng sau này đi!".

Cha tôi nói: "Trường thôn, người ta đã có câu "giống rồng thì đẻ ra rồng, liu diu lại đẻ ra giòong liu diu", một người cha như tôi...".

"Không thể nói như thế được". Lão Lan cắt đứt lời của cha tôi, nói bằng một vẻ cảm động, "Lão La, chúng ta là nông dân đã bất lực mấy chục năm nay, để đến mức chính chúng ta cũng lại coi thường chính mình. Mười mấy năm trước, tôi có tới ăn trong một nhà hàng ở tỉnh thành, cầm cuốn thực đơn lên cứ lật qua lật lại mà cũng không sao gọi được một món ăn. Người phục vụ cầm chiếc bút bi gõ xuống bàn với vẻ thiếu kiên nhẫn nói, các

anh là nông dân, làm sao biết cách gọi món. Thôi để chúng tôi giới thiệu giúp cho mấy món hủ lớn vừa rẻ lại có chất. Món hủ lớn là gì? Đó chính là những đồ ăn thừa đổ lẫn vào nhau, cho vào nồi đun lên. Người đi cùng chúng tôi nói, vậy thì gọi món hủ lớn ăn đi. Tôi bảo, những món người khác ăn thừa, đem cho chúng tôi ăn, có khác gì coi chúng tôi là lợn? Tôi một mực đòi gọi mấy món nổi tiếng, trong đó có món "Thanh Long ngoạ tuyết", nhưng khi người phục vụ mang ra thì chỉ là một miếng dưa chuột, bên cạnh đặt một ít đường trắng. Tôi cãi nhau với người phục vụ. Người phục vụ nhìn tôi bằng con mắt xem thường nói. "Đó chính là món "Thanh Long ngoạ tuyết", sau đó quay người đi, buông một câu: "Đồ nhà quê", khiến tôi tức phát run lên mà vẫn phải nín nhịn. Lúc đó tôi đã quyết chí, sẽ có một ngày gã nhà quê này cho bọn người thành phố như họ biết tay".

Lão Lan lấy từ hộp sắt ra hai miếng thuốc lá thơm hiệu Trung Hoa, vút sang phía cha tôi một miếng, còn mình châm một miếng, vẽ trăm ngăm. Cha tôi lấp bắp:

"Chuyện những năm ấy...khó mà nói..."

"Cho nên", Lão Lan nói một cách nghiêm trang, "Chúng ta phải nghĩ cách kiếm cho ra tiền. Thời buổi bây giờ, có tiền thành ông thành bà, không tiền chỉ thành "thằng". Có tiền mới ngẩng đầu lên được, không có tiền thì lưng phải khom xuống. Chúc trường thôn quen này, Lão Lan tôi đâu có coi là gì, lật gia phả nhà chúng tôi mà xem, toàn là người làm quan, bé nhất cũng phải là Đạo Đài. Tôi thì không chịu như vậy, tôi phải cầm đầu mọi người làm giàu. Tôi không chỉ làm cho mọi người cùng giàu lên, mà còn làm cho cả làng này giàu lên. Chúng ta đã làm đường, đã đặt tên đường, đã xây cầu, tới đây chúng ta sẽ xây trường học, xây nhà trẻ, xây nhà dưỡng lão. Tất nhiên xây trường

học là tôi có ý đồ riêng, nhưng cũng không hẳn là như vậy. Tôi phải mở rộng trang viên của họ nhà Lão Lan chúng tôi, khôi phục lại diện mạo vốn có của nó, mở cửa ra bên ngoài, thu hút du khách, tạo ra nguồn thu và lấy đó làm chi phí chung cho cả làng. Lão La, hai nhà chúng ta có thể coi như mấy đời qua lại. Người ông ăn mỳ nhà anh chửi ngoài cửa nhà chúng tôi, sau này đã trở thành bạn tri kỷ của ông tôi. Chứ ba tôi thoát chết ra ngoài khu Quốc Thống, cũng chính là có ông nội của anh đánh xe đưa đi. Chuyện ấy, nhà họ Lan chúng tôi mãi mãi không quên. Cho nên, người anh em ạ, chẳng có lý do gì chúng ta không liên kết làm ăn với nhau, làm ăn lớn ấy, trong lòng tôi đang có rất nhiều ý định...". Lão Lan rít một hơi thuốc nói tiếp, "La Thống, tôi biết anh có ý kiến về việc mọi người bơm nước vào thịt, nhưng cả huyện, cả tỉnh, thậm chí cả nước này có nơi nào mà không có thịt bơm nước? Mọi người đều làm như vậy, nếu chúng ta không bơm nước vào thịt thì không những chúng ta không có lãi, thậm chí còn lỗ vốn. Nếu mọi người không bơm nước vào thịt nữa thì chúng ta cũng không làm như vậy nữa. Bây giờ đang là thời đại như thế, nói theo lời của những người có học thì đó là "tích lũy nguyên thủy", thế nào là "tích lũy nguyên thủy"? Đó là ai ai cũng không từ thủ đoạn kiếm tiền, mỗi một đồng tiền kiếm được đều dính máu của người khác. Đợi giai đoạn này qua đi mọi người đều vào nề nếp quy củ thì chúng ta cũng lại vào nề nếp quy củ. Nhưng nếu khi mọi người chưa vào nề nếp quy củ mà chúng ta lại vào nề nếp quy củ thì chúng ta chỉ có chết đói. Lão La, có rất nhiều chuyện để hôm nào đó chúng ta sẽ ngồi nói thực sự với nhau. Chết, tôi quên chưa rót trà cho mọi người. Mọi người có uống trà không?".

Mẹ tôi đáp: "Chúng tôi không uống đâu. Xin lỗi vì đã làm mất không ít thời gian của ông. Ngồi thêm chút nữa, chúng tôi sẽ ra về".

"Nếu đã đến đây phải ngồi thêm lúc nữa. Lão La, anh đúng là khách hiếm của chúng tôi đây. Những người dân ông trong làng này không tới nhà tôi đâu, chỉ có mình anh thôi đấy!". Lão Lan đứng dậy lấy ra năm chiếc ly chân cao, nói, "Không pha trà thì uống rượu vậy. Đây là loại rượu ngoại".

Ông ta vớt từ trong tủ ra một chai rượu ngoại. Tôi vừa nhìn biết ngay đó là chai Mác-ten, giá mỗi chai trên thị trường khoảng một ngàn đồng. Hai mẹ con tôi đã từng thu mua không ít loại rượu này ở những ngõ phố thối nát, chúng tôi trả cho họ mỗi chai ba trăm đồng, sau đó bán sang tay cho một cửa hàng bên cạnh quảng trường gần bến tàu với giá bốn trăm năm mươi đồng. Tôi biết những người bán rượu cho chúng tôi đều là người nhà của các quan chức, những chai rượu ấy là của người khác đem đến biếu.

Lão Lan rót rượu vào năm chiếc ly, mẹ tôi thấy thế nói:

"Trẻ con không nên uống rượu...".

"Cho chúng một chút, nếm thử mùi vị thôi mà".

Những giọt rượu màu vàng trong cốc toả ra một màu sắc thật kỳ lạ. Lão Lan nâng ly rượu lên, tất cả chúng tôi cũng nâng lên theo. Ông ta đưa ly rượu về gần phía chúng tôi, nói:

"Năm mới vui vẻ!".

Những chiếc ly chạm vào nhau nghe lách cách.

"Năm mới vui vẻ!". Chúng tôi nói.

"Vị ra sao?". Lão Lan cầm ly rượu, để cho rượu trong ly dâng lên trong thành, mắt chăm chú nhìn vào đó và nói tiếp, "Có thể cho nước đá hoặc cho thêm nước trà vào uống cùng".

Mẹ tôi đáp: "Có vị thơm rất đặc biệt".

"Người nhà quê sao biết được ngon dở? Uống loại rượu này đúng là quá lãng phí!", cha tôi nói.

"Lão La, lẽ ra anh không nên nói như vậy". Lão Lan nói, "Tôi vẫn hy vọng anh lại là La Thông trước khi đi Đông Bắc, tôi không muốn thấy anh nhút nhát kém cỏi như thế này. Người anh em hãy đứng thẳng lên, cúi người mãi thành thói quen mất, đến lúc muốn đứng thẳng dậy cũng không đứng thẳng được đâu".

"Cha, Lão Lan nói đúng đấy...", tôi nói.

"Tiểu Thông, sao không hiểu gì thế?". mẹ đập vào người tôi một cái và nhắc nhở tôi. "Ài cho con gọi là Lão Lan?".

"Được!". Lão Lan cười, nói, "Tiểu Thông, cháu cứ gọi như thế cũng được. Ta nghe cũng thấy rất thoải mái".

"Lão Lan", Kiều Kiều cũng bắt chước gọi.

"Hay quá!" Lão Lan nói một cách rất phấn chấn, "Hay quá, trẻ con nên gọi như thế".

Cha tôi nâng ly rượu về phía Lão Lan và chạm vào ly rượu trong tay ông ta, sau đó ngửa cổ uống cạn, nói: "Lão Lan, tôi không muốn nói gì nữa ngoài một câu này: Tôi làm theo anh".

"Không phải là làm theo tôi, mà là chúng ta cùng làm", Lão Lan nói, "Tôi có một ý này, tôi định cải tạo cái xưởng vải bướm của Công xã trước đây thành Xưởng chế biến liên hợp các loại thịt cỡ lớn. Tôi đã có được những nguồn tin đáng tin cậy, người thành phố đã có rất nhiều ý kiến về việc bơm nước vào thịt, thành phố định thực hiện "Công trình thịt an toàn", tiếp sau đó là chấn chỉnh các hộ giết mổ cá thể, những ngày tháng làm ăn dễ chịu của làng Đồ Tế chúng ta sắp chấm dứt rồi. Chúng ta phải xây dựng xưởng chế biến liên hợp trước khi người ta thực hiện chấn chỉnh. Người trong làng bằng lòng thì làm theo chúng ta, không bằng lòng làm theo chúng ta thì chúng ta cũng không lo không có công nhân. Bây giờ ở đâu mà chẳng có những người đang cần việc?". Đúng lúc ấy thì có tiếng chuông điện thoại, Lão

Lan nhắc ống nghe lên trả lời ngắn gọn mấy câu rồi đặt xuống, nhìn lên chiếc đồng hồ điện treo trên tường, nói, "La Thông, lát nữa tôi có việc. Hôm khác chúng ta nói chuyện tiếp nhé".

Chúng tôi đứng dậy chào Lão Lan. Mẹ tôi không để lỡ thời cơ, lấy từ trong chiếc túi da đen ra một chai rượu Mao Đài đặt lên trên bàn sa lông. Lão Lan nói bằng giọng coi thường:

"Dương Ngọc Trân, cô làm cái gì thế?".

"Trường thôn, xin ông đừng giận, chúng tôi đâu có mang quà đến cho ông". Mẹ tôi mỉm cười nói với một ý sâu xa, "Chai rượu này là của Diêu Thất tối qua mang đến nhà chúng tôi cho anh La Thông. Chai rượu quý như vậy chúng tôi làm sao dám uống, chúng tôi mang biếu lại cho ông thôi".

Lão Lan nhắc chai rượu lên mang đến chỗ dưới ánh đèn ngắm nghía một lúc, sau đó đưa cho tôi, cười hỏi:

"Tiểu Thông, cháu giám định xem, chai rượu này là thật hay là giả?".

Tôi không nhìn vào chai rượu, trả lời không chút do dự:

"Là đồ giả".

Lão Lan ném chai rượu vào thùng rác ở góc tường, cười một cách thoải mái, vỗ vỗ vào đầu tôi, nói:

"Hiền đệ, có mắt nhìn lắm!".

27.

Lưuôi tôi như công lại, cầm té dại, mắt cay xè, ngáp hết cái này đến cái khác, nhưng tôi vẫn cứ cố gắng kể lại những chuyện cũ một cách lơ mờ... Tiếng loa trên xe làm tôi sực tỉnh khỏi giấc mơ. Ánh đèn rọi thẳng vào trong miếu, trên nền đất chỉ chừa những bãi phân rơi. Thân Thịt quay thẳng về phía chúng tôi, khuôn mặt to bằng cái đĩa, ẩn chứa nụ cười nửa thực nửa không. Nhìn bức tượng, tôi vừa cảm thấy có phần tự hào, vừa cảm thấy hơi xấu hổ và hoảng hốt. Cuộc sống trước đây vừa giống với đồng thoại lại vừa giống với những chuyện hoang đường. Lúc tôi nhìn bức tượng, bức tượng cũng nhìn lại tôi, ánh mắt rất sinh động như có thể mở miệng nói với tôi bất cứ lúc nào. Đường như chỉ cần tôi thổi một hơi thì bức tượng sẽ khua chân múa tay chạy ra khỏi miếu, chạy tới các cuộc thảo luận về thịt và bàn yến tiệc để ăn, để nói. Nếu bức tượng giống tôi thật sự thì chắc chắn miệng của bức tượng sẽ thao thao bất tuyệt như nước sông. Hoà thượng vẫn ngồi chấp bồng trên bồ đoàn, không hề có chút thay đổi nào, ông nhìn tôi bằng ánh mắt đầy ý tứ sâu xa, rồi sau đó nhắm mắt lại. Tôi nhớ trong lúc nửa đêm tôi đã thấy rất đói và rất khó chịu, nhưng sáng sớm khi tôi tỉnh dậy lại không hề thấy đói một chút nào. Thế là tôi lại nhớ lại, người phụ nữ có vẻ ngoài rất giống với cô Dã La Tử hình như lại cho tôi uống những giọt sữa như nước suối của mình. Tôi liếm môi, trong miệng vẫn như còn cảm thấy còn mùi ngòn ngọt của sữa. Hôm nay là ngày thứ hai của ngày Tết ăn thịt, các buổi hội thảo với đủ các loại vấn

để sẽ được tổ chức tại nhà khách và khách sạn của hai khu vực thành phố, các bữa yến tiệc với đủ loại phong cách cũng sẽ được tiến hành tại nhiều nơi ở hai khu vực đó. Trên bãi cỏ phía đôi điện miếu, nhiều quầy thịt quay vẫn tiếp tục kinh doanh, chỉ có điều người bán hàng sẽ thay bằng những người mới. Lúc này các chủ quầy vẫn chưa đến, các thực khách cũng như vậy. Chỉ có một đôi công nhân vệ sinh nhanh nhẹn đang tát bọt như các chiến binh thu dọn chiến trường.

Tết qua không lâu, cha mẹ liền cho tôi đến trường. Mặc dù đây không phải là lúc cho học sinh mới nhập trường, nhưng vì nể Lão Lan mà nhà trường đã chấp nhận tôi một cách vui vẻ. Cùng với việc đưa tôi đến trường, cha tôi cũng đưa em Kiều Kiều vào lớp Dục Hồng, bây giờ đổi tên là lớp mẫu giáo lớn.

Ra khỏi làng, qua cầu Hàn Lâm, đi thẳng về trước một trăm mét thì tới cổng trường. Đây vốn là trang viên nhà Lão Lan nhưng đã bị tàn phá tới mức thảm hại. Những kiến trúc bằng ngói và gạch xanh cho người ta thấy sự huy hoàng của nhà họ Lan. Nhà họ Lan không phải là chủ đất nhà quê, trước đời cha của Lão Lan, nhà họ Lan đã từng có người đi học bên Mỹ. Lão Lan tự hào cũng có lý do. Phía trên của cổng lớn có một vòm hoa bằng sắt, trên đó có năm chữ màu đỏ: Trường Tiểu học Hàn Lâm. Tôi đã mười một tuổi mới vào học lớp một. So với một số học sinh trong lớp tôi lớn gần gấp hai, đầu cũng cao hơn cả một nửa. Giờ chào cờ buổi sáng, cả thầy giáo và học sinh trong trường đều rất chú ý nhìn tôi. Rất có thể họ cho rằng đã có một học sinh lớp trên đứng lẫn vào đó.

Tôi vốn là người không thích hợp với việc học hành. Bắt tôi phải ngồi yên trên chiếc ghế băng suốt bốn mươi lăm phút đồng hồ quả là một nỗi đau khổ lớn đối với tôi. Mà mỗi ngày đau chỉ

có một lần bốn mươi lăm phút, mỗi ngày cả thầy bảy lần bốn mươi lăm phút. Buổi sáng bốn lần, buổi chiều ba lần. Ngồi đến phút thứ mười là tôi đã cảm thấy đau đầu, chỉ muốn nằm xuống ngủ. Những lời giảng bài đều đều của thầy dần dần tôi không nghe thấy gì nữa, tiếng đọc bài của bạn học bên cạnh dần dần cũng không lọt vào tai tôi lấy một chữ, khuôn mặt của thầy cô trên bục giảng cũng mờ dần. Tôi cảm thấy trước mặt như có một tấm vải trắng giống như phòng chiếu phim, trên chiếc phong đó có rất nhiều cái bóng đang chuyển động, có bóng người, có bóng trâu bò và có cả bóng chó.

Cô Thái chủ nhiệm lớp lúc đầu còn định chấn chỉnh cho tôi. Cô ấy là một người có khuôn mặt tròn, đầu nhỏ, cổ ngắn, móng rất to, khi đi cứ lắc la lắc lư, giống như một con vịt dưới sông. Nhưng rất nhanh sau đó cô không thèm để ý đến tôi nữa. Cô dạy môn toán. Tôi thường ngủ gật vào giờ của cô. Cô véo tai tôi dậy, quất vào tai tôi:

"La Tiểu thông!".

Tôi mở mắt, hỏi bằng giọng mơ hồ:

"Chuyện gì ạ? Nhà cô có người chết à?".

Cô tưởng tôi cố ý rửa người nhà mình, như thế rất oan uổng cho tôi. Thực ra lúc ấy tôi đang mơ thấy mấy thầy thuốc mặc áo trắng đang chạy cuống quýt trên đường, họ vừa chạy vừa kêu to: Nhanh lên! Nhanh lên! Nhanh lên! Nhà cô giáo có người chết! Nhưng cô giáo không biết giấc mơ của tôi. Cô là một người được giáo dục rất cẩn thận. Nếu là một số thầy cô ít được giáo dục khác, chắc chắn sẽ tát cho tôi một cái thật mạnh ngay tại chỗ. Nhưng cô chỉ đỏ bừng mặt, sau đó cô bước lên bục giảng, khịt khịt mũi, giống như một cô gái phải chịu rất nhiều oan ức. Cô cắn chặt môi, dốc hết dũng khí hỏi tôi:

"La Tiểu Thông, bây giờ có tám quả lê, muốn chia cho bốn em, phải chia như thế nào?"

"Chia cái gì cơ?", tôi đáp, "Cướp hết, bây giờ đang là thời kỳ 'tích lũy nguyên thủy', khôn sống mống chết, người nào có nắm đấm to, người ấy sẽ là ông là bà".

Câu trả lời của tôi khiến cả lớp cười ồm ồm cả lên. Tôi biết chúng chẳng hề hiểu câu trả lời của tôi, chúng chỉ cảm thấy thái độ khi trả lời của tôi rất buồn cười, thế là cả lớp cười theo. Chúng cười nghiêng cười ngả, Đậu Xanh là đứa ngồi cạnh tôi cười đến mức phọt cả hai dòng nước mũi ra. Những đứa trẻ ngu ngốc, thêm một cô chủ nhiệm dốt nát, thành ra cả một lớp ngu dốt! Tôi đặc ý nhìn cô chủ nhiệm, cô rút chiếc thước dài đập xuống bàn, khuôn mặt to tròn càng đỏ lựng. Cô giận dữ nói:

"Em... đứng... dậy!".

"Vì sao cô lại bảo em đứng dậy?", tôi hỏi, "Vì sao các bạn khác thì ngồi, còn em lại phải đứng dậy?"

"Vì em đang trả lời câu hỏi". Cô giáo đáp.

"Khi trả lời thì phải đứng dậy sao?", tôi nói một cách ngạo mạn, "chẳng nhẽ nhà cô không có tivi sao? Nhà cô không có tivi chẳng lẽ cô chưa xem tivi bao giờ? Chẳng nhẽ cô chưa ăn thịt lợn và chưa nhìn thấy lợn đi bao giờ? Khi cô xem tivi cô không nhìn thấy những vị khách quan trọng trong cuộc họp báo sao? Từ trước đến nay họ luôn ngồi để trả lời câu hỏi. Chỉ có người đưa ra câu hỏi mới đứng".

Những đứa trẻ trong lớp lại cười rộ lên, có thể chúng nghe không hiểu câu trả lời của tôi. Mà làm sao chúng hiểu được! Có thể chúng đã xem tivi, nhưng chỉ xem những bộ phim hoạt hình mà không quan tâm tới những vấn đề quan trọng như tôi. Chúng đã không như tôi, xem tivi để hiểu về những vấn đề quan trọng

trong nước và quốc tế. Hoà thượng, trước Tết Nguyên đán năm đó nhà tôi đã có một chiếc tivi màu của Nhật Bản chính hiệu 21 inch và còn cả màn hình phẳng nữa. Loại tivi ấy bây giờ có thể đã trở thành đồ cổ, nhưng lúc đó nó là loại hiện đại nhất. Chiếc tivi đó là do Lão Lan sai Hoàng Bảo mang tới. Khi Hoàng Bảo lôi cái vật vuông vuông đen bóng ấy ra khỏi chiếc hộp cắttông, chúng tôi bất giác thốt lên tiếng kêu vui mừng. Đẹp! Quả là rất đẹp! Mẹ tôi nói. Ngay cả cha tôi là người ngày thường vốn không mấy để ý đến hình thức cũng phải nói: Nhìn xem! Không biết người ta đã chế tạo ra nó như thế nào nhỉ? Ngay cả những chiếc xốp màu trắng đặt trong hộp cắttông để chèn cho chặt khi vận chuyển cũng làm cho cha tôi ngạc nhiên. Cha nói, không ngờ trên đời này lại có những vật nhẹ như thế. Còn tôi thì không lấy làm ngạc nhiên lắm trước thứ đó. Thực ra nó chẳng có tác dụng gì khác là chèn các đồ điện tử cho chặt khi vận chuyển, nên tất cả những trạm thu mua phế liệu đều từ chối không mua. Hoàng Bảo không chỉ mang tivi đến cho chúng tôi mà còn mang cả dây và giàn ăng-ten của tivi. Cột ăng-ten cao tới 15m, được làm bằng ống kẽm, bên ngoài ống có sơn một lớp sơn chống gỉ. Khi cột ăng-ten vừa được dựng lên trong sân nhà tôi, ngay lập tức tôi cảm giác nhà mình nổi bật hơn tất cả mọi nhà xung quanh. Tôi nghĩ nếu tôi có thể leo lên đến đỉnh của cột ăng-ten và đứng trên giàn ăng-ten thì chắc chắn sẽ quan sát được toàn bộ cảnh vật của cả làng. Khi những hình ảnh sinh động xuất hiện trên màn hình tivi, mắt của mọi người trong nhà tôi đều sáng cả lên. Tivi đã đưa cả nhà tôi lên một tầng bậc mới. Tri thức và hiểu biết của nhà tôi nhờ đó cũng tăng lên rất nhiều. Bắt tôi đi học, hơn nữa lại là từ lớp một, đúng là trò đùa cỡ quốc tế. Ở làng Đồ Tế này, ngoài Lão Lan, tôi là người có tri thức và hiểu biết thứ hai. Mặc dù tôi không biết chữ, nhưng tôi có cảm giác rằng

những chữ ấy đều biết tôi. Trên thế giới này có rất nhiều thứ không cần phải học, ít nhất thì cũng là không cần phải học trong trường. Chẳng lẽ vấn đề làm thế nào để chia tám quả lê cho bốn đứa trẻ mà cũng phải học trong trường sao?.

Cô giáo chủ nhiệm bị những lời nói của tôi làm cho lúng túng. Tôi nhìn thấy trong mắt cô có cái gì đó long lanh. Tôi biết "cái gì đó" mà chảy xuống sẽ thành những giọt lệ. Tôi hơi sợ những "cái gì đó" chảy xuống, nhưng cũng lại mong cho chúng chảy xuống. Tôi vừa thấy hơi đắc ý, vừa thấy hơi sợ. Tôi biết một học sinh mà làm cho giáo viên chủ nhiệm phải khóc thì sẽ bị mọi người cho là một đứa trẻ hư. Tôi biết đứa trẻ như vậy không phải là đứa trẻ bình thường. Những đứa trẻ như thế phát triển theo chiều hướng tốt thì có thể trở thành cán bộ, phát triển theo chiều hướng xấu có thể trở thành thổ phỉ. Rất đáng tiếc và rất đáng chúc mừng là "cái gì đó" long lanh trong mắt cô chủ nhiệm đã không chảy ra. Sau đó cô hạ thấp giọng nói:

"Em ra khỏi lớp!".

Sau đó cô nói bằng một giọng rất cao, rất chói tai:

"Hãy cút ra khỏi lớp!".

"Thưa cô, chỉ có bóng mới lăn ra được", tôi nói, "Em không phải là bóng, cũng không phải là nhím, em là người, em chỉ có thể đi, hoặc chỉ có thể chạy, tất nhiên em cũng có thể bò".

"Thế thì em hãy bò ra đi!".

"Nhưng em không thể bò ra được", tôi nói, "Nếu em là một đứa trẻ vẫn chưa biết đi thì em sẽ bò. Nhưng em đã rất lớn, nếu em bò ra khỏi đây, chứng tỏ em đã mắc lỗi lầm, nhưng em hoàn toàn không hề có lỗi gì, cho nên em không thể bò ra khỏi lớp được".

"Em hãy đi ra ngoài! Ra ngoài ngay!..." , cô giáo lấy hết sức hét lên, "La Tiểu Thông, em đã làm tôi tức chết đi được...em là một đứa trẻ..."

"Cái gì đó" long lanh trong mắt cô giáo cuối cùng cũng đã lăn xuống, chảy dài xuống má, trở thành những giọt lệ. Lòng tôi bỗng chốc tràn đầy một tình cảm bí trắng, mắt tôi cũng nhoè đi. Tôi không thể để cho "cái gì đó" trong mắt mình chảy xuống má và trở thành lệ, nếu như vậy thì tôi sẽ mất đi cái vẻ anh hùng của mình trong mắt của những đứa trẻ ngốc nghếch đang ngồi trong lớp, nếu như vậy thì cuộc đấu khẩu giữa tôi và cô giáo sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Thế là tôi đứng dậy đi ra ngoài.

Ra khỏi cổng trường, đi một quãng thì tôi đã đứng trên đầu cầu Hàn Lâm. Tôi bám vào thành cầu, nhìn xuống dòng nước sông xanh biếc phía dưới. Trong làn nước ấy có rất nhiều những con cá nhỏ màu đen to hơn con muỗi một chút đang bơi lội tung tăng. Một con cá lớn xông vào giữa đàn cá con, há miệng đón lấy cá con. Tôi chợt nhớ đến một câu nói: "Cá lớn nuốt cá bé, cá bé nuốt tôm nhỏ, tôm nhỏ nuốt bùn đất". Để người khác không nuốt trôi mình thì phải lớn. Tôi cảm thấy mình đã rất lớn, nhưng vẫn còn chưa đủ, tôi cần phải lớn nhanh hơn nữa. Tôi còn nhìn thấy trong dòng nước sông có rất nhiều nòng nọc, chúng tụ thành một đám đen kịt, bơi rất nhanh trong dòng nước trông chẳng khác gì một đám mây đen. Tôi nghĩ, vì sao cá lớn lại nuốt cá bé, mà lại không ăn nòng nọc nhỉ? Vì sao con người cũng ăn cá, con mèo cũng ăn cá, và những con rái cá lông màu xanh biếc cũng ăn cá, và có rất nhiều động vật khác nữa cũng rất thích ăn cá, nhưng vì sao tất cả lại không ăn nòng nọc? Tôi nghĩ nguyên nhân chính đó là nòng nọc không ngon. Nhưng tôi chưa hề ăn nòng nọc, làm sao biết được rằng nòng nọc không ngon? Tôi nghĩ đó là vì nòng nọc có một vẻ ngoài rất xấu xí, mà những thứ xấu xí thì lại

không ngon. Nhưng rồi tôi lại nghĩ, nếu nói là xấu thì rắn, rết, cào cào đều rất xấu, nhưng vì sao người ta lại tranh nhau ăn chúng? Trước đây không ai ăn rết, nhưng bắt đầu từ thập niên 80 mọi người đã coi nó là một món ăn ngon. Lần đầu tiên tôi ăn rết là trong bữa tiệc đầu ở nhà Lão Lan. Tôi muốn nói cho mọi người biết, từ sau khi chúc tết nhà Lão Lan năm ấy, tôi đã trở thành khách thường xuyên của nhà Lão Lan, có lần tôi đến một mình, có lần tôi dắt em Kiều Kiều cùng đến. Mấy con chó nhà Lão Lan cũng đã rất quen với tôi, sau khi tôi và Kiều Kiều bước vào cửa, chúng không những không sủa, mà còn ve vẩy đuôi chào đón chúng tôi. Vẫn là những vấn đề cũ, vì sao mọi người đều không ăn nòng nọc nhỉ? Có thể là do chúng rất dính ướt, giống như nước mũi, nhưng thịt ốc bươu chẳng phải cũng rất nhớt đấy sao, nhưng vì sao mọi người lại vẫn rất thích ăn? Cũng có thể là vì bố mẹ của nòng nọc là lũ cóc ghẻ, mà cóc ghẻ thì có độc, cho nên mọi người đã không ăn chúng. Nhưng ếch xanh lúc bé cũng là nòng nọc, thế mà ếch xanh lại là món ăn ngon được nhiều người yêu thích. Không phải chỉ có con người mà ngay cả trâu bò cũng có con ăn ếch, nhưng vì sao mọi người lại không ăn con nòng nọc sau này trở thành ếch nhỉ? Tôi càng nghĩ lại càng thấy hồ đồ, càng nghĩ lại càng cảm thấy mọi sự trên đời này rất phức tạp. Nhưng tôi cũng biết, chỉ có những đứa trẻ có tri thức giống như tôi mới suy nghĩ về những vấn đề phức tạp này. Những vấn đề mà tôi gặp phải rất nhiều, không phải là vì tôi không có học thức, mà ngược lại học thức của tôi quá nhiều. Tôi vốn dĩ không có thiện cảm với cô giáo chủ nhiệm, nhưng câu mắng sau cùng của cô với tôi lại làm cho tôi thấy cảm kích. Cô nói tôi là "Lô gích lộn xộn", tôi cảm thấy sự đánh giá đó là rất công bằng, nghe ra thì là cô mắng tôi nhưng thực ra là khen tôi. Những đứa trẻ mặc quần thụng đít trong lớp chúng tôi chỉ có thể

nghe, hiểu thế nào là lộn xộn nhưng chúng làm sao hiểu được thế nào là "Lô gích lộn xộn"? Đùng nói là bọn chúng mà ngay cả những người lớn trong làng, những người hiểu được thế nào là "lô gích lộn xộn" cũng chẳng được mấy người. Tôi đã tự mày mò và hiểu được rằng "lô gích lộn xộn" là cách nghĩ và suy đoán sự việc không lô gích.

Theo kiểu "lô gích lộn xộn" của tôi, tôi lại từ nông nọc nghĩ tới lũ chim yến. Mà thực ra cũng không phải là tôi nghĩ đến chim yến mà là lũ chim yến đang bay rất thấp trên mặt sông, chúng bay rất đẹp. Thỉnh thoảng chúng lại sà xuống mặt nước, làm gợn lên những làn sóng nhỏ lăn tăn trên mặt sông. Một vài con yến khác đứng bên bờ sông dùng mỏ bới bùn đất. Đang là mùa chim yến làm tổ, hoa mận đã nở nhưng hoa đào thì mới chớm chín. Những cây thuy liễu bên sông đã trở ra những tán lá xanh mướt, lũ chim bồ câu cất tiếng hót đầu đây. Theo lịch lúc này đang là mùa gieo trồng, nhưng làng Đồ Tế chúng tôi chẳng còn ai sống bằng nghề trồng trọt nữa. Vì đó là một công việc vất vả mà thu hoạch chẳng đáng bao nhiêu. Người làng Đồ Tế không phải là người ngốc cho nên họ đã đổi nghề. Cha tôi nói, vốn dĩ ông định quay về để làm nghề trồng trọt, nhưng bây giờ thì ông cũng không theo nghề ấy nữa. Cha tôi đã được Lão Lan bổ nhiệm làm xưởng trưởng của Xưởng Chế biến thịt liên hợp, làng tôi đã thành lập Tổng Công ty Hoa Xương, Lão Lan vừa là chủ tịch hội đồng quản trị, vừa là Tổng Giám đốc công ty. Xưởng chế biến thịt do cha tôi quản lý, trực thuộc Tổng Công ty Hoa Xương.

Xưởng của cha tôi ở nửa đường phía đông của trường học, đứng trên cầu tôi có thể nhìn thấy mái nhà cao to của xưởng, nơi đó vốn dĩ là phân xưởng dệt vải buồm, bây giờ đã cải tạo thành nơi giết mổ. Tất cả các loại động vật, trừ con người, sau khi vào xưởng của cha tôi thì đều vào sống, ra chết. Hứng thú của tôi đối

với công việc của xưởng chế biến hơn hẳn đối với việc học tập ở trường, nhưng cha tôi không cho tôi đến đó, mẹ tôi cũng vậy. Cha tôi là xưởng trưởng, mẹ là kế toán, nhiều hộ cá thể trong làng sau khi ra nhập đều trở thành công nhân trong xưởng...

Dần dà tôi đi tới xưởng làm của cha. Khi vừa bị cô giáo đuổi ra khỏi lớp, tôi cảm thấy bất yên, thấy rằng mình cũng đã có đôi chút sai lầm, nhưng sau khi đi một hồi giữa trời đất mùa xuân, nỗi bất an dần dần đã biến mất. Tự nhiên tôi cảm thấy giữa lúc thời tiết đẹp như thế này mà chịu bị nhốt trong phòng để nghe thầy cô giáo giảng bài thì thật là ngu xuẩn. Điều đó cũng giống như việc người ta biết rõ việc cấy cày sẽ lỗ vốn mà vẫn cứ cúi đầu làm. Vì sao tôi cứ phải đi học? Những điều mà cô giáo biết chẳng nhiều hơn tôi, thậm chí còn ít hơn. Hơn nữa những điều mà tôi biết đều là những tri thức có ích, còn những điều mà họ biết đều là những tri thức không mấy có ích. Những lời mà Lão Lan nói đều rất đúng, nhưng việc mà ông ấy bảo cha mẹ tôi đưa tôi đến trường thì thật là không đúng. Việc ông ấy bảo cha mẹ tôi đưa em gái tôi đến lớp Dục Hồng cũng là không đúng. Tôi nghĩ cần phải đến để cứu em gái ra khỏi đó, để nó được đi chơi giữa thiên nhiên như tôi. Chúng tôi có thể xuống sông bắt cá, cũng có thể trèo lên cây bắt chim, và cũng có thể đi hái hoa trên cánh đồng, tóm lại chúng tôi có thể làm rất nhiều những việc mà chúng tôi thích, và tất cả những việc ấy đều hay hơn hẳn việc đi học.

Tôi nấp vào phía sau của một gốc liễu trên bờ dề, nhìn vào xưởng chế biến của cha. Đó là một khu vực rất rộng, xung quanh có tường bao, phía trên tường bao còn có hàng dây thép gai. Có lẽ nói đó là một nhà tù thì đúng hơn là một xưởng chế biến. Trong hàng rào có mấy chục phân xưởng lớn. Ở góc phía tây nam có một dãy nhà xưởng thấp bé, phía sau là một ống khói cao

to đang toả ra những làn khói dày đặc. Nhìn vào đó tôi biết ngay đó là nhà bếp của xưởng, từ nơi đó thường xuyên toả ra mùi thơm của thịt chín. ngồi trong lớp tôi cũng có thể ngửi thấy mùi thơm ấy, mà chỉ cần tôi ngửi thấy mùi thơm của thịt thì tôi chẳng còn nhìn thấy thấy cô và bạn học đâu nữa, trước mắt tôi chỉ thấy một cảnh tượng hết sức thú vị, những miếng thịt đã nấu chín xếp thành hàng dài men theo một con đường làm bằng các loại rau gia vị như hành thái nhỏ và rau thơm... tiến về phía tôi. Đúng lúc đó tôi lại ngửi thấy mùi thịt, mùi của thịt bò và cả thịt lợn, thịt chó, trong suy nghĩ của tôi, thịt cũng có vẻ ngoài, cũng có tiếng nói, và cũng có tình cảm phong phú, chúng là những thứ có thể trò chuyện được với tôi. Chúng nói với tôi rằng: Hãy ăn tôi đi, hãy ăn tôi đi, La Tiểu Thông, lại đây đi nào!

Mặc dù là giữa ban ngày mà cánh cổng của Xưởng chế biến vẫn đóng chặt. Hai cánh cổng to ở đây không phải làm bằng sắt thô ráp như cánh cổng ở trường học, mà là bằng loại sắt đắt tiền, muốn mở được nó thì cần phải có sức khỏe của một người trẻ tuổi, khi mở nó phát ra những tiếng kêu ken két. Đó là trong tưởng tượng của tôi, nhưng còn sau này khi đã được chứng kiến cảnh nó được mở ra, tôi thấy những tưởng tượng của mình hoàn toàn đã đúng.

Tôi rời bờ đê, lần theo mùi thơm hấp dẫn của thịt, vượt qua một đoạn đường rộng được rải bằng đá xanh, tôi nhìn thấy một con chó mực đen kịt ở bên đường, nó ngước mắt lên nhìn tôi, ánh mắt buồn thảm như một người già. Con chó đi tới phía trước của một dãy nhà bên đường thì dừng lại và quay đầu nhìn tôi rồi mới nằm phủ phục phía trước cửa. Tôi nhìn thấy một tấm biển bằng gỗ sơn trắng treo ở phía tường bên cửa, phía trên tấm biển có viết một hàng chữ lớn. Tôi không biết những chữ đó, nhưng những chữ đó chắc chắn là biết tôi. Tôi biết đó là Trạm kiểm dịch các

loại thịt vừa mới được dựng lên. Các loại thịt chế biến từ xương của cha tôi, chỉ cần đóng cái dấu màu xanh ở đó lên là có thể đem bán ra ngoài được, là có thể mang tới phố huyện, tới tỉnh thành, thậm chí tới những nơi xa hơn nữa. Cho dù đi đến đâu, chỉ cần có cái dấu xanh ở đây là có thể thông đồng bán giết.

Tôi không dừng lại lâu trước ngôi nhà ngói đỏ mới dựng lên đó, vì trong đó chẳng có lấy một người. Tôi nhìn qua tấm cửa kính mờ đục thì thấy trong phòng có đặt hai chiếc bàn làm việc và mấy chiếc ghế lắt lóc. Bàn và ghế đều còn mới, bụi trên bàn vẫn còn nguyên xi. Những hạt bụi đó là của chiếc kho chứa sản phẩm của xưởng mộc. Mùi sơn từ trong khe cửa sổ bốc ra, khiến tôi hắt hơi liên mấy cái.

Nguyên nhân chính khiến tôi không dừng lâu ở đó là vì mùi thịt trong xưởng chế biến của cha thu hút tôi. Mặc dù sau Tết, trên bàn ăn của gia đình tôi đã không còn hiếm thấy thịt nữa, nhưng thứ quái quỷ ấy nghe nói cũng giống như đàn bà, chẳng bao giờ là đủ. Ngày hôm nay, ăn đủ no nê, ngày mai lại muốn ăn. Nếu người ta chỉ ăn một lần rồi không ăn nữa, thì xưởng chế biến của cha tôi chẳng mấy mà đóng cửa. Thế giới này sở dĩ như vậy là vì người ta đã quen ăn thịt, là vì người ta ăn một lần lại muốn ăn lần nữa, và rồi cứ muốn ăn mãi.

28.

Bốn quầy thịt quay được dựng lên trước sân miếu, bốn người đầu bếp đầu đội chiếc mũ trắng chóp cao, mặt mũi đỏ hồng đứng dưới những chiếc ô che nắng màu trắng. Ở bãi đất trống phía Bắc đường cái cũng đã dựng lên rất nhiều quầy như vậy. Những chiếc ô che nắng màu trắng, cái này nối cái kia làm tôi liên tưởng đến bãi cát ven biển. Xem ra quy mô kinh doanh hôm nay mở rộng hơn hẳn hôm qua. Những người thích ăn, có khả năng ăn và ăn được nhiều thịt quả là rất nhiều. Mặc dù dài, báo, tivi ngày nào cũng tuyên truyền về tác hại của việc ăn thịt và cái lợi của món ăn chay, nhưng những người bỏ thịt hời được mấy? Thừa hoà thượng kính mến, ngài nhìn xem, Lan Lão Đại lại đến rồi. Ông ta đã trở thành người quen của tôi, chỉ có điều chúng tôi chưa có cơ hội để nói chuyện với nhau mà thôi. Tôi tin rằng một khi tôi đã nói với ông ấy thì chúng tôi sẽ nhanh chóng trở thành bạn bè. Nói theo cách của Lão Lan, người cháu của ông ta, thì là: Hai nhà chúng ta xem như là bạn mấy đời của nhau. Nếu không có ông nội của cha tôi bất chấp sự nguy hiểm tới tính mạng, đánh xe ngựa vượt hàng rào phong toả đưa ông ta và mấy người bạn ra khu Quốc Thống thì làm sao ông ta có tương lai huy hoàng sau này? Lan Lão Đại là một nhân vật lớn, La Tiểu Thông này cũng có những từng trải không chút tầm thường. Hoà thượng nhìn xem, Thần Thịt đứng kia chính là tôi thừa thiếu thời, tôi của thiếu thời đã trở thành thần tiên. Lan Lão Đại ngồi trên cỗ kiệu được làm mô phỏng theo kiểu của người Túc

Xuyên. Khi di chuyển chiếc kiệu phát ra những âm thanh nghe rất lạ. Phía sau kiệu của ông ta còn có một chiếc kiệu nữa, trên chiếc kiệu đó có một đứa trẻ béo mập đang ngủ ngon lành, tới mức chảy cả nước dãi. Sau kiệu này là mấy tay vệ sĩ và hai bà bảo mẫu trung tuổi trông rất trung thực, đáng tin. Kiệu vừa chạm đất, Lan Lão Đại nhảy xuống. Lâu ngày không gặp, hình như ông ta hơi béo ra, phía dưới mắt như có một khoảng tối, mí mắt cũng sưng lên và sệ xuống. Xem ra tinh thần ông ấy có phần sa sút. Chiếc kiệu có đứa bé cũng đã được đặt xuống, nhưng đứa trẻ vẫn cứ ngủ. Hai người bảo mẫu bước lên phía trước để đánh thức đứa bé dậy, nhưng Lan Lão Đại đã giơ tay ngăn lại. Ông ta thận trọng bước tới, rút mùi soa trong túi ra lau nước dãi ở dưới cằm cho đứa trẻ. Nó thức giấc, mở to mắt nhìn ông ta một hồi, rồi méo xệch miệng oà khóc. Lan Lão Đại đỡ đứa trẻ: Ngoan đừng khóc. Nhưng đứa trẻ vẫn cứ khóc. Một bảo mẫu cầm chiếc xúc xắc màu đỏ lắc lắc trước mặt đứa trẻ, chiếc xúc xắc phát ra những âm thanh lóc xóc rất vui tai. Đứa trẻ đón lấy chiếc xúc xắc, lắc mấy cái rồi ném đi và lại mếu máo khóc. Người bảo mẫu kia nói với Lan Lão Đại: Thưa ông, có lẽ cậu đã đói. Lan Lão Đại nói: Mau mang thịt lại đây! Bốn người đầu bếp thấy cơ hội đã đến, vội vàng liếc dao âm ỉ, lớn tiếng rao:

Thịt nướng đây! Thịt nướng kiểu Mông Cổ đây!

Thịt xiên nướng đây! Thịt xiên nướng Tân Cương chính hiệu đây!

Thịt bò đây!

Thịt vịt quay đây!

Lan Lão Đại vẫy tay một cái, bốn vệ sĩ gần như đồng thanh nói to: Mỗi loại một suất! Nhanh lên!

Những miếng thịt thơm phức, nóng hôi hổi và béo ngậy được đựng trong bốn cái đĩa lớn chuyển đến. Một vệ sĩ vội mở chiếc bàn ăn gấp ra đặt trước mặt đứa bé. Một bảo mẫu lấy chiếc khăn ăn có thêu hình con chó rất đáng yêu ra quấn vào cổ của đứa bé. Trên bàn chỉ có thể đặt được hai chiếc đĩa, hai chiếc còn lại do các vệ sĩ bê. Bọn họ đứng trước bàn ăn, chờ khi bàn trống thì đặt xuống. Hai vệ sĩ, mỗi người một bên chờ cho đứa bé ăn xong. Đứa bé không dùng dao đĩa, mà dùng tay bóc từng miếng thịt một nhét vào mồm. Hai bên má của đứa bé căng phồng, không nhìn thấy nó nhai, mà chỉ thấy những miếng thịt như những con chuột luồn qua cổ họng chui xuống dạ dày. Tôi vốn được mệnh danh là vua ăn thịt, nên nhìn thấy đứa bé ăn thịt ấy như thể gặp được anh em của mình, mặc dù tôi đã thề rằng sẽ không ăn thịt nữa. Đứa bé ấy quả là một thiên tài ăn thịt, còn giỏi hơn tôi của những năm trước. Tôi giỏi ăn thịt, nhưng chỉ ít thì cũng phải nhai sơ sơ trong miệng rồi mới nuốt. Nhưng đứa bé chỉ chừng năm sáu tuổi này hình như không hề nhai tí nào, cứ như thể nó chỉ làm mỗi một việc là nhét thịt vào trong mồm. Trong chốc lát, hai đĩa thịt nướng đã gần chui hết vào bụng nó. Trong lòng tôi ngẫm thân phục, đúng là "ở nhà nhắt mẹ nhè con, ra đường lắm kẻ còn giòn hơn ta". Một người vệ sĩ bê những chiếc đĩa không di, hai người vệ sĩ khác vội đặt những chiếc đĩa thịt trên tay xuống bàn phía trước mặt đứa bé. Đứa bé nhắc một chiếc đũa vớt lên và ngoạm rất khéo léo. Hàm răng của nó rất sắc, đến cả những chiếc gân ở đốt xương đùi cũng chỉ một lát là được gặm sạch, có dùng dao lọc cũng chỉ được đến thế. Đứa bé chăm chú ăn, Lan Lão Đại cũng nhìn như dán mắt vào miệng đứa trẻ, và rồi miệng của ông ta cũng nhai theo lúc nào không biết, chỉ có những người máu mủ thân thiết mới có những động tác ấy. Thấy thế, tôi đoán đứa bé ấy

chính là con của Lão Lão Đại và Thẩm Dao Dao đã xuống tóc đi tu.

Vừa đi vừa suy nghĩ về vấn đề giữa người và thịt, dần dà tôi đi tới trước cổng xưởng chế biến thịt của cha tôi. Cánh cổng sắt vẫn đóng chặt. Tôi thử đưa tay gõ cửa, cánh cổng sắt phát ra những tiếng kêu rất to khiến tôi cũng phải giật mình. Tôi nghĩ bây giờ đang là giờ học, thế mà tôi lại xuất hiện trước mặt cha mẹ vào giờ này, chắc hẳn họ sẽ rất không vui, dù là với bất cứ lý do gì đi chăng nữa thì họ cũng vẫn không vui. Họ gần như đã chịu sự tiêm nhiễm của Lão Lan, đều cho rằng chỉ có bằng con đường học hành tôi mới có thể hơn người. Tôi biết họ không thể nào hiểu được tôi, cho dù tôi có nói với họ mọi suy nghĩ của mình thì họ cũng vẫn không hiểu được tôi. Đây chính là một nỗi khổ của một đứa trẻ thiên tài như tôi. Phải, tôi không nên xuất hiện ở xưởng của cha lúc này, nhưng mùi thơm từ nhà bếp toả ra thật khó mà cưỡng nổi. Tôi ngửa mặt nhìn trời, trời rất xanh, ánh dương rực rỡ, vẫn chưa đến lúc tới nhà Lão Lan ăn cơm. Vì sao lại phải tới nhà Lão Lan ăn cơm ư? Vì buổi trưa cha mẹ tôi không về ăn cơm, Lão Lan cũng thế, thế là Lão Lan cho vợ Hoàng Báo tới nấu cho mọi người ăn, đồng thời chăm sóc cho người vợ ốm liệt giường của ông ta và Diên Qua - đứa con gái đang học lớp ba của ông ta. Lúc đầu tôi không hề có thiện cảm gì với con bé tóc vàng chảy nước mũi này, nhưng bây giờ thì đã khác. Sỡ dĩ như vậy vì tôi thấy nó rất ngốc, những chuyện mà nó nghĩ hết sức nông cạn, nó thường chảy nước mắt mỗi khi không làm được một bài toán nào đó. Rõ là đồ ngốc! Em gái Kiều Kiều của tôi tất nhiên cũng tới ăn ở nhà Lão Lan. Em gái tôi cũng là một đứa bé thiên tài. Nó cũng có thói quen ngủ gật khi đang học, cũng ủ rũ mỗi khi trong bữa cơm không có thịt. Nhưng Diên Qua thì không ăn thịt, nó nhìn thấy tôi và Kiều Kiều ăn thịt ngón

ngấu, nó mắng: Chúng mày cứ như hai con sói ấy! Tôi thấy nó chỉ ăn rau nên trả đũa: Mày đúng là một con cừu! Vợ của Hoàng Báo là một phụ nữ rất thông minh, nhanh nhẹn, cô ấy có nước da trắng, mắt to, mái tóc cắt ngắn ngang tai, môi đỏ, răng trắng, lúc nào cũng tươi cười. Dù là khi đang rửa bát một mình cô ấy cũng mỉm cười. Cô ấy biết tôi và Kiều Kiều chỉ đến ăn theo, còn người mà cô ấy phải phục vụ chính là Điền Qua và mẹ của nó, do đó cô ấy thường chỉ làm mấy món rau dưa, thỉnh thoảng mới có một bữa thịt, mà thịt cũng không có gì là ngon, vì cô ấy có mấy chuyên tâm vào đó đâu. Chính vì thế hai anh em tôi chẳng thấy thoải mái chút nào khi đến ăn cơm ở nhà Lão Lan.

Nửa năm đầu sau khi cha tôi quay trở về, những thay đổi trong cuộc sống gia đình chúng tôi có thể ví là trời long đất lở, những sự việc trước kia ngay cả trong mơ cũng không dám nghĩ tới đã thành hiện thực. Cha và mẹ tôi đều không còn là hai người của trước kia nữa. Những chuyện khiến họ cãi nhau trong những ngày tháng trước kia giờ đây đã trở nên thật buồn cười. Tôi biết nguyên nhân chính khiến họ muốn có những thay đổi ấy là vì họ đã đi theo Lão Lan. Đúng là gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, đúng là theo ai thì nói theo kiểu của người ấy, theo bà bói thì biết lên đồng.

Vợ của Lão Lan là người đau ốm quanh năm nhưng vẫn không để mất phong độ. Chúng tôi không rõ bà ta mắc bệnh gì, chỉ thấy mặt bà ta lúc nào cũng xanh nhợt, người yếu ớt. Nhìn bà ta tôi liên tưởng đến mầm hạt đậu mãi không ra được chổ có ánh nắng. Chúng tôi thường nghe thấy tiếng rên của bà ấy từ giường vọng ra, nhưng hễ cứ có tiếng đi lại gần là bà ấy im bật. Tôi và Kiều Kiều đều gọi bà ấy là bác gái. Ánh mắt bà ấy nhìn chúng tôi có phần hơi lạ, trên môi luôn nở một nụ cười bí hiểm. Tôi cảm thấy đứa con gái Điền Qua của bà không gần gũi mẹ cho

lắm, cứ như thế nó không phải là con đẻ của bà. Tôi biết trong gia đình của các nhân vật quan trọng thường hay có chuyện thần bí, Lão Lan là một nhân vật quan trọng, chuyện trong nhà ông ta tất nhiên người thường khó lòng mà hiểu được.

Theo dòng suy nghĩ miên man, tôi rời khỏi cánh cổng sắt và đi men theo bờ tường tới phía ngoài nhà bếp của xưởng chế biến. Bây giờ khi khoảng cách giữa tôi và nhà bếp được rút ngắn lại thì mùi thơm của thịt lại càng rõ hơn. Tôi cảm thấy hình như còn nhìn thấy cả cảnh những miếng thịt đang sôi trong nồi. Bức tường bao rất cao, lại gần càng thấy cao hơn, phía trên bờ tường còn có cả lưới thép gai. Đừng nói là một đứa trẻ như tôi mà cho dù người lớn đi chẳng nữa cũng khó lòng mà vượt qua tường được với hai bàn tay không. Nhưng trời không tuyệt đường của ai bao giờ. Đúng vào lúc đang thất vọng, tôi chợt nhìn thấy rãnh nước thoát từ trong ra. Bắn thì nhất định là bắn rồi, vì không bắn sao người ta lại gọi là rãnh nước thải được? Tôi nhặt một cành cây khô, ngồi xuống, gạt những thứ như lông gà lông vịt và lông lợn sang một bên để tạo ra một rãnh thoát. Tôi biết, với bất cứ một lỗ hổng nào, chỉ cần đầu chui lọt thì cả người cũng sẽ qua được. Vì chỉ có đầu mới không co lại được, còn mình thì lại khác. Tôi dùng cành cây đo đường kính của đầu mình, rồi lại ước tính chiều cao và chiều rộng của chiếc rãnh. Tôi biết là mình có thể chui qua được. Để càng thuận tiện hơn tôi cởi bỏ áo bông và quần ra. Để đỡ bắn người, tôi lấy một ít đất khô phủ xuống rãnh. Tôi biết lúc con đường trước mặt không có người qua lại, đây là thời cơ tốt nhất để tôi chui vào trong. Mặc dù lỗ hổng to hơn đầu tôi, nhưng khi chui qua cũng không dễ dàng gì. Tôi nằm sấp xuống, người dán xuống mặt đất, đưa đầu chui vào, nhưng mới được một nửa thì bị kẹt lại. Lúc đó tôi rất sợ và rất cuống. Nhưng rồi tôi lập tức lấy lại bình tĩnh, vì tôi biết rất rõ, một khi người ta

bị cưỡng thì đầu lại càng to ra, do vậy mà có khả năng bị kẹt lại. Nếu như thế thật thì tôi sẽ phải bỏ mạng ở rãnh nước này mất, và sẽ oan uổng cho Tiểu Thông này biết bao! Nghĩ vậy, tôi định rút đầu trở lại, nhưng không kịp nữa rồi. Trong lúc nguy cấp, tôi vẫn cố giữ bình tĩnh, điều chỉnh vị trí đầu của mình, thấy có vẻ rộng ra được một chút. Sau đó tôi dùng sức tiến về trước, cổ vươn ra và tai cũng được bật ra. Tôi biết giờ phút khó khăn nhất đã qua, việc còn lại là từ từ điều chỉnh vị trí của thân người, cho đến khi chui qua hẳn. Với cách chui qua tường bao, tôi đã có thể đứng trong xương của cha. Tôi dùng một sợi dây thép móc chiếc áo bông và quần ở phía ngoài vào rồi chui vào một bụi rậm, xoa sạch những vết đất cát bẩn trên người, nhanh chóng mặc quần áo vào và lần đến cửa sổ phía ngoài nhà bếp. Lúc này thì mùi thơm của món ăn đã quán chặt lấy tôi, tôi như đang chìm trong một nồi canh thịt.

Tôi nhặt một miếng sắt mỏng cắm vào khe giữa hai cánh cửa bạy khê một cái, thế là hai cánh cửa sổ che khuất tầm nhìn từ từ hé ra. Mùi thơm của thịt xộc mạnh vào mũi. Chiếc nồi luộc thịt cách cửa sổ chừng năm mét, dưới đáy nồi lửa đang cháy rùng rục, nước trong nồi đang sôi sùng sục, những miếng thịt củ trôi lên rồi bị chìm xuống, lớp bọt trên cùng chỉ chực trào ra. Tôi nhìn thấy Hoàng Bưu trước ngực đeo một chiếc tạp dề màu trắng, khuỷu tay cũng đeo một ống tay áo màu trắng từ phía ngoài đi vào. Tôi vội nép mình vào phía sau cánh cửa sổ, sợ ông ấy phát hiện ra. Ông ấy cầm chiếc móc sắt lên rồi cho vào nồi ngóay. Tôi nhìn thấy những chiếc đuôi bò chặt thành miếng, những chiếc móng lợn và cả những chiếc chân chó, chân cừu. Bò, lợn, chó, cừu cùng luộc chung, chúng cùng nhau nhảy múa, cùng nhau hát hò trong nồi và cùng chào tôi. Mỗi một loại toả ra một mùi thơm riêng, rồi kết hợp lại với nhau thành một mùi

thơm tổng hợp, đặc biệt, nhưng mũi tôi vẫn có thể nhận ra từng loại.

Hoàng Bưu dùng móc sắt nhấc một chiếc móng giò lợn lên đưa lại gần để xem. Xem gì nữa chứ, nó đã chín rồi, nhừ rồi, nếu luộc nữa thì sẽ quá lửa. Ông ta ném nó xuống nồi, rồi lại lấy một chiếc chân chó lên xem, không những thế còn đưa lên tận mũi để ngửi. Ngốc quá, còn ngửi gì nữa? Đã đến lúc được rồi, mau tắt lửa đi, cứ để thế thịt sẽ mất chất đấy. Nhưng ông ta vẫn cứ để dũa nhấc một cái chân dê lên xem, vẫn cứ đưa lên trước mắt nhìn nhìn, ngửi ngửi. Ngốc thật, sao lại không cầm thử một miếng đi! Được rồi, cuối cùng thì ông ta cũng biết được rằng đã đến lúc. Ông ta đặt móc sắt xuống, gạt lửa ở giữa nồi ra xung quanh, lửa yếu dần. Ông ta nhặt những thanh củi cháy dở mang ra giúi vào chiếc thùng sắt chứa đầy cát phía trước bếp, khói trong bếp mù mịt. Một mùi khét cháy xộc vào mũi tôi. Hoàng Bưu dùng móc sắt nhấc một chiếc chân cừu lên, đặt vào chiếc mâm ở phía sau của chiếc nồi luộc. Tiếp đó ông ta lại nhấc một chiếc chân chó, hai khúc đuôi bò, một chiếc móng lợn, đặt tiếp vào chiếc mâm. Những anh bạn rồi bỏ tập thể này liên tục kêu lên một cách vui vẻ và chào mời tôi. Bàn tay của chúng rất bé và rất ngắn giống như móng của những con nhím. Sự việc tiếp sau đó hết sức thú vị. Tên nghịch tặc Hoàng Bưu chạy ra ngoài cửa, ngó trước ngó sau, sau đó đóng cửa lại. Tôi đoán, chắc ông ta ăn những miếng thịt đang chờ tôi ăn đây. Nghĩ vậy trong lòng tôi không khỏi cảm thấy một sự ghen ghét. Nhưng hành động của ông ta khác xa với những gì tôi dự đoán. Ông ta không ăn thịt, điều ấy khiến cho tôi không khỏi ngỡ ngàng. Ông ta đặt một chiếc ghế đẩu phía trước nồi thịt, sau đó đứng lên, kéo khoá quần và lôi "cái của quý" của mình ra, nhăm vào nồi xối những dòng nước tiểu vàng khè vào đó.

Những miếng thịt trong nồi kêu ré lên, dồn lại thành một đám chen chúc nhau như muốn trốn chạy, nhưng chẳng thể chạy vào đâu. Dòng nước tiểu của Hoàng Bưu vẫn không ngừng tuôn xuống, sủi nhục những khúc thịt trong nồi. Trong chốc lát mùi vị của chúng đã bị thay đổi hẳn. Lão Hoàng Bưu đáng ghét sau khi "giải quyết" xong, cười một cách gian xảo và cầm một chiếc xẻng sắt cho vào nồi ngoáy đều lên. Những tảng thịt vừa run rẩy vừa tức giận, nổi lên chìm xuống theo tay nguầy của Hoàng Bưu. Nguầy xong lão buông xẻng, cầm lấy một chiếc muôi múc một muôi đưa lên mũi ngửi, mặt lão đầy vẻ thoả mãn, tôi nghe thấy lão nói:

"Vị ngon tuyệt! Đồ chết tiệt, chúng mày sẽ được ném nước đái của ông!".

Tôi mở rộng cánh cửa sổ. Vốn dĩ tôi định sẽ hét to lên một tiếng, nhưng cổ họng tôi bị nghẹn lại. Tôi cảm thấy mình đang phải chịu một nỗi sỉ nhục to lớn, trong lòng vô cùng phẫn nộ. Hoàng Bưu sùng sốt, ném vôi ciếc muối lên bàn nấu, quay ngoắt người lại nhìn tôi. Tôi nhìn thấy mặt ông ta căng ra và đỏ rựng lên, ông ta đưa lưới liếm môi rồi cất tiếng cười khô khốc. Cười một trận xong ông ta nói:

"La Tiểu Thông. Sao chú em lại ở đây?".

Tôi giận dữ nhìn ông ta không nói câu nào.

"Lại đây, lại đây, anh bạn", Hoàng Bưu vẫy tay tôi nói, "Ta biết chú em thích ăn thịt. Hôm nay chú em sẽ được ăn một bữa thoả thích".

Tôi bám vào bầu cửa sổ, tung người nhảy vào bên trong nhà bếp. Hoàng Bưu ân cần mang lại một chiếc ghế cho tôi ngồi, sau đó đặt chiếc ghế vuông lúc nãy ông ta vừa đứng lên ở phía trước mặt tôi, rồi đặt tiếp một khay sắt lên đó. Ông ta nháy mắt cười

với tôi, rồi lấy ra từ trong nồi một chiếc chân cừu dính đầy nước mỡ, đặt xuống khay sắt nói:

"Ăn đi, anh bạn. Cứ ăn cho thoả thích. Đây là chân cừu, trong nồi còn có cả chân chó, móng lợn, đuôi bò, thích ăn gì cứ việc".

Tôi nhìn vẻ đau khổ của chiếc chân cừu trong khay sắt, nói với giọng lạnh lùng:

"Tôi đã nhìn thấy hết cả rồi".

"Chú em nhìn thấy gì?", Hoàng Bưu cảnh giác hỏi.

"Cái gì tôi cũng đều đã nhìn thấy".

Hoàng Bưu gãi cổ, cười hì hì đáp:

"Chú em này, ta cảm bọn họ. Ngày nào bọn họ cũng tới đây ăn không uống không. Ta cảm bọn họ lắm. Không phải là ta đối với bố mẹ chú em...".

"Nhưng cha mẹ tôi cũng phải ăn cơ mà?".

"Đúng thế. Cha mẹ chú em cũng phải ăn" lão cười, "Người xưa đã nói 'khuất mắt trông coi' đúng không? Thực ra cho một bãi nước dãi vào đó, thịt lại càng như hơn. Mà nước dãi của ta đâu có phải là nước dãi, là rượu thượng hạng đấy".

"Thế ông cũng ăn chứ?".

"Như thế thì tâm lý không bình thường rồi. Con người không uống nước dãi của mình, đúng không?". Ông ta cười nói, "Có điều, nếu chú em nhìn thấy rồi thì ta không cho chú em ăn nữa". Lão bê khay sắt lên, trút chiếc chân cừu trả lại vào nồi, sau đó bê khay thịt lấy ra trước khi dãi vào nồi, đặt xuống trước mặt tôi, nói: "Anh bạn, nhìn thấy rồi chứ, đây là chỗ thịt lấy ra trước khi cho 'rượu thượng hạng' vào, anh bạn cứ yên tâm mà ăn đi". Ông ta với lấy một ít tỏi giã nát, đặt xuống nói: "Chấm cái này mà ăn. Chú Hoàng Bưu của anh bạn luộc thịt cứ gọi là tuyệt vời, như mà

không nát, béo mà không ngán. Họ mời ta đến đây là để được nếm món thịt luộc của ta mà".

Tôi cúi đầu nhìn những miếng thịt đang tràn đầy niềm vui, nhìn những cánh tay bé tí xiu như những sợi lông của chúng đang run lên, và nghe những lời ngọt ngào như mật ong của chúng, trong lòng tràn dâng niềm xúc động. Mặc dù tiếng nói của chúng rất bé, nhưng ngôn ngữ lại rất rõ ràng, chữ nào cũng tròn vành vạnh tôi nghe rất rõ. Tôi nghe thấy chúng gọi tên tôi, kể với tôi về những điều tốt đẹp và trong sáng của chúng. Chúng nói rằng: chúng tôi là một phần trên mình lợn, là một phần trên mình cừu, một phần trên mình bò, một phần trên mình chó, nhưng chúng tôi đã được nước sạch rửa qua ba lần, được nước sôi nấu chín ba tiếng đồng hồ, chúng tôi đã trở thành một cá thể khác có sức sống riêng, có tình cảm và đương nhiên cũng có tư tưởng riêng. Thịt của chúng tôi lại được bỏ muối thêm vào, khiến cho chúng tôi có linh hồn. Dấm, rượu cho vào khiến chúng tôi có tình cảm, thêm hành, gừng, hồi hương, quế, ớt... khiến chúng tôi biết biểu lộ tình cảm của mình. Chúng tôi thuộc về anh, chúng tôi chỉ mong muốn được thuộc về anh. Khi chúng tôi đau khổ nhào lộn trong nỗi, chúng tôi đã gọi tên anh và mong chờ anh biết bao! Chúng tôi hy vọng sẽ được anh ăn, chúng tôi sợ bị người khác ăn mất. Nhưng tôi chẳng biết làm sao được. Người con gái yếu đuối còn có thể lấy cái chết để bảo toàn sự trinh tiết của mình, nhưng cả đến khả năng tự sát của chúng tôi cũng không có. Số phận chúng tôi hèn kém, chỉ biết làm theo ý trời. Nếu anh không ăn chúng tôi, thì không hiểu kẻ thô tục nào sẽ ăn đây? Rất có thể họ chỉ ngoạm chúng tôi một miếng rồi ném ngay xuống bàn, để cho những hạt rượu cay trong cốc đổ cả lên mình chúng tôi. Rất có thể họ còn cho cả đầu thuốc lá chạm vào mình chúng tôi, để cho chất ni-cô-tin đáng ghét và cả làn

khói cay xè làm độc hại tâm hồn của chúng tôi. Bọn họ sẽ để lẫn chúng tôi với vỏ tôm, vỏ cua, giấy lau tay lau miệng bẩn thỉu, rồi sau đó ném chúng tôi vào sọt rác. Những người yêu thịt, hiểu về thịt, thích thịt như anh trên đời này quả là rất ít. La Tiểu Thông, anh La Tiểu Thông thân yêu, anh là người yêu thịt và cũng là người mà thịt chúng tôi yêu quý, anh hãy ăn chúng tôi đi. Chúng tôi được anh ăn sẽ hạnh phúc giống như cô gái được chàng trai mà mình yêu quý cưới về làm vợ. Nào, La Tiểu Thông, lang quân của chúng tôi, anh còn do dự gì nữa? Hay anh sợ trên mình chúng tôi vẫn còn các chất kích thích tăng trọng? Phải, đó là một sự thật tàn khốc, khắp trong thiên hạ này những miếng thịt sạch sẽ, an toàn thực sự chẳng còn được là bao. Nhưng chúng tôi trong sạch thật sự đấy. Cha anh đã sai Hoàng Bưu tới tận vùng sâu xa của khu vực Nam Sơn tìm mua chúng tôi về, chúng tôi là loại lợn nhà quê lớn lên bằng cám với rau, là loại chó nhà quê ăn cơm thừa canh cặn, là loại trâu bò ăn cỏ xanh uống nước suối, trước và sau khi bị giết chúng tôi không bị bơm nước vào, càng không có phóc- mon trong cơ thể. Anh hãy nhanh chóng ăn chúng tôi đi, nếu không thì Hoàng Bưu cũng sẽ ăn. Hoàng Bưu là một đứa con hiếu thảo giả tạo, ông ta coi một con bò như mẹ của mình, nhưng lại lấy sữa của con bò ấy nuôi chó của ông ta, chó của ông ta cũng lại là loại chó nuôi bằng chất kích thích. Thịt chó của ông ta cũng được bơm nước vào. Chúng tôi không muốn bị ông ta ăn...

Những lời kể lể của các miếng thịt cảm động tới mức khiến tôi thấy mũi cay xè và chỉ chực muốn khóc. Nhưng chưa chờ tôi khóc thì các miếng thịt trong nồi đã đồng loạt cất tiếng cười. Chúng nói: La Tiểu Thông, anh cũng ăn chúng tôi nữa đi. Mặc dù chúng tôi bị lão Hoàng Bưu dúi vào, nhưng còn sạch hơn cả những miếng thịt trên phố rất nhiều. Chúng tôi không có chất

kích thích, chất dinh dưỡng trong chúng tôi rất phong phú, chúng tôi cũng rất sạch sẽ, Tiểu Thông, xin anh hãy ăn chúng tôi đi.

Nước mắt tôi chảy ra, rơi lã chã trên những miếng thịt trong khay sắt. Nhìn thấy tôi khóc, những miếng thịt lại càng có vẻ đau khổ hơn, miếng nào cũng khóc nghiêng khóc ngả. Cuối cùng thì tôi cũng hiểu ra: Sự việc trên đời này rất phức tạp, đối với bất cứ một sự việc nào, cho dù đó là với một miếng thịt, chỉ cần chúng ta yêu nó bằng tình cảm thật sự trong lòng thì chắc chắn chúng ta sẽ có sự báo đáp, mới thực sự hiểu được cái tốt đẹp trong đó. Trước đây tôi mới chỉ là thèm thịt, và yêu nó chưa nhiều, thế mà các miếng thịt đã đối xử tốt với tôi như vậy, chúng đã chọn tôi giữa biển người mênh mông, và coi tôi là tri kỷ, nghĩ đến đây tôi cảm thấy thật xấu hổ. Thật ra tôi còn có thể làm tốt hơn nữa. Thôi được, hồi những miếng thịt yêu quý, bây giờ hãy để tôi ăn các bạn vậy, tôi không thể nào phụ lại tình cảm sâu sắc của bạn. Được những miếng thật tốt đẹp và trong sạch như vậy yêu quý thì La Tiểu Thông này là người hạnh phúc nhất trong thế gian này rồi!

Tôi ăn các bạn đấy. Tôi ăn các bạn với những dòng nước mắt. Tôi nghe thấy tiếng các bạn đang khóc trong miệng tôi, nhưng tôi biết đó là tiếng khóc của niềm hạnh phúc. Tôi khóc và ăn những miếng thịt cũng đang khóc. Tôi cảm thấy quá trình ăn thịt trở thành một sự giao lưu về mặt tinh thần. Đây là điều mà trước đó tôi chưa trải qua. Từ đó về sau nhận thức của tôi về thịt đã có những thay đổi to lớn và căn bản. Từ đó về sau, cách nhìn nhận của tôi về con người cũng đã thay đổi. Tôi nghe một cụ già râu trắng ở Nam Sơn nói, con người có thể thành tiên đắc đạo bằng nhiều cách. Tôi hỏi cụ, bằng cách ăn thịt cũng được sao? Cụ trả lời: Bằng cách ăn phân cũng được. Thế là tôi hiểu rồi, sau khi tôi có thể nghe thấy được tiếng nói của những miếng thịt, tôi đã

khác hẳn với người thường. Đây cũng là một lý do để tôi rời bỏ trường học, tôi đã có thể giao lưu với các miếng thịt, thì còn có thầy cô nào dạy được tôi?

Trong lúc tôi ăn thịt, Hoàng Bưu đứng một bên và cứ giương mắt nhìn tôi. Tôi chẳng còn hơi sức và hứng thú nào để nhìn ông ta, trong khi tôi giao lưu hết sức thân thiết với các miếng thịt như vậy thì tất cả mọi thứ khác trong nhà bếp hầu như không còn tồn tại nữa. Chỉ khi tôi ngẩng đầu lên thì ánh sáng phát ra từ cặp mắt bé tí của ông ta mới làm cho tôi nhớ ra rằng đó là một vật sống.

Những miếng thịt trong chiếc khay sắt ít dần, chiếc bụng căng no cho tôi biết rằng tôi không thể ăn tiếp được nữa, nếu không tôi sẽ không thở được. Nhưng những miếng thịt trong khay vẫn cứ kêu xin, những miếng thịt trong nồi ở phía sau lưng tôi cũng lại thì nhau khóc lóc. Trong tình hình ấy, tôi đã hiểu được nỗi đau khổ của cái bụng có hạn và những miếng thịt nhiều vô kể của thế gian này. Những miếng thịt trong khắp thế gian này đều mong chờ tôi ăn chúng. Tôi cũng ước mong rằng có thể ăn hết thịt trong thế gian này để chúng không rơi vào miệng của một kẻ ngu ngốc chẳng hiểu gì về thịt. Để về sau vẫn có thể ăn thịt được, tôi mím chặt chiếc miệng vẫn cứ muốn nhai thịt lại định đứng lên. Nhưng rồi tôi vẫn không đứng dậy, tôi cúi đầu xuống khó khăn, nhìn chiếc bụng đã gồ lên, thấy đầu hơi đau, tôi biết đó là hiện tượng do ăn quá nhiều thịt, gọi là "say thịt" - một cảm giác rất dễ chịu. Hoàng Bưu đưa tay đỡ tôi, nói bằng một giọng hết sức mềm mại:

"Đúng là danh bất hư truyền, kẻ tiểu nhân này đã được một phen mở mắt rồi!".

Tôi hiểu ý của ông ta, tiếng tâm tôi giỏi ăn thịt, thêm ăn thịt đã được truyền tụng khắp làng Đồ Tế.

"Ăn thịt được phải là người bụng tốt" ông ta nói, "vừa sinh ra "ngài" đã là người có cái bụng như bụng hổ, nhưng ông trời lại để cho "ngài" xuống trần gian là để cho "ngài" ăn thịt"

Tôi biết lời nịnh nọt của ông ta có hai ý, một là tài ăn thịt của tôi khiến ông ta đã phải mở to mắt, ông ta thần phục thực sự, hai là ông ta muốn dùng những lời đó để bịt miệng tôi lại, không đem chuyện trong nội thất có nước dãi của ông ta nói ra ngoài.

"Ông tướng ạ, thịt vào bụng ông, chẳng khác gì con gái đẹp lấy được anh hùng, yên thù khoác cho tuần mã. Được vào trong những cái bụng như thế này cũng đã". Ông ta nói, "Từ nay về sau, nếu hôm nào ông tướng muốn ăn thịt thì cứ đến tìm tôi. Ngày nào tôi cũng chuẩn bị cho ông tướng". Ông ta còn nói, "Chú em đã vào đây bằng cách nào thế? Trèo tường à?"

Tôi không thềm để ý đến ông ta, kéo cánh cửa nhà bếp, hai tay đỡ bụng, lảo lảo đi ra ngoài. Tôi nghe thấy ông ta nói với theo:

"Này, ông tướng, ngày mai không cần phải chui rãnh nữa, 12 giờ trưa tôi sẽ để thịt ở đây cho ông tướng".

Đôi chân của tôi nhũn xuống, mắt mờ dần, cái bụng nặng nề khiến bước chân tôi loạng choạng. Lúc đó tôi cảm thấy mình tồn tại là vì những miếng thịt trong bụng, tôi chỉ cảm thấy những miếng thịt trong bụng là tồn tại. Cảm giác này vô cùng hạnh phúc, nó phơi phới như đang du ngoạn trong giấc mơ. Tôi cứ đi một cách vô định như thế trong Xưởng chế biến của cha tôi, và phân xưởng này qua phân xưởng khác. Phân xưởng nào cũng đóng cửa im ỉm, cứ như thể bên trong ẩn chứa điều gì đó bí mật. Tôi ghé sát mặt vào khe cửa, định nhìn xem trong đó như thế nào nhưng bên trong tối như bụng, chỉ có một số bóng đen to lớn đang động đậy, tôi đoán đó là những con bò thịt đang chờ bị giết. Mọi việc sau đó đúng là như vậy. Trong Xưởng chế biến

của cha có bốn phân xưởng giết mổ, một xưởng giết trâu bò, một xưởng giết lợn, một xưởng giết cừu, và một dành cho giết chó. Phân xưởng giết trâu bò và lợn là to nhất, phân xưởng giết cừu tương đối nhỏ, còn phân xưởng giết chó là bé nhất. Về bốn phân xưởng này cho phép tôi nói sau, thưa hoà thượng. Bây giờ, tôi muốn nói rằng, tôi cứ đi vô định như thế trong Xưởng chế biến của cha, vì trong bụng của tôi toàn là thịt, tôi quên mất chuyện trốn ra khỏi lớp, và càng quên chuyện tới đón em ở lớp Đức Hồng và bữa trưa tới ăn cơm ở nhà Lão Lan. Tôi cứ đi một cách thoải mái như thế, cho đến khi ngẩng đầu lên thì nhìn thấy một chiếc bàn ăn to rất sang trọng, trên bàn bày sẵn nào bát to, đĩa lớn, trong bát, trong đĩa toàn là thịt, ngoài ra còn có những thứ xanh xanh đỏ đỏ gì đó nữa.

29.

Con vịt béo vàng, thoát một cái dĩa biến thành một đồng xương. Đứa bé ngã người về phía sau, thở ra một hơi rõ dài, vẻ mặt đầy no nê thoả mãn. ánh mặt trời rực rỡ chiếu vào khuôn mặt nó và toả ra một ánh màu thực sự khiến người ta phải say mê. Lan Lão Đại bước tới, khom người, hỏi một cách rất quan tâm: Càng, ăn no rồi chứ? Đứa bé nhìn lại với một vẻ khinh khỉnh, ợ một cái rồi nhắm mắt lại. Lan Lão Đại đứng thẳng dậy, ra hiệu cho những người phục vụ. Một vệ sĩ thận trọng cởi chiếc tạp dề khỏi cổ đứa bé, một người bảo mẫu dùng chiếc khăn mặt trắng tinh lau mồm cho nó. Đứa bé hất tay người bảo mẫu ra với vẻ căm ghét rồi lên đi ra phía đường cái. Hai người bảo mẫu đi theo hai bên, vì không thể đi cùng nhịp với những người khiêng kiệu nên bước chân cứ rối cả lên.

Cha tôi nâng chén rượu tới trước mặt Hàn Đại Thúc, nói:

"Trạm trưởng Hàn, xin chúc anh một chén..."

Trong lòng tôi thấy rất buồn bực, nhưng tôi nhanh chóng hiểu ra. Hàn Đại Thúc mới mấy tháng trước chỉ là nhân viên quản lý của nhà ăn thị trấn, nay đã là Trạm trưởng trạm kiểm dịch các loại thịt. Ông ta mặc một bộ đồng phục màu tro nhạt, vai đeo cầu vai, đầu đội một chiếc mũ rộng vành, trên mũ là chiếc huy hiệu rất to. Ông ta hình như không muốn cho lắm, nên chỉ đưa chiếc chén lên, chạm khẽ vào chén rượu của cha tôi, rồi ngồi ngay xuống. Tôi cảm thấy ông ta có vẻ rất gò bó khi mặc bộ chế phục ấy. Tôi nghe thấy tiếng cha tôi nói:

"Trạm trưởng Hàn, từ nay về sau mong được anh qua tâm đến nhiều hơn nữa".

Hàn Đại Thúc nhấp một ngụm rượu, gấp một miếng thịt chó dài nhét vào mồm, vừa nhai nhồm nhoàm vừa nói:

"Anh La, quan tâm thì là tất nhiên rồi. Xưởng chế biến thịt này, không chỉ là của làng các anh mà còn là của thị trấn chúng tôi, thậm chí là của cả thành phố này. Thịt của các anh làm ra phải đi tới khắp năm châu bốn biển, nói một câu hơi lớn thế này, rất có thể trong bữa tiệc mời khách nước ngoài của tỉnh trưởng sẽ có thịt do xưởng của các anh chế biến ra. Do đó làm sao chúng tôi không quan tâm được?".

Cha tôi nhìn sang Lão Lan đang ngồi ngay ngắn ở chiếc ghế chính như muốn xin ý kiến. Nhưng Lão Lan chỉ mỉm cười, có vẻ như ông ta đã có dự tính trước. Mẹ tôi ngồi ngay sát Lão Lan đang rót thêm rượu cho Hàn Đại Thúc, rót xong, mẹ tôi cầm một chén rượu lên nói:

"Trạm trưởng Hàn, Hàn đại ca, anh cứ ngồi, không cần phải đứng dậy. Xin chúc anh một chén. Chúc anh được lên chức Trạm trưởng".

"Cô em này", Hàn Đại Thúc đứng dậy nói, "Khi chạm chén với La Thông tôi có thể không đứng dậy, nhưng chạm chén với cô, làm sao tôi lại có thể ngồi cho được?". Hàn Đại Thúc nói với một ý tứ xa xôi, "Ai mà chẳng biết, La Thông được nhờ vợ? Chúc xưởng trưởng này về danh nghĩa là La Thông, nhưng thực ra chủ sự chính là cô".

"Trạm trưởng Hàn, anh đừng nói vậy", mẹ tôi nói, "Có gì đi nữa thì Dương Ngọc Trân tôi cũng là phận hèn kém. Đàn bà chuyện lật vạt còn được, chứ chuyện lớn vẫn phải là đàn ông các anh".

"Rất khiêm tốn!" Hàn Đại Thúc chạm vào chén rượu của mẹ tôi một cái rõ kêu, sau đó uống cạn một hơi, nói tiếp "Anh Lan, hôm nay trước mặt các vị, tôi cũng xin nói cho các vị rõ, thị trấn cử tôi làm công việc này, không phải là tùy tiện mà là qua cân nhắc kỹ càng. Thực ra, bổ nhiệm chức vụ này cho tôi, thị trấn chẳng có quyền, họ chỉ có quyền đưa danh sách lên, còn quyết định là từ trên thành phố". Hàn Đại Thúc nhìn quanh một lượt, nói với vẻ rất nghiêm túc, "Vì sao họ lại chọn tôi? Vì tôi rất hiểu về cái làng Đồ Tế của các vị, vì tôi là chuyên gia về các loại thịt, thế nào là thịt ngon, thế nào là thịt dở, không thể nào qua khỏi mắt tôi. Mà cho dù có qua được mắt tôi thì cũng không qua được mũi tôi. Cách thức phát tài của làng Đồ Tế các vị, tôi rất rõ. Mà không chỉ có Lão Hàn này rõ, mà cả thị trấn, thành phố đều biết các vị bơm nước, bơm thuốc vào thịt. Các vị còn làm cho thịt chó toi, mèo chết, gà vịt chết dịch thành thịt loại ngon, rồi mang vào phố bán. Mấy năm qua, các vị chắc đã ăn đủ những đồng tiền hắc ám ấy rồi còn gì?". Hàn Đại Thúc nhìn Lão Lan, Lão Lan mỉm cười không nói gì. Hàn Đại Thúc nói tiếp, "Anh Lan, điều không thường ở anh, đó chính là anh có thể nhìn rõ đại cục, anh biết rằng nếu cứ làm ăn theo kiểu lén lút vụng trộm ấy, cuối cùng sẽ chẳng mang lại điều gì, cho nên trước khi chính phủ ra tay, anh đã liên kết toàn bộ hộ giết mổ cá thể trong toàn thôn, thành lập ra Xưởng chế biến thịt liên hợp này. Anh đi nước cờ này hay lắm! Tuyệt lắm! Coi như anh đã gài đúng chỗ ngựa của lãnh đạo. Ý đồ quy hoạch của họ là: làm cho toàn bộ khu vực này trở thành cơ sở sản xuất các loại thịt lớn nhất toàn tỉnh, để toàn tỉnh, toàn quốc, toàn thế giới đều ăn thịt do chúng ta sản xuất ra! Anh Lan! Anh đúng là tinh ranh như hổ phỉ, đã làm thì làm lớn, đã cướp là phải cướp kho của hoàng gia, chộc tức chính cung nương nung. Làm nhỏ lại cứ lăm la lăm lét, chẳng có gì là

hứng. Cho nên Hàn Đại Thúc này vẫn phải cảm ơn anh, nếu không có Xưởng chế biến thịt của anh thì cũng chẳng có Trạm kiểm dịch thịt này. Mà đã không có Trạm kiểm dịch thịt thì làm gì có chức chạm trường này của tôi! Nào, tôi xin chúc các vị một chén!". Hàn Đại Thúc đứng dậy nâng chén lên, lần lượt cạn với tất cả mọi người, sau đó ngửa cổ uống cạn, nói "Rượu ngon lắm!".

Hoàng Bưu bê một chiếc khay lớn bốc khói nghi ngút bước vào. Trên khay là một chiếc đầu lợn bôi một lớp tương ớt đỏ. Mùi thơm toả ra ngào ngạt. Thật ra đầu lợn mà cho nhiều gia vị như thế vào sẽ làm mất mùi thơm vốn có của nó, người biết ăn thực sự sẽ không thích như thế. Tôi cảm thấy mắt Hàn Đại Thúc sáng lên, ông ta hỏi:

"Hoàng Bưu, chiếc đầu lợn này đã bơm nước chưa?".

Hoàng Bưu đáp cung kính:

"Trạm trưởng Hàn, đây là con lợn rừng mà xưởng trưởng cử tôi vào tận Nam Sơn để mua, có bơm nước hay không, Trạm trưởng cứ thử nếm rồi sẽ biết. Qua được mắt anh, thì cũng chưa chắc qua được miệng anh".

"Nói hay lắm!".

"Anh là một chuyên gia thực thụ, Hoàng Bưu này đầu dám khoe môi múa mép trước mặt anh".

"Thôi được, để tôi nếm thử xem", Hàn Đại Thúc cầm một chiếc dĩa lên, chọc vào đầu lợn, ngoáy một cái, những miếng thịt thì nhau tách khỏi lớp xương. Ông ta gắp miếng thịt chuột ở má lợn cho vào mồm, má phồng lên, mắt lúc nhắm lúc mở, nhai một lát rồi nuốt. Ông ta lấy giấy ăn lau miệng, nói:

"Cũng được! Có điều so với thịt đầu lợn trước đây của Dã La Tử vẫn còn kém đôi chút!".

Tôi nhìn thấy một vệt khó xử trên khuôn mặt cha tôi, mẹ tôi cũng có phần kém tự nhiên. Lão Lan lên tiếng:

"Ăn đi! Ăn đi! Ăn đi cho nó nóng. Để nguội là mất ngon".

"Phải, ăn đi cho nó nóng", Hàn Đại Thúc nói theo.

Trong khi mọi người đưa đũa về phía chiếc đầu lợn trong khay, Hoàng Bưu lặng lẽ chuẩn ra ngoài. Ông ta không phát hiện ra tôi đang đứng ngoài cửa sổ, nhưng tôi thì lại nhìn thấy ông ta. Tôi nhìn thấy ông ta vừa ra khỏi cửa là thay đổi luôn nét mặt cung kính tươi cười bằng một nụ cười đầy hiểm ác giảo quyệt. Sự thay đổi nhanh chóng trên nét mặt của ông ta khiến tôi không khỏi sững sờ. Tôi nghe thấy ông ta nói nhỏ:

"Các con, hãy cứ ném nước dãi của ông đi".

Tôi cảm thấy việc Hoàng Bưu dãi vào thịt như đã xảy ra từ trước đây rất lâu rồi. Nó trở nên rất xa xôi mơ hồ. Tôi còn cảm thấy cho dù chiếc đầu lợn với màu sắc tươi ngon, hương thơm hấp dẫn cho dù có bị tưới qua nước dãi của Hoàng Bưu thì cũng chẳng có vấn đề gì to tát. Cha tôi ăn nó, mẹ tôi ăn nó cũng chẳng có gì là to tát. Tôi không cần phải nói lại với họ, cho họ biết rằng trong thịt có nước dãi. Mà thật ra họ đã ăn rất ngon.

Những người ngồi quanh bàn tiệc đã thỏa mãn cái bụng của mình một cách rất nhanh chóng, về mặt ai cũng no nê, hồng hào.

Hoàng Bưu dọn các thức ăn còn lại trên bàn, kể cả những miếng thịt không ăn hết đã bị nguội. Thật đáng tiếc biết bao cho những miếng thịt chất lượng ưu tú. Hoàng Bưu mang chỗ thịt ấy cho con chó bị xích trước nhà bếp. Con chó ấy nằm đấy với vẻ rất lười biếng, nó cũng chỉ chọn nhặt ăn mấy miếng, rồi bỏ lại. Tôi cảm thấy phần nộ với con chó. Mày đã vượt quá mức rồi đấy, trên thế giới này còn có bao nhiêu người không kiếm lấy nổi một miếng thịt, thế mà mày, một con chó ghẻ lại có thể lạnh

nhạt như thế trước những miếng thịt ngon lành như thế kia được sao?

Trùng mắt nhìn con chó một hồi, tôi quay mặt vào trong thì thấy mẹ tôi đang dùng một chiếc khăn trắng tinh lau mặt bàn một cách rất cẩn thận, rồi dùng một tấm vải nhung màu xanh phủ lên. Sau đó mẹ tôi lấy ra từ một chiếc tủ ở góc tường một bộ quân bài mặt chược màu vàng. Tôi biết có người trong làng đã từng đánh mặt chược và đã từng thắng. Nhưng còn cha mẹ tôi từ xưa tới nay chưa bao giờ chạm tay tới những thứ đó, tôi không biết họ đã học chơi từ bao giờ. Tôi cũng biết có người trong làng bị công an bắt giữ vì chơi bài đánh bạc. Tôi nhớ cha mẹ tôi đã từng tỏ ra rất ghét đối với việc chơi mặt chược. Tôi còn nhớ một lần cùng mẹ đi qua ngõ phía ngoài của gian nhà phía Đông nhà Lão Lan, khi nghe thấy tiếng xóc bài loạt xoạt, mẹ tôi đã bĩu môi, nói với tôi: Con trai, phải nhớ cho kỹ, việc gì cũng có thể học, duy chỉ đánh bài chơi bạc thì đừng bao giờ. Về nghiêm trang của mẹ khi nói với tôi những điều đó, cho đến nay tôi vẫn còn nhớ như in. Nhưng chính mẹ lại học nó rất nhanh.

Mẹ tôi, cha tôi, Lão Lan, Hàn Đại Thúc, bốn người ngồi vây quanh bàn. Còn gã trai cũng mặc bộ chế phục như Hàn Đại Thúc, người vừa là cháu vừa là cấp dưới của Hàn Đại Thúc ân cần mang tới cho mỗi người một chén trà, sau đó lùi sang bên ngồi hút thuốc. Trên bàn đặt một gói thuốc thơm cao cấp mà giá mỗi gói tương đương với nửa cái đầu lợn. Cha tôi và Lão Lan đều là những tay nghiện thuốc nặng, còn mẹ tôi không biết hút, nhưng cũng cố lấy ra một điếu. Mẹ tôi ngậm điếu thuốc lên miệng, sắp những con bài một cách rất thành thục. Biểu hiện này có phần giống với nữ đặc vụ trong những bộ phim, quen thuộc. Tôi không ngờ chỉ trong mấy tháng mà mẹ tôi đã thay đổi như vậy. bà Dương Ngọc Trân với mái tóc rối bù, suốt ngày quanh

quần với đám phế thải đã không còn nữa. Sự thay đổi của mẹ to lớn chẳng khác gì từ một con sâu tới một con bướm, thật là khó mà tưởng tượng nổi.

Họ không chơi mạt chược theo cách thông thường mà là đánh bạc, họ đặt những khoản rất lớn vào mỗi ván. Tôi thấy trước mặt mỗi người đều đặt một đồng tiền, mà ít nhất cũng phải là tờ mười đồng. Đồng tiền trước mặt Hàn Đại Thúc mỗi ngày một cao, còn của Lão Lan và của cha mẹ tôi thì mỗi ngày một ít đi. Mặt Hàn Đại Thúc đỏ phừng phừng, thỉnh thoảng ông ta lại kéo ống tay áo lau tay, chiếc mũ trên đầu đã bị lột bỏ ném xuống chiếc ghế sau lưng, Lão Lan vẫn mỉm cười, sắc mặt cha tôi thì lạnh tanh, chỉ có mẹ tôi thỉnh thoảng lại lăm bắm gì đó. Tôi cảm thấy vẻ không vui của mẹ là cố tạo ra, là để cho Hàn Đại Thúc cứ việc yên tâm với phần thắng của mình. Cuối cùng mẹ tôi nói:

"Không chơi nữa, không chơi nữa. Hôm nay không may rồi".

Hàn Đại Thúc sắp lại đám tiền trước mặt, vừa đếm vừa nói:

"Hay là để tôi trả lại cô một phần?".

"Thôi đi, anh Hàn. Hôm nay tôi để anh lấy, lần sau tôi sẽ lấy lại" mẹ tôi nói, "Cẩn thận tôi sẽ thắng hết những thứ trên người anh đấy!".

"Chỉ nói phét, để xem", Hàn Đại Thúc nói, "Đen bạc đỏ tình. Hàn Đại Thúc này luôn luôn thất bại trên tình trường nên sẽ luôn luôn thắng lợi trên chiếu bạc".

Tôi nhìn chăm chú vào bàn tay đếm tiền của Hàn Đại Thúc, trong hai tiếng đồng hồ lão đã thắng chín nghìn đồng.

Ở chỗ nướng thịt, khói lửa mù mịt, tiếng người ồn ĩ, quang cảnh rất náo nhiệt. Nhưng ở bốn quấy thịt nướng trước miếu, chỉ có bốn tay vệ sĩ chấp tay đứng đó, Lan Lão Đại đi đi lại lại trước cửa miếu. Ông ta cau mày, dường như trong lòng rất nặng nề.

Những thực khách đi đi lại lại trên đường, đều quay đầu nhìn lại, nhưng chẳng có ai đi tới. Người đầu bếp, thỉnh thoảng lại dùng chiếc xẻng sắt lật những miếng thịt đã xém, mặt không giấu được vẻ phiền não, nhưng hễ những tay vệ sĩ của Lan Lão Đại đưa mắt nhìn là họ lại vội nỏ những nụ cười gượng ép che giấu. Người đầu bếp của quầy vịt tơ quay, tay phải che một miếng thuốc thơm, vội đưa miếng thuốc lên miệng, hút một hơi dài. Từ những quầy thịt phía đối diện hai bên kia đường vẳng lại tiếng hát, đó là một ca khúc của nữ ca sĩ Đài Loan biểu diễn cách đây ba mươi năm. Khi còn bé tôi đã biết giọng hát của chị ta rất nổi tiếng, từ thành phố đến nông thôn đâu đâu cũng có đĩa hát của chị ta. Lão Lan nói rằng, ngôi sao ca nhạc ấy chính là do một tay chú Ba của ông ta nâng đỡ. Bây giờ tiếng hát của nữ ca sĩ ấy lại vang lên, nhưng thời cuộc đã đổi khác, với vẻ giống như của một thiếu nữ thuần khiết, nữ ca sĩ mặc một chiếc váy đen áo trắng, trước trán để một hàng tóc mai thẳng, trông giống như một con chim yến. Nữ ca sĩ lao vào lòng Lan Lão Đại, vừa kêu to: Lan đại ca. Lan Lão Đại ôm lấy nữ ca sĩ quay mấy vòng rồi đặt xuống đất. Trên nền đất đặt mấy tấm thảm lông cừu dày, trên đó có hình vẽ Phượng Hoàng đùa Mẫu Đơn, màu sắc rực rỡ, khác thường. Dưới ánh đèn chùm thủy tinh, đôi mắt của nữ ca sĩ long lanh, thân thể như ngọc ngà trông thật lộng lẫy. Lan Lão Đại đi quanh nữ ca sĩ một vòng, giống như con hổ chưa tiêu hết thức ăn đi quanh con mồi. Nữ ca sĩ quỳ xuống, nói với vẻ rất điệu đà: Đại ca, sao anh lại không tới? Lan Lão Đại ngói chấp bâng trên thảm, nhìn một cách chăm chú tỉ mỉ lên thân hình nữ ca sĩ. Ông ta mặc bộ com lê, còn nữ ca sĩ trên người không một mảnh vải, đúng là một sự đối nghịch rất thú vị. Lan đại ca, rút cục anh muốn gì? Nữ ca sĩ mấp máy môi vẻ không vui. Trước cô ấy tôi đã từng có rất nhiều đàn bà khác, dường như Lan Lão Đại

đang nói với chính mình, lúc ấy ông chủ cho tôi mỗi tháng năm ngàn đô la làm kinh phí hoạt động. Số tiền ấy tôi tiêu không hết, ông chủ đã chửi tôi rằng ngu. Ông chủ ấy, thừa hoà thượng kính mến, tôi không thể nói tên ông ấy ra được. Tôi đã từng thể với Lão Lan, chỉ cần nói tên người ấy ra là tôi sẽ tuyệt mất đường con cháu. Lan Lão Đại nói, tôi đã học cách tiêu tiền như rác, thay đàn bà như thay áo. Cô ấy là một móc giới, vì cô là người đàn bà đầu tiên sau cô ấy, vì vậy tôi phải nói rõ với cô, nhưng từ nay về sau tôi không bao giờ nói với ai nữa. Cô có bằng lòng làm người thay thế cho cô ấy không? Nữ ca sĩ suy nghĩ một lát, rồi trịnh trọng nói: Lan đại ca, em bằng lòng. Chỉ cần anh thích, bảo em làm gì em cũng bằng lòng. Anh bảo em chết, em cũng không chút do dự. Lan Lão Đại ôm nữ ca sĩ vào lòng, thì thầm một cách rất tình cảm: Dao Dao! Sau khi họ quấn vào nhau và lăn lộn trên thảm hàng tiếng đồng hồ, nữ ca sĩ đầu tóc rối bù, son môi cũng hết, miệng ngậm một miếng thuốc lá dành cho phụ nữ, tay cầm một chén rượu màu đỏ, ngồi trên ghế sofa, đầu ngửa về sau. Khi hai làn khói bay lên từ mũi và miệng của chị ta, những dấu vết không thể nào xoá mờ của thời gian càng hiện rõ. Hoà thượng, nữ ca sĩ này chỉ ân ái với Lan Lão Đại một tiếng đồng hồ, mà sao nhan sắc đã tàn phai nhanh chóng như vậy? Chẳng lẽ đó chính là "Sơn trung phượng thập nhật. Thế thượng dĩ thiên niên" (Mười ngày ở trong núi, ngàn năm ngoài thế gian) ư? Lão Lan nói: Chủ Ba tôi có tình cảm sâu đậm với Thẩm Dao Dao; nữ ca sĩ ấy đối với chủ Ba tôi cũng rất sâu sắc. Những người đàn bà có tình cảm sâu sắc với chủ Ba tôi có mà xếp thành một sư đoàn! Tôi biết Lão Lan đã nói khoác, xin ngài hãy cứ coi đó là trò đùa.

30.

Ngày làm lễ khánh thành cho xưởng chế biến liên hợp các loại thịt Hoa Xương, cha mẹ tôi dậy từ rất sớm. Họ đánh thức hai anh em tôi dậy cùng. Tôi biết ngày hôm đó rất quan trọng đối với cả làng Đồ Tế, với Lão Lan và với cha mẹ tôi.

Khoé miệng của hoà thượng hơi nhếch lên, khiến trên miệng ông xuất hiện một nụ cười khô khan. Điều đó chứng tỏ, những gì mà tôi nhìn thấy, hoà thượng cũng nhìn thấy, những lời tôi nghe thấy thì hoà thượng cũng đã nghe thấy. Nhưng có thể ý tứ trong nụ cười của hoà thượng chẳng có liên quan gì tới những thứ tôi đã nhìn thấy, và nghe thấy. Hoà thượng đang nghĩ tới một chuyện khác, đang cười về một điều khác. Cho dù không có liên quan gì, hoà thượng, xin hãy cho tôi bước vào một cảnh tượng càng hùng vĩ, huy hoàng hơn: Phía ngoài cổng của trụ sở hào nhoáng của Lan Lão Đại có một chiếc xe bóng loáng đang đỗ ở đó, người hầu phòng mặc bộ chế phục màu xanh tươi, đi găng tay trắng toát, lịch sự lễ độ hướng dẫn cho những chiếc xe vừa mới tới. Trong căn phòng lớn rực rỡ ánh đèn đầy những thiếu nữ thướt tha và các vị quan chức cao cấp giàu có. Những người phụ nữ đều mặc những bộ váy áo dạ hội, như những đoá hoa đang thi nhau nở rộ trong vườn. Đàn ông đều mặc những bộ com lê sang trọng, chỉ duy một ông già có hai thiếu nữ như hoa như ngọc đứng hai bên là mặc một bộ quần áo kiểu đời Đường cắt sát người. Ông già có chòm râu bạc phơ trông chẳng khác gì một ông tiên. Phía chính diện căn phòng lớn treo một chữ Thọ có nhũ vàng

phía trên cao, trên chiếc bàn phía dưới chữ Thọ đặt rất nhiều quả mồng thọ, còn có cả hai quả tiên đào màu hồng, mấy chậu hoa sơn trà sắc sỡ đặt rải rác trong phòng. Lan Lão Đại mặc một bộ com lê màu trắng bóng, thắt một chiếc nơ màu đỏ, mái tóc lưa thưa được sửa sang rất kỹ càng, sắc mặt hồng hào. Một tốp các cô gái ăn mặc đủ màu sắc, đủ kiểu dáng, vừa cười vừa nói, sà đến như một đàn chim, tranh nhau áp đôi môi màu đỏ của mình lên má Lan Lão Đại. Chỉ trong tích tắc, trên hai má của ông ta đã in đầy vết môi son. Ông ta để nguyên như thế và đi tới phía trước mặt ông già râu bạc, lạy một lạy và nói: Thưa cha nuôi, xin hãy nhận của con một lạy. Ông già dùng chiếc ba toong chọc vào đầu gối của Lan Lão Đại, cười hà hà mấy tiếng, rồi nói bằng một giọng như chuột đồng: Thế nào con, năm nay bao nhiêu rồi? Lan Lão Đại cung kính trả lời: Thưa cha nuôi, năm nay con năm mươi. Ông già cảm kích nói: Lớn rồi, thành người rồi, không cần ta phải nhọc lòng nữa. Lan Lão Đại nói: Cha nuôi, cha đừng nói như vậy, cha không lo cho con, thì con biết làm sao đây? Ông già cười nói: Chỉ được cái bẻm mép! Lan tử, con không có số làm quan thì đã có số làm giàu, số đào hoa. Ông già giơ ba toong chỉ vào các cô gái vây xung quanh Lan Lão Đại, mắt sáng lên nói: Bọn họ đều đối tốt với con chứ? Lan Lão Đại cười đáp: Họ đều là các bà cô của con, đều quản lý con. Ông già nói: Ta già rồi, lực bất tòng tâm, con hãy thay ta chăm sóc họ cho tử tế. Lan Lão Đại đáp: Cha nuôi cứ yên tâm, con sẽ làm cho họ, ai ai cũng được vừa lòng. Chúng con không vừa lòng, chúng con chẳng vừa lòng chút nào cả - tất cả các cô gái đều kêu lên. Ông già cười đáp: Hoàng thượng trước đây có tam cung lục viện và 72 phi tần, nhưng cũng không bằng Tiểu Lan tử con đâu đấy! Tất cả đều là nhờ vào phúc của cha nuôi, Lan Lão Đại nói. Những món ta dạy con vẫn tiếp tục luyện tập

đấy chứ? Ông già hỏi. Lan Lão Đại lùi về sau mấy bước nói: Cha nuôi hãy nhìn đây. Sau đó ông ta ngồi xuống chiếc thảm, từ từ gập người lại, để đầu vùi vào lòng, móng chống lên, miệng chạm vào vị trí của "cửa quý". Được! Ông già lấy ba toong gỗ gõ xuống nền đất, kêu to. Đám đông hoan hô theo ông già. Các cô gái có thể nghĩ đến một sự việc thú vị khác, phần lớn họ đều đưa tay bịt miệng, mặt đỏ lên, cười khúc khích. Chỉ có mấy người là ngoác miệng cười ha hả không cần giữ ý tứ. Ông già cảm kích nói: Tiểu Lan tử, con đúng là đã làm được "một đêm mây mưa với hoa của cả thành" rồi. Còn ta, ta chỉ còn có thể sờ nắm bàn tay nhỏ nhắn của họ mà thôi. Nói đến đây, ông già rưng rưng nước mắt. Một người giúp việc cho Lan Lão Đại nói to: Tấu nhạc lên. Vũ hội bắt đầu! Đội nhạc nãy giờ ngồi im ở góc phòng, lập tức nổi nhạc theo mệnh lệnh. Tiếng nhạc đầu tiên chậm rãi, sau đó nhanh dần, Lan Lão Đại và những người phụ nữ đó lần lượt đứng dậy. Một cô gái kiều diễm nhất trong bọn bị ông già râu trắng ôm vào lòng, hai người áp sát vào nhau, xem ra không phải là họ khiêu vũ mà là họ đang vờn nhau.

Trước sự thúc giục của mẹ, cha tôi đành phải khoác bộ com lê màu tro lên người và thắt chiếc cà vạt màu đỏ cùng với sự giúp đỡ của mẹ tôi. Nhìn thấy màu đỏ của chiếc cà vạt tôi chợt nhớ đến màu đỏ của các con vật khi bị giết ở làng Đồ Tế, trong lòng dậy lên một cảm giác khó chịu. Tôi muốn bảo cha tôi hãy thay cà vạt nhưng rồi tôi lại không nói. Thực ra mẹ tôi cũng không biết thắt cà vạt. Chiếc cà vạt của cha tôi là do Lão Lan thắt, việc của mẹ tôi là đem nó tròng vào cổ cha tôi, sau đó giúp ông làm chặt nó lại. Lúc mẹ đưa tay đẩy nút thắt chiếc cà vạt lên, cha tôi ngửa cổ, mắt nhắm lại, trên nét mặt đầy vẻ đau khổ, trông chẳng khác gì một con ngỗng bị treo. Tôi nghe thấy tiếng cha lẩm bẩm:

"Mẹ kiếp! Không biết ai đã phát minh ra cái của nợ này!"

"Thôi nào", mẹ tôi nói, "Đừng ca cẩm nữa. Anh phải quen đi, từ nay về sau còn nhiều lúc phải mặc bộ comlê này. Anh nhìn ông Lan mà xem!".

"Tôi thì làm sao mà bì được với ông ấy? Ông ấy là Chủ tịch Hội đồng quản trị, là Tổng giám đốc!", cha tôi đáp bằng một giọng nghe rất lạ.

"Anh cũng là Xưởng trưởng chứ sao!", mẹ tôi nói.

"Tôi thì gọi gì là Xưởng trưởng?", cha tôi nói, "Chẳng qua chỉ là giúp người ta làm việc mà thôi".

"Anh cần phải thay đổi cách suy nghĩ", mẹ tôi nói tiếp, "Xã hội bây giờ mỗi ngày một khác, anh mà không thay đổi thì không thể nào theo được thời đại. Anh nhìn ông Lan xem, lúc nào cũng là con dê đầu đàn. Năm trước, khi làm ăn cá thể còn tốt ông ấy đã đi đầu làm đồ tể, không chỉ tự mình làm giàu, còn lãnh đạo cả làng làm giàu. Năm nay nghề giết mổ tư nhân mang tiếng xấu, ông ấy lập tức thành lập Xưởng chế biến liên hợp, khiến cả thị trấn và thành phố phải coi trọng. Chúng ta coi như cũng đã sáng suốt khi đi theo ông ấy".

"Tôi luôn cảm thấy rằng mình chẳng khác gì một con khỉ bắt chước người", cha tôi cười một cách đau khổ, "Mặc những bộ quần áo này lên người, lại càng cảm thấy như vậy".

"Phải nói với anh như thế nào bây giờ?", mẹ tôi nói, "Tôi nhắc lại, hãy học tập Lão Lan ấy".

"Tôi cảm thấy ông ta cũng chỉ là khỉ bắt chước người mà thôi", cha tôi đáp.

"Ai mà lại không phải là khỉ bắt chước người?", mẹ tôi đáp lại, "Ngay cả người anh em của ông là Lão Hàn, chẳng phải mấy tháng trước mới chỉ là một đầu bếp thấp cổ bé họng đó sao? Nhưng khi mặc bộ quần áo này lên người, thành ông nọ bà kia ngay lập tức".

"Bây giờ các nhà doanh nghiệp nông dân có mà còn nhiều hơn cả bọ rận trên mình chó", cha tôi đáp, "Tiểu Thông, con và Kiều Kiều phải chịu khó học hành, sau này hãy rời khỏi nơi này ra ngoài học lấy một nghề cho tử tế đàng hoàng".

"Cha, con cũng đang định nói với cha, con không đi học nữa".

"Con nói gì?", cha tôi hốt hoảng hỏi, "Con không đi học, vậy con định làm gì?".

"Con muốn tới làm việc ở xưởng chế biến".

"Ồ đó có việc gì cho con làm đâu?", cha tôi mỉm cười đau khổ nói, "Mấy năm trước là vì những vấn đề của cha mà làm nhờ việc học hành của con, bây giờ con phải biết quý trọng cơ hội này, nếu như con muốn làm một người có tương lai. Đừng bạc nhược suốt đời như cha. Hãy cố gắng mà học. Đi học mới là con đường thành đạt chính đáng, còn tất cả những con đường khác đều là sai trái".

"Cha, con không hề đồng ý với cách nói của cha" tôi phản bác với đầy đủ lý lẽ, "Thứ nhất, con cho rằng cha không phải là một người bạc nhược, thứ hai, con không cho rằng đi học mới là con đường thành đạt chính đáng, thứ ba, cũng là lý do quan trọng nhất, con thấy ở trường chẳng học được gì cả, những điều mà thầy cô biết còn ít hơn những điều con biết".

"Không được", cha tôi nói, "Dù thế nào con cũng phải cố ngồi trên ghế nhà trường cho cha ít năm".

"Cha", tôi đáp, "Con có tình cảm sâu sắc với thịt, đến xưởng chế biến, con sẽ có thể giúp mọi người được rất nhiều việc. Con không giấu cha mẹ, con có thể nghe thấy tiếng nói của thịt. Trong mắt của con, thịt là vật sống, nó có rất nhiều bàn tay bé nhỏ, chúng vươn ra vẫy chào con".

Cha tôi nhìn tôi ngạc nhiên, ông cứ liếm môi mãi, như thể chiếc cà vạt đỏ thắm quá chặt khiến ông không sao khép miệng

lại được. Cha nhìn tôi một hồi rồi đưa mắt sang nhìn mẹ tôi. Tôi biết lý do khiến cha mẹ tôi thấy kinh ngạc, họ cho rằng đầu óc tôi có vấn đề. Tôi vẫn cho rằng họ có thể hiểu được cảm giác của tôi, mẹ tôi không hiểu được thì có cha tôi. Vì cha tôi là một người rất có đầu óc tưởng tượng, nhưng sự thực đã cho thấy, trí tưởng tượng của cha đã thoái hoá mất rồi.

Mẹ bước tới phía trước mặt tôi, đưa tay sờ vào đầu tôi, tôi biết hành động của mẹ có hai ý, một là tỏ sự quan tâm đối với tôi, hai là muốn xem tôi có sốt không. Nếu tôi sốt thì có nghĩa những lời vừa rồi của tôi là mê sảng. Nhưng tôi biết là mình không hề sốt, thần trí của tôi rất tỉnh táo, thần kinh của tôi rất bình thường, tôi không hề sao cả. Mẹ tôi nói:

"Tiểu Thông, đừng nói bậy nữa, hãy chịu khó học hành. Trước đây vì mẹ quá coi trọng tiền bạc nên đã làm lỡ việc học hành của con. Bây giờ, mẹ đã hiểu ra rất nhiều việc, mẹ biết rằng, trên đời này còn có rất nhiều thứ quý trọng hơn tiền bạc. Cho nên con phải nghe lời cha mẹ, hãy đi học đi. Nếu con không nghe lời cha mẹ thì cũng phải nghe lời ông Lan, cho con và Kiều Kiều đi học chính là điều mà ông ấy nhắc đầu tiên".

"Con cũng không đi học nữa", Kiều Kiều nói, "Con cũng nghe thấy tiếng nói của thịt, con cũng nhìn thấy trên mình thịt mọc đầy những cánh tay bé nhỏ. Không những thịt biết nói chuyện mà còn biết hát nữa. Thịt không chỉ có tay mà còn có cả chân, những chiếc chân nhỏ giống như những móng chân mèo...", Kiều Kiều vừa nói vừa giơ chân múa tay.

Tôi thật sự khâm phục trí tưởng tượng của Kiều Kiều, mặc dù nó mới chỉ bốn tuổi, và là đứa em khác mẹ, nhưng hình như mọi suy nghĩ của nó rất giống tôi. Tôi chưa hề nói gì với nó về việc tôi nghe thấy tiếng nói của thịt và nhìn thấy những bàn tay bé

nhỏ của thịt, nhưng nó đã nhanh chóng hiểu được ý của tôi, và dành cho tôi sự ủng hộ rất lớn.

Những lời của hai anh em tôi đã khiến cho cha mẹ tôi phát hoảng. Họ ngáy mắt nhìn chúng tôi hồi lâu, nếu không có tiếng điện thoại thì chắc là sự quan sát của họ vẫn chưa thôi. Phải rồi, tôi cần phải bổ sung nói rõ, nhà tôi đã lắp điện thoại tuy đó chỉ là điện thoại nội bộ, do tổng đài của làng quản lý, nhưng dù sao nó vẫn là điện thoại. Mạng điện thoại này nối máy nhà tôi và nhà Lão Lan cùng mấy cán bộ trong làng. Mẹ tôi đến nghe điện thoại. Tôi biết đó là điện thoại của Lão Lan. Mẹ đặt máy xuống nói với cha tôi:

"Ông Lan đang giục chúng ta đi, nói rằng người của Ủy ban tuyên truyền đưa các nhà báo của đài truyền hình và của tỉnh sắp tới rồi. Ông ấy bảo chúng ta ra đón trước, ông ấy sẽ tới ngay".

Cha rút lại chiếc cà vạt, quay người đi, nhưng vẫn cứ lúc lắc cái đầu, nói bằng giọng khản đặc:

"Tiểu Thông, và cả Kiều Kiều nữa, chuyện của các con, tối về chúng ta sẽ nói tiếp. Dù là thế nào, các con vẫn phải đi học. Tiểu Thông, con phải làm gương cho em".

"Cho dù là thế nào", tôi nói, "Hôm nay con cũng không đi học đâu. Hôm nay là một ngày vui nhộn, trong một ngày đại hỉ như thế này, nếu chúng con đi học thì chúng con sẽ là những đứa trẻ ngốc nghếch nhất".

"Các con phải làm rạng rỡ cho cha mẹ chứ!", mẹ tôi vừa chải đầu trước gương vừa nói.

"Tất nhiên là chúng con sẽ làm rạng rỡ cho cha mẹ. Nhưng bảo chúng con đi học thì là điều không thể".

"Đó là điều không thể", em gái tôi nói theo.

31.

Khiêng mau ra đây! Khiêng mau ra để tôi xem. Một người đàn ông đầu bóng như mảnh sành đứng ở sân, nói bằng một giọng rất không vui với mấy người đi cùng. Những người thấp tùng áo quần chỉnh tề, nhắc lại như con vẹt: Khiêng ra đây, khiêng ra để cho Hứa Tỉnh trưởng xem. Hoà thượng, ông ta là Phó tỉnh trưởng của chúng tôi, nhưng những người tùy tùng gọi ông ta là Tỉnh trưởng là theo thói quen ở chốn quan trường. Bốn người thợ áo quần dính dầy sơ dẫu vội vàng chạy ra từ phía sau gốc cây, khom người chui vào cửa miếu, đi qua chúng tôi và tập trung trước Thần Thị. Họ không cần trao đổi, cũng không cần đưa mắt cho nhau, tất cả cùng ghé tay đặt Thần Thị nằm xuống. Tôi nghe thấy tiếng Thần Thị cười ha hả, giống như một đứa trẻ bị người lớn dùng cùi trở cù vào nách. Họ lại lấy hai sợi thừng tôi hôm qua buộc vào cổ và chân Thần Thị rồi cho đòn khiêng vào, và đồng loạt đặt lên vai nhắc Thần Thị lên, thận trọng từng bước đi ra ngoài. Mình của Thần Thị không ngừng lay động, tiếng cười càng vang to hơn. Tôi nghĩ những người đứng ngoài, Phó tỉnh trưởng và những người thấp tùng của ông cũng đều nghe thấy, hoà thượng cũng nghe thấy phải không? Sau khi Thần Thị được đưa ra khỏi cửa thì được đặt trên đất và bỏ hết dây buộc. Dừng lên, dừng lên! Một cán bộ tóc rậm đứng phía sau Phó tỉnh trưởng lên tiếng. Hoà thượng, ông ta là Thị trưởng thành phố đấy, quan hệ rất gần bó với Lão Lan, nhiều người nói hai người họ là anh em kết nghĩa. Bốn người thợ dỡ lấy cổ của

Thần Thệt, chân của Thần Thệt rẽ về phía trước như không muốn đứng dậy. Thị trưởng trừng mắt với những người đứng ở phía sau, vẻ mặt không vui, nhưng vì đang ở trước mặt của Phó tỉnh trưởng nên không tiện nói. Thuộc hạ của ông ta lập tức hiểu ra, vội như đàn ong xúm xít quanh bức tượng. Người thì bám vào chân của Thần Thệt, người thì bám vào lưng của những người thợ. Thần Thệt ha hả cười và đứng dậy trong sự hỗn độn của đám đông. Phó tỉnh trưởng lùi lại về sau mấy bước, mắt nheo lại ngắm nhìn Thần Thệt, vẻ mặt bí hiểm khiến người khác không thể nắm bắt được. Thị trưởng và những người khác đều ngắm quan sát vẻ mặt của Phó tỉnh trưởng. Sau khi quan sát xong, Phó tỉnh trưởng bước lại gần, dùng ngón tay miết lên bụng của Thần Thệt. Thần Thệt cười tới mức rung cả người lên. Tiếp đó Phó tỉnh trưởng nhảy lên, sờ vào đỉnh đầu của Thần Thệt. Một cơn gió thổi tới làm rối cả mấy sợi tóc lụa thưa đang cố trụ lại trên chiếc đầu hói của Phó tỉnh trưởng. Những sợi tóc đó chảy dài xuống mang tai, trông như một chiếc sam nhỏ. Còn mái tóc đen rậm trên đầu của Thị trưởng rơi tuột xuống đất, lăn theo gió, chẳng khác gì một đám lông rối. Những người đứng phía sau ông ta, kẻ thì há mồm trợn mắt, kẻ thì ôm miệng lên cười, nhưng bất chợt nhớ ra rằng không được cười, họ vội im bặt. Nhưng tất cả những điều này đều bị thư ký của Thị trưởng nhìn thấy. Ngay buổi tối hôm đó, viên thư ký này đã đưa đến tận tay cho Thị trưởng danh sách những kẻ cười trộm lúc ấy. Một cán bộ trung niên có phản ứng nhanh nhẹn đã chạy tới với một tốc độ trái ngược với tuổi tác nhạt mờ tóc giả của Thị trưởng lên. Thị trưởng tỏ ra có phần lúng túng. Phó tỉnh trưởng hất những sợi tóc lơ thơ ở mang tai trở về vị trí cũ, nhìn chiếc đầu hói trọc của Thị trưởng, cười nói: cái đầu thông minh không mọc tóc! Những thuộc hạ đưa mũ tóc giả cho Thị trưởng, Thị trưởng nhận nó xong rồi ném mạnh nó

đi, nói: Cho nó đi đời nhà ma! Đây cũng không phải là diễn viên. Người cán bộ trung niên đã nhặt lại mở tóc giả nói: Những diễn viên và phóng viên, phát thanh viên truyền hình hầu hết đều mang tóc giả. Phó tỉnh trưởng nói: Thị trưởng Hồ, Thị trưởng mà hỏi đầu thì lại càng phong độ đấy! Thị trưởng mặt mày hớn hớn nói: Cảm ơn Tỉnh trưởng! Xin anh cho biết ý kiến. Phó tỉnh trưởng nói: Tôi thấy rất đẹp! Nhiều đồng chí chúng ta có tư tưởng bảo thủ. Thần Thệt, và miếu Thần Thệt đều rất tốt. Hàm nghĩa phong phú, ý tứ sâu xa, phải thế không? Thị trưởng rồi cả đám đông vỗ tay, tiếng vỗ tay kéo dài tới ba phút. Phó tỉnh trưởng đưa tay xua xua ba lần. Chúng ta phải mạnh dạn, phải làm cho trí tưởng tượng phong phú hơn nữa, chỉ cần là những việc mang lại điều tốt cho nhân dân, thì theo tôi không có gì là không làm được. Phó tỉnh trưởng tiếp tục nhấn mạnh, ông ngừng đầu nhìn tấm biển cũ nát trên miếu, chỉ trở nói, ví dụ, miếu Thần Ngũ Thông này, tôi thấy cũng nên sửa lại thôi. Tối hôm qua tôi nhìn địa phương chí, bên trên nói chiếc miếu nhỏ này một thời rất đông người tới thắp hương cầu cúng, nhưng thời Dân Quốc một viên quan nhỏ ra lệnh cấm mọi người tới đó, từ đấy về sau mới dần dần thưa vắng, cũ nát. Sự sùng bái Thần Ngũ Thông chứng tỏ sự ngưỡng vọng của quần chúng nhân dân về một cuộc sống khoẻ mạnh và hạnh phúc. Như thế có gì là không tốt? Hãy nhanh chóng dự tính ngân sách để tu sửa và cùng tiến hành với việc xây dựng miếu Thần Thệt. Đây là hai điểm sáng sẽ thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế của hai thành phố các anh, đừng nên để các thành phố khác tranh mất. Thị trưởng nâng một chén Mao Đài mười năm, nói: Tỉnh trưởng Hứa, tôi xin được thay mặt cho nhân dân hai khu phố chúc anh một chén. Vừa nãy đã chúc rồi cơ mà? Phó tỉnh trưởng nói. Vừa nãy là thay mặt nhân dân toàn thành phố cảm ơn Thị trưởng đã phê chuẩn cho việc xây dựng

miếu Thần Thệt và trùng tu miếu Ngũ Thông. Còn bây giờ xin được thay mặt nhân dân toàn thành phố cảm ơn Tỉnh trưởng Hứa viết biển cho miếu Thần Thệt chúng tôi, Thị trưởng nói. Bảo tôi viết chữ ư, dẫu dăm, dẫu dăm! Phó tỉnh trưởng nói. Tỉnh trưởng Hứa, anh là một nhà tư pháp nổi tiếng, lại là người phê chuẩn cho việc xây dựng miếu Thần Thệt, những chữ đó anh không viết, thì chúng tôi cũng không xây dựng miếu nữa, Thị trưởng nói. Các anh đừng là ép vẹt lên giá, Phó tỉnh trưởng nói. Một cán bộ địa phương đi cùng đứng dậy nói: Tỉnh trưởng Hứa, ở đây mọi người đều nói, anh không nên làm Tỉnh trưởng nữa mà nên làm một nhà thư pháp. Nếu anh lấy thư pháp làm nghề chính, thì chỉ sau một năm là đã có thể trở thành triệu phú rồi! Thị trưởng nói: Cho nên, hôm nay nhất định Tỉnh trưởng phải viết cho chúng tôi, có nghĩa là chúng tôi đang đòi tiền Tỉnh trưởng đấy. Phó tỉnh trưởng đỏ mặt, vịn vịn người nói, Võ Tông hảo hán của Lương Sơn, uống thêm một chút thì thêm một phần bản lĩnh. Còn tôi, thêm một chút rượu là thêm một phần tinh thần, Thư pháp chính là đứa con của tinh thần. Hãy chuẩn bị giấy mực đi! Phó tỉnh trưởng nhắc bút, chấm đầy mực, trong phút chốc ba chữ ngông cuồng hiện lên trang giấy: Miếu Thần Thệt.

Trong rãnh nước phía trước Trạm kiểm dịch chất lên một đồng củi, trên đó là những miếng thịt đã bơm nước hoặc đã biến chất, có cả thịt bò, thịt lợn, thịt cừu... tất cả bốc ra mùi hôi thối rất khó chịu. Chúng cất lên những tiếng ca cảm phàn nàn, những bàn tay đẩy những nốt ban đỏ của chúng cứ vươn ra vẩy vẩy. Hàn Đại Thúc mặc bộ chế phục, vẻ mặt nghiêm trang, tay cầm một bình xăng rưới lên những miếng thịt.

Bãi đất trống phía trong cổng của xưởng Chế biến được bố trí thành một nơi tập trung đơn giản. Giữa hai cây sào gỗ căng một tấm biểu ngữ, trên đó là một hàng chữ lớn. Những chữ đó biết tôi

còn tôi thì lại không biết chúng. Nhưng tôi biết những chữ đó mang nội dung chúc mừng Xưởng chế biến thịt ra mắt. Cánh cổng sắt của xưởng hàng ngày đóng im ỉm, hôm nay mở toang ra, trên hai trụ của cổng có dán một đôi câu đối màu đỏ, những chữ trên câu đối cũng biết tôi. Phía dưới của tấm biểu ngữ kê mấy chiếc bàn dài, trên bàn phủ khăn màu đỏ, phía sau là những chiếc ghế băng. Phía trước đây bàn là mười mấy lẵng hoa, sắc sỡ đủ các màu.

Tôi kéo tay em gái, chạy đi chạy lại giữa hai nơi đang sắp sửa nhận nhíp. Nhiều người trong làng cũng đến và cũng chạy đi chạy lại giữa hai nơi. Chúng tôi nhìn thấy Diêu Thất, về mặt ông ta rất phức tạp. Chúng tôi còn nhìn thấy cả Tô Châu, cậu em út của Lão Lan. Ông ta ngồi trên bờ dè, nhìn xa xăm vào những miếng thịt trong rãnh nước:

Trên đoạn đường nối giữa hai nơi, có mấy chiếc xe mui tròn, trên xe bước xuống mấy người mang máy quay camera và mấy người cổ đeo máy ảnh. Tôi biết họ là phóng viên. Tôi cũng biết phóng viên là những người không dễ đụng chạm đến. Về mặt họ đều rất ngạo mạn. Nhìn thấy họ đến, thế là Lão Lan đi trước, cha tôi theo sau, hồi hã từ cổng lớn chạy tới. Lão Lan tươi cười bắt tay các phóng viên nói:

"Rất hoan nghênh! Rất hoan nghênh!".

Cha tôi cũng mỉm cười, bắt tay các phóng viên nói:

"Rất hoan nghênh! Rất hoan nghênh!".

Các phóng viên đều rất tận tụy với công việc, họ lập tức bắt tay ngay vào việc.

Sau khi quay xong cảnh những miếng thịt sắp bị thiêu, các phóng viên liền quay cảnh cổng của Xưởng chế biến và khán đài ngoài trời. Sau đó họ phỏng vấn Lão Lan.

Lão Lan đứng trước ống kính, đứng đặc không một chút lúng túng, khua tay thao thao bất tuyệt. Lão Lan nói, làng Đồ Tế

chúng tôi trước đây nhà nào nhà ấy tự lo, quả là có những việc phi pháp như bơm nước vào thịt, nhưng phần lớn mọi người đều chấp hành luật pháp. Để chấm dứt hiện tượng này và cung cấp nguồn thịt đảm bảo chất lượng cho nhân dân thành phố, chúng tôi đã liên kết các hộ giết mổ cá thể trong làng, thành lập ra Xưởng chế biến thịt, đồng thời xin cấp trên thành lập Trạm kiểm dịch các loại thịt. Chúng tôi mong bà con thị trấn, tỉnh và thành phố yên tâm, những sản phẩm thịt từ chỗ chúng tôi đều qua kiểm nghiệm chặt chẽ, đảm bảo về chất lượng. Để làm được việc này, chúng tôi không chỉ đưa thịt đến trạm kiểm tra, mà còn đưa các loại gia súc đến đó. Chúng tôi sẽ tự mình xây dựng cơ sở sản xuất thịt lợn, thịt bò, thịt cừu sống, và còn xây dựng cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm đặc biệt. Chúng tôi còn muốn nuôi cả lạc đà, nai hoa, cáo, lợn rừng, sói, đà điểu, khổng tước, gà lửa... để đáp ứng nhu cầu khẩu vị đặc biệt của nhân dân thành phố. Tóm lại, chúng tôi sẽ xây dựng nơi đây thành cơ sở sản xuất các loại thịt lớn nhất toàn tỉnh, phục vụ đầy đủ yêu cầu của nhân dân trong tỉnh. Chúng tôi còn phải phấn đấu trong một thời gian ngắn mở rộng thị trường tới châu Á và thế giới, để nhân dân thế giới đều được ăn thịt do chúng tôi sản xuất.

Phòng vấn Lão Lan xong, các phóng viên quay sang phòng vấn cha tôi. Đứng trước máy quay mà cha tôi cứ vờ tay, xoay người, như thể muốn tìm một cái gì để dựa, đó có thể là một bức tường hoặc là một gốc cây. Nhưng ông đã không tìm được một bức tường hoặc một gốc cây nào để dựa vào. Cha tôi đưa mắt hết nhìn sang trái lại nhìn sang phải mà không dám nhìn vào ống kính. Nữ phóng viên cầm micro nhắc ông:

"Xưởng trưởng La, xin ông đừng quay người đi!".

Thế là lập tức cha tôi ngồi ngay đơ ra.

Nữ phóng viên lại nhắc:

"Xường trưởng La, ông đừng đưa mắt nhìn sang bên cạnh".

Thế là mắt ông lập tức nhìn về phía trước.

Nữ phóng viên đưa ra mấy câu hỏi, nhưng những câu trả lời của cha tôi chẳng hề nhằm vào nó.

Cha tôi nói: "Chúng tôi đảm bảo sẽ không bơm nước vào thịt nữa".

Cha tôi nói: "Chúng tôi sẽ sản xuất ra những loại thịt ngon nhất phục vụ cho bà con thành phố".

Cha tôi nói: "Rất hoan nghênh các vị thường xuyên đến giám sát chúng tôi".

Cha tôi nhắc đi nhắc lại mấy câu trên, cho dù phóng viên hỏi ông bất cứ câu hỏi nào. Thế là nữ phóng viên chỉ còn biết mỉm cười thiện chí.

Mười mấy chiếc xe nối nhau chạy đến. Có chiếc màu xanh, có chiếc màu trắng, có chiếc màu đen. Từ trên xe bước xuống một số người mặc comlê, thắt cà vạt, đi giày bóng lộn. Tôi biết họ đều là quan chức. Vị quan chức đi đầu, người không cao lắm nhưng vạm vỡ, mặt mũi béo tốt, miệng cười từ tốn. Các vị quan chức khác túm tụm đi theo phía sau lưng, họ cùng đi về phía cổng của xưởng chế biến. Những phóng viên vác máy quay, bê máy ảnh vội chạy lên đón đầu chụp ảnh quay hình. Tiếng máy ảnh bấm tanh tách, đứng trước ống kính máy ảnh và máy quay mà các vị quan khách cứ cười cười nói nói, chỉ chỉ trỏ trỏ, đĩnh đạc như không, chứ đâu so vai rụt cổ như cha tôi. Nhút nhát sợ sệt thường chẳng làm nên trò trống gì. Hai người đi kèm hai bên của vị quan to nhất nhìn quen quen, hình như tôi đã nhìn thấy họ trên truyền hình rồi thì phải. Họ đi hai bên mà cổ cứ vươn về phía trước nhìn vào mặt vị quan to nhất đó và tranh nhau nói, nụ cười trên miệng cứ ngọt như đường cát, có thể chảy ra bất cứ lúc nào.

Lão Lan dắt cha tôi đi như chạy từ phía trong cổng ra. Tôi biết họ đã nhìn thấy vị quan to nhất và các vị quan chức khác từ lâu, nhưng để chớp lấy cảnh quay họ đã nấp phía sau cánh cổng, chờ thời cơ tốt nhất mới chạy ra. Phải, phải rồi, một giờ trước đó họ đã tập cảnh này dưới sự hướng dẫn của một vị cán sự thuộc bộ phận tuyên truyền.

Vị cán sự đó họ Sài, người gầy nhẳng, đầu khá bé, nhìn chẳng khác gì một cây sậy, vẻ mặt vô cảm như thực vật. Tuy người gầy thó, nhưng tiếng nói của ông ta thì lại rất to. Ông ta chỉ vào mẹ tôi: Chị Dương, rồi lại chỉ vào mấy cô phụ trách tiếp tân, nói: Cô, cả cô, cả cô nữa, giả làm lãnh đạo đi từ ngoài phía cổng vào. Anh Lan và anh La, hãy cứ nấp phía sau cánh cổng chờ, khi nhìn thấy lãnh đạo đi đến chỗ có đường vạch trắng thì chạy ra đón. Thôi nào, bắt đầu. Chúng ta bắt đầu tập một lần. Cán sự Sài đứng ở một bên cánh cổng, ra lệnh to: Chị Dương, chị dẫn mọi người đi đi! Mấy cô gái đi sau mẹ tôi bụm miệng cười khúc khích, mẹ tôi cũng cười theo. Cán sự Sài nghiêm giọng nói: Cười cái gì? Có cái gì đáng cười đâu? Mẹ tôi thôi cười, ho khan một tiếng, mặt căng lên, nói với mấy cô gái: Thôi nào, không cười nữa. Chúng ta đi thôi. Mẹ ưỡn ngực, ngẩng đầu, áo xanh, váy xanh, chiếc khăn quàng cổ cũng có màu xanh táo, trông thật giống các vị lãnh đạo. Mọi người đi chậm thôi! Cán sự Sài lên tiếng, và phải nói vài câu gì đó. Được, đúng rồi. Cứ như thế. Đi về trước đi! Anh Lan, anh La, chuẩn bị xong chưa? Nào, bắt đầu ra đi. Đi đi! Anh Lan đi trước, anh La đi sau, tự nhiên một chút đi, nhanh chân lên một chút! Bước nhỏ thôi mà phải nhanh, nhưng không phải là chạy. Anh La, ngẩng đầu lên đi, đừng cúi đầu như thế, cứ như là mất của không bằng. Đúng rồi, đúng rồi, đi đi! Dưới sự hướng dẫn của cán sự Sài, Lão Lan và cha tôi gặp đoàn của mẹ tôi ở chỗ vạch trắng. Lão Lan đưa tay ra bắt tay mẹ tôi, miệng

nói: Hoan nghênh, hoan nghênh, rất hoan nghênh. Cán sự Sài nói, đến lúc đó cán bộ thị trấn sẽ giới thiệu các anh với lãnh đạo. Anh Lan, anh đừng bắt tay lãnh đạo lâu quá, bắt tay phải đứng lui sang một bên để anh La và chị Dương, à không phải chị Dương, là lãnh đạo bắt tay nhau. Lão Lan buông tay mẹ tôi ra, cười bẽn lèn lui sang bên. Cha tôi và mẹ tôi đứng quay mặt vào nhau, cả hai đều rất không tự nhiên. Cán sự Sài nói: anh La, anh phải đưa tay ra đi. Bây giờ chị ấy không phải là vợ anh mà là lãnh đạo. Cha tôi khẽ lăm bắm gì đó rồi đưa tay ra bắt tay mẹ tôi. Cha tôi nói như cãi nhau: Hoan nghênh, hoan nghênh, rất hoan nghênh. Sau đó ông buông tay ra ngay. Cán sự Sài nói: Anh La, như thế không được, như thế đâu phải là đón lãnh đạo mà là cãi nhau với lãnh đạo thì đúng hơn. Cha tôi tức giận nói: Nếu lãnh đạo đến thật thì tôi sẽ không như vậy. Thế này có khác gì trò khi? Cán sự Sài mỉm cười hoà giải: Anh La phải phải tập cho quen đi, chỉ mấy năm nữa, chưa biết chừng vợ anh sẽ là lãnh đạo của anh thật đấy. Cha tôi hừ mấy tiếng, về mặt tỏ ý khinh thường. Cán sự Sài nói: Thôi, cũng tạm được rồi. Làm lại một lần nữa nào. Cha tôi nói, thôi, không tập nữa. Có tập mười lần cũng thế thôi. Mẹ tôi cũng nói: Không tập nữa, không tập nữa. Làm lãnh đạo quả là không dễ. Mẹ đưa tay lau mặt, nói một cách cường điệu, anh nhìn xem, mặt đầy mồ hôi rồi đây này. Lão Lan cũng nói: Thôi, cứ như thế đi, cán sự Sài, chúng tôi biết rồi, sẽ không xảy ra sai sót nào đâu, anh cứ yên tâm đi. Cán sự Sài nói: Thôi, vậy thì cứ như thế nhé. Đến lúc đó các anh tự nhiên một chút, phong độ một chút, vừa tỏ sự tôn kính đúng mức với lãnh đạo, vừa không được khom lưng cúi gối quá mức.

Mặc dù đã tập trước một lần, nhưng khi cùng Lão Lan chạy ra phía cổng, cha tôi vẫn cứ không tự nhiên như trước, thậm chí càng mất tự nhiên hơn. Tôi cảm thấy xấu hổ về cha mình. Nhìn Lão Lan

mà xem, người ưỡn, lưng thẳng mặt tươi cười như hoa, vừa nhìn thấy đã có cảm tình rồi, vừa nhìn đã biết ngay là người từng trải nhưng vẫn giữ được bản sắc thuần phác, và là người đáng trông cậy. Còn cha tôi thì cúi đầu mắt cứ lảng tránh không dám nhìn thẳng vào ai, cứ như là trong lòng có chuyện xấu xa, đã thế bước chân lại cứ loạng choạng xiên xẹo, hình như còn giẫm lên cả chân của Lão Lan, còn đôi tay thì cứ cứng đơ ra như hai chiếc que cắm vào vai, còn bộ com lê mặc trên người thì như thể được may bằng sắt. Về biểu cảm trên mặt cha mới kỳ lạ làm sao, chẳng phải khóc mà chẳng phải cười, nhìn mà thấy phát chán. Tôi nghĩ, nếu để việc này cho mẹ tôi chắc chắn sẽ tốt hơn nhiều, và nếu để cho tôi thì nhất định tôi cũng sẽ làm tốt hơn cha, thậm chí tốt hơn cả Lão Lan.

Lão Lan đưa hai tay ra, nắm lấy bàn tay của lãnh đạo vừa lắc vừa nói:

"Rất vui mừng, rất vui mừng!".

Vị quan chức bé hơn đi bên cạnh giới thiệu với vị quan chức to hơn:

"Đây là anh Lan Hữu Lý, Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Hoa Xương.

"Nhà doanh nghiệp nông dân!", vị quan to mỉm cười nói:

"Vẫn chỉ là một nông dân thôi ạ", Lão Lan nói một cách khiêm tốn, "Đâu dám làm một nhà doanh nghiệp".

"Hãy cố gắng làm cho thật tốt", vị quan to nói, "Giữa nông dân và nhà doanh nghiệp theo tôi cũng không có khoảng cách gì lớn".

"Lãnh đạo nói rất đúng", Lão Lan nói, "Nhất định chúng tôi sẽ cố gắng".

Lão Lan lại nắm lấy bàn tay của lãnh đạo lắc mấy cái rồi mới lùi sang một bên nhường chỗ cho cha tôi.

Vị quan bé nói với vị quan to: "Đây là xưởng trưởng Xưởng chế biến, anh La Thông, một chuyên gia về thịt, anh ấy rất giỏi đánh giá về trâu bò, chẳng khác gì Bào Đình xưa kia".

"Thật sao?", vị lãnh đạo to nắm tay cha tôi nói một cách hài hước, "Như thế có nghĩa là trong mắt của anh thì không có trâu bò sống mà chỉ là những đồng thịt và xương phải không".

Cha tôi quay mặt sang bên và mắt cứ dán vào mũi chân của vị quan bé mặt đỏ bừng, miệng lắp bắp mãi mà không thốt ra lời.

"Bào Đình", vị quan to nói, "Hãy quản lý cho thật tốt, chớ nên bơm nước vào thịt nữa".

Cuối cùng cha tôi cũng nói được một câu:

"Chúng tôi xin đảm bảo...".

Vị quan to và các vị quan bé đi về phía khán đài theo sự dẫn đường của Lão Lan, cha tôi lui sang một bên như trút được gánh nặng, nhìn các quan lãnh đạo đi qua.

Tôi cảm thấy vô cùng xấu hổ trước biểu hiện của cha. Tôi rất muốn xông tới tóm lấy chiếc cà vạt đỏ trên cổ ông lắc thật mạnh, để đánh thức ông khỏi trạng thái đang đứng ngây ở bên đường như mê sảng. Những người đứng xem đi theo đoàn của các vị lãnh đạo cùng tiến vào cổng của Xưởng chế biến. Cha tôi vẫn cứ đứng ở bên đường với vẻ mặt ngây ngốc. Cuối cùng thì tôi không thể nào nén được nữa, tôi chạy tới, để giữ thể diện cho cha, tôi đã không tóm lấy cà vạt của ông mà chỉ đẩy khê vào lưng ông mà nói:

"Cha, cha không nên đứng ở đây! Cha phải đi cùng với Lão Lan, cha phải giới thiệu tình hình với các vị lãnh đạo".

Cha tôi đáp với một vẻ rất sợ sệt:

"Một mình Lão Lan là được rồi..."..

Tôi véo một cái vào đùi của cha, nói khẽ:

"Cha đã làm con rất thất vọng"

"Cha thật ngốc!", em gái tôi nói.

"Đi nào!" tôi nói.

"Những đứa trẻ... các con", cha tôi cúi đầu nhìn chúng tôi và nói, "Các con không hề hiểu tâm tư của cha...Thôi được, cha sẽ đi".

Đường như cha tôi hạ quyết tâm rất lớn, sải bước đi về phía hội trường. Tôi nhìn thấy Diêu Thất đứng dựa ở một bên cánh cổng hai tay bắt chéo ôm trước ngực, gật đầu với cha tôi với một ý tứ sâu xa.

Cuộc mít tinh cuối cùng cũng đã bắt đầu. Trong khi Trầm kiểm dịch, tự tay châm một ngọn đuốc giơ lên hua hua về phía đám đông. Một nhóm các phóng viên chạy tới chĩa ống kính về phía ngọn đuốc trong tay cha tôi. Mặc dù không có ai đưa ra lời phỏng vấn nhưng cha tôi vẫn nói:

"Chúng tôi sẽ không bơm nước vào thịt, tôi đảm bảo như vậy".

Sau đó cha tôi ném ngọn đuốc vào đám thịt thối đã được tưới xăng trên đồng cũi, ngọn lửa bùng lên. Tôi nghe thấy những miếng thịt đang kêu gào trong ngọn lửa, đó là những tiếng kêu vừa đau khổ vừa hưng phấn. Bay lên cùng với tiếng kêu còn là một mùi vừa thơm vừa thối. Bay lên cùng với tiếng kêu và mùi vị đương nhiên còn có những làn khói đen và những ngọn lửa đang nhảy múa. Ngọn lửa màu đỏ sẫm, nhìn nó tự nhiên tôi nhớ đến ngọn lửa đốt phế liệu và bánh xe mà mẹ tôi và tôi cùng đốt một năm trước. Ngọn lửa khi ấy và ngọn lửa bây giờ có phần hơi giống nhau nhưng chúng rất khác nhau về bản chất. Ngọn lửa khi ấy là ngọn lửa công nghiệp và là ngọn lửa của nhựa và cao su, là ngọn lửa hoá học, là ngọn lửa có độc, nhưng ngọn lửa bây

giờ là ngọn lửa nông nghiệp, là ngọn lửa của động vật, là ngọn lửa của sự sống, và là ngọn lửa có chất dinh dưỡng. Mặc dù là thịt thối nhưng vẫn cứ là thịt. Đốt cháy những miếng thịt như vậy vẫn khiến tôi liên tưởng đến cái ăn. Tôi biết đám thịt này là do Lão Lan cử cha tôi mua từ các chợ về, sau đó để chúng trong nhà kho cho đến lúc bốc mùi. Mục đích mua chúng về không phải là để ăn mà là để thiêu cháy, là để chúng đóng một vai trong màn kịch của Lão Lan. Điều đó cũng có nghĩa là khi chúng được mua về chúng hoàn toàn có thể ăn được. Điều đó cũng có nghĩa là nếu chúng không được cha tôi mua về thì chúng sẽ được người khác mua về để ăn. Đây là niềm hạnh phúc hay là nỗi bất hạnh của chúng? Số phận tốt nhất của chúng đương nhiên là được những người hiểu về thịt và yêu thịt ăn, còn số phận bất hạnh nhất sẽ là bị thiêu cháy. Cho nên nhìn thấy những miếng thịt đang oằn mình, đang giãy dụa, đang rên siết trong ngọn lửa, trong lòng tôi dậy lên một nỗi đau dường như tôi chính là những miếng thịt đó, tôi đang là vật hy sinh cho Lão Lan và cho cha mẹ tôi. Tất cả đều để chứng minh một điều: từ nay về sau làng Đồ Tế của chúng tôi sẽ không bao giờ bán ra những miếng thịt đã bơm nước hoặc đã biến chất. Chúng tôi đã dùng ngọn lửa rừng rực này thể hiện lòng quyết tâm với bên ngoài. Các phóng viên đã quay hình chụp ảnh ngọn lửa từ những góc độ khác nhau, rất nhiều người đang xem cảnh náo nhiệt ở phía cổng lớn của xưởng chế biến cũng bị ngọn lửa ở rãnh nước thu hút. Một người tên là Thập Nguyệt ở làng bên cạnh mà mọi người thường bảo là khủng hoảng điên điên, tay cầm một que sắt dài xông vào giữa đám người đang đứng xem và chạy đến phía trước đồng lửa, dùng que sắt chọc vào một miếng thịt giơ lên cao rồi lại chạy ra ngoài giống như đang vác một ngọn đuốc. Miếng thịt đang cháy, hình dạng giống như một chiếc giày lớn đang nhỏ mỡ, những giọt mỡ

lại làm bùng lên những ngọn lửa phát ra những tiếng xèo xèo. Thập Nguyệt thích thú kêu to và chạy đi chạy lại trên đường cái. Một phóng viên trẻ đã chụp ảnh của ông, nhưng một phóng viên vác máy camera thì lại không dám chĩa ống kính về phía ấy. Thập Nguyệt hét tướng lên:

"Bán thịt đây! Bán thịt đây! Ai mua thịt nào!".

Hành động khác thường của Thập Nguyệt đã thu hút cả đám đông. Phía bên kia thì buổi lễ khánh thành Xưởng chế biến vẫn đang được tiến hành, vị quan to đang phát biểu, các phóng viên lại vội chạy về phía ấy để chụp ảnh. Tôi biết là mấy người phóng viên mặt còn non choẹt kia thực ra là muốn quay và chụp cảnh Thập Nguyệt đang đùa giỡn với miếng thịt cháy hơn nhiều, nhưng họ phải mang một trọng trách khác nên không thể làm khác được.

"Việc thành lập Xưởng chế biến các loại thịt Hoa Xương có một ý nghĩa vô cùng quan trọng...", tiếng nói của vị quan to được phóng to lên rất nhiều lần và vang lên trong không trung.

Thập Nguyệt hươ hươ chiếc que sắt trong tay giống như các diễn viên đang múa súng trên sàn diễn. Miếng thịt đang cháy trên que sắt vẫn phát ra tiếng xèo xèo trong không trung, những giọt mỡ nóng chảy bay tứ phía. Một người phụ nữ trong đám đông kêu lên một tiếng rồi lấy tay ôm mặt, chị ta vừa bị một giọt mỡ nóng bắn vào. Chị ta lên tiếng chửi:

"Thằng Thập Nguyệt đáng bầm vằm kia, mày đúng là đồ điên khùng!".

Không có ai để ý đến chị ta. Mọi người vẫn chạy theo xem Thập Nguyệt, và vỗ tay cổ vũ. "Hay lắm! Thập Nguyệt! Hay lắm!...".. Thập Nguyệt được cổ vũ lại càng hăng hơn.

"Chúng ta phải để cho quần chúng nhân dân được ăn những loại thịt an toàn, và phải gây dựng được thương hiệu Hoa Xương

cũng như danh tiếng của Hoa Xương...", Lão Lan đang phát biểu ở phía hội trường, tôi rời mắt khỏi Thập Nguyệt, tìm kiếm cha tôi. Tôi nghĩ rằng là một xưởng trường lúc này cha tôi phải đứng ở vị trí trên Đoàn Chủ tịch kia, chứ không phải là đứng bên cạnh đồng lửa. Nhưng điều làm tôi thất vọng là cha tôi vẫn đứng như vậy bên cạnh đồng lửa. Những người ở đó phần lớn đều đã chạy theo để xem Thập Nguyệt. Chỉ có mấy người lớn tuổi là đang ngồi xồm bên cạnh đồng lửa để sưởi, hình như họ sợ lạnh. Chỉ có hai người đứng, một là cha tôi và một là thuộc hạ của Hàn Đại Thúc. Ông này mặc bộ đồng phục, tay cầm một chiếc que sắt, thỉnh thoảng lại khơi đồng lửa, dường như đó là trách nhiệm thiêng liêng của mình. Chỉ có cha tôi là vẫn đứng mắt chăm chăm nhìn vào ngọn lửa và làn khói, vẻ mặt cha tôi rất nghiêm nghị, bộ comple mặc trên người bị ngọn lửa hắt vào làm cho quần lên, nhìn từ xa chẳng khác gì những chiếc lá sen héo, chỉ cần chạm tay vào là sẽ tan vụn ra.

Bất chợt trong lòng tôi xuất hiện một nỗi lo sợ. Tôi cảm thấy tinh thần của cha có vấn đề. Tôi rất sợ cha tôi sẽ nhảy vào đồng lửa và trở thành vật hy sinh giống như những miếng thịt kia. Tôi kéo tay em gái chạy vội về phía đồng lửa, đúng lúc ấy từ phía sau lưng tôi vang lên một tràng những tiếng cười lớn và những tiếng kêu thất thanh. Bất giác tôi quay đầu lại, thì ra miếng thịt trên chiếc que sắt trong tay của Thập Nguyệt bay lên rồi rơi xuống nóc của một chiếc xe trong hàng những chiếc xe con đỗ ở phía bên đường. Người lái xe vừa kêu lên vừa chửi, ông ta chạy tới định tóm lấy miếng thịt vút đi nhưng rồi lại sợ bị bỏng tay. Nhưng nếu không làm như vậy thì chiếc xe sẽ bốc cháy thậm chí là bị nổ. Ông ta vội cởi một chiếc giày gặt miếng thịt xuống...

"Chúng ta nhất định phải nắm vững các khâu, thực hiện trách nhiệm thiêng liêng của mình, không để một miếng thịt kém

phẩm chất nào lọt ra ngoài...". Hàn Đại Thúc - Trùm trưởng của Trùm kiểm dịch đang hùng hồn nói, tiếng nói của ông ta át cả tiếng của những người trên đường cái.

Tôi và em gái chạy đến trước mặt cha tôi, chúng tôi đẩy ông, kéo ông, cầu ông. Mãi ông mới rời mắt khỏi ngọn lửa, cúi đầu nhìn chúng tôi và nói bằng một giọng dường như bị khản đặc vì khói lửa:

"Các con muốn gì?".

"Cha, cha không nên đứng ở đây!", tôi nói.

"Vậy thì các con thấy cha nên đứng ở đâu?", cha tôi cười đau khổ hỏi.

"Cha nên đứng ở đằng kia!", tôi đưa tay chỉ về phía hội trường.

"Con à, cha đang có chút phiền muộn".

"Cha, cha đừng phiền muộn", tôi nói, "Cha hãy học tập Lão Lan".

"Các con mong muốn cha trở thành người như ông ta phải không?". Cha tôi hỏi với một vẻ phiền não.

"Đúng thế", tôi nhìn em gái nói, "Chúng con muốn cha còn hơn cả Lão Lan".

"Chuyện đó thực sự là rất khó với cha", cha tôi nói, "Nhưng vì các con cha sẽ cố thử vậy".

Đúng lúc ấy mẹ tôi chạy vội tới, mẹ cố kìm nén cơn tức giận nói với cha tôi :

"Anh sao thế? Sắp đến lượt anh phát biểu rồi đấy! Lão Lan bảo anh đến ngay...".

Cha tôi nhìn đồng lửa nói với vẻ rất không tự nguyện:

"Thôi được, tôi sẽ đi".

"Hai đứa đừng đứng gần đồng lửa", mẹ tôi nói.

Cha tôi sai bước đi về phía hội trường. Chúng tôi theo sau mẹ rời khỏi đồng lúa. Lúc đi trên đường, tôi nhìn thấy người lái xe trẻ đang xỏ lại giày rồi giơ chân đá miếng thịt rơi trên xe xuống ra rất xa. Sau đó ông ta chạy tới trước mặt Thập Nguyệt nhằm thẳng bấp chân ông ta đá một cái. Thập Nguyệt kêu lên một tiếng, người lão đảo nhưng không bị ngã. Người lái xe mắng Thập Nguyệt:

"Mẹ mày! Mày làm gì đấy!".

Thập Nguyệt đứng ngậy nhìn người lái xe đang trong cơn tức giận rồi đột nhiên vung chiếc que sắt trên tay bỏ về phía đầu người lái xe, đồng thời miệng phát ra những tiếng kêu rất kỳ quái. Người lái xe vội tránh, chiếc que sắt sượt qua má, ông ta sợ xám cả mặt và đưa tay tóm lấy chiếc que sắt miệng liên tục chửi rủa đòi tính sổ với Thập Nguyệt. Những người đứng xem kéo người lái xe khuyên giải:

"Thôi nào, ông ta là người điên, đừng chấp với ông ấy...".

Người lái xe buông chiếc que sắt miệng vẫn không ngừng chửi, rồi đi về phía trước mũi xe mở nắp phía trước lấy ra một tấm giẻ, lau sạch đám mỡ trên mũi xe.

Thập Nguyệt kéo lê chiếc que sắt đi về phía trước, hình như chân của ông ta hơi khập khễnh. Đột nhiên chiếc loa phóng thanh truyền đi tiếng nói của cha tôi:

"Tôi đảm bảo, chúng tôi sẽ không bơm nước vào thịt nữa".

Những người đi đường đều ngẩng mặt lên đường như muốn tìm tiếng nói của cha tôi đang bay trong không trung.

"Tôi đảm bảo, chúng tôi sẽ không bơm nước vào thịt nữa", cha tôi nhắc lại một lần nữa.

chùm đèn thủy tinh của khách sạn lớn, nền đá hoa cương bóng lộn phản chiếu đôi chân trần trong chiếc váy ngắn của cô, đó cũng là một trong những lý do mà rất nhiều những nữ minh tinh thường hay lui tới khách sạn này và cũng là lý do thu hút rất nhiều những vị khách khác nữa. Mặc dù người phục vụ khách sạn đã nhận ra cô nhưng không dám lên tiếng. Anh ta nhìn theo bóng của cô đang di chuyển trên nền đá hoa cương. Đến cửa thang máy, cô ra hiệu cho người hầu ôm con chó đứng lại, còn mình thì bước vào. Chiếc thang máy đưa cô lên tầng tầng thứ hai tám. Đây là tầng dành cho khách quý, ở đó có cả những phòng lồng lầy dành cho Tổng thống. Cô gõ cửa, một người đàn ông ra đón và hỏi cô muốn tìm ai. Cô gạt người đàn ông sang một bên và ngang nhiên đi vào bên trong. Trên nền của phòng khách lớn đầy những hoa. Cô giẫm lên những đóa hoa màu đỏ đen nổi tiếng, nhanh nhẹn và thông thuộc tiến vào phòng ngủ chính. Trên chiếc giường lớn tới mức có thể đi xe đạp được đặt ở giữa phòng khiến người khác nhìn mà thấy sững sờ, không có ai, nhưng có tiếng nước xối vang ra từ phòng tắm. Cô đập cửa, hơi nước từ bên trong xộc ra. Tiếng nghịch nước và tiếng cười của phụ nữ vọng ra. Hơi nước loăng dăng để lộ ra quang cảnh bên trong. Trong chiếc bồn tắm lớn có dụng cụ mát xa tự động, nước đang xối xuống như suối và chảy tràn cả ra ngoài. Bốn cô gái trẻ xinh đẹp đang vây quanh Lan Lão Đại. Nhiều cánh hoa màu đỏ theo nước chảy rơi ra bên ngoài. Minh tinh màn bạc lấy ra một chiếc lọ màu đen ném vào giữa bốn rồi nói một cách rất nhẹ nhàng: axit, sau đó quay người bỏ đi. Bốn cô gái kêu ré và nhảy dựng lên tìm cách trèo ra ngoài, thân hình vốn dĩ trắng nõn nà của họ, giờ đây đều biến thành màu đen, chỉ riêng khuôn mặt vẫn trắng như cũ. Lan Lão Đại vẫn bình thản nằm trong bồn, mắt nhắm nghiền, nói: Bữa tối anh mời em ăn

cơm. Tầng ba của Hoài Dương Xuân. Nữ mình tinh quay người đi ra khỏi phòng ngủ, vừa đi vừa nói vọng lại: Anh nên tìm mấy người phẩm chất tốt hơn một chút mới phải. Lan Lão Đại đáp: Nhưng họ trẻ hơn em. Nữ mình tinh tiếp tục giẫm nát những cánh hoa trên nền phòng khách. Vừa giẫm vừa nhỏ nước bọt. Người đàn ông giữ cửa cứ trơ mắt đứng nhìn nữ mình tinh trút cơn bức tức ở phòng khách. Tiếng chuông cửa kêu inh ỏi, hai nhân viên bảo vệ chạy đến hỏi: Xảy ra chuyện gì thế? Nữ mình tinh nhặt một bó hoa màu xanh nhắm thẳng vào đầu họ quật tới tấp. Nhân viên bảo vệ ôm đầu bỏ chạy. Tiếng còi bên ngoài rú lên.

Một buổi tối sau lễ khánh thành không lâu, cha mẹ tôi, Lão Lan, tôi và em gái tôi cùng ngồi xung quanh chiếc bàn ở phòng khách. Đèn điện sáng rực chiếu xuống những miếng thịt đang toả ra làn hơi nóng nhẹ, những chén rượu và chai rượu nho đều phát ra màu đỏ sẫm, chẳng khác gì máu bò vừa chọc tiết. Người lớn ăn rất ít và uống rất nhiều. Còn tôi và em gái ngược lại, ăn rất nhiều và uống rất ít. Thật ra tôi và Kiều Kiều đều uống được rượu, nhưng cha mẹ không cho uống. Kiều Kiều thỉnh thoảng lại ngủ gật. Tôi cũng hơi buồn ngủ. Hễ ăn no là thấy buồn ngủ, đó là tật xấu của tôi. Mẹ tôi bế Kiều Kiều đặt vào giường, và quay sang nói với tôi:

"Tiểu Thông, con cũng đi ngủ đi".

"Không. Con không muốn ngủ", tôi đáp, "Con muốn nói với mọi người về chuyện đi học của con".

"Tổng giám đốc Lan", mẹ tôi nói, "Thằng bé này không muốn đi học nữa, mà muốn đi làm việc ở Xưởng chế biến".

"Thật sao?", Lão Lan cười, nheo mắt nhìn tôi, "Hãy nói lý do xem, vì sao lại muốn bỏ học?".

Tôi lấy tinh thần đáp:

"Vì những thứ mà nhà trường dạy chẳng giúp ích gì cho cháu. Vì cháu rất hiểu biết về thịt, cháu có thể nghe tiếng nói của thịt".

Lão Lan ngậy người ra, rồi đột nhiên cất tiếng cười. Cười một hồi xong thì ông ta nói:

"Tiểu Thông, cháu là một thiên tài quái đản, chưa biết chừng lại còn có cả biệt tài nữa. Ta không dám đắc tội với cháu, nhưng cháu vẫn phải đi học".

"Cháu kiên quyết không đi nữa", tôi nói, "Bắt cháu tiếp tục đi học chỉ làm phí thời gian của cháu mà thôi. Ngày nào cháu cũng chui qua rãnh nước vào tham quan Xưởng chế biến, cháu đã phát hiện ra rất nhiều điều. Nếu mọi người cho cháu tới xưởng chế biến làm việc, cháu sẽ giúp mọi người giải quyết được rất nhiều vấn đề".

"Đừng nói những lời ương dờ chẳng đâu vào đâu nữa đi. Đi ngủ mau!", cha tôi nói với vẻ thiếu kiên nhẫn. "Cha mẹ và bác Lan có việc cần phải bàn".

Tôi đang định cãi lại thì cha tôi nghiêm mặt, gầm lên:

"Tiểu Thông!".

Tôi vừa lảo bảm vừa đi vào trong, ngồi xuống chiếc ghế gỗ Hồng mộc mới mua, nghe ngóng động tĩnh bên ngoài.

Lão Lan cầm chiếc ly cao chân lắc lắc cho rượu sánh lên. Ông ta lạnh lùng nói: "Anh La, Ngọc Trân, cách làm ấy của chúng ta là thắng hay thua?".

"Nếu giá thịt không nâng lên được thì lỗ là cái chắc", mẹ tôi nói với vẻ lo lắng, "Họ không hề vì thịt không bơm nước mà nâng giá cho chúng ta".

"Tôi đến tìm mọi người cũng là vì việc ấy", Lão Lan nhấp một ngụm rượu nói, "Mấy ngày vừa rồi tôi và Hoàng Báo già

làm lái buôn tới xem xét tình hình ở mấy xưởng chế biến thịt mấy huyện xung quanh, thấy rằng thịt thành phẩm của họ đều là thịt đã được bơm nước".

"Nhưng chúng ta đã tuyên bố trên loa phóng thanh trước đám đông rồi", cha tôi hạ thấp giọng nói, "Mới có mấy ngày, lời nói còn nguyên đấy".

"Anh bạn", Lão Lan nói, "Chẳng có cách nào khác đâu, thị trường hiện là như vậy. Anh không muốn bơm nước tôi cũng không muốn, nhưng người khác đều làm như vậy. Chúng ta không làm thì chúng ta sẽ lỗ vốn, sẽ phải đóng cửa".

"Chúng ta nghĩ cách khác xem", cha tôi nói.

"Anh nói đi", Lão Lan nói, "Còn có cách gì khác? Tôi thực tình rất muốn làm những việc đường hoàng, nếu anh có cách gì tốt hơn chúng ta sẽ kiên quyết không bơm nước vào thịt".

"Chúng ta có thể phản ánh với các cơ quan có trách nhiệm vạch trần những cơ sở sản xuất cho bơm nước vào thịt", cha tôi nói với vẻ hùng hồn.

"Như thế mà cũng gọi là biện pháp sao? Những cơ quan có trách nhiệm mà anh nói tới, họ hiểu về tình hình hơn hẳn chúng ta. Chuyện gì mà họ không biết, nhưng họ cũng chẳng có cách gì", Lão Lan đáp lại với vẻ khinh khỉnh.

"Ở hoàn cảnh nào theo hoàn cảnh ấy", mẹ tôi nói, "Mọi người đều bơm nước, chúng ta không bơm thì ngoài việc chúng ta là ngốc, còn lại chẳng nói lên được điều gì cả".

"Chúng ta có thể làm việc khác", cha tôi nói, "Tại sao lại cứ phải làm nghề giết mổ?".

"Ngoài giết mổ ra chúng ta còn có thể làm việc gì được?", Lão Lan cười lạnh lùng, "Đây là sở trường của chúng ta. Ngay

nghề giết mổ này".

"Tôi thì đáng gì?", cha tôi đáp, "Tôi là một kẻ bất tài".

"Chúng ta đều chẳng có khả năng gì khác", Lão Lan nói, "Nhưng chúng ta có ưu thế về nghề giết mổ. Cho dù là bơm nước vào thịt thì chúng ta cũng làm khéo hơn họ".

"Thôi, bơm đi, La Thông", mẹ tôi nói, "Chúng ta không thể để cho lỗ vốn được".

"Nếu mọi người muốn thì cứ việc làm đi", cha tôi đáp "Chỉ cần lão Hàn ở trạm kiểm dịch không gây khó khăn gì cho chúng ta là được".

"Hắn ta mà dám à?", Lão Lan nói, "Hắn là do chúng ta dựng lên!".

"Nhưng làm sao mà biết lão ra có trở mặt hay không?".

"Mọi người cứ việc mạnh dạn làm đi, lão Hàn đã có tôi lo. Chỉ cần chơi mấy ván mặt chược với hắn như lần trước là xong thôi mà!". Lão Lan nói, "Thực ra tôi rất rõ, trạm kiểm dịch lập ra là vì có xưởng chế biến. Xưởng chế biến tồn tại thì trạm kiểm dịch mới tồn tại".

"Tôi chẳng còn gì để nói nữa", cha tôi nói, "Nhưng tôi mong muốn mọi người không bơm phước-môn vào trong thịt".

"Điều đó là tất nhiên rồi. Chúng ta đều là những người có lương tâm. Những người ăn thịt phần lớn đều là bà con cả. Chúng ta phải có trách nhiệm đối với sức khỏe của họ", Lão Lan nói về nghiêm túc, "Chúng ta phải bơm những loại nước sạch nhất. Thực ra, bơm một lượng nhỏ phước-môn cũng không có hại gì đối với con người, chưa biết chừng lại có tác dụng chống bệnh ung thư, kéo dài tuổi thọ nữa. Nhưng chúng ta đảm bảo không bơm phước-môn, mục tiêu của chúng ta cao xa hơn nhiều,

chúng ta không phải là những hộ giết mổ cá thể trước kia, mà là tập hợp những hộ giết mổ. Những việc chưa chắc chắn chúng ta nhất định không làm, không thể lấy sức khoẻ của nhân dân ra làm thí nghiệm được". Lão Lan đổi nét mặt tươi cười nói, "Trong tương lai không xa chúng ta phải xây dựng xưởng chế biến thành một nhà máy lớn hiện đại, có dây chuyền sản xuất hiện đại, khi đưa vào gia súc còn sống, khi đưa ra thì đã thành lập xưởng, thịt hộp. Lúc đó bơm nước hay không không thành vấn đề nữa".

Mẹ tôi nói bằng vẻ rất chăm chú.

"Có sự lãnh đạo của anh, nhất định chúng ta sẽ thực hiện được mục tiêu này".

"Mọi người đều giỏi mơ tưởng", cha tôi lạnh lùng nói, "Hãy nói lại chuyện bơm nước đi, bơm như thế nào? Nhiều hay ít? Nếu chẳng may bị người ta phát hiện ra thì sẽ làm thế nào? Trước đây nhà nào lo nhà ấy, bây giờ người nhiều lắm miệng, nhiều chuyện phức tạp...".

Tôi đi từ trong nhà ra, trịnh trọng nói:

"Cha, con nghĩ ra một cách bơm nước rất hay".

"Sao con vẫn còn chưa ngủ?", cha tôi hỏi, "Chuyện người lớn con đừng có xen vào!".

"Cha, con đâu có vào".

"Hãy để cho cháu nó nói", Lão Lan giục, "Nói đi, Tiểu Thông chúng ta muốn nghe ý kiến của cháu".

"Những cách bơm nước vào thịt của các nhà trước đây cháu đều đã nhìn thấy. Mọi người đều đợi sau khi giết thịt xong, dùng bơm cao áp đẩy nước vào thông qua phổi của con vật bị giết. Lúc đó con vật đã bị chết, các cơ quan và tế bào của nó đã không còn tác dụng hấp thu nước nữa, cho nên, bơm vào một cân thì chảy ra

tối tăm lạng", tôi nói, "Vì sao lại không bơm nước vào khi con vật còn sống?".

"Có lý", Lão Lan khen, "Tiếp tục đi, anh bạn".

"Cháu đã nhìn thấy bác sĩ truyền dịch cho bệnh nhân, từ đó có được sự gợi ý, chúng ta có thể bơm nước vào gia súc trước khi giết".

"Như thế thì chậm quá" mẹ tôi nói.

"Không nhất thiết phải bơm nước cho gia súc, chúng ta có thể dùng cách khác", Lão Lan nói, "Nhưng cách này của cháu quả là rất hay. Bơm nước trước khi giết và bơm nước sau khi giết là hai việc hoàn toàn khác nhau".

"Bơm nước sau khi con vật đã bị giết là bơm nước thực sự", tôi nói, "Nhưng bơm nước trước khi giết thì lại không phải là bơm nước, mà là để rửa sạch nội tạng của chúng, ngay cả các huyết quản của chúng cũng được rửa sạch một lần. Cháu tin như thế không chỉ đạt được mục đích nâng cao lượng thịt sản xuất ra mà còn có thể nâng cao chất lượng thích hợp cho thịt".

"Tiểu Thông hiền diệt, cháu nói hay lắm!" Lão Lan rút một điều từ trong hộp thuốc ra, châm lửa rít một hơi, phẫn chấn nói, "Anh La, nghe tiếng chưa? Con trai tinh nhanh hơn hẳn chúng ta. Chúng ta già rồi, đầu óc kém sáng suốt. Đúng thế, không phải là chúng ta bơm nước vào thịt, mà là truyền nước cho súc vật. Mục đích truyền nước là để rửa sạch những chất độc hại trong cơ thể súc vật, là để nâng cao chất lượng thịt, có thể gọi công đoạn này là rửa thịt" ..

"Như vậy, cháu có thể đến làm việc ở xưởng chế biến rồi chứ?".

"Theo như lời cháu thì cháu không cần đi học nữa. Cháu mà tiếp tục đi học thì sẽ làm cô giáo Sài túc đến chết", Lão Lan nói,

"Nhưng việc đó có quan hệ tới tiền đồ của cháu, cháu vẫn nên nghe lời cha mẹ".

"Cháu không muốn nghe ý kiến của cha mẹ cháu", tôi nói, "Cháu chỉ muốn nghe ý kiến của bác thôi...".

"Ta chẳng có ý kiến gì", Lão Lan nói một cách ranh mãnh, "Nếu cháu là con trai ta thì không đi học cũng được. Nhưng đáng tiếc lại không phải là như vậy".

"Nói như vậy là bác đồng ý cho cháu tới làm ở Xưởng chế biến rồi?".

"Anh La, anh nói xem?".

"Không được!" cha tôi kiên quyết, "Có cha và mẹ ở đó là đủ rồi!".

"Không có con mọi người sẽ không thể làm cho cái xưởng chế biến đó tốt được đâu", tôi nói, "Mọi người không có cảm giác và tình cảm với thịt, mọi người sẽ không thể sản xuất ra loại thịt tốt. Hãy cho con làm thử một tháng. Nếu con làm không tốt thì mọi người hãy đuổi con đi, con sẽ chịu khó học hành. Con mà làm tốt thì cũng chẳng làm lâu đâu, chỉ một năm thôi. Làm đủ một năm, hoặc là con sẽ đi học tiếp, hoặc là con sẽ đi thật xa, tới khắp mọi nơi để mở mang tầm mắt".

33.

Trong một gian cho thuê trọn gói ở tầng ba nhà hàng Dương Xuân, trên chiếc bàn tròn đường kính ba mét, đặt tới hơn chục món ăn đặc biệt. Trên chiếc tường đối diện với cửa ra vào là một bức tranh có khung viền màu vàng vẽ cảnh chim phượng hoàng đang tung cánh bay trên nền của nhung tuyết màu đỏ. Xung quanh bàn xếp mười hai chiếc ghế dựa, nhưng mới chỉ có một mình Lan Lão Đại ngồi ở đó. Hai tay ông ta chống cằm, đôi mắt u hoài, thương cảm. Những món sơn hào hải vị trên bàn, một vài món vẫn còn đang toả những làn khói nhẹ, có món thì đã nguội lạnh. Một người mặc bộ đồ của cửa hàng màu trắng, hai tay bê một chiếc khay to mạ vàng, đi vào theo sự hướng dẫn của một cô gái trực ban mặc bộ áo vét và váy ngắn màu đỏ. Trong chiếc hộp có một món ăn hết sức đặc biệt, toả ra một mùi thơm rất đặc biệt. Cô gái nhấc chiếc hộp nhỏ ra khỏi chiếc khay lớn, đặt xuống trước mặt Lan Lão Đại, khẽ nói: Thưa ông Lan, đây là phần xương sụn ở mũi của loài cá hoàng ngư nổi tiếng ở Hắc Long Giang, tên thường gọi là Xương Hổ, trong xã hội phong kiến, món này để dành dâng hoàng đế. Làm món này tương đối phức tạp, đầu tiên phải dùng dấm trắng ba ngày ba đêm, sau đó dùng nước cốt gà núi, hầm một ngày một đêm. Món này do chính tay ông chủ của chúng tôi chế biến. Mời ngài dùng thử nhân lúc nó còn nóng. Lan Lão Đại đáp chẳng chút mặn mà: Chia thành hai phần, đóng gói gửi đến biệt thự Phong Phượng Sơn, một nửa cho Na-pô-lê-ông, một nửa cho Phaon phali. Có

gái phục vụ ngục nhiên dướn cả lông mày lên, nhưng không dám nói thêm gì. Lão Lão Đại đứng dậy nói, "Làm một bát mì Dương Xuân đem đến phòng tôi".

Tôi được Lão Lan phong làm chủ nhiệm phân xưởng rửa thịt. Tôi nhận chức vào một ngày hoàng đạo cát nhật. Đề nghị đầu tiên của tôi sau khi vào xưởng chế biến là gộp hai phân xưởng giết chó và giết cừu lại, để dành ra một gian nhà xưởng làm nơi bơm nước. Cũng có nghĩa là, bất kể loại gia súc nào cũng đều phải qua phân xưởng bơm nước rồi mới được chuyển đến gian giết mổ. Lão Lan chỉ cần nhắc ý kiến này trong một phút là đi đến quyết định.

Tôi dùng chiếc bút chì xanh đỏ vẽ ra sơ đồ phân xưởng bơm nước lên một trang giấy trắng. Lão Lan không hề có ý kiến gì đối với thiết kế của tôi. Ông ta nhìn tôi bằng ánh mắt tán thưởng rồi lên tiếng khen:

"Hay lắm! Cứ thế đi!".

Cha tôi thì ngược lại, ông đưa ra rất nhiều ý kiến với bản thiết kế của tôi, thậm chí còn nói là tôi làm bừa. Nhưng tôi biết trong lòng cha rất khâm phục tôi. Tục ngữ có câu: "Không ai hiểu con bằng cha mẹ", ngược lại cũng có thể nói: "Không ai hiểu cha mẹ bằng con cái". Tôi rất hiểu những suy nghĩ trong lòng cha. Khi ông nhìn thấy tôi đứng trong phân xưởng ra lệnh cho những người là hộ cá thể giết mổ trước đây, công nhân của xưởng chế biến bây giờ, tuy trong lòng cũng có suy nghĩ này khác, nhưng chủ yếu vẫn là sự đắc ý ngấm ngấm. Một người có thể ghen ghét tất cả những người khác, nhưng không bao giờ ghen ghét với con trai. Cha tôi không mấy vui vẻ với tôi, không phải vì tôi giành việc của ông, mà là sự già dặn trước tuổi của tôi đã khiến ông lo lắng. Vì ở chỗ chúng tôi thường nghĩ rằng, đứa trẻ thông minh

thường hay đoán mệnh. Tôi càng tỏ ra thông minh thì ông càng tỏ ra quý trọng tôi và càng gửi gắm nhiều hy vọng vào tôi, mà tôi càng thông minh thì theo cách suy nghĩ cũ kỹ, khả năng chết yếu sẽ càng nhiều. Cha tôi đã rơi vào cái vòng luẩn quẩn như thế.

Bảy giờ nghĩ lại việc một đứa trẻ mới mười hai tuổi đã phát minh ra cách bơm nước vào súc vật sống, rồi cải tạo lại một phân xưởng theo ý tưởng của mình, hơn nữa còn chỉ huy hơn hai mươi công nhân thực hiện sản xuất rất có hiệu quả, thì quả là một kỳ tích. Nhớ lại tôi của lúc đó, tôi cũng phải thốt lên: Trời ơi, lúc đó tôi mới giỏi làm sao!

Hoà thượng, tôi sẽ cho ngài thấy lúc đó tôi giỏi như thế nào ngay đây. Tôi chỉ cần tả lại một chút về tình hình làm việc trong phân xưởng bơm nước của chúng tôi là hoà thượng biết ngay thôi.

Việc canh phòng trong xưởng chế biến của chúng tôi rất nghiêm ngặt. Chúng tôi vừa phải đề phòng những người cùng nghề đến dò la tình hình, vừa phải đề phòng những phóng viên có những ý đồ xấu đến quay phim chụp ảnh trộm. Tất nhiên, cách nói ra với bên ngoài của chúng tôi là, đề phòng kẻ xấu bên ngoài lọt vào cho thuốc độc vào thịt, nhưng bất cứ sự việc nào dưới ngòi bút của các phóng viên chuyên bôi lông tìm vết cũng trở thành những việc xấu xa phi pháp. Về các phóng viên, nhắc tới tôi lại nhớ đến một sự việc vô cùng thú vị.

Ngày đầu tiên nhận chức, sau khi Lão Lan tuyên bố việc bổ nhiệm tôi với đám đông xong, tôi liền nói với các công nhân:

"Nếu mọi người coi tôi là trẻ con thì mọi người đã nhầm. Tôi chỉ nhỏ hơn mọi người một cái đầu và tuổi tác, nhưng học vấn của tôi thì lớn hơn hẳn mọi người. Biểu hiện của mỗi một người, tôi đều quan sát và ghi nhớ. Tôi sẽ phản ánh tình hình của từng người với bác Lan".

Lão Lan nói xen vào: "Cũng không cần phải sợ tôi, vì mọi người đều đang làm việc cho chính mình chứ không phải làm việc cho Lão Lan này, cũng như không phải làm việc cho La Thông hay Tiểu Thông. Sở dĩ chúng tôi giao trọng trách cho Tiểu Thông vì cậu ấy có những cách nghĩ rất kỳ diệu, cách suy nghĩ kỳ diệu đó sẽ mang lại sức sống cho xưởng của chúng ta. Sức sống là gì có thể mọi người không hiểu được, nhưng tiền của là gì mọi người nên hiểu rõ, mà sức sống chính là tiền của. Mọi người có tiền trong tay thì mới được ăn uống ngon, mới làm được nhà, mới cưới được vợ cho con, mới gả được chồng cho con gái, mới có thể thẳng lưng mà không phải cúi gồi", Lão Lan nói tiếp, "Mọi người đều biết các hộ giết mổ cá thể đã bị nghiêm cấm, nếu không tôi cũng đã không lập ra cái Xưởng chế biến này. Nếu ai còn dám lén lút giết mổ, nhẹ thì bị phạt tới khuynh gia bại sản, nặng thì bị ngồi tù. Tôi lập ra Xưởng chế biến này là vì mọi người, vì người trong làng chúng ta chỉ thạo nhất là nghề giết mổ, mọi người đều là người trong nghề, làm việc khác thì chúng ta lại chẳng biết gì. Nói đến đây chúng ta có thể rút ra một kết luận như thế này, Xưởng chế biến mà tốt thì chúng ta đều tốt, xưởng mà không tốt thì chúng ta cũng không có cái ăn. Mà chúng ta muốn làm cho Xưởng chế biến tốt thì phải đồng tâm hiệp lực. Mọi người đồng lòng thì cho dù có chuyển dời cả núi Thái Sơn cũng không có gì là khó. Mọi người cứ thi đua đi, ai tài giỏi thì sẽ được đề bạt. Với cách nhìn theo thói quen thì Tiểu Thông là một đứa trẻ, nhưng trong con mắt của tôi thì Tiểu Thông không còn là đứa trẻ con nữa, mà là một nhân tài. Mà là nhân tài thì phải dùng. Tất nhiên Tiểu Thông cũng phải theo cái chung, làm tốt thì tiếp tục làm, nếu làm không tốt thì chúng ta không cần nữa. Chủ nhiệm Tiểu Thông, phát mệnh lệnh đi!".

Bây giờ khi đã có tuổi, khi nói năng trước mọi người tôi mới hay then thùng ập úng, chứ lúc đó tôi như người cuồng, chỉ muốn được thể hiện. Người càng đông tôi lại càng hăng. Tôi chỉ huy những công nhân mà trước đó không lâu còn là những tay đồ tể có hạng, cứ như thể mục đồng quát nạt những con bò ngựa ngốc nghếch. Tôi sai họ dựng lên hai hàng rào sắt cao to ở giữa gian nhà xưởng theo đúng như bản vẽ trên giấy của tôi, rồi lại cho chằng dây thép vào, tạo thành một cái khoang bằng sắt lớn. Tôi còn ra lệnh cho họ dựng sắt gỗ thành hai chiếc thùng đựng nước lớn, đặt trên giá sắt đóng cố định ở đầu gian nhà xưởng. Dưới hai thùng chứa nước đó có hai ống sắt, những ống sắt này đi qua trước hàng rào sắt và đi ngang qua cả phân xưởng. Trên hai ống sắt đó cứ cách hai mét lại đặt một vòi nước, đầu vòi có một ống cao su trong suốt. Đó là toàn bộ thiết bị của phân xưởng bơm nước. Thiết bị quả là rất đơn giản, vì nếu phức tạp thì lại không có tác dụng. Tôi thấy các công nhân vừa làm vừa tỏ thái độ, có người cười nhạo, có người thì nói khế:

"Chẳng biết làm cái gì đây nữa. Bắt châu chấu à".

Tôi tiếp lời người ấy, nói to không cần kiêng dè:

"Đúng thế, đúng là chiếc lồng chụp châu chấu. Tôi muốn dùng những chiếc lồng chụp châu chấu đó để nhốt những con bò ngựa ngốc nghếch".

Tôi biết những người công nhân đó không hề phục tôi. Họ đều cho rằng Lão Lan bổ nhiệm một đứa trẻ mặt dày lông tơ là làm bừa, họ cho rằng để tôi thiết kế và chỉ huy lại càng là một việc làm bừa. Tôi không thêm để ý đến việc họ hiểu thế nào, tôi biết có giải thích cũng chẳng có tác dụng, tôi để cho thực tế nói với họ. Tôi nói, trước mắt tôi bảo mọi người làm cái gì thì mọi người làm cái đó, như thế là được. Còn việc mọi người nghĩ như thế nào là quyền của mọi người.

mọi thiết bị trong phân xưởng đã được lắp ráp xong, các công nhân đều lùi sang một bên, người thì cúi đầu rút thuốc, người thì ngó quanh ngó quẩn. Tôi đưa cha tôi và Lão Lan đi quan sát phân xưởng, đồng thời giới thiệu cho họ tác dụng của từng loại thiết bị. Sau khi quan sát xong, tôi nói với mấy công nhân đang hút thuốc:

"Nếu ngày mai mọi người còn hút thuốc trong nhà xưởng tôi sẽ trừ nửa tháng lương!".

Về thể hiện trên nét mặt của họ cho thấy trong lòng họ không hề phục tôi, nhưng họ vẫn dập thuốc đi.

Sáng sớm ngày hôm sau, sáu người công nhân phụ trách gánh nước đã gánh đầy hai thùng chứa nước. Vốn dĩ tôi thiết kế một chiếc bơm ước tự động bơm từ giếng nước lên, cho chảy vào thùng chứa qua đường ống, nhưng như thế lại phải tốn thêm vốn đầu tư, hơn nữa tôi cảm thấy như thế chẳng còn gì hay nữa và không đẹp mắt, không nhộn nhịp như tôi mong muốn. Tôi thích nhìn cảnh sáu người công nhân gánh nước đi đi lại lại giữa phân xưởng và giếng nước.

Sau khi đổ đầy hai thùng, sáu người công nhân tụ tập ở cửa của phân xưởng, chống đòn gánh đứng nghỉ. Tôi nhắc lại với họ: Khi bắt đầu bơm nước, các anh phải đảm bảo trong thùng luôn có nước, không được để đứt đoạn. Họ vỗ ngực cam đoan: Chủ nhiệm cứ yên tâm đi. Xem ra tinh thần của họ rất thoải mái. Tôi biết vì sao họ lại như vậy. Vốn dĩ bốn người công nhân là có thể đảm bảo thùng lúc nào cũng có nước, nhưng bốn người thì lại hơi vắng, khó tạo ra được sự nhộn nhịp, cho nên tôi thêm hai người nữa.

Chưa đến thời gian làm việc chính thức, cha tôi, mẹ tôi, và cả Lão Lan đã đến từ sớm. Tôi đưa họ đi một vòng quanh phân

xương, khoa tay múa chân giảng giải cho họ về những vấn đề có liên quan đến kỹ thuật, cứ như thể quan trọng lắm. Em gái tôi suốt mấy ngày hôm đó cứ bám theo sau lưng tôi, mang giúp tôi chiếc bị đông nước đường - chiếc bị đông nước này cũng lại là thứ mà tôi mua được trong đám hàng phế thải trước đây, mỗi khi tôi phát đi một mệnh lệnh xong, nó thường nhảy lên, đưa ngón tay cái ra khen: "Anh giỏi lắm!". Sau khi khen xong nó bật nắp bình, đưa bình nước lên tận miệng tôi và nói: "Anh ơi, uống nước đi!".

Sau khi cha mẹ tôi và Lão Lan quan sát xong thì cũng đến giờ làm chính thức. Để có thể bao quát được cả hai phân xưởng, tôi đứng lên một chiếc ghế đặt bên cạnh của phan xưởng, hướng về phía những người công nhân hết:

"Chuẩn bị xong chưa?".

Các công nhân ngẩng người một lúc, rồi đồng thanh đáp đúng như khi tôi luyện tập cho họ:

"Chuẩn bị xong rồi, mời chủ nhiệm ra chỉ thị".

Họ cố ý làm ra vẻ như thật, khiến cho nghi thức nghiêm trang có phần khiên cưỡng, gò bó. Tôi nhìn thấy mấy người công nhân cười vẻ chế nhạo. Nhưng tôi không thêm để ý đến điều đó, vì tôi đã có sẵn dự định, tôi biết mình sẽ thành công. Tôi tiếp tục truyền mệnh lệnh:

"Bây giờ tôi ra lệnh cho mọi người hãy chạy tới chỗ lỏng chốt, đưa lũ trâu bò ra!".

Các công nhân nắm vội lấy dây thừng và vòi rồng, đáp to:

"Rõ rồi!".

"Xuất phát!", tôi hô lớn, bắt chước thói quen và động tác của những nhân vật anh hùng trong phim ảnh, một tay giơ lên rồi chém mạnh xuống.

Các công nhân đều làm ra vẻ nghiêm trang. Tôi biết họ rất muốn cười, nhưng vì có cha mẹ tôi và Lão Lan đang đứng ở đó nên họ không dám. Họ chạy ra khỏi phân xưởng như ong vỡ tổ, lúc ra cửa vì chen chúc còn xảy ra va chạm. Vì trước đó tôi đã hướng dẫn mọi người làm thử, nên sau khi ra khỏi cửa rồi họ chạy tới các chuồng nhốt trâu bò khá thuần thục. Chuồng nhốt ở khoảng đất trống ở góc đông nam của xưởng, trong đó nhốt cả thảy hơn một trăm con trâu bò mà chúng tôi mới gom mua về được. Việc gom mua được thực hiện bằng nhiều cách, có con do nông dân dắt đến bán, có con do các tay buôn bò dồn về, cũng có con do bọn ăn trộm mang đến. Trong chuồng còn lẫn cả chục con lừa, năm con la, bảy con ngựa già, và cả bốn con lạc đà trụi lông. Hễ loại gia súc nào sau khi chết xong có thể biến thành thịt được, chúng tôi cũng đều mua cả. Chúng tôi còn làm một chuồng lợn bên cạnh chuồng trâu bò, trong chuồng lợn có lẫn cả cừu dê, sơn dương, cừu lông, cừu sữa. Chúng tôi còn mua cả chó thịt. Những con chó thịt được nuôi bằng thức ăn đặc biệt to lớn như hà mã, thân hình nặng nề, động tác chậm chạp, chẳng còn đâu sự nhanh nhậy và thông minh của loài chó. Đó là một lũ chó ngu ngốc, nếu dùng chúng để coi nhà, coi vườn thì chúng nhìn thấy trộm cũng ngoe nguẩy đuôi mừng như nhìn thấy chủ. Nhưng bất kỳ loại gia súc nào cũng đều phải qua phân xưởng của chúng tôi. Đầu tiên tôi xin nói về trâu bò, vì trong thời gian đó chúng tôi tập trung giết trâu bò. Chúng tôi đã lập được mối quan hệ với cửa hàng cung ứng thịt trên thành phố, mà nhu cầu về ăn uống của người thành phố cứ thay đổi luôn luôn. Thời gian đó vì hết tí vì rồi đến dài và báo chí ra sức tuyên truyền rằng, giá trị dinh dưỡng trong thịt bò cao hơn hẳn các loại thịt khác, thế là người thành phố đổ xô đi mua thịt bò, thế là chúng tôi tập trung giết thịt bò. Một thời gian khác, nếu báo chí lại tuyên truyền giá

trị dinh dưỡng của thịt lợn hơn thịt bò thì chúng tôi lại tập trung giết thịt lợn. Lão Lan là một trong những nhà doanh nghiệp nông dân sớm ý thức được tầm quan trọng của truyền thống, ông ta từng nói với tôi, chờ sau khi Xưởng chế biến thịt của chúng tôi ăn nên làm ra, chúng tôi sẽ cho ra một tờ báo có tên là "Nhục báo" ngày ngày tuyên truyền về thịt của chúng tôi.

Xin quay trở lại chuyện lúc đầu, mỗi một công nhân của tôi kéo theo hai con trâu hoặc bò trở về từ chuồng trâu, bò. Nhưng có con thì ngoan ngoãn đi theo, có con lại nghịch ngợm búng bình. Có con kiên quyết thoát khỏi tay người công nhân, cong đuôi co bốn cẳng chạy ra phía cổng lớn. Có người lớn tiếng kêu: "Ngăn nó lại! Ngăn nó lại!". Nhưng ai mà dám ngăn, vì chẳng may mà bị nó húc cho một nhát hoặc giẫm lên thì có mà thành đồng thịt. Tôi hơi hoảng nhưng không bị rối trí. Tôi kêu to: "Tránh ra!". Con bò lao như một viên đạn pháo, đâm thẳng vào cánh cổng sắt, "rầm" một cái, đầu ngoẹo sang bên, người vồng lên rồi loạng choạng lăn ra đất. "Được rồi!", tôi hét lên, "Mau trói nó lại đi!", thế là mấy người công nhân cầm dây thừng và cái chụp đầu, thận trọng tới gần con bò, nhưng vẫn trong tư thế sẵn sàng bỏ chạy. Thực ra sự lo lắng ấy của họ là thừa, vì con bò va vào cửa sắt đã không còn nhanh nhẹn như trước nữa, nó ngoan ngoãn để mọi người chụp đầu vào, rồi ngoan ngoãn đi theo tới phía trước của phân xưởng. Đầu của nó chảy máu, ánh mắt lộ rõ vẻ sợ hãi, lấm lét, hết như đứa trẻ làm việc xấu bị thầy giáo bắt về. Tiếp theo là một khúc nhạc xen vào làm tăng phần nhộn nhịp cho phân xưởng. Một lát sau, công nhân và những con bò đều đã dồn về cổng của phân xưởng bơm nước. Có lẽ là mùi nước trong lành đã thu hút nên lũ trâu bò chen nhau đi vào phân xưởng. Sáu người công nhân gánh nước, xắn tay áo đang đứng xem ở cửa bị lũ trâu bò dồn vào bên tường, thùng nước va vào nhau kêu loảng

xoảng. Tôi nhắc nhở các công nhân phải đối xử với lũ trâu bò bằng một thái độ thân thiện, phải dỗ dành và đánh lừa chúng, để chúng cảm thấy dễ chịu và thoải mái. Bởi vì tình trạng tinh thần của chúng ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng thịt. Một con vật bị giết chết trong cơn hoảng sợ thì thịt của nó sẽ chua, chỉ có những con được giết trong trạng thái thoải mái mới cho ra loại thịt có mùi thơm ngon. Đối với trâu bò phải đặc biệt chú ý, vì trong số chúng, loại bò thịt rất ít, mà phần nhiều đều là những con trâu bò cày đã từng cống hiến cho con người không ít. Tuy chúng ta không đến mức coi con trâu như là mẹ đẻ giống như Hoàng Bưu, nhưng chúng ta cũng cần phải có sự tôn trọng nhất định đối với chúng. Nói theo cách nói rất thịnh hành ngày nay là: Chúng ta phải để cho chúng được chết trong sự tôn nghiêm.

Những công nhân dắt trâu xếp thành hai hàng dọc ngoài cửa phân xưởng. Đội ngũ của 40 con trâu bò trông thật hoành tráng. Tôi không thuộc loại người nhỏ nhen tự mãn tới mức cuồng loạn, nhưng nhìn cả một đội ngũ như vậy đang rầm rập nghe theo sự chỉ huy của tôi, trong lòng cũng có phần đắc ý. Người công nhân đi đầu là Diêu Thất, điều đó lại càng khiến tôi đắc ý. Tôi nhớ tới chuyện cách đây không lâu, ông ta cho cha tôi một chai rượu Mao Đài, rồi mẹ tôi lại mang nó đến cho Lão Lan. Mẹ tôi tuy không nói thẳng ra điều gì, nhưng tôi nghĩ Lão Lan cũng đã rõ cả. Tôi hoàn toàn không cho rằng cha mẹ tôi bán đứng Diêu Thất. Ông ta đã từng nói những lời bần thiêu về cô Dã La Tử, thậm chí ông ta còn nói ông ta cũng muốn ngủ với cô Dã La Tử. Đúng là "đũa mốc đòi chài mâm son". Đối với loại lưu manh như vậy tôi kiên quyết không khách sáo. Ai dám nói những lời xấu xa về cô Dã La Tử thì người đó là kẻ thù của tôi. Diêu Thất cam lòng tới Xưởng chế biến làm một công nhân, phải chăng là hành động của một kẻ thức thời? Hay là hành động của kẻ chịu

nắm mặt nằm gai quyết chí phục thù? Tôi cứ nghĩ mãi về điều này, nhưng Lão Lan dường như lại không hề để tâm đến điều đó. Ông ta đứng cạnh tôi, mỉm cười gật đầu với Diêu Thất. Diêu Thất cũng mỉm cười gật đầu đáp lại. Trong khi họ mỉm cười gật đầu với nhau, tôi cảm thấy dường như giữa họ có một mối quan hệ nào đó rất đặc biệt. Lão Lan là người có tấm lòng rộng mở, người như vậy không thể coi thường được. Diêu Thất là một người tự biết hạ thấp mình, cũng là người không thể coi thường được.

Tay trái Diêu Thất dắt một con bò vàng Lỗ Tây, tay phải cũng dắt một con bò khác cùng loại. Đó là hai con bò đẹp nhất chuồng. Khi mua hai con bò này, tôi cũng có mặt ở đó. Cha tôi đi vòng quanh chúng, mắt sáng lên, tự nhiên tôi nhớ đến hình ảnh Bá Nhạc phát hiện ra con ngựa Thiên Lý trong tường tượng. Hôm đó cha tôi cứ than thở mãi, ông luôn miệng nói đáng tiếc quá, tiếc quá, nhưng tay lái buôn cười lạnh lùng: Anh La, đừng giở màn kịch ấy nữa, có mua hay không đây? Nếu không mua tôi sẽ dắt đi ngay. Cha tôi nói: Có ai không cho anh dắt đi đâu. Anh cứ việc dắt đi. Tay lái buôn cười hì hì: Anh bạn, chúng ta là bạn cũ, cũng đã đến lúc cho nó đi đời rồi. Tôi không dắt nó đi đâu. Từ nay về sau chúng ta sẽ hợp tác lâu dài với nhau....

Diêu Thất dắt hai con bò đẹp nhất đứng ở đầu hàng, miệng mỉm cười về đặc ý. Điều này không khỏi khiến tôi phải nhìn ông ta bằng con mắt khác. Để có được kết quả ấy, tôi nghĩ ông ta đã phải dùng tới một tốc độ nhanh nhất và một động tác chụp đầu chuẩn xác nhất. Thân hình to lớn của ông ta át cả mấy thanh niên trai trẻ, có thể thấy sức mạnh tinh thần quả là rất to lớn. Hai con bò Lỗ Tây mặt mày thanh tú, mắt trong, cơ bắp to cuộn, da bóng mượt như lụa. Chúng đang ở độ sung sức, đang trong thời gian giúp việc tốt nhất cho nông dân. Những tay buôn bò ở huyện Tây

thực ra là những tên ăn trộm, họ có tổ chức chặt chẽ, có tên chuyên việc bắt trộm, có tên chuyên lo việc tiêu thụ, hơn nữa họ lại có quan hệ với bến tàu để đảm bảo cho số trâu bò mà họ đưa đến lên tàu chuyển tới chỗ chúng tôi tiêu thụ một cách thuận lợi. Nhưng gần đây tình hình đã có đôi chút thay đổi, số bò của huyện Tây mà lần này chúng tôi mua không phải là được chuyển đến bằng đường sắt mà là bằng những chiếc xe tải cỡ lớn. Những chiếc xe đó vừa to vừa dài, xung quanh phủ bạt, phóng như bay, nếu không nói ra thì chẳng ai đoán được trên xe chở trâu bò, mà cứ tưởng rằng trên xe chở các cỗ máy nặng nề nào đó. Lũ trâu bò sau khi được đưa xuống xe chẳng con nào đứng vững, con nào cũng như đang say. Các tay lái buồn cũng xiêu xiêu vẹo vẹo, xem ra họ cũng đã uống không ít.

Điều Thất dắt hai con bò đi vào trong phân xưởng, theo sát ông ta là Thành Thiên Lạc. Thành Thiên Lạc vốn là một tay đồ tể thủ cựu trong làng. Từ những năm 60, ở chỗ chúng tôi bắt đầu lột da lợn, vì da lợn có thể làm thành loại da hảo hạng, giá một cân bì lợn còn đắt hơn giá một cân thịt lợn. Nhưng ông Thành Thiên Lạc này kiên quyết không lột bì. Trong nhà ông ta có một chiếc nồi to đặc biệt, trên đó có gác một thanh gỗ dày. Xung quanh miệng nồi và trên thanh gỗ toàn là lông lợn. Để có thể làm sạch hết lông lợn, Thành Thiên Lạc vẫn làm theo cách cũ, đầu tiên rạch một đường nhỏ lên chân sau của con lợn rồi dùng que sắt đâm mấy lỗ thông khí, rồi ghé miệng vào chỗ rạch thổi cho đến khi cả con lợn căng phồng như trái bóng, khiến giữa bì và thịt lợn hình thành nên một khoảng cách, rồi mới nhúng vào nước sôi, vì vậy mà lông lợn bị lột bỏ một cách dễ dàng. Dùng cách này thì thịt và da lợn cũng rất căng và bóng, nhìn đẹp mắt hơn hẳn cách lột bì. Thành Thiên Lạc là người rất khỏe hơi, chỉ bằng một hơi ông ta cũng có thể thổi được cả một chiếc đầu lợn.

Nhiều người thích ăn thịt của nhà Thành Thiên Lạc, nói rằng thịt có bì ăn giòn, giá trị dinh dưỡng cao. Nhưng bây giờ con người có kĩ thuật thổi hơi và tạo ra những miếng thịt thượng hạng. Ông ta đang ủ rử cúi đầu dắt hai con bò đi vào trong phân xưởng. Điều này chẳng khác gì để cho một người thợ đóng giày siêu đẳng làm việc tại phân xưởng thuộc da. Tôi rất có cảm tình với Thành Thiên Lạc, thứ nhất tôi cho rằng ông ấy là một người giữ được phong cách của mình; thứ hai, ông ấy là một người hiền lương. Tôi đã từng tới nhà xem ông ấy giết lợn mấy lần. Ông ấy không hề lên mặt như những người thợ giỏi nghề khác, và ra về này nọ trước mắt trẻ con. Ông ấy khiêm tốn và đối với tôi rất tốt. Mỗi lần tôi đến ông ấy đều chào tôi, có lúc còn hỏi thăm tin tức của cha tôi. Lần nào ông ấy cũng nói: Tiểu Thông à, cha cháu là một người chính trực. Khi tôi tới thu mua lông lợn, ông ấy thường nói: Không lấy tiền đâu, cháu cứ mang đi. Có lần ông còn cho tôi một liều thuốc. Từ xưa tới nay ông ấy chưa bao giờ coi tôi là trẻ con mà luôn tôn trọng tôi. Vì thế, trong phạm vi chức quyền của mình, tôi sẽ đền đáp lại ông.

Thành Thiên Lạc dắt một con trâu đen, con này không nhỏ chút nào, bụng cũng rất to, lắc lư cứ như một túi nước di động. Vừa nhìn tôi nhận ra ngay đó là một con trâu già đã mất khả năng làm việc, và sau đó chủ của nó hoặc những tay ăn trộm đã vỗ béo cho nó. Tôi biết thịt của nó không hề ngon, giá trị dinh dưỡng của nó cũng rất thấp, nhưng người thành phố gần như đã mất hết khả năng phân biệt đâu là ngon và không ngon. Cho dù có thịt ngon cũng không nên để cho họ ăn, của ngon vào miệng họ cũng phí hoài. Tôi biết người thành phố thích nghe những lời nói hay, chúng tôi đem thịt bò già được cho ăn thức ăn tăng trọng nói là thịt bò quê ăn cỏ non, uống nước suối, thế là họ lập tức tóp tép miệng nói: Đúng là vị có khác. Tôi hoàn toàn đồng ý

với quan điểm của Lão Lan, người thành phố vừa xấu vừa ngốc, điều đó khiến người nông thôn thẳng thắn lừa gạt họ không chút hổ thẹn. Thực ra là chúng tôi cũng không muốn lừa gạt họ, nhưng nếu chúng tôi nói thật thì ngược lại họ sẽ không vui, thậm chí còn kiện chúng tôi.

Thành Thiên Lạc còn dắt một con bò sữa hoa, con này cũng rất già, tới mức không thể cho ra sữa được nữa, vì thế mà nó đã bị người ta bán đi với giá của loài bò thịt. Thịt bò sữa cũng không ngon, cũng giống như thịt của lợn xề. Thịt của loại bò sữa không thơm, trong thịt có nhiều bọt. Tôi nhìn hàng vú sệ gần chân sau của nó, trông lòng chợt cảm thấy một nỗi chua xót. Bò sữa già, trâu cày già, đều đã cống hiến rất nhiều cho con người, lẽ ra chúng ta phải nuôi chúng cho đến lúc chết, rồi chôn xác chúng và lập bia trên ngôi mộ của chúng.

Tôi không đủ kiên nhẫn và thấy không cần thiết phải giới thiệu lần lượt từng con trâu hoặc bò sau đó nữa. Trong những ngày tôi giữ chức chủ nhiệm phân xưởng bơm nước, những con trâu bò qua tay chúng tôi để đến với cái chết có cả hàng ngàn con. Về cơ bản tôi đều có thể ghi nhớ được tướng mạo và hình thể của từng con, như thể trong đầu tôi có một chiếc ngăn kéo, ở đó lưu giữ hình ảnh của chúng. Nhưng quả thật tôi không muốn mở chiếc ngăn kéo đó nữa. Theo như những lời ban đầu của tôi, sau khi đưa trâu bò vào phân xưởng, các công nhân dồn chúng vào từng ngăn của chiếc lồng sắt, sau đó đặt một chiếc gậy sắt ngăn ở phía sau, khiến cho chúng dù phải chịu khổ hình cũng không thể nào thoát ra được. Nếu đặt một chiếc máng bằng đá phía trước của mỗi con thì phân xưởng của chúng tôi sẽ trở thành nơi chăn nuôi rộng rãi sáng loáng, nhưng phía trước chúng không có cái máng nào, thức ăn đối với chúng chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Tôi tin rằng, chỉ có một số ít trâu bò mới cảm thấy được

thời hạn về cái chết của mình, còn phần lớn vẫn trong trạng thái mơ hồ khi cái chết đến gần, đó chính là nguyên nhân khiến cho một số con trên đường đến cái chết vẫn không quên ngoam một vài ngọn cỏ bên đường. Tất cả đều đã chuẩn bị đầu vào đấy, việc bơm nước bắt đầu. Để thống nhất nhận thức, làm tiêu tan những lo ngại của mọi người, tôi nhắc lại: Không phải chúng ta bơm nước vào thịt, mà là chúng ta rửa thịt.

Các công nhân nhét những chiếc ống nhựa trong suốt vào mũi của trâu bò, thông qua đó chọc thẳng xuống dạ dày của chúng. Cho dù chúng có vung vẩy cái đầu thế nào chăng nữa thì cũng không thể làm văng chiếc ống nhựa ra được. Để hoàn thành được công việc này cần phải có sự phối hợp của hai người, một người giữ cho đầu của con vật ngửa lên, người kia cầm chiếc ống nhựa đẩy vào. Trong quá trình nhét ống nhựa, có con tỏ ra rất tức giận và phản kháng quyết liệt. Có con thì ngoan ngoãn cam chịu. Nhưng sau khi đã cho ống nhựa vào xong, ngay cả con phản kháng quyết liệt nhất cũng thôi không phản kháng nữa vì chúng nhanh chóng hiểu rằng có phản kháng thì cũng chẳng có tác dụng gì. Sau khi việc nhét ống nhựa đã hoàn tất, các công nhân đứng nghiêm trước lũ trâu bò, chờ mệnh lệnh tiếp theo của tôi. Tôi bình tĩnh nói:

"Cho nước vào!"

Các công nhân lại vội vàng mở những chiếc vòi đã được điều chỉnh từ trước. Trong vòng mười hai tiếng đồng hồ, lượng nước đẩy vào chừng hai trăm năm mươi cân, có chênh lệch cũng chỉ chừng mười cân là cùng.

Ngày đầu tiên bơm nước xảy ra không ít vấn đề, ví dụ một vài con ngã ngay tại chỗ, một vài con khác thì ho làm bắn cả nước ra. Đối với những vấn đề ấy tôi đều có cách giải quyết kịp thời.

Đề tránh sau khi bơm nước xong, trâu bò ngã ngay tại chỗ, tôi bảo các công nhân đặt hai que sắt dưới bụng của mỗi con để đỡ chúng. Đối với những con bị nôn tôi bảo họ dùng vải đen bịt mắt chúng lại.

Trong thời gian bơm nước khá lâu ấy, lũ trâu bò liên tục thải ra. Tôi đặc ý nói với các công nhân: Nhìn thấy chưa, đó chính là hiệu quả việc làm của chúng ta. Sau khi rửa như vậy những chất bẩn trong cơ thể con vật sẽ đều được thải ra. Mỗi một tế bào trong cơ thể chúng đều được rửa sạch. Vì thế ngay từ lúc đầu tôi đã nói, không phải là chúng ta bơm nước vào thịt mà là chúng ta rửa thịt. Bơm nước vào thịt sẽ làm biến chất của thịt, hạ thấp chất lượng của thịt, nhưng chúng ta làm thế này sẽ nâng cao chất lượng thịt, cho dù là những con trâu già, con bò ốm, qua rửa, thịt sẽ trở nên ngon hơn, mềm hơn, chất dinh dưỡng cũng sẽ nhiều hơn.

Tôi nhìn thấy nét mặt của các công nhân tươi tỉnh vui vẻ hẳn lên, tôi biết họ đã bị tôi thuyết phục. Tôi biết uy quyền của một chủ nhiệm phân xưởng bước đầu đã được xác lập.

Sau khi được bơm nước xong, lũ trâu bò được đưa đến phân xưởng giết mổ. Nhưng sau khi rời khỏi các ngăn bơm nước, con nào bước đi cũng khó khăn, phần lớn chúng chỉ đi được một vài bước là đổ kềnh xuống như một bức tường, hơn nữa sau khi ngã xuống không con nào còn đủ khả năng tự đứng dậy được. Tôi ra lệnh cho bốn người công nhân đỡ một con nên, bốn người dốc hết sức, mồ hôi nhễ nhại mà con bò vẫn nằm yên tại chỗ, mắt trợn, mồm thở dốc, nước từ trong mũi, trong mồm cứ thế chảy ra, chống bốn vó lên trời. Tôi lại lệnh cho tám người đến, tôi đứng bên hỏ. Tám người công nhân khom người, chống mõng, dốc sức, cuối cùng cũng nhấc được con bò lên. Nhưng khi đứng dậy được rồi, chỉ mới loạng choạng được vài bước nó lại lăn kềnh ra đất.

Đây là vấn đề mà lúc đầu tôi chưa nghĩ đến, tôi cảm thấy rất xấu hổ. Các công nhân đều cười thầm. Trong lúc tôi vẫn chưa có cách gì thì cha tôi đã đứng ra giải quyết giúp. Ông bảo các công nhân tới phân xường giết mổ mang về mấy cây gỗ tròn đặt xuống đất, sau đó sai người dùng thùng buộc vào sừng và chân con bò, rồi để một tốp công nhân kéo phía trước, một hai công nhân có sức khỏe đi phía sau đẩy ở phía mông con bò, còn mấy công nhân khác nhanh chân nhanh tay chuyển những thanh gỗ đã đi qua ở phía sau đặt đón đường ở phía trước. Cứ như vậy, theo cách làm nguyên thủy, chúng tôi đã đưa được con bò nặng nề tới gian giết mổ.

Tôi cảm thấy tinh thần của mình giảm hẳn đi, Lão Lan an ủi:

"Không sao, anh bạn nhỏ, cháu đã rất thành công. Bơm nước, à không, việc sau khi "rửa thịt" lẽ ra không phải để cháu đảm nhiệm. Nào, nào, chúng ta hãy nghĩ cách thử xem, làm thế nào để đưa những con trâu bò đã được "rửa sạch" nhanh chóng tới phân xường giết mổ một cách giản tiện nhất".

Tôi nói: "Bác Lan, hãy cho cháu nửa ngày, nhất định cháu sẽ tìm ra được cách giải quyết".

Lão Lan nhìn cha mẹ tôi nói:

"Hai người thấy chưa, Tiểu Thông sợ chúng ta tranh mất công đây mà".

Tôi lắc đầu nói:

"Chẳng phải cháu tranh công, cháu muốn chứng minh về bản thân".

"Thôi được", Lão Lan nói, "Anh bạn, chúng ta tin tưởng ở cháu, cháu cứ mạnh dạn thiết kế đi, đừng lo tốn tiền".

34.

Phó tỉnh trưởng chui vào chiếc xe con trong sự vây quanh của đám đông. Chiếc xe cảnh sát đi đầu mở đường, theo sau là mười mấy chiếc xe hơi bóng lộn khác. Họ đi về phía Tây, đến với tiệc rượu đầy trí tưởng tượng. Khi họ vừa rời khỏi sân miếu, người thợ nhỏ tuổi đau răng chưa khỏi, hai má còn sưng liên chạy lên đóng gạch đỏ của bức tường bao, lập tức như biến thành một người khác hẳn. Anh ta nói: Chúng ta không làm được Thị trưởng thì đợi thử mở tóc giả của Thị trưởng để lấy chút hơi quan. Chỉ sợ anh chẳng lấy được chút quan lộc nào mà lại lấy phải cái độc thì có, người thợ đáng đáp thấp bé nói. Hơi độc của Thị trưởng là cái may của dân thường, người thợ trẻ nói với vẻ đầy tự tin. Nhật được một mở tóc giả thế mà cũng đắc ý!, người thợ thấp bé nói rồi lôi từ trong lòng ra một chiếc ví da đen xinh xắn như làm phép thuật khoe: Nhìn xem tôi nhật được cái gì đây?, vừa nói anh ta vừa mở khoá, lôi từng thứ trong ví ra. Đầu tiên là một cuốn sổ nhỏ bìa đỏ và một chiếc bút kim tinh quý giá, tiếp đó là một chiếc lọ nhỏ màu trắng, cuối cùng là hai chiếc bao cao su tránh thai nhập khẩu cao cấp. Người thợ trẻ mở nắp lọ, dốc ra mấy viên thuốc màu xanh, nói với vẻ hiêu kỳ: Thuốc gì thế này?. Người thợ có vẻ điềm tĩnh nhất trong số bốn người, trông có vẻ giống một thầy giáo làng, lạnh lùng nói: Đó là một trong hai vật báu thường xuyên mang theo người của các tham quan. Viagra. Viagra chữa bệnh gì?, người thợ nhỏ tuổi nhất hỏi. Người thợ kia cười nhạt nói: bán Viagra trước miếu Thán

Ngũ Thông, cũng giống như đọc "Tam Tục Kinh" trước miếu Khổng Tử. Lan đại ca, một người đàn ông đầu hói đưa chiếc lọ trắng cho Lan Lão Đại nói với vẻ bí hiểm, đây là quà đi Mỹ của em mang về biếu anh. Lan Lão Đại đón lấy chiếc lọ, hỏi: Trò gì thế? Người đàn ông đầu hói nói: Tốt hơn loại Dầu thân của Ấn Độ và Đại lực hoàn của Thái Lan, loại chính hiệu đấy! Thứ đó mà cũng biếu cho tôi à? Lan Lão Đại ném chiếc lọ xuống đất, nói bằng vẻ khinh miệt: Tôi chẳng cần dùng gì cũng có thể chiến đấu trong hai tiếng đồng hồ, hãy về mà hỏi bà dì của anh xem, hỏi xem tôi đã cho bà ấy mấy lần khoái cảm! Cho dù là người đàn bà bằng đá tôi cũng có thể làm cho chảy nước! Một người đàn ông mặt đỏ nói: Lan đại ca đúng là thần, có thể làm tùy thích, thu phát cứ như bốn, đầu cần dùng tới mấy thứ này. Người đàn ông đầu hói nhặt chiếc lọ lên, cất vào lòng với vẻ quý trọng, nói: Đại ca không dùng? Còn em thì đã được ném thử rồi. Người đàn ông mặt đỏ nói: Anh hói, anh cẩn thận. Dùng loại này nhiều sẽ hoa mắt đấy! Người đàn ông đầu hói đáp: Đờm nói là hoa mắt, cho dù mù mắt tôi cũng phải dùng. Chiếc đồng hồ trên giá ở góc tường kêu lên mấy tiếng báo đã hai giờ chiến. Một người phụ nữ mặt xanh xao, dắt theo ba cô gái đều cao hơn 1m75, đi vào phòng khách, hạ giọng nói: Ông Lan, họ đến rồi. Ba cô gái vẻ mặt lạnh lùng, đi theo một cô phục vụ vào phòng ngủ. Lan Lão Đại nói: Ta sắp phải luyện công rồi. Các anh có muốn xem không? Người đàn ông đầu hói cười nói: Kịch hay như vậy làm sao mà bỏ qua được? Lan Lão Đại cười nói: Cút xem đi, không mất tiền vé đâu. Nói xong, ông ta quay người đi nhanh vào phòng ngủ. Một lát sau, trong phòng ngủ phát ra tiếng của da thịt tiếp xúc với nhau cùng tiếng rên của phụ nữ. Người hói đầu nhón chân đi tới trước cửa phòng ngủ, nhìn một lúc rồi quay trở lại nói với người đàn ông mặt đỏ: Trời à, đầu có phải là người? Đúng là Thần Ngũ Thông trong truyền thuyết!

Tôi tránh vào nhà ăn, ngồi lên chiếc ghế thấp mà hàng ngày tôi quen ngồi. Hoàng Bưu án cần đặt chiếc ghế cao hơn trước mặt tôi, nói lấy lòng:

"Chủ nhiệm La, muốn ăn thịt gì?"

"Có thịt gì?"

"Có lưỡi lợn, thịt bò, chân cừu, má chó".

"Hôm nay tôi phải làm việc đầu óc, không ăn mấy thứ thịt đó", tôi khịt mũi nói, "Có thịt lừa không? Tôi muốn ăn thịt lừa, khi ăn thịt lừa đầu óc tôi sẽ tỉnh táo nhất".

"Nhưng...", Hoàng Bưu lấp bắp nói.

"Nhưng cái gì?", tôi tức giận nói, "Chú che được mắt tôi chứ không thể giấu được mũi tôi, tôi vừa vào đến cửa là đã ngửi thấy mùi của thịt lừa rồi".

"Chẳng có gì giấu được mắt cậu", Hoàng Bưu nói, "Nhưng chỗ thịt lừa này ông Lan đã đặt rồi. Tối hôm nay ông ấy phải tiếp khách từ trên thành phố xuống".

"Bọn họ mà cũng đáng ăn thịt lừa sao?", tôi hỏi, "Có phải đó là con lừa đen mua từ Nam Sơn về không?"

"Phải", Hoàng Bưu nói, "Chính là con lừa đen đó, thịt của nó quả là rất ngon, cho dù là thịt sống tôi cũng phải ăn được cả nửa cân".

"Thịt ngon như vậy mà cho bọn họ ăn chẳng phải là rất phí của sao?", tôi nói, "Chú chỉ cần luộc cho họ hai miếng là được rồi. Mồm và lưỡi của họ đều đã bị rượu và thuốc làm cho tê liệt, không thể phân biệt được nữa đâu".

"Nhưng ông Lan thì vẫn cứ phân biệt được...", Hoàng Bưu trả lời với vẻ khó khăn.

"Chú cứ nói khê với ông ấy rằng chỗ thịt lừa ấy đã bị Tiểu Thông ăn, ông ấy sẽ không trách chú đâu".

"Ông trẻ ạ". Hoàng Bưư nói, "Tôi cũng chẳng muốn để cho bọn họ ăn chỗ thịt ngon ấy đâu. Cho bọn họ ăn có khác gì là cho con chó vàng ở ngoài cửa kia ăn".

"Chú đang chửi tôi đấy phải không?".

"Ông trẻ ơi là ông trẻ", Hoàng Bưư vội vã phân bua, "Cậu có cho tôi mượn cả hai lá gan thì tôi cũng chẳng dám chửi cậu. Hơn nữa, tình cảm giữa chúng ta đâu phải là ngày một ngày hai. Chính vì cậu là người rất hiếu về thịt cho nên tôi làm công việc này mới thấy thú vị. Có nghĩa là những miếng thịt ngon mà tôi chế biến ra chỉ có qua miệng cậu thì mới không bỏ công của tôi. Nhìn thấy cậu ăn thịt, ông trẻ ạ, nói thật đấy đúng là một sự thưởng thức, còn đã hơn cả ôm vợ nằm ngủ".

"Thôi đi, chú đừng có tăng bốc tôi nữa. Mau bê chỗ thịt lừa ấy ra đây". Trong lòng tôi rất đắc ý, nhưng bề ngoài vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng, tôi nói bằng một giọng rất thiếu kiên nhẫn - Bây giờ tôi không phải là một nhân vật bình thường nữa, không thể để cho những kẻ nhỏ mọn ấy nhìn rõ lòng dạ của tôi, tôi phải để cho họ thấy vẻ bí hiểm và phức tạp của tôi, khiến họ quên đi tuổi tác của tôi và thấy sợ tôi.

Hoàng Bưư lấy ra một gói nhỏ bọc bằng lá sen từ trong chiếc tủ cao to phía sau bếp, đặt lên chiếc ghế trước mặt tôi. Điều tôi muốn nói rõ là, với thân phận và địa vị của tôi lúc đó, tôi hoàn toàn có thể bảo Hoàng Bưư mang thịt đến chỗ làm việc để tôi ăn. Nhưng tôi là một người rất chú ý đến môi trường khi ăn, giống như con hổ và con báo, cào dù săn được mồi ở đâu, cũng đều tha về nơi quen thuộc để ăn. Con hổ thì thường tha mồi về trong hang của mình, còn con báo thì lại thích tha mồi lên cành cây lớn, nơi mà chúng trú ngụ. Ở trong môi trường quen thuộc và an toàn ấy, từ từ ăn con mồi, đó mới là một sự thưởng thức. Từ sau

hôm tôi chui qua lỗ cống và vào nhà bếp để ăn thịt đến nay tự nhiên tôi có sự gắn bó như một phần xạ có điều kiện đối với nơi này. Hơn nữa, phải ngồi trên chiếc ghế này, phía trước mặt cũng phải bày đúng chiếc ghế cao này, phải ăn thức ăn ở trong khay, và nhìn những thức ăn ở trong nồi. Nói thật lòng sợ dĩ tôi vào xưởng chế biến, và phải làm việc như thiêu thân như vậy cũng là vì để được ngồi ăn thịt đàn ông hoành tráng tại đây, chứ không phải chui qua rãnh vào ăn lén lút như một con chó, rồi lại lén lút chui ra ngoài. Nếu mọi người hình dung được nỗi khổ của tôi khi chui ra khỏi rãnh nước như thế nào sau khi ăn thịt, thì chắc sẽ hiểu cho mục đích của việc tôi vào làm trong xưởng chế biến.

Hoàng Bưu định mở gói lá sen giúp tôi, tôi xua tay từ chối. Ông ấy không hiểu được rằng việc mở gói lá sen bọc thịt, cũng giống như việc cởi bỏ áo quần của phụ nữ, cũng là một kiểu thường thức.

Từ trước đến nay, tôi chưa bao giờ tự tay cởi bỏ quần áo của phụ nữ, Lan Lão Đại nói một cách lạnh lùng, quần áo của mình thì mình cởi, đó là một quy tắc. Tôi nghe thấy tiếng ông ấy nói ở sau gáy, đã hơn bốn mươi tuổi nhưng tôi chưa bao giờ sờ vào ngực của phụ nữ, chưa bao giờ hôn lên môi phụ nữ, và cũng chưa bao giờ làm tình một cách thực sự với họ. Vì như vậy chắc chắn là tôi đã rất động lòng mà một khi tôi đã động lòng thì đúng là trời long đất lở.

Tôi mở chiếc lá sen đã bị nướng cháy sém, một làn hơi trắng toả ra. Thịt lửa, ôi thịt lửa yêu quý, mùi thơm của thịt lửa khiến cho mắt tôi nhoè đi. Tôi xé những miếng thịt lửa ngon lành đang định đưa vào mồm, thì em gái tôi thò nửa đầu qua khe cửa nhìn vào. Em gái tôi cũng là một đứa bé rất ham ăn thịt, đương nhiên cũng là một đứa bé rất hiểu và yêu quý thịt. Nhưng do vấn đề

tuổi tác, việc hiểu về thịt của nó không sâu sắc bằng tôi, nhưng so với những người bình thường thì lại hơn hẳn. Bình thường nó thường ăn thịt với tôi, nhưng hôm nay vì tôi còn phải suy nghĩ tới nhiều vấn đề trong khi ăn, nên tôi không thể để nó ngồi trước mặt và làm ảnh hưởng đến luồng suy nghĩ của tôi. Tôi gọi Kiều Kiều vào, xé một miếng thịt lửa to bằng hai nắm tay tôi, đưa cho nó rồi nói:

"Kiều Kiều, anh đang muốn suy nghĩ một số vấn đề quan trọng, em ăn một mình đi".

"Thôi được". Kiều Kiều đón miếng thịt nói, "Em cũng đang muốn suy nghĩ một số vấn đề".

Kiều Kiều đi khỏi, tôi nói với Hoàng Bưu:

"Chú cũng đi ra ngoài đi, trong một tiếng đừng vào làm phiền tôi".

Hoàng Bưu gật đầu rồi đi ra ngoài.

Tôi cúi đầu nhìn những miếng thịt lửa ngon lành, nghe thấy tiếng chúng đang vui sướng kêu lên. Tôi ti hí mắt dường như đang nhìn thấy cảnh tượng những miếng thịt này đang rời khỏi mình của con lửa đen đẹp đẽ. Miếng thịt bay từ mình lửa tới như một con bướm nặng nề, sau đó bay thẳng vào nôi, bay vào trong tủ và cuối cùng bay đến trước mặt tôi. Tôi nghe thấy một câu rất rõ ràng trong muôn ngàn tiếng kêu sung sướng của chúng:

"Cuối cùng thì chúng tôi cũng chờ được anh".

Sau đó chúng lại nói một cách rất dịu dàng và rất tình cảm rằng: "Hãy nhanh chóng ăn chúng tôi đi, hãy ăn chúng tôi đi, nếu anh không ăn mau thì chúng tôi sẽ nguội đi mất và chúng tôi sẽ già đi mất".

Mỗi một khi nghe thấy lời chào mời đầy tình cảm giục giã tôi ăn của những miếng thịt, trong lòng tôi vô cùng cảm động, mắt

cũng ướt nhoe. Nếu như không cố kiềm chế thì nước mắt sẽ lập tức ào ra như suối. Tôi đã từng mấy lần làm những việc ngốc nghếch như thế này, vừa ăn thịt vừa khóc trước mặt đám đông. Nhưng tất cả chuyện đó đã trở thành lịch sử. La Tiểu Thông khóc khi ăn thịt giờ đây đã trưởng thành. Giờ đây La Tiểu Thông đang ăn những miếng thịt lửa với nhiều tình cảm nhất, trong lòng đang suy nghĩ xem làm thế nào để đưa những gia súc đã được bơm nước đưa đến phân xưởng giết mổ một cách tốt nhất.

Đầu tiên, tôi nghĩ đến việc làm mấy đường băng tải nối giữa phân xưởng bơm nước và phân xưởng giết mổ, nhưng rồi tôi lập tức gạt bỏ phương án đó. Mặc dù Lão Lan nói không cần phải suy nghĩ đến vấn đề chi phí, nhưng tôi biết vốn của xưởng chế biến rất eo hẹp, tôi không muốn tăng thêm áp lực về kinh tế cho cha mẹ tôi. Hơn nữa, tôi còn biết rằng xưởng chế biến tận dụng những đồ cũ của xưởng vải bố, đường điện cũng đã cũ, mấy biến áp không kham nổi, một đường điện như thế không thể nào vận hành nổi dây chuyền băng tải có trọng lượng hàng mấy ngàn cân. Tiếp đó, tôi lại nghĩ đến việc nhanh chóng dọn gia súc về gian giết mổ rồi bơm nước ở đó, nhưng nếu mà như vậy thì chẳng phải là sẽ giải tán phân xưởng bơm nước vừa mới thành lập sao? Mà phân xưởng bơm nước giải tán thì chức chủ nhiệm phân xưởng này của tôi sẽ chẳng có việc mà làm. Hơn nữa điều quan trọng là lúc đầu thành lập phân xưởng bơm nước là để làm cho lũ gia súc thải hết chất cặn bã trong quá trình bơm nước. Nếu bơm nước tại chỗ rồi giết mổ tại chỗ thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của thịt. Những con gia súc được đưa khỏi phân xưởng bơm nước thì đều phải sạch sẽ từ trong ra ngoài, đây là điểm khác biệt căn bản giữa xưởng chế biến thịt của chúng tôi với các lò mổ tư nhân cũng như với các xưởng chế biến thịt ở nơi khác.

Những miếng thịt lừa đang nhảy nhót ca hát trong miệng tôi, bộ não của tôi cũng làm việc hết công suất, phương án này bị phủ quyết thì lập tức lại xuất hiện phương án khác. Cuối cùng tôi đã nghĩ ra một phương án rất đơn giản căn cứ vào điều kiện cụ thể. Tôi nói với Lão Lan về phương án này, Lão Lan vui mừng vỗ vai tôi và nói:

"Anh bạn, may mà có cháu! Phê chuẩn, lập tức thực hiện".

"Đành phải như vậy", cha tôi nói.

Dưới sự chỉ huy của tôi, một tốp công nhân đã dựng lên một chiếc giá bằng năm cây gỗ to ở trước cửa phân xưởng bơm nước. Một tốp công nhân khác thì ghép hai chiếc xe cải tiến vào với nhau, và tạo ra một mặt bằng có thể chuyển động được. Các công nhân dẫn những con gia súc đã được bơm nước ra cửa phân xưởng, nếu chúng không đi được thì kéo chúng đi. Sau khi ra cửa, cho dù chúng đã ngã xuống hay vẫn còn đứng được cũng đều dùng dây thừng buộc ngang bụng rồi cẩu đặt lên mặt bằng được tạo bởi hai chiếc xe bò để cho bốn người công nhân hai người kéo phía trước, hai người đẩy phía sau chở đến gian giết mổ. Sau khi chuyển đến đó, chuyện giết mổ thế nào không còn là việc của chúng tôi nữa. Như vậy vấn đề nan giải đối với những con gia súc lớn sau khi bơm nước đã được giải quyết, còn đối với những loài gia súc nhỏ như lợn, cừu, chó thì chẳng có gì phải suy nghĩ.

35.

Tiếng còi của những chiếc xe cấp cứu làm ngắt quãng những lời kể của tôi. Đầu tiên là một chiếc xe từ phía thành Tây chạy đến rồi sau đó là một chiếc từ phía thành Đông. Một lát sau lại có bốn chiếc khác chạy từ thành Đông và thành Tây đến. Sau khi sáu chiếc xe cứu thương gặp nhau trên đường cái, hai chiếc rẽ xuống bãi cỏ, bốn chiếc còn lại vẫn đỗ trên đường. Những chiếc đèn xanh đỏ trên nóc xe vẫn không ngừng nhấp nháy càng làm tăng thêm bầu không khí căng thẳng ngột ngạt. Từ trên xe một đám người mặc áo blu trắng, đầu đội mũ trắng, đeo khẩu trang màu xanh, tay xách hòm thuốc nhảy từ trên xe xuống. Họ chạy về phía các quầy bán thịt. Ở đó đang có tới mười mấy vòng người. Các bác sĩ rẽ đám đông, qua đó người ta nhìn thấy những người đang nằm bất tỉnh, người thì đang lăn lộn trên đất, người thì đang ôm bụng nôn thốc tháo và cả những người đang vỗ khê vào lưng những người đang nôn và một số người khác đang lay gọi tên của những người thân với vẻ dấy lo lắng. Đầu tiên, các bác sĩ kiểm tra và tiến hành sơ cứu cho những người đã bị hôn mê và những người đang lăn lộn, sau đó họ lặng lẽ đặt những người này lên trên cáng và khênh chạy đến những chiếc xe cấp cứu. Những chiếc cáng cứu thương không đủ dùng, những người đứng xem dưới sự chỉ huy của một bác sĩ đang dỡ và diu những người còn lại lên những chiếc xe cấp cứu. Đoàn xe qua lại trên đường bị những chiếc xe cứu thương lấn đường, trong chốc lát đã xếp thành một hàng dài có

tôi bốn năm chục cái. Những người tài xế nôn nóng nhấn còi. Tiếng còi mới khó nghe làm sao, có lẽ tiếng còi của xe hơi là thứ âm thanh khó nghe nhất trên đời này. Hoà thượng, nếu như tôi mà làm ông chủ của trái đất tôi sẽ ra một mệnh lệnh, đó là đập tan tất cả những chiếc còi xe hơi, nếu ai còn dám sử dụng còi thì sẽ làm cho người ấy bị câm. Xe cảnh sát đến, những cảnh sát xuống khỏi xe, họ lôi một người tài xế vẫn cố tình nhấn còi ra khỏi buồng lái. Người đàn ông không chịu, chống cự lại thế là bị nhân viên cảnh sát túm cổ áo đẩy xuống rãnh nước ven đường. Người ấy ướt lướt thướt bò lên khỏi rãnh nước và chửi bằng một giọng ở nơi khác: Tôi sẽ đi tố cáo các anh, cảnh sát thành Đông, thành Tây các anh đều là một lũ thổ phỉ! Những nhân viên cảnh sát nghe thấy thế đi về phía anh ta, người này thấy tình thế bất lợi lại nhảy vội xuống rãnh nước. Những chiếc xe cứu thương chở đầy những người trúng độc được sự hỗ trợ của những chiếc xe cảnh sát rẽ vào chiếc sân trước miếu quay đầu rồi chạy đến các bệnh viện. Một chiếc xe cảnh sát đi trước mở đường, một nhân viên cảnh sát thò đầu ra khỏi xe lớn tiếng ra lệnh cho những chiếc xe vẫn đang cố vượt lên nép vào bên lề đường. Trên bãi cỏ sát bên đường lại có một đám đông những người trúng độc. Tiếng nồn oẹ, tiếng rên rĩ của họ xen lẫn với tiếng hô hét chỉ huy giao thông của các cảnh sát. Có mấy chiếc xe bánh mì bị cảnh sát tạm thời trưng dụng để đưa bệnh nhân đến bệnh viện. Những người lái xe mặc dù không muốn nhưng đành phải làm theo. Một người dáng vẻ cán bộ nhỏ giận dữ nói: Những người này ăn bột đi một chút có phải hơn không. Một cảnh sát mặt đen, dáng người cao to trừng mắt nhìn anh ta, anh ta vội vàng im miệng và đứng sang bên đường hút thuốc. Những người bị cảnh sát dồn xuống khỏi xe đứng cả vào trong sân miếu, người thì thò đầu ngó nghiêng, người thì ngăm ngửa bức tượng Thần

Thịt đang phơi dưới nắng từ dần đến chán. Một thanh niên xem ra có vẻ ghen ghét đối với ngày Tết ăn thịt của hai thành nói bằng giọng hả hê: Phen này thì hay rồi, ngày Tết ăn thịt đúng là đã thành hiện thực. Một thanh niên khác phụ họa theo: Đúng là làm vậy, cái tay họ Hồ đâu hỏi thích lập công trạng, trong bụng toàn nghĩ chuyện quanh co thế mà bên trên lại cứ thích và tin theo ông ta. Phen này đáng để chúng ta làm một chai rồi. Không chết người thì còn được, nếu chết mấy chục người thì... Một người phụ nữ ánh mắt nghiêm nghị bước từ phía sau một góc cây nghiêm giọng nói: Chủ nhiệm Ngô Đại, nếu hai khu vực thành phố chúng tôi chết mấy chục người thì các anh được lợi lộc gì? Người kia vội nói: Tiện mồm nói thế thôi, thật lòng xin lỗi. Chúng tôi cũng đang định gọi điện thoại về để các bác sĩ ở chỗ chúng tôi cử người đến chỉ viện cho các chị. Người nữ cán bộ kia nói vào máy di động: Đang vô cùng cấp bách! Không thể nói đến chuyện giá cả nào cả! Hãy huy động tất cả mọi lực lượng, cần người cho người, cần tiền thì cho tiền. Nếu ai có vấn đề thì sẽ xử lý người ấy. Mấy chiếc xe hơi được sự hỗ trợ của các xe cảnh sát đang từ từ tiến vào, Thị trưởng Hồ từ trên xe bước xuống. Mấy người cán bộ vội chạy đến báo cáo. Nét mặt Thị trưởng đầy vẻ trang nghiêm, vừa nghe họ nói vừa đi về phía những bệnh nhân.

Xưởng chế biến liên hợp các loại thịt Hoa Xương dưới sự chỉ huy của cha tôi, không, đúng hơn là dưới sự chỉ huy của tôi đã đi vào sản xuất đầu vào đấy.

Lúc tôi đến ăn cơm trong nhà bếp, Hoàng Bưu nói với tôi:

"Này ông trẻ, về danh nghĩa thì bố cậu là xưởng trưởng, nhưng thực ra cậu mới đúng là xưởng trưởng".

Lời của Hoàng Bưu khiến tôi rất đặc ý, nhưng tôi nói với ông ta với vẻ rất nghiêm túc:

"Hoàng Bưu, chú ăn nói chú ý một chút. Những lời của chú nếu mà cha tôi nghe thấy, ông ấy sẽ không vui đâu".

"Ông trẻ ơi", Hoàng Bưu nói, "Những lời này có phải là do tôi nói ra đâu, mọi người đều nói sau lưng như vậy. Tôi là người xưa nay nghe được thế nào thì nói lại như thế, chứ có thêm bớt gì đâu".

"Họ còn nói những gì nữa?", tôi vờ tiện mồm nói.

"Mọi người còn nói ông Lan sớm muộn gì cũng phế bỏ ông La để cho Tiểu La kế nhiệm", Hoàng Bưu nói, "Ông trẻ này, nếu ông Lan muốn cậu làm thật, tôi thấy cậu cũng không nên khiếm tốn, cha làm quan, mẹ làm quan cũng chẳng bằng chính mình làm quan".

Tôi chăm chú vào việc ăn thịt, không tiếp chuyện ông ta nữa, nhưng cũng không đi dò hỏi về những lời ông ta nói. Những lời nịnh nọt nửa hư nửa thực từ miệng ông ta giống như món gia vị càng kích thích khẩu vị của người ta, khiến tôi cảm thấy rất dễ chịu. Tôi ăn hết một bát thịt, trong bụng thấy rất no và cũng rất vừa lòng. Bây giờ nghĩ lại những ngày tháng ấy đúng là những ngày tháng huy hoàng nhất của đời tôi. Lúc mới bắt đầu đi làm tôi còn phải lén lút đến ăn thịt ở nhà bếp vì sợ người khác nhìn thấy, nhưng sau đó thì không còn như vậy nữa, tôi đã có thể đăng hoàng đi đến đó. Sau khi sắp đặt mọi công việc ở phân xưởng xong, tôi nói với Diêu Thất:

"Chú Diêu, chú trông nom mọi việc, tôi đến nhà ăn để suy nghĩ vấn đề đây".

"Chủ nhiệm, cậu cứ yên tâm đi đi", Diêu Thất nói, "Có chuyện tôi sẽ lập tức đến tìm cậu".

Không phải là tôi dùng các thủ đoạn chính trị giúp cha mẹ tôi hoá giải mâu thuẫn, chủ động khôi phục quan hệ với Diêu Thất

mà là Diêu Thất biểu hiện rất tốt, tôi không thể không trọng dụng ông ta. Mặc dù tôi chẳng có quyền để phong cho ông ta một chức quan nào cả, nhưng những khi tôi đi vắng, ông ấy đã thay mặt chủ nhiệm phân xưởng để giải quyết mọi việc.

Lẽ ra tôi phải trả ơn cho chú Thành Thiên Lạc, nhưng tính tình chú ấy kỳ quái, cả ngày mặt cứ sưng lên chẳng nói câu nào, cứ như thể mọi người đều nợ chú ấy tiền không bằng, những ấn tượng tốt đẹp mà trước đây chú ấy để lại trong lòng tôi đã nhạt phai dần.

Tôi biết rất nhiều người không vừa lòng trước việc tôi tới nhà bếp ăn thịt trong thời gian làm chủ nhiệm phân xưởng bơm nước, trong đó có Diêu Thất, tuy ngoài miệng thì nói ngọt ngào, mặt lúc nào cũng nở nụ cười, nhưng trong bụng ông ta nghĩ những gì chẳng ai biết được. Nhưng tôi chẳng thêm để ý đến họ, mà việc gì tôi phải để ý đến họ. Thịt là cuộc sống của tôi, là tình yêu lớn nhất của tôi, thịt được ăn vào bụng thì sẽ trở thành Tôi, thịt ăn vào bụng thì mới là Tôi. Thịt vào trong bụng, tôi thấy đầu óc mình sáng suốt hơn hẳn. Họ ghen ghét, họ thêm muốn, họ tức giận là việc của họ. Tôi chẳng việc gì phải chịu trách nhiệm về tâm trạng của họ.

Tôi đã từng nói với Lão Lan và cha mẹ tôi, nếu muốn cho xưởng chế biến phát đạt, thì phải để cho tinh thần, thể lực của tôi được dồi dào và có nhiều dự cảm. Mà muốn được như vậy thì phải đảm bảo cho tôi được ăn thịt. Chỉ có bằng cách nhét đầy thịt vào bụng tôi thì bộ não của tôi mới có tác dụng. Nếu trong bụng tôi không có thịt thì bộ não của tôi chẳng khác gì một cỗ máy hoen rỉ, không thể vận hành được. Cha mẹ tôi không nói gì về những yêu cầu của tôi, còn Lão Lan thì cười khùng khục một hồi rồi nói:

"La Tiểu Thông, La chủ nhiệm, đường đường là một xưởng chế biến thịt mà chúng ta không lo nổi thịt cho cháu ăn sao? Cháu cứ ăn đi, ăn cho thoả thích vào, cứ ăn cho ra trình độ, ăn cho có kết quả, ăn cho xưởng chế biến của chúng ta ngày càng oai phong là được". Lão Lan còn nói với cha mẹ tôi, "Anh La, Ngọc Trân, những người ăn được thịt đều là những người có số phú quý, những kẻ nghèo đói không thể có cái bụng như thế được đâu. Hai người có tin không? Hai người không tin nhưng tôi thì tin. Một người trong đời ăn được bao nhiêu thịt thì đều được định sẵn. La Tiểu Thông, trong đời cháu, cháu đã mang đến khoảng 20 tấn thịt, nếu ăn không hết, thì Diêm Vương sẽ không bằng lòng đâu".

Lão Lan lại cười lớn, cha tôi cũng cười theo.

Mẹ tôi nói: "May mà xưởng chế biến có điều kiện này, nếu là nơi khác thì làm sao nuôi nổi con".

"Đấy không phải là vấn đề nuôi hay không nuôi", đột nhiên Lão Lan nói với vẻ nhạy cảm, "Chúng ta có thể tổ chức một cuộc thi ăn thịt, mà là tổ chức ở trong thành phố, Tiểu Thông mà giành được giải thì sẽ là một lần quảng cáo lớn cho xưởng chế biến của ta!". Lão Lan giờ nắm đấm lắc lắc, "Nhất định chúng ta phải làm. Ý kiến này tuyệt lắm. Hai người nghĩ mà xem một đứa trẻ mà một lần ăn hết cả mâm thịt, hơn nữa lại còn có thể nghe thấy tiếng của thịt, có thể nhìn thấy vẻ biểu cảm trên khuôn mặt của thịt, chắc chắn sẽ đánh bại tất cả những đối thủ khác. Cảnh ấy qua truyền hình đến với mọi gia đình, ảnh hưởng của nó chắc chắn sẽ rất to lớn! Tiểu Thông, đến lúc đó, cháu sẽ là một người nổi tiếng. Cháu là chủ nhiệm phân xưởng của Xưởng chế biến thịt Hoa Xương chúng ta ăn những miếng thịt do chính chúng ta sản xuất ra, cháu nổi tiếng thì chúng ta sẽ nổi tiếng theo. Đến lúc

đó, thịt do Xương Hoa Xương của chúng ta sản xuất ra sẽ là loại thịt tốt nhất, nổi tiếng nhất, là loại thịt mà bà con có thể yên tâm nhất. Tiểu Thông, cháu ăn thịt là sự cống hiến cho xương của chúng ta, ăn càng nhiều thì cống hiến càng lớn.

Cha tôi lắc đầu nói: "Như thế thật chẳng ra sao cả. Giải nhất về ăn thịt chẳng phải là kẻ túi thịt giá cơm sao?".

"Anh La, quan niệm của anh cũ kỹ quá rồi", Lão Lan nói, "Anh không xem ti vi à? Trên ti vi chẳng có những cuộc thi như vậy là gì? Có thi uống bia, thi ăn bánh nướng, thậm chí là thi ăn lá cây, nhưng duy chỉ có thịt là chưa thấy. Cuộc thi ăn thịt của chúng ta phải tổ chức thành công, không chỉ tạo ra ảnh hưởng ở trong nước, mà còn phải tạo ra ảnh hưởng đối với thế giới. Thịt của chúng ta không chỉ tiêu thụ trong nước, mà còn tiêu thụ ở thế giới, để cho nhân dân dân toàn thế giới đều được ăn thịt an toàn của chúng ta. Lúc đó thì La Tiểu Thông sẽ là người nổi tiếng thế giới".

"Anh Lan, có phải anh cũng say thịt như Tiểu Thông không?", mẹ tôi cười hỏi.

"Tôi không giỏi giang và có phúc như con trai cô đâu, tôi cũng không được biết đến mùi vị của cơm say thịt", Lão Lan nói, "Nhưng tôi có thể hiểu được trí tưởng tượng của con trai cô, điều này thì hai vợ chồng cô đều không có được. Vấn đề lớn nhất của hai người là luôn thích nhìn và đối xử với Tiểu Thông bằng con mắt của các bậc phụ huynh, điều này là không nên. Thứ nhất, hai người phải quên Tiểu Thông là một đứa trẻ, thứ hai phải quên Tiểu Thông là con của hai người. Nếu hai người không làm được điều này thì không thể nào phát hiện được giá trị của Tiểu Thông, và càng không thấy được tài hoa của nó". Lão Lan nói với tôi, "Hiện diệt, chúng ta giao kèo với nhau, cuộc thi ăn thịt

lần này nhất định chúng ta sẽ làm, đầu năm không làm được thì cuối năm làm, năm nay không làm được thì sang năm sẽ làm. Em gái của cháu cũng là một tay ăn thịt giỏi có đúng không? Đến lúc ấy, sẽ cho nó đi cùng, như vậy sẽ càng thú vị hơn". Lão Lan sung sướng và tưởng tượng ra cảnh tượng của cuộc thi ăn thịt do lão nghĩ ra, mắt ông ta sáng lên, tay vung đi vung lại như đang đuổi muỗi. Cuối cùng thì ông ta nói với tôi với vẻ rất cảm động, "Hiện diệt, nhìn thấy những đứa trẻ ăn thịt được, trong lòng ta có rất nhiều ý nghĩ đan xen nhau, trên đời này chỉ có hai thiên tài về ăn thịt, một là cháu, một là đứa con trai bị chết yếu của chú Ba nhà ta".

Sau đó Lão Lan ra lệnh cho Hoàng Bưu xây một chiếc bếp lò trong góc bếp chuyên dùng cho một chiếc nồi mười. Lão Lan nói đó là chiếc nồi chuyên dùng để nấu thịt cho Tiểu Thông, ông ta còn yêu cầu Hoàng Bưu bằng mọi cách phải để cho chiếc nồi luôn luôn trong trạng thái sôi và trong đó nhất định phải có thịt. Lão Lan nói đảm bảo cho việc Tiểu Thông ăn thịt chính là mấu chốt để Xưởng chế biến Hoa Xương của chúng ta làm ăn phát đạt.

Sau khi chuyện hàng ngày tôi đến nhà bếp ăn thịt được công khai hoá, nhất là sau khi cái tin Lão Lan sẽ tổ chức một cuộc thi ăn thịt ở thành phố vào một thời điểm thích hợp được truyền đi, có ba người công nhân không cam phận đã đến khiếu kiện với tôi. Họ chặn đường tôi ngay trước cửa của phân xưởng bơm nước và nói với tôi:

"La Tiểu Thông, mặc dù cha cậu là xưởng trưởng, mẹ cậu là kế toán, cậu là chủ nhiệm phân xưởng, mặc dù ông Lan là cha nuôi của cậu, nhưng chúng tôi không phục cậu đâu! Cậu thì có gì mà giỏi giang? Đến một chữ cậu cũng không biết, chẳng qua cậu cũng chỉ dựa vào cái bụng chứa được thịt mà thôi".

Tôi cắt ngang lời của họ:

"Trước hết, tôi xin nói rõ để cho mọi người biết, ông Lan không phải là cha nuôi của tôi, cũng không phải là tôi không biết chữ nào, tuy tôi biết không nhiều nhưng cũng đủ để dùng. Còn nữa, việc tôi ăn được thịt là sự thật, nhưng bụng của tôi không hề to, các người hãy mở to mắt mà nhìn đi, bụng tôi có to không? Bụng to ăn được nhiều thì chẳng có gì là lạ, bụng không to mà ăn được nhiều thì mới là giỏi. Như thế đã phục chưa? Nếu không phục thì đi tìm ông Lan mà nói để chúng ta thi thử xem. Nếu như tôi thua thì chức chủ nhiệm phân xưởng tôi sẽ nhường lại và tôi cũng không ở lại xưởng nữa, tôi sẽ đi lang bạt hoặc là tiếp tục đi học. Và tất nhiên nếu tôi thua thì tôi sẽ không tham dự cuộc thi ăn thịt sắp tới nữa. Mong rằng người dự thi sẽ là một trong ba người đây".

"Chúng tôi có đi tìm ông Lan cũng chẳng có tác dụng gì", họ nói, "Cho dù cậu không thừa nhận ông Lan là cha nuôi của cậu thì chúng tôi cũng thấy rõ tình cảm của ông ta dành cho cậu là rất sâu sắc, giữa hai người có một mối quan hệ rất đặc biệt, nếu không thì ông ta đã không để cho một đứa trẻ mặt dày lòng tư như cậu đảm đương chức chủ nhiệm phân xưởng, hơn nữa còn cho cậu đặc quyền tùy ý ăn thịt".

"Nếu mọi người muốn thi ăn thịt với tôi thì tôi sẽ nghênh tiếp. Chuyện nhỏ này không cần chờ ông Lan phê chuẩn".

"Đúng thế, những thứ khác chúng tôi không muốn thi với cậu, mà chúng tôi chỉ muốn thi khả năng ăn thịt với cậu thôi. Hãy cứ coi là chúng tôi giúp cậu luyện quân. Nếu ngay cả chúng tôi mà cậu cũng không thắng nổi thì đừng có tham dự cuộc thi sắp tới nữa, như thế chỉ có mất mặt mà thôi. Mà không chỉ là mất mặt của cậu, quan trọng hơn cả là mất mặt của cả xưởng, trong đó có

chúng tôi. Vì thế, chúng tôi muốn thi với cậu, ít nhất cũng có tới một nửa là xuất phát từ sự công tâm".

"Được thôi, vậy thì ngày mai chúng ta sẽ thực hiện", tôi nói, "Nếu mọi người đã nói một nửa xuất phát từ công tâm vậy thì tôi cũng sẽ không dám qua loa. Chuyện này có lẽ phải nói với ông Lan. Mọi người đừng sợ, tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm. Chúng ta không thể thi một cách đơn giản được, cần phải đưa ra mấy điều quy định. Thứ nhất, là phải thi số lượng nhiều hay ít. Nếu anh ăn một cân, tôi ăn tám lạng, có nghĩa là tôi thua. Thứ hai, phải thi về tốc độ. Cùng ăn một cân, mà anh phải ăn trong 1 tiếng còn tôi chỉ là nửa tiếng tất nhiên tôi sẽ thắng. Thứ ba, là biểu hiện sau khi thi. Nếu sau khi thi xong, mà lại nấp vào chỗ nào đó để nôn mửa thì không thể coi là thắng. Chỉ có không nôn mà vẫn giữ được trạng thái phong độ bình thường như thế mới là thắng. Còn một điều nữa, đó là cuộc thi không chỉ có một hiệp mà phải thi liên tục ba ngày hoặc năm ngày thậm chí là một tuần, một tháng. Cũng có nghĩa là hôm nay anh dự thi thì ngày mai cũng sẽ phải tiếp tục thi, ngày mai thi rồi, ngày kia cũng sẽ phải tiếp tục. Tôi biết, ngày đầu tiên nếu một người ăn hết ba cân thịt thì ngày thứ hai anh ra chỉ ăn được hai cân, đến ngày thứ ba, e rằng đến một cân cũng không thể ăn nổi. Như thế không thể coi là ăn được thịt, càng không thể coi là yêu thịt. Chỉ có người yêu thịt thực sự mới có thể giữ được tình cảm nhiệt tình ngày ngày với thịt và ngày nào ăn cũng không thấy chán".

Họ cất ngang lời tôi, nói với vẻ nôn nóng:

"Anh bạn, đừng có phét lác nữa, anh định dọa ai vậy? Nói cả nửa ngày chẳng phải vẫn là chuyện ăn thịt sao? Mà ăn thịt thì chẳng phải là cứ nhét vào mồm đó sao? Nhét được nhiều, nhét được nhanh, nhét xong không nôn ra là thắng chứ gì?".

Tôi gật đầu đáp:

"Mọi người cơ bản đã hiểu đúng".

"Vậy thì cậu đi nói với ông Lan đi, chúng tôi chờ cậu đấy", một người trong số họ vỗ bụng nói, "Tốt nhất là thì ngay hôm nay, cái bụng này của tôi đã lâu lắm rồi không có giọt mỡ nào đâu".

Một người trong bọn họ nói:

"Hãy nói với người cha nuôi mà không phải là cha nuôi của cậu rằng, tốt nhất nên chuẩn bị nhiều thịt một chút. Một lần tôi có thể ăn hết nửa con trâu đấy".

"Được thôi, mọi người cứ chờ đấy", tôi cười nói, "Bắt đầu từ bây giờ, mọi người đừng ăn cơm nữa mà hãy dành bụng để ăn thịt".

Họ vỗ bụng, cười đáp:

"Trong này đang trống rỗng đây!".

"Mọi người có cần về nhà nói với người nhà một câu không?", tôi hỏi, "Ăn thịt nhiều cũng có thể làm cho người ta chết vì bội thực đấy".

Họ nhìn tôi bằng ánh mắt coi thường rồi cùng cất tiếng cười, sau khi cười xong, một người trong số họ có vẻ như là đại diện nói:

"Cậu bé, không sao đâu, mạng của chúng tôi chẳng đáng mấy đồng xu".

Một người khác bổ sung:

"Cho dù là chết vì bội thực thì cũng đã kiếm được một bụng thịt rồi".

36.

Thằng con trai thân hình to béo của Lan Lão Đại đang nằm thẳng cẳng trên giường và bị bao bọc bởi hàng đồng hoa tươi.

Thực ra nó đang nằm giữa đồng hoa. Trong tiếng nhạc trầm buồn, mấy chục người mặc bộ đồ đen đi quanh linh cữu. Lan Lão Đại đứng ở phía đầu của con trai, ông ta cúi người xuống chăm chú nhìn vào khuôn mặt của con, sau đó đứng thẳng dậy ngẩng đầu lên, nét mặt rất tươi tỉnh. Ông ta nói với đám đông: Con trai ta từ khi sinh ra cho đến nay luôn được sống trong nhung lụa. Nó không hề có đau khổ cũng không hề có chuyện phiền não. Ngoài mong muốn được ăn thịt, nó không có ham muốn gì khác. Và những mong muốn của nó đều được thỏa mãn. Ông ta lại nhìn xuống chiếc bụng gồ lên như trái nải con của con trai, tiếp tục nói: Sau khi ăn một bữa thịt no nê, nó đã chết trong giấc ngủ và không hề cảm thấy một chút đau khổ nào. Cuộc đời của con trai ta là một cuộc đời hạnh phúc. Làm người cha của một đứa trẻ như vậy, ta đã làm tròn trách nhiệm của mình. Điều càng khiến ta thấy được an ủi là, con trai ta nó đã chết trước ta, hậu sự của nó đều được ta chu tất. Nếu có âm tào địa phủ, con trai ta tới đó thì cũng không tận hưởng hết. Sau khi nó chết, ta chẳng còn gì phải lo nghĩ nữa. Tối hôm nay, ta sẽ đặt tiệc thiết đãi ở nhà khách, xin mời tất cả mọi người hãy đến tham dự và hãy mặc lên mình bộ quần áo nào đẹp nhất, mang theo những người phụ nữ đẹp nhất, hãy đến chỗ ta để uống những chén rượu

hảo hạng và nếm những món ăn ngon nhất. Trong phòng khách lòng lầy của Lan Lão Đại, trong mùi thơm hỗn tạp của các món ăn nổi tiếng, Lan Lão Đại nâng chiếc ly Bạch Lan Địa cao cấp lên, rượu trong ly sáng sủa toả ra màu sắc như hổ phách, ông ta nói: Hãy cạn chén vì con trai ta đã ra đi không hề ốm đau bệnh tật sau khi đã hưởng hết mọi phú quý trên đời! Xem ra ông ta không hề đau khổ một chút nào. Đúng vậy, ông ta không hề đau khổ một chút nào.

Cuộc thi ăn thịt của tôi và ba người kia được tổ chức tại bãi đất trống phía trước nhà bếp của xưởng chế biến thịt.

Trong những ngày tháng sau đó, tôi thường xuyên nhớ lại chuyện này. Mỗi khi tôi nhớ lại thì đều quên mất tất cả những việc mình đang làm và những việc mình đang nghĩ, toàn bộ tâm trí của tôi trở về với những ngày tháng đó.

Cuộc thi đấu được ấn định vào sáu giờ chiều. Giờ ấy những người công nhân làm ca ngày cũng vừa tan ca, những người công nhân làm ca đêm cũng đã vào trong xưởng. Đó là một ngày đầu hạ, là thời gian mà ngày dài nhất trong năm. Sáu giờ chiều, mặt trời vẫn còn rất cao, bà con nông dân vẫn đang làm dưới ruộng. Vụ thu hoạch lúa mạch vừa kết thúc, không gian vẫn phảng phất hương thơm của lúa. Trên con đường phía trước xưởng, những hạt lúa mạch mới được rải phơi trên đường. Tuy chúng tôi vẫn sống ở trong làng và vẫn là hộ nông dân nhưng đã không còn là nông dân thuần túy nữa. Ban ngày chúng tôi bơm nước cho gia súc, ban đêm lôi chúng ra giết mổ. Sau khi công việc giết mổ hoàn tất vào lúc đầu đêm, chúng tôi sẽ xẻ thịt chúng thành từng phiến, rồi mời người của trạm kiểm dịch đóng một chiếc dấu xanh lên đó để nửa đêm gần sáng đưa vào thành. Mấy hôm mới bắt đầu, thuộc hạ của Hàn Đại Thúc còn đến trực ban và làm ra

về rất nghiêm trang trịnh trọng, nhưng ngay sau đó ông ta đã tỏ vẻ chán ghét, ông ta đưa con dấu cùng chiếc hộp cho người trong phân xưởng giết mổ cho họ tự đóng dấu. Để đề phòng mất nước và làm giảm mất trọng lượng của thịt, và đương nhiên điều quan trọng hơn là để phòng mất nước làm ảnh hưởng chất lượng của thịt, chúng tôi đã vẩy một chất keo phòng mất nước ở ngoài bì của thịt. Loại keo này chẳng có ích lợi gì cho sức khỏe của con người, nhưng cũng không có gì là hại. Lúc ấy, nhà đông lạnh của chúng tôi vẫn còn chưa xây xong, thịt giết đêm nào thì phải đưa ngay đi trong đêm đó. Xưởng của chúng tôi có ba chiếc xe được thiết kế lại để chuyên môn chở thịt, các tài xế đều là những quân nhân phục viên. Họ rất giỏi kỹ thuật, tính cách quyết đoán, vẻ mặt lạnh lùng khiến người khác nhìn mà thấy sợ. Vào khoảng hai giờ sáng hàng ngày, cánh cửa sắt của xưởng lại kêu rín rít dưới sức đẩy của hai ông già trông cửa, ba chiếc xe chở đầy thịt an toàn nối đuôi nhau chạy ra ngoài, trông có phần lấm lét. Mặc dù tôi biết trên xe chở thịt an toàn đã được bơm loại nước giềng sạch do đó giữ được tươi lâu, nhưng mỗi lần tôi nhìn thấy những chiếc xe lạng lẽ rời khỏi xưởng vào lúc trời còn tối, vừa ra khỏi cổng đã phóng như điên, trong lòng tôi dậy lên một cảm giác rất khó tả như thể trên xe không phải là thịt an toàn mà là những hàng hoá bị nghiêm cấm như là thuốc pháo hoặc ma túy gì đấy.

Tôi cần phải trịnh trọng nói rõ về một vấn đề mà từ lâu dư luận hiểu lầm là: Thịt được bơm nước không hoàn toàn là thịt hồng. Tôi thừa nhận, trong thời gian mà các hộ giết mổ cá thể chúng tôi thường xuyên giết mổ một cách phi pháp, nhiều người đã bơm nước vào thịt đã không để ý đến vệ sinh môi trường và vệ sinh nước dùng, đã sản xuất ra rất nhiều loại thịt kém chất lượng. Nhưng chúng tôi đã đổi việc bơm nước sau khi giết thành

bơm nước trước khi giết, đó là một cuộc cách mạng trong lịch sử của ngành giết mổ. Nói theo cách nói của Lão Lan thì là: Ý nghĩa của cuộc cách mạng này cho dù có bình luận thế nào cũng là không quá đáng. Ngoài ra còn có một yếu tố vô cùng quan trọng quyết định thịt đã được bơm nước do chúng tôi sản xuất còn tươi ngon hơn cả thịt không bơm nước rất nhiều. Vốn dĩ chúng tôi có thể dùng nước máy để bơm, nhưng chúng tôi đã không làm như vậy. Vì trong nước máy có chứa các hoá chất khử trùng. Thịt do chúng tôi sản xuất là loại thịt của thời kỳ văn minh nông nghiệp thuần túy, tuyệt đối không dính dáng đến các loại hoá chất. Do đó tôi quyết định dùng nước của giếng khoan trong xưởng để làm nước bơm. Loại nước này trong vắt và rất ngọt, chất lượng tốt hơn rất nhiều các loại nước khoáng hoặc nước tinh khiết đóng chai. Nhiều người do bốc hỏa dẫn tới đau mắt, dùng loại nước này rửa mắt, chỉ một vài lần là khỏi hẳn. Một số người khác cũng do hỏa vượng mà đại tiện thường bị táo bón, chỉ cần uống vài bát nước này, lập tức giải quyết được vấn đề. Thử nghĩ mà xem, chúng tôi đã dùng loại nước như vậy bơm cho những con gia súc chuẩn bị giết, thì sẽ cho ra sản phẩm thịt thượng hạng đến thế nào? Loại thịt như vậy, nếu bạn vẫn còn chưa yên tâm thì có lẽ trong lòng bạn chẳng bao giờ hết được nỗi lo âu. Thịt của chúng tôi mọi người ăn vào đều nói là ngon, và được các cửa hàng tiêu thụ lớn trên thành phố bao tiêu toàn bộ. Tôi hy vọng mọi người không nên hề nghe nói đến thịt bơm nước là lập tức nghĩ đến các điểm giết mổ bẩn thủ phi pháp, là nghĩ đến các miếng thịt bốc mùi, thịt của chúng tôi tươi ngon, nhìn đã thấy chứa đầy sức sống. Đáng tiếc là tôi không thể để cho hoà thượng nhìn thấy được những miếng thịt đã bơm nước của chúng tôi, đáng tiếc là những kỳ tích mà tôi lập được năm ấy không lặp lại nữa, đáng tiếc là tôi chỉ có thể ôn lại lịch sử vinh

quang của tôi và cũng là của Xưởng chế biến thịt bằng cách hồi ức lại.

Nghe nói sau khi được biết chuyện tôi sẽ thi ăn thịt với ba người kia, những người đã tan ca thì nán lại, những người vào ca thì đến sớm, cả thảy có tới hàng trăm người, họ đứng đầy trước cửa nhà bếp để chờ xem. Nói đến đây, tôi cũng xin bổ sung một điểm như sau: trong thời kỳ công xã nhân dân, mọi người trong làng phải lao động tập thể, giờ nghỉ đã từng có hai người thi ăn ớt và người thắng cuộc thì sẽ được thưởng một bao thuốc thơm, người đặt ra giải thưởng là đội trưởng sản xuất, hai người dự thi là cha tôi và Lão Lan. Lúc đó họ mới chừng mười lăm, mười sáu tuổi, lớn chẳng lớn mà bé cũng chẳng bé. Loại ớt được sử dụng không phải là loại ớt thông thường mà là một loại ớt sừng dê rất cay. Mỗi người bốn mươi quả, quả nào cũng vừa to vừa dài, màu đỏ rực. Người bình thường chỉ cần ăn một quả đã phải ôm miệng kêu trời. Bao thuốc thơm của đội trưởng quả là không dễ mà giành được. Tôi không nhìn thấy vẻ của Lão Lan và cha tôi lúc đó, mà chỉ có thể tưởng tượng ra. Cha tôi và Lão Lan vừa là bạn và vừa là kẻ đối đầu của nhau, hai người luôn tìm cách để thắng người kia, họ thường thi vật nhau nhưng rất khó phân thắng bại. Nhưng tôi cũng có thể tưởng tượng ra cảnh họ thi ăn ớt. Bốn mươi quả ớt sừng dê bày trên đất, cân vọi thì cũng phải tới hai cân. Thế mà họ đã ăn hết cùng một lúc, hiệp một không phân thắng bại. Hiệp hai mỗi người ăn thêm hai mươi quả cũng vẫn không phân thắng bại. Đội trưởng sản xuất chủ trì cuộc thi thấy sắc mặt họ thay đổi, trong lòng có phần lo ngại nên đành phải nói, hai người hoà nhau, phần thưởng cho mỗi người là một bao thuốc thơm. Nhưng cha tôi và Lão Lan thì không chịu, họ thi hiệp ba, mỗi người vẫn là 20 quả. Nhưng ăn được đến quả thứ 17 thì Lão Lan ném nửa quả còn lại trong tay xuống đất nói: Tôi

thua, sau đó ông ta khom người xuống ôm bụng, mặt vã đầy mồ hôi, tái mét. Còn cha tôi sau khi ăn hết quả thứ 18 vẫn còn định ăn nữa, nhưng khi ông vừa đưa quả thứ 19 vào miệng thì máu trào ra từ lỗ mũi. Đội trưởng sai một xã viên vào hợp tác xã mua bán mua hai bao thuốc loại tốt nhất. Cuộc thi ăn ớt là một trong những sự kiện lớn nhất trong làng tôi ở thời kỳ công xã nhân dân. Chỉ cần nhắc đến chuyện thi ăn, đánh cuộc là mọi người lại nhắc đến sự kiện này. Không lâu sau đó, lại có một cuộc thi ăn bánh quẩy ở khách sạn nhà ga. Một trong hai người thi là một công nhân bốc vác của bến tàu luôn được mệnh danh là "bụng to", còn người kia là cha tôi. Năm ấy cha tôi mười tám tuổi, ông thường cùng với những người khác trong đội đưa rau đến nhà ga. Có lần gặp cha tôi, ông "bụng to" này đã vỗ bụng lớn tiếng huyênh hoang rằng không ai dám thi với ông ta. Ông đội trưởng thấy thế nóng mặt liền hỏi: Thi cái gì? Ông "bụng to" đáp: Thi ăn! Bụng của tôi có thể xếp là đệ nhất thiên hạ! Ông đội trưởng cười đáp: Có nói khoác quá không đấy? Một người bên cạnh khẽ nói với đội trưởng: Đừng có thi với ông ta, đây là ông "bụng to" nổi tiếng ngày nào cũng ở đây để kiểm ăn, và sau mỗi một bữa ăn như vậy, ông ta có thể nhịn ăn trong ba ngày. Ông đội trưởng nhìn cha tôi, cười và nói với "Bụng to": Này anh bạn, vỗ quýt dày có móng tay nhọn, đừng quá huyênh hoang nữa. "Bụng to" nói: Chưa phục phải không? Nếu thế thì thi thử xem. Ông đội trưởng cũng là người có máu ăn thua nên hỏi lại: Thi như thế nào? "Bụng to" chỉ vào khách sạn nhà ga nói: Ở kia có bánh bao, có quây, có mì xào thịt, tùy các anh chọn. Người thắng cuộc coi như được ăn, người thua cuộc phải trả tiền. Đội trưởng nhìn cha tôi nói: La Thông, có dám cho ông ta biết tay không? Cha tôi đáp không mấy hào hứng: Dám thì cũng dám, nhưng nếu chẳng may ị thua thì sao? Tôi thì không có tiền. Ông đội trưởng nói:

Cậu không thua được đâu, mà có thua thì cũng không lo, đội sẽ trả tiền. Cha tôi nói: Vậy thì thử xem, cũng đã lâu rồi tôi không ăn quẩy. "Bụng to" đáp: Được, thì ăn bánh quẩy. Nói xong cả bọn kéo sang phía khách sạn. "Bụng to" còn khoác tay cha tôi, cứ như thể là người thân không bằng, thực ra là ông ta sợ cha tôi bỏ chạy. Vừa vào đến khách sạn, nhân viên phục vụ đã cười nói: Ô, anh Ngô "Bụng to" đã đến rồi. Anh Ngô, hôm nay thì ăn gì vậy? Mấy nhân viên phục vụ khác nghe nói ông Ngô "bụng to" lại thì ăn đều chạy ra ngó xem. Đúng lúc đó, một người bước đến kéo tạp dề lau tay hỏi: Anh Ngô, ăn gì đây? "Bụng to" liếc nhìn cha tôi rồi đáp: Quẩy. Cân cho mỗi người ba cân. Thế nào anh bạn, ba cân được không? Cha tôi đáp vẫn không mấy hào hứng: Tùy anh, anh ăn bao nhiêu thì tôi ăn bấy nhiêu. "Bụng to" lớn tiếng: Anh bạn, khẩu khí được đấy! Lão Ngô này ở nhà ga này đã mười mấy năm, đã từng thì ăn với mọi người không dưới một trăm lần mà chưa bao giờ gặp được đối thủ. Ông đội trưởng nói: Thì hôm nay, anh sẽ được gặp đối thủ. Chàng thanh niên này của chúng tôi đã từng ăn một mạch một trăm quả trứng gà, ngoài ra còn thêm một con gà mái nữa. Ba cân quẩy chỉ đủ nửa bụng của cậu ấy, phải thế không, La Thông? Cha tôi cúi đầu nói: Ăn rồi thì biết, tôi thì chẳng dám nói khoác. Bụng to phấn khởi nói: Hay! hay lắm. Các cô em, mang quẩy ra đây, mà phải là loại vừa mới rán xong. Người chủ khách sạn nói: Anh Ngô, khoan đã, mọi người đưa tiền trước đã. "Bụng to" nói: Để cho họ trả, dù sao sớm muộn gì thì họ cũng phải trả. Ông đội trưởng nói: Này anh, liệu có quá ngông không đấy? Cậu ấy ba cân, anh ba cân, tiền sáu cân quẩy chúng tôi hoàn toàn có thể trả được, nhưng tục ngữ cũng đã có câu "Chưa biết mèo nào cắn mỉu nào" làm sao anh dám khẳng định là chúng tôi sẽ thua? "Bụng to" đưa ngón tay cái ra huơ huơ trước mặt đội trưởng và nói: Được rồi, được rồi, cứ

coi như là lão Ngô tôi ngông cuồng khiến anh tức giận. Thế này vậy, chúng ta sẽ cùng đặt tiền sáu cân quấy ở đây, người thắng cuộc sẽ lấy tiền về, người thua cuộc để tiền lại. Như thế là được chứ gì? Đội trưởng nghĩ một lát rồi nói: Cũng tạm được. Nói xong, cả hai bên "bụng to" và ông đội trưởng đều rút tiền đặt vào hai chiếc bát do một người phục vụ mang đến. "Bụng to" nhìn quanh nói: Thưa các vị, bây giờ thì có thể bắt đầu được rồi chứ? Người chủ khách sạn sai nhân viên phục vụ phía sau: Nhanh lên, mang quấy ra cho ông Ngô và anh này, mỗi người ba cân, cân đủ vào. "Bụng to" cười nói: Các anh đúng là cái đồ ma lanh, ngày thường thì bớt của khách, thấy chúng tôi đánh cuộc thì mới cân đủ. Nói cho các anh biết, đã dám thi ăn ở đây thì còn cần gì phải để ý xem các anh có cân đủ hay không. Có phải thế không người anh em?, "bụng to" quay sang nói với cha tôi. Cha tôi không đáp lại. Trong lúc đó thì người phục vụ đã bê sáu cân quấy đựng trong hai chiếc khay sứ đặt trên bàn. Quả nhiên quấy vừa được rán xong, chiếc nào cũng nở to, nóng hổi thơm phức. Cha tôi lễ độ nhìn đội trưởng hỏi: Bắt đầu được chưa? Đội trưởng chưa kịp đáp thì "Bụng to" đã cầm lấy một chiếc quấy đưa vào mồm ngoạm một nửa. Má ông ta căng phồng lên, mắt long lanh không nhìn vào những người xung quanh mà chăm chú nhìn vào khay quấy. Xem ra ông ta đã rất đói. Cha tôi ngồi xuống quay về phía đội trưởng và những người làm đứng xem, nói: Xin lỗi, tôi bắt đầu đây. Về mặt cha tôi như người có lỗi, vì ông nhìn thấy trong mắt của những người đứng xem đều chứa đựng một tình cảm rất đặc biệt đối với khay quấy. Cha tôi ăn rất từ tốn, một chiếc quấy chừng bốn mươi xăng tí mà cha tôi cắn tới mười miếng, sau đó lại nhai rất kỹ. Còn "bụng to" thì ngược lại, ông ta không hề nhai mà như đang đem quấy nhét vào một chiếc động không đáy. Quấy trong hai chiếc khay vơi dần, và tốc độ có phần chậm lại.

Khi mà chiếc khay trước mặt của "bụng to" còn lại năm chiếc quẩy còn chiếc khay trước mặt cha tôi còn lại tám thì tốc độ lại còn chậm hơn, họ ăn có vẻ khó khăn hơn, nét mặt ai cũng lộ ra vẻ đau khổ. Cuối cùng thì họ cũng ăn đến chiếc quẩy cuối cùng. "Bụng to" đứng dậy nhưng rồi lập tức ngồi xuống, có vẻ như thân hình ông ta đã trở nên quá nặng nề. Cuộc thi kết thúc với kết quả hoà. Cha tôi nói với chủ khách sạn: Tôi vẫn có thể ăn thêm được một chiếc nữa. Người chủ khách sạn lệnh cho người phục vụ ở phía sau: Nhanh lên, chàng trai này vẫn còn ăn được, hãy mang ra cho anh ấy một chiếc nữa. Nhân viên phục vụ mang đến một chiếc quẩy, vẻ mặt vui vẻ phấn khởi. Ông đội trưởng hỏi: La Thông, liệu còn ăn được nữa không? Nếu không ăn được nữa thì thôi đi, chúng ta không cần phải suy nghĩ về số tiền mấy cân quẩy đó đâu. Cha tôi không nói gì, ông đón chiếc quẩy từ tay của nhân viên phục vụ, bẻ nó ra nặn thành hình tròn rồi cho vào miệng. "Bụng to" cũng nói: Tôi cũng muốn ăn thêm một chiếc. Người chủ khách sạn lớn tiếng gọi: Nhanh lên, ông Ngô cũng muốn ăn thêm một chiếc. Nhưng khi người phục vụ mang quẩy đến, "bụng to" đưa tay đón lấy định đưa lên miệng, nhưng rồi ông ta lại không ăn, nét mặt ông ta rất đau khổ, trong mắt như có ngấn lệ, sau đó ông ta ném chiếc quẩy lên bàn thiếu nảo nói: Tôi thua rồi... Ông ta định đứng lên nhưng rồi lại ngồi phịch xuống, khiến chiếc ghế kêu lên ken két và đổ sập xuống.

Sau đó "bụng to" được đưa đến bệnh viện. Các bác sĩ phải mổ bụng ông ta và mất rất nhiều thời gian mới lấy ra được hết những chiếc quẩy nhai vụn vàng. Cha tôi không phải vào bệnh viện, nhưng cũng phải đi suốt đêm trên bờ đê, cứ mấy bước lại nôn ra một miếng quẩy, phía sau lưng ông có tới mười mấy con chó mất xanh vì đói chạy theo. Chúng tranh nhau giành ăn những miếng quẩy mà cha tôi nôn ra và sữa ăm ỉ suốt một đoạn bờ đê. Cảnh

tượng ấy tuy tôi không được nhìn thấy, nhưng nó lại vô cùng sống động trong trí tưởng tượng của tôi. Đó là một đêm vô cùng đáng sợ, cha tôi không bị lũ chó hoang ăn thịt cũng đã là may mắn lắm rồi. Nếu ông bị chúng ăn thịt thì đã không có tôi. Cha tôi chưa bao giờ nói với tôi về cảm giác của ông khi nôn ra quấy. Mỗi lần tôi hỏi ông về chuyện ăn ớt và ăn quấy ông đều đỏ bừng mặt và giận dữ nói: Con im mồm ngay! Cứ như thể tôi chạm vào vết thương đau nhất của ông. Tuy ông không nói nhưng tôi cũng biết rất rõ nỗi đau mà ông phải chịu sau khi ăn năm mươi chín quả ớt, tôi cũng biết được cả nỗi khốn khổ của ông trong cái đêm sau khi ăn xong ba cân quấy. Bởi vì ngày ấy để làm được món quấy người ta đã phải sử dụng đến rất nhiều hoá chất trong đó có cả các loại thuốc sâu như DDT và 666. Cổ họng của ông chắc đã bị đau như dao cắt, bụng thì căng lên như chiếc trống. Cha đã không thể nào cúi người được và cũng không thể đi nhanh được. Cha đã ôm bụng, dò dẫm từng bước, cứ như thể đang ôm một trái bom nổ chậm. Những con chó mắt xanh lè như mắt quỷ theo sát phía sau lưng. Tôi nghĩ có thể cha tôi cũng đã nghĩ rằng những con chó ấy chỉ chục xông lên moi bụng cha ăn hết những chiếc quấy trong đó rồi sau cùng chúng ăn thịt cha, đầu tiên là nội tạng, sau đó đến tứ chi và cuối cùng là cái đầu...

Có một lịch sử như vậy nên khi tôi báo với cha và Lão Lan rằng tôi sẽ thi ăn thịt với ba thanh niên kia, mặt cha tôi đanh lại, ông chau mày nói bằng giọng kiên quyết: Không được, con không được làm những việc mất mặt như vậy. Tôi hỏi: Sao lại là việc mất mặt? Cha và bác Lan thì ăn ớt chẳng phải đã được mọi người khen ngợi đó sao? Cha tôi đập bàn giận dữ: Đó là vì nghèo, vì nghèo, con có hiểu không? Lão Lan nói với cha tôi bằng giọng hoà giải: Cũng không phải là vì nghèo, anh bạn, việc anh thi ăn quấy với người khác là để thoả cơn thèm, việc chúng

ta thì ăn Ớt cũng không hẳn là vì để giành được bao thuốc. Cha tôi thấy Lão Lan xen vào nên cũng đã dịu giọng hơn, ông nói: Thi cái gì thì thi nhưng không được thi ăn. Bụng của người ta thì có hạn mà những đồ ăn ngon thì vô hạn, cho dù có thắng thì cũng là lấy mạng mình ra làm trò đùa, ăn vào bao nhiêu sẽ phải nôn ra bấy nhiêu. Lão Lan nói với cha tôi: Anh La, anh đừng cuống lên. Nếu Tiểu Thông đã nắm chắc phần thắng thì tôi thấy tổ chức một lần diễn tập thi ăn thịt cũng không phải là một chuyện xấu. Cha tôi đáp bằng một giọng rất bình thản nhưng kiên quyết: Không được, việc này không được. Mọi người không hình dung ra được mùi vị của nó đâu. Mẹ tôi cũng nói bằng giọng lo lắng: Tôi cũng không đồng ý, Tiểu Thông, con còn nhỏ, dạ dày chưa phát triển không dọ được với người lớn đâu. Con thi với họ là không công bằng. Lão Lan nói: Tiểu Thông, nếu cả cha và mẹ cháu không đồng ý thì cháu đừng thi nữa. Kẻo chẳng may thi xong mà có vấn đề gì thì ta không gánh vác nổi đâu. Tôi đáp một cách kiên định: Mọi người đều không hiểu con, mọi người không hiểu được mối duyên nợ giữa con và thịt. Con có khả năng tiêu hoá thịt đặc biệt. Lão Lan nói: Ta biết cháu là người yêu quý thịt, nhưng cũng không thể mạo hiểm được. Cháu cần phải biết, ta gửi gắm rất nhiều hy vọng vào cháu, xướng chế biến thịt của chúng ta còn phải cần đến cháu. Mọi người hãy tin con hãy để con chứng minh cho mọi người là con đã quyết định đúng vì nghĩ được, trong lòng con đã có tính toán sẵn rồi. Thứ nhất, con xin đảm bảo là sẽ không thua họ, thứ hai, con sẽ không lấy tính mạng mình ra làm trò đùa. Con lo là lo cho ba người đó, cần phải bảo họ viết giấy, nếu chẳng may họ nghẹn hay bội thực thì mình lại phải chịu hậu quả. Nếu cháu vẫn giữ ý kiến muốn thi với họ, thì những việc đó cứ để đấy ta sẽ lo, Lão Lan nói, vấn đề mấu chốt là cháu phải chú ý đến an toàn cho bản thân. Tôi đáp:

chuyện khác cháu không dám nói, nhưng với dạ dày của mình thì cháu rất tin tưởng. Mọi người không biết sao, buổi sáng mỗi ngày cháu có thể ăn được bao nhiêu thịt, mọi người cứ đến hỏi chú Hoàng Bưu là sẽ rõ. Lão Lan nhìn cha mẹ tôi rồi nói, Anh La, Ngọc Trân, hay là cứ để cho Tiểu Thông thi thử với bọn họ xem. Bản lĩnh về ăn thịt của Tiểu Thông thì đã nổi tiếng gần xa, mọi người đều biết cả, tiếng tăm ấy của nó không phải do đồn thổi mà lên, mà là sự thật. Để đề phòng, chúng ta có thể mời mấy nhân viên y tế của trạm xã thị trấn đến trực sẵn, hễ xảy ra vấn đề gì là xử lý ngay lập tức. Tôi nói: Nếu là cháu thì không cần đâu, nhưng để đảm bảo an toàn cho ba người đó, thì mời y tế đến cũng tốt. Cha tôi nghiêm nghị nói: Tiểu Thông, bây giờ cha và mẹ cũng không coi con là trẻ con nữa, con phải chịu trách nhiệm về chính bản thân mình. Tôi cười đáp: Cha, đừng nên ngậm ngùi như vậy, cũng chỉ là ăn một bữa thịt thôi mà. Ngày nào mà con chẳng ăn, lúc thi chỉ là ăn nhiều hơn ngày thường một chút chứ có gì đâu. Thực ra chưa chắc đã phải ăn nhiều đâu, nếu họ lại thua từ sớm thì có thể con còn không được ăn bằng ngày thường ấy chứ!

Cha tôi thì muốn cuộc thi được tổ chức một cách kín đáo, còn Lão Lan thì nói, nếu đã là thi, thì phải để cho cả xưởng biết, nếu không sẽ mất đi ý nghĩa của cuộc thi. Tôi thì đương nhiên là muốn những người đến xem càng đông càng tốt, không chỉ là người trong xưởng mà còn dân cả thông báo cho cả những người bên ngoài biết mà đến xem. Người đông không khí sẽ càng rầm rộ hơn, tinh thần càng phấn chấn hơn, nhưng điều quan trọng là tôi muốn thông qua cuộc thi này xác lập và củng cố uy tín của mình. Tôi muốn cho những ai chưa thấy phục tôi sẽ phải hiểu rằng, tiếng tăm của La Tiểu Thông này không phải là do đồn thổi mà do chính tôi đã tạo ra bằng cái mồm ăn thịt của mình.

Hơn nữa tôi muốn cho ba người thanh niên kia biết được rằng, thịt là rất ngon nhưng thịt cũng rất khó tiêu hoá, nếu ông trời đã không cho một chiếc dạ dày chứa được thịt thì ăn thì dễ mà tiêu hoá sẽ vô cùng khó khăn.

Trước khi cuộc thi bắt đầu tôi đã đoán biết được rằng ba người thanh niên kia sẽ gặp rủi ro. Trùng phạt họ không phải là Lão Lan, không phải là cha mẹ tôi và càng không phải là tôi, mà chính là những miếng thịt bị họ ăn vào trong bụng. Người làng Đồ Tế chúng tôi thường nói một người nào đó bị thịt "xơi tái". Nói như vậy không có nghĩa nó mọc răng và biết nhai mà ý muốn nói một người nào đó ăn thịt nhiều bị hỏng cả đường ruột. Tôi biết ba người thanh niên kia chắc chắn sẽ bị thịt "xơi tái". Bây giờ thì họ đang dương dương tự đắc đấy, nhưng cứ chờ xem, họ sẽ phải khóc dở mếu dở cho mà xem. Tôi biết họ cứ tưởng rằng họ sẽ thắng và tiếng tăm sẽ được mọi người biết đến, cho dù bị thua thì cũng kiếm được một bữa thịt. Nhiều người đứng xem chắc cũng suy nghĩ như vậy, thậm chí con thấy ghen với ba người đó, và tiếc rằng một việc tốt như vậy sao lại không đến với họ. Hồi những người có suy nghĩ ấy, cứ chờ đi, rồi sẽ thấy rằng sự tiếc nuối của mọi người sẽ trở thành điều may mắn. Cứ chờ đấy mà xem...

Ba người thách đấu với tôi, một người tên là Lưu Thắng Lợi, một người tên là Phùng Thiết Hán, một người tên là Vạn Tiểu Giang. Lưu Thắng Lợi người cao lớn, da ngăm đen, mắt to, khi nói thường hay sấn tay áo lên, thoạt nhìn đã biết ngay là một người thô lỗ, anh ta vốn là người làm nghề giết lợn, ngày nào cũng làm quen với thịt lẽ ra phải rất hiểu tính cách của thịt, thách đố ăn thịt thật là một hành động vô cùng ngu xuẩn. Nhưng anh ta lại nhất quyết làm như vậy, qua đó có thể thấy trong lòng anh ta chắc đã có sẵn ý đồ gì đó. Người này không thể xem thường

được. Phùng Thiết Hán người cao gầy, da vàng, dáng lòng không, nhìn cứ như người vừa mới ốm dậy. Những người đàn ông kiểu này thường có những tuyệt chiêu khiến người khác phải sùng sốt. Tôi từng nghe nói các hảo hán Lương Sơn có mấy người đàn ông mặt vàng nhưng võ nghệ siêu phàm, do vậy mà người này không thể coi thường được. Vạn Tiểu Giang có biệt hiệu là Chuột Nước, người nhỏ, mặt gầy nhon, là người rất ham thích nước, nghe nói anh ta có thể mở mắt bắt cá dưới nước, về mặt ăn thịt thì không nghe nói anh ta có biểu hiện gì nổi bật, nhưng về khả năng ăn dưa hấu thì đã nổi tiếng gần xa. Một người chỉ muốn nổi tiếng qua việc ăn thì chỉ có thể thi bằng cách ấy, ngoài ra không còn cách nào khác. Vạn Tiểu Giang trong một lần thi ăn dưa hấu với người khác có thể ăn một mạch hết ba quả. Anh ta ôm lấy quả dưa hấu, miệng dưa qua dưa lại như thổi kèn, chỉ trong chốc lát, cả quả dưa hấu to đen đã được gặm sạch một cách ngon lành. Người này cũng không thể coi thường.

Tôi đi tới địa điểm thi đấu cùng với em gái. Kiều Kiều xách một bình nước chè đẩy theo sát phía sau. Khuôn mặt cô bé lộ vẻ căng thẳng lo lắng, trán đầy mồ hôi. Tôi cười bảo:

"Kiều Kiều, chớ có căng thẳng".

"Anh, em không căng thẳng đâu". Cô bé kéo ống tay áo lau mồ hôi trả lời, "Em không hề căng thẳng một chút nào. Em biết là anh nhất định sẽ thắng".

"Đúng thế, anh sẽ thắng", tôi đáp, "Dù là em đi thi, em cũng sẽ thắng".

"Em thì vẫn còn chưa được", Kiều Kiều đáp, "Bụng của em vẫn còn chưa lớn, chờ bụng em lớn thêm chút nữa thì cũng sẽ được".

Tôi kéo tay em nói:

"Kiều Kiều, chúng ta là những người được ông trời sai xuống chuyên để ăn thịt. Mỗi người chúng ta phải ăn hai mươi tấn thịt, ăn không hết thì Diêm Vương sẽ không nhận chúng ta đâu. Bác Lan nói như vậy".

"Hay quá", Kiều Kiều nói, "Chúng ta ăn hết hai mươi tấn thịt cũng không đi, mà phải ăn hết ba mươi tấn cơ. Anh ơi, ba mươi tấn thịt là bao nhiêu?".

"Ba mươi tấn thịt", tôi nghĩ một lát rồi nói, "Ba mươi tấn thịt xếp chồng lên thì to như trái núi nhỏ". Kiều Kiều cười vui vẻ.

Chúng tôi vòng qua trước cửa của phân xưởng bơm nước, nhìn thấy một đám đông ở đó. Những người ấy cũng nhìn thấy chúng tôi, chúng tôi nghe thấy họ xì xào:

"Đến rồi! Đến rồi...".

Tôi cảm thấy bàn tay của em gái nắm chặt lấy bàn tay tôi.

"Kiều Kiều đừng sợ".

"Em không sợ".

Chúng tôi đi vào thi đấu qua kẽ hở mà mọi người nhường đường dành cho, phía trước nhà bếp đã bày ra bốn chiếc bàn, phía sau là một chiếc ghế. Ba người thanh niên kia cũng đã đến. Lưu Thắng Lợi đứng ở trước cửa, nói to: "Hoàng Bưu, đã nấu xong chưa? Tôi không đợi được nữa đâu đấy".

Vạn Tiểu Giang chui vào trong nhà bếp, rồi lại chạy ra ngay lập tức, nói:

"Ngon lắm! Thịt ời, thịt à, ta rất nhớ mày. Bây giờ mẹ ta cũng không sánh được với một miếng thịt bò chằm tượng".

Phùng Thiết Hán ngồi ở ghế, hút thuốc vể mặt rất điềm tĩnh, như thể cuộc thi chẳng liên quan gì đến mình.

Tôi gật đầu với đám đông đang nhìn tôi và em gái bằng ánh mắt hiếu kỳ và khâm phục coi như một lời chào, sau đó ngồi

xuống ghế ở bên cạnh Phùng Thiết Hán. Kiều Kiều đứng ở phía sau, khẽ nói:

"Anh ơi, em hơi thấy căng thẳng".

"Em đừng lo", tôi nói.

"Anh có uống trà không?".

"Không!".

"Anh ơi, em muốn đi tiểu".

"Đi đi, ở phía sau nhà bếp đấy".

Tôi nhìn thấy một số người đang ghé đầu thì thầm, tuy tôi không nghe rõ họ nói gì, nhưng tôi biết những điều họ đang nói.

Phùng Thiết Hán đưa tôi một điều thuốc hỏi:

"Hút không?".

"Không", tôi đáp, "Hút thuốc xong sẽ ảnh hưởng đến vị giác, cho dù là thịt ngon đến mấy cũng sẽ không phân biệt được mùi vị".

"Có lẽ tôi không nên thi với cậu," Phùng Thiết Hán nói, "Cậu vẫn còn là một đứa trẻ, chẳng may bị bội thực thì lòng tôi cũng rất áy náy".

Tôi mỉm cười không trả lời.

Kiều Kiều đã quay trở lại, và khẽ nói với tôi:

"Anh ơi, bác Lan đến rồi, nhưng cha và mẹ thì chưa đến".

"Biết rồi".

Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang tới bên bàn ngồi xuống. Lưu Thắng Lợi ngồi cạnh tôi, còn Vạn Tiểu Giang ngồi cạnh anh ta.

Lão Lan bước vào và lên tiếng:

"Đến đủ cả chưa? Nếu đủ rồi thì bắt đầu. Hoàng Bưu đâu? Hoàng Bưu! Đã nấu xong thịt chưa?".

Hoàng Bưu chạy từ trong nhà bếp ra, lau tay bằng một chiếc khăn đen kịt, đáp:

"Xong rồi, mang lên được chưa?".

"Mang lên đi". Lão Lan nói, "Thưa các vị, hôm nay chúng ta tổ chức cuộc thi ăn thịt lần đầu kể từ khi xưởng thành lập đến nay tại đây. Những người dự thi là La Tiểu Thông, Lưu Thắng Lợi, Phùng Thiết Hán, Vạn Tiểu Giang. Cuộc thi này có thể coi như là một cuộc tuyển chọn, người nào thắng có thể sẽ được tham dự cuộc thi ăn thịt được tổ chức công khai sắp tới. Vì việc có liên quan đến tương lai nên mong rằng những người dự thi sẽ cố gắng hết sức". Những lời của Lão Lan có sức kích động rất lớn, những người đến xem thi nhau bàn luận. Lão Lan giơ một tay lên xua xua, ra hiệu cho mọi người đừng nói chuyện. Ông ta nói tiếp: "Nhưng chúng tôi cũng cần phải nói trước như thế này, mỗi người dự thi đều phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, nếu có xảy ra chuyện gì thì xưởng không chịu trách nhiệm, có nghĩa là mọi người phải tự chịu lấy hậu quả". Lão Lan đưa tay chỉ vào nhân viên y tế đang lách đám đông đi vào, nói: "Tránh ra để cho người ta đi vào".

Mọi người quay đầu lại nhìn nhân viên y tế, vai mang túi thuốc, mặt đầy mồ hôi đang len vào. Anh ta đi tới và đứng trước mặt chúng tôi, mỉm cười, nói như xin lỗi: "Có phải là tôi đã đến muộn không?".

"Chưa muộn đâu, cuộc thi vẫn còn chưa bắt đầu".

"Thế mà tôi cứ tưởng đã muộn rồi". Họ đáp, "Trạm trưởng vừa mới thông báo cho tôi thế là tôi chạy vội đến đây".

Lão Lan nói: "Chưa muộn đâu, cứ đi từ từ cũng vẫn kịp". Nói rồi, ông ta đưa mắt nhìn quanh một lượt và hỏi:

"Các vị hảo hán, chuẩn bị xong chưa?".

Tôi nhìn ba người sắp thi với tôi, họ cũng đang nhìn tôi. Tôi gật đầu mỉm cười với họ, họ cũng mỉm cười gật đầu với tôi. Phùng Thiết Hán mỉm cười lạnh lùng, Lưu Thắng Lợi thì vênh mặt có vẻ như đang tức giận cứ như thể không phải là sắp thi ăn thịt mà là sắp bước vào một cuộc thi sống chết. Vạn Tiểu Giang thì khịt mũi cười, khiến những người khác cũng phải cười theo. Biểu hiện của Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang càng khiến tôi thấy vững tâm hơn, tôi biết họ thua là cái chắc, nhưng nụ cười lạnh lùng trên mặt Phùng Thiết Hán thì lại khiến tôi không sao hiểu được. Con chó cắn người thường không sửa, tôi dự cảm, đối thủ thực sự của tôi chính là tay Phùng Thiết Hán da vàng, nụ cười lạnh lùng này.

"Được rồi, nhân viên y tế cũng đã đến, những lời mà tôi nói, mọi người cũng đều nghe rõ cả rồi, quy định của cuộc thi mọi người cũng đã rõ, thịt cũng đã chuẩn bị xong. Vậy thì ta bắt đầu thôi!". Lão Lan tuyên bố "Cuộc thi ăn thịt lần thứ nhất của Xưởng chế biến thịt Hoa Xương bắt đầu! Hoàng Bưu mang thịt lên!".

"Có đây...", Hoàng Bưu đáp bằng một giọng kéo dài hết như những tay chạy bàn thời xưa, tay bê một khay thịt đầy còn bốc khói, đi như biểu diễn từ trong nhà bếp ra, theo sau là ba cô gái mặc bộ đồng phục màu trắng, dáng đi nhanh nhẹn như đã được tập huấn, trên tay mỗi người cũng là một khay thịt đầy. Họ lần lượt đặt bốn khay thịt trước mặt những người dự thi. Chiếc khay của Hoàng Bưu được đặt trước mặt tôi.

Đó là món thịt bò do xưởng của chúng tôi sản xuất ra.

Đó là những miếng thịt bò to vuông bằng nắm tay không kèm bất cứ một thứ gia vị nào, kể cả muối.

Đó là những miếng thịt bò hấp ngon nhất.

"Mấy cân?", Lão Lan hỏi.

"Năm cân, mỗi khay năm cân", Hoàng Bưu đáp.

"Tôi có ý kiến", Phùng Thiết Hán giơ một tay lên như một học sinh đang trong giờ học.

"Nói đi!" Lão Lan trừng mắt nhìn anh ta.

"Số thịt trong các khay này có bằng nhau không?", Phùng Thiết Hán hỏi, "Chất lượng của thịt có như nhau không?".

Lão Lan nhìn Hoàng Bưu.

Hoàng Bưu cao giọng đáp:

"Đều là thịt từ một bắp đùi của một con bò, nấu trong cùng một nồi. Đều là năm cân như nhau và đều đã được cân lên".

Phùng Thiết Hán lắc đầu.

"Chắc là anh đã bị ai đó lừa đến phát sợ lên phải không?", Hoàng Bưu hỏi.

"Mang cân ra đây!" Lão Lan nói.

Hoàng Bưu vừa lăm bắm vừa đi vào bếp bê ra một chiếc cân đĩa, đặt cách một cái xuống bàn. Lão Lan trừng mắt nhìn ông ta, nói:

"Cân cho họ xem".

"Hình như đời trước nhà các anh bị người ta lừa hay sao ấy", Hoàng Bưu lăm bắm lần lượt đặt bốn khay thịt lên bàn cân, rồi quay sang nói, "Nhìn rõ chưa? Chẳng qua chỉ là xếp cao thấp khác nhau một chút thôi, có gì đâu".

"Còn có ý kiến nữa không?", Lão Lan hỏi, "nếu không còn ý kiến thì bắt đầu thôi".

"Tôi vẫn còn ý kiến", Phùng Thiết Hán nói.

"Sao mà cậu lăm ý kiến thế?", Lão Lan cười nói, "Có ý kiến cứ nói ra cũng tốt, tôi ủng hộ, nói đi. Ba người còn lại cũng vậy,

có vấn đề gì cứ nói ra trước khi thi, chứ đừng đợi đến lúc thi xong lại nói này nói nọ".

"Bốn khay thịt này trọng lượng không chênh lệch nhau, nhưng chất lượng của thịt liệu có hoàn toàn như nhau không? Do vậy tôi đề nghị đánh số lên bốn khay thịt, sau đó cho bốc thăm, bắt được khay nào thì ăn khay ấy".

"Rất hay, một đề nghị rất hay, chấp nhận", Lão Lan nói, "Anh y tá, có giấy và bút không? Phiền anh làm trọng tài cho họ".

Nhân viên y tế vui vẻ lấy từ trong hòm thuốc ra một chiếc bút và một tờ đơn thuốc, rồi viết bốn con số lên đó và đặt xuống dưới đáy khay. Sau đó anh ta lại viết bốn số khác cho lên lòng bàn tay và vẽ lại và tung lên mặt bàn.

"Thưa các vị tướng quân, xin mời bốc thăm", Lão Lan nói.

Tôi quan sát tất cả những chuyện đó với vẻ lạnh lùng, trong lòng nghĩ Phùng Thiết Hán thật đúng là phiền phức, sao anh ta lại lăm điều đến thế? Chẳng qua cũng chỉ là ăn một khay thịt bò chứ gì? Cần gì phải cẩn thận như vậy? Đúng lúc tôi đang nghĩ như vậy thì Hoàng Bưu và mấy nữ công nhân đã điều chỉnh xong vị trí của các khay thịt đúng như số thứ tự bốc thăm. Lão Lan tuyên bố:

"Bây giờ thì không còn ý kiến gì nữa chứ? Phùng Thiết Hán hãy nghĩ xem còn có vấn đề gì nữa không, nếu không còn gì nữa, cuộc thi ăn thịt lần thứ nhất của Xưởng chế biến thịt Hoa Xương bắt đầu!".

Tôi chỉnh lại chiếc ghế để ngồi dễ chịu hơn, rồi lấy ra một tờ giấy ăn lau tay. Trong lúc lau tay, tôi đưa mắt nhìn sang hai bên thì nhìn thấy Phùng Thiết Hán dùng chiếc xiên sắt nhấc một miếng thịt lên đưa vào miệng, rất từ tốn cắn một miếng. Anh ta ăn có vẻ rất phong độ, bất giác tôi cũng phải thấy khâm phục. Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang thì lại chẳng phong độ một

chút nào. Đầu tiên Vạn Tiểu Giang gấp bằng đũa nhưng lóng ngóng mãi mà không sao gấp được lên, thế là anh ta bỏ đũa dùng xiên sắt xiên mạnh một cái, rồi đưa miếng thịt lên cắn một miếng rõ to, trông cứ như một con khỉ. Lưu Thắng Lợi dùng đũa gấp lên một miếng rồi há to miệng ngoạm một nửa khiến mồm căng phồng nhai rất khó khăn. Tướng ăn của hai người này trông thật hoang dã thô lỗ, như thể mấy đời không được ăn thịt. Trong lòng tôi, đoán rằng họ sẽ rất nhanh chóng bỏ cuộc. Tôi cũng càng ý thức rõ ràng rằng anh chàng Phùng Thiết Hán da vàng nhìn có vẻ điềm tĩnh kia mới là đối thủ thực sự của tôi.

Tôi gấp khăn giấy đặt ở bên cạnh khay thịt, kéo ống tay áo lên, người ngồi thẳng, nhìn đám đông bằng ánh mắt thần thiện giống như võ sĩ làm điệu chào trước khi vào cuộc chiến. Mọi người nhìn tôi bằng ánh mắt tán thưởng. Tôi biết họ đang ngầm khen tôi là có phong độ và sớm trưởng thành. Tôi cũng nhìn thấy khuôn mặt và nụ cười phấn khởi của Lão Lan và nụ cười rất khó nắm bắt trên khuôn mặt của Diêu Thất thập thoáng giữa đám đông. Trên khuôn mặt của rất nhiều người mà tôi quen biết có nụ cười, có vẻ khâm phục và có cả vẻ thèm muốn trước sự quyến rũ của những miếng thịt. Bên tai tôi vang lên tiếng nhai tóp tép của ba người kia. Tôi nghe thấy tiếng kêu khóc và cả tiếng giận dữ của những miếng thịt trong miệng họ. Những miếng thịt không muốn chui vào miệng họ. Đã đến lúc rồi, tôi cũng phải ăn thôi. Những miếng thịt trong chiếc khay trước mặt tôi đã chờ đến mức không thể kiên nhẫn thêm được nữa. Kiều Kiều dường như cũng nghe thấy tiếng giục giã của những miếng thịt, nó đẩy khế vào vai tôi và nói:

"Anh ơi, anh cũng ăn đi".

"Được rồi, anh cũng sẽ ăn đây". Tôi nhẹ nhõm trả lời em. Sau đó nói to với những miếng thịt thân yêu: "Tôi sẽ ăn các bạn đây".

Hãy ăn tôi đi, hãy ăn tôi đi, tôi nghe thấy tiếng những miếng thịt tranh nhau gọi, những âm thanh quyến rũ của chúng khiến lòng tôi ngất ngây. Tôi nói, các bạn yêu quý, hãy các bạn thịt, cứ từ từ, đừng có vội, tôi sẽ ăn hết tất cả các bạn, không để sót một bạn nào. Mặc dù tôi chưa ăn các bạn nhưng giữa tôi và các bạn đã có một tình cảm sâu sắc. Các bạn đã thuộc về tôi. Làm sao tôi có thể xa rời các bạn được?

Tôi không dùng dũa cũng chẳng dùng xiên sắt mà là dùng tay. Tôi biết những miếng thịt cũng thích tôi tiếp xúc trực tiếp với chúng bằng tay. Tôi khẽ cầm một miếng thịt lên, và nghe thấy tiếng kêu hạnh phúc của nó khi được tôi chạm phải. Thậm chí tôi còn cảm thấy nó run lên trong tay tôi. Tôi biết nó run lên không phải vì sợ mà vì hạnh phúc. Thịt trên đời này thì có rất nhiều, nhưng những miếng thịt hạnh phúc được La Tiểu Thông ăn quả là rất ít. Cho nên tôi rất hiểu sự xúc động của những miếng thịt trong những giờ phút ngắn ngủi tôi cảm chúng đưa lên miệng, những giọt nước mắt long lanh của chúng đã trào ra, những cặp mắt lấp lánh của chúng nhìn vào tôi, ánh mắt ấy tràn đầy hạnh phúc. Tôi biết vì tôi yêu thịt cho nên thịt mới yêu tôi. Mọi tình yêu trên thế gian này đều có duyên có cớ...Thịt ơi, thịt cũng khiến cho tôi rất cảm động, tôi cũng không muốn rời xa bạn, nhưng tôi cũng không thể không ăn bạn.

Tôi chỉ chú ý đến sự giao lưu thân mật với những miếng thịt mà quên mất cả thời gian, và cũng không còn cảm thấy gánh nặng của dạ dày, khay thịt đã vơi đi hai phần ba. Đúng lúc đó tôi cảm thấy có phần hơi mệt mỏi, nước miếng cũng đã giảm đi rất nhiều, tốc độ cũng đã chậm lại, tôi ngẩng đầu lên, vừa tiếp tục nhai với phong độ rất là tao nhã, vừa quan sát xung quanh. Và tất nhiên là đầu tiên tôi phải quan sát những người ngồi bên cạnh, bởi họ là những người bạn cùng dự thi với tôi, bởi sự tham dự

của họ mới làm cho lần ăn thịt này có tính chất như một cuộc biểu diễn. Xét về ý nghĩa này thì tôi phải cảm ơn họ, nếu không có sự thách thức của họ thì có thể tôi sẽ không có được cơ hội thể hiện tài năng của mình trước đám đông, mà không phải chỉ là tài năng, đó còn là nghệ thuật. Những người ăn thịt trên thế giới này hàng hà sa số, nhưng những người biết biến hành động bình thường ấy trở thành một nghệ thuật duy chỉ có một mình La Tiểu Thông. Những miếng thịt đã bị người đời ăn và sẽ ăn nếu xếp chồng lên thì còn cao hơn cả dãy Himalaya, nhưng những miếng thịt được đóng vai trò quan trọng trong quá trình biểu diễn nghệ thuật cũng chỉ có những miếng thịt được La Tiểu Thông ăn mà thôi.

Tôi đã đi quá xa mất rồi, đó là do trí tưởng tượng của tôi rất phát triển, được rồi, chúng ta sẽ cùng nhau quay lại để trở về với cuộc thi ăn thịt ngày hôm ấy và xem những đối thủ cùng dự thi với tôi. Không phải là tôi có ý muốn nói xấu họ, từ nhỏ tôi đã là một đứa trẻ thích nói thật, mọi người hãy nhìn mà xem, đầu tiên là Lưu Thắng Lợi. Không biết từ khi nào con người có tướng mạo hung dữ này đã ném đôi đũa đi mà dùng những ngón tay thô thiển tóm lấy từng miếng thịt nhét vào trong miệng. Những ngón tay của anh ta đầy mỡ và trông thật bẩn thỉu, hai bên mép cũng dính đầy mỡ. Thôi, không nhìn anh ta nữa, nhìn Vạn Tiểu Giang bên cạnh vậy. Con người được mệnh danh là Chuột Nước này cũng đã bỏ xiên sắt mà dùng tay. Tôi biết là bọn họ đã bắt chước tôi, nhưng làm sao họ có thể làm được như tôi. Thiên tài là không thể bắt chước được, tôi là thiên tài về ăn thịt cho nên không thể bắt chước tôi được, hãy nhìn tôi mà xem, chỉ có ba đầu ngón tay tôi mới dính một chút mỡ, còn những ngón khác vẫn rất sạch sẽ, trong khi bọn họ cả mười ngón tay đều rất bẩn thỉu và đầy mỡ. Điều khiến tôi cảm thấy khó chịu nhất là khi ăn thịt, miệng hai người ấy đều phát ra những tiếng tộp tộp, âm

thanh ấy thật là một sự sỉ nhục với những miếng thịt đẹp đẽ. Tôi thực sự lấy làm buồn và đáng tiếc cho những miếng thịt ấy. Đó là số phận, nếu chúng được tôi ăn thì lại hoàn toàn có một kết cục khác. Nhưng mọi chuyện trên đời này đều như vậy, bụng của La Tiểu Thông này dù có to đến mấy cũng không thể ăn hết mọi miếng thịt trên thế gian này. Điều đó cũng giống như một người đàn ông tràn ngập tình yêu đối với phụ nữ, cho dù anh ta có giỏi giang đến mấy cũng không thể ôm tất cả phụ nữ trên thế gian này vào lòng mình. Chẳng có cách nào cả, tôi không thể nào giúp được những miếng thịt ấy. Các bạn, những miếng thịt ở các khay của những người khác, cho dù các bạn là những miếng thịt hấp ngon nhất thì cũng vẫn phải ở hoàn cảnh nào theo hoàn cảnh ấy. Tốc độ của hai người ăn thịt thô lỗ ấy đã chậm lại rõ ràng, mồ hôi lấm tấm trên trán họ. Tôi biết bây giờ họ đã không thể nào còn có được niềm thích thú khi ăn thịt, việc vui thích ấy đã trở thành nỗi khổ.

Khi tôi đánh mắt sang bên thì nhìn thấy Phùng Thiết Hán đang dùng xiên sắt xiên một miếng thịt vuông và cắn một miếng. Mặt anh ta vẫn vàng như vậy, anh ta cụp mắt, không để lộ vẻ mặt của mình. Từ đầu đến giờ anh ta vẫn dùng xiên sắt, bàn tay vẫn sạch sẽ, cầm cũng vậy, chỉ duy nhất đôi môi là có dính mỡ. Anh ta vẫn ăn rất từ tốn như thể không phải là đang trong một cuộc thi ăn thịt trước mặt đám đông mà là đang một mình tận hưởng niềm vui ăn thịt ở một góc trong khách sạn. Vẻ của anh ta đã khiến lòng tôi có cảm giác nặng nề, một lần nữa tôi lại cảm thấy rằng đây là một đối thủ rất khó đối phó...Dường như anh ta không biết rằng tôi đang quan sát anh ta mà vẫn giữ vẻ điềm tĩnh như cũ. Anh ta nhắc một miếng thịt lên, do dự trong giây lát và cuối cùng thì đặt lại miếng thịt to, nhắc lên miếng thịt bé ở góc khay. Trong lòng tôi lập tức cảm thấy nhẹ nhõm hẳn lên, con

người có vẻ thâm trầm khó nắm bắt này cũng đã lộ vẻ thất trận. Việc anh ta lựa chọn miếng thịt nhỏ hơn chứng tỏ dạ dày của anh ta cũng đã đầy. Số thịt còn lại trong đĩa của anh ta có lẽ cũng khoảng một cân. Nhưng một điều chắc chắn là khả năng của anh ta khá hơn hai người kia, hơn nữa, nghị lực và vẻ bình tĩnh của anh ta cũng có thể giúp anh ta kiên trì đến cùng. Tất nhiên, tôi cũng hy vọng có một đối thủ thi đấu đến cùng với mình, nếu không thì cuộc thi này chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Một cuộc thi mà không có đối thủ thì niềm vui của người chiến thắng cũng không thể nào trọn vẹn được. Bây giờ nghĩ lại, sự lo lắng ấy của tôi là thừa.

Phùng Thiết Hán đã cảm thấy ánh mắt của tôi, anh ta cũng đưa mắt nhìn sang với vẻ khiêu khích. Tôi mỉm cười thân thiện với anh ta, sau đó nhắc một miếng thịt lên, đưa lên miệng, chạm môi vào như hôn rồi mới từ từ cho vào miệng nhai. Vừa nhai tôi vừa đưa mắt xuống nhìn đám đông. Có người thì đang nhìn chăm chú với vẻ hưng phấn, có người lộ vẻ căng thẳng. Qua nét mặt của họ, tôi biết được ai là người ủng hộ, mong cho tôi thắng, ai là người muốn cho tôi thua. Tất nhiên phần lớn bọn họ đều chỉ đến xem, họ không có lập trường rõ ràng, họ cũng rất vui. Qua nét mặt của họ, tôi cũng thấy được niềm khát khao của họ đối với thịt. Họ đã không thể nào hiểu nổi trước vẻ kỳ quặc và khổ sở của Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang khi ăn thịt. Đó là cảm giác bình thường của con người, một người đứng bên cạnh quan sát người khác ăn thịt, tất nhiên khó lòng mà hiểu được nỗi khổ của người tuy bụng đã căng đầy mà vẫn phải cố ăn, nhất là đó lại là thịt. Ánh mắt của tôi dừng lại trên khuôn mặt của Lão Lan mấy giây. Qua ánh mắt của ông ta, tôi đã thấy được niềm tin của ông dành cho tôi. Tôi cũng nói với ông qua ánh mắt rằng: Bác Lan, bác hãy yên tâm, cháu sẽ không làm bác thất vọng đâu.

Việc khác thì cháu không dám nói, nhưng ăn thịt thì cháu có khả năng. Tôi còn nhìn thấy cả cha và mẹ tôi. Không biết họ đã tới từ lúc nào. Họ cứ tránh mặt giữa đám đông như sợ tôi nhìn thấy và ảnh hưởng đến tinh thần. Tôi biết họ là những người mong cho tôi thắng cuộc nhất và cũng là người sợ tôi bị bại thực nhất, đặc biệt là cha tôi- người đã từng nhiều lần thi ăn với người khác, một vận động viên lão luyện về kỹ thuật đấu trường, một lão tướng đã nhiều lần giành chiến thắng trên đường đua. Tất nhiên, cha tôi rất rõ những khó khăn trong cuộc thi này, nhất là nỗi khổ sau khi thi. Về mặt của cha rất nặng nề, vì cha biết rằng khi mà chỗ thức ăn chỉ còn một phần ba cũng là lúc cuộc thi bước vào giai đoạn gian khổ nhất. Lúc này, giống như vận động viên chạy đường dài bước vào giai đoạn cuối, không chỉ là thi về thể lực, không chỉ thi về sức chứa của dạ dày mà quan trọng hơn cả là thi về trí lực. Người có ý chí kiên định sẽ chiến thắng, ngược lại mềm yếu thì sẽ thua. Khi đã ăn đến mức cuối cùng thì cho dù là một chút xiu cũng không thể nuốt thêm. Sự tàn khốc của cuộc thi này chính là ở chỗ đó. Cha tôi là người trong cuộc, cho nên tôi biết, cùng với việc lượng thịt trên khay với dần thì về mặt của cha tôi càng nặng nề. Mẹ tôi thì đỡ hơn, tôi thấy hình như mẹ cũng nhai theo tôi như thể trong miệng mẹ cũng đang có một miếng thịt, và mẹ làm như vậy là đang giúp đỡ tôi. Tôi cảm thấy bàn tay của em gái đang bầu vào vai tôi, sau đó tôi nghe thấy em tôi nói khẽ: "Anh ơi, anh có uống nước không?".

Tôi xua tay từ chối. Trong lúc này mà nướng chè thì sẽ phản tác dụng. Khay thịt của tôi chỉ còn bốn miếng khoảng chừng nửa cân. Tôi ăn một miếng với tốc độ rất nhanh rồi lại ăn tiếp một miếng nữa. Trong khay chỉ còn lại hai miếng to bằng hai quả trứng gà. Tôi khê xoay người cảm thấy cái bụng rất nặng, nhưng tôi biết rất rõ dạ dày của tôi vẫn còn một chút trống, khéo đồn

một chút là có thể đưa hai miếng thịt đó vào được. Tôi biết cho dù là mình thắng cũng vẫn phải giữ phong độ của mình. Tôi đưa tay cầm một trong hai miếng thịt còn lại đưa lên miệng, tiếp tục cuộc thi của mình.

Trong đĩa chỉ còn lại một miếng thịt, nó đang گیر cánh tay bé nhỏ vậy chào tôi. Tôi khẽ xoay người để cho những miếng thịt trong dạ dày dồn xuống, chừa ra một chỗ. Tôi ước lượng miếng thịt còn lại trong đĩa, trong lòng cảm thấy rất nhẹ nhõm, tôi biết chỗ trống của dạ dày có thể chứa được nó. Miếng thịt có vẻ rất ngon nóng, nó đang mong được hội ngộ với những người bạn đã đi trước của nó. Tôi khuyên nó bằng ngôn ngữ chỉ có tôi và nó hiểu được để nó kiên nhẫn hơn. Tôi còn phải cho nó hiểu được rằng nó đã là miếng thịt hạnh phúc nhất trong cuộc thi lần này. Bởi vì mọi ánh mắt của những người tham dự cuộc thi đều dồn cả vào nó, nó khác hẳn với tất cả những miếng thịt không tên không tuổi trước nó, nó là miếng thịt sau cùng, nó là dấu chấm kết thúc cho cuộc thi này. Tôi hít một hơi thật sâu, tập trung tinh lực như muốn dùng những tình cảm thân thiết nhất và một tình thân đôi dào nhất, một phong thái hào hoa nhất, một động tác đẹp đẽ nhất để hoàn thành cuộc thi của mình. Trong lúc hít vào tôi đưa mắt quan sát tình hình của các đối thủ. Đầu tiên là Lưu Thắng Lợi, người này đã cởi bỏ giáp mũ đầu hàng, tay và miệng của anh ta đều bị nước thịt dính đầy. Vạn Tiểu Giang thì chẳng khác gì một con chuột rơi vào thùng mỡ, điệu bộ mới đáng thương làm sao, dường như anh ta đang rất khó khăn để đỡ cái bụng của mình lên. Cả hai người này đều đã mất hết sức chiến đấu, họ đều đã thua cuộc.

Bây giờ thì đến lần Phùng Thiết Hán, đối thủ thực sự của tôi. Mặc dù cuộc thi đã đến hồi kết nhưng anh ta vẫn giữ được phong độ rất tốt: tay vẫn rất sạch, miệng vẫn rất nhanh, người cũng ngồi

thẳng. Nhưng ánh mắt của anh ta không tập trung, anh ta đã không còn có thể nhìn lại tôi với ánh mắt sắc nhọn như cú vọ giống như lúc đầu nữa. Anh ta giống như một bức tượng đất đã bị nước đim ngập nhưng vẫn cố gắng giữ vẻ tôn nghiêm, nhưng nguy cơ bị sụp xuống và tan ra là tất yếu. Tôi biết nguyên nhân khiến cho ánh mắt của anh ta không còn tập trung nữa là vì dạ dày của anh ta không còn chống đỡ được nữa, những miếng thịt đang đẩy vào làm cho cái bụng của anh ta trương lên. Tôi cảm thấy những miếng thịt ấy giống như một tổ ếch nòn nóng đang tìm cách chạy thoát chỉ cần ý chí của anh ta buông lơi thì những miếng thịt sẽ vọt ra, mà một khi chúng đã vọt ra khỏi miệng thì không sao cầm giữ được nữa. Vì cố gắng chế ngự phản ứng mãnh liệt của cơ thể, mặt của anh ta lộ một vẻ khổ sở khiến người ta thấy thương hại. Khay thịt trước mặt anh ta còn lại ba miếng. Khay thịt của Lưu Thắng Lợi còn lại năm miếng, Vạn Tiểu Giang còn sáu miếng.

Đầu tiên chỉ có một con nhặng to, trên mình có những đốm trắng bay từ xa đến. Nó lượn trong không trung một lát, rồi đột nhiên xà xuống khay thịt trước mặt của Vạn Tiểu Giang như chim ưng chụp mồi, Vạn Tiểu Giang đưa tay ra xua xua mấy cái, rồi sau đó chán không buồn xua nữa. Tiếp sau con nhặng là một lũ ruồi con lần lượt kéo đến. Chúng lượn trên đầu tôi, và cất tiếng kêu vo vo. Những người đứng xem hơi hoảng hốt, vội ngẩng đầu lên quan sát. Dưới ánh nắng chiều tà, con nào cũng rực lên như đốm vàng nhỏ. Tôi biết sẽ có điều không hay đang đến, vì những con ruồi này bay đến từ một nơi bẩn thỉu nhất trên thế gian này, chân và cánh của chúng mang đầy vi trùng và mầm bệnh, với những người mà sức đề kháng tốt như chúng tôi chắc không đến nỗi mắc bệnh, những nghĩ đến nơi mà chúng tôi chắc bay tới, vẫn không khỏi cảm thấy buồn nôn. Tôi biết chỉ sau vài

giày chúng sẽ sà ngay xuống các khay thịt của chúng tôi bằng một tốc độ cực nhanh và với đủ các góc độ. Tôi vội chop lấy miếng thịt còn lại trong khay nhanh như tia chớp trước khi lũ ruồi sà xuống.

Đường như chỉ trong nháy mắt, lũ ruồi đã bâu đầy lên thịt trong đĩa và mép đĩa. Đôi cánh của chúng vẫn không ngừng đập, còn những chiếc chân của chúng thì không ngừng di chuyển, những cái vòi đã bắt đầu cắm xuống các miếng thịt. Lão Lan và nhân viên y tế vội chạy tới đuổi chúng giúp chúng tôi. Nhưng lũ ruồi vẫn ngoan cố không chịu rời đi, chúng bay cả vào mặt người. Có con bị mọi người đập chết rơi xuống đất, nhưng ngay lập tức có rất nhiều con khác tiếp tục bay đến bổ sung cho những con đã chết, nhiều tới mức mọi người không còn hơi sức đuổi chúng đi nữa.

Phùng Thiết Hán cũng bắt chước tôi, chụp vội một trong ba miếng còn lại trước khi lũ ruồi sà xuống nhét vào mồm rồi tiếp tục chụp thêm một miếng nữa, riêng miếng cuối cùng thì đã bị lũ ruồi bâu kín.

Trên khay của Vạn Tiểu Giang và Lưu Thắng Lợi lũ ruồi đã bu đen kín. Vạn Tiểu Giang đứng dậy, dốc hết sức, nói:

"Hôm nay không tính. Hôm nay không tính..."

Nhưng anh ta vừa há miệng ra thì một miếng thịt rơi ra khỏi miệng. Lũ ruồi lập tức bâu đến. Anh ta chẳng còn biết đường xoay xoà, chỉ còn biết đưa tay bịt miệng, chạy vội đến chân tường, hai tay bám lấy bờ tường đầu cũng dựa vào đó, trông chẳng khác gì một con sâu đo, chốc chốc người lại co lên nồn thốc nồn tháo.

Lưu Thắng Lợi cố nghiêng răng trợn mắt, giả bộ không hề gì nói với Lão Lan:

"Lê ra thì tôi có thể ăn hết, bụng của tôi còn rỗng tới một nửa, nhưng lũ ruồi đã làm bẩn thịt. Tiểu La, nói cho cậu biết, tôi không phục đâu, tôi không thua...".

Chưa kịp nói hết câu, đột nhiên anh ta đứng bật dậy cứ như thể có một chiếc lò xo ở phía dưới mông. Nhưng tôi biết, chẳng có chiếc lò xo nào cả, mà là những miếng thịt trong bụng đang cuộn lên dâng lên cổ và tạo ra một sức mạnh to lớn, khiến anh ta phải như vậy. Lúc anh ta đứng lên mặt xám như đất, các cơ thịt căng ra hết mức. Anh ta loạng choạng chạy về phía Vạn Tiểu Giang, làm đổ cả chiếc ghế sau lưng, tiếp sau đó còn va cả vào Hoàng Bưu tay cầm chiếc vỉ xua ruồi đang từ nhà bếp đi đến. Hoàng Bưu đang định mở miệng - chắc là một câu chửi, thì Lưu Thắng Lợi đã vội há miệng "ọc" một cái, một đồng những miếng thịt vụn nhóp nhép văng cả ra ngực của Hoàng Bưu. Hoàng Bưu kêu lên một tiếng kinh hoàng như lợn bị chọc tiết, rồi cất tiếng chửi rủa, ném phắt chiếc vỉ ruồi xuống đất, nhắm vào mông Lưu Thắng Lợi đá một cái nhưng lại không đá trúng, thế là ông ta đành quay đầu chạy thẳng vào bếp, chắc là đi thay áo rửa mặt.

Lưu Thắng Lợi đi lạch bạch như một con vịt chạy tới phía chân tường, đứng song song cùng với Vạn Tiểu Giang, và cũng đưa hai tay bám lên tường, đầu cũng dựa vào đó rồi lại cong người há miệng, mặc cho những thứ trong miệng trào ra.

Phùng Thiết Hán miệng ngậm một miếng thịt, tay cầm một miếng khác, mặt mày dờ dẩn như đang chìm vào suy tư. Ánh mắt của đám đông đều dồn về phái của anh ta. Vạn Tiểu Giang và Lưu Thắng Lợi đã thất bại, chỉ mình anh ta là vẫn cố giành giật. Thực ra Phùng Thiết Hán cũng đã thua, cho dù anh ta nuốt được miếng thịt trong miệng, ăn tiếp miếng thịt trên tay, rồi giải quyết nốt miếng thịt trên khay ruồi đang bu đen, thì về thời gian anh ta cũng vẫn thua tôi. Nhưng mọi người vẫn chờ và hy vọng ở

anh ta, cũng giống như trong cuộc thi chạy ma-ra-tông, người về nhất đã có rồi, nhưng người ta vẫn cố vũ cho vận động viên đang kiên trì trên đường chạy. Tôi cũng hy vọng anh ta có thể kiên trì đến cùng, ăn hết chỗ thịt còn lại. Nhưng Phùng Thiết Hán đã rút lui, anh ta trợn mắt vươn cổ, cố nuốt miếng thịt trong miệng, mọi người đều cố vũ cho anh ta. Anh ta đưa miếng thịt trên tay lên ngang miệng đo dự một lát, sau đó ném trả nó xuống chiếc khay phía trước mặt. Lũ ruồi ở khay bay ào lên, rồi ngay sau đó chúng sà xuống tiếp tục bu kín lên hai miếng thịt. Phùng Thiết Hán cúi đầu nói:

"Tôi thua rồi".

Một lát sau anh ta ngẩng đầu lên, quay sang nói với tôi:

"Tôi xin phục".

Trong lòng tôi vô cùng cảm động, tôi nói với anh ta:

"Mặc dù anh đã thua, nhưng mà thua rất đẹp".

Lão Lan nói to:

"Cuộc thi ăn thịt kết thúc. La Tiểu Thông đã thắng. Phùng Thiết Hán cũng rất tốt. Còn Vạn Tiểu Giang và Lưu Thắng Lợi", Lão Lan nhìn vào phía sau của họ với ánh mắt khinh thường, nói: "Không có bản lĩnh mà lại cứ đòi thi, đã làm phí hai khay thịt ngon. Từ nay về sau, xưởng của chúng ta thường xuyên tổ chức những cuộc thi như thế này. Những người trong xưởng chế biến phải là những người biết ăn thịt. La Tiểu Thông, cháu cũng đừng có kiêu ngạo, hôm nay cháu là người thắng cuộc, nhưng lần sau rất có thể lại là người khác. Lần sau chúng ta thi sẽ không hạn chế là những người trong xưởng, mà phải làm cho nó trở thành một hoạt động xã hội, để qua đó nâng cao uy tín của chúng ta. Chúng ta phải đặt làm một cái cúp, người thắng cuộc sẽ có thưởng, nếu không nhận phần thưởng thì chúng ta sẽ cho ăn thịt miễn phí một năm.

Em gái Kiều Kiều của tôi kêu ré lên:

"Cháu cũng muốn thi!".

Tiếng kêu của Kiều Kiều đã thu hút sự chú ý của mọi người, mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía cô bé. Khuôn mặt nhỏ đỏ hồng, đôi bím tóc vểnh lên, đôi mắt long lanh như hai giọt nước và dáng người bụ bẫm của cô bé trông thật đáng yêu.

"Hay lắm! Đúng là một anh hùng thừa thiếu thời! Cải cách mở cửa quả là rất tốt! Vậy tốt ở chỗ nào? Đó chính là ở chỗ không vui đập nhân tài. Ăn thịt mà ăn cho ra trò cũng sẽ là hơn người khác! Được rồi! Cuộc thi đến đây kết thúc. Những ai đã tan ca thì về, ai vào ca thì vào vị trí làm việc đi!" Lão Lan nói.

Mọi người vừa bàn tán xôn xao vừa rời khỏi "đấu trường". Lão Lan chỉ vào Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang vẫn còn bám vào tường nôn thốc tháo, nói với nhân viên y tế: "Y tế phòng, có cần tiêm cho họ không?".

"Tiêm gì cơ? Nôn hết là khỏi thôi mà", y tế phòng hất cằm về phía tôi, nói: "Tôi thì lại thấy lo cho cậu bé này chỉ có cậu ấy là ăn nhiều nhất".

Lão Lan vỗ vai nhân viên y tế cười, nói:

"Người anh em lo quá xa đấy. Đứa bé này không phải là những đứa bé bình thường. Đó là một Thân Thịt. Ông trời sai nó xuống là để ăn thịt, cấu tạo trong bụng của nó có thể không giống như chúng ta. Có phải thế không La Tiểu Thông? Bụng cháu có căng chướng lên không? Có cần y tá xem cho không?".

"Cảm ơn. Cháu rất khỏe". Tôi nói với Lão Lan và y tá phòng, "Cháu cảm thấy rất tốt thật mà".

37.

Một trận mưa lớn đã xoá sạch mọi dấu vết của hậu quả trùng độc của những người ăn thịt. Mặt đường sạch sẽ, những hàng cây ven đường cũng trở nên xanh mướt. Lỗ thùng trên nóc miếu bị nước mưa xối, càng to hơn, ánh mặt trời rơi vào căn miếu, mấy chục con chuột bị nước mưa làm ướt lướt thướt phải chui ra đứng trên bức tượng bị đổ. Đêm hôm qua, người phụ nữ giống như cô Dã La Tử đã không xuất hiện, tôi cảm thấy trong bụng rất đói, và đã ăn hết số nắm lấy được xung quanh chiếc bô đoàn mà hoà thượng vẫn ngồi. Ăn xong số nắm ấy tôi thấy tinh thần phấn chấn hơn, tư duy rõ ràng hơn, mắt không còn hoa nữa. Từ trong sâu thẳm, rất nhiều những hình ảnh không biết tôi đã gặp từ khi nào bỗng chốc hiện về. Tôi nhìn thấy một khu mộ xây dựa sát vào núi, đúng là phong thủy rất tốt, trước một tấm bia bằng đá của một ngôi mộ, một người con gái mặc quần áo đen đang ngồi đó. Bức ảnh trên bia cho tôi biết rằng đó là mộ của con trai Lan Đại quan. Nốt ruồi ở khoé môi cho tôi biết rằng cô gái kia là Thắm Dao Dao, người đã bỏ nhà đi tu. Trên mặt cô không có nước mắt, cũng không thấy có vẻ đau buồn. Bó hoa trắng đặt trước mộ toả một mùi hương u uất. Một cô gái nhẹ nhàng đi đến bên Lan Đại quan đang nhắm mắt trầm tư nói khẽ: Thưa ông, Tuệ Minh đại sư đã viên tịch vào đêm hôm qua. Lan Đại quan trút một hơi thở dài như cát được gánh nặng, lẩm bẩm như nói một mình: Bây giờ ta thực sự không còn gì phải lưu luyến nữa!. Ông ta uống một chén rượu, nói với cô gái ở phía

sau: Tiểu Tấn hãy đi gọi hai cô kia lại đây. Cô gái đáp: Thưa ông...Lan Đại quan nói một cách thoải mái: Ông cái gì? Ta cần phải tưởng nhớ đến cái chết của cô ấy bằng đêm hoan lạc điên cuồng của ta. Trong tiếng rên rỉ của các cô gái chân dài và Lan Đại quan trong cơn mê cuồng, bốn người thợ làm tượng ngất ngưởng xuất hiện trong sân của miếu Ngũ Thổng. Nhìn thấy bức tượng Thần Thịch bị nước mửa xối khiến lớp sơn bên ngoài bị làm trôi loang lổ, họ đều kêu lên. Người thợ già giận dữ mắng ba người thợ trẻ, trách họ không đẩy ni lông hoặc áo mửa cho Thần Thịch. Những người thợ trẻ không nói một lời, cúi đầu nghe ngóng. Hai cô gái chân dài quỳ trên tấm thảm, nói bằng một thứ giọng rất điệu đà: Cha nuôi, hãy tha cho chúng con đi, ngực của chúng con là ngực của Dao Dao, chân của chúng con là chân của Dao Dao, chúng con là hiện thân của Dao Dao, cha hãy thương chúng con đi mà. Các cô có biết ai là Dao Dao không? Lan Đại quan hỏi lạnh lùng. Chúng con không biết, hai cô gái đáp, chúng con chỉ biết giả làm Dao Dao để cho cha nuôi vui, cha nuôi vui thì sẽ thương chúng con. Lan Đại quan cười lớn nhưng nước mắt lại trào ra. Hai người thợ trẻ xách hai thùng nước đến, một người khác tìm chiếc chổi sắt, họ cạo lớp sơn trên bức tượng gỗ dưới sự chỉ huy của người thợ cả. Tôi nghe thấy Thần Thịch đang gào lên, tôi cảm thấy trên người vừa ngứa vừa buồn, vừa đau. Sau khi sơn được cạo xong, để lộ ra màu và vân của lớp gỗ liễn. Người thợ cả nói: sau khi phơi xong, sẽ sơn lại, Tiểu Bảo, hãy đi tìm sở trưởng Diêm để ông ấy duyệt cho một chiếc phiếu chi. Nói với ông ấy nếu như không chi tiền thì chúng ta sẽ mang Thần Thịch về bỏ thành củi đốt lò. Người thợ đau răng tôi hôm qua vội nói: Sự phụ, cẩn thận kéo đau răng. Người thợ già cười nhạt: Thần Thịch biết rõ lòng của ta. Người thợ trẻ kia cầm đầu chạy. Người thợ già đi vào trong miếu, cứ đi đi lại lại trước

những bức tượng hoặc là thiếu đầu hoặc là thiếu chân trong đó. Người đồ đệ có vẻ thư sinh đi theo phía sau ông. Người thợ già vồ vào móng của thần Mã Thông, một miếng vữa rơi xuống, ông nói: Chúng ta sắp có cơm ăn rồi, năm bức tượng này sẽ cho chúng ta khỏi việc để làm đây. Người đồ đệ nói: Sư phụ, chỉ sợ chuyện này sẽ thay đổi thôi. Thay đổi cái gì? người thợ già trừng mắt hỏi, người đồ đệ đáp: Sư phụ, tối hôm qua xảy ra chuyện lớn như vậy, hơn một trăm người ăn thịt bị trúng độc, chẳng biết ngày Tết ăn thịt còn có thể tiếp tục được nữa không? Nếu chấm dứt thì miếu Thần Thịt cũng sẽ không làm nữa. Mà miếu Thần Thịt không làm nữa thì miếu Ngũ Thông cũng sẽ không sửa nữa. Tối hôm qua sư phụ không nghe Phó tỉnh trưởng nói hay sao? Ông ấy muốn miếu Thần Thịt và miếu Ngũ Thông cùng làm một lúc. Người thợ già nói: Cũng đúng, nhưng nhóc ạ, cậu còn thiếu kinh nghiệm lắm, chưa hiểu gì về sự đời đâu. Nếu không xảy ra vụ tối hôm qua thì chưa biết chừng ngày Tết ăn thịt sang năm sẽ chấm dứt. Nhưng chính vì xảy ra chuyện cho nên sang năm ngày Tết ăn thịt sẽ không thể chấm dứt được. Không những tiếp tục tổ chức, mà hơn nữa sẽ còn lớn hơn. Người đồ đệ lắc đầu nói: Sư phụ, con không hiểu ý của sư phụ. Người thợ già nói: Không hiểu thì cứ việc hồ đồ. Thực ra những người trẻ tuổi không cần thiết phải hiểu nhiều chuyện đến như vậy, cứ chăm chỉ mà làm việc đi rồi đến một tuổi nào đó cái gì cần hiểu thì sẽ hiểu. Người đồ đệ đáp: Sư phụ, con hiểu rồi. Người thợ già hát cầm chỉ hai người thợ đang làm việc xung quanh bức tượng Thần Thịt ở trong sân miếu nói: Hai đứa kia, làm những việc nặng nhọc thì còn có thể, còn chuyện trùng tu tượng thần Ngũ Thông phần lớn là phải giao cho cậu. Người đồ đệ đáp: Sư phụ, nhất định con sẽ cố gắng, chỉ sợ con dốt quá phụ lòng mong mỏi của sư phụ. Người thợ già nói: Cậu cũng không cần phải khiêm tốn, tôi nhìn người

rất chính xác. Năm bức tượng thần Ngũ Thông này đã hỏng mất bốn, khôi phục lại cũng rầy rà đấy. Nhà ta tuy cũng có được những kỹ thuật gia truyền nhất định, trong "Liêu Trai" cũng đã miêu tả về hình tượng của họ, nhưng chúng ta thì phải theo trào lưu cải tiến một chút, không thể cứ làm theo kiểu cũ được. Cậu hãy nhìn bức tượng thần Mã Thông này mà xem, phần giống ngựa thì nhiều, phần giống người thì hơi ít. Người thợ già đưa tay chỉ lên bức tượng thần Mã Thông: Cần phải làm cho bức tượng này giống người hơn, nếu không thì phụ nữ nhìn thấy sẽ thấy sợ. Người đồ đệ đáp: Sư phụ, chỉ sợ là nhiều người khác sẽ đến tranh mất việc này. Người thợ cả trả lời: Thì cũng chỉ có hai tốp là Hạ Lục và Lão Hàn là cùng, kỹ thuật của họ cùng lắm cũng chỉ có thể làm tượng đất được mà thôi. Năm bức tượng thần Mã Thông này họ không làm nổi đâu. Người đồ đệ đáp: Sư phụ, không thể khinh địch được, nghe nói con trai của Hạ Lục đã được đi du học khoa điêu khắc ở trường Mỹ thuật của Mỹ, nếu con trai ông ta về, thì chúng ta không thể là đối thủ của họ được nữa. Người thợ già nói: Thằng con ngốc nghếch của ông ta chứ gì? Đừng nói là học ở trường Mỹ thuật, cho dù học ở Học viện Mỹ thuật cũng chẳng ăn thua gì. Cái nghề làm tượng này đầu tiên là phải có thần ở trong lòng, trong lòng mà không có thần thì cho dù tay nghề có giỏi đến mấy, tác phẩm làm ra chỉ là đất sét mà thôi. Có điều đúng là chúng ta cũng không nên coi thường, người giỏi trong thiên hạ này có rất nhiều, biết đâu lại có những cao thủ hơn từ đâu đó đến. Cho nên, từ bây giờ cậu phải nghĩ về việc này. Cảm ơn sư phụ - người thợ trẻ nói. Cậu phải tìm cách quan hệ với Lão Lan trưởng thôn của làng Đồ Tế cũ, miêu Ngũ Thông này là do tổ tiên của ông ta xây cất, lần trùng tu này chắc chắn ông ta sẽ là người quyền nhiều tiền nhất. Nghe nói ông ta còn quyền được từ nước ngoài về hàng chục

triệu đồng, để ai làm, phần lớn là do ông ta quyết định - người thợ già nói. Sự phụ cứ yên tâm, chị dâu của con là em họ với Phạm Triều Hà - vợ của Lão Lan. Lão Lan rất sợ vợ, con đã dò hỏi và biết được như vậy. Người thợ già phần khởi gặt dẫu. Lan Đại quan ném chiếc cốc trong khay xuống đất, xiêu vẹo đứng lên. Hai người hầu gái phía sau vội vàng chạy đến ôm lấy cánh tay của ông ta. Thưa ông, ông đã uống hơi nhiều, một cô nói. Ta mà uống nhiều à? Có thể ta cũng uống nhiều thật, ông ta đẩy tay hai cô gái, trừng mắt nói: Đi, hãy đi tìm hai cô gái kia lại đây làm cho ta tỉnh rượu. Hoà thượng, hoà thượng còn muốn nghe tôi kể nữa không?

Ba tháng trước khi vợ Lão Lan chết, tôi và Lão Lan đã liên kết xử lý hai vụ phóng viên đến phỏng vấn bí mật. Chuyện này dù rằng với tôi hay là với Lão Lan cũng đều là một thành tích đáng tự hào.

Người phóng viên lần đầu giả làm một nông dân đến bán cừu, anh ta dắt theo một con cừu già gầy gò xương trà trộn vào giữa những người dắt trâu, chở lợn, gánh chó. Vì sao người ta lại gánh chó? Vì chó không thể chụp dẫu được, không khéo chúng sẽ cắn người, cho nên những người bán chó đã cho chúng ăn những chiếc bánh bao ngấm qua rượu, chờ đến khi chúng say, mới trối chân chúng lại với nhau và dùng đòn gánh để gánh. Đó là một phiên chợ mà người đến bán gia súc rất đông. Tôi sắp xếp xong công việc ở trong phân xưởng thì dắt em gái đi quanh.

Kể từ sau cuộc thi ăn thịt thì uy tín của hai anh em chúng tôi ngày càng tăng, những người công nhân nhìn thấy chúng tôi đều tỏ vẻ kính phục thực sự, còn những người bị tôi đánh gục như Lưu Thắng Lợi và Vạn Tiểu Giang, nhìn thấy tôi là cúi đầu khom người, một câu cậu, hai câu cậu tuy có phần hơi chế nhạo

nhưng cũng là khám phục thực sự. Còn Phùng Thiết Hán vẫn giữ vẻ lạnh lùng như cũ, song tôi biết rất rõ trong lòng anh ta cũng khám phục tôi. Vì chuyện này mà cha tôi đã có một cuộc nói chuyện rất lâu và nghiêm túc với tôi. Cha nhắc nhở tôi phải khiêm tốn, thận trọng, ông nói: "Con người sợ nổi tiếng, lợn sợ béo". Tôi cười đáp: "Lợn chết không sợ nước sôi". Cha nói bằng một giọng rất cảm kích: "Tiểu Thông, con còn quá trẻ, con trai của cha ạ. Bây giờ cho dù cha có nói gì thì con cũng coi như gió đổ ngoài tai, chỉ khi nào con biểu đầu sứt trán, có lẽ lúc ấy con mới biết thế nào là phải trái". Tôi nói với cha tôi: "Cha, bây giờ con cũng đã biết sự đời không dễ dàng, nhưng không chỉ có vậy, con còn biết rằng chỉ cần người ta cố gắng thì chẳng sợ gì". Cha tôi đành bất lực nói: "Thôi, con cứ liệu đó mà làm, dù sao cha cũng không mong muốn các con của cha lại giống như bây giờ. Nhưng đáng buồn thay, các con đã như vậy, cha chẳng còn cách nào khác. Cha không phải là người cha tốt nên các con ra nông nổi này, cha là người phải chịu trách nhiệm". Tôi nói: "Cha, con biết cha mong muốn chúng con trở thành người như thế nào. Cha muốn chúng con học hành tử tế, hết cấp một lên cấp hai, hết cấp hai lên cấp ba, rồi sau đó là đại học, rồi là đi du học ở nước ngoài. Nhưng con và Kiều Kiều không phải là những người có thể làm được việc ấy, cũng giống như cha không thể nào làm quan được. Nhưng chúng con là những người có sở trường, không nhất thiết phải đi trên con đường dẫn tới sự thành công mà rất nhiều người khác đã từng đi. Cha có nhớ đến một câu tục ngữ rất hay rằng "Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh" không? Chúng con sẽ đi trên con đường của mình". Cha tôi ủ rũ nói: "Các con thì có sở trường gì?". Tôi đáp: "Cha, người khác có thể coi thường chúng con, nhưng chúng con không thể coi thường mình. Tất nhiên là chúng con có sở trường. Sở trường của cha là đoán trâu

bò, sở trường của con và em gái là ăn thịt". Cha tôi thở dài, đáp: "Như thế mà coi là sở trường được sao?". Tôi đáp: "Cha, cha biết rõ ràng không phải bất cứ ai sau khi ăn năm cân thịt mà vẫn giữ được trạng thái bình thường. Cũng không phải bất cứ ai nhìn một lát mà đã nói được trọng lượng tịnh và thành thịt của một con gia súc chính xác tới tám, chín mươi phần trăm. Lẽ nào những cái đó của chúng ta không thể gọi là sở trường? Nếu ngay cả những điều đó không được coi là sở trường, vậy thì cái gì trên thế gian này mới được coi là sở trường?". Cha tôi lắc đầu nói: "Con trai, cha thấy sở trường của con cũng không phải là ăn thịt, mà là biến những lý sự cùn thành lý lẽ. Con cần đến khoe môi múa mép ở những chỗ nào cần phải như vậy, cha không tranh luận với con nữa, cha vẫn chỉ có một câu đó thôi, nếu con cho rằng mình không còn là trẻ con nữa, vậy thì con hãy tự mình chịu trách nhiệm lấy, đừng để sau này lại oán trách cha. Tôi nói: "Cha, cha hãy cứ yên tâm, tương lai là gì? Việc gì chúng ta phải nghĩ đến tương lai nhỉ? Tục ngữ có câu: "Nước đến đâu bắc cầu đến đấy", "Người có phúc chẳng cần phải vội, người vô phúc có vội cũng bằng không". Bác Lan nói rồi, con và em gái con là những người được ông trời cho xuống để ăn thịt, chúng con ăn hết chỗ thịt mà ông trời chia cho thì sẽ quay về, chẳng cần biết đến tương lai! Tôi nhìn vẻ mặt dở cười dở khóc của cha, trong lòng cảm thấy vô cùng thích thú, tôi cảm thấy rất rõ, bằng cuộc thi ăn thịt tôi đã vượt qua cha. Tôi rất hiểu một điều: Mọi chuyện trên thế gian này nhìn thì cứ tưởng phức tạp, nhưng thực ra rất đơn giản. Trên đời này thực ra chỉ có một vấn đề, đó là vấn đề thịt. Trên đời này người thì rất nhiều, nhưng hoàn toàn có thể chia thành: người ăn thịt và người không ăn thịt, người có thể ăn thịt và người không thể ăn thịt. Người có thể ăn được thịt nhưng không kiếm được ra thịt và người có thể kiếm được thịt nhưng lại không ăn được thịt.

Ngoài ra còn có, người có thể ăn thịt và cảm thấy hạnh phúc và người có thể ăn thịt nhưng lại cảm thấy đau khổ. Trong số đông đó, những người muốn ăn thịt, có thể ăn thịt, thích ăn thịt và có thể ăn thịt bất cứ lúc nào, cũng như luôn cảm thấy hạnh phúc khi ăn thịt như tôi không phải là nhiều. Đó chính là lý do khiến tôi luôn thấy tự tin. Hoà thượng, ngài nhìn xem, chỉ cần nói đến chuyện ăn thịt, tôi liền trở thành một người thao thao bất tuyệt. Tôi biết như thế khiến người khác phát chán. Vậy tôi không nói chuyện về thịt nữa, nói về người phóng viên giả làm nông dân kia.

Người ấy mặc một chiếc áo cánh vải xanh đã cũ, quần màu xám, chân đi một đôi dép nhựa màu vàng, vai đeo một chiếc cặp sách cũ kỹ căng phồng trông rất quê mùa, tay dắt một con cừu trà trộn vào đám đông đến bán gia súc. Mái tóc của anh ta rối bù, khuôn mặt nhỏ trắng xanh, mắt cứ nhìn quanh. Vừa nhìn tôi đã thấy vẻ khác thường của anh ta, nhưng không nghĩ anh ta là một phóng viên. Khi tôi và Kiều Kiều đi đến trước mặt anh ta, anh ta nhìn chúng tôi một cái rồi lập tức nhìn đi nơi khác. Tôi cảm thấy ánh mắt của anh ta có gì đấy không bình thường nên nhìn anh ta rất kỹ. Anh ta tránh ánh mắt của tôi, ngửa cổ nhìn lên trời, chép miệng, thổi sáo cố làm ra vẻ bình thường. Chính vì anh ta làm như vậy nên tôi lại càng thấy nghi, lúc đầu tôi cứ nghĩ rằng đó là một tên du côn ở thị trấn ăn trộm được con cừu này mang đến bán. Thậm chí tôi còn định nói với anh ta rằng không việc gì phải sợ, xường của chúng tôi chỉ cần mua gia súc, từ xưa đến nay không cần biết gia súc đó có từ đâu. Chúng tôi biết rõ số bò mà các tay lái bò của huyện Tây mang đến chẳng có con nào có nguồn gốc chính đáng, nhưng chúng tôi vẫn cứ mua như thường. Nhìn anh ta một hồi, tôi quay sang nhìn con cừu của anh ta, đó là một con cừu lông đục đã được thiến, trên đầu có hai chiếc sừng

cong. Bộ lông của nó đã được người ta cắt đi mà vừa nhìn thì biết là họ cắt bằng những chiếc kéo thường nên trông lờm chờm, có chỗ còn để lộ ra những vết sẹo. Đúng là một con cừu già đáng thương, nếu như bộ lông của nó không bị người ta cắt đi thì chắc cũng không đến nỗi nào. Kiểu Kiểu đưa tay sờ lên những chiếc lông đang mọc trên mình con cừu, khiến nó sợ chui về phía trước. Người đàn ông kia đã không để phòng bị tuột mất chiếc thùng. Thế là con cừu kéo theo chiếc thùng dài lê thê cứ thế chạy về phía trước. Anh ta đuổi theo định dùng chân giậm lê chiếc thùng để giữ nó lại, nhưng mãi cũng không sao giữ lại được. Trông điệu anh ta thật buồn cười, như thể đang cố ý biểu diễn để thu hút ánh mắt của mọi người. Dùng chân không được anh ta chuyển sang dùng tay, nhưng mấy lần cúi xuống cũng vẫn không tóm được chiếc thùng. Mọi người cười ồ cả lên, tôi cũng cười. Kiểu Kiểu cười hỏi tôi:

"Anh ơi, người kia là ai thế?".

"Đó là một kẻ ngốc", tôi đáp.

"Mọi người thấy anh ta có ngốc không?", một người đàn ông gánh chó nói. Xem ra ông ta biết chúng tôi, còn chúng tôi thì lại không biết ông ta. Người này khoác áo, miệng ngậm tẩu thuốc, nói, "Còn tôi thì lại thấy anh ta không ngốc", ông ta nhổ một bãi nước bọt ra xa, nói tiếp "Có nhìn thấy đôi mắt của anh ta không? Anh ta cứ ngó quanh ngó quắt, trông rất gian xảo". Nói đến đây ông ta hạ thấp giọng bảo chúng tôi, "Không phải là người đứng đắn đâu, người đứng đắn không có cái vẻ ấy".

Tôi hiểu ngầm ý của ông và cũng đáp lại bằng một giọng rất khế:

"Tôi cũng biết, có vẻ anh ta là một tên ăn trộm".

"Các cháu nên đi báo để người ta sai người đến bắt".

"Nhưng chúng tôi không thể lo nhiều việc như vậy được", tôi nhìn những người bán gia súc đáp.

"Lẽ ra thì bốn con chó này của tôi phải một tháng nữa mới xuất chuồng, nhưng không dám nuôi thêm. Vì bọn ăn trộm đã phát minh ra một loại thuốc mê, chỉ cần rắc một nắm vào chuồng chó thì chúng sẽ bị gục ngay và lũ trộm thoải mái muốn làm gì thì làm".

"Thế chú có biết đó là loại thuốc mê gì không?", tôi dò hỏi với một vẻ không mấy chú tâm. Vì thời tiết đã bắt đầu chuyển lạnh, đã đến mùa ăn thịt chó, các quán thịt chó đã tấp nập khai trương. Chúng tôi phải cung cấp thịt chó cho thành phố, cho nên việc bơm nước vào thịt chó cũng cần phải giải quyết. Tôi biết dù là chó thịt cũng có những chiếc răng rất nhọn, nếu chúng tức giận cắn lại thì sẽ rất gay. Nếu có loại thuốc mê như ông ta nói thì sẽ giải quyết được vấn đề của chúng tôi. Đầu tiên chúng tôi có thể làm cho chúng say kénh, sau đó thì treo chúng lên và bơm nước cho chúng. Sau khi việc bơm nước hoàn tất thì cho dù chúng có tỉnh lại vấn đề cũng không lớn nữa. Vì lúc đó chúng chẳng khác gì những con lợn béo, cho dù muốn cắn cũng chẳng còn khả năng nữa, và chúng tôi sẽ lôi chúng tới gian giết mổ để làm thịt giống như những con chó đã chết, cho dù lúc đó chúng vẫn chưa chết.

"Nghe nói đó là một loại bột màu đỏ, khi ném xuống đất sẽ phát ra tiếng kêu và bốc ra một làn khói màu đỏ, có người còn nói nó có một mùi thơm không ra thơm, thối không ra thối, cho dù là con chó dữ đến mức nào gặp phải làn khói này cũng lập tức lăn đùng ra". Người đàn ông bán chó nói với giọng phẫn nộ xen sợ hãi, "Bọn chúng cùng một giuộc với những kẻ chuyên lừa trẻ con đem bán. Chúng đều có cách riêng, người nhà quê chúng ta

làm sao mà biết hết được? Nhưng có thể khẳng định đó là một thứ rất lạ, khó mà bắt được".

Tôi cúi nhìn những con chó có vẻ như đang say lử đử của ông ta, hỏi:

"Chú đánh mê chúng bằng rượu phải không?"

"Phải dùng hai cân rượu với bốn chiếc bánh bao mới đánh mê được chúng đấy", ông ta đáp, "Bây giờ toàn là loại rượu nhẹ, tác dụng không cao".

Kiểu Kiểu quỳ trước mặt mấy con chó, cắm thân cây lau chọc vào mõm của mấy con chó, khiến những chiếc răng nhọn trắng nhòn của chúng lộ ra, mùi rượu nồng nặc cũng toả ra theo. Thỉnh thoảng lũ chó lại trợn ngược cặp mắt trắng dã, miệng phát ra những tiếng gừ gừ không rõ.

Một người đàn ông đẩy chiếc cân bàn đi tới, bánh xe của chiếc cân lăn trên đất phát ra những tiếng rìn rít, chiếc cân lắc lư mãi cho tận tới lúc ông ta dừng lại trước chuồng chó. Để tiện cho quản lý, chúng tôi cho dựng một chiếc chuồng chó liền kề với chuồng lợn và chuồng cừu. Sự việc được bắt đầu bằng sự kiện một công nhân trước đó không lâu bị chó cắn mất cả một phần hông khi anh ta đến bắt chó được nhốt cùng chuồng với cừu và lợn, cho đến bây giờ anh ta vẫn còn đang nằm trong bệnh viện và ngày ngày phải tiêm vắc-xin phòng dại, nhưng người của bệnh viện ngấm cho hay rằng, việc anh ta có lên cơn dại hay không thì đến nay vẫn còn chưa dám chắc... Tất nhiên lý do để chúng tôi đi đến quyết định làm chuồng chó, nhốt riêng chúng ra không chỉ là như vậy mà còn vì một nguyên nhân quan trọng khác, đó là vì lũ chó được mua về từ các hộ gia đình, sau khi vào đến chuồng thì cũng là lúc mà chỗ rượu người ta dùng để đánh mê chúng hết tác dụng, ngay khi vừa tỉnh lại chúng lập tức quấy phá. Chúng

tấn công vào những con lợn, con cừu nhốt cùng bằng hàm răng nhọn hoắt đặc trưng của loài khuyển. Trong chiếc chuồng nhốt chung ba loài gia súc kể trên, trong một ngày 24 tiếng đồng hồ không có khi nào được yên tĩnh. Hễ cứ sắp xếp xong công việc trong phân xưởng là tôi và Kiều Kiều lại tới đó để xem. Chúng tôi nhìn thấy trong những giờ phút yên tĩnh hiếm hoi, mấy chục con chó hoặc là đang đứng, hoặc là đang nằm phủ phục, chúng chiếm phần lớn không gian của chiếc chuồng. Ở hai góc khác của chuồng, một góc là một đồng những con lợn đen có, trắng có, trắng đang loang lổ có đang chen chúc nhau, còn ở một góc khác cũng có tới mấy chục con cừu, gồm đủ loại, sơn dương, cừu lông, dê sữa... Những con cừu này đều quay đầu chụm sừng ra phía ngoài, mấy con cừu đực đứng ở ngoài cùng, có nhiệm vụ che chắn cho cả đàn. Trên mình của cả đàn lợn và đàn cừu đều là những vết thương máu chảy loang lổ, tất nhiên những vết thương này đều do những con chó gây lên. Chúng tôi thấy rất rõ, cho dù là vào lúc những con chó nghỉ ngơi thì đàn lợn và đàn cừu vẫn trong trạng thái căng thẳng. Nhưng cũng chính trong những giờ phút tạm thời ngưng cuộc chiến với lũ cừu và lũ lợn thì nội bộ của đàn chó lại có vấn đề, có lúc thì giữa hai con chó đực với nhau, có lúc thì cả đàn mấy chục con thi nhau sủa và lao vào nhau. Tôi và Kiều Kiều từng trao đổi với nhau, khi lũ chó cắn nhau thì lũ lợn và lũ cừu nghĩ gì nhỉ? Kiều Kiều nói: Chúng chẳng nghĩ gì cả, vì những lúc khác chúng đã không được ngủ, chỉ những lúc lũ chó cắn nhau chúng mới tranh thủ ngủ một lát. Tôi định phản bác lại ý kiến đó, nhưng nhìn vào trong chuồng thì thấy đúng như lời Kiều Kiều nói, cả lũ lợn và lũ cừu đang nằm phủ phục trên đất ngủ gật...

Xem những miêu tả trên đây, chắc mọi người sẽ thấy rõ, cho dù chúng không cắn vào móng của người công nhân ấy thì chúng

tôi cũng vẫn phải nhốt riêng chúng ra, nếu không thì không chỉ ảnh hưởng tới chất lượng thịt của lợn và cừu, mà còn tạo ra mấy chục con chó hung dữ, và khi xử lý chúng nếu không phải là bằng thuốc độc thì cũng phải bằng súng trường. Xét theo tính hiếu kỳ ham chơi thì tôi muốn cứ nhốt lẫn chúng như cũ, nhưng bây giờ tôi đã không còn là đứa trẻ bình thường, tôi là chủ nhiệm của một phân xưởng, trên vai mang trọng trách, không thể vì ham chơi mà làm ảnh hưởng, làm tổn thất kinh tế của xưởng được. Chúng tôi đã phải dùng tới hơn ba mươi cân thịt và hai trăm viên thuốc ngủ để đánh mê lũ chó rồi kéo chân, đưa đến chiếc chuồng dành cho chúng vừa làm xong. Chúng đã ngủ mê mết trong suốt ba ngày mới dần dần tỉnh lại. Đầu tiên chúng còn ngơ ngác ngó quanh quất, sau đó thì đi vòng quanh chuồng sửa nhặng lên. Thức ăn quyết định tới tập tính của động vật, thậm chí là hình thể của chúng. Những con chó này trước khi được đưa đến đây phần lớn được nuôi bằng thức ăn sẵn, bây giờ chúng tôi nuôi chúng bằng những đồ thừa trong xưởng và uống máu lợn, máu chó, máu cừu. Cho nên cho dù là con chó ngu ngốc dần dần đến mấy, chỉ cần nhốt trong chiếc chuồng này, thì vài ba ngày sau chúng cũng sẽ thay đổi tâm tính và dữ dần như một con sói. Sở dĩ chúng tôi làm như vậy, một là để giải quyết những đồ thừa của phân xưởng giết mổ, hai là để tạo ra những con chó có chất lượng thực sự. Chúng khác hẳn với những con chó được nuôi bằng thức ăn sẵn hay bằng cám. Lão Lan nói mùa đông sắp đến, mùa ăn thịt chó cũng đã đến gần. Thời tiết ấy người ta cần được bổ sung năng lượng và thịt chó là thứ tốt nhất. Tôi và Kiều Kiều đã nhiều lần nhìn thấy trong những đêm trời nhiều sao, lũ chó quỳ bên song cửa, ngửa mặt lên trời tru lên những tiếng dài thê thảm. Tiếng tru ấy không còn là của loài chó nữa mà của loài sói. Nếu một con chó kêu lên như vậy cũng đủ khiến người ta

hoảng sợ, thế mà đây lại là mấy chục con, chính vì vậy có những lúc tôi đã cảm thấy xương chế biến thịt của chúng tôi đáng sợ chẳng khác gì địa ngục. Tôi và Kiều Kiều đều là những đứa trẻ táo tợn, vào một đêm trời đầy trăng sao tôi và Kiều Kiều đã cùng nhau lặng lẽ tiến đến gần chuồng chó và dán mắt nhìn vào qua kẽ hở song sắt. Chúng tôi thấy những đôi mắt của lũ chó phát ra màu sáng xanh, có con thì đang vươn cổ lên cất tiếng tru, có con thì đang dặng chân dái ở góc chuồng, có con thì đang nhảy chồm chồm lên. Bộ lông trên người chúng toả ra một thứ ánh sáng giống như ánh lụa dưới ánh trăng. Đây đâu phải là một đàn chó, mà rõ ràng là một đàn sói. Từ đó tôi chợt nghĩ, những người ăn thịt và những người không ăn thịt chắc chắn cũng có những điểm khác biệt rất lớn. Kiều Kiều dường như cũng hiểu được những suy nghĩ trong lòng tôi, nó ghé sát vào tai tôi nói: Anh ơi, hai anh em mình liệu có phải là từ sói biến thành không? Tôi mỉm cười trả lời: Đúng thế, chúng ta là hai đứa trẻ sói. Chúng tôi nhìn thấy, những con chó nhảy dưới ánh trăng, không phải là vì chúng muốn rèn luyện, mà là chúng muốn thoát ra khỏi chuồng để đến với một nơi càng rộng rãi và tự do hơn. Sau khi ăn thịt và uống máu, trí tuệ của chúng cũng đã được nâng cao, chắc chắn chúng đã dự cảm được về kết cục của mình, đó là sau khi mùa đông tới sẽ bị bắt đưa tới phân xưởng bơm nước, để cơ thể bị bơm tương phình lên và sau đó đưa tới phân xưởng giết mổ đập chết và lột da, moi bụng, phanh thành những phiến thịt đưa vào thành phố. Số phận ấy chắc chắn không phải là điều mà chúng mong đợi. Nhìn lũ chó cứ nhảy chồm lên xung quanh hàng rào sắt, tôi thấy mừng thầm vì những hàng rào đó đã được chúng tôi tính toán kỹ từ trước bằng các ống sắt cao gần năm mét và được đan bằng các sợi dây thép to bằng hạt đậu xanh, rất chắc chắn và kiên cố. Lúc đầu khi đưa ra ý kiến này tôi và Lão Lan không tán đồng. Cha

tôi kiên quyết nói phải dùng loại sắt này. Tôi và Lão Lan đã phải tôn trọng ý kiến của cha, vì dù thế nào ông ấy cũng là xướng trường. Thực tế chứng minh cha tôi đã đúng. Ông đã từng sống ở miền Đông Bắc nên rất hiểu về mối quan hệ giữa chó và sói. Tôi nghĩ, thật đáng sợ biết bao nếu như để cho lũ chó này ra khỏi chiếc chuồng này, có lẽ lúc đó xướng chế biến của chúng sẽ trở thành nơi nguy hiểm nhất.

Người kéo cân đã đưa chiếc cân đến bên chuồng chó. Cha tôi không biết từ đâu bước ra nói với những người đang xếp hàng:

"Những người bán chó, sang xếp hàng bên kia đi!".

Người đàn ông có bốn con chó nghe thấy thế liền cúi người xuống nhắc gánh lên đi về phía cha tôi chỉ. Chúng tôi đi theo người ấy, nhìn những con chó bị treo ngược, trong lòng không khỏi thấy thương hại giả dối. Nếu ở giữa đám chó mà anh lại bố thí tình thương thì chắc chắn anh sẽ bị lũ chó ăn thịt ngay lập tức. Còn một người đang sống mà lại bị chó ăn thịt thì đáng sợ biết bao! Thịt người, thời tiền sử rất có thể, mà không phải là có thể, là chắc chắn đã bị lang sói ăn, nhưng nếu bây giờ sự việc đó diễn ra thì đúng là trái ngược và đã làm lẫn lộn quan hệ giữa người ăn thịt và kẻ bị ăn thịt. Chúng ta phải ăn thịt chúng, chúng sinh ra là để cho chúng ta ăn thịt. Nên mọi sự thương hại đều là giả dối nhưng về đáng thương của những con chó bị treo ngược kia vẫn khiến lòng tôi dậy lên một tình cảm cứ gọi là thương xót hoặc là không nở nhẫn tâm đi. Để gạt bỏ tình cảm uỷ mị và đáng xấu hổ đó, tôi dắt tay Kiều Kiều chạy về phía phân xưởng bơm nước. Chúng tôi nhìn thấy, những người bán chó đặt những con chó chống chéo lên nhau xuống bàn cân, nếu chúng không cất những tiếng rên ư ử thì chắc chắn không thể nghĩ được rằng chúng là những con vật đang còn sống. Chúng tôi nhìn thấy

người cân chó thực hiện công việc của mình một cách rất thuận thực, ông ta đọc trọng lượng từng mã cân với nét mặt không có chút biểu cảm nào:

"Trừ đi hai mươi cân!".

Người bán chó không chịu, ông ta hỏi lại:

"Vì sao? Vì sao lại trừ đi của tôi hai mươi cân".

"Bốn con chó này của ông, mỗi một con ít nhất cũng nhồi tới năm cân thức ăn", cha tôi lạnh lùng trả lời, "Trừ hai mươi cân cũng là đã nể mặt ông rồi đấy".

Người bán chó mỉm cười đau khổ:

"Xưởng trưởng La, chẳng có việc gì qua được mắt ông. Nhưng chẳng nhẽ đưa chúng đến chỗ chết mà lại để chúng chết đói? Hơn nữa lại là chó nhà nuôi, dù sao cũng có chút tình cảm. Hơn nữa, ngay cả cái xưởng to lớn này của các anh chẳng phải cũng dùng ống cao su bơm nước vào bụng chúng hay sao?".

"Ông nói gì cũng phải có bằng chứng!", cha tôi đáp.

"Ông La", người bán chó cười lạnh lùng đáp, "Đừng có ra vẻ nghiêm túc đi! Muốn người khác không biết chỉ trừ khi mình đừng có làm. Chuyện các ông bơm nước vào thịt, mọi người đều biết cả, liệu che giấu được ai?", người bán chó liếc xéo sang tôi một cái, rồi nói với tôi bằng một giọng đùa bỡn, "Tôi nói có đúng không? La Tiểu Thông chẳng phải cậu là chủ nhiệm phân xưởng bơm nước đó sao?".

"Không phải là chúng tôi bơm nước", tôi đáp với đầy lý lẽ, "chúng tôi "rửa thịt", ông có hiểu không?".

"Cái gì? "rửa thịt"?", người bán chó nói, "Các người bơm nước vào gia súc khiến chúng trương phình chỉ chực bực ra mà bảo là "rửa thịt" ư? Đúng là thiên tài! Sao mà nghĩ ra được cái tên hay đến thế!".

"Tôi không lười thôi với ông nữa. Nếu bán thì trừ đi hai mươi cân, nếu không muốn bán thì gánh về", cha tôi giận dữ nói.

"Thôi được" người bán chó nói, "Con người có vận, con vật có số, con chó không may thì gặp thợ săn", vừa nói ông ta vừa để lại mấy con chó trên bàn cân rồi nhếch mép nói, "Này, các ông anh, hôm nay không đội chiếc mũ màu xanh ấy nữa à? quên rồi phải không?".

Cha tôi đỏ bừng mặt tới tận chân tóc chẳng nói lại được câu nào.

Tôi đang định mang hết những điều biết được ra tranh luận với người bán chó thì nghe thấy tiếng kêu từ phía phản xuống bơm nước, ngẩng đầu lên thì nhìn thấy người dắt cừu đáng điệu lấm lét ban nãy đang chạy về phía cổng, mười mấy người công nhân đuổi theo phía sau. Người kia vừa chạy vừa quay đầu lại, còn những người công nhân thì vừa đuổi theo vừa hô:

"Bắt lấy anh ta! Bắt lấy anh ta...".

Một ý nghĩ chợt loé lên như tia chớp trong đầu tôi, tôi buột mồm "phóng viên!". Tôi ngẩng đầu nhìn cha tôi một cái, mặt cha tôi tái xanh. Tôi nắm tay Kiều Kiều chạy ra cổng. Tôi cảm thấy rất phấn khích, cứ như nhìn thấy cảnh tượng con chó săn đuổi theo con thỏ vào một ngày mùa đông vô vị. Kiều Kiều chạy hơi chậm, em đã cản trở tốc độ của tôi, tôi buông tay em ra, lao vút về phía trước. Tôi nghe thấy tiếng gió thổi ào ào bên tai xen lẫn tiếng huyền não và tiếng chó sủa phía sau lưng. Người kia vấp vào đá ngã lăn trên đường, anh ta lăn đi theo quán tính tới cả chục mét, chiếc cặp căng phồng văng ra xa. Anh ta kêu lên một tiếng rất kỳ quái. Tôi biết anh ta ngã rất đau, tự nhiên trong lòng tôi thấy rất thông cảm với anh ta. Tôi đoán chắc anh ta sẽ bị toạc mặt chảy máu, chưa biết chừng còn gãy cả răng nữa. Nhưng anh

ta đã nhanh chóng đứng dậy, loạng choạng chồm tới chỗ chiếc cặp, nhặt nó lên định chạy tiếp, nhưng rồi anh ta không chạy nữa. Vì anh ta và cả tôi nữa đã nhìn thấy, dáng người cao to của Lão Lan và cả khuôn mặt căng thẳng của mẹ tôi, cha tôi ở chỗ cách anh ta chừng mấy mét. Phía sau lưng, những người công nhân cũng đã đến gần.

Khi đám đông đã vây kín xung quanh, Lão Lan đưa tay xua xua, ra hiệu cho ai về vị trí này. Người phóng viên không may mắn cứ quanh quẩn giữa khoảng trống hình chữ nhật được tạo thành bởi bốn người, Lão Lan, mẹ tôi, cha tôi và tôi. Tôi đoán có thể anh ta sẽ tìm cách vọt khỏi chỗ tôi, nhưng kiểu Kiều đã kịp tới bổ sung lực lượng cho tôi. Tuy Kiều Kiều bé tí nhưng trong tay em lúc này đang cầm một con dao sắc. Cũng có thể anh ta định tìm cách trốn khỏi từ chỗ mẹ tôi, nhưng nhìn vẻ mặt của bà anh ta lại cúi đầu xuống. Lúc đó mặt mẹ tôi đỏ bừng, ánh mắt rất không tập trung, tâm trạng của bà hình như không hề để ý vào sự việc trước mắt. Còn nét mặt của cha tôi thì lại rất ủ rũ ảm đạm. Ông không để ý đến người phóng viên, cũng không để ý đến công việc ở chỗ thu mua gia súc. Ông đi về góc đông bắc của xưởng, ở đó có một chiếc đài chiều sinh được làm bằng gỗ cây tùng, lập ra cái đài ấy là do ý kiến của mẹ tôi. Bà nói, chúng ta đã giết rất nhiều gia súc, trong đó có không ít trâu bò đã từng tận tụy phục vụ cho con người, để cho những con vật bị giết sớm được siêu thoát thì cần phải lập đài và làm lễ theo định kỳ. Tôi cứ tưởng một người xuất thân từ đồ tể, giết không biết bao nhiêu gia súc như Lão Lan thì sẽ không mê tín, nhưng không ngờ ông ấy lại rất ủng hộ ý kiến của mẹ tôi. Chúng tôi cũng đã tiến hành làm lễ ở đài ấy một lần. Mẹ tôi mời một hoà thượng về hành lễ giúp. Bà nói, vị hoà thượng này giống như Đường Tam Tạng trong phim "Tây Du Ký", Lão Lan nói: cô cũng muốn ăn thịt

Đường Tăng à? Mẹ tôi đá vào gót chân Lão Lan, khề máng: Anh định coi tôi là yêu tinh à?

Kể từ khi lập xong chiếc đài cao chục mét và đầy mùi thơm của gỗ tùng, cha tôi thường xuyên tới đó một mình. Có lúc ông đứng trên đó mấy tiếng đồng hồ, gọi xuống ăn cơm mãi mà không chịu xuống. Có lần tôi hỏi: Cha lên đó làm gì thế? Cha tôi trả lời: Chẳng làm gì cả. Em gái tôi nói: Con biết cha lên đó làm gì rồi. Cha tôi chỉ cười buồn xoa đầu em tôi mà chẳng nói gì. Có lần tôi và Kiều Kiều cũng trèo lên đó, chúng tôi đi quanh và nhìn xuống phong cảnh phía dưới trong mùi thơm thoang thoảng của gỗ tùng. Tôi nhìn thấy những ngôi làng ở phía xa, dòng sông ở gần, cả những lùm cây rậm rạp trông như những cụm khói ở hai bên bờ sông, những vật đất bị bỏ hoang và cả những làn khí uốn lượn đang bay lên từ mặt đất, trong lòng tôi bỗng trào lên một cảm giác trống trải thật khó tả. Kiều Kiều nói với tôi: Anh ơi, em biết cha đứng trên đài nghĩ gì rồi. Nghĩ gì cơ? Tôi hỏi. Em gái tôi nói như một bà già: Cha đang nhớ về những cánh rừng rậm vùng Đông Bắc. Tôi nhìn những giọt nước mắt long lanh trong mắt em, biết rằng em mới nói ra có một nửa. Đã có lần tôi nghe thấy cha mẹ cãi nhau về chuyện này. Mẹ tôi giận dữ nói: Đúng là tôi tự mình lấy dây buộc mình. Cha tôi nói: Cô đừng ra vẻ quân tử không chấp với tiểu nhân nữa đi! Mẹ tôi nói: Ngày mai tôi sẽ bảo với ông Lan dỡ cái đài ấy xuống. Cha tôi đưa một ngón tay chỉ thẳng vào mặt mẹ tôi nói: Cô đừng nhắc đến ông ta nữa! Mẹ tôi tức giận vặc lại: Vì sao lại không được nhắc đến ông ta? Ông ấy có gì không phải với anh? Cha tôi đáp: Ông ta có rất nhiều điều không phải với tôi. Mẹ tôi hỏi lại: Anh hãy nói ra từng điều một xem nào. Tôi muốn biết ông ấy có điều gì không phải với anh! Cha tôi nói: Ông ta có điều gì không phải với tôi chẳng lẽ cô lại còn không biết sao? Mặt mẹ tôi đỏ bừng lên, ánh

mắt chợt trở nên hung dữ, nói: Các người đừng có bôi nhọ người khác! Cha tôi nói: Không có lửa làm sao có khói! Mẹ tôi đáp: Trong lòng tôi chẳng có gì khuất tất, tôi chẳng việc gì phải sợ có ma gọi cửa lúc nửa đêm. Cha tôi nói: Ông ta hơn tôi, mấy đời nhà ông ta cũng hơn nhà tôi. Nếu cô muốn theo ông ta tôi sẽ tác thành cho. Nhưng cô phải dứt khoát đi cùng tôi tới gặp ông ta. Cha tôi phải áo bỏ đi, mẹ tôi ném một chiếc bát xuống đất, tức giận chửi: La Thông, anh mà còn ép tôi như thế nữa, tôi sẽ làm thật cho mà xem! Thôi, thừa hoà thượng, tôi sẽ không nói về chuyện này nữa, vì cứ hề nhắc đến nó là trong lòng tôi lại thấy vô cùng buồn phiền. Tôi sẽ kể cho hoà thượng nghe nốt chuyện về người phóng viên kia ngay bây giờ đây.

Cha tôi trèo lên đài hút thuốc, mẹ tôi thì vào phòng làm việc của mình. Tôi và Lão Lan, thêm cả em Kiều Kiều nữa giải tay phóng viên ấy tới phòng làm việc của tôi trong phân xưởng bơm nước. Gọi là phòng làm việc chứ thực ra chỉ là một ngăn nhỏ được ngăn bằng mấy tấm ván ở góc của phân xưởng. Qua khe ván có thể quan sát được toàn bộ khung cảnh của phân xưởng. Chúng tôi đã giảng giải cho tay phóng viên ấy về lý luận rửa thịt của chúng tôi. Sau đó nói với anh ta, nếu anh ta bằng lòng thì chúng tôi sẽ rửa cho anh ta một lần giống như vậy, nếu anh ta cũng đồng ý thì chúng tôi sẽ đưa anh ta tới phân xưởng giết mổ sau khi đã rửa sạch, rồi đem thịt anh ta bán lẫn với thịt lợn dề hoặc thịt lợn. Nghe nói vậy mồ hôi anh ta lập tức túa ra đầy trán, quần cũng ướt sũng. Em gái tôi nói: Người lớn thế rồi mà cũng còn tè dầm, xấu quá! Chúng tôi còn tiếp tục nói với anh ta, nếu anh ta không muốn bị rửa thịt và bị làm thịt thì chúng tôi có thể bổ nhiệm anh ta làm chức trưởng phòng tuyên truyền của xưởng, tiền lương mỗi tháng là một ngàn đồng, nếu anh ta lại có bài đăng trên báo tuyên truyền cho xưởng của chúng tôi, dù ngắn

hay dài thì mỗi bài viết như vậy còn được lĩnh thêm hai ngàn đồng nữa. Tay phóng viên ấy đã trở thành người của chúng tôi, sau đó quả nhiên anh ta đã viết cho chúng tôi một bài dài kín cả một mặt báo. Chúng tôi thực hiện đúng như lời đã hứa, trả cho anh ta hai ngàn đồng, ngoài ra còn tổ chức tiệc chiêu đãi, trước khi anh ta ra về còn tặng cho một trăm cân thịt chó nữa.

Nhóm phóng viên thứ hai là của đài truyền hình, gồm hai người là Phan Tôn và trợ lý của anh ta, họ giả làm lái buôn đến mua thịt, mang trong người một chiếc máy quay cỡ nhỏ, ngó nghiêng khắp phân xưởng. Chúng tôi cũng đã thu phục được họ bằng biện pháp tương tự, biến họ trở thành cố vấn cho chúng tôi.

Khi mà tôi và Lão Lan liên kết xử lý hai vụ phóng viên đột nhập vào xưởng dò la, thì cha tôi đang đứng ngây dại ở trên đài, tôi biết, cứ cách mấy phút thì lại có một mẩu thuốc được ném xuống. Cha tôi đắm chìm trong nỗi đau khổ. Cha ơi, cha thật đáng thương biết bao!

Thắm Dao Dao không chết, còn tôi thì coi như đã chết rồi; Thắm Dao Dao chết đi thì tôi mới được sống. Tối hôm qua cậu mình tình mần bạc Hoàng Phi Vân ngồi trên chiếc sô-pha đối diện với Lan Lão Đại ghen ngào nói, nhưng chẳng còn cách nào, vì tôi yêu anh. Cô ta sống tôi phải giả vờ chết, cô ta chết rồi thì tôi phải sống. Đứa bé ấy là cốt nhục của anh, anh nhất định phải lấy tôi. Lan Lão Đại lạnh lùng nói: Cô cần bao nhiêu tiền? Anh là đồ khốn! Anh tưởng rằng tôi đến là để đòi tiền của anh ư? Hoàng Phi Vân giận dữ nói. Nếu không phải cô đến để đòi tiền thì tại sao lại mang đứa trẻ là con của người khác để ép tôi? Lan Lão Đại nói, cô nên nhớ, kể từ sau khi cô lấy chồng, tôi chưa hề động đến cô, dù chỉ là một ngón tay. Nếu tôi nhớ không lầm, thì thiên kim của cô đã được sinh ra vào năm thứ ba sau khi cô làm đám cưới. Chắc cô không thể mang bầu một đứa bé trong suốt ba năm chứ? Hoàng Phi Vân nói: Tôi biết anh sẽ nói như vậy, nhưng anh cũng đừng quên, trong kho dự trữ tình trùng của những người đàn ông có tiếng tăm có tình trùng của anh. Lan Lão Đại dùng chiếc bật lửa có hình khẩu súng châm một điếu xì gà, mắt nhìn lên trần, nói: Quả là có chuyện đó, tôi đã mắc lừa mấy tên đó, bọn họ nói gien của tôi rất tốt - bọn họ là người do cô sai đến phải không? Cô cũng đã tốn không ít tâm sức đấy chứ - nếu đã như vậy, cô có thể mang đứa bé đến, tôi sẽ mời những gia sư giỏi nhất và những người bảo mẫu tốt nhất để nuôi dạy nó, để nó thành tài, nhưng còn cô, hãy cứ ngoan ngoãn mà làm

vợ của thương nhân đó đi. Không. Lan Lão Đại hỏi: Vì sao? Vì sao cô nhất định đòi lấy tôi? Hoàng Phi Vân nói trong hàng nước mắt lã chã: Tôi biết điều đó thật vô vị, tôi biết anh là tên đại lưu manh, là đồ ma quỷ, là kẻ tráo trở, tôi cũng biết lấy một người như anh thì tôi chẳng được chết tử tế, nhưng tôi vẫn muốn lấy anh, lúc nào tôi cũng nghĩ đến điều đó, có lẽ tôi đã phải bù của anh. Lan Lão Đại cười nói: Tôi đã cưới vợ một lần và đã hại một người. Việc gì có lại cứ muốn trở thành nạn nhân thứ hai? Nói thật với cô, tôi là một con ngựa, một con ngựa giống. Mà đã là ngựa giống thì phải thuộc về tất cả các con ngựa cái, không thể chỉ thuộc về một con nào. Ngựa giống đã để mầm sống lại cho ngựa cái thì ngựa cái phải lập tức rời xa ngựa giống. Cho nên tôi không phải là người thì cô cũng đừng nên coi mình là người, mà nên coi mình là ngựa, như thế cô sẽ không còn ý nghĩ hoang đường lấy tôi nữa. Hoàng Phi Vân lấy nắm tay dấm vào ngực mình, nói với vẻ đau khổ không thiết sống: Tôi là con ngựa cái, đêm nào tôi cũng mơ thấy mình đang ăn nằm với một con ngựa giống, và con ngựa ấy đã mang hết hồn phách của tôi đi rồi...Vừa nói cô vừa xé toang chiếc áo đang mặc trên người và cả chiếc váy đất tiền. Bàn tay cô như điên dại, khi chiếc váy bị xé nát, cô tiếp tục xé đến bộ đồ lót còn lại trên người, và cuối cùng thì thành loã thể. Rồi cô chạy trong phòng khách với điệu bộ ấy, vừa chạy miệng vừa kêu lên: Tôi là con ngựa cái...tôi là con ngựa cái...

Tiếng cãi cọ ngoài cửa khiến tôi sực tỉnh, nhưng tiếng hét điên loạn của Hoàng Phi Vân vẫn vang vọng bên tai tôi. Tôi liếc trộm sang hoà thượng, vẻ đau khổ trên mặt hoà thượng thay đổi rất nhanh chóng, bây giờ hoà thượng đã lấy lại được vẻ điềm tĩnh ban đầu. Tôi vừa định tiếp tục câu chuyện của mình thì nghe thấy những tiếng huyên náo ngoài sân. Ngáng đầu nhìn

thấy một chiếc xe tải lớn đang đỗ ở bên đường, trên xe chất đầy gỗ, có cả ván và gỗ nguyên cây, trên xe có mười mấy người ngồi. Xe dùng hẳn những người ngồi trên xe khiêng ném những tấm ván và thân gỗ xuống đất. Một đứa bé trai suýt nữa thì bị một thân gỗ lăn phải, nó cất tiếng hỏi to: Chú ơi, các chú dỡ gỗ xuống làm gì thế? Một người đội chiếc mũ bên bằng sành liêu nói: Trẻ con, tránh ra đi, kéo gỗ lăn vào người đấy! Cậu bé vẫn gặng hỏi: Rút cục thì các chú định làm gì thế? Người trên xe nói: Mau về bảo mẹ, tối nay ở đây có diễn kịch. À, các chú định sân khấu diễn kịch đây mà! Cậu bé thích thú hỏi: Diễn vở gì hả chú? Một tấm ván trượt từ trên xe xuống, người trên xe thất kinh kêu lên: Trẻ con tránh ra đi! Cậu bé vẫn bình tĩnh: Nếu các chú không nói cho cháu biết diễn vở gì thì làm sao cháu tránh đi được? Người trên xe nói: Thôi được, nói cho cháu biết vậy, tối hôm nay diễn vở "Nhục hài thành tiên kỹ" (Chuyện đứa bé thịt trở thành tiên), cháu tránh ra được rồi chứ? Cậu bé nói: Tất nhiên rồi, các chú đã nói cho cháu biết rồi thì cháu sẽ tránh ra ngay thôi. Đứa bé này thật tinh quái, người trên xe nói, một thân gỗ tròn lăn xuống đuổi theo cậu bé, mãi tới tận cổng nhỏ của miếu mới thôi. Thân cây gỗ toả ra mùi nhựa cây còn mới, nó cho chúng tôi biết rằng nó đến từ một khu rừng nguyên sinh. Mùi gỗ ấy làm tôi nhớ tới mùi gỗ từng ở dài làm lễ mười mấy năm về trước, những chuyện quá khứ lại trở về trong lòng tôi. Người cha đáng thương của tôi đã coi dài làm lễ là nơi hút thuốc và suy nghĩ, phần lớn thời gian trong ngày của ông đều trôi qua ở đó, ông chẳng mấy để tâm đến công việc của xưởng chế biến nữa.

Vào một buổi tối trước khi vợ Lão Lan chết một tháng, mẹ tôi và cha tôi đã có một cuộc đối thoại ở trên và dưới đài chiếu sinh.

Mẹ tôi nói: "Anh xuống đi!".

Cha tôi ném một mẩu thuốc vẫn chưa cháy hết nói:

"Không thể được".

Mẹ tôi nói: "Nếu anh xuống thì anh là đồ chó".

Cha tôi đáp: "Sẽ không như thế đâu".

Mặc dù Lão Lan ra sức bưng bít, nhưng chuyện cha tôi đứng ở trên đài thể sẽ không xuống cũng vẫn cứ truyền đi khắp xưởng. Những ngày đó mẹ tôi cứ như mất hồn, lúc thì làm âm ỉ, quăng mâm đập bát, lúc thì lại soi gương nước mắt lưng tròng. Tôi và Kiều Kiều chẳng hề thấy buồn chút nào vì chuyện này, thậm chí nói ra thì thật xấu hổ, thừa hoà thượng chúng tôi còn cảm thấy chuyện đó có phần hay hay và đầy tự hào. Cuối cùng thì cha tôi cũng đã thể hiện phong cách đặc biệt của ông.

Cha tôi cứ ở trên đài, thể sẽ không xuống nữa, nhưng ông không thể rằng sẽ không ăn cơm, vì một ngày ba bữa tôi và Kiều Kiều vẫn mang cơm lên cho ông. Lần đầu tiên chúng tôi trèo lên đưa cơm còn cảm thấy không bình thường, nhưng rồi chúng tôi nhanh chóng quen với chuyện ấy. Cha tôi ngồi trên đó rất thoải mái, vẻ mặt cha trầm tư, cha chào lại chúng tôi với vẻ không lạnh lùng cũng không thân thiết. Chúng tôi định chờ cha ăn xong mới xuống, nhưng cha đuổi chúng tôi xuống bằng một thái độ rất khách sáo và cố chấp. Mỗi lần mang cơm lên chúng tôi lại mang bát đĩa của lần trước xuống lần nào những chiếc bát đĩa ấy cũng sạch bong, hầu như chẳng cần phải rửa lại. Tôi đoán cha tôi đã dùng lưỡi liếm sạch. Tôi thường hình dung ra cảnh cha tôi ngồi trên đó điềm tĩnh đưa lưỡi liếm sạch những thức ăn còn lại trên bát đĩa. Ở trên đó cha tôi có rất nhiều thời gian, liếm sạch bát đĩa là một công việc tiêu tốn thời gian có ý nghĩa đối với cha.

Để giải quyết vấn đề "đầu ra" của cha, tôi và Kiều Kiều mang lên cho cha hai chiếc xô nhựa. Như vậy ngoài nhiệm vụ mang cơm cho cha chúng tôi còn phải làm thêm nhiệm vụ chuyển các

chất thải của cha xuống dưới. Khi tôi và Kiều Kiều xách chiếc xô nhựa treo xuống một cách khó khăn, cha tôi cứ thò đầu xuống nhìn, vẻ mặt cha vô cùng đau khổ. Cha tôi bảo kiếm một sợi dây thừng, buộc một chiếc móc sắt ở một đầu dây, như vậy cha sẽ thả xô chất thải xuống và lấy cơm nước lên một cách thuận tiện, hai anh em chúng tôi không phải treo lên treo xuống một cách vất vả nữa. Khi tôi nói lại chuyện này với Lão Lan, ông ta đã cười ha hả, sau đó nói:

"Đây hoàn toàn là chuyện riêng trong nhà, hãy bàn với mẹ cháu xem".

Mẹ tôi kiên quyết phản đối ý kiến của cha. Xem ra bà đã quen với việc có một người chồng ở trên chiếc đài cao, hàng ngày bà vẫn làm việc rất tích cực, bà không còn quang mắt đập bàn nữa, bà cười cười nói nói với Lão Lan, thỉnh thoảng bà còn bảo tôi:

"Tiểu Thông, lúc mang cơm đừng quên mang cho cha bao thuốc".

Thực ra, cho dù mẹ tôi phản đối thì nếu muốn chúng tôi cũng kiếm được một sợi dây thừng như ý kiến của cha. Nhưng chúng tôi không muốn, vì mỗi ngày ba lần, mang cơm lên, được nhìn thấy cha và trao đổi với ông đôi ba câu thông thường là niềm vui lớn nhất của hai anh em tôi.

Vào một sáng sớm trước khi vợ Lão Lan chết chừng hai mươi mốt ngày, khi hai anh em tôi mang cơm sáng lên, cha tôi nhìn chúng tôi rồi thở dài nói:

"Các con, cả đời cha thật đúng là bỏ đi".

Tôi nói: "Cha, cha đừng nên ủ rũ như vậy. Cha tôi đã kiên trì được bấy ngày đâu có phải là đơn giản. Nhiều người nói rằng cha là một tín đồ kỳ lạ định tu luyện thành tiên trên đài".

Cha tôi lắc đầu cười đau khổ. Mặc dù cơm hàng ngày chúng tôi mang lên rất ngon và cha cũng ăn không đến nỗi nào. Nhưng trong bảy ngày ấy cha gầy xẹp hẳn đi, râu mọc tua tủa như lông nhím, mắt đỏ ngầu, đuôi mắt đầy nhử. Tôi ngấm tự trách về những thiếu sót của mình. Tôi nói:

"Cha, chúng con sẽ mang dao cạo và chậu rửa mặt lên cho cha ngay đây".

Kiều Kiêu nói: "Cha, chúng con sẽ mang lên cho cha một chiếc chân và cả gối nữa".

Cha tôi ngồi dựa vào một trục gỗ, mắt nhìn về phía xa xăm, nói với vẻ đau buồn:

"Tiểu Thông, Kiêu Kiêu, các con hãy xuống mang đến một bó thuốc thiêu cho cha chết đi".

Tôi và Kiêu Kiêu cùng nói: "Cha, cha đừng bao giờ nghĩ như vậy. Nếu không có cha, con và Kiêu Kiêu sống chẳng còn ý nghĩa gì nữa! Cha nhất định phải kiên trì, kiên trì đến cùng là sẽ thắng".

Tôi và Kiêu Kiêu đặt lần cơm xuống, định nhắc chiếc xô nhựa lên để treo xuống, nhưng cha tôi đã lấy tay xoa mặt rồi đứng dậy nói: "Không cần nữa đâu".

Cha cầm một chiếc xô nhựa lên xoay tròn tạo ra quán tính, rồi buông tay, chiếc xô bay ra ngoài và rơi xuống chân tường. Cha lại tiếp tục như vậy với chiếc xô thứ hai.

Hành động của cha khiến tôi giật mình, tôi cảm thấy một sự việc không may sắp xảy ra, nên vội vàng chạy tới ôm lấy chân cha khóc và nói:

"Cha, cha đừng nhảy xuống. Cha mà nhảy thì sẽ chết đấy".

Kiều Kiêu thấy thế cũng chạy tới ôm lấy chân kia của cha khóc oà lên và nói:

"Cha, con không muốn cho cha chết đâu!".

Cha xoa đầu hai chúng tôi, ngửa mặt lên trời một hồi lâu mới cúi xuống. Cha nói trong hai hàng nước mắt:

"Các con, các con nghĩ gì thế? Làm sao cha có thể nhảy xuống dưới đó được? Cha đâu phải là con người không có ý chí như vậy?".

Cha theo chúng tôi rời khỏi đài đi đến phòng làm việc. Những người đi đường nhìn chúng tôi bằng ánh mắt lạ lùng. Tôi mắng họ:

"Nhìn cái gì? Các người có giỏi thì trèo lên đài thử xem. Cha tôi đã ở trên đó bảy ngày. Nếu các người ở trên đó được tám ngày thì mới có tư cách bàn tán về cha tôi, nếu không thì câm cái miệng thối tha của các người lại".

Mấy người bị tôi mắng liền lùi đi. Tôi nhìn cha tôi đặc ý, nói:

"Cha, không sao đâu. Cha là người giỏi nhất".

Về mặt cha tôi xanh xao, ông chẳng nói câu nào.

Cha đi theo chúng tôi vào phòng làm việc. Lão Lan và mẹ tôi cứ bình thản như không có chuyện gì, cứ như thể không phải là chúng tôi vừa từ đài xuống mà là vừa từ phân xưởng hoặc nhà xí trở về.

Lão Lan nói: "Anh La, có tin tốt lành đây, khoản tiền mà siêu thị "Gia Gia Phúc (Nhà nhà giàu có) nợ chúng ta cuối cùng cũng đòi được rồi. Từ nay về sau chúng ta không bao giờ qua lại hợp tác với những kẻ vong ân bội tín như thế nữa".

Mặt cha tôi tối sầm lại, ông nói: "Anh Lan, tôi xin từ chức, tôi không làm xưởng trưởng nữa".

Lão Lan sững sốt hỏi: "Vì sao? Vì sao lại từ chức?".

Cha tôi ngồi xuống chiếc ghế băng, cúi đầu, một hồi lâu mới nói: "Tôi đã thất bại".

Lão Lan nói: "Người anh em, sao anh lại trẻ con thế? Tôi có điều gì không phải với anh?".

Mẹ tôi nói bằng giọng coi thường: "Anh Lan, anh đừng để ý đến anh ta. Người này luôn tự mình giày vò mình ấy mà".

Cha tôi hình như định nổi nóng, nhưng rồi ông lắc đầu cố nén lại. Lão Lan ném cho cha tôi một tờ báo xanh xanh đỏ đỏ, hạ giọng nói: "La Thông, hãy xem đi. Chú Ba tôi đã bỏ lại gia sản hàng tỉ đồng và rất nhiều phụ nữ yêu ông để chờ được xuống tóc đi tu ở chùa Vân Môn...".

Cha tôi lật tờ báo như một cái máy.

"Chú Ba tôi là một cao nhân, một kỳ nhân", Lão Lan nói với vẻ rất phấn khích, "Trước đây, tôi cứ tự cho rằng rất hiểu ông, nhưng bây giờ mới biết, tôi là một kẻ đại tặc không thể nào hiểu nổi ông. Anh La, thực ra, trong cuộc đời ngắn ngủi của con người thì đàn bà, tiền của, danh dự, địa vị,... đều là những thứ không quan trọng, khi sinh ra không mang đến, khi chết cũng chẳng mang đi. Chú Ba tôi coi như đã ngộ ra được điều này...".

"Anh cũng sắp ngộ ra rồi đấy", mẹ tôi nói bằng giọng châm biếm.

"Cha cháu ở trên đài bấy ngày cũng đã ngộ ra được rồi", Kiều Kiều nói bằng giọng chanh chua.

Lão Lan và mẹ tôi đều nhìn Kiều Kiều bằng ánh mắt ngạc nhiên. Một lát sau mẹ tôi nói: "Tiểu Thông, dắt em ra ngoài chơi đi. Người lớn nói chuyện các con không hiểu được đâu".

"Con hiểu", Kiều Kiều đáp.

"Ra ngoài!", cha tôi đập mạnh bàn, giận dữ quát lên.

Mái tóc cha rối bù, mặt đầy cấu ghét, khắp người toả ra một mùi hôi hám. Một người đàn ông trăm tư suốt bấy ngày trên đài

cao, tâm trạng không vui đó là chuyện bình thường. Tôi kéo tay Kiều Kiều chạy ra ngoài.

Hoà thượng, ngài có nghe tôi kể không đấy.

Quan tài của vợ Lão Lan đặt tại gian chính trong nhà. Trên một chiếc bàn vuông màu đen, đặt một chiếc hộp đựng tro hài cốt màu tím mà nhìn vào thấy rất nặng nề. Trên bức tường phía sau chiếc hộp treo bức ảnh đen trắng của người chết. Chiếc đầu trong bức ảnh còn to hơn cả đầu thật bên ngoài. Tôi chăm chú nhìn vào khuôn mặt mà khoé miệng có nụ cười đau khổ, trong lòng vừa nghĩ đến những điểm tốt của người đã chết với anh em tôi trong thời gian chúng tôi đến ăn nhờ, vừa băn khoăn: bức ảnh to như vậy đã được chụp bằng cách nào. Người phóng viên đã trở thành người của chúng tôi xách máy ảnh chạy đi chạy lại để chụp ảnh. Có lúc anh ta phải khom người, có lúc anh ta phải quỳ xuống để lấy hình, trông thật là vất vả. Chiếc áo sơ mi có phù hiệu phóng viên ướt đầm mồ hôi dính sát vào người anh ta. Sau khi hợp tác với chúng tôi, anh ta béo hẳn lên mặt phình phính những thịt là thịt, trông như hai quả bóng hơi. Nhân lúc anh ta thay phim, tôi bước tới trước mặt anh ta, hạ giọng hỏi:

"Sáu Mă, bức ảnh kia làm thế nào mà to như vậy?"

Anh ta ngừng tay, nói bằng thái độ coi thường của người trong cuộc đối với người không hiểu gì về công việc của mình: "Phóng nó to ra. Nếu cậu muốn, tôi cũng có thể phóng ảnh của cậu còn to hơn cả con lạc đà".

"Nhưng tôi không có ảnh".

Anh ta nhắc máy ảnh lên, chĩa vào mặt tôi, bấm tách một cái, nói: "Có rồi, mấy ngày nữa tôi sẽ phóng to ra cho cậu, thừa chủ nhiệm La".

Em gái tôi chạy từ phía sau lên, hét to:

"Em cũng muốn chụp".

Người phóng viên lại chìa ống kính về phía Kiều Kiều, bấm tách một cái, nói:

"Được rồi".

"Cháu muốn chụp ảnh với anh cháu", Kiều Kiều nói.

Người phóng viên đưa ống kính về phía hai anh em tôi, bấm tách một cái, nói:

"Xong rồi".

Tôi rất vui, định nói với anh ta một vài câu gì đó, nhưng anh ta đã quay người, cầm máy ảnh đi. Một người tiến vào từ cánh cổng to đang mở rộng của nhà Lão Lan. Người đó mặc một chiếc áo com lê nhàu nhĩ, bên trong mặc một chiếc áo sơ mi trắng, cổ đen, cổ thắt một chiếc cà vạt được kết bằng những hạt ngọc giả màu hồng. Chiếc quần đen phía dưới ống cao ống thấp, đôi giày màu vàng đỏ dính đầy bùn đất. Người đó có biệt hiệu là "Tứ Đại", mồm to, mắt to, mũi to, răng to, thực ra tai ông ta cũng rất to, lẽ ra phải gọi ông là "Ngũ Đại" mới đúng. Thắt lưng của "Tứ Đại" giắt một chiếc máy "BP". Lúc đó ở vùng chúng tôi loại điện thoại di động còn rất ít, cả một vùng trăm dặm chỉ có một mình Lão Lan có một chiếc, nó to bằng hòn gạch, Hoàng Bưu thường xuyên phải xách cho ông ta. Nó chẳng có dây dợ gì thế mà thỉnh thoảng ông ta vẫn nói chuyện được với ai đó ở đâu ở đâu, trông thật oách. Lúc đó đừng nói là máy di động mà ngay cả việc có máy BP cũng đã rất oai rồi. "Tứ Đại" là cậu út của Chủ tịch thị trấn, cũng là cai thầu xây dựng nổi tiếng ở vùng chúng tôi. Tất cả công trình trong thị trấn, lớn là làm đường quốc lộ, nhỏ là xây nhà xí công cộng, đều do ông ta đứng ra nhận thầu. Trước mặt những người dân bình thường ông ta phách lối ra oai, nhưng trước mặt Lão Lan thì ông ta không dám, trước mặt

mẹ tôi cũng như vậy. Ông ta kẹp một tờ báo dưới nách, đến trước mặt mẹ tôi, gật đầu khom người nói:

"Chủ nhiệm Dương...".

Lúc đó mẹ tôi đã là chủ nhiệm phòng làm việc của Tổng công ty Hoa Xương, trợ lý của Tổng Giám đốc kiêm kế toán trưởng của Xưởng chế biến thịt. Hôm ấy bà mặc một bộ váy áo màu đen, trước ngực cài một bông hoa màu trắng bằng giấy, cổ đeo một chuỗi ngọc trắng tinh, không son phấn, vẻ mặt trang nghiêm, ánh mắt sắc lạnh, trông mẹ giống như một chữ khải cỡ lớn, như một bài điệu văn trang nghiêm, như một cây tùng trang nghiêm.

"Anh đến đây làm gì thế?", mẹ tôi hỏi, "Đã bảo anh đưa người đi xây mộ cơ mà?".

"Các công nhân vẫn đang làm ở đó".

"Thế thì anh phải ở đó mà trông nom chứ?".

"Thì tôi vẫn trông nom", Tứ Đại nói, "Việc của Tổng Giám đốc Lan ai mà dám lơ là được? Nhưng...".

"Nhưng cái gì?".

"Tứ Đại" lấy từ trong túi ra một cuốn sổ, lật ra và nói:

"Chủ nhiệm Dương, mộ đào đã xong rồi, tiếp sau đây là sẽ xây, phải cần ba tấn vôi, năm ngàn viên gạch xanh, hai tấn xi măng, năm tấn cát sỏi, hai mét khối gỗ, lại còn rất nhiều thứ linh tinh khác nữa... Chủ nhiệm Dương, liệu chị có thể duyệt ứng một ít tiền cho chúng tôi được không?".

"Anh kiếm được từ công ty chúng tôi còn ít tiền sao?", mẹ tôi nói bằng giọng không vui, "Xây một cái mộ thì đáng là bao nhiêu, thế mà còn mở miệng ra mà đòi tiền? Cứ ứng tạm ra đi, sau này sẽ quyết toán sau"

"Tôi làm gì có tiền ứng trước?", "Tứ Đại" nói ra vẻ đáng thương, "Tiền của công trình vừa thanh toán được là tôi lập tức trả cho công nhân, tôi chẳng qua chỉ là người chuyển tiền ở giữa, làm gì có đồng nào. Chị cứ duyệt cho ứng trước đi, nếu không thì nhờ việc mất".

"Anh đúng là chẳng ra gì!", mẹ tôi vừa nói vừa đi về phía gian nhà phía đông, "Tứ Đại" theo sát phía sau.

Cha tôi ngồi phía sau một chiếc bàn, vẻ mặt lạnh tanh. Trên bàn đặt một cuốn sổ lớn, bên cạnh đó là một chiếc hộp đồng, trên nắp hộp có đặt một chiếc bút lông. Những người đến viếng hết tốp này đến tốp khác. Thông thường họ mang theo ít tiền phúng viếng và một hai dây giấy hoàng biểu. Cha tôi nhận tiền và giấy rồi ghi vào trong sổ. Phía sau lưng cha có một chiếc bàn thấp, Tiểu Hàn của Trạm kiểm dịch đang ngồi ở đó dùng cái dùi giấy có hình đồng tiền có lỗ dùi vào các xếp giấy hoàng biểu. Sau khi dùi xong trên các xếp giấy hoàng biểu sẽ có hình các đồng tiền xu và chúng sẽ trở thành vàng mã để sau đó đốt đi. Cũng có những người mang đến xếp tiền âm phủ, bên trên có in dòng chữ "Ngân hàng địa phủ". Mệnh giá của các đồng tiền địa phủ này rất lớn, tới hàng trăm triệu đồng. Tiểu Hàn lấy ra một tờ mệnh giá một tỉ đồng, nói:

"In loại tiền lớn như thế này, ở dưới đây chắc lại lạm phát thôi".

Ông Mã Thuyên, một người trong làng đến viếng với hai xếp giấy hoàng biểu và một trăm đồng, lắc đầu nói:

"Loại này không dễ dùng chút nào, chỉ có loại giấy hoàng biểu dùng dùi giấy dùi qua rồi hoá đi mới thành tiền của âm gian được".

"Sao ông lại biết loại này không dễ dùng?", Tiểu Hàn hỏi, "Ông đã xuống dưới đó xem chưa?".

"Vợ tôi báo mộng cho tôi, nói loại này xuống dưới đó thành tiền giả" Ông Mã Thuyền đưa chân đá đám vàng mã, nói, "Các anh phải nói với Lão Lan đem những thứ này ném đi, nếu không, mang một túi tiền giả này xuống dưới đó lại chẳng bị cảnh sát bắt cho vì tội tiêu thụ hàng giả à?".

"Dưới đó có cảnh sát à?", Tiểu Hàn hỏi.

"Đương nhiên rồi. Trên này có cái gì thì dưới đó có cái đấy", ông Mã Thuyền trả lời chắc chắn.

"Ở đây có xưởng chế biến thịt, dưới ấy có không? Ở đây có một người như ông, liệu dưới ấy có không?".

"Này anh, đừng có chất vấn tôi, nếu không tin thì cứ xuống thử dưới đó mà xem", ông Mã Thuyền đáp.

"Tôi đi thì dễ thôi", Tiểu Hàn nói, "Nhưng đi rồi liệu có quay về được không? Ông định bảo tôi đi chết phải không?".

Mẹ tôi bước vào nhà, gạt đầu chào ông Mã Thuyền, rồi nhắc điện thoại, nói vào máy: "Phòng tài vụ phải không? Tiểu Tê, tôi là Dương Ngọc Trân đây, lát nữa "Tứ Đại" đến chỗ cô, cô cho anh ta ứng năm ngàn nhé. Đúng rồi, nhớ bảo anh ta viết giấy biên nhận để lại đấy".

"Chủ nhiệm Dương, chị cho mười ngàn đi. Năm ngàn làm sao đủ được?", "Tứ Đại" kéo nheo.

"Này "Tứ Đại" đừng có được đảng chân lân đảng đầu!", mẹ tôi tức giận nói.

"Không phải là tôi được đảng chân lân đảng đầu, mà năm ngàn không đủ thật mà", "Tứ Đại" lấy cuốn sổ ra, "Chị nhìn xem, gạch ba ngàn, vôi hai tấn, gỗ hai mét khối...".

"Chỉ năm ngàn thôi", mẹ tôi nói.

"Tứ Đại" ngồi phệt xuống ngưỡng cửa, nói:

"Như thế thì tôi không có cách nào mà làm được...".

"Gặp phải người như anh thì đến Diêm Vương cũng phải sợ", mẹ tôi nhắc điện thoại lên, "Cho anh ta tám ngàn nhé".

"Chủ nhiệm Dương, chị đúng là sắt đá", "Tứ Đại" nói, "Cho một số chẵn đi, mà cũng đâu phải tiền của nhà chị?".

"Chính vì không phải tiền của nhà tôi nên tôi mới không thể cho anh mười ngàn được", mẹ tôi nói.

"Lão Lan chọn chị đúng là đã chọn đúng người", "Tứ Đại" nói.

"Biến đi!", mẹ tôi nói, "Nhìn thấy anh mà phát chán!".

"Tứ Đại" đứng dậy khỏi ngưỡng cửa, cúi chào mẹ tôi một cái rồi nói:

"Cha dè, mẹ dè cũng không bằng chủ nhiệm Dương!".

"Với anh có mà cha dè mẹ dè cũng chẳng bằng tiền thì đúng hơn!". mẹ tôi nói, "Làm đường, xây nhà anh có thể bớt xén nguyên vật liệu, nhưng nếu xây mộ mà anh cũng làm như vậy thì sẽ bị quả báo đấy! Nghe rõ chưa!".

"Chị cứ việc yên tâm đi, thừa chủ nhiệm Dương", "Tứ Đại" ranh mãnh nói, "Nhất định tôi sẽ làm nhiều việc, bớt tiêu tiền, thậm chí không tiêu tiền mà vẫn cứ làm để xây cho chị một ngôi mộ bom nguyên tử cũng không làm sập được".

"Đúng là miệng chó không thể phát ra lời tử tế!". mẹ tôi giận dữ nói, "Anh vẫn chưa cầm được tiền đâu", mẹ tôi nhắc máy điện thoại, "Để xem chân của anh nhanh hay điện thoại này nhanh nào?".

"Ôi, tôi thật đáng chết, cái miệng này còn thối hơn cả nhà xí", "Tứ Đại" tát vào mặt mình với vẻ cường điệu, nói "Chủ nhiệm Dương, chị Lan, áy, à, không, không phải, chị La, bà chị thân yêu, thằng em này đang nịnh chị, nhưng đáng tiếc là trình độ kém quá...".

"Cút đi!", mẹ tôi vớ lấy một xếp tiền âm phủ ném về phía "Tứ Đại".

Những đồng tiền giấy rơi lả tả khắp nơi.

"Tứ Đại" làm điệu bộ với những người trong phòng rồi quay người bỏ chạy, vì cuống nên va cả vào ngực của vợ Hoàng Bưu, thím ta đỏ mặt, mắng:

"Này "Tứ Đại", đi cướp mũ tang hay sao đấy? Không cần đâu, vẫn còn phần cho anh đấy!".

"Tứ Đại" xoa xoa đầu, nói:

"Xin lỗi chị Lan, ấy, à không, không, chị Hoàng, chị thấy đấy, tôi quên mồm mất rồi!". Ông ta lại đưa tay vả vào mặt, đầu nhô lên trước, chỉ thiếu chút nữa là chạm vào má của vợ Hoàng Bưu, hỏi khê, "Tôi va vào ngực của chị có đau không?".

"Này, "Tứ Đại", cái mồm anh ăn gì mà thối thế?", vợ Hoàng Bưu giơ chân đá "Tứ Đại", miệng cất tiếng chửi.

"Tứ Đại" né người rồi bỏ chạy ra ngoài.

Mọi người đều ngó người nhìn vợ Hoàng Bưu, với kiểu cách ăn mặc vừa hơi giống học sinh vừa giống ma ma nhà đại địa chủ. Mái tóc óng mượt của thím ta tết thành một chiếc bím buông sau lưng, đôi lông mày đen nhánh với hai con mắt long lanh như hai giọt nước, chiếc mũi linh lợi, đôi môi nhỏ căng mọng, khi cười lộ rõ một chiếc núm đồng tiền. Bộ ngực của thím ta rất to, cứ phập phà phập phồng như hai con thỏ. Tôi cũng đã nói với hoà thượng về người phụ nữ này rồi phải không hoà thượng. Thím ta làm người giúp việc cho nhà Lão Lan, chăm sóc vợ Lão Lan và con gái của ông ta. Sau khi tôi tới làm việc trong xưởng chế biến không ăn nhờ ở nhà Lão Lan nữa, vì thế mà đã lâu rồi tôi không gặp thím ta. Tự nhiên tôi cảm thấy người phụ nữ này rất lảng, lý do tôi có cảm giác ấy là vì cứ nhìn thím ta tôi lại thấy trong

người bứt rứt, cố kiềm chế mà không được. Thực ra tôi rất ghét những phụ nữ lẳng lơ, tuy ghét nhưng lại vẫn muốn nhìn thấy, tôi cảm thấy mình rất tội lỗi. Tôi không muốn nhìn nhưng con mắt của tôi thì đã dán vào người thím ta. Thím ta nhìn thấy tôi đang nhìn mình, nên chum chim môi mỉm cười, trông thật lẳng. Thím ta nói với mẹ tôi:

"Chủ nhiệm Dương, Tổng Giám đốc Lan tìm chị".

Mẹ tôi liếc nhìn cha tôi một cái, ánh mắt có gì đó rất lạ.

Cha tôi cúi đầu, tay cầm bút ra vẻ đang chăm chú viết.

Mẹ tôi đi theo vợ của Hoàng Bưu. Cái mộng của thím ta ngoáy tít lên, đồ lẳng lơ, đáng bán bỏ.

Tiểu Hàn nhìn theo cái mộng của vợ Hoàng Bưu, nói với vẻ kích động:

"Đúng là hảo hán thì không lấy được vợ tử tế, còn hoa nhài thì lại cắm bãi cứt trâu".

Ông Mã Thuyền ngồi rít hết điều thuốc này đến điều thuốc khác, nói:

"Hoàng Bưu chẳng qua cũng chỉ là anh chồng hờ. Loại đàn bà này chẳng còn biết còn là vợ của ai nữa!".

Kiều Kiều chen ngang:

"Mọi người nói ai vậy?".

Cha tôi ném chiếc bút xuống bàn, khiến mực văng tứ tung.

"Cha, vì sao cha lại tức giận như vậy?", Kiều Kiều hỏi.

"Im mồm hết đi cho tôi nhờ!", cha tôi nói.

Ông già Mã Thuyền lắc đầu nói:

"Người anh em La Thông, có chuyện gì mà giận dữ thế?".

"Cút mẹ ông đi!" Tiểu Hàn nói, đã hút đủ chưa? Định hút cho hết một trăm đồng của ông phải không?".

Mã Thuyền lấy ra hai điều từ trong bao, châm một điều, còn một điều giắt lên vành tay, đứng dậy vừa đi ra cửa vừa nói:

"Tôi và nhà Tổng Giám đốc Lan cũng có quan hệ họ hàng gần gũi đấy. Con dâu của nhà cậu Ba của ông ấy là cháu ruột của bố anh rể nhà tôi".

Cha tôi bảo tôi: "Tiểu Thông, đưa em về nhà đi, đừng ở đây thêm phiền phức nữa".

"Ở đây đông vui, con không về đâu", Kiều Kiều đáp.

"Tiểu Thông, dắt nó về!", cha tôi nghiêm khắc nói.

Tôi nhìn vẻ mặt đáng sợ nhất của cha tôi từ sau khi trở về đến nay, trong lòng thấy hơi sợ nên vội dắt tay em kéo đi. Kiều Kiều không muốn đi, nó giằng co mãi, miệng thì cứ kêu lên oai oái. Cha tôi giơ tay đang định tát nó thì mẹ tôi xuất hiện với vẻ mặt nghiêm trang, cha tôi rút tay về, mẹ tôi nói:

"Anh La, Tổng Giám đốc Lan muốn nói với chúng ta cho Tiểu Thông mặc áo tang như con trai ông bà ấy để cùng Diên Qua đi trước quan tài"

Vẻ mặt của cha tôi trông thật buồn thảm, ông châm một điều thuốc, rít hết hơi này đến hơi khác, khói bao trùm cả khuôn mặt ông, trông lại càng buồn thảm hơn. Một hồi lâu cha tôi mới nói:

"Cô nhận lời rồi?"

"Tôi nghĩ việc này cũng không có gì là lớn", mẹ tôi đáp có phần ngượng ngùng, "Vợ Hoàng Bư nói, lúc Tiểu Thông và Kiều Kiều ăn nhờ ở đây, bà ấy cũng có lần nói muốn nhận Tiểu Thông làm con trai. Ông Lan nói, cả đời bà ấy chỉ mong có được một đứa con trai như vậy. Coi như là thoả mãn ý nguyện của bà ấy". Mẹ ngoảnh mặt sang hỏi tôi, "Tiểu Thông, có phải bà ấy đã nói như vậy không?"

"Con không nhớ rõ...".

"Kiều Kiều, có phải bác Lan gái nói muốn nhận anh trai con làm con trai không?", mẹ tôi hỏi Kiều Kiều.

"Bác ấy có nói như vậy", Kiều Kiều khẳng định.

Cha đập vào đầu Kiều Kiều một cái, giận dữ nói:

"Bất cứ chuyện gì mày cũng chõ miệng vào. Chiều mày lắm nên mới hư thế này!".

Kiều Kiều khóc ré lên.

Thấy em khóc tôi lập tức mũi lòng. Thế là tôi kiên quyết nói:

"Đúng thế, bác ấy đã từng nói như vậy. Lúc ấy con đã nhận lời. Không những bác Lan gái nói mà bác Lan trai cũng đã từng nói câu ấy, hơn nữa còn nói trước mặt của ông Tần phòng gì đó trên thành phố nữa"

"Việc này cũng có gì là lớn lắm đâu, sao anh lại nổi nóng như vậy?", mẹ tôi phần nộ nói, "Chẳng qua chỉ để an ủi người chết thôi mà!".

"Thế người chết có biết không?", cha tôi lạnh lùng hỏi.

"Thế theo anh thì có biết không?", mẹ tôi sa sầm mặt hỏi lại, "Con người thì chết rồi nhưng tâm nguyện thì chưa đâu".

"Cô đừng có mà giáo hoạt nữa!", cha tôi gầm lên.

"Tôi giáo hoạt làm sao?", mẹ tôi chất vấn.

"Tôi không muốn cãi nhau với cô nữa", cha hạ giọng nói "Con trai là của cô, cô muốn làm sao thì làm".

Tiểu Hàn này giờ ngồi im lặng, lên tiếng:

"Xưởng trưởng La, anh cũng đừng giận dữ nữa. Nếu chủ nhiệm Dương đã nhận lời với Tổng Giám đốc Lan rồi và chủ nhiệm Tiểu Thông cũng đã đồng ý thì tại sao lại không nể tình một chút? Hơn nữa đây cũng chỉ là giả vờ thôi đúng không? Cho

dù Tiểu Thông có giả làm con trai người ta cả vạn lần thì cũng vẫn là con trai anh, chẳng ai có thể cướp đi được. Cơ hội như thế này khối người muốn tranh còn chẳng được".

Cha tôi cúi đầu không nói gì nữa.

"Anh ta như vậy đấy", mẹ tôi nói, "Việc gì cũng cứ đối chọi lại với tôi. Cả đời tôi đã bị trời chận mất rồi".

"Cô sắp được coi trời rồi đấy" cha tôi nói nửa nạc nửa mỡ.

"Nói như cá mập hấp ấy!", mẹ tôi đáp lại rồi quay đầu nói với tôi, "Tiểu Thông, đi tìm thím Hoàng Bưu để thím ấy thay quần áo cho. Lát nữa lúc phóng viên đến chụp ảnh nhớ là đừng có cười toe toét đấy! Lúc sống bác Lan đối với con không tệ nên con tỏ lòng hiếu thảo với bác ấy cũng là việc nên làm".

"Con cũng muốn thay quần áo..."., Kiều Kiều nói.

"Kiều Kiều!", cha trừng mắt quát.

Kiều Kiều trề môi định khóc, nhưng nhìn thấy vẻ mặt đáng sợ của cha nên không dám khóc thành tiếng mà chỉ dám sụt sịt.

39.

Chập choạng tối khán đài đã được dựng lên, bức tượng Thần Thệt đã sơn lại, được bốn người thợ khiêng lên một góc của khán đài. Khuôn mặt của Thần Thệt được ánh nắng của chiều tháng bảy chiếu vào trông thật sống động. Để tránh cho bức tượng bị đổ, mấy người thợ dùng đinh đóng chân của Thần Thệt xuống mặt sàn gỗ. Khi họ gõ búa xuống những chiếc đinh, tôi cảm thấy tim mình cứ co rút lại theo từng nhát búa, chân tôi cũng giật từng hồi. Sau này tỉnh lại, tôi mới biết mình cũng đã bị ngất đi, bằng chứng là tôi đã đãi uớt cả một chiếc quần, bằng chứng là tôi đã cắn giáp cả lưỡi, bằng chứng là nhân trung của tôi bị bấm phát đau. Một cô gái trẻ ngực đeo phù hiệu của Học viện y học đỡ tôi nằm thẳng xuống rồi quay sang nói với một nam thanh niên tóc nhuộm vàng cũng đeo phù hiệu của Học viện y học: Có lẽ là do phong giật tái phát. Nam thanh niên cúi xuống hỏi tôi lúc đó đang nằm: Gia đình anh có tiền sử phong giật không? Tôi mơ hồ lắc đầu, trong lòng trống rỗng. Anh hỏi anh ta bằng những lời như vậy, anh ta làm sao hiểu được? Cô gái lườm người thanh niên một cái, rồi cúi xuống hỏi tôi: Trong nhà anh đã có ai bị phong giật chưa? Tôi cố gắng suy nghĩ, khắp người cảm thấy mệt mỏi, chân tay rã rời. Phong giật ư? À nhớ rồi, cha của Phạm Triều Hà thường xuyên bị ngất trên đường, miệng sùi bọt mép, người cứ co giật. Mọi người nói, ông ta bị phong giật. Nhưng nhà tôi thì không có ai bị phong giật. Mẹ tôi bị cha tôi và tôi làm cho tức đến như vậy mà cũng không bị

phong giát. Tôi lắc đầu, đưa cánh tay đang nhũn như bún chống xuống mặt đất, ngồi dậy một cách khó khăn. Có khả năng là phong giát kể phát tính, phần nhiều là do những chấn động mạnh về tinh thần dẫn đến. Cô gái nói với người thanh niên. Những người này đời sống tinh thần rất đơn giản, có thể gặp phải những cú sốc gì mới được chứ? Người thanh niên nói với vẻ nghi hoặc. Mẹ nhà anh, tôi chẳng thăm, trong lòng nghĩ, sao anh lại biết đời sống tinh thần của tôi đơn giản? Chắc đời sống tinh thần của anh thì phức tạp lắm đấy! Cô gái nói to: Anh cần chú ý, không được trèo lên cao, không được xuống nước, càng không được lái xe, hay đi xe, cưỡi ngựa cũng không được. Tôi nghe và hiểu những điều cô gái ấy nói, những chắc chắn về mặt rất ngơ ngác. Thế là người thanh niên kia nói: Đi thôi, Điền Qua, sắp mở màn diễn rồi. Điền Qua? Trong lòng tôi bất chợt đau nhói, những chuyện cũ lại hiện về trong tâm trí tôi. Lẽ nào cô gái eo mềm mại, đôi chân thon dài, mái tóc mềm xoã ngang vai, mặt mày thanh tú, tính tình lương thiện tốt bụng kia lại chính là Điền Qua, đứa con gái mũi hay thò lò của Lão Lan? Đứa con gái giữa hai chiếc lông mày có tướng chết non ấy đã thành một cô gái lớn như vậy? Đúng là con gái tuổi dậy thì. Điền Qua! Có lẽ tôi đã kêu lên một tiếng, cũng có lẽ Thần Mã Thông có thể tan vụn ra bất cứ lúc nào đã kêu một tiếng. Tất nhiên tôi muốn là mình kêu lên chứ không phải là Thần Mã Thông, vì tôi đã nói từ trước, người con gái xinh đẹp nào bị Thần Mã Thông gọi mà lại bất hạnh đáp trả thì người ấy sẽ khó lòng thoát khỏi số phận bị thần giày vò đến chết đi sống lại. Cô gái đáp lại một tiếng, sau đó quay người lại tìm kiếm nơi phát ra tiếng kêu. Nhưng cô không hề nhìn tôi, cô ấy tuyệt nhiên không thể nghĩ được rằng La Tiểu Thông lưng lầy năm ấy lại rơi vào cảnh khốn đốn đến mức trở thành tên ăn mày kiếm người bệnh phong giát phải nương nhờ

ngôi miếu hoang phế này, mặc dù tôi không phải là ăn mày, nhưng trong con mắt của cô và của người bạn trai của cô chắc chắn tôi là một tên ăn mày. Cô đứng trước mặt hoà thượng, bụng dưới của cô ấy thậm chí còn chạm khe vào mặt của hoà thượng. Hoà thượng ngồi yên không nhúc nhích, hình như cô ấy cũng không cảm thấy gì, cô nhô người về phía trước, đưa hai tay xoa vào cổ của Thần Mã Thông, cô hỏi người bạn trai mà không quay đầu lại: Anh đã xem "Liêu Trai - Ngũ Thông" chưa? Chưa, bạn trai của cô ngượng ngùng đáp, để thi được vào đại học, ngoài những cuốn sách giáo khoa bọn anh chẳng đọc cuốn gì khác. Điểm của khu vực chỗ bọn anh rất cao, cạnh tranh hết sức ác liệt. Thế có biết Ngũ Thông là thần gì không? Cô gái quay lại hỏi và cười với một vẻ tinh quái. Người thanh niên kia đáp: Không biết. Cô gái lại nói: May mà anh không biết. Là thần gì? Người thanh niên hỏi. Cô gái đáp bằng một giọng nghịch ngợm: Thôi, để anh tìm hiểu sau. Người thanh niên vẫn gắng hỏi: Nhưng là thần gì mới được chứ? Cô gái cười điệu đà đáp: Không nói nữa, anh nhìn này. Cô đưa đôi bàn tay dính đầy bụi xi-măng đến trước mặt người thanh niên, nói: Thần Mã Thông ra mồ hôi rồi. Người thanh niên kéo tay cô gái chạy ra ngoài cửa miếu. Cô gái quay đầu nhìn lùi luyến, đôi mắt dường như nhìn vào Thần Mã Thông, nhưng miệng lại nói ra những lời dằn dò tôi: Tốt nhất anh hãy đến bệnh viện xem sao. Tuy bệnh này không nguy hiểm đến tính mạng của anh, nhưng vẫn cần phải uống thuốc mới được. Sống mũi tôi chợt thấy cay sè, nửa vì xúc động nửa vì cảm kích trước những bề dẫu của nhân thế. Ngoài sân đã có rất nhiều người đến, có người còn mang theo cả cụ già, trẻ con, họ mang theo ghế kéo đến từ những ngôi làng lân cận. Điều kỳ lạ là trên con đường lớn ngày thường xe cộ qua lại như mắc cửi, lúc này không có lấy một chiếc xe nào. Tôi chỉ có thể giải thích hiện

tượng bất bình thường này bằng sự quản lý điều hành của các cảnh sát giao thông mà thôi. Điều khiến tôi thắc mắc là, tại sao họ lại không dựng khán đài ở khu đất phía bên kia đường mà lại cứ phải dựng ở cái sân miếu chẳng chứa được bao nhiêu người này? Mọi sự đều vô lý và hoang đường như vậy. Đột nhiên tôi nhìn thấy Lão Lan với một cánh tay dùng dây lụa treo lên trước ngực và một bên mắt bị băng, trông giống như một chiến binh vừa từ chiến trường trở về, ông ta bước ra từ ruộng ngô bên cạnh miếu, dưới sự hộ vệ của những người như Hoàng Báo. Đứa bé tên là Kiều Kiều trong tay cầm một bắp ngô mới, chạy trước mặt họ với vẻ hớn hờ. Mẹ của cô bé, Phạm Triều Hà luôn mồm nhắc cô bé: Con cứng, chạy chậm thôi, cẩn thận kéo ngã! Một người đàn ông trung niên mặc áo may-ô, tay cầm một chiếc quạt giấy, nhìn thấy Lão Lan và những người đi cùng vội chạy ra đón và tươi cười nói: Tổng Giám đốc Lan, anh đã tới rồi! Một người đi cạnh Lão Lan nói: Tổng Giám đốc Lan, đây là anh Tưởng, trưởng đoàn kịch Liễu Xoang, một nhà nghệ sĩ. Lão Lan nói to, anh nhìn điệu bộ tôi đây, chẳng thể nào mà bắt tay anh được, xin thứ lỗi. Trưởng đoàn Tưởng vội đáp: Tổng Giám đốc, anh khách sáo rồi. Nhờ có sự giúp đỡ của anh đoàn kịch của chúng tôi mới có cơm ăn. Lão Lan đáp: Cùng giúp đỡ nhau cả thôi, hãy nói với các diễn viên của anh cố gắng lên, giúp chúng tôi tạ ơn Thần Thệt và Thần Ngũ Thông, Lão Lan này bất tri, đã bắn sủng trước miếu, mạo phạm đến thần linh nên bị báo ứng. Trưởng đoàn Tưởng nói: Tổng Giám đốc cứ yên tâm, chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để diễn hai vở đó thật hay. Mấy người thợ điện vai mang dụng cụ trèo lên thang lắp đèn trên sân khấu. Nhìn họ thoăn thắt trèo lên trèo xuống, tôi lại liên tưởng đến hai người thợ điện làng Đồ Tế năm nào. Thời gian cứ trôi, vật đổi sao dời, La Tiểu Thông tôi đã rơi xuống đáy cùng của xã hội và có lẽ cứ

chìm đắm ở đó mà không bao giờ còn có thể ngóc đầu lên được. Những việc mà tôi có thể làm lúc này là ngồi trong ngôi miếu đồ nát này, cố gắng chống đỡ với cái cơ thể rã rời do cơn phong giạt gây ra và kể cho hoà thượng - một người đang ngáy ra như một khúc gỗ nghe về những chuyện của quá khứ đã trở thành xưa cũ như những hạt bụi trần.

Một chiếc quan tài sơn màu đỏ bóng được đặt ngang trong gian chính nhà Lão Lan. Chiếc hộp đựng tro sang trọng có chứa tro xương đều được đặt vào trong quan tài. Tôi quan sát quá trình ấy từ đầu đến cuối và thấy nó thật là thừa. Sau đó khi Lão Lan quỳ xuống đất, tay đập lên quan tài và cất tiếng khóc thì tôi mới ngộ ra một điều rằng: Chỉ có chiếc quan tài to đùng và hoành tráng ấy với một Lão Lan cao lớn đang quỳ phía trước, mới thật xứng đáng với nhau, và cũng chỉ có chiếc quan tài to đùng, hoành tráng ấy mới có thể làm nên không khí trang nghiêm trong linh đường. Tôi cũng không biết dự đoán của tôi có chính xác hay không, vì sự việc phát hiện được sau đó khiến tôi mất đi hứng thú đi tìm nguồn gốc của những sự việc nhỏ nhặt này.

Tôi mặc áo tang ngồi ở đầu bên này, Diên Qua cũng mặc áo tang ngồi ở đầu bên kia cỗ quan tài. Khoảng giữa chúng tôi đặt một chiếc bình gốm để hoá tiền vàng. Tôi và Diên Qua cầm những tờ giấy hoàng biểu đã có in những hình đồng tiền châm vào ngọn đèn dầu to bằng hạt đỗ ở nắp quan tài rồi cho vào chiếc bình gốm hoá thành tro. Đang là tháng bảy, nhiệt độ vốn dĩ khá cao, tôi phải mặc chiếc áo tang rộng thùng thình, lưng buộc một sợi dây, trước mặt lại là một ngọn đèn nên chẳng mấy chốc mồ hôi đã túa hết ra. Tôi nhìn Diên Qua, mặt của nó cũng đầm đìa mồ hôi. Trước mặt mỗi đứa chúng tôi là cả một xếp vàng mã, tôi đốt một tờ, nó cũng đốt một tờ. Mặt nó đỏ ửng về nghiêm trang, nhưng không có vẻ gì là buồn đau cho lắm. Không có dấu vết gì

cho thấy nó đã khóc, cũng có thể nước mắt của nó đã cạn khô mất rồi. Tôi hoảng hốt khi nghe có người nói, Diên Qua không phải là con đẻ của người đã chết, mà là mua về từ tay bọn buôn người. Cũng có người nói, đó là con của Lão Lan với một cô gái làng khác, sau đó mang về cho vợ nuôi. Thỉnh thoảng tôi lại liếc trộm sang Diên Qua, so sánh nó với khuôn mặt trong khung ảnh của người đã chết, nhưng chẳng tìm thấy điểm giống nhau nào giữa hai khuôn mặt ấy. Tôi lại so sánh khuôn mặt của Diên Qua với khuôn mặt của Lão Lan, và hình như giữa họ cũng chẳng có điểm nào giống nhau. Có thể nó đúng là đứa trẻ được mua về từ tay bọn buôn người?

Mẹ tôi cầm chiếc khăn tay đã nhúng nước đi vào lau mặt cho tôi và khẽ dặn dò:

"Đừng có đốt quá nhiều, chỉ cần dùng để tắt lửa là được".

Mẹ lau mặt cho tôi xong, gấp khăn mặt lại rồi đi về phía trước mặt Diên Qua tiếp tục lau mặt cho nó.

Diên Qua ngửa mặt nhìn mẹ tôi, đôi mắt to đen chớp chớp. Lẽ ra nó phải cảm ơn một câu, nhưng nó chẳng nói gì cả.

Kiểu Kiểu thấy tôi đốt tiền giấy rất thích thú, nó nhón chân đi lại gần, quỳ xuống bên cạnh tôi, cầm một tờ giấy hoàng biểu lên, ném vào trong bình gốm. Em khẽ nói với tôi:

"Anh ơi, chúng ta có thể nướng thịt trong chiếc bình này được không?".

"Không được", tôi đáp.

Hai phóng viên trở thành người của chúng tôi, một người vác máy quay, một người cầm đèn, từ ngoài sân đi vào quay cảnh trong linh đường. Mẹ tôi khom người chạy đến kéo Kiểu Kiểu đi, nó không chịu, thế là mẹ tôi phải gần như vừa nĩa kéo vừa xóc nách mới đưa được nó ra ngoài.

Đối diện với ống kính của máy quay, tôi cứ phải cố gắng làm ra vẻ nghiêm trang. Tôi cho một tờ tiền giấy vào trong bình gốm, Điền Qua cũng làm như vậy. Tôi thấy người phóng viên mang máy phải khom người xuống để ống kính của máy chĩa vào ngọn lửa. Sau đó người ấy lại điều chỉnh ống kính chiếu thẳng vào mặt tôi, tiếp sau đó là mặt Điền Qua, rồi bàn tay đang ném những đồng tiền giấy vào bình gốm của tôi và Điền Qua. Cuối cùng anh ta chuyển ống kính xuống chiếc quan tài và khuôn mặt của người chết trong ảnh. Tôi thấy đôi mắt của người chết toát ra một vẻ buồn đau, mặc dù trên khuôn mặt trắng xanh vẫn nở một nụ cười. Lúc tôi nhìn vào bức ảnh, tôi thấy người ấy cũng đang chăm chú nhìn tôi. Ánh mắt người ấy có quá nhiều điều, nó khiến lòng tôi chợt thấy bồn chồn. Tôi không dám nhìn vào đó nữa mà vội nhìn ra chỗ khác, nhìn theo máy người phóng viên đã lui ra ngoài cửa, rồi nhìn vào Điền Qua lúc đó đang cụp mắt xuống. Tôi càng nhìn càng thấy nó có gì đó kỳ quặc, càng nhìn càng thấy nó không giống người, càng nhìn lại càng thấy nó giống với yêu tinh, còn Điền Qua thực sự thì đã sớm chết theo mẹ nó (cho dù nó có phải là con của người đã chết hay không). Đường như tôi nhìn thấy từ sân nhà nó có một con đường đất đỏ dẫn tới phía Tây Nam, trên con đường đó có một chiếc xe màu đỏ bốn con ngựa đang kéo, trên chiếc xe ấy là Điền Qua và mẹ nó, hai người đang đứng. Họ mặc những bộ quần áo màu trắng, tay áo dài rộng bị gió thổi phất phật, trông như những cánh bướm.

Bữa trưa vợ của Hoàng Bưu đưa chúng tôi xuống bếp rồi bẻ cho chúng tôi một bát thịt viên, một bát canh bí nấu với chân giò, một lồng bánh bao. Kiều Kiều cùng ăn với chúng tôi. Trời nóng, lại thêm phải ngồi gần ngọn đèn suốt nửa buổi sáng, nên tôi hơi buồn nôn và không muốn ăn. Nhưng Điền Qua và Kiều

Kiều thì lại ăn rất ngon miệng. Hai đứa ăn hết cả bát thịt lẫn bát canh bí, rồi mỗi đứa ăn thêm một chiếc bánh bao to. Hai đứa chúng nó, chẳng đứa nào nhìn đứa nào mà cứ như ăn thi. Đúng lúc chúng tôi đang ăn thì Lão Lan đến. Ông ấy không chải đầu cũng không cạo râu, quần áo xộc xệch, vẻ mặt ủ rũ, mắt đỏ ngầu. Vợ Hoàng Bưu chạy ra đón, nhìn ông ấy bằng đôi mắt ướt long lanh và khuyên nhủ với vẻ rất quan tâm:

"Tổng Giám đốc Lan, em biết là trong lòng bác đang rất buồn. Một ngày lên nghỉ vợ chồng, hướng chỉ hai bác đã sống với nhau gần ấy năm, bác gái lại là người vợ rất hiền thực. Đừng nói là bác, ngay cả chúng em cũng còn phải rót nước mắt nữa là. Nhưng đảng nào việc cũng đã như thế rồi, bác ấy đã ra đi, nhưng còn bác thì vẫn phải chăm lo đến cái nhà này. Công ty cũng còn rất nhiều việc lớn cần đến bác. Thiếu bác, cả làng này sẽ thiếu đi trụ cột chính. Cho nên, Tổng Giám đốc, người anh tốt bụng của chúng em, nếu anh không nghĩ đến bản thân thì cũng nghĩ đến dân làng, anh cố gắng ăn một chút gì đó đi...".

Lão Lan đáp:

"Cảm ơn lòng tốt của cô, nhưng tôi không thể nào nuốt nổi. Cô hãy trông nom cho bọn trẻ ăn uống đầy đủ, tôi còn rất nhiều việc phải làm ở ngoài kia".

Lão Lan xoa đầu tôi, Kiều Kiều và Diên Qua, rơm rớm nước mắt rồi quay người bỏ đi. Vợ của Hoàng Bưu đưa mắt nhìn theo, cảm động nói:

"Đúng là một người đàn ông có tình có nghĩa..."..

Ăn cơm xong chúng tôi lại ra phục ở chỗ quan tài.

Ngoài sân liên tục có người đến. Máy con chó giống Đức kể từ lúc bác Lan gái mất đến giờ đều như trở thành câm. Chúng phủ phục trên nền, đầu gối lên hai chân trước, ngược những đôi

mắt ướt nhoà nhìn những người ra vào sân, ánh mắt buồn thương và thân thiện. Quả nhiên là loài chó rất có tình người. Một tốp người khiêng người và ngựa giấy đi vào đang đưa mắt nhìn quanh tìm chỗ để. Người thợ đi đầu là một người đàn ông nhỏ bé nhưng rất tinh nhanh. Đầu ông ta chẳng có sợi tóc nào, trông chẳng khác gì một chiếc bóng đèn, dưới cằm lơ thơ mấy sợi râu, trông thật giống với một con chuột. Mẹ tôi chào rồi bảo ông ta đem những đồ giấy đó xếp thành một hàng trong gian nhà phía tây. Bốn con ngựa giấy to chẳng kém gì ngựa thật, cũng đều lông trắng vỏ đen, mắt làm bằng vỏ trứng gà nhuộm màu, trông thật tinh nghịch đáng yêu. Ống kính máy quay của người phóng viên chĩa thẳng vào mấy con ngựa giấy và mấy người thợ giấy, rồi chuyển sang mấy hình người giấy. Đó là đôi nam nữ đồng trinh, đồng nam tên là Lai Phúc, đồng nữ tên là A Bảo. Tên của họ được viết trước ngực. Nghe nói người thợ giấy tinh ranh như chuột này chẳng hề biết chữ nào, nhưng tết năm nào cũng tới chợ bày bán câu đối. Câu đối của ông ta không phải được viết ra mà là vẽ lại theo câu đối của người khác. Có thể thấy ông ta là một nhà mỹ thuật, một nhà nghệ thuật tạo hình thiên tài. Chuyện về ông ta thì rất nhiều, tôi không thể kể cho hoà thượng nghe cho hết được.

Mẹ tôi vẫn còn chưa sắp xếp xong cho đám thợ giấy đó thì một nhóm thợ giấy khác đã vào đến cổng. Đây là nhóm thợ giấy hiện đại theo trường phái phương Tây, người đi đầu nghe nói đã học ở Học viện Nghệ thuật, đó là một phụ nữ, để tóc bằng, tai đeo một đôi khuyên lấp lánh, mặc một chiếc áo sơ mi ngắn tay, một chiếc quần bò trễ rốn, ống quần tua tủa, trông cứ như hai cán chổi sể, đầu gối có hai lỗ thủng. Một phụ nữ như vậy mà dám làm nghề này. Người của chị ta khiêng vào một chiếc cadillac, một chiếc tivi to đùng, một bộ âm ly, tất cả đều bằng

giấy. Điều kỳ lạ hơn cả là hai người khiêng đồ cũng là một nam một nữ. Người con trai mặc comlê, mặt đánh phấn tô môi, người con gái mặc bộ váy trắng, ngực để hở quá nửa. Trông họ cứ như cô dâu chú rể trong đám cưới chứ không phải là người đến chỗ có đám ma. Người phóng viên có vẻ hứng thú với đám người và đồ này hơn hẳn so với đám thợ lúc trước. Họ cứ chạy đi chạy lại để ghi hình, quay cảnh, mà phần nhiều là cận cảnh. Đám đồ hàng mã mới làm chật cả sân. Đúng lúc đó thì Diêu Thất dẫn một người thất lưng cài một chiếc kèn và một vị hoà thượng khoác áo cà sa, tay cầm tràng hạt, rẽ tốp thợ giấy đi vào tới trước mặt mẹ tôi. Mẹ tôi gạt mồ hôi, nói với vào gian nhà phía đông: "Anh La, ra giúp một chút nào!".

Trong một ngày đặc biệt nóng nực, tôi ngồi bên cổ quan tài, ném những đồng tiền giấy vào trong bình gốm như một cái máy, mặt lơ đãng nhìn cảnh nhộn nhịp ngoài sân, thỉnh thoảng lại nhìn vào Điện Qua ở phía đối diện. Nó có vẻ buồn ngủ, thỉnh thoảng lại ngáp. Không biết Kiều Kiều đã đi đâu. Vợ của Hoàng Bưu thoăn thoắt ra vào như một cơn lốc. Lão Lan đang nói to ở một gian nào đó, tôi không biết người nghe ông ấy nói là ai. Người ra vào quá đông nên không thể nào nhớ hết. Hôm ấy nhà Lão Lan như một cơ quan chỉ huy đại chiến, các tham mưu, cán sự, trợ lý, quan chức địa phương, những người có tiếng tăm ngoài xã hội, hàng xóm láng giềng... đều có mặt. Tôi nhìn thấy cha tôi đi ra từ gian phía đông, lưng ông cong như con tôm, vẻ mặt nặng nề. Mẹ tôi đã cởi bỏ áo khoác, chiếc áo sơ mi bên trong cũng giắt vào trong chiếc váy đen. Mặt mẹ tôi đỏ bừng, trông đăm đăm và giới giang như con gà mái vừa đẻ xong trứng. Mẹ chỉ vào cha đang đứng ngay như khúc gỗ trước mặt cho hai nhóm thợ giấy vừa tây vừa ta, nói: Các anh hãy đi theo ông ấy để thanh toán. Hai nhóm thợ giấy, hoặc gọi là các nhà nghệ thuật, nhìn nhau bằng ánh mắt

khinh thường rồi theo cha tôi vào trong nhà. Mẹ tôi lớn tiếng nói với người thổi kèn, hoà thượng và Diêu Thất. Giọng của mẹ vừa to vừa gắt, khiến tôi ù cả tai, và buồn ngủ.

Có lẽ tôi đã ngủ gật, vì khi tôi đưa mắt nhìn ra sân lần này thì đã thấy đám đồ giấy xếp chồng lên nhau và để thừa ra một chỗ trống. Ở chỗ trống ấy bây giờ đã kê hai chiếc bàn và mấy chục chiếc ghế gập. Ánh mặt trời gay gắt lúc này giờ đã bị mây đen bao phủ. Ngày tháng bây giờ giống như mặt của đàn bà, thoát vui thoát buồn. Vợ của Hoàng Bưu đi quanh sân một vòng, quay trở lại nói:

"Mong trời đừng có mưa".

"Trời muốn mưa, con gái muốn lấy chồng, chẳng ai có thể ngăn lại được", một người phụ nữ mặc áo bông trắng, tóc uốn quăn, môi tô màu đen, mặt đầy mụn xuất hiện ở cửa của gian chính, tiếp lời của thím Hoàng Bưu nói "Tổng Giám đốc Lan ở đâu?".

Vợ của Hoàng Bưu đưa đôi mắt sắc sảo nhìn người mới đến từ đầu đến chân và hỏi bằng một giọng khinh miệt:

"Phạm Triều Hà? Là cô à? Cô tới đây làm gì?".

Phạm Triều Hà đáp lại cũng bằng một giọng khinh miệt, "Tổng Giám đốc Lan gọi điện bảo tôi đến cạo râu cho ông ấy".

"Cô đừng có mượn cớ nữa đi", vợ của Hoàng Bưu tức giận nói, "Tổng Giám đốc Lan gặp chuyện lớn như vậy, hai ngày nay không ăn uống gì, còn tâm trạng nào mà cạo râu?".

"Thế sao?", Phạm Triều Hà lạnh lùng nói, "Chính Tổng Giám đốc Lan gọi điện cho tôi, chẳng nhẽ tôi còn không nhận ra giọng của ông ấy?".

"Liệu cô có ăm đầu không đấy?", vợ Hoàng Bưu châm biếm, "Khi ăm đầu người ta có thể sinh ra hoang tưởng, toàn thấy những chuyện đầu đầu".

"Hừ!" Phạm Triều Hà nhổ một bãi nước bọt, nói, "Cò hãy lui sang một bên mà nghỉ ngơi cho mát, cứ ở đây mà nhận vợ việc về mình thì người chết chẳng thấy mát mẻ gì đâu!".

Phạm Triều Hà cầm dụng cụ cắt tóc định đi vào nhà, vợ Hoàng Bưu giang hai tay ngăn lại, hai chân cũng giang ra, trông thím ta chẳng khác gì một chữ "đại".

"Cô tránh ra!" Phạm Triều Hà nói.

"Chỗ rộng ở phía dưới đấy, hãy chui qua mà vào!", vợ của Hoàng Bưu hất chiếc cằm nhọn chỉ vào đũng quần của mình nói.

"Đúng là đồ dơ dáy!", Phạm Triều Hà giơ chân đá vào chỗ mà vợ Hoàng Bưu vừa chỉ.

"Mày dám đánh tao hả?", vợ Hoàng Bưu kêu lên một tiếng rồi khom người xông vào túm lấy tóc của Phạm Triều Hà, còn Phạm Triều Hà thì tóm lấy ngực của vợ Hoàng Bưu. Hai người lăn xả vào nhau.

Hoàng Bưu xách một làn dụng cụ nhà bếp đi tới, lúc đầu còn nhe răng cười đứng xem, nhưng khi phát hiện ra một trong hai người là vợ mình liền kêu lên một tiếng rồi quăng vọi chiếc làn, nhảy vào đám đá lung tung, và lần nào cũng đá chệch, lúc thì đá vào mông, lúc thì đá vào vai vợ.

Một người bà con của Phạm Triều Hà thấy hai vợ chồng Hoàng Bưu đánh nhau với một mình Phạm Triều Hà nên cũng xông vào, nhằm hạ bộ của Hoàng Bưu mà đá tới tấp. Người này từng làm phu khuôn vác ở bến tàu nên rất khỏe, chỉ một lát ông ta đã đẩy Hoàng Bưu ngồi xuống chỗ cái làn Hoàng Bưu quăng lúc đầu, rồi vợ lấy đám bát đĩa ném loạn xạ, khiến cái thì bay vào tường, cái thì bay vào đám đông, cái thì vỡ tan tành, cái thì quay tít tại chỗ. Đúng là một phen náo loạn. Lão Lan bất chợt xuất hiện ở cửa, lớn tiếng gầm lên:

"Tất cả thôi ngay đi!".

Tất cả vội dừng tay, im bật. Lão Lan cất giọng khàn khàn:

"Các người đến giúp tôi hay là đến đánh nhau? Các người tưởng Lão Lan này gục đổ rồi phải không?".

Nói xong Lão Lan quay người đi vào trong nhà. Hai người đàn bà cũng đã buông nhau ra, tuy mắt nhìn vẫn đầy thù hận. Cả hai đều đã mệt và đều bị xây sát. Phạm Triều Hà bị giật đứt một đám tóc, hình như còn mất một mảng da đầu nữa, còn vợ Hoàng Bưu thì đứt hết cả khuy áo, để hở nửa ngực, trên ngực đầy vết cào cào.

Mẹ tôi đi tới, lạnh lùng nói với hai người đó:

"Thôi nào, lui cả ra đi!".

Hai người đàn bà miệng lẩm bẩm, mắt rần rần, lùi ra.

Trong sân giờ đây chỉ còn hai nhóm người, nhóm của hoà thượng cả thấy có bảy người; nhóm thổi kèn cũng có bảy người. Trông họ cứ như hai đội thi đấu đang bước ra khán đài. Nhóm của hoà thượng ngồi quây lấy chiếc bàn ở phía tây, bày dụng cụ gồm mõ, chuông... của mình ra. Nhóm thổi kèn thì ngồi quây lấy chiếc bàn ở phía đông cũng lôi dụng cụ gồm kèn, nhị, trống... đặt lên bàn. Nhóm của hoà thượng, trừ vị hoà thượng dẫn đầu mặc cà sa màu vàng, còn lại đều mặc áo tu hành màu xám. Còn nhóm thổi kèn, người nào cũng ăn mặc rách rưới, có ba người còn để hở cả da thịt. Khi chiếc đồng hồ bằng gỗ treo ở gian chính nhà Lão Lan đổ ba hồi chuông, mẹ tôi nói với Diêu Thất:

"Bắt đầu đi"

Diêu Thất đứng giữa hai bàn, giơ hai cánh tay lên như chỉ huy giàn nhạc, nói với cả hai nhóm của hoà thượng và thổi kèn: "Thưa các vị, chúng ta bắt đầu thôi!", nói xong ông ta phát mạnh hai tay, động tác trông rất oai phong. Cái việc oai như vậy ông ta

đã làm mất rồi, lẽ ra phải để nó cho tôi mới đúng, thế mà tôi lại phải giả làm con trai, mặc áo tang phục bên cỗ quan tài. Ngay sau lệnh của Diêu Thất, khắp sân vang lên những âm thanh hỗn loạn khác nhau. Bên này là tiếng mõ, tiếng chiêng xen lẫn tiếng tụng kinh, bên kia là tiếng kèn, tiếng nhị... Trời bỗng tối sầm, trong nhà tối đen, chỉ có ngọn đèn vẫn phát ra ánh sáng xanh leo lét. Tất cả tạo ra một không khí ảm đạm bi thương. Tôi nhìn thấy có một khoảng sáng đục to bằng quả dưa hấu, trong khoảng sáng ấy có khuôn mặt của một người phụ nữ, nhìn kỹ thì đó chính là vợ của Lão Lan. Mặt bà ấy trắng nhợt, thất khiếu chảy máu, trông thật đáng sợ. Tôi gọi khẽ:

"Diên Qua, nhìn xem!".

Diên Qua vẫn đang cúi đầu ngủ gật, như một con gà trên bờ tường. Tôi cảm thấy sống lưng lạnh toát, da sờn gai ốc, và chỉ chực tiều ra quần. Đây là lý do chính đáng để tôi rời khỏi chỗ có chiếc quan tài, vì nếu tôi mà tè dầm ngay tại đó thì sẽ là một sự bất kính lớn đối với người chết, phải thế không? Tôi vớ lấy mấy đồng tiền giấy ném vào trong chiếc bình gốm, rồi vội ôm bụng chạy ra ngoài. Ra đến sân, tôi hít một hơi rõ dài, sau đó chạy ra nhà vệ sinh. Tôi nhìn thấy những chiếc lá ngô đồng bị gió thổi cứ vạt vờ liên tục, nhưng chẳng hề nghe thấy tiếng gió và tiếng lá cây chạm vào nhau. Tất cả âm thanh ấy đã bị tiếng kèn trống và tiếng tụng kinh nhấn chìm. Mấy người phóng viên đang vây lấy quay chụp hình của nhóm hoà thượng và nhóm kèn trống. Diêu Thất nói to:

"Các vị cố gắng lên, chủ nhà sẽ có thưởng!".

Mặt của Diêu Thất bóng nhẫy, một bộ mặt đầy vẻ đắc ý của kẻ tiểu nhân, trông thật đáng ghét. Con người đã từng móc nối với cha tôi, định lật đổ Lão Lan, bây giờ lại trở thành con chó

quần chân Lão Lan. Tôi biết con người này không đáng tin cậy, phía sau gáy của ông ta có một dấu vết của kẻ hay phản phúc, lẽ ra Lão Lan phải cảnh giác với ông ta mới phải.

Tôi không muốn tiếp tục chịu khổ ở chỗ quan tài nữa. Tôi và Kiều Kiều đến chơi và nhìn vào mắt của con ngựa giấy, nâng niu trong tay như một bảo vật.

Bản hợp tấu của nhóm hoà thượng và nhóm kèn trống đã kết thúc như một chương trình đã định trước. Vợ của Hoàng Bưu lúc này đã mặc chiếc áo sơ mi trắng ngà, đang bày các bát trà ra hai bàn và rót nước ra mời. Cả hai nhóm vừa uống trà vừa vừa hút thuốc, sau đó lại tiếp tục chương trình. Đầu tiên là nhóm hoà thượng tụng kinh bằng giọng ngân nga như hát. Cùng với tiếng tụng kinh là tiếng mõ và tiếng chiêng. Sau khi cả nhóm tụng xong một đoạn, các tiểu hoà thượng khác tạm ngừng, chỉ riêng vị hoà thượng già là vẫn tiếp tục. Giọng của hoà thượng già âm vang trầm bổng, quả là không tầm thường. Tất cả mọi người đều im bật, nín thở nghe những lời như được cất ra từ trong ngực của hoà thượng, lòng cũng như bay theo tiếng tụng kinh tới một nơi xa xăm. Cứ hết một hồi, hoà thượng lại gõ vào chiếc chuông đồng một tiếng.

Tụng kinh xong vị hoà thượng già ngồi xuống nghỉ. Ánh mắt của đám đông lại dồn sang phía của nhóm kèn trống, như có ý chờ phân trình diễn của họ. Đầu tiên nhóm thổi kèn cùng đứng lên, họ lần lượt thổi ba bài, bài thứ nhất là "Em gái, hãy can đảm tiến về phía trước", bài thứ hai là "Bao giờ anh lại đến", bài cuối cùng là "Chân trâu thỏ nhỏ". Sau khi thổi xong họ ngồi xuống, lặng lẽ nhìn sự phụ của mình. Lúc này sự phụ của họ đã cởi áo, để trần, khoe thân hình gầy guộc toàn những xương sườn, trông thật đáng thương. Ông ta nhắm mắt ngửa cổ về phía sau, thổi

một khúc gỗ đó mà tôi không biết tên, nhưng khiến người nghe cứ thấy lòng dưng dưng. Ông ta thổi mãi, thổi mãi, chiếc kèn giờ đây đã được dịch chuyển lên mũi. Một đồ đệ của ông ta đưa một chiếc ống thổi, ông ta cài nó vào lỗ mũi, rồi thổi cả hai. Một kèn, một ống thổi cùng phát ra một âm thanh bi thương tang tóc. Mặt ông ta đỏ bừng, mạch máu ở thái dương nổi hẳn lên. Mọi người xúc động tới mức quên cả vỗ tay. Thảo nào Diêu Thất nói ông ta đã mời về một đội kèn trống nổi tiếng, quả là danh bất hư truyền. Sau khi thổi xong, người thổi kèn gỡ kèn và ống thổi đưa cho đồ đệ. Một người đồ đệ khác vội rót nước, đưa thuốc cho ông ta. Ông ta đưa điều thuốc lên miệng rít, rồi thông thả nhả khói qua lỗ mũi. Diêu Thất lên tiếng nói:

"Chủ nhà có thưởng...".

Tiểu Hàn của Trạm kiểm dịch cầm hai chiếc phong bao đỏ từ gian nhà phía đông đi ra, đặt lên hai bàn, mỗi bàn một chiếc. Diêu Thất khoe khoang công trạng của mình với cha tôi, Tiểu Hàn và mấy người giúp việc mãi. Ông ta nói, để mời được hai nhóm người này ông ta đã phải đi cả trăm cây số "mòn cả đế giày", ông ta nói và giơ chân lên khoe. Tiểu Hàn trề môi, kích một câu:

"Anh Diêu, nghe nói anh từng là đối thủ không đội trời chung của Tổng Giám đốc Lan, nhưng sao tự nhiên anh lại quay ngoắt lại làm con chó liếm chân Tổng Giám đốc thế?".

Cha tôi nhếch môi không nói gì, nhưng nét mặt ông đã biểu lộ tất cả.

"Nếu nói là chó thì tất cả đều như vậy", Diêu Thất nói như không thềm để bụng những lời vừa rồi của Tiểu Hàn, "Như tôi vẫn còn tốt chán! Tôi có bán thì cũng chỉ mới bán mình, chứ có người còn bán cả vợ lẫn con kia!".

Cha tôi tím mặt, ông nghiêng răng hỏi:

"Anh nói ai đấy?".

"Tôi nói tôi đấy. Anh La, sao anh lại phải giết mình như vậy?", Diêu Thất cười mai mỉa. "Anh La, tôi nghe tin anh sắp cưới vợ, đúng thế không?".

Cha tôi vớ lấy chiếc hộp trên bàn, ném vào người Diêu Thất rồi đứng phắt dậy.

Diêu Thất rất tức giận, nhưng lập tức nở nụ cười gian xảo, nói nửa nạc nửa mỡ:

"Người anh em cũng giận dữ gớm nhỉ. Cũ đi thì mới đến mà! Anh đương đương là một xưởng trưởng, muốn có thêm vợ nữa thì cũng có cả đồng! Chuyện này cứ để tôi lo cho. Làm quan thì tôi không làm được, nhưng làm bà mối thì cũng không đến nỗi nào. Tiểu Hàn này, tôi thấy chú nên đem em gái gả cho La Thông đi!".

"Diêu Thất! Tôi đâm chết mẹ nhà ông bây giờ!". Tôi chửi.

"Chủ nhiệm La, à không, phải gọi là chủ nhiệm Lan chứ", Diêu Thất nói, "Cậu là thái tử của làng này rồi".

Cha tôi định xông tới, nhưng Tiểu Hàn đã xông lên trước, ông ta túm lấy khuỷu tay của Diêu Thất bẻ quặt về phía sau, buộc Diêu Thất cũng phải quay người lại và phải khom người xuống. Tiểu Hàn đẩy ông ta mấy bước, đến cửa thì dùng đầu gối thúc vào mông ông ta một cái thật mạnh, đồng thời tay cũng giúi một cái. Diêu Thất bắn ra ngoài như một viên đạn pháo và ngã lộn xuống, một hồi lâu mới gượng dậy được.

Năm giờ chiều lễ hạ quan sắp bắt đầu. Mẹ tôi kẹp chặt tay tôi, lôi tôi trở lại chỗ quan tài. Trên chiếc bàn phía sau quan tài đã đốt lên hai ngọn nến trắng to bằng hai củ cải, ánh nến nhảy nhót toả ra mùi thơm của sáp. Có ánh sáng của ngọn nến nên chiếc

đèn dầu giờ đây chỉ như một con đom đóm leo lét. Trong gian chính nhà Lão Lan thực ra có một chùm đèn thuỷ tinh hình nến gồm hai mươi tám bóng, xung quanh phòng còn có hai mươi tư chiếc bóng đèn khác, nếu bật tất cả lên thì đến cả con kiến bò dưới sàn cũng nhìn thấy rõ, nhưng tôi biết ánh sáng điện sẽ không tạo ra vẻ thần bí nên phải dùng ánh sáng nến. Dưới ánh sáng đó, con bé Diên Qua ngồi đối diện với tôi trông càng kỳ quặc, chẳng có vẻ gì là giống người. Vẻ mặt của nó thay đổi như sóng gợn trên mặt nước, ngũ quan cũng thay đổi liên tục, lúc thì cau lại, lúc thì giãn ra. Có lúc trông nó giống với một con chim, có lúc giống một con mèo, có lúc lại giống một con sói. Nhưng tôi phát hiện ra rằng, đôi mắt của nó cứ dán vào tôi, không rời một phút nào. Điều đáng sợ hơn là, móng của nó chỉ ngồi hờ trên ghế, hai chân của nó co mạnh lại, người nghiêng về phía trước, đó chính là tư thế của một con thú ăn thịt đang rình mồi. Một sự việc có thể xảy ra bất cứ lúc nào là: Nó sẽ vọt qua chiếc bình gốm hoá tiền giấy, tung người lên bằng một tốc độ như tia chớp, xông vào tóm lấy cổ tôi, dùng miệng ngoạm vào mặt tôi, nhai rau rầu như nhai củ cải, ăn hết cái đầu của tôi trong nháy mắt, rồi sau đó nó sẽ hiện nguyên hình, kéo theo phía sau một cái đuôi dài lê thê như cái chổi quét, và thoát một cái là biến mất. Tôi biết con bé Diên Qua thật đã chết, một con yêu tinh đã biến thành hình của nó, ngồi bên cổ quan tài để chờ thời cơ. Vì tôi là La Tiểu Thông, tôi không phải là một đứa trẻ bình thường, tôi là một đứa trẻ ăn thịt, thịt của tôi thơm hơn hẳn thịt của những đứa trẻ khác. Tôi đã từng nghe một hoà thượng hoá duyên kể về báo ứng luân hồi. Ông ấy nói: Kẻ ăn thịt cuối cùng rồi cũng bị kẻ ăn thịt khác ăn thịt. Hoà thượng, vị hoà thượng đó cũng có chút đạo hạnh. Ở vùng chúng tôi những vị hoà thượng có chút đạo hạnh thì rất nhiều, ví dụ như vị hoà thượng đó, ông ấy có thể cưỡi trên

ngồi xếp bằng, không ăn không uống trong suốt ba ngày giữa những ngày mùa đông tuyết rơi gió rét. Nhiều phụ nữ sợ vị hoà thượng đó chết rét, định mang chăn ra đắp cho ông ta, nhưng nhìn thấy hoà thượng mặt mày vẫn đỏ hồng, đầu bốc hơi khói như một cái lò nhỏ nên lại thôi. Tất nhiên cũng có người nói, vị hoà thượng đó đã ăn "Hoả Long Đan" chứ chẳng phải có đạo hạnh gì. Nhưng chẳng ai nhìn thấy "Hoả Long Đan" bao giờ? Đó chỉ là truyền thuyết mà thôi, nhưng còn vị hoà thượng ngồi giữa trời mưa tuyết trong mấy ngày liền thì chính mắt tôi đã trông thấy.

Người được phân làm chủ sự của buổi tang lễ là ông Thành Thiên Lạc vừa rụng một chiếc răng trên mặt có tới tám chục vết nhân, mặc một chiếc áo mà hai bên ống tay đều đeo băng trắng, trên đầu cũng đội một chiếc mũ trắng. Không biết ông ấy đã ở đâu mà đến bây giờ mới xuất hiện. Trên người ông ấy sặc mùi rượu, mùi tanh của tôm cá lẫn mùi ẩm ướt của đất. Tôi đoán ông ấy đã trốn xuống căn phòng bí mật ở dưới đất của nhà Lão Lan uống rượu với cá đến lúc say khướt, mắt nhìn nhập nhoè, đuôi mắt đầy gỉ mới thôi. Trên người của Thẩm Cương - trợ lý của ông ấy và là con nợ cũ của nhà tôi cũng bốc ra một mùi tương tự, chứng tỏ hai người vừa chui ra từ cùng một chỗ. Thẩm Cương mặc một chiếc áo đen, hai ống tay áo cũng đeo hai băng trắng, tay trái cầm một chiếc rìu, tay phải xách một con gà trống màu trắng mào đen. Cùng xuất hiện với họ còn có một người nữa. Đó là một nhân vật quan trọng không thể không nhắc đến. Đó là Tô Châu, em vợ của Lão Lan. Lẽ ra Tô Châu là người họ hàng gần gũi nhất với người đã chết phải có mặt ở đây từ sớm, nhưng mãi đến bây giờ mới thấy mặt. Nếu không phải là có âm mưu gì đó thì cũng phải là từ ở đâu xa mới về.

Cha tôi, Diêu Thất, Tiểu Hàn và mấy người đàn ông khỏe mạnh cũng lần lượt đi vào gian chính. Ngoài sân đặt hai chiếc ghế chân thấp, một tốp thanh niên cầm đèn khiêng đứng chờ dưới hiên nhà.

"Tế quan..."

Tiếp ngay sau tiếng hô kéo dài của ông Thành Thiên Lạc, Lão Lan chạy từ trong nhà ra, quỳ sụp trước quan tài, tay đập vào nắp quan, khóc rống lên:

"Mẹ nó ơi...hự hự...sao bà nỡ bỏ lại tôi với Diên Qua mà ra đi như vậy cho đành...hự hự..."

Nắp quan tài bị đâm thùm thụp, Lão Lan nước mắt chan chứa, ông ta có vẻ rất đau lòng. Điều đó đã đập tan rất nhiều lời đồn đại.

Tiếng kèn trống tấu lên xen lẫn với tiếng tụng kinh rì rầm của các vị hoà thượng tạo nên một không khí tang tóc ly biệt. Tôi tạm thời quên đi con yêu tinh ngồi đối diện, sống mũi thấy cay cay, nước mắt cũng trào ra.

Đúng lúc đó thì trời đổ mưa, sấm chớp âm âm, những hạt mưa to bằng đồng xu rào rào đổ xuống. Mưa trút xuống đầu của các hoà thượng và những người thổi kèn trống. Lát sau mưa nhỏ dần nhưng lại rất mau hạt, các vị hoà thượng và những người thổi kèn trống vẫn đứng ngoài trời mưa, cần mẫn tiếp tục công việc của mình. Trận mưa cũng làm rách nát hết đám đồ giấy.

Thành Thiên Lạc đưa mắt một cái, Diêu Thất vội chạy tới dìu Lão Lan dường như đang trong cơn đau lòng không thiết sống.

Mẹ tôi cũng bước tới lời tôi tới đầu cỗ quan tài, còn vợ của Hoàng Bưu thì dìu Diên Qua xuống phía cuối. Đúng lúc đó ông Thành Thiên Lạc lúi từ đầu đó ra một chiếc thanh la gióng lên một tiếng, tiếng kèn trống và tụng kinh ngoài sân im bật, chỉ còn

nghe thấy tiếng mưa rơi và tiếng nước xối ngoài mái hiên. Thẩm Cương nhanh nhẹn đi về phía trước quan tài, đặt con gà trống bị trói hai chân lên nắp quan rồi tay giơ cao chiếc rìu lên.

Tiếng thanh la lại vang lên, đầu con gà rơi xuống đất.

"Khởi quan...".

Thành Thiên Lạc ra lệnh. Lẽ ra sau mệnh lệnh ấy những người đàn ông khoẻ mạnh đứng xung quanh phải xúm lại, nâng chiếc quan tài lên rồi mang ra đặt trên hai chiếc ghế thấp ngoài sân, rồi sau đó buộc dây, xuyên đòn khênh và khiêng ra cổng, đi ra đường, qua cánh đồng, tới nghĩa địa, đặt xuống huyệt, lấp đất lên và dựng lên một tấm bia là mọi việc sẽ hoàn tất một cách tốt đẹp. Nhưng sự việc đã không như vậy, trong nháy mắt đã xảy ra những biến cố vô cùng to lớn.

Đột nhiên, Tô Châu - em của người chết chạy lên, nằm phục lên quan tài, khóc rống lên:

"Chị ơi...hự hự...chị chết thảm quá! Chị chết oan uổng quá! Hự hự...chị chết mà không được rõ ràng...".

Vừa khóc ông ta vừa đập lên nắp quan tài, khiến bàn tay bị dính đầy máu gà dính cả máu trên nắp quan. Đám đông sững sờ, người nọ nhìn người kia không biết làm gì cho phải.

Ngây ra mất một lúc, Thành Thiên Lạc mới đi đến bên kéo áo Tô Châu, nói:

"Tô Châu, thôi nào. Khóc thế là đủ rồi, hãy để cho chị cậu được an nghỉ...".

"Được an nghỉ?", Tô Châu ngừng khóc đứng phắt dậy, quay người ngồi lên cổ quan tài, ngoảnh mặt về phía đám đông, mắt rục lên, nói như tuyên bố, "Còn lâu! Được an nghỉ? Các người định thủ tiêu chúng cứ ư? Không dễ thế đâu!".

Lão Lan cúi đầu hồi lâu cũng không lên tiếng. Tô Châu đã nói như vậy những người khác cũng chẳng tiện nói gì. Lão Lan ừ ừ nói:

"Tô Châu, cậu nói đi, cậu muốn thế nào?".

"Muốn thế nào?", Tô Châu giận dữ nói, "Anh đã mưu sát vợ, trời không dung tha cho anh đâu!".

Lão Lan lắc đầu đau khổ nói:

"Tô Châu, cậu không còn là đứa trẻ, trẻ con có thể nói năng tùy tiện, nhưng còn cậu, cậu không thể nói bừa được. Cậu phải chịu trách nhiệm pháp luật về lời nói của mình"

"Trách nhiệm pháp luật?", Tô Châu cười khẩy, "Ha, ha trách nhiệm pháp luật, thế mưu sát vợ liệu có phải chịu trách nhiệm pháp luật không?".

"Cậu có chứng cứ gì không?", Lão Lan bình tĩnh hỏi.

"Nếu trong lòng anh không có gì mờ ám, thì việc gì phải vội vàng hoả táng như vậy? Sao không chờ tới đến rồi hãy đóng nắp quan?", Tô Châu hỏi.

"Tôi đã sai người đến tìm cậu mấy lần, người thì nói cậu đưa hàng lên Đông Bắc, người thì nói cậu đi chơi ở Nam Đảo", Lão Lan nói, "Giữa ngày nóng nực như thế này mà tôi đã phải chờ cậu tới cả hai ngày rồi...".

"Anh đừng có tưởng hoả thiêu là có thể xoá hết mọi tội chúng", Tô Châu lạnh lùng nói, "Na-pô-lê-ông chết hàng mấy trăm năm rồi mà người ta vẫn còn tìm thấy chất độc trong xác, Phan Kim Liên thiêu chết Võ Đại Lang mà Võ Tông còn nhìn thấy những dấu hiệu mờ ám trong xương. Anh đừng có tưởng bị được mắt của mọi người!".

"Đúng là chuyện nực cười", Lão Lan nhìn đám đông bằng đôi mắt đục đục, "Lão Lan này nếu không sống được với bà ấy thì

hoàn toàn có thể ly hôn một cách chính đáng, việc gì phải dùng đến thủ đoạn ấy? Bà con đều là những người sáng suốt, bà con hãy nói thử xem, liệu Lão Lan này có làm cái việc ngu ngốc đó không?".

"VẬY anh hãy nói xem chị tôi đã chết như thế nào?", Tô Châu hỏi với vẻ mặt đáng sợ.

"Cậu đã ép tôi quá đáng đấy, Tô Châu", Lão Lan ngồi xổm trên đất, tay ôm đầu nói, "Cậu đã ép tôi vạch áo cho người xem lưng...chị cậu đã hồ đồ tự mình tìm đến cái chết. Bà ấy đã thất cố tự vẫn...".

"VÌ sao chị tôi phải thất cố?", Tô Châu vừa khóc vừa hỏi, "Anh nói đi vì sao chị tôi lại thất cố?".

"Mẹ nó ơi! Bà hồ đồ quá...".. Lão Lan nắm tay dấm vào đầu mình.

"Lão Lan, anh là đồ súc sinh! Anh đã cấu kết với gian phụ giết hại chị gái tôi, sau đó lập hiện trường giả, nói rằng chị tôi tự vẫn". Tô Châu nói "Hôm nay tôi phải báo thù cho chị tôi!".

Nói rồi Tô Châu vợ lấy chiếc rìu, nhảy khỏi quan tài, xông về phía Lão Lan. Mẹ tôi kêu thất thanh:

"Ngăn anh ta lại!".

Đám đông đổ tới, người nắm tay, người giữ vai, Tô Châu cứ một mực vung chiếc rìu về phía Lão Lan. Chiếc rìu bay lên không cùng với chiếc cán còn dính máu gà lao về phía Lão Lan rồi rơi xuống đất. Mẹ tôi giờ chân đá nó sang một bên, sợ hãi nói:

"Tô Châu, anh đã man quá! Giữa ban ngày ban mặt mà dám vung rìu giết người".

"Ha, ha! Ha, ha", Tô Châu cười như điên cuồng, nói "Dương Ngọc Trân! Đồ dâm phụ kia! Chính mày và Lão Lan đã hại chết chị tao..."..

Mặt mẹ tôi đỏ bừng lên và rồi trắng bệch ra, môi lắp bắp, mẹ đưa một ngón tay run run lên chỉ vào Tô Châu, nói:

"Anh...anh... ngậm máu... phun người...".

"La Thông, anh là đồ hèn, đồ nhu nhược! Anh bị cầm súng mà không biết! Anh là đồ con rùa chỉ biết rút đầu!", Tô Châu chỉ vào cha tôi, lớn tiếng chửi rủa, "Mẹ kiếp, anh có còn là thằng đàn ông nữa không! Vợ anh và hần ta quan hệ với nhau để đổi cho anh chút xương sườn và con trai anh chút chủ nhiệm phân xưởng. Một đồ bỏ đi như anh liệu còn mặt mũi sống trên đời này nữa hay không! Tôi mà là anh thì tôi đã sớm thắt cổ cho rồi, thế mà anh vẫn sống nhớn nhợ được".

"Mẹ nhà ông, Tô Châu!", tôi xông lên, giơ tay nắm túi bụi vào bụng Tô Châu.

Mấy người đàn ông xông tới lôi tôi về phía sau.

Diêu Thất bước lên, nói với Tô Châu:

"Người anh em, vuốt mặt phải nể mũi chứ, trước mặt bọn trẻ con mà anh lôi những chuyện xấu đó ra, anh La biết giấu mặt vào đâu cho được?".

"Tôi giết chết mẹ nhà ông, Diêu Thất!", tôi cất tiếng chửi to.

Kiều Kiều cũng chui ra từ đám đông chửi theo:

"Tôi giết chết mẹ nhà ông, Diêu Thất!".

"Mấy đứa trẻ này dũng cảm thật", Diêu Thất nói, hơi một tí là chửi và đòi giết người. Thế chúng mày có biết giết như thế nào không?".

"Các người đều im mồm, tích chút phúc đức đi!", ông Thành Thiên Lạc nói, "Tôi là chủ tể, tôi quyết định, khởi quan!".

Nhưng chẳng ai nghe theo mệnh lệnh của ông, mọi ánh mắt đều đổ dồn vào mặt cha tôi như chờ đợi ở ông điều gì đó.

Cha tôi đứng ở góc tường, lưng dựa vào tường, ngửa mặt lên, hình như ông đang nhìn vào mấy đường phào chỉ trên trần nhà. Những lời chửi rủa của Tô Châu và những lời cạnh khóe của Diêu Thất đều không tác động gì tới ông.

Bên ngoài trời vẫn mưa như trút, tiếng mưa rào rào, mấy vị hoà thượng và mấy người thổi kèn trống đứng ngầy ra nhìn, mặc cho mưa tấp vào người. Một con chim yến bụng vàng bay vào trong nhà, loạng choạng, chấp chới, cánh của nó đập liên hồi khiến mấy ngọn nến lay động mãi không thôi.

Cha tôi trút một tiếng thở dài, rồi dời khỏi chân tường chậm rãi đi về phía trước. Một bước, hai bước, ba bước, bốn bước... mọi người đều ngầy ra nhìn theo ông. Năm bước, sáu bước, bảy bước, tám bước, cha tôi đứng lại trước cái rìu, cúi đầu, khom lưng rồi dùng ngón tay trở và ngón tay cái của bàn tay phải vuốt chiếc cán rìu và cắm nó lên. Sau đó cha tôi dùng vạt áo lau sạch vết máu gà trên cán. Ông lau cẩn thận chẳng khác gì một người thợ mộc yêu quý dụng cụ làm việc của mình, tiếp đó ông đưa tay trái nắm chặt chiếc cán. Cha tôi nổi tiếng là một người thuận tay trái trong làng, tôi và Kiều Kiều cũng thuận tay trái như cha, người thuận tay trái là người thông minh mà. Những lúc tôi và mẹ tôi ngồi ăn cơm cạnh nhau, tôi và mẹ cứ chạm đũa vào nhau liên tục.

Cha tôi, cầm chiếc rìu đi về phía Diêu Thất, Diêu Thất vội... người tránh về phía sau Tô Châu. Cha tôi lại đi về phía Tô Châu, Tô Châu cũng vội tránh, nấp vào phía sau cổ quan tài. Diêu Thất lại loạng choạng chạy lại phía sau cổ quan tài và luôn lấy Tô Châu làm lá chắn cho mình. Thực ra cha tôi không thèm để ý đến việc đuổi theo họ. Cha tôi đi về phía Lão Lan. Lão Lan đứng dậy, nét mặt bình tĩnh, gật đầu nói:

"La Thông, trước đây tôi đã đánh giá cao về anh. Nhưng thực ra anh không xứng với Dã La Tử, càng không xứng với Dương Ngọc Trân".

Cha tôi giờ cao chiếc rìu lên.

"Cha!", tôi hét lên và lao về phía trước.

"Cha!", Kiều Kiều cũng hét lên và lao về phía trước.

Người phóng viên giờ cao chiếc máy ảnh.

Người quay camera chĩa ống kính về phía cha tôi và Lão Lan.

Chiếc rìu trong tay cha, quay ngoắt đâm bổ vào đầu mẹ.

Mẹ tôi không kêu một tiếng, bà khựng trong giây lát rồi đổ về phía trước, gục vào lòng cha tôi....

40.

Hai người thợ điện đóng một cái đinh lên tường miếu, sau đó kéo sợi dây điện và mắc một cái bóng điện to. Ánh sáng loá mắt của bóng điện làm cho chiếc miếu tối tăm sáng rực lên. Tôi cố gắng mở mắt ra, cảm thấy tức chí rã rời, bên tai như có tiếng ve sầu kêu. Tôi lo bệnh của mình lại tái phát. Tôi rất muốn nhắc hoà thượng vào nghỉ ngơi trong chiếc phòng nhỏ đằng sau bức tượng để tránh ánh sáng chói của bóng điện nhưng nhìn sắc mặt ông ấy rất tươi tỉnh, dáng vẻ thư thái. Tôi bỗng phát hiện bên cạnh có một chiếc kính râm rất đẹp, rất có thể đó là của nữ sinh trường y - tôi không chắc cô ta có phải là con gái của Lão Lan hay không, thiên hạ thiếu gì người cùng họ cùng tên - đã bỏ quên ở đây khi cứu tôi. Tôi mang ơn cô ấy vì cô ấy đã cứu tôi, đáng lẽ ra tôi phải đi tìm để trả lại kính cho cô, nhưng cô đã biệt vô âm tín. Tôi đeo kính vào và thấy đỡ chói mắt hẳn. Nếu cô có ở đây tôi sẽ trả lại kính cho cô ngay, còn nếu cô không xuất hiện thì tôi mượn tạm để đeo. Tôi biết là một người như tôi mà đeo kính của cô vào thì cô sẽ không bao giờ dùng nó nữa. Trước mắt tôi tất cả mọi vật đều đổi màu, tất cả là một màu vàng ảm đạm, một cảm giác dễ chịu. Lão Lan hùng dũng bước vào miếu, giơ cánh tay bị thương lên trước mặt huơ huơ vài cái, sau đó cúi rạp người xuống đất và cất lên cái giọng nghe không được tử tế cho lắm: Hỡi Thần Ngựa, Lão Lan con ngu dốt, thật là đắc tội với ngài, xin tổ chức một buổi biểu diễn lớn để hát cho ngài nghe. Ngài hãy phù hộ cho con phát tài, đợi khi con phát tài con sẽ đóng

góp thật nhiều tiền và đắp lại tượng bằng vàng cho ngài, ngoài ra con còn dâng lên ngài mấy thiếu nữ xinh đẹp để ngài vui vẻ thường thức, để ngài không phải nửa đêm gà gáy nhảy tường vào nhà người ta. Lời cầu nguyện của ông ta làm cho đám tùy tùng ngồi phía sau phải bật miệng cười. Phạm Triều Hà bĩu môi nói: Ông đang cầu Thần đấy à? Có mà ông đang làm cho thần tức giận thì có. Lão Lan nói: Bà thì biết cái gì? Thần hiểu tôi. Thần Ngựa, ngài xem xem bà này thế nào? Nếu ngài đồng ý tôi sẽ để bà ta về hầu hạ ngài. Phạm Triều Hà đá cho ông ta một cái và nói: Ông đúng là đồ thói tha không nói được câu tử tế, hỡi Thần Ngựa linh thiêng hãy giẫm chết ông ta đi. Đứa con gái của họ ở trong sân kêu lên: Bố mẹ ơi, con muốn ăn kẹo bông. Lão Lan vỗ vào cổ tượng ngựa nói: Thần Ngựa, tạm biệt nhé, nếu ngài ưng có nào hãy báo mộng cho tôi, bảo đảm tôi sẽ dâng lên cho ngài ngay, con gái bây giờ thường thích những người như ngài. Lão Lan len lỏi qua đám đông ra khỏi miếu. Tôi nhìn thấy có mấy đứa trẻ bê kẹo bông đang chen chúc trong đám đông, một đứa bán ngô nướng đang quạt lò bằng cái quạt rách, vừa quạt vừa dài giọng rao bán: Ai ngô nướng đi - một đồng một bắp - không thơm không ngọt không lấy tiền. Phía trước sân khấu khán giả đã đến đông nghịt. Trên sân khấu các nhạc công bắt đầu dạo nhạc. Một cậu bé tết tóc dựng ngược sau gáy, mặc chiếc quần màu đỏ, mặt đánh phấn đỏ chót, một người mặc chiếc áo khoác to, chiếc quần ống rộng, để tóc búi sau gáy, một ông già đầu đội nón lá, chân đi dép làm bằng cỏ, cầm đũa râu trắng, còn có một thanh niên xấu xí mặt xanh và một phụ nữ rậm rộ bước vào miếu. Người mặc áo khoác to bất bình nói: Đây là phòng nghỉ của diễn viên sao? ngay đến một chiếc ghế cũng không có. Ông già râu trắng nói: Thôi chúng ta cố gắng chịu vậy thôi. Không được, người mặc áo khoác nói, tôi sẽ đi tìm trưởng đoàn, đúng là

không coi chúng ta ra gì cả. Trưởng đoàn nghe tin liền đến và hỏi: Việc gì thế? Người mặc áo khoác nói: Trưởng đoàn, chúng tôi không phải là diễn viên nổi tiếng, cũng không dám phô trương về bề ngoài nhưng chúng tôi cũng là người. Không có nước nóng chúng tôi uống nước lạnh, không có cơm chúng tôi ăn bánh mì, không có phòng hoá trang chúng tôi hoá trang trên xe, nhưng phải cho chúng tôi cái ghế để ngồi chứ? Chúng tôi không phải là trâu ngựa, trâu ngựa có thể đứng mà ngủ, mà nghỉ. Trưởng đoàn nói: Các đồng chí, hãy chịu đựng một chút đi lúc nào tôi cũng mong các đồng chí được đến nhà hát kịch Trường An, nhà hát kịch Pari biểu diễn, ở đó cái gì cũng có, nhưng chúng ta có đi được không? Phải nói một câu không mấy dễ nghe rằng, chúng ta chẳng qua cũng chỉ là một đám ăn mày cao cấp thôi, thậm chí còn không bằng. Người phụ nữ nói: Thà đi ăn xin thu nhập còn cao hơn bây giờ, chẳng thiếu gì người ăn mày đã làm được nhà lầu. Nói thì nói thế nhưng để các đồng chí đi ăn mày các đồng chí chắc sẽ không đi đâu, trưởng đoàn hạ giọng nói, các đồng chí, chịu đựng một chút đi. Để có được năm trăm đồng của Lão Lan tôi đã gần như phải liếm móng lão. Tôi đường hoàng là một sinh viên tốt nghiệp trường sân khấu, và cũng là một trí thức, những năm 70 của thế kỷ trước tác phẩm kịch của tôi đoạt giải nhì trong hội thi của tỉnh, nhưng các đồng chí không thấy cảnh tôi phải hạ thấp mình trước Lão Lan như thế nào đâu, chính tôi cũng thấy xấu hổ khi phải nói ra những lời cay đắng như thế. Vì thế, nếu mọi người đã không muốn bỏ cái nghề này, còn say mê với cái môn nghệ thuật nghèo này thì hãy nhẫn nhục chịu đựng, không có nước sôi ta uống nước lạnh, không có cơm thì ăn bánh mì, không có ghế thì đứng. Đứng càng tốt, đứng nhìn được cao hơn, xa hơn. Tôi và lão hoà thượng đang ngồi nói chuyện thì một cậu bé lách qua trèo lên lưng tượng

ngựa, cậu ta gọi to: Di Đồng ơi chèo lên đây, trên này thích lắm. Cô diễn viên mà cậu bé gọi nói: Thằng bé thịt này, đúng là nghịch quá đi thôi!. Cháu không phải là đứa bé thịt, cháu là Thần Thịt là Tiên Thịt, cậu bé vừa cười trên lưng ngựa vừa ngúng nguẩy nói. Do lâu ngày ngâm trong mưa gió nên lưng bức tượng Thần Mã Thông đã cong xuống. Cậu bé khiếp sợ tụt vội xuống khỏi lưng ngựa và kêu lên: Lưng ngựa gãy rồi. Không những lưng ngựa gãy mà cả cái miếu này cũng sắp đổ rồi, cô diễn viên ngửa mặt lên trời than, cái miếu này sắp đổ nên chúng ta không thể ngồi ở đây để làm nhân thịt được. Ông già râu trắng nói: Yên tâm đi, thần sẽ phù hộ cho cô, cô là mẹ thần cơ mà. Trưởng đoàn bê một chiếc ghế cũ đến gần cô diễn viên và nói: Xin lỗi cô Đồng, chịu khó vậy nhé. Cậu bé phúi mông, xoa bìn lăm trên cánh tay rồi bước lên sân khấu. Các nhạc công bắt đầu dạo nhạc. Cậu bé cao giọng: Để cái mẹ - tôi ngày đêm vất vả - tiếng hát vừa dứt thì mọi người đã đến đông kín. Tôi nhìn qua khe hở của tấm màn phía sau sân khấu thấy cậu ta đang biểu diễn tiết mục nhào lộn, tiếng trống tiếng kèn rộn ràng náo nhiệt, ở phía dưới khán giả vỗ tay reo hò. "Đi qua thôn trang sơn thủy hữu tình - đến thị trấn tìm thần y là lão Dương - ông ta là người kê đơn thuốc cho mẹ tôi - đơn thuốc đó rất kỳ lạ - phải mất hai đồng bạc trắng - trong nhà tôi đến một xu cũng không có - điều đó làm cho tôi, một đứa con có tấm lòng hiếu thảo lo lắng khôn cùng". Trong tiếng trống tiếng kèn rộn vang, tôi cảm thấy mình chính là nhân vật cậu bé trong kịch. Câu chuyện La Tiểu Thông ăn thịt với chuyện của tôi có liên quan gì? Đó dường như là câu chuyện của một cậu bé khác còn câu chuyện của tôi đang diễn ra trên sân khấu. Tiếp theo, cậu bé tìm đến nhà một bà mối lái chuyên làm nghề mối lái để xin bán mình lấy tiền mua thuốc cho mẹ. Bà mối lái vừa bước lên sân khấu đã gây cười cho khán giả

với một bộ dạng khô hời, mặt ta nói: Tôi đây họ Vương, chỉ dựa vào khéo mồm mà kiếm tiền khắp bốn phương. Tôi có thể biến gà thành vịt, lấy mồm con lừa lắp vào mông con ngựa. Nói cho người sống đi châu diêm vương, còn người chết thì cả phố phải sợ... Bà mồi lái đang thao thao bất tuyệt thì một phụ nữ trên người không một mảnh vải che thân, tóc rối bời bước lên sân khấu. Phía dưới mọi người ngạc nhiên, có mấy người quá khích hét to lên : Tốt lắm! Tôi bất ngờ kêu lên: Hoà thượng! Tôi nhìn rõ mặt của người phụ nữ diễn ăn mặc loã lồ rồi, đó chính là Hoàng Phi Vân, nữ diễn viên điện ảnh nổi tiếng ngày trước. Cô ta vừa bước lên sân khấu thì bà mồi lái và cậu bé liền tránh sang một bên. Hoàng Phi Vân làm như không có ai ở xung quanh bước qua bước lại mấy vòng, sau đó ánh mắt của cô ta bị thu hút bởi bức tượng ngựa ở một góc của sân khấu. Cô ta đến bên bức tượng vừa ngắm ngía vừa xoa tay lên con ngựa, sờ vào tai sờ, vào cổ nó, vì con ngựa quá cao lớn nên cô ta phải nhảy lên mới với tới được hàm của nó. Có mấy người thanh niên bước lên sân khấu, hình như họ muốn bắt cô ta. Nhưng do da của cô rất trơn nên cô dễ dàng thoát khỏi tay của bọn họ. Lại có mấy người đàn ông nữa lên sân khấu, ánh mắt của họ chẳng hề lơ đãng chút nào. Họ dàn hàng ngang nắm tay nhau thành một bức tường bao vây cô gái. Cô gái cười thét lên rồi từ từ ngã gục. Cô ta ngã xuống, ngã xuống... Những kẻ khốn nạn chúng bay, đừng có ăn hiếp cô ta. Tôi nghe tim mình như đang gào lên, nhưng sự việc thê thảm vẫn diễn ra mà không thể ngăn được. Hoàng Phi Vân ngửa mặt lên trời rồi ngã xuống đất, mọi người phía dưới sợ hãi. Một lát sau tôi nghe thấy tiếng của một cô gái - đó là Diễm Qua, sinh viên của trường y : Cô ấy chết rồi! Bọn súc sinh ! Tại sao các người lại ức hiếp cô ấy! Lão hoà thượng... tôi thấy tim mình như muốn vỡ ra, nước mắt chảy đầm đìa. Tôi cảm thấy một bàn

tay lạnh toát đang sờ lên đầu tôi và đó chính là bàn tay của hoà thượng, mặt hoà thượng lộ vẻ đau thương. Hoà thượng không muốn che dấu tâm trạng của mình nữa, hoà thượng cất một tiếng thở dài yếu ớt. Tôi nghe thấy hoà thượng nói: Cậu bé, hãy kể chuyện của con đi, ta nghe đây.

Mẹ chết rồi, cha thì bị bắt. Nghe chú Hàn, người hiểu biết về pháp luật nói thì tội cha nặng lắm, ít nhất thì cũng phải chung thân, nếu không khéo có thể bị xử bắn. Thế là tôi và em trở thành những đứa trẻ mồ côi.

Hoà thượng, tôi mãi mãi không quên được cái ngày bố tôi bị bắt. Đó là vào ngày này cách đây mười năm, ban đêm trời mưa to, còn buổi sáng cũng ẩm ướt, buồn tẻ như sáng hôm nay, mặt trời cũng gắt như bây giờ. Hơn chín giờ, xe cảnh sát của công an thành phố hú còi đi vào thôn, rất nhiều người dân chạy ra đường xem. Xe cảnh sát dừng lại trước trụ sở thôn, hai đàn cảnh là Đại Lão Vương và Vũ Kim Hồ giải bố tôi ra xe. Sau đó, công an thành phố còng tay cha tôi lại.

Tôi và em gái đứng bên đường nhìn khuôn mặt bị xưng tấy lên của cha, qua một đêm mà tóc cha đã bạc trắng. Tôi không cảm thấy đau đớn trong lòng nhưng nước mắt cứ tuôn ra. Cha tôi nhìn chúng tôi, gạt đầu rồi ra hiệu cho chúng tôi đi về. Tôi và em tôi do dự bước đi, nhưng khi cách cha tôi mấy bước thì chúng tôi dừng lại. Cha tôi giơ tay lên như muốn vuốt ve chúng tôi, nhưng ông không làm thế. Chiếc còng sau tay cha sáng loáng làm hoa mắt chúng tôi, cha tôi nói: "Tiểu Thông, Kiều Kiều, cha nhất thời hồ đồ.....nếu các con gặp khó khăn thì hãy đi tìm Lão Lan, ông ấy sẽ giúp các con".

Tôi nghi ngờ tại mình có vấn đề và ngẩng đầu nhìn về phía tay cha chỉ: Lão Lan đứng bên kia đường, hai tay buông thõng,

ánh mắt thần thờ. Ông ta mới cắt tóc, râu cũng mới cạo, để lộ ra cái da đầu xù xì và cái cằm to rắn chắc. Cái tai bị rách trông rất xấu xí và cũng rất đáng thương.

Xe cảnh sát đã đi xa, những người đứng xem bên đường cũng thưa dần. Lão Lan loạng choạng bước đến trước mặt hai anh em chúng tôi, sụt sùi nói: "Các cháu, từ nay về sau về ở với ta, nhà ta có gì ăn nấy, có gì mặc nấy".

Tôi lắc lắc đầu, gạt bỏ hết những băn khoăn, hỗn loạn trong đầu tập trung suy nghĩ một lát rồi nói: "Bác Lan, chúng cháu không về sống với bác đâu, có nhiều điều chúng cháu chưa rõ, nhưng dù thế nào chúng cháu cũng không sống với bác".

Nói xong tôi dắt tay em gái đi về nhà.

Tôi nhìn thấy vợ của Hoàng Bưu mặc bộ quần áo màu đen, chân đi đôi dép trắng, đầu cặp một cái bím tóc màu vàng hình con chuồn chuồn, xách một làn thức ăn đang đứng ở cổng chờ sẵn. Ánh mắt thị có vẻ lấm lét không dám nhìn thẳng vào chúng tôi. Tôi muốn đuổi thị đi nhưng vì biết thị nghe lời Lão Lan mang thức ăn đến cho nên tôi không làm như thế, thị đặt làn thức ăn xuống trước mặt chúng tôi rồi bỏ đi thẳng. Tôi định đá tung cái làn đi, nhưng mùi thơm trong làn toả ra làm cho tôi không thể nhấc chân lên được. Hối mẹ ời, cha ời, trong lòng chúng con rất đau khổ, nhưng đã mấy hôm rồi không có gì ăn, cái đói không tha dầy vò chúng con. Con có thể không ăn không uống gì, nhưng em gái con nó còn nhỏ, không ăn một bữa sẽ làm cho mấy chục nghìn tế bào não chết, đói gầy người thì không thành vấn đề, nhưng để cho em gái đói đến ngu người thì làm người anh trai như con sẽ có lỗi với cha và cô Dã La Tử. Tôi chợt nhớ lại một bộ phim mà mình đã xem, trong đó có đoạn những người cách mạng thu được nổi quân dụng của bọn phản cách mạng,

bên trong đựng những miếng thịt rất thơm ngon, và còn có cả bánh bao nóng, người đội trưởng phấn khởi nói với mọi người: Các đồng chí, ăn thôi! Tôi xách làn thức ăn lên mang vào nhà rồi đặt làn lên bàn bỏ thức ăn ra ngoài, nói với em gái giống như người đội trưởng trong phim : "Kiều Kiều, chúng ta hãy ăn đi".

Một loáng sau hai anh em bụng đã no căng. Nghỉ ngơi một lát tôi bắt đầu suy nghĩ. Tất cả như một giấc mộng, cuộc đời đã có những thay đổi lớn. Là ai đã gây nên tấn bi kịch này? Là cha? Là mẹ? Là Lão Lan? Là Tô Châu? Là Diêu Thất? Ai là kẻ thù của chúng tôi? Ai là bạn? Tôi rất u mê, do dự, trí não của tôi đang phải trải qua một cuộc khảo nghiệm chưa từng có. Khuôn mặt của Lão Lan lờn vờn trong đầu tôi. Ông ta là kẻ thù của chúng tôi? Là ông ta, đúng là ông ta rồi. Chúng tôi sẽ không nghe theo lời của cha, lời dặn của cha không ra làm sao cả, sao chúng tôi lại phải đến ở nhờ nhà ông ta được? Mặc dù tuổi còn nhỏ nhưng tôi đã từng tham gia cuộc thi ăn thịt, làm cho những thanh niên cao lớn phải cúi đầu nhận thua trước mặt tôi, tôi đã sớm trở thành một trang nam nhi rồi, và bây giờ lại càng chứng tỏ điều đó. "Mẹ chồng chết, con dâu thành mẹ; bố chết, con trai sẽ nối ngôi". Mặc dù cha tôi chưa chết nhưng cũng chẳng ra sống nữa. Đã đến lúc tôi phải thay cha. Tôi phải báo thù, phải dẫn em tôi đi tìm Lão Lan báo thù. Tôi nói với em gái: "Kiều Kiều, Lão Lan là kẻ thù của anh em ta, chúng ta phải giết ông ấy".

Em tôi lác đầu nói: "Anh, em cảm thấy ông ấy rất tốt!".

"Kiều Kiều", tôi nghiêm giọng nói, "Em còn trẻ chưa có kinh nghiệm, chưa thể nhìn qua hiện tượng mà đoán bản chất được. Lão Lan chỉ là con sói khoác lông cừu, khoác lông cừu, em hiểu không?".

"Em hiểu rồi anh ạ", em gái tôi nói, "Chúng ta đi giết ông ấy đi, có cần phải nhốt ông ta vào xưởng để bơm nước không?".

"Quân tử báo thù mười năm không muộn. Mười năm, hơi dài, bây giờ đi thì hơi vội. Chúng ta không phải đợi đến mười năm nhưng cũng chưa cần phải đi ngay lúc này. Trước hết phải đi tìm một con dao, sau đó tìm một chỗ để giết ông ta. Chúng ta phải cải trang thành những đứa trẻ thật đáng thương để ông ta mất cảnh giác, sau đó tìm thời cơ giết chết ông ta. Ông ta rất khỏe mạnh, chúng ta không thể là đối thủ của ông ta, hơn nữa bên cạnh ông ta còn có Hoàng Báo võ nghệ cao cường". Tôi suy nghĩ kỹ rồi nói: Còn chuyện bơm nước cứ chờ xem sao đã".

"Anh, em nghe anh", em gái tôi nói.

Không lâu sau vào một buổi sáng chúng tôi nhận lời mời đến nhà ông Thành Thiên Lạc ăn canh xương, canh xương rất nhiều chất dinh dưỡng vì có nhiều can-xi, sẽ rất có lợi cho em gái tôi, nó đang tuổi ăn tuổi lớn. Một cái nồi to bên trong đựng rất nhiều xương. Tôi không lạ gì xương ngựa, trâu, dê, chó, lạc đà, hổ ly, một đồng xương trâu lẫn với một khúc xương con lừa tôi vừa nhìn là phát hiện ra ngay, nhưng tôi rất thích nồi xương to đó. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một nồi xương to như vậy. Những khúc xương đùi, xương sống to và cả xương đuôi như những chiếc roi sắt làm tôi liên tưởng đến những con thú dữ trong rừng. Tôi biết Thành Thiên Lạc là một người tốt, có cảm tình với chúng tôi, ông ấy không bao giờ hại chúng tôi, những thứ mà ông ta cho chúng tôi ăn là những thứ ngon. Tôi và em tôi ngồi bên một chiếc bàn gần nồi xương cứ ăn hết bát này đến bát khác, ba bát rồi đến bốn bát. Vợ ông Thành Thiên Lạc cầm một cái muôi to đứng bên cạnh nồi hể thấy bát chúng tôi hết là lại múc vào. Thành Thiên Lạc ăn cần nói với chúng tôi: Các cháu ăn nữa đi.

Khi ở nhà Thành Thiên Lạc ra về chúng tôi tiện tay cầm một con dao nhọn nhỏ đã gài mang về. Dao to chúng tôi không cần.

Dao to không có cách gì mang theo được, con dao nhỏ này có thể giấu được trong người. Chúng tôi mang hòn đá mài vào trong nhà, vụn đèn to hết cỡ rồi đóng cửa lại để mài dao chuẩn bị đi giết Lão Lan.

Những ngày đó là những ngày mà hai anh em chúng tôi dường như trở thành khách quý trong thôn, nhà nào cũng chiêu đãi chúng tôi bằng những món ngon nhất. Chúng tôi được ăn u lung lạc đà - đó là một miếng mỡ - ăn đuôi cừu, não cáo, những thứ mà chúng tôi được ăn không thể đếm xuể, thừa hoà thượng, nhưng tôi phải nói với ngài rằng, ở nhà Thành Thiên Lạc ngoài được ăn những thứ ngon ra chúng tôi còn được uống những chén rượu đắng màu xanh. Mặc dù Thành Thiên Lạc không nói nhưng tôi cũng đoán được đó là một loại rượu được ngâm bằng gan báo, còn cái nổi xương mà chúng tôi ăn đúng là nổi xương báo. Tôi và em gái tôi đều là những người đã được ăn gan báo, gan của chúng ta ban đầu nhỏ như gan chuột, sau khi ăn gan báo gan sẽ to bằng cả đất trời.

Mọi người trong làng dùng những thức ăn ngon nhất để thiết đãi chúng tôi, làm cho chúng tôi khoẻ mạnh, gan to bằng trời, tuy không ai nói với chúng tôi nhưng chúng tôi biết họ làm như vậy là vì cái gì. Sau khi được mọi người cho ăn, để bày tỏ lòng cảm ơn chúng tôi đã nói :

"Các ông các bà, các chú các cô, các anh các chị hãy đợi chúng cháu. Hai anh em chúng cháu là những người tinh thông lịch sử, thấu hiểu đại nghĩa, chúng cháu có thù thì báo, có ân thì trả".

Mỗi lần nói xong những lời như thế chúng tôi cảm thấy mình rất có khí phách, toàn thân như sục sôi. Những người được nghe những lời như thế cũng rất phấn khích, ánh mắt lộ vẻ vui sướng, luôn miệng nói cảm ơn.

Ngày báo thù đang đến gần.

Ngày báo thù cuối cùng đã đến.

Hôm đó, trong phòng hội nghị của Xưởng chế biến thịt có đại hội thay đổi cơ chế, sau đại hội này nhà máy sẽ thực hiện chế độ cổ phần. Tôi và em gái cũng có 20 cổ phần, chúng tôi cũng là cổ đông. Hội nghị này sở dĩ được mọi người thường xuyên bàn tán là bởi vì sự báo thù của hai anh em chúng tôi. Tôi rút dao từ trong người hét lên:

"Lão Lan, ông trả lại mẹ tôi đây".

Em gái tôi lấy cái kéo gỉ dắt trong tay áo ra, trước khi hành sự tôi đã bảo là mài đi cho kéo sắc nhưng em gái tôi không làm, nó nói dùng kéo gỉ đâm thì sẽ làm cho người bị đâm nhiễm trùng, em tôi lớn giọng nói:

"Lão Lan, ông trả lại mẹ tôi đây".

Chúng tôi giơ cao vũ khí lao về hướng về phía Lão Lan đang phát biểu trên khán đài.

Em gái tôi vung phải bạc cầu thang ngã xuống đất khóc hu hu, Lão Lan dùng phát biểu chạy lại đỡ em tôi và ôm vào lòng. Nó bị rách một miếng ở môi làm cho máu chảy đầy miệng.

Sự việc bất ngờ xảy ra làm cho kế hoạch của chúng tôi thất bại. Tôi cảm thấy mình như con thuyền bị đâm vào đá, trong lòng vô cùng căm tức. Nhưng tôi không cam tâm kết thúc mọi chuyện ở đây, nếu không thì sẽ không còn mặt mũi nào mà nhìn mọi người trong cái làng này, và cũng sẽ có lỗi với cha tôi. Tôi cố gắng nuốt cơn nóng giận giơ dao lên nhằm vào Lão Lan mà đâm tới. Trong đầu tôi hiện lên cảnh cha tôi cầm chiếc rìu tiến sát đến Lão Lan, tôi cảm thấy tôi giống như cha tôi lúc đó. Lão Lan dùng tay lau nước mắt cho em tôi và an ủi:

"Nào cháu ngoan, đừng khóc nữa, đừng khóc...".

Nói xong khoé mắt ông ta bỗng nhiên xuất hiện những giọt nước mắt. Ông ta bế em tôi đưa cho Phạm Triều Hà đang ngồi ở hàng ghế trên và nói:

"Đưa nó xuống phòng y tế, bôi thuốc cho nó".

Phạm Triều Hà đón lấy em tôi, Lão Lan vung tay lấy cái kéo vút lên bàn. Sau đó ông ta bê một chiếc ghế đem đến trước mặt tôi, rồi ngồi lên đó xoa xoa lên ngực, nói với tôi:

"Tiểu Thông, hãy tiến lại đi".

Nói xong ông ta nhắm mắt lại.

Tôi nhìn cái đầu lỗ chỗ của ông ta, cái cằm to mới được cạo râu của lão, cái tai bị cha tôi cắn rách, lại còn hai hàng nước mắt chưa kịp lau khô của ông ta, trong lòng bỗng trào dâng một nỗi buồn thương và một ý nghĩ muốn chạy đến ôm lấy lão già khốn nạn đó mà khóc một trận. Tôi bỗng hiểu ra tại sao chiếc rìu của cha tôi lại bổ đúng vào trán mẹ tôi, nhưng xung quanh ông ta không có ai đáng bị đâm cả, những người ở phía dưới không có hận thù gì với tôi, tôi không thể đâm họ được. Tôi phải làm gì bây giờ? Thật may là tôi chưa phải lâm vào cảnh tuyệt vọng, Hoàng Báo, người bảo vệ của Lão Lan đang hùng hùng hổ hổ bước vào hội trường. Tên súc sinh này nếu giết được hán thì coi như chặt được cánh tay phải của Lão Lan. Tôi giơ cao con dao lên lao thẳng về phía hán. Tôi vừa chạy về phía hán vừa hét lên, trong đầu hoàn toàn trống rỗng. Hoà thượng, tôi đã kể với ngài về võ nghệ cao cường của Hoàng Báo rồi phải không, lúc đó tôi tuổi nhỏ sức yếu đâu có phải là đối thủ của hán? Tôi cầm dao nhắm vào bụng hán, nhưng hán vừa giơ tay đã túm được cổ tay tôi, thuận tay vặn một cái, chỉ nghe một tiếng "giắc", cánh tay tôi như lìa khỏi cơ thể.

Việc báo thù của tôi kết thúc như thế đấy.

Một thời gian dài sau đó, việc La Tiểu Thông báo thù đã trở thành trò cười của mọi người trong thôn. Tôi và em gái mặc dù phải chịu nhục nhưng cũng vì thế mà trở nên nổi tiếng. Có nhiều người nói thay cho chúng tôi rằng, hai đứa trẻ này không phải là những ngọn đèn đã hết dầu đâu, ngày chúng lớn lên thì ngày cáo chung của Lão Lan sẽ đến. Mặc dù nhiều người nói như thế nhưng không còn ai mời chúng tôi đến nhà ăn cơm nữa. Lão Lan có mấy lần sai vợ Hoàng Bưu mang cơm đến cho chúng tôi, nhưng cũng chỉ được mấy hôm. Hoàng Báo cũng bỏ qua chuyện cũ đến truyền lệnh của Lão Lan gọi tôi trở lại làm chủ nhiệm phân xưởng rửa thịt trong xưởng chế biến liên doanh thịt nhưng tôi không đi. Mặc dù tôi còn nhỏ, nhưng chí khí không nhỏ. Tôi làm sao có thể trở lại làm việc ở nơi không còn cha mẹ nữa ? Nói thì nói như vậy nhưng xưởng chế biến thịt là nơi ghi lại nhiều kỷ niệm đẹp của tôi. Tôi và em gái bất giác đi đến bên ngoài xưởng. Không phải là chúng tôi muốn đi mà là đôi chân chúng tôi đưa chúng tôi đến đó. Chúng tôi nhìn cánh cửa được nam đá hoa cương màu đen, nhìn biển hiệu được viết bằng chữ to đẹp treo bên trên cổng của xưởng, cánh cổng cứ chầm chầm khép vào và chầm chậm mở ra, đó là sản phẩm của quá trình hiện đại hoá. Tất cả đều thay đổi, cái nhà máy lạc hậu xưa kia giờ đã biến thành Công ty cổ phần chế biến thịt Hoa Xương, một công ty làm ăn phát đạt. Trong công ty trồng nhiều loại cây cỏ đủ sắc màu, công nhân thì mặc áo khoác màu trắng, người biết thì nói đó là nơi giết mổ gia súc, người không biết thì cho đó là bệnh viện. Mọi cái đều thay đổi, chỉ có duy nhất đài siêu sinh làm bằng gỗ thông là vẫn còn nằm nguyên vẹn như cũ nằm ở một góc của xưởng, đó dường như là một dấu hiệu để tôi hồi tưởng lại những ngày đã qua của mình. Vào một đêm, tôi và em gái mơ thấy mình bước lên đài siêu sinh, ở trên đài tôi nhìn thấy bố mẹ

tôi ngồi trong một chiếc xe lạc đà kéo chạy bon bon trên con đường màu vàng mới làm. Em tôi thì nhìn thấy mẹ tôi ngồi ăn bên một chiếc bàn có đầy cao lương mỹ vị. Không biết rượu mà họ uống có phải được ngâm bằng gan báo không? Ai mà biết được.

Trong những ngày tháng đó, điều làm tôi đau khổ nhất không phải là đói, cũng không phải là sự buồn chán mà là sự ngưng ngừng khó xử. Tôi ý thức được hậu quả của việc báo thù. Tôi chưa xót nhận ra rằng không thể tiếp tục như thế được, phải tìm cách để thoát khỏi hoàn cảnh đó, mục đích mà chúng tôi cần đạt được sẽ làm cho Lão Lan đau khổ. Chúng tôi không đi giết ông ta nữa, thực sự là không cần thiết phải giết ông ta - một nhát dao giết chết ông ta thì đời chúng tôi cũng coi như hết, điều đó chẳng có nghĩa gì. Nhưng làm thế nào thì mới có ý nghĩa đây? Một điều kể chọt loé lên trong đầu tôi.

Một buổi trưa trời cao trong xanh, tôi và em gái tay cầm dao kéo hiên ngang đi vào nhà máy, không có ai ngăn cản chúng tôi. Chúng tôi gặp Hoàng Bưu và hỏi thăm về Lão Lan. Ông ta chỉ về phía phòng chiều dài lấp bắp mấy câu, chúng tôi liền đi đến đó. Chúng tôi nghe Hoàng Bưu nói nhỏ sau lưng: Các ông tướng, được lắm!

Trong phòng chiều dài Lão Lan và Diêu Thất, Giám đốc mới của xưởng đang vui vẻ ăn uống cùng khách khứa. Trên bàn bày toàn là sơn hào hải vị, nào là môi lửa, hậu môn bò, lưỡi lạc đà, đều là những món nghe thì mất vệ sinh nhưng rất ngon. Đã lâu chúng tôi không được ăn thịt nên khi nhìn thấy thịt cũng thèm, nhưng còn việc lớn phải làm nên quyết không để bị phân tán vì thịt. Khi tôi và em gái vừa bước vào phòng, Lão Lan đã nhận ra ngay. Lúc đó ông ta đang ăn uống nói cười, ông ta nhai, chau mày đánh mắt sang phía Diêu Thất. Diêu Thất lo lắng đứng dậy đón chúng tôi và nói:

"Tiêu Thông, Kiều Kiều, các cháu đến đây a? Cơm đang để ở phòng bên ngoài, để ta đưa các cháu đi ăn nhé?".

"Đó là hai đứa trẻ mồ côi, con của hai công nhân nhà máy, chúng tôi có trách nhiệm nuôi nấng chúng", tôi nghe tiếng Lão Lan nhỏ giọng giải thích với mọi người như vậy.

"Ông tránh ra", tôi gạt Diêu Thất ra tiến về phía trước mấy bước, đến gần Lão Lan tôi nghiêm sắc mặt nói: "Lão Lan, ông không phải căng thẳng thế, không phải sợ gì cả, hôm nay chúng tôi đến đây không phải là để giết ông mà đến để ông giết chúng tôi". Tôi xoay xoay con dao, em tôi cũng xoay cái kéo, chúng tôi bỏ dao, kéo xuống phía trước mặt Lão Lan nói: "Lão Lan, chúng tôi sống đủ rồi, chúng tôi sống quá đủ rồi, ông hãy giết chết chúng tôi đi!".

Em gái tôi nói, "Nếu ông không giết chúng tôi thì ông là đồ chó".

Lão Lan đỏ mặt nhưng cố gắng nở một nụ cười:

"Hai đứa chúng mày, làm trò cười quốc tế gì thế?".

"Chúng tôi không làm trò cười quốc tế, cũng không làm trò cười trong nước mà chúng tôi muốn ông giết chúng tôi".

Lão Lan suy tư một lát, cười đau khổ nói với chúng tôi:

"Các cháu, giữa chúng ta đang có một sự hiểu nhầm rất lớn, các cháu còn bé chưa hiểu được việc của người lớn, các cháu không hiểu. Ta đoán là các cháu nghe theo lời xúi giục của kẻ xấu, nhưng ta tin là sẽ có một ngày các cháu sẽ hiểu ra tất cả. Bây giờ ta không giải thích gì với các cháu, nếu các cháu hận ta thì bất cứ lúc nào cũng có thể giết chết ta được, ta chờ đợi các cháu".

"Chúng tôi không giết ông, tại sao lại phải giết ông? Chúng tôi cũng không hận ông, chúng tôi không muốn sống nữa, chúng

tôi muốn ông hãy giết chúng tôi đi, cầu xin ông giết chúng tôi đi!".

"Ta là đồ chó, ta là đồ chó, được chưa?", Lão Lan nói.

"Thế vẫn chưa được", em gái tôi cương quyết nói, "Ông phải giết chúng tôi".

"Tiểu Thông, Kiều Kiều, các cháu ngoan nào, đừng làm thế nữa", Lão Lan nói, "Việc của cha mẹ cháu ta cũng khó nghĩ lắm, thực sự ta rất buồn, trong lòng ta không lúc nào được yên phút. Ta luôn nghĩ đến tương lai của các cháu. Các cháu hãy nghe lời ta, đừng quấy nữa. Các cháu muốn làm việc ta sẽ bố trí công việc. Các cháu muốn đi học ta sẽ thu xếp cho các cháu đi học. Thế có được không?".

"Không được", tôi nói, "Chúng tôi không muốn gì cả, chúng tôi chỉ muốn chết. Hôm nay ông nhất định phải giết chúng tôi".

Một ông khách có khuôn mặt béo phì, người ở vùng khác, cười nói:

"Hai đứa trẻ này thú vị thật".

"Đây là hai thiên tài", Lão Lan nói với vị khách nọ, sau đó quay sang nói với chúng tôi, "Tiểu Thông, Kiều Kiều, các cháu hãy đi ăn thịt trước đi, để Hoàng Bưu đem đến cho các cháu những món thịt ngon nhất, bây giờ ta đang bận, một lát nữa nhất định sẽ tìm cách giải quyết với các cháu".

"Không được, ông có bận mấy cũng không nên tiếc chút thời gian ít ỏi này", tôi nói, "Chỉ cần hai nhát dao là có thể giết chết chúng tôi. Giết xong ông tiếp tục công việc của mình, chúng tôi không làm mất nhiều thời gian của ông đâu. Nếu ông không giết chúng tôi thì hôm nào chúng tôi cũng đến quấy rầy ông".

"Cái đồ chúng bay", Lão Lan sầm mặt xuống tức giận hét lên, "Hoàng Bưu đâu, đuổi bọn chúng ra ngoài!".

Hoàng Bưu chạy đến, một tay túm cổ tôi, một tay túm cổ em gái tôi kéo chúng tôi ra ngoài. Chúng tôi không hề phản ứng lại, nhưng hễ ông ta buông lỏng tay thì chúng tôi lại chạy vào tìm Lão Lan, tìm thấy Lão Lan là chúng tôi đưa dao kéo cho ông ta và cầu xin hãy giết chúng tôi đi.

Uy tín của chúng tôi ngày càng lên cao như nước dâng. Kể từ đó, ngày nào chúng tôi cũng đến xưởng chế biến thịt tìm Lão Lan, tìm được là cầu xin ông ta hãy giết chúng tôi. Lão Lan bố trí người canh gác để ngăn không cho chúng tôi vào cổng. Chúng tôi không vào được thì đứng ở cổng chờ, kiên trì đứng chờ. Chỉ cần thấy xe của ông ta ló ra khỏi cổng là chúng tôi lao đến quì trước đầu xe giơ dao, kéo lên xin hãy giết chúng tôi. Sau đó ông ta quyết không ra khỏi cổng nữa, chúng tôi đứng ở bên ngoài hét lên:

"Lão Lan, Lão Lan, ông hãy ra giết chúng tôi đi..."

Khi không có người chúng tôi chỉ ngồi chờ, nếu có người chúng tôi liền đứng dậy kêu gào. Những người qua đường thấy chúng tôi như vậy đều đến hỏi nguyên nhân tại sao, chúng tôi không trả lời mà chỉ càng kêu to hơn:

"Lão Lan, giết chúng tôi đi... cầu xin ông đấy..."

Chúng tôi đoán rằng trong một thời gian ngắn một nửa số người trong huyện sẽ biết chuyện của chúng tôi. Thực ra đâu chỉ có một nửa huyện? Có khi là một nửa tỉnh, nửa nước, bởi vì mỗi ngày có biết bao nhiêu người ở khắp nơi đến đặt hàng ở xưởng chế biến.

Một hôm Lão Lan hóa trang thành một ông già ngồi trên chiếc xe gíp cũ định chuẩn ra khỏi cổng, nhưng với cái bộ dạng đặc biệt của ông ta, tôi và em gái đã nhận ra từ xa. Chúng tôi chạy ra ngăn chiếc xe lại và kéo ông ta xuống xe rồi đưa dao kéo cho ông ta. Ông ta nhận lấy dao kéo, mặt hầm hầm nói:

"Cái nhọt lâu ngày không nặn mù, sớm muộn cũng thành bệnh".

Trước tiên ông ta đặt chân phải lên xe, kéo ống quần lên rồi dùng dao đâm vào bắp chân. Sau đó, ông ta nhấc chân phải xuống, đưa chân trái lên xe rồi kéo ống quần lên, dùng kéo đâm vào bắp chân. Sau khi đâm dao và kéo vào hai chân ông ta đặt chân trái xuống đất, dùng hai tay kéo ống quần lên, hai bắp chân vẫn còn cắm dao và kéo, ông ta đi đi lại lại hai vòng trước cổng xưởng chế biến thịt, máu chảy ra rất nhiều. Ông ta lại để chân phải lên xe rồi dùng tay rút dao ra, máu từ vết đâm cứ thế tuôn ra, ông ta ném con dao xuống trước mặt tôi. Ông ta lại kéo chân phải xuống, đặt chân trái lên xe rồi dùng tay rút kéo ra, máu từ vết thương chảy ra lênh láng, ông ta vút chiếc kéo trước mặt em tôi. Ông ta nhìn tôi với vẻ khinh miệt và nói:

"Thằng nhóc, có bản lĩnh không? Nếu có bản lĩnh thì hãy làm như thế đi".

Trong chốc lát tôi cảm thấy mình lại thất bại một cách thảm hại. Lão Lan, cái đồ chó đố đã dùng cách này để ép chúng tôi vào bước đường cùng. Thật vậy, tôi biết, nếu tôi và em gái cũng dùng dao kéo đâm vào chân mình như thế thì nhất định ông sẽ thua, ông ta chỉ còn có cách là tự sát để giữ thể diện cho mình. Nhưng đâm dao vào đùi thì đau lắm. Khổng Tử đã nói: "Cơ thể lớn lên là nhờ bố mẹ, không dám huỷ hoại là người có hiếu". Nếu chúng tôi dùng dao kéo đâm vào cơ thể mình tức là làm ngược lại với Khổng Tử, như thế là những đứa con bất hiếu. Nghĩ như vậy tôi nói:

"Lão Lan, ông làm cái gì thế? Ông cho rằng bằng thủ đoạn dê hèn của một kẻ lưu manh như thế này là có thể dọa chúng tôi sao? Không đâu. Chúng tôi ngay đến cái chết còn không sợ thì

còn sợ cái gì? Chúng tôi không dùng dao kéo để đâm vào cơ thể mình mà chúng tôi muốn ông đâm chúng tôi. Ông có xẻo hết thịt ở bắp chân thì chúng tôi cũng không để yên cho ông. Nếu ông muốn thanh thản thì chỉ còn cách là giết chúng tôi".

Chúng tôi nhặt dao và kéo dính đầy máu dúi vào tay ông ta. Ông ta giật lấy con dao trong tay tôi và ném ra xa. Con dao văng qua đường không biết rơi vào chỗ nào. Ông ta lại giật lấy cái kéo từ tay em gái tôi và ném đi. Cả dao và kéo rơi vào chỗ nào chúng tôi không tìm lại được. Lão Lan gào lên một cách thảm thiết:

"La Tiểu Thông, La Kiều Kiều, chúng bay còn hơn cả quỷ, rốt cuộc muốn ta làm thế nào?".

"Chúng tôi không có yêu cầu gì khác", tôi với em gái đồng thanh nói, "chúng tôi sống đủ rồi, xin ông hãy giết chúng tôi đi".

Lão Lan lê đôi chân, lên xe và chạy thẳng.

Hoà thượng, ngài có biết một câu nói nổi tiếng là "Trị người bằng chính cách của họ" là của ai không? Hoà thượng không biết? Tôi cũng không biết, chỉ có Lão Lan biết. Lão Lan đã học được nhiều từ câu nói này. Chúng tôi tốn bao công sức tìm đến hiệu sửa ti vi của Hiếu Quang Thông để mượn một chiếc nam châm về tìm lại dao và kéo, nhưng khi tìm được Lão Lan để cầu xin lão giết chúng tôi thì tình hình đột nhiên thay đổi. Vào một buổi trưa ngày thứ ba kể từ hôm Lão Lan chuồn ra khỏi cổng xưởng chế biến, chúng tôi lại đến đó, khi chúng tôi vừa cất tiếng gào lên câu "Lão Lan hãy giết chúng tôi" với một đoàn xe đám cưới đi ngang qua đường thì xuất hiện một người trông lùn tịt, bụng to như thùng bia, tay lăm lăm con dao bước đến trước mặt chúng tôi. Khi đến trước mặt tôi hắn mỉm cười, nét mặt lộ vẻ gian xảo, độc ác và lưu manh. Hắn nói:

"Không nhận ra sao?".

còn sợ cái gì? Chúng tôi không dùng dao kéo để đâm vào cơ thể mình mà chúng tôi muốn ông đâm chúng tôi. Ông có xẻo hết thịt ở bắp chân thì chúng tôi cũng không để yên cho ông. Nếu ông muốn thanh thản thì chỉ còn cách là giết chúng tôi".

Chúng tôi nhặt dao và kéo dính đầy máu dúi vào tay ông ta. Ông ta giật lấy con dao trong tay tôi và ném ra xa. Con dao văng qua đường không biết rơi vào chỗ nào. Ông ta lại giật lấy cái kéo từ tay em gái tôi và ném đi. Cả dao và kéo rơi vào chỗ nào chúng tôi không tìm lại được. Lão Lan gào lên một cách thảm thiết:

"La Tiểu Thông, La Kiều Kiều, chúng bay còn hơn cả quỷ, rốt cuộc muốn ta làm thế nào?"

"Chúng tôi không có yêu cầu gì khác", tôi với em gái đồng thanh nói, "chúng tôi sống đủ rồi, xin ông hãy giết chúng tôi đi".

Lão Lan lê đôi chân, lên xe và chạy thẳng.

Hoà thượng, ngài có biết một câu nói nổi tiếng là "Trị người bằng chính cách của họ" là của ai không? Hoà thượng không biết? Tôi cũng không biết, chỉ có Lão Lan biết. Lão Lan đã học được nhiều từ câu nói này. Chúng tôi tốn bao công sức tìm đến hiệu sửa ti vi của Hiếu Quang Thông để mượn một chiếc nam châm về tìm lại dao và kéo, nhưng khi tìm được Lão Lan để cầu xin lão giết chúng tôi thì tình hình đột nhiên thay đổi. Vào một buổi trưa ngày thứ ba kể từ hôm Lão Lan chuồn ra khỏi cổng xưởng chế biến, chúng tôi lại đến đó, khi chúng tôi vừa cất tiếng gào lên câu "Lão Lan hãy giết chúng tôi" với một đoàn xe đám cưới đi ngang qua đường thì xuất hiện một người trông lùn tịt, bụng to như thùng bia, tay lăm lăm con dao bước đến trước mặt chúng tôi. Khi đến trước mặt tôi hần mím cười, nét mặt lộ vẻ gian xảo, độc ác và lưu manh. Hắn nói:

"Không nhận ra sao?"

"Anh là...".

"Là Vạn Tiểu Giang, người đã thi ăn thịt với cậu".

"A, đã béo như thế này rồi kia à".

"La Tiểu Thông, La Kiểu Kiểu, tôi cũng giống như các bạn, đã sống đủ rồi, sống quá đủ rồi, một phút cũng không muốn sống thêm nữa. Tôi cầu xin các bạn hãy giết tôi đi. Dùng dao và kéo trong tay các bạn mà giết, hay dùng con dao to trong tay tôi đây cũng được, tôi không có yêu cầu nào khác cũng không có lý lẽ gì mà chỉ mong các bạn hãy giết tôi đi".

"Hãy rút đi", tôi nói, "Chúng tôi không có hận thù gì với anh thì tại sao lại phải giết anh?".

"Đúng thế", hắn nói, "Các bạn và tôi thực sự không có hận thù gì với nhau, tôi chỉ muốn các bạn giết tôi đi". Vừa nói hắn vừa dúi con dao to vào tay chúng tôi. Tôi và em gái bỏ đi nơi khác, nhưng chúng tôi đi đến đâu hắn cũng tìm cho bằng được. Hắn tuy béo ục ịch nhưng lại rất nhanh, đúng là đồ chó đẻ. Đồ chó đẻ ấy cứ lảng nhảng theo chúng tôi, khiến chúng tôi không thể nào thoát khỏi sự đeo bám của hắn.

"Rốt cuộc các bạn có giết tôi không?".

"Không giết".

"Thế thì được, nếu các bạn không giết thì tôi từ từ tự sát vậy", vừa nói hắn vừa dùng dao rạch một lỗ sâu ở bụng, đầu tiên lộ ra một vùng mỡ và sau đó máu cứ thế tuôn ra.

Em gái tôi khóc toáng lên.

"Các bạn có giết tôi không".

"Không giết".

Hắn lại rạch thêm một nhát nữa ở bụng. Tôi và em gái chạy đi. Hắn bám sát ngay sau chúng tôi. Hắn giơ dao lên, máu ở bụng liên tục chảy ra, hắn vừa chạy vừa kêu:

"Giết tôi đi, giết tôi đi... La Tiểu Thông, La Kiều Kiều".

Sáng hôm sau, chúng tôi vừa xuất hiện ở trước cổng xưởng chế biến thì hắn đã xách dao, bụng còn để lộ vết thương to, tiến lại gần chúng tôi và nói:

"Giết tôi đi, giết tôi đi... La Tiểu Thông, La Kiều Kiều".

Chúng tôi bỏ chạy, không thể nghe được tiếng la hét của hắn nữa.

Trở về đến nhà, chưa kịp hoàn hồn đã nghe thấy tiếng xe máy âm ầm trên đường phố. Một người đàn ông đeo kính râm đi chiếc xe máy màu xanh dừng lại trước cổng nhà tôi. Vạn Tiểu Giang tay xách con dao to khật khưỡng bước vào sân nhà tôi. Vừa vào cửa hắn đã lớn tiếng:

"Giết tôi đi... giết tôi đi".

Thấy thế chúng tôi đóng cửa phòng lại, Vạn Tiểu Giang dùng cái móng to của hân hích cánh cửa, vừa đẩy vừa kêu gào. Cái giọng của hân nghe rất đinh tai, như thể muốn phá vỡ cửa kính. Chúng tôi bịt tai lại nhưng vẫn thấy khó chịu. Tôi thấy cánh cửa bắt đầu lung lay, một lúc sau nó đổ ầm xuống, tấm kính phía trên rơi xuống vỡ tan. Hân đạp qua đồng kính vỡ bước vào nhà.

"Giết tôi đi...giết tôi đi...", hân kêu lên và dồn chúng tôi vào góc tường.

Tôi và em gái lách qua người hân chạy ra ngoài. Chúng tôi chạy như điên trên đường. Chiếc xe máy đuổi ngay sát đằng sau, tiếng la hét của Vạn Tiểu Giang cũng vọng theo.

Chúng tôi chạy ra khỏi thôn, chui vào một bụi rậm, nhưng có lẽ Vạn Tiểu Giang xuất thân từ một vận động viên đua xe, hân lái xe băng qua bụi rậm, vượt qua những cái hố, làm kinh động bấy thú, tiếng kêu gào của hân cứ văng vẳng bên tai chúng tôi...

Hoà thượng, sự việc là như thế đấy, để thoát khỏi sự đeo bám của Vạn Tiểu Giang chúng tôi phải rời bỏ quê hương, bắt đầu cuộc sống phiêu bạt. Đi lang thang khoảng hai tháng thì chúng tôi trở về nhà. Khi chúng tôi về đến nhà, mọi đồ đạc trong nhà đã mất hết, tivi mất, đài cũng không còn, ngăn kéo, hòm xiềng bị lục tung lên, ngay đến cái nồi cũng bị kẻ cắp lấy đi, chỉ còn lại hai cái rế nhìn như hai cái mồm không có răng. May mắn khẩu pháo kích vẫn còn cùng với cái bát che ở góc tường, nó đã bị phủ lên một lớp bụi dày.

Chúng tôi ngồi ở cửa, mắt nhìn người qua lại trên đường, khóc nức nở. Có rất nhiều người, người thì mang giỏ trúc, người thì mang túi nhựa, người thì mang nồi đất. Trong giỏ, trong túi, trong nồi đều đựng đầy thịt thơm, để trước mặt chúng tôi. Họ chẳng nói gì chỉ im lặng nhìn chúng tôi. Họ chỉ muốn chúng tôi ăn, tốt quá, các cô, các chú, các anh tốt bụng quá, chúng cháu ăn, chúng cháu ăn.

Chúng tôi ăn.

Ăn

Ăn

Ăn...

Hoà thượng, sau khi ăn xong chúng tôi không thể đứng lên được. Chúng tôi cúi đầu nhìn cái bụng to hơn thùng mức nước, tay bám xuống đất từ từ bò về nhà. Chúng tôi thấy khát. Về đến nhà thì nhà không có nước. Chúng tôi tìm thấy một cái thùng đựng nước, bên trong đựng toàn nước đục ngầu, có thể đó là nước mưa tích trữ từ mùa thu, nước nổi đầy côn trùng. Chúng tôi mặc kệ, cứ uống và uống...

Cho đến khi trời sáng thì em gái tôi đã chết, thế đấy, thưa hoà thượng.

Lúc đầu tôi không biết là em tôi chết, khi thấy mặt nó xám ngắt, những con chảy từ trong tóc nó bò ra ngoài mới biết là nó đã chết. Em ơi, tôi gào lên thảm thiết. Tôi đang khóc bỗng thấy buồn nôn và thế rồi bao nhiêu thịt chưa được tiêu hoá đều tuôn ra hết.

Tôi khạc, nhổ, thấy bụng mình như là cái hố xí bần thối, tôi ngửi thấy một mùi tanh ngòm từ miệng mình bốc ra, tôi nghe thấy những miếng thịt đang chửi mắng tôi bằng những lời lẽ thô thiển. Tôi thấy những miếng thịt do tôi nôn ra như đang bò trên đất... Tôi căm ghét thịt, tôi hận thịt, hoà thượng, từ đó tôi thề: Sẽ không bao giờ ăn thịt nữa, thà ăn đất trên đường còn hơn là ăn thịt, thà đến chuồng ngựa ăn phân ngựa chứ không ăn thịt, thà chết đói cũng không ăn thịt...

Mấy hôm sau, tôi nôn hết thịt ra ngoài. Tôi lê bước chân đến bên bờ sông uống nước, ăn mấy quả hồng không biết ai vứt bên bờ, dần dần tôi thấy có chút sức lực. Có một đứa bé chạy đến nói với tôi:

"La Tiểu Thông, anh là La Tiểu Thông phải không?"

"Đúng rồi, làm sao cậu lại biết tôi?"

"Tôi đương nhiên biết anh rồi", thằng bé nói, "Anh đi với tôi, có người muốn gặp anh".

Tôi đi theo thằng bé đến một vườn đào, trong hai căn phòng nhỏ ở giữa vườn đào tôi nhìn thấy có hai ông bà già, họ là những người mà cách đây mấy năm đã bán cho chúng tôi khẩu pháo cũ. Còn có con la thì đã già đi nhiều so với trước, nó đứng bên cây đào nhai lá đào.

"Ông, bà...", tôi như gặp lại người thân chạy đến xà vào lòng bà cụ, nước mắt tuôn trào làm ướt cả vạt áo của bà, tôi khóc nức nở: "Cháu hết rồi, chẳng còn gì nữa, mẹ chết, bố bị bắt, em gái cũng không còn, bản lĩnh ăn thịt cũng mất...".

Ông cụ kéo tôi ra khỏi lòng bà cụ mỉm cười nói:

"Cháu bé, cháu hãy lại đây".

Theo hướng tay ông cụ chỉ tôi nhìn thấy trong góc căn phòng nhỏ đặt bảy cái hòm gỗ, phía trên viết những gì tôi không biết.

Ông cụ dùng một miếng thép dẹt đầu mở nắp một cái hòm ra, bỏ tám giấy dầu bên trên đi, trong hòm đựng 5 vật dài, hình bầu dục, phía sau có cánh nhỏ, trời ơi, đạn pháo kích - cái mà tôi hằng mong ước bấy lâu - đạn pháo kích!

Ông cụ cẩn thận lấy một quả đạn giở lên trước mặt tôi nói:

"Ban đầu mỗi hòm có 6 quả, hòm này thiếu mất một quả, tổng cộng 41 quả. Ông đã lấy ra một quả ra thử, nổ rất tốt, tiếng của nó vang vọng cả một ngọn núi làm kinh sợ cả bầy lang sói trong hang".

Tôi ngắm nhìn những quả đạn lấp lánh dưới ánh trăng, nhìn ánh mắt như có lửa của ông cụ, trong lòng thấy lâng lâng, một hào khí trào dâng trong lòng. Tôi nghiêng răng nói:

"Lão Lan, ngày tận số của ông đến rồi!".

41.

"Chuyện về đứa bé thịt thành tiên" tiếp tục diễn trên sân khấu nhưng đã đến hồi kết. Đứa trẻ có hiệu qui trên sân khấu, tay cầm con dao xẻ thịt từ cánh tay mình để sắc thuốc cho mẹ. Mẹ đã khỏi ốm, còn đứa bé vì lao lực lâu ngày, dinh dưỡng không đủ, máu lại ra quá nhiều nên đứa bé đó đã chết. Cảnh cuối cùng là một giấc mộng siêu thực, mẹ cậu khóc lóc, kể lể về nỗi nhớ và sự đau khổ của bà ta sau khi đứa con trai chết. Phía sau sân khấu khói mù mịt, đứa trẻ khoác áo màu lấp lánh, đầu đội vương miện vàng, trông như từ đám mây trên trời từ từ hạ xuống đất. Hai mẹ con gặp nhau và ôm nhau khóc. Đứa bé khuyên mẹ không nên đau buồn, hành động hiếu thảo của cậu ta làm cảm động thượng đế, vì thế thượng đế đã phong làm Thần Thịt, chuyên phụ trách việc ăn thịt của mọi người dưới hạ giới. Màn kết thúc xem ra rất thành công nhưng tôi cảm thấy trong lòng đầy nỗi thương cảm. Bà mẹ khóc lóc nói: Thà để mẹ con tôi ăn rau ăn cháo dưới trần gian còn hơn là cho nó lên trời ăn thịt, thành Tiên Thịt... Khói tan, vở kịch kết thúc. Diễn viên lên sân khấu kéo màn kết thúc, mà thực ra làm gì có phông màn. Phía dưới sân khấu tiếng vỗ tay rầm rầm, hỗn loạn. Trưởng đoàn Tưởng chạy lên sân khấu, hướng xuống phía dưới khán giả nói, ngày mai diễn vở "Trăm Ngũ Thông", hoan nghênh các bạn đến xem. Khán giả ra về, những người bán hàng ăn chớp thời cơ cất tiếng rao bán. Tôi nhìn thấy Lão Lan nói với Diên Qua: Con gái, tối nay hãy về nhà đi, cha sẽ chuẩn bị một căn phòng thật tốt

cho các con. Phạm Triều Hà cũng nói theo: Về nhà đi. Điên Qua lạnh lùng nhìn Phạm Triều Hà một cái, không nói gì và đi đến hàng bán thịt dê nướng nói: Cho 10 xiên! Người bán hàng vui vẻ lấy từ trong túi nhựa những xiên thịt dê đặt lên lò nướng, khói bốc lên làm cho anh ta không mở được mắt, anh ta miệng luôn mồm kêu khói quá. Khách giả và diễn viên đã ra về hết, Lan Đại quan nhảy lên sân khấu, theo sau là một người nước ngoài mắt đeo kính viền vàng. Lan Đại quan cởi hết quần áo, để bộ phận sinh dục phô ra. Hắn nói với người nước ngoài nọ: Ông dựa vào cái gì mà nói tôi nói khoác? Tôi muốn ông tận mắt thấy rằng tôi không phải là kẻ nói khoác. Người nước ngoài nọ vỗ tay, sáu thiếu nữ thân thể trần truồng lập tức bước lên sân khấu nằm xuống và xếp thành hàng. Lan Đại quan lần lượt giao hợp với họ, bọn họ kêu lên những tiếng kêu quái dị. Hết lượt sáu người phụ nữ nọ lại đến sáu người khác lên thay. Sau đó lại sáu người nữa. Sau đó lại năm người nữa. Tổng cộng có 41 người. Trải qua quá trình "chiến đấu lâu dài và ác liệt" ấy, tôi thấy Lan Đại quan thường xuyên bận rộn, cơ thể ông ta như một con trâu mộng, cơ bắp cuộn cuộn. Đây đúng là một con ngựa quý rất sung mãn. Cái đầu cất cao, đôi tai như cây trúc, vừa thẳng vừa nhọn. Đôi mắt sáng quắc. Mồm đẹp, mũi to. Cái cổ cao cao nằm trên đôi vai rộng. Trên sân khấu ông ta biểu diễn các động tác với một tinh thần rất phấn chấn, lúc như người đi bộ chậm rãi, lúc như đang chạy rất nhanh, lúc thì như đang nhảy múa, một loạt những động tác chỉ có được ở loài ngựa, làm cho mọi người hoa mắt. Sau cùng, Lan Đại quan toàn thân như quét một lớp sơn dính dầy giữa 41 cô gái, giơ cánh tay chỉ vào mặt người nước ngoài nọ mà rằng: Ông thua rồi....Người nước ngoài nọ rút một khẩu súng trong người ra nhắm thẳng vào cơ quan sinh dục của con tuấn mã nói: Tao không thua! Một tiếng súng nổ. Lan Đại

quan ngà gục xuống đất như một bức tường cũ bị đổ sụp xuống, miêng kêu oai oái. Lúc đó tôi cũng nghe thấy phía sau hoà thượng phát ra một âm thanh lớn, bức tượng Thần Mã Thông đã bị đổ xuống, trở thành một đồng gạch vụn. Lúc đó tất cả các bóng đèn đều tắt hết. Đến nửa đêm, không còn ai xung quanh, tôi bỏ đôi kính xuống, thấy màn đêm lóng lánh, một vài bóng trắng lập loè trên sân khấu, không biết đó là cái gì. Những con dơi bay ra bay vào, tiếng bầy chim động trên cành. Xung quanh miếu chỉ nghe thấy tiếng côn trùng kêu thê lương. Hoà thượng, để tôi tranh thủ thời gian kể nốt chuyện cho hoà thượng nghe nhé.

Đêm hôm đó trăng rất sáng, không khí mát mẻ, những cành đào óng ánh như được quét một lớp dầu trẩu. Da con la già cũng óng ánh phát quang như được bôi dầu trẩu. Chúng tôi đem cái giá gỗ cũ kỹ buộc lên lưng con la, mỗi bên để ba hòm đạn, còn thừa một hòm để vào giữa. Hai ông bà làm những việc đó rất thuần thục, mới nhìn đã biết là lão luyện. Con la già ngoan ngoãn nghe theo, nó chung sống với hai ông bà như là một đứa con.

Chúng tôi ra khỏi vườn đào, đi trên con đường đất ra thị trấn. Thời tiết đã vào đông, không có gió, ánh trăng lạnh lẽo, không khí hanh khô, có sương mù, cỏ dại bên đường trắng xoá một màu, héo úa. Trên bãi cỏ phía đằng xa mọi người đang đốt lửa sưởi ấm, ánh lửa bập bùng nhìn xa như những ngọn nước thuỷ triều. Cậu bé dẫn tôi đi khoảng 7, 8 tuổi. Cậu ấy cầm dây thừng dắt con la đi. Cậu ấy mặc một chiếc áo bông rách, lưng buộc một sợi dây điện màu trắng, để lộ cái đuôi nhỏ tí, đi chân không. Trông cậu toát ra một tinh thần mãnh liệt như ngọn lửa. Lúc đó tôi cảm thấy mình như đã biến chất một cách tồi tệ, tôi thấy rất xấu hổ. Tôi phải phấn chấn lên, nắm lấy cơ hội ngàn năm có một này, nã 41 quả đạn để phá tan cái thời đại yên bình này, làm cho sự nghiệp và danh tiếng của mình vang dội khắp nơi.

Hai ông bà già mỗi người một bên giữ hòm đạn. Ông cụ mặc một chiếc áo lông cừu, đầu đội mũ da chó, cổ đeo chiếc điều tre, cách ăn mặc đúng là của một lão nông. Bà cụ bước đi khó nhọc, tiếng thở hổn hển của bà phát ra trong đêm tối, nghe rất rõ. Tôi đi đằng sau con la, trong lòng thầm hứa rằng phải học tập cậu bé đang dắt la, phải học hai ông bà, phải học từ chính quá khứ của mình, phải bắn 41 quả đạn ngay trong cái đêm có ánh trăng lạnh như băng này, tạo ra một tiếng nổ làm rung động đất trời, làm cho cái làng như ao tù nước đọng này phải bùng tỉnh, làm cho mọi người sẽ không bao giờ quên được đêm hôm nay, để họ sẽ phải viết ra câu chuyện thần thoại về La Tiểu Thông, và truyền từ đời này sang đời khác.

Cứ như thế chúng tôi đi hết con đường đất hoang vắng. Bám theo chúng tôi là một bầy thú, như tôi đã kể ở phần trên, thừa lão hoà thượng, đó là một bầy thú được sinh ra từ sự tạp giao, tôi không biết gọi chúng là gì. Chúng thận trọng đi theo chúng tôi, ánh mắt long lanh, nhìn như những chiếc đèn lồng màu xanh. Xem ra chúng rất hiếu kỳ, giống như một đám trẻ con.

Sau khi vào thôn, móng sắt của con la đánh xuống mặt đường bê tông phát ra những tiếng kêu nghe đinh tai, thậm chí thỉnh thoảng còn phát ra những tia lửa màu xanh. Trong làng rất yên tĩnh, trên đường không một bóng người, một con chó đang định tiến đến gần bầy thú lạ phía sau chúng tôi liền bị cắn một cái, nó kêu lên một tiếng và chạy mất hút vào một ngõ nhỏ. Trăng rất sáng, đèn bên đường cũng rất nhiều. Dưới ánh trăng chiếc keng sắt treo trên cây cổ thụ đầu làng hiện ra màu rêu xanh, đó là dấu vết còn lại của thời kỳ công xã nhân dân, thời đó tiếng keng được coi là mệnh lệnh.

Không có ai phát hiện ra chúng tôi, nếu có chúng tôi cũng không sợ. Có đánh chết họ họ cũng không thể tưởng tượng ra là

ở trong những cái hòm này lại đựng 41 quả đạn. Cho dù chúng tôi nói với họ là ở trong hòm có đạn thì họ cũng không tin. Họ ngày càng tin rằng La Tiểu Thông tôi là một "đứa trẻ pháo". Ở chỗ chúng tôi, thừa hoà thượng, tôi phải nói với ngài rằng "pháo" là sự khoác loác, nói dối. "Đứa trẻ pháo" là chỉ đứa trẻ hay khoác lác, tôi không cho đó là ô nhục mà cho đó là vinh quang. Nhà lãnh đạo cách mạng Tôn Trung Sơn có một biệt danh là "Tôn đại pháo". Tuy là "Tôn đại pháo" nhưng ông ấy chưa bao giờ bắn pháo, La Tiểu Thông tôi phải vượt Tôn Trung Sơn, tôi phải tự mình bắn pháo. Pháo đã có sẵn, đang cất ở nhà tôi, và được bảo quản rất tốt, còn đạn thì như trên trời rơi xuống, quả nào cũng được bôi dầu, chỉ cần dùng vài bông lau một cái là bóng nhoáng. Nòng pháo kêu gọi đạn, đạn mong chờ nòng pháo, cũng giống như Ngũ Thông kêu gọi mỹ nữ, mỹ nữ khát khao Ngũ Thông. Đợi đến khi tôi bắn 41 quả đạn thì lúc đó tôi mới thực sự là "đứa trẻ pháo", và từ đó đi vào truyền kỳ và lịch sử.

Cửa nhà tôi khép, tôi đẩy cửa ra, vuốt ve con la, rồi bước vào nhà. Một lũ chồn đang nhảy nhót trong sân như chào đón chúng tôi. Tôi biết nhà tôi đã thành khu vui chơi cho lũ chồn, chúng ở đó yêu nhau rồi kết hôn, đẻ con cái, làm cho những người đi nhật hạnh đổ bỏ đi không dám vào. Lũ chồn vàng có ma lực ghê gớm, nếu con gái mà đến gần thì thần kinh sẽ rối loạn, vừa nhảy vừa hát, thậm chí không mặc quần áo chạy ra đường. Nhưng chúng tôi không sợ. Tôi nói với chúng: Cảm ơn các bạn, cảm ơn đã trông pháo cho ta. Chúng nói: Không phải khách sáo, đừng khách sáo. Lũ chồn có con màu đỏ trông như những đứa trẻ trong phòng giao dịch cổ phiếu, có con màu trắng nhìn như đứa trẻ trong bể bơi.

Trước tiên chúng tôi khuân pháo từ trong nhà ra ngoài sân, sau đó tôi bê một chiếc thang gỗ dựa vào nhà. Tôi trèo lên trần nhà đánh mắt nhìn xung quanh. Dưới ánh trăng tôi nhìn thấy

những mái ngói như dát bạc và dòng sông đang chảy phía sau làng, thấy những bãi cỏ xanh mơn mẫm, tất cả đều rõ mồn một. Đây là thời cơ tốt nhất để bắn pháo, còn do dự gì nữa, không có gì phải do dự cả. Tôi ra lệnh cho họ buộc các bộ phận của pháo lại và đưa lên trần nhà. Tôi rút từ trong nòng súng một đôi găng tay màu trắng đeo vào, bằng những động tác thuần thục tôi lắp xong khẩu pháo. Khẩu pháo của tôi uy nghi đặt trên trần nhà, dưới ánh trắng nó toả ra một ánh sáng rực rỡ, như cô dâu mới bước ra từ phòng trang điểm đang chờ chú rể. Nòng pháo nghiêng 45 ° hướng về mặt trăng, nó như uống từng ánh trăng. Máy con chồn vàng nghịch ngợm leo lên trần nhà, bò đến trước khẩu pháo, giơ móng ra cào cào. Trông chúng thật đáng yêu, thôi, hãy cứ để cho chúng nghịch, nếu là người khác chắc chắn tôi sẽ đá cho lăn xuống trần nhà. Sau đó, cậu bé dắt con la đến gần chỗ chiếc thang, hai ông bà già tháo từng hòm đạn xuống. Động tác của họ nhanh nhẹn, thuần thục, rất đáng tin tưởng. Đạn pháo kích có uy lực rất lớn, nếu rơi xuống đất thì hậu quả khôn lường. Phải dùng dây thừng kéo từng hòm lên, để phân tán ra bốn góc nhà. Hai ông bà già và cậu bé cũng trèo lên trần nhà. Bà lão vừa trèo lên đã thở không ra hơi. Bà bị viêm phế quản. Nếu ăn củ cải thì sẽ khỏi ngay nhưng tiếc là chúng tôi không có củ cải. Một con chồn vàng nói: Để tôi đi lấy. Một lát sau tám con chồn hò nhau leo lên cầu thang mang đến những củ cải trắng mọng nước. Ông lão vội vàng đỡ lấy củ cải trên lưng chúng và đưa cho bà lão, luôn miệng cảm ơn lũ chồn, điều đó thể hiện sự giản dị, chất phác của người dân lao động. Bà lão lau sạch củ cải rồi ăn một cách ngon lành. Dưới ánh trắng chỉ toàn thấy mùi củ cải.

"Bán đi", bà lão nói, "Trong khối của đạn pháo, ăn củ cải thì bệnh của tôi nhất định sẽ khỏi. Bởi vì bệnh của tôi bị từ cách đây 60 năm, khi ấy tôi vừa sinh một đứa con trai, đặt tên lính Nhật

bắn pháo trong vườn nhà tôi, khói pháo bay qua cửa sổ chui vào họng làm cho phế quản của tôi bị tổn thương, từ đó tôi mắc bệnh hen, lúc nào tôi cũng thấy khó thở. Con trai tôi cũng vì tiếng pháo, khói pháo mà mắc bệnh chết...."

"Những kẻ bắn pháo cũng chết một cách đáng đời", ông lão tiếp lời bà lão nói, "Chúng giết con bé nhà tôi, đốt bàn ghế để nướng thịt bê, thịt chưa chín hẳn chúng đã mang ra ăn, và thế là trúng độc chết hết. Hai chúng tôi mang khẩu pháo vào giấu trong hố đựng củi, mang những hòm đạn giấu trong nhà, ôm thi thể con trai chạy lên Nam Sơn. Sau đó, có người đến điều tra, nói chúng tôi là anh hùng đã bỏ thuốc độc trong thịt bê đầu độc chết năm tên giặc. Chúng tôi không phải là anh hùng, chúng tôi bị bọn giặc dọa cho khiếp vía. Chúng tôi càng không bỏ thuốc độc vào thịt bê, bọn chúng bị trúng độc quần quai trên sân, chúng tôi cũng thấy thương xót lắm. Bà lão nhà tôi còn nấu một nồi canh đậu xanh cho chúng ăn. Canh đậu xanh có thể giải độc, nhưng vì chúng trúng độc quá nặng nên không thể cứu được. Sau nhiều năm lại có người đến điều tra, vẫn là chuyện đó, họ bắt chúng tôi nhận là đã đầu độc. Người điều tra đã từng là một dân binh, anh ta dùng một cái đĩa dính phân đâm chết một tên địch từ đằng sau khi hắn đang đi vệ sinh, thu được 1 khẩu súng ngắn, 20 quả đạn, 1 chiếc thắt lưng da, 1 bộ quần trang, 1 chiếc đồng hồ, 1 đôi kính viền vàng, 1 chiếc bút vàng, tất cả đều nộp cho công an, vì thế được tặng thưởng Huân chương hạng Nhì một huy hiệu chiến công mà lúc nào anh ta cũng đeo trước ngực. Anh ta yêu cầu chúng tôi giao nộp pháo và đạn nhưng tôi không nộp. Chúng tôi biết sớm muộn gì thì cũng sẽ gặp một người yêu pháo đến kế thừa cái di sản được đổi bằng tính mạng của con trai mình. Mấy năm trước sở dĩ chúng tôi coi pháo như đồ bỏ đi và bán cho cháu là bởi vì chúng tôi biết cháu sẽ gìn giữ nó, bán đồ bỏ đi chỉ là cái cố của chúng tôi. Hai ông bà già chúng tôi có một ước

nguyên lớn nhất trong cuộc đời, đó là giúp cháu bắn 41 quả đạn pháo này, báo thù giải oan cho cháu. Cháu không cần hỏi nguyên do nữa, những gì nên nói cho cháu chúng ta đã nói hết rồi, còn những điều không thể nói thì cháu có hỏi cũng vô ích. Thôi được rồi, cháu bé, hãy bắn đi".

Cậu bé đưa một quả đạn pháo đã được lau chùi bóng nhoáng bằng bông cho ông lão. Tội rơm rớm nước mắt, lòng như lửa đốt, hận thù và ân tình lẫn lộn, nếu không bắn thì không thể giải toả được. Tội lau nước mắt, trấn tĩnh tinh thần, xác định đường ngắm bắn, mục tiêu phía trước, cự ly 500 m, gian phía đông nhà Lão Lan, ông ta và ba cán bộ thị trấn đang ngồi đánh bài mạt chược xung quanh chiếc bàn tròn thời Minh trị giá 200 nghìn đồng. Trong đó có một phụ nữ với khuôn mặt to trát đầy phấn son, đôi lông mày nhỏ như hai sợi chỉ, cái cằm trát phấn đỏ chót, bộ dạng trông thật đáng ghét, để cho ả cùng châu trời với Lão Lan. Tội giờ tay đón lấy quả đạn mà ông cụ đưa cho lắp vào bộ phận tiếp đạn của khẩu pháo rồi thả tay ra, quả đạn tự chui vào bụng pháo. Đầu tiên là tiếng vang nhẹ, đó là tiếng va đập kim hoả của khẩu pháo vào hạt nổ của quả đạn. Sau đó là một tiếng nổ long trời, dường như muốn làm rách màng nhĩ tội. Những chú chồn vàng đứng xem ôm đầu vừa kêu rín rít. Đạn pháo kéo cái đuôi dài bay lên không trung, lượn trong ánh trăng, phát ra tiếng rít nhói tai, như một con chim bay vút lên bầu trời rồi rơi đúng vào mục tiêu đã định, sau một tia lửa sáng xanh là một tiếng nổ long trời. Lão Lan chui ra từ trong đám khói, run run phui bụi trên người, cất ra tiếng cười lạnh lùng. Ông ta không hề hấn gì.

Tội điều chỉnh nòng pháo, nhằm trúng vào phòng ăn của nhà Diêu Thất. Trong phòng có một bộ ghế sofa bằng da xịn, Lão Lan và Diêu Thất đang ngồi ở đó. Họ đang thì thầm to nhỏ bàn chuyện gì đó. Được rồi, Diêu Thất, để ông cùng Lão Lan đi gặp

Diêm Vương một thể. Ông lão lại đưa cho tôi một quả đạn nữa, tôi lắp vào bộ phận tiếp đạn của khẩu pháo và thả tay ra, quả đạn rời khỏi nòng pháo bay vút lên không trung, xuyên qua ánh trăng và rơi trúng mục tiêu. Quả đạn xuyên qua trần nhà rồi nổ tung, mảnh đạn bay tứ tung, mảnh thì cắm vào tường, mảnh thì cắm lên trần nhà. Một mảnh trúng vào mồm Diêu Thất. Ông ta ôm miệng kêu la. Lão Lan cười nhạt nói: La Tiểu Thông, đừng hòng bắn trúng ta.

Tôi ngắm trúng vào hiệu cát tóc của Phạm Triều Hà, lấy một quả đạn từ tay ông lão. Hai quả đều không bắn trúng Lão Lan, tôi cảm thấy hơi nhụt chí. Nhưng không sao, còn 39 quả nữa, Lão Lan, ông sớm muộn cũng không thể tránh khỏi thịt nát xương tan. Tôi tiếp tục lắp đạn vào cửa pháo. Quả đạn như con yêu tinh tấu lên khúc nhạc và bay ra khỏi nòng pháo. Lão Lan đang ngồi trong ghế cát tóc, mắt lim dim để Phạm Triều Hà cạo mặt. Mặt ông ta nhăn lấm rấm nhưng Phạm Triều Hà vẫn tiếp tục cạo, cạo mãi. Nghe nói cạo mặt là một hình thức thư giãn, Lão Lan ngáy. Bao nhiêu năm nay ông ta lợi dụng việc cạo mặt để ngủ, nằm trên giường ông ta toàn mất ngủ, nếu ngủ thì cũng là miễn cưỡng, hoặc là nửa tỉnh nửa mê, một con muỗi bay qua cũng làm ông ta thức giấc. Con người tâm địa độc ác thì luôn khó ngủ, đó là sự trừng phạt của thần thánh dành cho ông ta. Quả đạn xuyên qua mái che của hiệu cát tóc rơi xuống đất và nổ tung. Một mảnh đạn bay vào chiếc gương cát tóc làm nó vỡ tan. Phạm Triều Hà bị một mảnh đạn găm vào cánh tay làm rơi kéo xuống đất. Lão Lan mở mắt an ủi Triều Hà: đừng sợ, là thằng La Tiểu Thông nghịch đấy mà.

Lần thứ tư pháo nhắm vào phòng chiêu đãi của xưởng chế biến thịt, đó là nơi tôi rất quen thuộc. Lão Lan đang tổ chức buổi chiêu đãi những cụ hơn 80 tuổi trong thôn. Đây là một nghĩa cử nhưng cũng là để tuyên truyền. Người phóng viên mà tôi biết đang bận rộn chụp ảnh cho họ. Tám cụ đang ngồi quây quần quanh một chiếc

bàn, 5 cụ ông và 3 cụ bà. Giữa bàn bày một chiếc bánh gatô to hơn cái chậu rửa mặt, trên chiếc bánh cắm những cây nến to màu đỏ. Một người con gái dùng bật lửa đốt nến lên, một ngọn nến cháy bùng lên. Sau đó, một cụ bà thổi tắt những ngọn nến. Cụ bà đó chỉ còn hai cái răng, nói phều phào không rõ, thổi tắt nến là cả một công trình lớn. Tôi lấy một quả đạn, trước khi bắn cảm thấy do dự vì sợ làm bị thương những ông lão bà lão vô tội xung quanh, nhưng mục tiêu đã chọn tôi không thể bỏ dở giữa chừng được. Tôi cầu nguyện cho họ, thương lượng với quả đạn để nó rơi trúng vào đầu Lão Lan, không cần nổ chỉ cần giết chết ông ta là được. Quả đạn bay lên không trung lơ lửng phía trên phòng chiều dài một phần nghìn giây rồi rơi thẳng xuống đất. Kết quả chắc các bạn cũng đoán ra? Đúng, không sai tí nào, quả đạn rơi trúng vào chiếc bánh gatô. Không có tiếng nổ nào phát ra, có lẽ chiếc bánh làm giảm xung lực của quả đạn, vì thế nó không thể phát hoả, cũng có thể đó là một quả đạn thối. Đa số nến tắt hết, chỉ còn hai cây vẫn còn cháy, dầu nến bắn tung toé lên mặt các cụ, còn bắn lên cả ống kính máy chụp ảnh và camera.

Quả thứ năm nhằm vào phân xưởng bơm nước, đây là nơi vinh quang của tôi, cũng là nơi làm tôi phải đau lòng. Công nhân ca đêm đang bơm nước cho một đàn lạc đà. Lão Lan đang giao việc gì đó cho Vạn Tiểu Giang - kẻ đã cướp chức vụ của tôi, ông ta nói to nhưng tôi nghe không rõ. Tiếng nổ khi quả đạn thoát ra khỏi nòng pháo làm ù tai tôi. Vạn Tiểu Giang, mày là một kẻ khốn nạn đã đẩy anh em tao đến bước đường cùng phải tha hương cầu thực. Tao căm giận mày còn hơn cả Lão Lan, đúng là ông trời có mắt để cho mày bị đạn của tao rơi trúng đầu. Tôi kiểm chế tâm trạng xúc động, điều hoà hơi thở và từ từ cho đạn vào khẩu pháo. Quả đạn ra khỏi nòng pháo, trông nó như đứa trẻ béo có đôi cánh dài, người nước ngoài gọi là Thiên Sứ. Thiên Sứ

hướng đến mục tiêu đã định và lao vút đi. Quả đạn xuyên qua mái che rồi rơi xuống trước mặt Vạn Tiểu Giang, sau đó nổ tung. Những mảnh đạn nhằm cái bụng to của hắn văng tới, nhưng hắn vẫn nguyên vẹn không hề hấn gì.

Quả thứ sáu rơi vào phòng làm việc của Chủ tịch thị trấn Hầu, một phong bì đựng đầy tiền nhân dân tệ bị rách vụn. Dưới phong bì là tấm kính cứng, dưới tấm kính là bức ảnh chụp chung của ông ta với những cô gái xinh đẹp khi đi chơi ở Thái Lan. Tấm kính cứng hơn đá, quả đạn rơi xuống không có lý gì không phát hoả. Nhưng nó không phát hoả. Vì thế, không còn nghi ngờ gì nữa nó là một quả đạn hoà bình. Thế nào là đạn hoà bình? Sự việc là thế này, trong số những công nhân của nhà máy công binh sản xuất những quả đạn này có những người có tư tưởng phản chiến, họ nhân lúc đốc công không chú ý nhét vào đạn một ít bùn, vì thế những quả đạn đó nhìn bề ngoài óng ánh nhưng bên trong thuốc nổ đã bị ướt, kể từ khi xuất xưởng chúng trở thành những quả đạn câm. Đạn hoà bình có nhiều loại, đạn mà tôi nói chỉ là một loại. Còn có một loại khác đó là trong quả đạn không có thuốc nổ mà chỉ có một con chim bồ câu nhỏ. Có một loại nữa đó là trong vỏ đạn không có thuốc nổ mà chỉ có một tờ giấy, trên tờ giấy viết: Nhân dân hai nước Trung - Nhật hữu hảo ngàn năm! Quả đạn này bản thân nó đã trở thành một cái bánh sắt, còn tấm kính cứng bị vỡ thành những mảnh vụn, bức ảnh của chủ tịch thị trấn bị đầu đạn đâm vào nhưng hình ảnh trong tấm ảnh vẫn rõ.

Khi bắn quả thứ bảy tôi cảm thấy đau khổ bởi vì cái Lão Lan đáng chết đang cúi đầu đứng trước mộ mẹ tôi. Tôi không nhìn rõ mặt ông ta mà chỉ nhìn thấy cái đầu của ông ta dưới ánh trăng trông như quả dưa hấu nhẵn bóng và bóng ông ta đổ dài trên đất. Trước mộ mẹ tôi là tấm bia mà tôi tự làm, chữ trên tấm bia biết tôi. Hình ảnh mẹ tôi hiện lên trước mắt tôi, mẹ như đang đứng

trước mặt tôi, cơ thể mẹ ngăn nòng pháo của tôi lại. Mẹ ơi, tránh ra đi. Tôi nói. Nhưng bà không tránh. Ánh mắt bà đăm đăm nhìn tôi, nét mặt bà hiện lên nỗi đau khổ làm cho thân xác tôi như bị dao cứa. Ông ta đứng bên cạnh tôi nói: Bắn pháo đi! Mẹ cậu đã chết rồi, người chết thì không sợ pháo. Tôi nhắm mắt lại lấp đạn vào khẩu pháo. Đùng một tiếng, quả đạn pháo xuyên qua mẹ tôi, rồi khóc lóc bay vút đi. Trong nháy mắt nó đã rơi trúng xuống mộ mẹ tôi làm cho tấm bia vỡ tan tành. Lão Lan quay người lại nhìn thẳng vào tôi và hét lên: La Tiểu Thông, đã hết chưa?

Đương nhiên là chưa hết. Tôi bực mình lấy quả thứ tám nhét vào khẩu pháo. Lần này nòng pháo hướng về phía bếp ăn tập thể của xưởng chế biến thịt. Bảy lần bắn không trúng Lão Lan cho nên quả đạn cũng có vẻ hơi cẩu. Nó lộn trên không trung mấy vòng rồi bay chệch hướng mục tiêu. Tôi muốn nó bay qua cửa sổ bếp ăn vào trong phòng, bởi vì Lão Lan ngồi ăn canh xương ở dưới cửa sổ. Ăn canh xương rất thịnh hành vì có nhiều can xi. Những chuyên gia về dinh dưỡng viết bài đăng báo, quảng cáo trên truyền hình kêu gọi mọi người nên ăn nhiều canh xương để tăng cường can xi. Kỳ thực xương của Lão Lan rất cứng, cần gì phải bổ sung can xi? Hoàng Bưu múc cho ông ta một bát xương đùi ngựa. Lão Lan ung dung ngồi húp canh, Hoàng Bưu cầm muối đứng bên cạnh. Lão Lan húp canh toát cả mồ hôi, ông ta cởi áo len ra, vắt chiếc cà vạt đã nới lỏng lên vai. Tôi hy vọng quả đạn của tôi rơi trúng vào bát của ông ta, nếu không thì rơi vào nồi. Như thế, cho dù không nổ chết ông ta thì nước canh nóng bắn lên cũng làm ông ta bị bỏng. Nhưng quả đạn nghịch ngợm đó lại chui vào ống khói làm bằng gạch ở phía sau nhà ăn, một tiếng nổ vang lên, ống khói rơi xuống mái nhà.

Quả đạn thứ chín nhằm vào phòng ngủ bí mật của Lão Lan ở trong nhà máy. Đây là phòng nhỏ thông với phòng làm việc của

ông ta, bên trong đặt một chiếc giường gỗ to. Đồ ngủ trên giường đều mang nhãn hiệu nổi tiếng và có chất lượng tốt nhất lúc đó. Toàn căn phòng toả ra hương thơm của hoa nhài. Cửa phòng ngủ người ngoài rất khó phát hiện. Dưới bàn làm việc có một chiếc công tắc điện, chỉ cần bấm nhẹ một cái là chiếc gương to treo trên tường sẽ mở sang một bên để lộ ra cánh cửa rực rỡ sắc màu, nhìn như một bức tường, mở khoá cánh cửa bước vào phòng, sau đó bấm công tắc điện thì chiếc gương to bên ngoài sẽ tự động khép lại. Tôi biết chính xác vị trí chiếc giường ngủ của ông ta. Trước khi bắn tôi tính toán kỹ lưỡng các yếu tố như sức cản của gió, vận tốc của đạn, chú ý giảm đến mức tối đa độ sai sót, hy vọng quả đạn sẽ đi đúng hướng và rơi trúng vào giữa giường ngủ của Lão Lan, nếu trên giường có phụ nữ phục vụ ông ta thì cho cô ta biến thành quỷ phong lưu luôn. Tôi nín thở, hai tay thận trọng lắp quả đạn dường như nặng hơn những quả trước một chút vào hộp tiếp đạn. Một tia lửa loé lên, quả đạn bay lên không trung, sau đó rơi xuống. Vật dễ phát hiện nhất bên ngoài phòng ngủ bí mật của Lão Lan đó là chiếc ăngten có thể thu được tín hiệu từ vệ tinh mà ông ta nhờ người lắp trái phép, nó giống như một cái nổi to có màu bạc sáng, dưới ánh trăng phát ra ánh sáng loá mắt. Quả đạn đó bị chiếc ăngten làm hoa mắt nên chệch hướng chui vào chiếc lồng chó của nhà máy, làm chết và bị thương mười mấy con, còn khoét một cái lỗ to để cho những con bị thương có thể chui ra ngoài. Tôi biết, kể từ đó nơi này lại thêm một đàn súc sinh hại người.

Tôi đón từ tay ông lão quả đạn thứ mười, đang định bắn thì tình hình có sự thay đổi. Mục tiêu mà tôi ngắm bắn đó là chiếc xe hơi cao cấp mang nhãn hiệu Vương miện hoàng đế được nhập khẩu từ Nhật Bản của Lão Lan, ông ta đang ngồi ở ghế sau ngủ gật. Người lái xe đang ngồi ở ghế cũng ngủ gật. Xe dừng lại trước một toà nhà nhỏ, hình như họ đang đợi ai đó. Tôi ngắm

thăng vào kính ô tô, hy vọng có thể bắn xuyên qua cửa kính vào trong và phát nổ ở ngay ghế ngồi của Lão Lan. Cho dù lần này là đạn thối hay đạn hoà bình thì dựa vào quán tính lớn của nó cũng có thể xuyên thủng bụng ông ta. Trừ phi ông ta thay một bộ lục phủ ngũ tạng mới nếu không thì không thoát khỏi cái chết. Nhưng khi tôi định lắp đạn vào thì xe của Lão Lan đột nhiên nổ máy và chạy đi, nó phóng nhanh trên con đường lớn vào thị trấn. Đây là lần đầu tiên tôi ngắm bắn mục tiêu di động, thấy hơi run tay. Trong cái khó ló cái khôn, tôi đưa một tay di chuyển nòng pháo còn một tay lắp đạn vào pháo. Đùng một tiếng, tôi cảm thấy như một trận lửa phả vào mặt, nhiệt độ cao do thuốc nổ bị đốt trong bụng pháo làm cho nòng pháo nóng ran, may mà tôi đeo găng tay, nếu không thì da thịt sẽ chín đỏ. Quả đạn bay đuổi theo xe, sau đó rơi xuống phía sau xe, đúng là một quả pháo lễ dành cho Lão Lan, mệ kiếp!

Mục tiêu của quả thứ mười rất xa. Giữa thị trấn và thị xã có một dòng suối nóng chứa nhiều khoáng chất được một doanh nhân khám phá và khai thác. Ở gần đó họ xây dựng một sơn trang dùng làm nơi tiêu khiển cho các đại gia và quan to. Gọi là sơn trang nhưng làm gì có núi? Ngay đến một gò đất cũng không có, nơi đó vốn là một cái nghĩa địa nhưng đã bị san phẳng. Chỉ có mấy cây thông màu đen, dưới ánh trăng nhìn như mấy cột khói đen làm nổi bật những biệt thự màu trắng. Tôi đứng ở trên trần nhà cũng nghĩ thấy mùi lưu huỳnh nồng nặc. Lão Lan vừa bước vào toà nhà, các cô gái xinh đẹp liền tiến đến đón đả chào hỏi, họ mặc những bộ quần áo ngắn, để lộ những cặp đùi to, eo thắt lỏng một chiếc dây vải, chỉ cần khẽ kéo một cái là toàn thân không còn mảnh vải che thân. Họ nói với nhau bằng những lời lẽ kỳ lạ, cười đùa cợt nhả. Trước tiên Lão Lan xuống bể bơi tắm, sau đó vào phòng xông hơi. Ông ta mặc một chiếc quần ngắn rộng, một chiếc áo ngắn tay rồi

bước vào phòng mát xa chọn một cô gái phốp pháp để mát xa theo kiểu Thái Lan cho ông ta. Cô gái đó ôm lấy ông ta, hai người vẫn nhau mãi. Lão Lan, ngày tận số của ông đã đến rồi. Ông tắm sạch sẽ như thế thì nếu có chết cũng sẽ trở thành con quỷ sạch. Tôi lại lắp đạn vào pháo. Đạn bay ra khỏi nòng, nửa phút sau biến thành một con bồ câu trắng mang tin của tôi bay đi. Lão Lan, hãy đón nhận quả đạn của tôi. Cô gái bám tay vào thanh gỗ bắc ngang phía trên đầu dẫm lên mông Lão Lan, ông ta rên ư ử, không biết là sướng hay đau. Quả đạn lại đi chệch mục tiêu rơi vào bể bơi tạo ra một cột nước trắng xoá. Một đám người cả nam lẫn nữ chạy ủa ra từ trong những căn phòng mờ mờ ảo ảo. Lão Lan vẫn không sao. Ông ta nằm trên giường mát xa nghiêng đầu uống trà, còn cô gái chui nửa người phía trên xuống gầm giường, chỉ có cái mông là vẫn nhô ra..

Trên chiếc giường có lò sưởi của nhà Hoàng Bưu, Lão Lan đang máy mưa với vợ của Hoàng Bưu, một người phụ nữ lẳng lơ hết cỡ. Chọn thời điểm này để bắn thì hơi mất phong độ của một trang nam nhi, nhưng đó là thời cơ tốt nhất để giết Lão Lan. Chết trong lúc tinh thần khoan khoái, trong lúc đang hưởng lạc thì hạnh phúc quá. Tôi không thể để ông ta hạnh phúc, cũng không muốn đánh mất phong độ. Nhưng tôi không thể không bắn, vì thế tôi lại nạp đạn vào bộ phận tiếp đạn của khẩu pháo, hướng nòng pháo lên cao một chút để cho quả đạn bay vào sân nhà Hoàng Bưu, nổ bùng trên mặt đất khoét một lỗ to chừng con bò nằm vừa. Vợ Hoàng Bưu sợ hãi kêu lên chui vào lòng Lão Lan, ông ta vỗ vỗ vào mông thị nói: Nào cung, đừng sợ, đó là thằng La Tiểu Thông nó nghịch đấy mà, yên tâm đi, nó không bao giờ giết được ta đâu. Nếu ta chết thì cuộc sống của nó sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Nghe nói 13 là con số xấu, thế thì để cho quả đạn thứ 13 đưa ông ta đi Tây Thiên. Lúc này Lão Lan đang cúng bái ở trong

miếu Ngũ Thông, hoà thượng, đó là cái miếu của chúng ta. Nhiều người truyền rằng, nếu cúng Thần Ngũ Thông sẽ làm cho gà vịt lớn nhanh gấp đôi, không những thế mà tài sản cũng tăng lên gấp bội. Lão Lan chuẩn bị nén thơm, lạy dụng ánh trăng lên vào miếu. Khi đó người ta đồn rằng trong miếu có một con quỷ treo cổ, người bình thường cho rằng cái miếu đó rất thiêng nhưng không ai dám đến cúng bái. Lão Lan to gan lớn mật, dám vào miếu một mình vào ban đêm. Ông ta quỳ trước tượng Thần Mã Thông, đốt nén, ánh nến làm cho mặt ông ta ửng hồng, bỗng phía sau bức tượng vọng lại một tiếng cười lạnh lẽo. Nghe tiếng cười đó người bình thường sẽ sợ dựng tóc gáy nhưng ông ta không những không sợ mà còn điềm nhiên bất trước. Ông ta cầm một cây nến đi đến soi phía sau bức tượng. Nhờ ánh sáng của cây nến mà tôi nhìn thấy năm bức tượng xếp thẳng hàng với nhau. Ở giữa là bức tượng đầu người mình ngựa, trông rất đáng yêu. Hai tượng bên trái một là bức tượng đầu người mình chó, một là đầu người mình dê. Hai tượng bên phải, một là đầu người mình la, một tượng bị hỏng chỉ còn lại một chút dấu vết nên rất khó nhận ra được hình dạng ban đầu. Trong ánh sáng của ngọn nến trong tay Lão Lan đột nhiên hiện ra một khuôn mặt trông rất đáng sợ. Tôi kinh ngạc buông tay ra, quả đạn chui vào bộ phận tiếp đạn bay ra khỏi nòng súng rơi xuống chỗ năm bức tượng, phá hỏng ba tượng, chỉ còn lại bức ở giữa là không sao. Lão Lan đầu đầy bùn đất từ trong miếu chui ra ngoài.

Quán Tà Ký ở trên huyện chuyên làm thịt bò viên rất nổi tiếng. Chủ quán là một bà lão, ngoài ra còn có con trai và con dâu bà, mỗi ngày họ làm đúng 500 viên, không hơn không kém. Nếu muốn ăn món thịt bò viên của nhà họ Tà phải đăng ký trước một tuần. Vì sao họ lại bán chạy như thế? Đương nhiên là bởi vì nó có hương vị đặc biệt. Tại sao món thịt bò viên của nhà họ Tà lại có hương vị đặc

biệt? Điều đầu tiên là vì thịt bò viên của họ không nấu bằng nồi sất mà dùng miếng trúc xèo thịt từ con bò còn sống, sau đó trộn gia vị rồi cho vào một cái nồi đất và ninh cho đến khi chín. Nếu phá hủy cái quán thịt bò viên có hương vị đặc sắc thế này thì thực sự tôi không nỡ. Bà Tạ rất hiền lành, con trai bà là bạn tốt của tôi. Nhưng để tiêu diệt Lão Lan tôi phải xin lỗi bà Tạ, xin lỗi anh Tạ. Tôi buông lỏng tay quả đạn pháo thứ mười bốn bay lên không trung, thật không may nó lại đụng phải con chim nhạn trên trời, làm nổ tung xác con chim và đi lạc hướng, rơi xuống ao phía sau nhà bà Tạ, một cột nước tung lên, mười mấy con cá đang bơi bị tan xác..

Người con gái phong lưu nhất thị trấn là Hắc Nị, tên thật là Giải Na, được trời phú cho cái giọng hát hay. Thời kỳ "Cách mạng Văn hoá" ngày nào người ta cũng nghe thấy tiếng hát của cô ta. Bởi vì thành phần xuất thân không tốt nên đã ảnh hưởng đến tiền đồ sáng lạng, cô phải lấy một người có thành phần xuất thân tốt, đó là một anh thợ nhuộm. Người thợ nhuộm ngày nào cũng phải đi lấy vải về nhuộm. Thời đó, vải tốt rất khó mua, thanh niên thì mặc những loại vải bông màu trắng, họ đem cho anh thợ nhuộm nhuộm thành màu xanh. Tay của anh thợ nhuộm toàn là màu xanh, dùng lửa đốt cũng không thể tẩy sạch được. Bàn tay như thế mà sờ vào bộ ngực của Giải Na thì nhất định sẽ xảy ra một cảnh tượng bi thảm. Bởi vậy Giải Na vượt tường đi tìm bạn. Lão Lan và Giải Na lâu nay có quan hệ tốt với nhau. Sau khi ông ta phát đạt Giải Na đã đến tìm. Tôi có ấn tượng rất tốt đối với người phụ nữ đó. Cô ta có giọng hát làm say mê lòng người. Nhưng những điều này không làm tôi thay đổi ý định bắn quả đạn thứ mười lăm vào nhà cô ta, bởi vì Lão Lan với cô ta đang uống rượu và tâm sự với nhau, họ nói chuyện rất say sưa. Quả đạn rơi đúng vào thùng đựng thuốc nhuộm cũ làm cho thuốc nhuộm xanh bắn lên tung toé.

Mục tiêu ban đầu của quả đạn thứ mười sáu là phòng hội nghị của xưởng chế biến thịt, nhưng do thiếu một cánh nên khi ra khỏi nòng pháo nó bị mất thăng bằng và rơi xuống chuồng lợn của nhà Điều Thất, làm chết con lợn mẹ.

Trạm kiểm nghiệm thịt phải hứng chịu quả đạn thứ mười bảy, Hàn Đại Thúc và phó trạm trưởng Tiểu Hàn đều bị thương nhẹ. Một mảnh đạn găm trúng vào túi ngực trái của Lão Lan đáng lẽ có thể kết liễu đời ông ta nhưng may cho ông ta, lúc đó ông ta đang đeo một tấm huy chương lao động bằng đồng mà thị xã mới trao tặng. Mảnh đạn làm Lão Lan đổ gục xuống. Mặt ông ta tái mét, suýt nữa thì nôn ra máu. Đây là đòn mạnh nhất dành cho ông ta kể từ khi tôi bắn pháo mưu sát ông ta. Mặc dù không giết chết ông ta những cũng đủ làm cho ông ta hồn xiêu phách lạc.

Quả đạn thứ mười tám đáng lẽ có thể xé nát Lão Lan thành trăm mảnh bởi vì ông ta đang đi vệ sinh ở nhà xí lộ thiên, không có mái che. Phía trên đầu ông ta là cành cây, quả đạn của tôi có thể chui qua kẽ hở xuyên xuống. Bỗng tôi chợt nhớ đến câu chuyện về người anh hùng của hai ông bà lão trong thôn, giết kẻ địch trong khi hẩn đi vệ sinh là một nỗi nhục của người đàn ông, bắn Lão Lan trong khi ông ta đang đi vệ sinh cũng không phải là niềm vinh quang của tôi. Vì vậy tôi dành chuyển hướng ngắm bắn nhằm vào một cái hố phân gần đó, quả đạn rơi xuống nổ tung làm phân bắn cả lên người Lão Lan. Quả đạn này nghịch quá.

Khi đã bắn đi quả đạn thứ mười chín tôi mới nhận thấy là mình vi phạm công ước quốc tế. Quả đạn nổ làm vỡ tan cửa kính phòng điều trị của Trạm y tế thị trấn. Bệnh nhân đang nằm úp trên giường bệnh để cô y tá tiêm vào mông, quả đạn nổ làm cho người bệnh sợ quá nhảy xuống đất, ngồi khóc hu hu. Lão Lan đang nằm trên giường bệnh truyền huyết thanh.

Sau khi đô thị hoá nông thôn, mọi người hình thành thói quen tiêu dùng những sản phẩm cao cấp. Chính quyền thị trấn cho xây

cất một nhà chơi bóng. Lão Lan là một tay cao thủ chơi bóng. Tư thế chơi của ông ta trông khó coi nhưng ông ta chơi rất hay. Quả đạn pháo thứ hai mươi rơi đúng vào đường cầu, khối pháo nghi ngút bốc lên, những mảnh đạn bay tứ tung. Lão Lan tuyệt nhiên không bị thương. Lão già chết tiệt này hình như mặc áo chống đạn?

Quả đạn pháo thứ hai mươi một rơi trúng vào giếng nước ngọt. Lúc đó Lão Lan đang ở bên thềm giếng ngắm trăng dưới nước. Tôi đoán là ông ta đang nghĩ đến câu chuyện khi con vớt ánh trăng. Nếu không đêm hôm thế này ông ta chạy ra giếng làm gì? Cái giếng đó có quan hệ rất mật thiết với tôi, thừa hoà thượng, chuyện này tôi không cần phải nói nhiều hoà thượng cũng đã rõ. Ánh trăng dưới giếng thuần khiết vô cùng. Quả đạn rơi xuống giếng, không có tiếng nổ nào phát ra. Nhưng ánh trăng đã bị tan ra, nước giếng cũng trở nên đục ngầu.

Mặc dù quả đạn pháo thứ hai mươi một không giết chết Lão Lan nhưng ông ta khó mà giữ được phong độ của mình như trước. Lão Lan mặc lên mình bộ quần áo công nhân hoà mình vào những người công nhân làm ca đêm của phân xưởng giết mổ gia súc. Nhìn cứ tưởng ông ta sâu sát với quần chúng nhưng thực ra là để bảo toàn tính mạng của mình. Ông ta và các công nhân chào hỏi nhau, chốc chốc ông ta còn vỗ vai những người thân thích. Phân xưởng đang giết mổ lạc đà - những con thuyền của sa mạc. Bởi vì chân lạc đà là một món ăn quý hiếm nên chúng bị đem ra giết mổ hàng loạt. Hồi đó ăn lạc đà là một thời thượng bởi vì Lão Lan quen biết nhiều chuyên gia dinh dưỡng và một số nhà báo của vài tờ báo nhỏ, họ liên tục tuyên truyền về tác dụng của việc ăn lạc đà. Nguồn cung cấp lạc đà rất phong phú, chúng được đưa đến từ Cam Túc, Nội Mông, có cả những con lạc đà trông rất đẹp được mua từ Trung Đông. Phân xưởng giết mổ gia súc đã thực hiện tự động hoá, lạc đà sau khi tắm tấp thoả thuê nhờ bốn cái vòi rồng được đưa đến phòng

đầu tiên của phân xưởng bằng xe treo di động, sau đó được rửa sạch bằng nước lạnh rồi nước nóng. Lạc đà lơ lửng trên không trung dưới thẳng bốn chân xuống và được cạo nhẵn nhụi. Lão Lan đang đứng phía dưới một con lạc đà treo nghe chủ nhiệm phân xưởng Phùng Thiết Hán nói cái gì đó. Tôi chớp lấy cơ hội này lấp quả đạn thứ hai mươi hai vào buồng tiếp đạn, một vết lửa loé lên, quả đạn nhằm hướng mục tiêu bay tới, nó nổ trên mái nhà của phân xưởng giết mổ làm đứt dây sắt dùng để treo lạc đà. Con lạc đà đen đũi bị rơi xuống đất chết tươi.

Quả đạn thứ hai mươi ba chui xuống phân xưởng giết mổ gia súc từ lỗ thùng do quả đạn thứ hai mươi hai tạo ra. Phùng Thiết Hán phát huy tinh thần quên mình cứu người, lao đến đẩy Lão Lan ngã xuống đất, dùng thân mình che cho ông ta. Quả đạn nổ, khói thuốc nổ bốc lên nghi ngút cả phân xưởng. Bốn cái chân lạc đà bị đạn pháo nổ văng ra và rơi xuống nằm ngay ngắn trên sống lưng của Phùng Thiết Hán. Khoảng ba phút sau Lão Lan mới chui khỏi người của Phùng Thiết Hán, ông ta đưa tay phủi những mảnh thịt lạc đà dính đầy máu, bộ quần áo công nhân mà ông ta mặc bị rách làm bốn mảnh, lúc ông ta đứng dậy chúng đồng loạt rơi xuống đất. Toàn thân ông ta chỉ còn lại mỗi một chiếc thắt lưng da, ông ta nhặt một miếng vải rách lên che bộ phận sinh dục của mình và hét lớn: La Tiểu Thông, tên tiểu quỷ này, ta có điều gì không phải với mày?

Ông không có điều gì không phải với tôi cũng không có điều gì đúng với tôi. Tôi lấy quả đạn thứ hai mươi tư từ tay ông cụ già và lấp vào bộ phận tiếp đạn. Quả đạn đi theo đường đạn của hai quả trước và rơi xuống cái hố do quả thứ hai mươi ba tạo ra. Lão Lan cảnh giác nằm xuống đất, lăn mấy vòng rồi nằm phía sau thi thể của con lạc đà mới bị bắn chết. Những mảnh đạn bị hạn chế bởi cái hố sâu nên không thể văng vào người Lão Lan. Công

nhân trong phân xưởng người thì nằm rạp xuống đất người thì vẫn đứng hiên ngang như những cái trụ gỗ. Chỉ có một người rất dũng cảm tiến lên ghé sát vào Lão Lan hỏi: Tổng Giám đốc, ông không sao chứ? Lão Lan nói: Nhanh nhanh đi lấy cho ta một bộ quần áo. Ông ta bỏ ra phía sau con lạc đà, để lộ ra cái mông trắng ớn, trông mà phát tởm.

Người công nhân dũng cảm nọ chạy đến phòng làm việc của chủ nhiệm phân xưởng lấy một bộ quần áo công nhân rồi nhanh chóng mang lại đưa cho Lão Lan. Quả đạn thứ hai mươi lăm nhằm thẳng vào ngực Lão Lan mà bay tới. Trong cái khó ló cái khôn, ông ta dùng bộ quần áo công nhân làm bằng vải bạt dày chần lấy quả đạn, sau đó quăng mạnh ra ngoài cửa sổ. Hành động đó của ông ta lạnh lùng và quyết đoán, ông ta quả là có sức lực phi thường. Nếu là một quân nhân trong những năm tháng chiến tranh ông ta chắc chắn là một anh hùng xuất sắc. Quả đạn nổ ở bên ngoài cửa sổ của phân xưởng.

Trước khi tôi bắn quả đạn thứ hai mươi sáu, bà cụ run run đến bên cạnh tôi nhớ ra một miếng củ cải rồi nhét vào miệng tôi. Nói thật lòng, tôi có cảm giác hơi ghê ghê nhưng nghĩ đến cảnh chim bố câu mớm cho con ăn tôi lại thấy cảm động. Tôi chợt nghĩ đến câu chuyện về mẹ tôi. Đó là cái thời bố tôi phải vất vả kiếm sống, tôi và mẹ tôi mưu sinh bằng việc mua bán đồ phế thải. Hôm đó tôi và mẹ đi vào thị xã, chúng tôi nghỉ chân trong một cái quán nhỏ ven đường. Mẹ tôi bỏ ra hai hào mua hai bát canh thịt bò hồn tạp để ăn với lương khô. Lúc đó có một đôi vợ chồng mù và một đứa con cũng ăn ở trong quán. Đứa bé khóc vì đói quá. Người vợ nghe thấy tiếng mẹ tôi liền nhờ mẹ tôi đút cho con bà ta ăn. Mẹ tôi đón đứa bé từ tay người mẹ mù rồi lấy lương khô từ tay người chồng. Trước tiên mẹ tôi cho lương khô vào miệng nhai, sau đó mớm cho đứa bé ăn. Mẹ tôi nói với tôi rằng

như thế gọi là "bỏ câu cho con ăn". Tôi nuốt miếng củ cải mà bà lão bón cho, nhai xong tôi thấy mắt sáng ra. Tôi lấp quả đạn thứ hai mươi sáu vào bộ phận nạp đạn, nhắm mòng Lão Lan bắn. Quả đạn bay đến phía trên phản xạ giết mổ gia súc thì đột nhiên rơi xuống. Cảnh tượng đó trông rất hoành tráng, giống như mìn hẹn giờ phát nổ. Nó rơi xuống đồng phế thải của phản xạ, làm thủng một lỗ trên tấm sắt, Lão Lan bị tấm sắt đè lên nằm chờ chết nhưng may có cái lỗ đó mà chui ra được.

Nói thực, tôi cảm thấy sốt ruột. Quả đạn thứ hai mươi bảy đuổi theo sau mòng Lão Lan. Đạn nổ làm cho cây cối bên đường đổ rạp nhưng Lão Lan vẫn thản nhiên chạy trên đường mà không bị thương. Mẹ kiếp, đúng là con quỷ sống.

Tôi nghi ngờ là do đạn để quá lâu nên uy lực bị giảm đi nhiều. Tôi đi đến các hầm đạn và kiểm tra lại xem sao. Cậu bé rất cẩn thận dùng vải bông lau đầu mìn dính trên vỏ đạn, sau khi lau xong đạn rất bóng, nhìn như những đồ vật quý hiếm. Những quả đạn như thế này tại sao lại không có uy lực? Không phải nó không có uy lực mà do Lão Lan quá xảo quyệt. Anh, được không? Cậu bé hỏi có vẻ nịnh tôi, làm cho tôi thấy rất cảm động. Tôi bỗng nhận thấy cậu bé này mặc dù là con trai nhưng nhìn không khác gì em gái tôi. Tôi vỗ vai cậu ta và nói: Làm tốt lắm, em đúng là một pháo thủ số ba cừ khôi. Cậu bé có chút bối rối nói với tôi: Em lau nhiều pháo cho anh thế, anh có thể cho em bắn một quả được không? Tôi không trả lời và nói: Có lẽ em mà bắn một quả sẽ làm cho Lão Lan bị xé thành nhiều mảnh. Tôi để cho cậu bé đứng đằng sau khẩu pháo, đưa cho cậu ta một quả và nói: Quả thứ hai mươi tám, mục tiêu Lão Lan, cự ly 800 m, chuẩn bị - bắn! Bắn trúng rồi, bắn trúng rồi! Cậu bé vỗ tay tôi hô lên. Đúng là Lão Lan gục xuống đất nhưng lại đứng dậy ngay và chạy đi như một con báo đen, loáng một cái đã mất hút trong

phân xưởng đóng gói của nhà máy. Cậu bé vẫn chưa hết sung sướng khi thấy mình bắn trúng mục tiêu, nên lại xin tôi cho bắn một quả nữa. Tôi nói: Được thôi.

Quả đạn thứ hai mươi chín hoàn toàn do cậu bé bắn. Đạn rơi xuống đồng than ở trạm vận chuyển hàng hoá của xưởng chế biến làm cho bụi than bốc lên, làm ô nhiễm cả một khoảng không gian rộng lớn.

Cậu bé ngượng ngùng cúi đầu, rời khỏi vị trí bắn và quay trở lại nơi lau đạn.

Lão Lan nhân lúc đó đổi mặc một bộ quần áo công nhân màu xanh. Ông ta đứng trên một cái hòm giấy và la to lên: La Tiểu Thông, mày dừng tay lại đi, tiết kiệm mấy quả đạn mà đi săn thỏ. Tôi tức điên tiết nhằm thẳng vào đầu ông ta mà bắn quả đạn thứ ba mươi. Ông ta nhanh chóng chạy vào phân xưởng, cánh cửa phân xưởng ngăn những mảnh đạn pháo lại.

Quả đạn thứ ba mươi một xuyên qua mái nhà phân xưởng rơi xuống giữa một đồng hòm. Mười mấy chiếc hòm bị phá tung, thịt lạc dĩa đựng ở bên trong bị sức nóng của quả đạn nướng chín, mùi khét và mùi khói hoà trộn vào nhau.

Sự ngạo mạn của Lão Lan làm cho tôi mất hết lý trí, mất lý trí nên tôi quên mất không tiết kiệm đạn. Tôi bắn liền ba quả, quả thứ ba mươi hai, ba mươi ba, ba mươi tư, tạo nên điểm rơi hình tam giác, mặc dù không bắn chết Lão Lan nhưng cả phân xưởng đóng gói và phân xưởng giết mổ đều bị phá tan tành.

Ông cụ già đột nhiên tỉnh ngộ như một đứa trẻ, yêu cầu được bắn mấy quả cho thoải chí. Mặc dù trong lòng tôi thực sự không muốn nhưng vì ông là bậc trên, hơn nữa lại là người cung cấp đạn cho tôi nên tôi không có lý do gì để từ chối. Ông cụ bước vào vị trí bắn, giơ ngón tay trở lên một cách lão luyện, nhắm mắt lại để xác định cự ly. Với quả đạn thứ ba mươi lăm này

tôi sẽ phá huỷ phòng bảo vệ ở cổng xưởng chế biến. ông lão nói. Một tiếng nổ vang lên và mọi người không nhìn thấy phòng bảo vệ đâu nữa. Quả đạn thứ ba mươi sáu sẽ làm nổ tung đập nước mới xây. Một tiếng nổ long trời, giữa đập chắn nước xuất hiện một cái lỗ to, nước ào ào chảy ra. Cứ thế công ty cổ phần liên doanh Hoa Xương to đẹp đã bị phá huỷ hoàn toàn. Lúc này sáu hòm đạn đã trống rỗng, chỉ còn một hòm cuối cùng vẫn còn năm quả.

Công nhân làm ca đêm chạy hỗn loạn trong đám đổ nát của xưởng chế biến, ai cũng nhem nhuốc bẩn thỉu. Dưới chân họ là những vũng nước đỏ màu máu. Rất có khả năng có người bị vùi trong đồng gạch vỡ, một chiếc xe cứu hoả màu đỏ hú còi inh ỏi chạy từ phía thành phố về công ty. Theo sau xe cứu hoả là xe cứu hộ màu trắng và xe cần cẩu màu vàng. Có lẽ đường điện bị cháy nên đồng phế thải của phân xưởng đóng bao bì xuất hiện những đốm lửa nhỏ. Lão Lan nhân lúc hỗn loạn trèo lên đài siêu sinh ở phía đông bắc nhà máy. Đây vốn là nơi cao nhất của nhà máy, sau khi các phân xưởng và đập nước bị phá huỷ nó càng trở nên cao hơn, đứng ở đây có thể nhìn trăng ngắm sao. Lão Lan, đây là lãnh địa của cha tôi, ông đến đây làm gì? Tôi không chút do dự bắn luôn quả đạn thứ ba mươi bảy, mục tiêu: đài siêu sinh, cự ly 800m.

Quả đạn xuyên qua tán lá thông đâm vào bức tường bao làm bằng gạch xây mộ. Một đám lửa bốc lên, bức tường bao bị khoét một lỗ thủng to. Tôi đã từng nghe mọi người kể về phong trào đào mộ. Khi đó tôi chưa ra đời nên không có duyên được nhìn những những cảnh tượng diên rở đó. Có nhiều người đang vây quanh một khu mộ, đó là mộ tổ nhà Lão Lan, họ dùng khăn bịt mũi đào một khẩu pháo màu đồng từ dưới mộ lên. Sau đó, các chuyên gia về khảo cổ học nói: Chưa thấy ai dùng pháo để mai táng bao giờ. Tại sao chủ nhân của ngôi mộ này lại dùng pháo để mai táng? Đến hôm nay vẫn chưa có lời giải làm cho người ta

tin. Nói đến việc đào mộ mã, Lão Lan đau khổ than rằng: Bọn người khốn nạn đã phá huỷ phong thuỷ của nhà tôi, nếu không thì nhà tôi có thể xuất hiện một Tổng thống.

Lão Lan đứng ở trên đài siêu sinh tay chống gậy, mắt nhìn xa xăm về phía đông bắc. Tôi biết cha tôi thường nhìn về hướng đó, bởi nơi đó là những năm tháng đau thương và thời gian hạnh phúc của cha tôi và cô Dã La Tử. Lão Lan có tư cách gì mà nhìn về hướng đó? Tôi ngấm vào lưng ông ta, quả đạn thứ ba mươi tám đi chệch sang một bên của đài siêu sinh, ông ta vẫn đứng đó nhìn về hướng đông bắc.

Cậu bé trong khi tâm trạng không mấy vui vẻ đã quên lau dầu dính trên quả đạn thứ ba mươi chín, nên khi đưa cho ông lão, quả đạn rơi xuống đất. Tôi hô lên: Nằm xuống! Quả đạn lăn trên trần nhà mấy vòng và phát ra tiếng "xì xì". Hai ông bà và thằng bé đứng lặng người, tay chân cứng đờ, mắt đờ đẫn. Trời ơi, chỉ cần nó phát nổ và kéo theo hai quả đạn chưa nổ trong hòm sẽ làm cho tất cả chúng tôi đi đời. Nằm xuống, tôi tiếp tục hô lên nhưng họ vẫn đứng ngây ra như những con bù nhìn. Tôi nhanh chóng vô lấy quả đạn và ném xuống đất. Một tiếng nổ vang lên. Phí mất một quả đạn, tiếc quá.

Khi đưa cho tôi quả đạn thứ bốn mươi, ông lão rất trịnh trọng, không phải nhắc tôi cũng biết vì sau khi bắn quả này thì trận chiến đấu nhằm giết chết Lão Lan sẽ đi vào hồi kết. Tôi đón lấy quả đạn, thận trọng như đón một đứa con trai độc nhất của mười đời, trong lòng thấy hơi hoang mang. Tôi nghĩ lại quá trình bắn ba mươi chín quả đạn trước và thấy rằng không phải kỹ thuật bắn của tôi không tinh xảo mà vì Lão Lan trời đánh không chết. Một con người như vậy đến Diêm Vương cũng phải ngán nữa là. Tôi kiểm tra lại một lần nữa dụng cụ ngắm bắn và cự ly, tính toán lại các yếu tố, tất cả

không có sai sót gì. Nếu trong quá trình bắn mà không có bảo cấp mười hai, đạn không va phải xác vệ tinh đang rơi xuống đất, nói tóm lại nếu không xảy ra sự cố gì ngoài dự tính của tôi thì quả đạn này chắc chắn sẽ rơi xuống đầu Lão Lan. Cho dù đó là một quả đạn thối thì đầu Lão Lan cũng sẽ nổ tung. Tôi lắp đạn vào và miệng lầm bầm cầu nguyện: Đạn ơi, mày đừng phụ ta! Quả đạn bay lên không trung, không có gió, cũng không có vệ tinh, tất cả đều bình thường. Nhưng nó lại rơi xuống đỉnh của đài siêu sinh, như dội lên cho đài siêu sinh một chiếc mũ lấp lánh ánh hào quang.

Bà cụ rút củ cải trong tay và giật lấy quả đạn pháo thứ bốn mươi mốt từ tay ông lão. Loáng một cái bà lão đã vác quả đạn đến bên khẩu pháo, mồm lầm bầm: Đồ ngốc! Bà đứng vào vị trí bắn, miệng thở hổn hển, thản nhiên đẩy quả đạn vào buồng tiếp đạn. Quả đạn vội vàng bay lên không trung và chao đảo như điều đứt dây. Nó bay, nó liệng trên không, hoàn toàn không xác định được mục tiêu, cuối cùng rơi xuống một nơi cách đài siêu sinh 20m không mấy mãn nguyện. Một giây không nổ, hai giây không nổ, ba giây không nổ. Hồng rồi, lại là một quả đạn thối. Tôi chưa nói hết câu thì một tiếng nổ lớn phát ra cắt ngang câu nói của tôi. Bầu không khí run rẩy bị xé rách như một tấm vải bông. Một mảnh đạn to hơn nắm đấm cắt đôi người Lão Lan thành hai mảnh...

Trong thôn vọng lại một tiếng gà gáy, đó là âm thanh của chú gà trống con đang học báo thức. Tôi đón một ngày mới bằng câu chuyện về đạn pháo. Trong câu chuyện của tôi miêu tả Ngũ Thông dường như đã bị đổ hoàn toàn, chỉ còn lại một cái trụ gỗ cố gắng chống đỡ mái ngói đã vỡ để làm thành cái lều che mưa nắng cho chúng tôi. Hoà thượng kính mến, xuất gia hay không xuất gia đối với tôi giờ đây không quan trọng nữa. Nhưng điều tôi muốn biết là: Câu chuyện của tôi có làm cho ngài cảm động không? Tôi còn muốn ngài cho tôi biết: Chuyện về chú Ba của Lão Lan có bao

nhiều phần trăm là sự thực? Bao nhiêu phần trăm là hư cấu? Ngài có thể trả lời, cũng có thể im lặng. Hoà thượng thở dài một cái, giơ tay chỉ xuống con đường lớn phía trước miếu. Tôi ngạc nhiên phát hiện thấy từ hai bên đường kéo đến hai đội quân. Phía tây là một đàn trâu thịt mặc những bộ quần áo sắc màu rực rỡ, trên quần áo của chúng viết những chữ lớn. Những chữ này nối lại với nhau sẽ thành một biểu ngữ, nội dung phản đối việc xây dựng miếu Thần Ngũ Thông. Đàn trâu không nhiều cũng không ít, đúng 41 con. Chúng như ong vỡ tổ tràn xuống đường vây quanh chúng tôi. Trên đầu chúng có những cái sừng nhọn hoắt. Chúng cúi đầu, mồm sùi bọt mép, mắt ánh lên ngọn lửa hận thù. Phía đông xuất hiện một đám phụ nữ, trên người họ không có một sợi vải, da họ được quét hàng chữ lớn bằng sơn. Những chữ đó nếu nối lại cũng thành một biểu ngữ, nội dung là kiên quyết ủng hộ việc xây dựng miếu Thần Ngũ Thông. Đám phụ nữ đó không nhiều cũng không ít, vừa đúng 41 người. Họ ủa xuống đường lớn, cuời lên lưng những con trâu như những kỵ binh cuời lên lưng ngựa ra trận. Bốn mươi một phụ nữ khoả thân cuời trên bốn mươi một con trâu rực đủ sắc màu vây quanh chúng tôi. Tôi hồn bay phách lạc chạy đến nắp phía sau hoà thượng, nhưng ở sau lưng của hoà thượng cũng thấy không an toàn. Tôi kêu lên: Mẹ, cứu con với...

Mẹ tôi đến. Sau lưng mẹ tôi là cha tôi. Em tôi ngồi trên vai cha và vẫy tay gọi tôi. Theo sau họ là Lão Lan chân tay tàn phế, mắt bị mù và Phạm Triều Hà- vợ mới của ông ta. Phạm Triều Hà ôm một đứa bé trong lòng, nó cũng có cái tên là Kiều Kiều giống tên em gái tôi. Phía sau họ có Hoàng Bưu lương thiện và Hoàng Báo dưng cảm, còn có vợ Hoàng Báo đang nhếch mép cuời một cách bí hiểm. Sau lưng họ có Diêu Thất mắt sâu mày rậm, có Thẩm Cương béo tròn, có Tô Châu mắt ánh lên vẻ thù hận. Phía sau những người này có ba hảo hán đã từng thi ăn thịt

với tôi: Phùng Thiết Hán mặt vàng, Lưu Thắng Lợi mặt sắt và Vạn Tiểu Giang chuột nước. Sau họ là Hàn Đại Thúc- trạm trưởng trạm kiểm dịch thịt và Tiểu Hàn - trạm phó. Sau họ có Thành Thiên Lạc đã rụng hết răng và ông già Mã Thuyên. Tiếp đến là bốn thợ thủ công có kỹ thuật siêu phàm của làng làm tượng. Theo sau họ là một thợ làm giấy theo trường phái cổ điển và thuộc hạ của ông ta. Sau họ là một thợ làm giấy theo trường phái hiện đại, môi đánh phấn màu bạc và tóc nhuộm vàng cùng với thuộc hạ của bà ta. Phía sau là cái xây dựng "Tứ Đại" mặc bộ comlê và thuộc hạ của ông ta. Tiếp theo là người thổi kèn chỉ còn lại hai cái răng cửa và các đệ tử của ông ta. Phía sau họ là hoà thượng tay cầm chiếc mõ của miếu Thiên Tề và những đồ đệ nửa thật nửa giả của ông ta. Sau họ là Điền Qua, sinh viên trường y và bạn trai của cô. Tiếp theo là cậu bé, người đã lau đạn pháo cho tôi và hai ông bà lão đã giúp tôi bắn pháo. Theo sau họ là những người đã xuất hiện trước miếu Thần Thịt, trên đường lớn và trong quảng trường... Phía sau lưng họ là phóng viên tờ báo địa phương Sầu Mãi và phóng viên đài truyền hình thành phố Phan Tôn cùng trợ lý của ông ta. Họ vác máy móc leo lên cây và ghi lại tất cả những đang gì xảy ra trước mặt. Còn có một đám đông phụ nữ do nữ sỹ Thẩm Dao Dao dẫn đầu, theo sau là nữ sỹ Hoàng Phi Vân những người khác nhìn không rõ mặt họ mặc những bộ quần áo đẹp, trông như một đám mây màu rực rỡ giáng trần. Tất cả như một bức tranh đủ sắc màu. Đúng lúc đó một người phụ nữ nhìn như mới từ dưới nước lên, cơ thể toả ra một mùi hương thuần khiết của con gái, nửa phần trông giống như cô Dã La Tử, nửa phần không biết giống một cô gái nhà ai, đang rẽ mọi người và tiến đến trước mặt tôi...

LỜI KẾT

Không ít người nhiều lúc trong lòng xuất hiện một ý nghĩ mơ hồ không muốn mình lớn lên trở thành người lớn. Đây là một đề tài văn học rất có ý nghĩa mà hơn mười năm trước đã được một nhà văn người Đức tên là Grass thể hiện. Sự việc là thế này, bạn biết những cái mà mọi người đã làm là tốt, nhưng nếu bạn cũng làm như thế thì sẽ bị coi là bất chước. Trong tác phẩm "Cái trống thiếc", Ósca chứng kiến nhiều cái ác, cái xấu của con người trên thế gian, nên năm lên ba đã tự mình chui xuống hầm rượu, từ đó không lớn được nữa. Anh ta chỉ không lớn về thể xác còn tinh thần thì ngược lại, nó liên tục phát triển theo hướng tà ác, và phức tạp hơn người bình thường. Trong cuộc sống đời thường, khó có thể có trường hợp như thế này, bởi chính trong cuộc sống đời thường không có nên khi nó xuất hiện trong tiểu thuyết mới sâu sắc, mới làm cho mọi người phải suy nghĩ.

"Chuyện của cậu bé hay nói khoác" chỉ có thể làm ngược lại điều đó. Nhân vật chính La Tiểu Thông khi kể với hoà thượng trong miếu Thần Ngũ Thông về thời thơ ấu của mình, tuy thân xác đã lớn nhưng tinh thần thì vẫn chưa thực sự phát triển. Hoặc có thể nói, cơ thể đã trưởng thành nhưng tinh thần vẫn ở tuổi niên thiếu. Người như thế rất giống với một thằng ngốc, nhưng La Tiểu Thông không phải là một thằng ngốc, nếu không thì tiểu thuyết này mất đi giá trị hiện thực của nó.

Động cơ tâm lý của việc không muốn trưởng thành bắt nguồn từ sự sợ hãi đối với thế giới của người trưởng thành, từ nỗi sợ hãi

đối với tuổi già, đối với cái chết và đối với thời gian. La Tiểu Thông kể mãi câu chuyện của mình là để níu kéo tuổi thơ, còn tác giả của cuốn tiểu thuyết này dùng việc sáng tác để ngăn cản bánh xe thời gian lại. Như một người chết đuối nắm chặt lấy một sợi cỏ hồng giữ cho cơ thể mình không bị chìm xuống, mặc dù vẫn biết làm như thế là vô ích, nhưng đó là một cách tự an ủi mình.

Thoảng qua tưởng là nhân vật chính của tiểu thuyết kể về tuổi thơ của mình, nhưng thực ra tác giả muốn qua câu chuyện của nhân vật chính để tái tạo, để níu giữ thời thơ ấu của mình. Mượn lời của nhân vật chính để tạo ra năm tháng tuổi thơ, đấu tranh với cuộc đời sương gió, đấu tranh với những thất bại trong quá trình phấn đấu, đấu tranh với thời gian đã mất, đây chính là điều duy nhất đáng tự hào của nghề sáng tác. Tất cả những ai trong cuộc sống không đạt được ước nguyện của mình thì đều được thoả mãn trong việc kể lại. Đây cũng là cách mà tác giả tự cải lấy mình. Dùng cái đẹp, cái phong phú của việc kể chuyện để bù đắp cho những vất vả, sương gió trong cuộc sống và sự thiếu hụt trong tính cách, đây là một hiện tượng sáng tác thường gặp.

Với mục đích sáng tác như vậy, câu chuyện được kể trong "Chuyện của cậu bé hay nói khoác" không có ý nghĩa lớn lắm. Trong cuốn sách này, kể chuyện là một mục đích, kể chuyện là chủ đề, là tư tưởng. Mục đích của kể chuyện là kể chuyện. Nếu phải xác định một cốt truyện cho tiểu thuyết này thì đó là chuyện một thiếu niên thao thao bất tuyệt kể về tuổi niên thiếu của mình.

Nhà văn đã mua cầu sự sinh tồn bằng việc kể lại, và cũng chính trong khi kể lại ấy họ cũng đã có được sự thoả mãn và giải thoát. Cũng giống như mọi sự việc trên thế gian này trong quá trình kể lại, nhà văn cũng tự hoàn thiện mình.

Nhiều tác giả trong suốt cuộc đời chỉ có một đứa con không lớn được hoặc có thể nói là một đứa con sợ sự trưởng thành. Đương nhiên cũng có nhiều tác giả không phải là như vậy. Sợ trưởng thành nhưng không thể tránh khỏi phải trưởng thành, đây là một mâu thuẫn, đó là một "men cái" của tiểu thuyết, từ đó có thể sẽ sinh ra nhiều tác phẩm khác.

La Tiểu Thông là một đứa trẻ luôn miệng nói dối, một đứa trẻ ba hoa khoác loác, một đứa trẻ đạt được thoả mãn trong khi kể chuyện. Kể lại là mục đích của cậu ta. Trong dòng nghĩ lưu hỗn loạn ấy, câu chuyện vừa là thể chuyển tải của ngôn ngữ vừa là sản phẩm phụ của ngôn ngữ. Thế còn tư tưởng? Không thể nói đến tư tưởng, từ trước đến nay đối với tôi không có tư tưởng là một niềm vinh quang, nhất là trong khi viết tiểu thuyết.

Câu chuyện mà La Tiểu Thông kể khi mới bắt đầu còn có một chút "chân thực" nhưng càng về sau càng trở thành một sáng tác vừa thật vừa hư. Khi vừa bắt đầu kể câu chuyện đã đạt được một quán tính, tự mình thúc đẩy mình tiến lên. Trong quá trình đó người kể lại dần dần biến thành một công cụ kể lại. Nói là anh ta kể chuyện có lẽ sẽ không xác thực bằng nói chuyện kể anh ta.

Người kể chuyện có giọng điệu của mình, có thể biến cái không chân thực thành cái chân thực. Một người viết tiểu thuyết chỉ cần tìm được giọng điệu "nung nấu để có chuyện kể" là có thể tìm được chìa khoá khám phá cánh cửa của thánh điện. Đương nhiên đây chỉ là một cảm nhận và điều ngộ ra của tôi, cho dù là nông cạn hay là lệch lạc cũng phải nói ra. Thực ra đây cũng không phải là phát minh của tôi, nhiều tác giả đã ngộ ra điều đó, chỉ có điều là cách nói khác nhau mà thôi.

Những tình tiết nhỏ trong tiểu thuyết này đã từng là một phần được nói đến trong tiểu thuyết vừa. Nhưng nó không hề ảnh

hường đến "cái mới" của tác phẩm này, vì thế ba vạn chữ đó tương đương với hơn ba mươi vạn chữ và cũng là một "men cái". Sau khi tôi chuẩn bị đủ "bột mì" và "lượng nước", cung cấp "độ ẩm" thích hợp, nó sẽ nở ra một cách mãnh liệt thành một cái bánh khổng lồ.

Khi La Tiểu Thông kể chuyện về chính mình, nếu xét về tuổi tác cậu ta không phải là đứa trẻ nữa nhưng thực tế vẫn là một đứa trẻ. Cậu ta là thủ lĩnh của những nhĩ đồng trong nhiều truyện "Góc nhìn nhĩ đồng" của tôi. Cậu ta dùng dòng nghĩ lưu hồn động để làm xoá nhoà khoảng cách giữa người lớn và trẻ con, cũng là làm cho tất cả các tiểu thuyết khác nhau của tôi được nối liền và trở thành một chỉnh thể trong tiểu thuyết này.

Trong quá trình viết cuốn tiểu thuyết này La Tiểu Thông chính là tôi . Nhưng cậu ta bây giờ không phải là tôi nữa.

Tháng 5 năm 2003

Chuyện của cậu bé hay nói khoác

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - 2005

175 Giảng Võ - Hà Nội

ĐT: (04) 8515380 - Fax: (04) 8515381

Chịu trách nhiệm xuất bản:

PHAN ĐÀO NGUYỄN

Chịu trách nhiệm bản thảo:

TRẦN DŨNG

Biên tập: LÊ THỊ NHƯỜNG

Vẽ bìa: TRƯỜNG GIANG

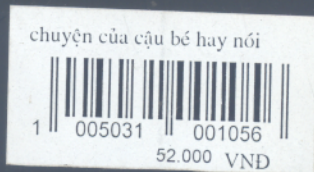
Sửa bản in: LÊ NGÀ

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm. Tại xưởng in Công ty Tháng 8
Giấy phép xuất bản số: 35 - 178/XB - QLXB. Cấp 19/04/2004
In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2005

MAC NGÔN

CHUYỆN CỦA CẬU BÉ HAY NÓI KHOÁC

Thưa Hòa thượng, ở vùng này của chúng tôi
người ta thường gọi những đứa trẻ hay nói khoác là “đứa trẻ pháo”.
Nhưng tất cả những điều tôi nói với Hòa thượng
câu nào cũng đều là sự thật.



GIÁ: 52.000Đ